

# VIÊN GIÁC



**SỐ NR. 168** TẠP CHÍ CỦA KIỀU BÀO VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM TỰ NẠN TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC  
*Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnamflüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland*  
PL. 2.552 NĂM THỨ 30 - THÁNG 12 NĂM 2008; JAHRGANG 30. DEZEMBER 2008 - AUSGABE IN VIETNAMESISCH



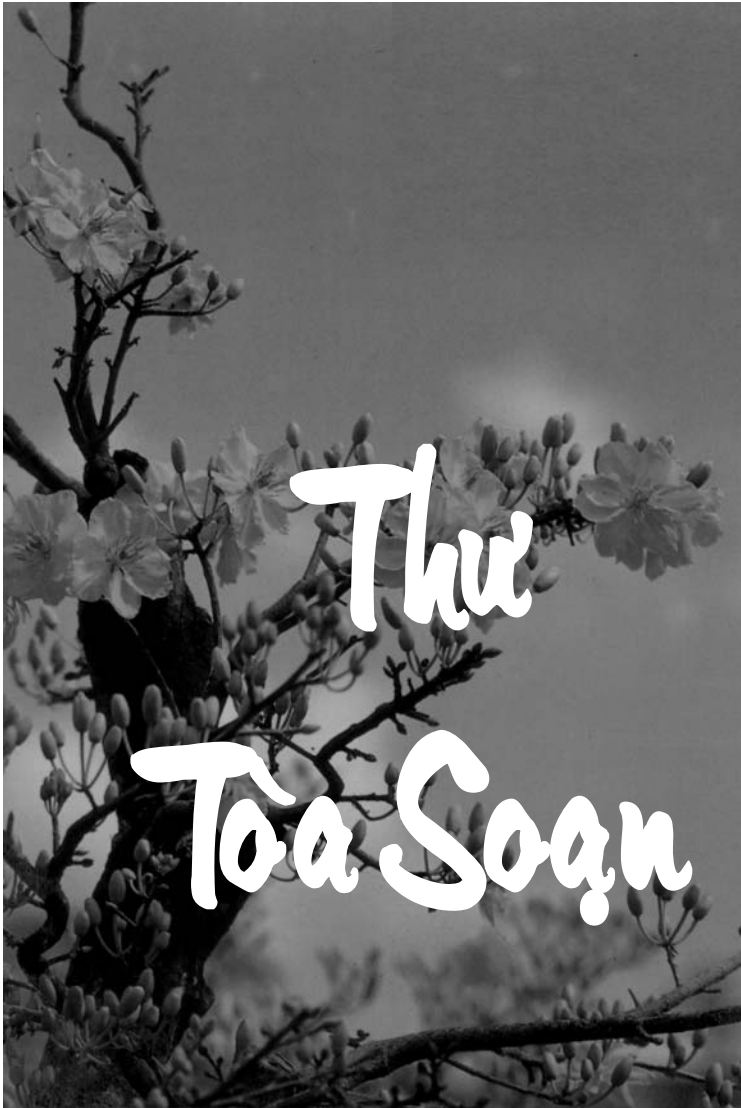
*Luân Kỳ Sinh 2009*

# Chúc Mừng Năm Mới



Thành Tâm Kính Chúc  
Chư Tôn Hòa Thượng,  
Chư Thượng Tọa,  
Đại Đức Tăng Ni,  
Quý Đạo Hữu Phật Tử  
và Độc Giả Báo Viên Giác  
Khắp Nơi trên Thế Giới  
Một Năm Kỳ Sửu  
Được Kiết Tường Như Ý

- Chùa Viên Giác  
- Báo Viên Giác



**T**hế giới đang dõi mắt nhìn về nước Mỹ để đợi chờ, để ngóng trông, để hy vọng. Vì sao vậy? Vì Hoa Kỳ là một cường quốc, đại biểu cho lý tưởng tự do của nhân loại, qua vấn đề bầu cử Tổng Thống giữa hai đảng Cộng Hòa và đảng Dân Chủ.

Thật ra đảng nào cũng có một đường lối, một chủ trương hay; nhằm chinh phục cử tri đồn phiếu về cho mình. Tuy nhiên lá phiếu của người dân sẽ quyết định sự thắng hay thua của một kẻ cầm đầu, đại diện cho Đảng phái của mình. Người dân theo dõi, chú ý, cảm nhận những gì của vị Tổng Thống tiền nhiệm đã hứa, đã làm và đã không làm được trong thời gian của 4 năm về trước và họ dùng lá phiếu của mình để chọn người khá hơn, theo họ nghĩ, để mong cho nước Mỹ, hay đúng hơn là kinh tế của Hoa Kỳ khá hơn, cho chính bản thân họ được nhờ, nếu không được như vậy thì Đảng phái nào lên thay thế, rồi cũng vậy thôi. Khi ra tranh cử thì về ra không biết bao nhiêu điều hay ho để cho cử tri tin mình, nhưng khi chễm chệ ngồi trên chiếc ghế của quyền lực rồi thì quên đi hầu hết những gì mà mình đã nói, đã hứa khi ra tranh cử.

Tổng Thống cũng muốn thay đổi. Còn dân chúng thì dĩ nhiên lại thấy cần phải đổi thay nhiều hơn nữa. Nhưng Đảng này đổi, Đảng kia thay liên tục. Rốt cuộc cũng chỉ có người dân khổ cực, phải nai lưng ra nộp

thuế cho chính phủ, chứ vấn đề thuế má có được thay đổi phần nào chẳng? Hay vẫn giữ nguyên như cũ? Vấn đề then chốt là nỗi khổ của con người có bớt hơn - niềm hạnh phúc có tăng thêm không? Chứ không phải là vấn đề thắng hay thua, hơn hay bại của những người lãnh đạo trị vì.

Tục ngữ Nhật Bản có câu: "Nếu anh không biết gian xảo thì không nên làm một chính trị gia". Quả đúng như thế. Chính trị gia nào ăn nói cũng hay ho; nhưng kết quả thì như thế nào, hẳn chúng ta đã thấy rõ qua các màn trình diễn của chính trường thế giới rồi.

Còn xã hội Cộng Sản thì sao? - Từ Liên Xô trước đây hay các đảng Cộng Sản Trung Quốc, Việt Nam, Bắc Hàn, Cuba ngày nay v.v... người dân sống trong những nước đó đều không có một thứ quyền nào cả, ngoài quyền "gọi dạ, bảo vâng" hay "nhút trít", "thừa hành", "đạt thắng lợi 100%" v.v... Như thế các quyền tự quyết của dân tộc, quyền xử dụng lá phiếu, làm sao có được, khi mà bên trên lúc nào cũng ra mệnh lệnh. Nếu không tuân hành, ắt sẽ bị đàn áp, bỏ tù, câu lưu, tra tấn.

So ra giữa 2 chế độ Tự Do và Cộng Sản nó khác nhau một trời một vực như vậy. Nên người dân sống dưới 2 chế độ cũng có nhiều sự khác biệt vô cùng. Cho nên có người định nghĩa rằng: "Chủ nghĩa Cộng Sản là chủ nghĩa của họ muốn bán cái gì mà người dân không thích mua. Còn chủ nghĩa Tự Do là chủ nghĩa mà người ta thích mua những gì, kẻ khác thích bán". Đọc câu nói này, chúng ta thấy nó đã hàm chứa đầy đủ cả ý nghĩa của hai chủ nghĩa hiện nay rồi.

Thế quyền thì vậy còn pháp quyền thì sao? Dĩ nhiên Giáo Hội nào cũng có một tôn chỉ, một mục đích khác nhau. Tuy nhiên giáo lý, giới luật và lời răn vẫn là kim chỉ nam của những người theo Tôn Giáo đó. Ví dụ như bên Giáo Hội Thiên Chúa có ba điều răn là: vâng lời, nghèo khó và chịu đựng. Còn Phật Giáo có Bi, Trí, Dũng v.v... hay nhiều hơn nữa như Giới, Định, Huệ hay Văn, Tư, Tu nhưng đầu gì đi nữa đứng ở



phương diện pháp quyền, đều do sự tự nguyện dẫn thân, tự nguyện hy sinh, tự nguyện vâng phục hơn là tranh giành hơn thua hay, dở v.v... vấn đề chính yếu của mỗi tôn giáo nó nằm ở chỗ này.

Riêng Phật Giáo, tất cả đều là phương tiện và tất cả đều bị vô thường biến đổi, chi phối. Cho nên người Phật tử xuất gia cũng như tại gia phải vượt lên trên quan niệm của hình tướng, quan niệm về nhân, ngã, bỉ, thử; quan niệm về hơn thua để đạt đến điểm cuối cùng là giải thoát sanh tử. Đây mới là mục tiêu của Phật Giáo. Muốn được như vậy phải dùng từ bi để hóa giải hận thù và dùng trí tuệ để quán sát mọi biến chuyển của hiện tượng thì mới không bị lầm lỗi những vấn đề cơ bản nhất trong cuộc sống hằng ngày.

Suốt trong một năm qua (2007-2008) Phật Giáo Việt Nam ở trong và ngoài nước bị trải qua một cơn thử thách như trời long đất lở. Đó là vấn đề của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống nhất ở Hải Ngoại; nhưng không vì thế mà Giáo Hội ngoại quốc bị vỡ ra từng mảnh, như những gì những người chủ trương mong muốn. Ngược lại Giáo Hội PGVNTN ở Hải Ngoại sẽ vững mạnh và vững vàng hơn qua "Tuyên Bố Chung" của các châu lục đã thể hiện tinh thần lục hòa đã ký kết dưới tuyên bố chung ấy trong tháng 9 năm 2008 vừa qua. Vì Phật Giáo không có giáo quyền tuyệt đối như La Mã; nên Phật Giáo vẫn sẽ tồn tại theo luật định riêng của địa phương mình, nơi cư ngụ. Luật định và hiến chế ấy sẽ bảo đảm phần cơ bản của pháp quyền để hoạt động, nhằm khế hợp với luật pháp địa phương. Cho nên các Giáo Hội PGVNTN khắp nơi tại các châu sẽ vững vàng phát triển như hơn 30 năm nay tại ngoại quốc, để hỗ trợ một GHPGVNTN tại quê nhà đang bị đàn áp, dưới quyền lãnh đạo của Hòa Thượng Viện Trưởng Thích Quảng Độ.

Báo Viên Giác tại Đức xuất bản cho đến năm nay là tròn 30 năm. Mỗi năm ra 6 số và số lượng phát hành khắp nơi trên thế giới là 6000 số và được gửi đến 38 quốc gia; nơi có người Việt Nam đang sinh sống. Lập trường của Viên Giác suốt 30 năm qua cho đến ngày nay vẫn không có gì thay đổi. Nghĩa là chống lại chủ trương tiêu diệt Tôn Giáo của đảng Cộng Sản Việt Nam. Nêu cao sự tự do, nhân quyền cho cá nhân cũng như đoàn thể; nhằm đánh thức lương tâm của mỗi cá nhân trong cộng đồng hướng về một quê hương Việt Nam hoàn toàn tự do, độc lập, toàn vẹn lãnh thổ và không Cộng Sản. Đây là lập trường cố hữu của tờ báo và điều quan trọng hơn nữa là trung thành với đường lối của GHPGVNTN theo tinh thần Hiến chương của Giáo Hội đã được hình thành từ năm 1964 tại quê nhà; cũng như trung thành với Hiến chương và Nội quy của GHVNTN Âu Châu và Chi Bộ GHPGVNTN Đức Quốc trong suốt 30 năm qua, không có gì thay đổi. Mặc dầu bên ngoài vẫn còn nhiều khó khăn nhứt định của nó.

Trang nhà [www.viengiac.de](http://www.viengiac.de) <<http://www.viengiac.de>> bằng tiếng Việt cho đến nay đã có 2 triệu lần người vào xem hình ảnh cũng như đọc bài, nghe băng giảng của các độc giả Việt Nam và hơn 1 triệu rưỡi lần của người Đức đã vào xem trang tiếng Đức. Điều ấy đã chứng tỏ rằng sự quan tâm của người Đức đến Đạo Phật Việt Nam ở tại xứ Đức cũng không ít. Do đó trong tương lai gần Tu Viện Viên Đức ở Ravensburg thuộc miền Nam nước Đức sẽ chú trọng phương diện tu học Phật cho người Đức ở cơ sở mới này nhiều hơn nữa.

Tờ báo Viên Giác suốt 30 năm qua vẫn còn tồn tại. Ấy là một phép mầu. Nếu không có chư Phật, chư Tổ gia hộ. Nếu không có sự giúp đỡ trực tiếp của Bộ Nội Vụ Cộng Hòa Liên Bang Đức trong suốt 25 năm trước đây. Nếu không có sự đóng góp bài vở giá trị của các văn thi sĩ khắp nơi trên thế giới bằng cái tâm vô cầu. Nếu không có sự trợ lực trực tiếp về tài chánh của mấy ngàn độc giả khắp nơi trên thế giới qua sự ủng hộ định kỳ hay bất thường và cuối cùng nếu không có sự đóng góp trực tiếp của những vị quảng cáo trên báo Viên Giác thì chắc rằng Viên Giác sẽ khó tồn tại được cho đến ngày hôm nay. Do vậy chúng tôi luôn mong rằng: Dầu thời đại này là thời đại bằng máy computer, của internet. Ở đâu và nơi nào cũng có thể bật máy lên để xem. Tuy nhiên nếu quý vị cầm trên tay một tờ báo để thương bằng da, bằng thịt, bằng mùi thơm của giấy, của mực mới ra lò. Quả cũng là điều đáng cần có cho mỗi nhà, mỗi người tại mỗi gia đình. Do vậy chúng tôi vẫn mong đón nhận sự ủng hộ thường xuyên của quý vị.

Quý vị đang cầm trên tay tờ báo Xuân Kỷ Sửu gần 200 trang dày đặc những chữ và chữ; những ý và lời; những sự tận tụy và cặm cụi của người đánh máy, layout bài vở; cũng như sự săn sóc nội dung của đạo hữu Chủ Bút trong những ngày tháng cuối năm, quả là một sự cố gắng vô tiền khoáng hậu của những người còn nghĩ đến văn hóa Việt Nam tại hải ngoại ngày nay. Do vậy khi nhận được báo, chỉ xin yêu cầu quý vị nhìn ít nhiều thì giờ mở ra từng trang một để đọc và suy nghĩ về vài điều mà tác giả muốn gửi đến các độc giả. Có như thế mới không cô phụ những người đang trang trải tấm lòng của mình để viết cho quý vị đọc.

Mong được như vậy.

• Ban Biên Tập Viên Giác



# Tôn Giáo

## Cuộc du hành sang Lập-tát (Lhasa) của Tây Tạng

Tác giả : **Guiseppe Tucci**  
Phỏng dịch : **Hòa Thượng Thích Trí Chơn**

(Tiếp theo VG 167)

### CHƯƠNG 11

#### ĐI THUYỀN 120 DẶM TRÊN MÁI NHÀ CỦA THẾ GIỚI

Từ Samye tôi đi bộ khoảng gần hai cây số tới ngọn đồi Haspori nằm giữa thung lũng trải dài từ hướng đông bắc đến tây nam mà tương truyền xưa kia trên đó có xây một biệt thự của nhà vua. Nhưng hiện giờ không còn dấu tích nào của lâu đài vua chúa mà tôi chỉ thấy có một ngôi chùa nhỏ đơn sơ. Vào bên trong chẳng có gì mỹ thuật để xem. Tôi đi quanh nhìn lên những phiến đá lớn để tìm bia ký nhưng chẳng thấy gì. Trên đường trở lại Tang Da (Samye), tôi ghé lại một ngôi chùa khác được xây cất theo kiểu mẫu hơi giống chùa Tang Da (Samye). Vào trong tầng dưới tôi thấy thờ tượng đức Phật Thích Ca và xung quanh là chư vị Bồ Tát. Tầng trên thờ pho tượng Đại Nhật Như Lai và tượng đức Quán Thế Âm Bồ Tát rất cổ làm đức tại Nepal. Gần đó, tôi vào thăm một ngôi chùa nhỏ khác; tại đây có thờ tượng đại sư Liên Hoa Sanh (Padmasambhava) đứng xung quanh giữa các tượng

Bồ Tát bằng đồng. Mặc dù không quá xưa cùng thời gian xây cất của ngôi chùa, nhưng có thể chúng là những pho tượng cổ nhất đúc làm tại Nepal khoảng vào thế kỷ 14 hay 15 còn bảo tồn giữ được ở quận Samye này.

Cách đó không xa, người hướng dẫn đưa chúng tôi đến xem một ao nước mà dân chúng địa phương tin rằng xưa kia là nơi cư trú của Long Vương, tiếng Tây Tạng gọi là „Klu“, có thân hình người hoặc rồng để cai quản các sông, biển, hồ, và đầm ao v.v... Theo truyền thuyết, đại sư Liên Hoa Sanh đã giáo hóa cho Long Vương quy y Tam Bảo, và từ đó Long Vương trở thành đức Hộ Pháp, hết lòng ủng hộ chánh pháp của đức Thế Tôn tại các ngôi chùa địa phương trong vùng.

Về đến Tang Da (Samye) chúng tôi được dự xem một chương trình kịch múa của Tây Tạng. Trước ngôi nhà chính dưới cái rạp lớn được dựng lên, ngôi trên cao là những Lạt Ma trú trì các chùa và dưới thấp hai bên là các nghệ sĩ diễn tuồng. Một số chư Tăng khán giả Tây Tạng mặc áo dài lụa Trung Hoa có thêu gấm hoa màu sắc rực rỡ. Những y phục sang trọng đắt tiền này thường được chư vị Lạt Ma cất giữ chung với các thứ bảo vật quý giá ở trong chùa. Tùy theo phẩm trật cao thấp họ đội mũ và vương miện khác nhau.

Ban nhạc của họ gồm những tay chơi kèn „trumpet“, một trống lớn đặt trên giá, vài cái chập chĩa và kèn nhỏ (clarion). Tiếng nhạc khiến tôi nhớ lại các vở tuồng cổ „Nô“ diễn ở Nhật Bản. Nhạc điệu lên bổng xuống trầm, khi ồn ào náo động với những âm thanh cao vút, chất chúa; khi hạ thấp với những tiếng dịu dàng, êm ả. Thịnh thoảng ban nhạc ngừng lại để các nam nữ nghệ sĩ ra diễn tuồng.

Tùy theo tình tiết của vở kịch, họ vừa hát và múa. Đôi lúc họ điều chỉnh vũ điệu để phù hợp với sự thay đổi âm thanh cao thấp của tiếng nhạc. Nét mặt người diễn tuồng cũng luôn luôn biến đổi; khi vui buồn thương hét, hiền lành hay giận dữ. Động tác của họ khi nhanh, khi chậm; tới lui đứng ngồi hay nằm xuống; chuyển biến theo ý nghĩa nội dung; khi thiện ác trung nịnh, ích kỷ hay vị tha của kịch bản.

Không có sân khấu, các nghệ sĩ trình diễn và múa hát ngay trên khoảnh đất trống, dưới bầu trời xanh trong, bên cạnh những ngọn đồi trải nắng chiều vàng êm dịu. Trước khi trình diễn các nghệ sĩ thường vào chùa khấn lễ rất lâu để cầu nguyện thần linh gia hộ cho mọi việc diễn xuất được trôi chảy và thành công. Trong khi diễn tuồng, vị trưởng đoàn văn công đứng ngay giữa để giới thiệu từng tiết mục của chương trình.

Mọi tuồng kịch của Tây Tạng thường trình bày với nội dung rút ra từ những câu chuyện lịch sử hay đạo lý; xiển ác dương thiện; nhằm khuyến khích dân chúng làm lành tránh dữ. Một số vở tuồng đề cao lý nhân quả của nhà Phật; gây nhân lành gặp quả tốt, gây nhân ác gặp quả xấu; hay giáo dục hướng dẫn

con người nên có tâm từ bi hỷ xả, rộng lượng và khoan dung; biết thương yêu giúp đỡ nhân loại v.v...

Những ngày tôi trở lại Tang Da (Samye), ông Quận trưởng ở đây hết sức bận rộn. Vài nhà sư chùa Sera đã cướp bóc và tàn sát những du khách hành hương trên đường đi Lạp Tát (Lhasa). Ông đã chỉ huy nhiều lính võ trang rượt đuổi tằm nã bọn chúng. Cuối cùng các tên cướp đã bị bắt và bắn chết. Một vài tên bị nhà cầm quyền giam cầm đánh đập, và một thời gian sau cũng bỏ mạng, lia đời. Một hai phạm nhân còn sống sót, nhưng sau những năm ở tù, cổ mang gông nặng, tay chân ngày đêm bị xiềng xích; và khi được thả ra, họ trở thành phế nhân đến xin ăn ở các chùa chiền hoặc nơi đầu đường xó chợ để kéo dài cuộc sống của chuỗi ngày tàn trong đau khổ. Đó là những hình phạt vẫn thường được áp dụng cho các tội nhân giết người ở Tây Tạng.

Gần Tang Da /Samye) có ba địa danh nổi tiếng trong lịch sử tôn giáo của Tây Tạng, đó là Tragmar, Yamalung và Chimpu. Hai nơi đầu không thấy ghi trong bản đồ. Xuyên qua một thung lũng phì nhiêu, dưới hai tiếng đồng hồ, chúng tôi đến Tragmar. Trước mắt chúng tôi hiện ra một vùng đất hoang vu chạy dài lên những dốc núi mọc đầy các bụi cây xanh tươi. Tại Tragmar, tôi viếng thăm một ngôi làng nhỏ, bao bọc xung quanh với những gò đất và phế tích.

Tôi vào thăm một ngôi chùa xây trên đỉnh đồi, được biết là cung điện của vua Ngật Lật Sang Đề Tán (Tisrongdetsan), với lối kiến trúc trang hoàng mới mẻ, bên trong còn lưu giữ thờ các pho tượng của tôn sư Liên Hoa Sanh (Padmasambhava) và Namparnang-Dse không mỹ thuật gì mấy. Xuống đồi, tôi gặp thấy một điện thờ nhỏ ghi dấu nơi sinh của nhà vua.

Chúng tôi quay sang hướng đông tiến vào một thung lũng nở đầy hoa rừng và đi hai tiếng đồng hồ tới dưới chân một ngọn núi. Nhìn lên tôi trông thấy một túp lều trắng dựng cheo leo bên triền núi đá cao. Đó là ngôi làng Yamalung, nơi xưa kia ngài Liên Hoa Sanh đã từng đến ở tu thiền.

Tôi mệt mỏi vì đang bị cảm sốt mấy ngày trước, nhưng cuối cùng nhờ ơn trên phù hộ, tôi cố gắng hết sức và đã leo lên tới đỉnh đồi. Mặc dù nhiều thế kỷ trước, Yamalung đã góp phần quan trọng trong sinh hoạt tôn giáo cũng như văn học của Tây Tạng, nhưng nơi này giờ đây chúng tôi không tìm thấy lưu lại những tác phẩm tôn giáo hay nghệ thuật Phật Giáo gì đáng giá.

**(Còn tiếp)**



• thơ Nguyễn Chí Trung

# Trong hồi tắt hơi

Gửi Mẹ C.T.S

Mẹ ơi  
con khóc đêm qua  
Vì con đã  
trót sinh ra làm Người  
Đêm  
con mở mắt nhìn trời  
Mẹ ngồi bên đống bằng Lờ Xa Xưa  
Trăng soi qua cửa song thưa  
Tóc khô trán héo Mẹ chưa biết cười  
Mẹ ơi Trời ở trên trời  
Chúng ta dưới thế làm người khổ đau  
Đêm sâu mưa dội qua rào  
Chẳng bao giờ thấy lúc nào Mẹ vui

Mẹ ơi  
con bỏ ra đi  
Suốt tuần Mẹ khóc  
lấy gì làm thay  
Con tôi ốm yếu thế này  
Rồi đây sương gió sẽ vầy trong thân

Mẹ ơi con hiện thân này  
Chẳng qua để Mẹ mang đầy xót xa  
Khi xưa Mẹ sinh con ra  
Biết đâu nông nổi con ra thế này  
Mẹ ơi con ở Bên Đây  
Lời thương nhớ Mẹ gửi đây Bên Kia

(trích "Trong Hồi Tắt Hơi")  
đã xuất bản - 1984)

# Bát Chánh Đạo

## • Thích-Chân-Tuệ

Cơ sở Phật học Tịnh Quang Canada

### (tiếp theo VG 167)

**4.- Chánh Nghiệp:** Con người thường có ba nghiệp, đó là: thân nghiệp, khẩu nghiệp và ý nghiệp. Ở đây, chúng ta chỉ bàn về thân nghiệp. Còn khẩu nghiệp thuộc phần chánh ngữ và ý nghiệp thuộc phần chánh niệm.

**A.- Thế nào là chánh nghiệp:** Chánh nghiệp là nghề nghiệp và hành động chân chánh. Nghĩa là con người nên chọn nghề nghiệp chân chánh, hành động một cách ngay thật, có ích lợi chánh đáng cho mình và cho người. Chánh nghiệp có ích lợi giúp con người mang lại bình an, hạnh phúc cho chính mình và cho mọi người xung quanh.

Người giữ gìn chánh nghiệp là người dè dặt thân nghiệp, luôn luôn thận trọng, giữ gìn mọi hành động, cử chỉ, cách cư xử của mình, để không làm thương tổn đến quyền lợi, nghề nghiệp, địa vị, danh giá, hạnh phúc và tài mạng của mọi người. Người giữ gìn chánh nghiệp là người hành động theo lẽ phải, biết tôn trọng quyền sống và hạnh phúc của mọi người và muôn vật, tôn trọng nghề nghiệp, không xâm phạm tài sản của mọi người, không trác táng, tận tâm với chức nghiệp, biết hy sinh để giải thoát khổ đau cho mọi người. Người giữ gìn chánh nghiệp là người giữ gìn tam nghiệp được thanh tịnh.

Kinh sách có câu:

*Tam nghiệp hằng thanh tịnh.*

*Đồng Phật vãng tây phương.*

Nghĩa là nếu biết giữ gìn tam nghiệp luôn luôn được thanh tịnh, chúng ta cùng với chư Phật hiện đời sống trong cảnh giới Niết Bàn, tự tại giải thoát, không phiền não, chẳng khổ đau, không sợ địa ngục, chẳng cầu Niết Bàn.

**B.- Thế nào là tà nghiệp:** Ngược lại, tà nghiệp tức là hành vi hay động tác không chánh đáng, phi lý bất lương, tổn hại mọi người. Đó là các hành vi sát hại bạo tàn, giết người hại vật coi như trò giải trí, thú vui tiêu khiển, vui thích trên sự đau đớn của con người và của con thú, trộm cắp của cải, chiếm đoạt tài sản, xúi giục kiện thưa, thưa kiện kiếm tiền, ăn chơi trụy lạc, xa hoa trác táng, khuyến khích người khác xa hoa trác táng, thượng đội hạ đạp giẫm lên

người khác để tiến thân bắt chấp thủ đoạn, đe dọa mạng sống, sáng tác thư rơi, nặc danh khủng bố tinh thần người khác.

**5.- Chánh Mạng:** Có một vị thiền sư khi tuổi đã cao, vẫn cứ ngày ngày làm lụng như mọi người khác, các đệ tử thấy vậy bèn đem giấu các dụng cụ làm việc của thầy. Ngày đó, vị thiền sư không làm việc được, nên chẳng chịu ăn uống, và dạy rằng:

*"Nhứt nhựt bất tác, nhứt nhựt bất thực".*

Nghĩa là: "Một ngày không làm là một ngày không ăn".

**A.- Thế nào là chánh mạng:** Chánh mạng là mạng sống chân chánh. Nghĩa là con người cần sinh sống một cách chánh đáng, có đời sống lương thiện, ngay thật, trong sạch, không bạo tàn, không hèn mạt. Chánh mạng có ích lợi giúp con người có cuộc sống bình đẳng, tương kính, không bị rẻ khinh. Người giữ gìn chánh mạng là người sống một cuộc đời có ý nghĩa, lợi mình, lợi người, không ăn bám ai, cũng chẳng ăn không ngồi rồi. Người theo đúng chánh mạng là người sinh sống theo lẽ phải, biết tôn trọng quyền sống và hạnh phúc của mọi người, tôn trọng nghề nghiệp, không xâm phạm tài sản, tận lực làm việc, không tổn hại mọi người và muôn vật, sinh sống với tài năng chân chánh, không giả dối lừa gạt mọi người, sinh sống thanh cao không luôn cúi, không thượng đội hạ đạp, sinh sống theo chánh giáo, không mê tín dị đoan.

**B.- Thế nào là tà mạng:** Ngược lại, tà mạng là sinh sống bất lương, gian tham, không chánh đáng, phi lý, phạm pháp, có tổn hại trực tiếp hay gián tiếp đến mọi người, làm tổn hại chúng sanh, giết thú lột da, cưa gà xẻ thịt, moi óc bẻ sừng, vặt lông làm đồ trang sức, may áo may quần, cúng trắng cúng sao, tiên đoán vận mệnh, xem quẻ bói xăm, coi tuổi tình duyên, tương lai gia đạo, ăn gian nói dối, lường gạt mọi người, giao dịch gạt gẫm, sáng chế vũ khí, giết người hại vật, chế đồ giả mạo. Quan niệm một ngày ăn cướp bằng ba năm làm, sống theo lối nước đục thả câu, ngư ông hưởng lợi, đó là tà mạng.

### 6.- Chánh Tinh Tấn:

Trong Kinh Di Giáo, Đức Phật có dạy: Nếu chuyên cần tinh tấn thì không có việc gì khó. Ví như nước chảy mãi, đá cũng phải mòn.

Trong Kinh Tứ Thập Nhị Chương, Đức Phật có dạy: Người học đạo phải nên kiên tâm, trì chí, tinh tấn, dũng mãnh, không sợ cảnh khổ trước mắt, phá diệt tà tâm, đạt thành đạo quả.

**A.- Thế nào là chánh tinh tấn:** Chánh tinh tấn là sự siêng năng chân chánh. Nghĩa là con người siêng năng làm những việc có ích lợi cho mình và cho người. Chánh tinh tấn có ích lợi giúp con người cải tạo thân tâm ngày một thanh tịnh tốt đẹp hơn, cuộc đời có ý nghĩa hơn. Người theo đúng chánh tinh tấn bao



giờ cũng phản quan tự kỷ, quay lại xét mình, siêng năng chuyển hóa tâm trí, cải đổi tánh tình.

Trong Kinh Đại Bát Niết Bàn, Đức Phật có dạy:

*Chư ác mạc tác.*

*Chúng thiện phụng hành.*

*Tự tịnh kỳ ý.*

*Thị chư Phật giáo.*

Nghĩa là: Không bao giờ nên làm các điều ác, các điều bất thiện, dù là nhỏ nhặt. Luôn luôn tinh tấn làm tất cả các điều thiện, dù là điều thiện rất nhỏ. Tự thanh tịnh tâm ý của chính mình. Đó là lời dạy của thập phương tam thế chư Phật. Người theo đúng chánh tinh tấn bao giờ cũng siêng năng sám hối, trừ bỏ những lỗi lầm tội ác đã sinh, siêng năng tu tập các pháp lành, ngăn ngừa tội ác chưa sinh, siêng năng làm việc thiện để tạo thêm phước, phát triển việc lành, siêng năng tu tâm dưỡng tánh, việc thiện chưa sinh làm cho phát sinh, dù trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng vậy, không hề đổi thay, không chút chán chường.

Sách có câu: *Có công mài sắt có ngày nên kim*, nói lên sự kiên tâm bền chí, nhẫn nại phi thường, trải qua thời gian năm tháng, không sờn lòng, không khuất phục để đạt cho bằng được mục đích cao cả của mình. Người tu theo hạnh tinh tấn của Bồ Tát Đại Thế Chí, làm các việc thiện, cứu người giúp đời, không biết mệt mỏi, không hề nản lòng, không màng tính toán, không chút so đo, không chịu ngừng nghỉ, mặc dù đang gặp nghịch cảnh, đang mắc khổ nạn, đang gặp oán thù, mặc dù có gặp người lấy oán báo ân cũng vẫn bình thản. Đó là chánh tinh tấn vậy.

**B.- Thế nào là tinh tấn bất chánh:** Ngược lại, có rất nhiều người siêng năng làm những việc bất chánh. Đó là những người chuyên sát nhơn hại vật, gian xảo trộm cắp. Có những người siêng năng trong các việc dối trá hiểm độc, sáng tác thư rơi, đua nịnh xuyên tạc, rượu chè cờ bạc, xa hoa phung phí, phỉ báng mọi người. Cũng có những người siêng năng bới lông tìm vết, vạch lá tìm sâu, soi mói đời tư, viết thư nặc danh, ngụy tạo chứng cứ, thưa gởi kiện tụng, làm khổ chúng sanh.

### 7.- Chánh Niệm:

Trong Kinh Đại Tập, Đức Phật có dạy: Nếu thường xuyên giữ được chánh niệm, tâm không loạn động, dứt trừ được phiền não thì chẳng bao lâu đắc thành quả vô thượng Bồ đề.

Trong Kinh A Hàm, Đức Phật có dạy: Không hạnh phúc nào có thể so sánh với sự yên tĩnh của tâm trí.

**A.- Thế nào là chánh niệm:** Chánh niệm là sự nhớ nghĩ chân chánh. Nghĩa là con người có những ý niệm chánh đáng, những đạo lý giác ngộ và giải thoát. Chánh niệm có ích lợi giúp con người sống trong an ổn, yên vui, không tạp niệm, ngày ăn ngon tối ngủ yên. Người giữ gìn chánh niệm là người dè dặt với ý nghiệp, luôn luôn nhớ nghĩ tứ trọng ân: ân cha mẹ, ân thầy tổ, ân đất nước, ân mọi người, nhớ nghĩ lỗi lầm để sửa đổi. Người giữ gìn chánh niệm là người

sống trong cảnh giới an lạc và hạnh phúc. Để giúp giữ gìn chánh niệm, Đức Phật có dạy bốn phương pháp tập trung tư tưởng như sau: quán thân bất tịnh, quán thọ thị khổ, quán tâm vô thường, quán pháp vô ngã. Các pháp quán tưởng này trong kinh sách gọi là "Tứ niệm xứ". Tứ nghĩa là bốn. Niệm nghĩa là thường nhớ nghĩ. Xứ nghĩa là nơi chốn.

**a) Quán thân bất tịnh:** Nghĩa là quán tưởng thân mình là tập hợp những thứ bất tịnh, không trong sạch, như nhớt, đờm, đờm, đờm ngoài bởi lớp da cũng chẳng mấy gì sạch sẽ cho lắm. Khi mạnh khỏe thì còn tạm tạm. Khi ốm đau, tai nạn, bệnh hoạn, già nua, thân mình như nhớt, máu mủ tanh hôi, ghê chốc gớm ghiếc, da dẻ nhăn nhúm, đến lúc tắt thở sinh trướng hôi thúi không ai chịu nổi! Món ăn dù ngon, đưa vô miệng rồi, lở rớt ra ngoài không dám ăn lại !

**b) Quán thọ thị khổ:** Nghĩa là quán tưởng sự cảm thọ, thọ nhận là khổ. Do tâm tham lam, con người thọ nhận đủ thứ vật chất của cải để vinh thân phì gia, không cần biết của thọ nhận chính hay tà, bo bo giữ gìn đến lúc chết sinh lòng tiếc của nhắm mắt không yên. Do tâm sân hận, con người thọ nhận đủ thứ lời nói khó nghe, dù vô nghĩa, để bực dọc, tức tối, bất an, sinh lòng thù oán. Do tâm si mê, con người thọ nhận những tư tưởng mười năm báo thù không muộn, do điều gì bất như ý, chạm chút tự ái, cũng hăm he thưa kiện, nhứt định trả thù, để rồi gây ra biết bao nhiêu đau khổ cho người, dù thân hay thù. Nói vắn tắt là: Thọ nhiều thì khổ nhiều, chấp nhiều thì mệt nhiều. Buông xả thì thanh thản, tha thứ thì thư thái. Chuyện rất đơn giản, thực hành không dễ dàng, nhưng không phải bất khả.

**c) Quán tâm vô thường:** Nghĩa là quán tưởng cái tâm nhỏ hẹp của mình luôn luôn thay đổi, mới nghĩ thế này liền nghĩ thế khác, lúc thương yêu đắm đuối lúc thù hận ngập tràn, lúc thân lúc thù, lúc vui lúc buồn, lúc thương lúc ghét, lúc hiền thiện lúc gian tà. Tâm của chúng ta luôn luôn dính với cảnh trần bên ngoài, kinh sách gọi là tâm phan duyên. Cảnh trần bên ngoài thuận ý, vừa tai thì vui thích. Cảnh trần bên ngoài nghịch ý, chói tai thì tức tối. Nếu chỉ chạy theo sự sai khiến của cái tâm vô thường như vậy, con người tạo tác không biết bao nhiêu nghiệp chướng, cho nên trôi lăn, trầm luân trong sinh tử không biết bao nhiêu đời, bao nhiêu kiếp!

Trong kinh sách có câu: "Đối cảnh vô tâm mạc vấn thiên". Nghĩa là khi nào tâm của chúng ta không còn dính với cảnh trần nữa, thản nhiên trước sự thịnh suy, thăng trầm của đời sống, bình thản trước những lời khen tiếng chê, vượt qua được sóng gió của cuộc đời, tức nhiên tâm của chúng ta sẽ được khinh an, tự tại, Niết Bàn và thiên định rồi đó vậy.

**d) Quán pháp vô ngã:** Nghĩa là quán tưởng các pháp trên thế gian này đều không có bản thể nhứt định, gọi là vô ngã. Các pháp, là tất cả sự vật trên cuộc đời, không có cái gì cố định. Tất cả chỉ là

một dòng chuyển biến không ngừng. Con người thấy đó mất đó. Chuyện gì rồi cũng đổi thay, rồi cũng qua mau. Đừng phí sức, đừng bận tâm với các pháp của thế gian. Chẳng hạn như có câu: "Hết cơn bi cực tới hồi thối lai", hoặc: "sau cơn mưa trời lại sáng".

Trong Kinh A Hàm, Đức Phật có dạy:  
*Chư pháp tùng nhân duyên sanh.*  
*Chư pháp tùng nhân duyên diệt.*

Nghĩa là muôn sự muôn vật trên đời tùy theo nhân duyên mà sanh ra, cũng tùy theo nhân duyên mà diệt đi. Không có cái gì, vật gì có thực tướng, không có cái gì, vật gì tồn tại vĩnh viễn. Người ta chửi mình do mình gây nghiệp bất thiện cảm với người. Người ta chửi mãi mỗi miệng thì cũng ngưng thôi, tức giận làm chi cho mệt! Đừng đưa cái bản ngã của mình, tức là cái tôi, cái ta, tây phương gọi là "EGO", ra hứng những ngọn lửa của thế gian, thì mình đâu có bị đốt cháy, đâu có bị nhiệt não, đâu có bị khổ tâm, đâu có bị ngày ăn không ngon tối ngủ chẳng yên. Ngọn lửa không thể đốt hư không được, sẽ tự dập tắt thôi. Vô ngã đơn giản là như vậy đó!

### **B.- Thế nào là tà niệm, tạp niệm, vọng niệm:**

Ngược lại, tà niệm là những ý niệm không chánh đáng, vọng niệm là những ý niệm hư dối, tạp niệm là những ý niệm lung tung linh tinh lang tang. Những người luôn luôn nhớ nghĩ lỗi người để phê bình chỉ trích, nhớ nghĩ oán thù để phục hận trả thù, nhớ nghĩ ngũ dục: tiền tài, nhan sắc, danh vọng, ẩm thực, thù miên, luôn nhớ nghĩ đến những thành tích xấu xa, gian xảo, để tự hào tự đắc, đó gọi là tà niệm, tạp niệm hay vọng niệm.

Chư Tổ có dạy:

*Nội cần khắc niệm chi công.*  
*Ngoại hoằng bất tranh chi đức.*

Nghĩa là: Bên trong chúng ta cố gắng khắc phục tâm niệm, lăng xăng lộn xộn, giữ gìn chánh niệm, chần giữ ý nghiệp, đó mới thực là: công phu tu tập, đúng theo Chánh Pháp. Bên ngoài chúng ta cố gắng, giữ gìn chánh ngữ, canh chừng khẩu nghiệp, không thích tranh cãi, không thêm hơn thua, đó là đức độ người tu theo Phật. Cho dù có bị phỉ báng, có gặp nghịch cảnh cũng vẫn bình tĩnh thản nhiên, ngoài mặt cũng như trong lòng, không khởi lên bất cứ tâm niệm gì cả.

**8.- Chánh định:** Muốn được cuộc sống an lạc và hạnh phúc, chúng ta phải khắc phục tâm ý của chính mình. Khắc phục tâm ý và an trụ tâm ý là mục đích chính yếu của người tu theo đạo Phật. Chế ngự được, khắc phục được tâm viên ý mã, tức là tâm như con vượn, ý như con ngựa nhảy nhót lung tung, chúng ta mới đạt được chánh định, đó là cảnh giới niết bàn, an nhiên tự tại, không khổ đau, chẳng phiền não.

**A.- Thế nào là chánh định:** Chánh định là sự thiền định chân chánh. Nghĩa là con người tập trung tư tưởng vào một vấn đề chánh đáng, đúng với chân lý, hợp với lẽ phải. Người đạt được chánh định là

người bình tĩnh, thản nhiên trước bất phong của cuộc đời. Chánh định có ích lợi giúp con người phát triển trí tuệ, mau tiến đến giác ngộ và giải thoát. Tâm trí của con người thường xuyên lăng xăng lộn xộn, nhớ nghĩ lung tung, linh tinh lang tang, không có dừng nghỉ, từ đông sang tây, từ cổ chí kim, từ chuyện lớn đến chuyện nhỏ, từ thế giới năm châu đến phụ nữ nhi đồng, từ quốc gia đại sự đến hàng cùng ngõ hẻm, hết chuyện gia đình đến chuyện hàng xóm, chuyện xưa chuyện nay, thương ghét tốt xấu, thị phi phải quấy. Tất cả những chuyện như vậy làm cho tâm của chúng ta luôn luôn loạn động. Tâm loạn động thì trí bất an. Ngày ăn không ngon, tối ngủ chẳng yên.

Để giúp con người đạt được chánh định, Đức Phật dạy các pháp quán tưởng, trong kinh sách gọi là "Ngũ đình tâm quán", gồm năm pháp dừng tâm và trụ tâm, như sau đây:

**a) Quán số tức:** Nghĩa là quán tưởng bằng cách đếm hơi thở ra hơi thở vào, để đối trị tâm loạn động. Đến khi thuần thục, chỉ cần theo dõi hơi thở không cần đếm số như lúc mới bắt đầu, đó gọi là tùy tức quán. Sách có câu: "Thở vào tâm tĩnh lặng. Thở ra miệng mỉm cười".

**b) Quán bất tịnh:** Nghĩa là quán tưởng thân mình là một tập hợp những thứ bất tịnh, không có gì đáng quan trọng, khi chết thân mình chỉ còn là một cái thây ma không ai dám đến gần, kể cả những người thân thiết nhất trên đời, để đối trị tâm tham dục.

**c) Quán từ bi:** Nghĩa là quán tưởng mọi người đều bình đẳng, đều có Phật tánh như nhau, đều đáng thương như nhau, thương người như thể thương thân để diệt trừ tâm sân hận, thù hằn, oán hờn, ganh ghét, ích kỷ, đố kỵ. Không thể chỉ vì một chút tự ái nhỏ nhặt, một chút mặt mũi, danh dự nào đó, có thể tạo nghiệp oán thù, kiện tụng thưa gởi. Cổ nhân có dạy: "Chuyện gì mình không muốn người khác làm cho mình, thì mình đừng làm cho người khác", cho dù với mục đích trả thù, trừng trị kẻ khác vì bất cứ lý do gì!

**d) Quán nhân duyên:** Nghĩa là quán tưởng tất cả muôn pháp đều do nhân duyên sinh ra, cho nên giả hợp, không bền vững, không tồn tại vĩnh viễn, để đoạn trừ si mê, chấp ngã và chấp pháp. Muốn thực hành pháp quán này, cần thấu triệt và tin sâu "Lý Nhân Quả" hay "Lý Nhân Duyên".

**e) Quán giới phân biệt:** Nghĩa là quán tưởng lục căn tiếp xúc với lục trần sinh ra lục thức, tất cả đều giả tạm, không thực. Lục căn, là sáu cơ quan của thân, đó là: mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, tiếp xúc với lục trần, là sáu cảnh trên trần đời, bao gồm: sắc tướng, âm thanh, mùi hương, mùi vị, cảm xúc, ký ức. Sự tiếp xúc đó gây nên những cảm giác, những ấn tượng, gọi là lục thức. Trong kinh sách, lục căn, lục thức và lục trần gọi chung là thập bát giới, giới phân biệt.

Thí dụ như mắt trông thấy sắc là viên kim cương, bèn sinh lòng ham thích. Sự ham thích đó chỉ giả tạm, không nên theo. Bây giờ thấy thích, về sau có thể không còn thích nữa. Nhưng nếu theo nó, thì chúng ta phải lo tranh giành, lo kiếm tiền, làm việc quần quật, đầu tắt mặt tối, từ sáng sớm đến khuya lơ để mua sắm cho bằng được, cho nên cực khổ tẩm thân, mệt nhọc trí óc. Thí dụ như tai nghe thấy tiếng khen thì khoái chí, thích ý, tối ngủ không được, cứ nhớ tới hoài. Nếu tai nghe thấy tiếng chê tiếng chửi, thì đâm ra bực dọc tức tối, càng khó ngủ hơn, cho nên tẩm thân cực khổ trăm bề. Trong kinh sách, có bài kệ như sau:

*Mắt trông thấy sắc rồi thôi* (không dính, thôi được thì tốt)

*Tai nghe thấy tiếng nghe rồi thì không* (không mắc, lơ được thì hay)

*Trơ trơ lẳng lẳng cõi lòng* (bình thản, tâm được khinh an)

*Nhẹ nhàng ta bước khỏi vòng trầm luân* (giải thoát, khỏi phiền não và khổ đau).

**B. - Thế nào là tà định hay tà thiên:** Ngược lại, tà định hay tà thiên là sự bình tĩnh trong việc làm tổn hại đến mọi người, lạnh lùng tàn nhẫn khi thấy người khốn khổ đón đau, không chút xót thương, không hề tình cảm. Những người tu tập thiền định để luyện trường sanh bất tử, thiền định để đối gặt người đều không phải là chánh định.

Tóm lại, bát chánh đạo là pháp môn rất thiết yếu, rất thực tế, rất thông dụng cho bất cứ ai, không cứ phải là Phật tử trên thế gian này, muốn xây dựng một cuộc sống có ý nghĩa, muốn sống trong an lạc và hạnh phúc. Bát chánh đạo giúp con người cải thiện tự thân. Con người do mê mờ nên hành vi bất chánh, ngôn ngữ đảo điên, ý niệm tà vạy, chạy theo dục vọng, sống theo tà đạo, làm việc bất lương. Trái lại, nếu con người biết tu theo bát chánh đạo thì sẽ chuyển hóa được những sự bất chánh nói trên, kiến tạo được một đời sống chân chánh, ích lợi, an lạc và hạnh phúc.

Bát chánh đạo giúp con người cải tạo hoàn cảnh. Hoàn cảnh là phản ánh của tự tâm. Tự tâm bình thản thì hoàn cảnh an vui. Tự tâm rối loạn thì hoàn cảnh bất an. Trong kinh sách, tự tâm gọi là chánh báo, hoàn cảnh gọi là y báo. Chánh báo thế nào thì y báo thế ấy. Người có tâm lương thiện thì sống trong cảnh hiền lành. Người có tâm gian ác thì luôn luôn sống trong cảnh âu lo căng thẳng, thấp thỏm phập phồng.

Trên thế gian này, sở dĩ có những hoàn cảnh khổ đau bởi vì con người không biết sống theo bát chánh đạo. Nếu mọi người đều biết sống theo bát chánh đạo, không cần phải thờ Phật thì thế gian này chính là thiên đàng, là cực lạc. Đừng đứng núi này trông qua núi nọ. Như vậy chỉ khổ thân và khổ tâm mà thôi. Tùy theo chỗ ở thường an lạc.

Sách có câu:

*Tâm buồn cảnh được vui sao*

*Tâm an dù cảnh ngộ nào cũng an.*

Chư Tổ có dạy:

thơ •Trần Ngân Tiêu



## Vịnh Xuân

*Nâng chén xuân này để chúc nhau  
Chúc rồi nếu vẫn bạc đầu râu  
Thì đành cạn chén cho thêm tuổi  
Rồi cứ mềm môi để bớt sầu  
Nếu máu có sôi thì cũng tốt  
Hay hờn có bốc hại gì đâu  
Non sông trời định hay nhân định  
Mà mãi đắm chìm chốn bể dâu?*

*Tu mà không học  
đúng là tu mù.  
Học mà không tu  
đúng là tu sách.*

Nghĩa là người phát tâm thực hành việc tu sửa thân tâm mình, mà không chịu học giáo lý, không tìm hiểu Chánh pháp, ai nói gì cũng nghe, ai bảo gì cũng tin, đúng là mù quáng. Còn người chỉ biết lo nghiên cứu, học rộng hiểu nhiều, không lo tu tâm dưỡng tánh, không chịu quán sát tự tâm, chỉ lo phê bình chỉ trích người khác, đúng là cái tử, cái đày, hay cái bị đưng sách mà thôi, chẳng ích lợi gì cả. Thí dụ như có người suốt ngày đếm tiền ở nhà băng của chủ, có người suốt ngày chần trâu ngoài đồng cho chủ, chiều về đến nhà, tiền không có, trâu cũng không!

Trong Kinh Thủ Lăng Nghiêm, Đức Phật có dạy: Tuy có học rộng hiểu nhiều mà không tu hành, cũng đồng như người không học hiểu. Chẳng khác nào người nói ăn mà không ăn, trọn không thể nào no được.

Theo quan điểm của Phật giáo, không cần phải thờ phượng Đức Phật Thích Ca hay bất cứ vị Phật nào, vị Bồ Tát nào, chỉ cần sống đúng theo tinh thần bát chánh đạo, bất cứ người nào cũng đều được an lạc và hạnh phúc, cao hơn nữa, đều được giác ngộ và giải thoát. Bằng như ngược lại, lập bàn thờ Phật tại gia, đi chùa lễ lạy mà không sống đúng theo tinh thần bát chánh đạo, dù là Phật tử tại gia hay xuất gia, cũng chẳng có ích lợi gì! Đó mới thực là chí công vô tư, mới thực là chánh đạo vậy./



# Căn Của Ý Thức



• Cư sĩ **Liễu Pháp**

**T**rong Tâm lý học Phật giáo, có sáu Thức nhận biết: Nhãn thức, Nhĩ thức, Tỉ thức, Thiệt thức, Thân thức và Ý thức. Mỗi Thức được phát sinh do sự giao tiếp đầy đủ của Căn (còn gọi là Môn hay Vật) với đối tượng là Cảnh (còn gọi là Trần). Căn của Nhãn Thức là mắt, của Nhĩ Thức là tai, của Tỉ Thức là mũi, của Thiệt Thức là lưỡi, của Thân Thức là thân; còn căn của Ý Thức thì chưa được xác định rõ rệt. Phải chăng Ý căn là Tim, Não Bộ, Thần Kinh Hệ hay cái gì khác? Một vấn đề thường đi đôi với câu hỏi này của nhiều người là Tâm có còn hiện hữu sau khi chết?

1. *Khái niệm dẫn nhập:* Trước khi trình bày một số tài liệu để suy gẫm về vấn đề này, có lẽ cần nói sơ qua khái niệm về Tâm và Tiến Trình Tâm trong Phật Giáo.

1.1.- **Tâm** và **Thức**. Tâm (Mind, Citta) và Thức (Consciousness, Vinnana) cùng một nghĩa, đó là sự nhận biết một đối tượng, nói cách khác đó là cái biết, cái gì hay biết một đối tượng. Theo Vi Diệu Pháp (Abhidhamma) không có gì khác biệt giữa tâm và thức. Khi phân tích chúng sanh ra hai phần vật chất và tinh thần thì Tâm được dùng để chỉ phần tinh thần và còn gọi là Danh (Nama). Tâm luôn luôn được dùng để đề cập đến những loại tâm khác nhau. Khi chúng sanh được chia làm năm uẩn thì Thức được dùng (Thức uẩn).

Thức phát sinh do sự giao tiếp đầy đủ của Căn với đối tượng là Cảnh; sự giao tiếp, giao lưu, nối kết đầy đủ là điều kiện thiết yếu để Thức phát sinh. Chẳng hạn, nói về năng lực nhận thức "thấy" thì nhãn thức chỉ phát sinh được khi có đầy đủ ánh sáng, không có sự ngăn ngại giữa nhãn căn và cảnh sắc, thần kinh con mắt phải tốt, hệ thống thần kinh không bị hư hỏng... thì mới có nhãn thức. Tuy nhiên phải hiểu rằng trong năm thức đầu (nhãn thức, nhĩ thức, tỉ thức, thiệt thức và thân thức), thức chỉ mới ghi nhận đối tượng, chưa phải là nhận biết. Căn có Tướng (một Tâm Sở Biến Hành) mới nhận biết ở mức độ tri giác. Tướng có chức năng phân tích chi tiết, tổng hợp, hình thành vật khái niệm và danh khái niệm.

Như đã nói ở trên, Thức phát sinh do Căn giao tiếp với Cảnh, nhưng thực ra Căn, Cảnh, Thức tác dụng với nhau, tương giao, tương tác với nhau mà Tâm Sở Xúc phát sinh. Ngoài Xúc ra, các Tâm Sở Biến Hành khác là Thọ, Tưởng, Tư, Nhất Tâm, Mạng Căn và Tác Ý. Theo Duy Thức thì có 4 Tâm Sở Biến Hành

cơ bản (Xúc, Thọ, Tưởng, Tư) và thêm 1 Tâm Sở Biến Hành nữa thôi là Tác Ý. So với Duy Thức thì Vi Diệu Pháp đầy đủ hơn với 7 Tâm Sở Biến Hành và Tâm nào cũng phải có mặt 7 Tâm Sở này. Có vài sự khác biệt trong việc phân loại trong Duy Thức Học và Vi Diệu Pháp tuy nhiên ta không nên câu nệ ở nơi phân loại mà chỉ quan sát ngay nơi cái tâm đang hiện khởi mà thấy diễn tiến, vận hành của nó.

1.2.- **Tiến Trình Tâm** (Citta-Vithi) - Tâm diễn tiến qua một lộ trình gọi là tiến trình tâm. Diễn tiến của một tâm sinh diệt như sau: Dòng tâm thức trôi chảy có thể hoặc ở trạng thái tiêu cực hoặc ở trạng thái tích cực. Tiêu cực là trôi chảy ngấm ngấm, tàng ẩn sâu trong nội tâm của sự sống nên gọi là Hữu Phần (Hữu Phần tương đương với Căn Bản Thức trong Duy Thức). Hữu Phần (Bhavanga) duy trì sự hiện hữu của tiềm thức và trôi chảy liên tục. Dòng Bhavanga ở trạng thái thụ động, có vẻ như tĩnh nhưng luôn luôn chảy xiết như một dòng nước cuộn cuộn nên Duy Thức gọi là "hằng chuyển như bặc lưu". Khi đang trôi chảy như vậy, chợt có một đối tượng tác động vào, khiến Hữu Phần này trôi qua 1 sát-na nữa, rồi rung động 2 lần và ngưng trạng thái tiềm ẩn. Hữu Phần dừng nghỉ và tâm bắt đầu trạng thái tích cực khởi qua các căn để thu nhận, đánh giá, phản ứng... trên đối tượng tác động.

Khi Hữu Phần dừng lại, tâm khởi lên theo trình tự như sau (đối với ngũ căn):

- 1 sát-na: Ngũ môn hưởng tâm: phản xạ tự nhiên của căn tương ứng hưởng đến đối tượng, làm gạch nối cho thức khởi sinh.

- 1 sát-na: Ngũ thức: khi 1 trong 5 môn hưởng về đối tượng thì thức liên hệ môn ấy phát sinh.

- 1 sát-na: Tiếp thọ tâm: phân tích chi tiết, đối chiếu với ký ức để biết từng phần của đối tượng.

- 1 sát-na: Suy đạc tâm: tổng hợp các chi tiết để có đầy đủ dữ kiện về đối tượng.

- 1 sát-na: Xác định tâm: nhận biết đối tượng (vật khái niệm) và đặt tên (danh khái niệm).

- 7 sát-na: Túc hành tâm: giai đoạn tạo tác của tâm, vai trò của Hành trong Ngũ Uẩn (Mạt Na thức trong Duy Thức Học là một phần chức năng của Túc hành tâm).

- 2 sát-na: Đồng sở duyên (tâm Mót): ghi nhận, thu lượm toàn bộ tiến trình tâm vừa kinh nghiệm để lưu giữ vào Bhavanga. Tâm Mót là chữ của Ngài Tịnh Sự trong bản dịch của Ngài. Đồng sở duyên có chức năng như Sở Tàng của A-Lại-Da thức trong Duy Thức. Nếu kể cả 3 sát-na của giai đoạn Hữu Phần thì toàn bộ tiến trình diễn ra trong 17 sát-na, nhưng nếu chỉ kể phần của tiến trình tâm thì chỉ có 14 sát-na. Tuy nhiên tiến trình sẽ lặp đi lặp lại trên cùng đối tượng rất nhiều lần, nếu chú ý nhiều trên đối tượng.

Tâm vận hành quả là rất nhanh. Sát na là đơn vị thời gian rất nhanh: 1 giây đồng hồ chia ra 250.000 tỷ lần, đó là 1 sát-na, nhanh hơn nhiều lần 1 nanosecond (1 phần tỷ của giây)!

(Phần sơ lược về tâm và tiến trình tâm trên đây được dựa theo hoặc trích dẫn từ "Thực Tại Hiện Tiền" của Tỷ Kheo Viên Minh, Vi Diệu Pháp Toát Yếu của Narada Maha Thera do Phạm Kim Khánh dịch).

Sau khi nhắc sơ qua khái niệm về tâm và tiến trình của tâm, xin trình bày dưới đây vài quan điểm về Ý căn của khoa học gia cũng như các cuộc thực nghiệm khoa học về tâm, các trường hợp của tâm hiện hữu chưa chứng nghiệm được và sau đó tìm hiểu ý căn theo quan điểm Phật Giáo Tây Tạng và theo kinh điển Nguyên Thủy.

## 2. Quan Điểm của Khoa Học Gia và Thực Nghiệm về Tâm:

2.1.- **Quan điểm của các nhà khoa học:** Các khoa học gia cho rằng tâm hay tư tưởng hay sự suy nghĩ là do từ não bộ mà phát sinh, tuy nhiên họ nhìn nhận rằng đó là một thực thể mà khoa học chưa khám phá được nên không giải thích được tiến triển biến của tâm. Đa số khoa học gia cho rằng có những hoạt động điện-hóa xảy ra trong não bộ nhưng họ không thể giải thích sự liên hệ với Ý thức như thế nào. Họ dựa trên một giả định rằng Ý thức phụ thuộc vào một cơ sở vật lý (như não bộ) nên mọi tư tưởng khởi lên đều phải kèm theo hoặc gây ra bởi những biến đổi bên trong não bộ; điều này vẫn chưa có thể chứng minh bằng thực nghiệm.

2.2.- **Sự thực nghiệm khoa học về Tâm:** Bác sĩ Sam Parnia, người điều khiển dự án "Human Consciousness Project" tại Anh Quốc với mục đích nghiên cứu về trường hợp cận tử (near-death experiences) và áp dụng phương pháp khoa học thử nghiệm mới nhất hiện nay trong cuộc khảo cứu về tâm. Đầu tháng 10.2008, Bác sĩ Parnia đã dành cho AOL một cuộc phỏng vấn trong đó ông nói có thể chứng minh 1 điều quan trọng: "Tâm có mặt, hiện hữu như một thực thể độc lập với não bộ". Đây là điều được khám phá nhờ các cuộc thực nghiệm với những người có kinh nghiệm cận tử, sống sót qua cơn đứng tim và kể lại những kinh nghiệm sau khi tim ngừng đập và não bộ ngưng hoạt động. Bác sĩ Parnia đã dùng một dụng cụ kỹ thuật tối tân trong việc khảo sát não bộ gọi là INVOS (in-vivo optical spectroscopy) để đo lượng oxy trong não và lập các kế và hình ảnh để kiểm tra kinh nghiệm của bệnh nhân. Bác sĩ đã thiết lập những cuộc thực nghiệm này trong 18 tháng tại các bệnh viện tại Anh quốc và Hoa kỳ. Tuy nhiên vì tỷ lệ số người có kinh nghiệm cận tử (hồi sinh sau khi não bộ ngưng hoạt động) rất là ít ỏi, chỉ khoảng 2%, cho nên Bác sĩ Parnia muốn thiết kế phòng thực nghiệm cho trường hợp cận tử ở khoảng 25 bệnh viện và nâng đối tượng nghiên cứu lên 1.500 người. Bác sĩ

nói khám phá này quan trọng nhưng những dữ kiện trên còn rất mực tiên khởi.

## 3. Các trường hợp Tâm hiện hữu sau khi chết:

3.1.- **Ý kiến về sự thực nghiệm Tâm hiện hữu sau khi chết:** Khám phá nói trên của Bác Sĩ Parnia không mới lạ nhưng sự thực nghiệm là đáng kể. Các cuộc thực nghiệm về trường hợp cận tử tương tự như "Human Consciousness Project" rất đáng được khích lệ và hỗ trợ, không những để chứng minh sự hiện hữu của tâm sau khi chết mà còn tăng cường kiến thức cho chuyên viên y-khoa để biết nên xử lý thế nào trong trường hợp cận tử và bệnh nhân có thể hồi sinh sau khi não bộ và tim ngưng hoạt động. Tuy nhiên, điều gọi là mới khám ra của khoa học (tâm hiện hữu sau khi chết) chẳng có gì mới lạ với những người có học hỏi Phật Pháp và thực hành Phật Pháp. Trong Phật Pháp, ta học được nhiều loại tâm và tâm sở, sự sinh diệt của tâm, tiến trình của tâm sinh diệt, dòng tâm thức trôi chảy... Khi chết thì có tâm Tử, rồi tiếp nối với tâm Tục Sinh đầu thai qua một kiếp sống mới. Ở đây không có sự chứng nghiệm khoa học, ở lãnh vực tôn giáo nên cần có lòng tin. Tuy nhiên, có thể lòng tin chỉ cần thiết lúc khởi đầu, không phải là sự tin tưởng vô căn cứ mà với sự hiểu biết rằng tâm thức cần được tịnh hóa, thanh lọc để có thể tự có một năng lực riêng và có thể được tăng lên qua sự rèn luyện, qua việc tư duy để phát triển kiến thức, tăng trưởng Trí để biến nó thành Tuệ, để thấy được bản chất của sự vật mà không qua sự thực nghiệm khoa học. Các tiến bộ của khoa học, mà như ta đã thấy, thường đi sau kiến thức của các bậc có Trí Tuệ.

## 3.2.- Các trường hợp khác chứng tỏ tâm hiện hữu sau khi chết :

3.2.1.- Trường hợp các **nhà ngoại cảm:** Một dữ kiện mà nay nhiều người chấp nhận có thật là trường hợp các nhà ngoại cảm có khả năng liên lạc với các "vong linh" của những người đã chết để tìm ra nơi chôn xác những người đó trong thời chiến tranh vừa qua (chính những người mang nhãn hiệu duy vật, không tin gì về vấn đề tâm linh trước đây, nay cũng xác nhận công khai những khả năng liên lạc với người đã chết của các nhà ngoại cảm).

3.2.2.- Trường hợp **cầu cơ:** Một tài liệu gần đây trích từ cuốn "La Revue Spirite" được phổ biến gần đây trên Internet (do Nguyên Phong dịch) kể lại chuyện một "Lá Thư Từ Bên Kia Thế Giới" do một người cha (tên là bác sĩ Henri Desrives) chết cách đây khoảng hai năm gửi cho các con còn sống (Bác sĩ Pierre Desrives và các người em). Lá thư này là do cơ bút đã viết ra trong một bàn cầu cơ, xảy ra trong 1 bệnh viện. Vong hồn Bác sĩ Henri Desrives đã nhập vào một người trong bàn cầu cơ và yêu cầu gọi con là Bác sĩ Pierre Desrives và mấy người em đến, từ đó một bức thư đã được viết ra. Trong thư, người cha kể lại những gì xảy ra khi mới mất và sau đó:

"... một lúc sau khi lịm đi, không hay biết gì thì thấy mình lơ lửng trong một bầu ánh sáng trong suốt, thấy rõ mấy mẹ con đang quay quẩn và xúc động..."

*cảm thấy buồn bực khó chịu khi thấy gia đình đang xúc động, nhưng sau đó cảm thấy mình bình tĩnh, thoải mái và được an ủi khi người thân lên tiếng cầu nguyện... thấy ánh sáng bao quanh trở nên sáng chói và cả cuộc đời của mình từ lúc thơ ấu đến khi trưởng thành hiện ra rõ rệt như trên màn ảnh, cảm thấy sung sướng về những điều thiện đã làm và hối tiếc về những điều đáng lẽ không nên làm... Sau đó đi vào tình trạng vật vờ rồi di chuyển nhanh chóng đến một bầu ánh sáng khác, thấy một số người nhưng muốn tiến đến gần họ thì thấy khó chịu; một lúc sau tiến đến một đám đông mà những người này thì có những rung động để chịu. Một người cho biết tùy theo các tần số rung động thích hợp mà mình có thể tiếp xúc với họ dễ dàng ...”.*

Những điều nói đến trong “Lá thư từ bên kia thế giới” kể lại những gì xảy ra sau khi chết thì không khác mấy với diễn tiến của Thần Thức được mô tả trong “Tạng Thư Sống Chết” của Sogyal Rinpoche. Trong tạng thư này, danh từ “Bardo” được nhắc đến rất nhiều; Bardo chỉ trạng thái trung gian giữa chết và tái sinh và có nhiều nghĩa rộng lớn hơn... Điều đáng nói ở đây là tâm thức rời bỏ sắc thân để bắt đầu một kiếp sống khác.

#### 4. Liên hệ giữa Ý thức và Thần kinh hệ:

Giáo Sư cổ nhạc nổi tiếng Trần Văn Khê khi giảng về kỹ thuật trình diễn Hát Bộ có nói rằng: Khi muốn diễn tả một tâm trạng đau đớn của một người mẹ mới nghe tin con mình vừa tử trận, thì diễn viên phải dồn hết cảm xúc, ý tưởng về ruột để diễn tả qua tiếng ca nỗi đau đớn như đứt từng khúc ruột, sự rung động phải đi từ ruột mà ra. Tương tự, để diễn tả nỗi uất hận, căm giận của một vị tướng can trường mà nay phải bó tay nhìn quân giặc giày xéo quê hương, diễn viên phải dồn hết cảm tưởng bức xúc và ý tưởng về lá gan và sự rung động phải phát xuất từ đó... Điều này chứng tỏ hệ thần kinh từ mỗi cơ phận là tương quan với cảm xúc và ý thức liên hệ với hệ thần kinh ở cơ phận đó mới tạo đúng mức sự rung động liên hệ tới Tình cảm và Ý thức muốn diễn tả. Điều này phù hợp với quan điểm của Phật Giáo Tây Tạng về sự liên hệ của thần kinh hệ với ý thức và cảm xúc như sẽ trình bày dưới đây.

#### 5. Quan Điểm về Ý căn của Phật Giáo Tây Tạng :

Sau đây là vài đoạn được trích dẫn từ loạt bài pháp thoại của Ngài Dalai Lama thứ 14 giảng ở Luân Đôn tháng 7 năm 1996 (in thành sách “Tứ Diệu Đế” do Ngô Quang Nhân dịch):

5.1. “Ý thức và tất cả kinh nghiệm của chúng ta phụ thuộc vào thân xác, vì thế nên tâm và thân trong một ý nghĩa nào đó là không thể tách biệt. Nhưng đồng thời, tôi cảm thấy rằng sự nghiên cứu dường như chỉ ra rằng tâm thức con người rất có thể tự có một năng lực riêng và có thể được tăng lên thông qua sự quán chiếu và thiền định, hay sự rèn luyện tâm thức. Thêm nữa, ai cũng biết rằng y học hiện đại ngày càng phải thừa nhận năng lực của ý chí trong

quá trình hồi phục bệnh tật. Năng lực ý chí của một người ảnh hưởng tới sinh lý của người đó”.

5.2 “Tâm thức luôn có khuynh hướng bị chi phối bởi các ý nghĩ tản mạn hoặc bởi các cảm xúc. Vì thế ta hãy thử khảo sát xem các cảm xúc và ý nghĩ tản mạn đã khởi lên trong tâm như thế nào... Ta có thể xét cảm xúc đơn thuần về mặt lý tính như là cảm giác, nhưng cố nhận hiểu cảm xúc về mặt nhận thức tinh thần thì sẽ phức tạp hơn nhiều. Và cho dù chúng ta **mặc nhiên chấp nhận là phải có các mối liên lạc giữa ý thức và hệ thần kinh của cơ thể**, bằng cách nào đó ta vẫn phải xem xét được đến các cấp độ sâu hơn của cảm xúc. Tôi muốn chỉ rõ rằng... không cần có bất kỳ vật lý chuyển động nào của cơ thể, một người (hành thiền) vẫn có thể gây ảnh hưởng tới trạng thái sinh lý của chính mình bằng cách sử dụng năng lực tâm thức thông qua một trạng thái nhất tâm, tập trung tâm ý” (a focused, single-pointed state).

5.3. - “Dĩ nhiên cơ sở thể chất của ý thức phải bao gồm hệ thống thần kinh mặc dù các kinh văn Phật Giáo cổ điển không đề cập đến điều này. Tuy nhiên nguyên nhân chính yếu của ý thức hẳn không phải là những thực thể vật chất này. Nó phải được hiểu theo sự tương tục của chính nó, dù là ở dạng tiềm tàng hay một khuynh hướng, hay bất kỳ dạng nào khác. Đây là một đề tài rất khó, nhưng ta có thể nói rằng **nguyên nhân chính yếu của thức có thể được hiểu như là dòng tương tục của thức vi tế, ở trạng thái tiềm tàng...**”.

Ba đoạn trích dẫn trên đây ít nữa cũng cho ta thấy quan điểm của Phật Giáo Tây Tạng rằng các cơ sở thể chất của ý thức bao gồm hệ thống thần kinh tuy nhìn nhận rằng kinh văn Phật Giáo không đề cập đến điều này. Tuy nhiên điều này rất phù hợp với sự rung động và hệ thần kinh liên quan tới cơ sở của ý thức và cảm xúc tương ứng (như kỹ thuật hát bộ do GS Trần Văn Khê giảng dạy). Điều quan trọng nữa đáng để ý là lời Ngài là nói về nguyên nhân chính yếu của thức, được hiểu như là dòng tương tục của chính nó, của thức vi tế (the continuum of the subtle consciousness).

#### 6. Ý căn hay Ý môn từ Kinh điển Phật Giáo:

6.1 - Xin trích dẫn Chương thứ ba, phần Phân loại theo căn môn, cuốn Thắng Pháp Tập Yếu Luận, do Tỷ Kheo Thích Minh Châu dịch và thích nghĩa, như sau:

- Pali văn dịch ra Việt văn: “Nhãn môn, nhĩ môn, tỷ môn, thiệt môn, thân môn và ý môn, như vậy có sáu môn tất cả. Ở đây, mắt gọi là nhãn môn, lỗ tai gọi là nhĩ môn v.v... còn ý môn tức là Hữu Phần (Bhavanga)”.

- Thích nghĩa: “Dvra là cửa;... cửa này dùng vừa cả lối ra và lối vào. Khi một đối tượng đến với tâm, bhavanga được rung động và dừng lại. Rồi Hướng tâm (avajjana) khởi lên. Nếu là đối tượng ở ngoài ngang qua năm căn thì ngũ môn hướng tâm khởi lên. Nếu là đối tượng nội tâm thì ý môn hướng tâm khởi lên; Hữu Phần dừng nghỉ (Bhavangapaccheda) khởi



lên trước ý môn hướng tâm và gọi là ý môn (manodvara)".

(Độc giả nên lưu ý: hữu phần là danh pháp, không phải là sắc pháp như năm môn kia -ngũ căn: tai, mắt, mũi, lưỡi, thân).

6.2. Phần 193 – Ý môn Tổng hợp, cuốn Vi Diệu Pháp nhập môn của Tỳ Kheo Giác Chánh: "... Ý Môn là Tâm Hộ Kiếp để cho Ý thức khởi đầu bắt Cảnh pháp". Xin lưu ý, đây cũng chỉ ý môn là một danh pháp.

6.3. Chương VI (Sắc pháp) cuốn Vi Diệu Pháp Toát Yếu của Narada Maha Thera (Phạm Kim Khánh dịch) nói về Ý căn (*hadayavatthu*) như sau:

"Bộ Dhammasangani không đề cập đến sắc pháp này. Trong sách Atthasalini, danh từ hadayavatthu được giải thích là cittassa vatthu, căn cứ từ nơi đó tâm phát sinh.

Rõ ràng Đức Phật không nhất quyết chỉ nơi nào là căn môn của tâm như Ngài đã chỉ rõ khi đề cập đến các giác quan khác. Vào thời của Ngài, phần đông người ta tin rằng quả tim là ý căn và thuyết này hiển nhiên được kinh Upanishads hỗ trợ. Nếu muốn, Đức Phật đã chấp thuận lý thuyết rất phổ thông thời bấy giờ ấy, nhưng Ngài không nói đến. Trong bộ Patthana, bộ sách đề cập tới Duyên Hệ Tương Quan, Ngài nhắc đến căn cứ của thức bằng những danh từ gián tiếp như "yam rupam nissaya", "tùy thuộc nơi sắc pháp ấy" mà không quả quyết xác nhận sắc ấy là trái tim hay bộ não. Nhưng theo quan niệm của các nhà chú giải, như Ngài Buddhaghosa và Anuruddha, thì ý căn nhất định là trái tim. Nên hiểu biết rằng Đức Phật không hề chấp nhận hoặc bác bỏ lý thuyết rất phổ thông vào thời xa xưa ấy, cho rằng ý căn là tim".

### 7. Phần kết luận

7.1.- Khoa học từ trước đến nay đã cho rằng ý thức có cơ sở là não bộ, nhưng đó là dựa vào một định kiến hơn là chứng cứ thực nghiệm. Gần đây, nhóm Consciousness Research Group do Bác sĩ Sam Parnia thiết lập tại Anh quốc đã có một số thực nghiệm chứng minh rằng sau khi não bộ ngưng hoạt động, tâm có mặt, hiện hữu như một thực thể độc lập đối với não bộ. Đây là một khám phá có chứng nghiệm của khoa học, nhưng điều khám phá này đã được nói đến từ lâu trong kinh điển Phật Giáo.

7.2.- Những trường hợp cầu cơ trong đó người đã chết nhập vào thân xác người sống để gửi thông điệp cho người thân, tuy chưa được chứng nghiệm, khó mà phủ nhận được. Tương tự, khả năng của các nhà ngoại cảm liên lạc được với "vong linh" người đã chết cũng khó mà phủ nhận tuy chưa giải thích một cách khoa học được.

7.3.- Ngài U Silananda Sayadaw, một Thiền Sư Miến Điện có thẩm quyền về Vi Diệu Pháp nổi tiếng trên thế giới (worldly known authority) có nói rằng: "Ý căn là một sắc pháp, nhưng kinh điển không chỉ rõ sắc nào là Ý căn". Điều này cũng giống phần trích dẫn 6.2 từ Vi Diệu Pháp Toát Yếu của Ngài Narada Maha

Thera, chỉ ý căn là một sắc pháp, khác biệt hẳn với phần trích dẫn 6.1 từ Thắng Pháp Tập Yếu Luận của Ngài Thích Minh Châu (nói rằng ý môn là hữu phần – là danh pháp) cũng như phần trích dẫn 6.2 trong đó Tỳ Kheo Giác Chánh nói ý môn là Tâm Hộ Kiếp. Hai lời dẫn chứng này cũng tương tự như lời của Ngài Dalai Lama thứ 14 (nói rằng nguyên nhân chính yếu của thức chính là dòng tương tục của thức vi-tế...). Hai quan điểm khác biệt này là từ sự diễn dịch và giải thích Kinh Vi Diệu Pháp của các vị cao tăng, các vị lãnh đạo tinh thần được cả thế giới tôn trọng. Mong các bậc thức giả sẽ làm sáng tỏ vấn đề này.

7.4.- Chữ "vatthu" tiếng Pali nghĩa là "vật" (physical base) là căn hay môn của một trong 6 thức. Chữ "hadayavatthu" phân ra hai từ với từ "hadaya" có nghĩa là tim (heart) hoặc ý (mind); nguyên chữ "hadayavatthu" thì có thể dịch là "ý vật" và có nghĩa là căn của ý thức. Quả tim được nhiều người vào thời Đức Phật cho là căn môn của tâm và được kinh Upanishads hỗ trợ và các nhà chú giải như Anuruddha và Buddhaghosa quả quyết là đúng (Buddhaghosa là luận sư nổi tiếng đã sáng tác vào thế kỷ thứ V sau tây lịch bộ sách "Thanh Tịnh Đạo", the Path of Purification mà đa số người hành thiền đều biết). Tuy vậy, Đức Phật đã không nói đến Ý căn, chỉ gián tiếp nhắc đến "*yam rupam nissaya*" "tùy thuộc nơi sắc pháp ấy", mà không xác nhận sắc ấy là trái tim hay bộ não hay gì khác. Ngài đã không hề chấp nhận hoặc bác bỏ thuyết cho rằng Ý căn là tim. Có vị hiểu câu Pali "yam rupam nissaya" là "tâm nương vào sắc nào, sắc ấy là sắc ý vật". Với ý nghĩa này, phải chăng ý vật có thể là bất cứ sắc pháp nào trong thân mà tâm nương vào, tùy thuộc vào? Phải chăng ở đây hệ thần kinh mà Ngài Dalai Lama nói trên đây, như là cơ sở thể chất của ý thức, hoặc trái tim, não bộ hay bất cứ pháp nào mà tâm hướng vào đều có thể là ý căn? Thật khó mà có câu trả lời rõ rệt nào. Chỉ có một điều là chúng ta biết chắc chắn là Đức Phật không nói rõ pháp nào là ý căn cả.

Như vậy, kết luận là **chưa** có sự giải đáp thỏa đáng cho mọi người cho câu hỏi về ý căn. Đây là một vấn đề còn bỏ ngõ, cần nhiều nghiên cứu sâu hơn. Nói "**chưa**" chứ không phải nói "**không**" vì đã có những dấu hiệu để hy vọng về "sự hiểu biết bản chất của tâm và chức năng của nó qua các sự trải nghiệm của công phu hành thiền", theo lời Ngài Dalai Lama thứ 14.

(11.2008)

\*\* Ngoài các các kinh sách được trích dẫn trên đây, các tài liệu tham khảo khác:

- (1) A Comprehensive Manual of Abhidhamma của Bikkhu Bodhi
- (2) Tạng Thư Sống Chết của Sogyal Rinpoche
- (3) Các đĩa CD, DVD ghi bài giảng về Vi Diệu Pháp của Sư Cô Tâm Tâm
- (4) Abhidhamma in daily life của Nina Van Gorkom
- (5) Vi Diệu Pháp Nhập Môn của Tỳ Kheo Giác Chánh

## Vài lời của người dịch:

*Chúng tôi xin trân trọng giới thiệu: Ani Thubten Chodron và Ani Tsedron là hai Ni cô người Tây phương. Họ đã đến với giáo pháp đức Phật bằng những cách khác nhau, nhưng có lẽ giống nhau.*

*Một người đã luôn luôn phải trần trở, thao thức từ lúc còn bé thơ, mặc dầu đã được trưởng thành trong truyền thống tôn giáo khác. Ni cô luôn cảm nhận sự cô đơn, lạc lõng cùng cực; cho đến tuổi trung niên, chợt nhận ra Phật Pháp mới là mảnh đất tâm linh của chính mình. Tại sao vậy? Ở đây ta có thể dùng thuyết luân hồi để hiểu sự việc. Trong tiền thân nào đó, Ni cô đã kết duyên với Phật Pháp; trong đời sống này, một giai đoạn đã lạc vào niềm tin khác, nên luôn luôn giống như kẻ lạc mẹ, xa nhà, cho đến tuổi trung niên, nhân duyên đưa đẩy tìm được đường xưa, lối cũ: Ngôi nhà Chánh Pháp Như Lai?*

*Ở Ni cô Thubten Chodron, chỉ nghe một câu chuyện về tiền thân đức Phật, thì mảnh đất tâm đã rúng động, thao thức thực hiện lòng từ và sự hiến dâng cho tha nhân. Thế có phải một tiền kiếp nào đó, Ni cô đã từng theo Chánh Pháp, bây giờ chỉ một chút duyên lành thì mảnh đất tâm đã trở hoa?*

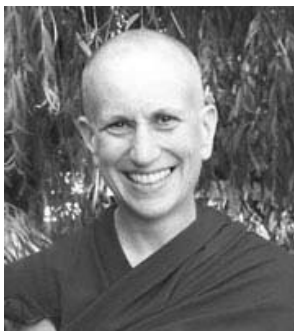
*Nói cho cùng, do tính chất nhất quán, từ bi, trí tuệ và hợp với khoa học, Phật Pháp trở thành một vườn hoa Pháp đẹp, thanh khiết và mẫu nhiệm; chính ta tự tìm đến để chiêm ngưỡng và sống với Pháp, mà không thông qua những phương tiện khác như khuyến dụ bằng vật chất hay ép uổng bằng bạo lực, chiến tranh, như thường thấy ở một vài niềm tin khác.*

*Trên đây là một chút tư kiến thô thiển, nếu có sơ sót, cầu mong các bậc tôn đức và thiện hữu rộng lòng tha thứ, chỉ dạy.*

• **Trực Quang Nguyễn Văn Hưng**

## Tại sao tôi trở thành một Ni Cô Phật Giáo ?

• **Ani Thubten Chodron**



Một trong những kiếp tiền thân của Đức Phật Thích Ca, là một Hoàng tử trẻ tên Mahasauva, đang đi trong rừng, Ngài thấy một con cọp cái đang đói, nó định ăn cả con của nó. Lòng từ bao la của Hoàng tử trẻ trở dậy, và Ngài đã hiến thân xác cho con cọp mẹ, để bảo vệ cọp con và

đồng thời cũng cứu cọp mẹ khỏi bị chết đói. Hoàng tử đã cho không vị kỳ để bảo vệ và cứu kẻ khác; Ngài đã có chất liệu Bồ Tát trong sáng. Khi nghe về câu

chuyện này, tôi được tràn ngập bởi lòng bi mẫn và sự hy sinh. Đó là câu chuyện đầu tiên, tôi đã nghe về cuộc đời Đức Phật.

Vào đầu năm này Hòa Thượng Chogye Trichen tôn kính ở Nepal đã truyền giới Bồ Tát nguyện cho tôi. Sự kiện này đã để lại cho tôi ấn tượng sâu sắc về chất liệu Bồ Tát. Trở thành một Ni, không phải là một quyết định khó đối với tôi (hầu hết ai cũng có thể được tấn phong), nhưng để có thể phát triển chất liệu Bồ Tát thật sự cần phải nhiều đời.

Vài năm trước đó, tôi đã đến Nepal, làm cô giáo tự nguyện trong trại tỵ nạn. Tôi muốn làm vài điều lợi lạc cho những kẻ khác. Nhưng khi tôi đã giúp người này, kẻ khác lại xuất hiện. Thật là vô tận. Tôi tra vấn nan đề này, và mặc dầu ý định của tôi tốt lành, tôi cảm nhận rằng, không có lòng bi và trí được phối hợp, dễ tạo nên hại nhiều hơn tốt lành và không thực sự lợi lạc. Đức Phật dạy chúng ta cần nhìn nỗi đau khổ của chính chúng ta để hiểu chúng, nếu không, nó giống như dán một băng cấp cứu vào chỗ đau, một lúc sau, miếng băng rơi mất, và chỗ đau vẫn còn đó.

Dẫu rằng chúng ta có được thân người quý báu, nó chỉ thực sự quý báu, nếu chúng ta sử dụng nó một cách lợi lạc. Để tận dụng được những cơ hội này, chúng ta phải nghe pháp và thực hành. Được thể phát xuất gia, cho tôi thời gian để thực tập, học hỏi và sống với tăng thân. Qua lòng từ, sự tận tâm của các vị thầy và các bậc tôn sư, chúng ta có thể nghe những bài pháp quý báu và thực tập chúng. Con đường còn dài, và trên con đường ấy, chúng ta học được pháp ở mỗi nơi, mỗi vật và bất cứ lúc nào. Chất liệu Bồ Tát là điều quan trọng nhất. Do sự tốt lành đáng được tôn vinh này, tăng già tăng trưởng và lời dạy Đức Phật chiếu rọi làm thức dậy Phật tính.

• **Về Ani Tsedron**



Tôi đã được sinh ra ở Ba Lan và lớn lên trong truyền thống Kitô giáo. Khi lên 9, tôi đã dự lễ ăn bánh và uống rượu thánh (1) đầu tiên. Vào lúc ấy, tôi nhớ có hai sự việc: Một là, tôi đã không được vui, phải mặc bộ đồ cụt cởn, vì mẹ tôi không có khả năng để mua cho tôi một bộ đồ vừa vặn; Hai là, nỗi khao khát trở thành nữ tu. Nỗi

khao khát này đã dần dần phai nhạt theo năm tháng. Tuy nhiên đức tin còn vững chắc. Tôi còn nhớ ngày lễ 1 tháng 5, dẫu rằng dưới sự áp chế của chế độ cộng sản, tôi đã dự cuộc tụ tập ngày chủ nhật.

Rồi tiếp theo là những ngày tra vấn về ý nghĩa của cuộc đời, xem xét lại những giá trị khác nhau, những ngày của nổi loạn – đó là tất cả sự tìm kiếm, thao thức của tuổi trưởng thành. Tôi đã trở nên người vô thân, bị lôi cuốn bởi khoa học, lối nghĩ „hiện đại“. Và kể đó, tâm lý học, triết học là những chất liệu chính nuôi dưỡng lòng cao ngạo của tôi. Trong nhiều năm, tôi đã cảm thấy mình phi thường, rằng tôi không cần đức tin như những kẻ „yếu đuối“ khác, họ cần đến nó, như cặp gậy, để vượt qua những nỗi khó khăn trong cuộc đời.

Tôi đã đến nước Úc ở tuổi 35; trong 7 năm kế tiếp, tâm linh tôi vẫn còn yên ngủ và bất động. Vào tuổi 42, do tình trạng bất ổn của thân và tâm, không biết phải làm gì, tôi đã cảm thấy cô đơn và quyết định đến sống ở Tân Tây Lan. Tôi đã đi thăm gia đình, bạn bè ở Âu Châu và sống trong tình yêu thương của họ. Đó cũng là năm khi một người Ba Lan trở thành tân Giáo Hoàng. Tôi đã đứng cách Ngài chỉ một mét, khi Ngài đang ban phép lành cho tín đồ tại San Peter Plaza, tôi chợt cảm nhận sự bình an sâu thẳm. Tôi tham dự buổi tụ tập người Ba Lan, nhưng những nỗi niềm về tâm linh, văn hóa đã trở dậy trong tôi một cách khó khăn.

Trở lại Úc, tôi đã trải nghiệm lại nỗi cô đơn và sự mất mát cùng cực, nhưng tôi quyết định ở lại đây. Ở cảnh trạng ấy, tôi bắt đầu tra vấn và truy tầm về Thượng Đế. Tôi đọc vài cuốn sách Kitô giáo, Ấn Độ giáo và sách thời đại mới (2). Tôi thích thú những bài viết của Carlos Castaneda, đã là mảnh đất rất tốt, sửa soạn con đường đi đến Phật Giáo cho tôi sau này. Ông đã làm lay động nỗi ngờ vực và lòng tự hào của tôi một cách cụ thể.

Kể đó, một cách không ngờ, tôi đã gặp Wendy Finster, một Ni cô tại bệnh viện sức khỏe tinh thần, nơi tôi làm việc. Ni cô đã kết hợp chúng tôi thành một nhóm. Ni cô điều hành những lớp thiền và giảng cho chúng tôi nhiều bài pháp. Tôi rất có ấn tượng với bà cũng như với triết lý Phật. Liên sau đó, tôi đã đi dự những lớp giảng pháp của Lạt Ma Yeshe. Sự hiện diện của Ngài đã tạo ảnh hưởng sâu thẳm đến tôi, tương tự như tôi đã trải nghiệm với Đức Giáo Hoàng. Tôi đã cảm nghiệm rằng, tôi đã tìm được cuộc sống tâm linh trong Phật giáo. Nhưng khi tôi bàn bạc với một người đã từng trải qua nhiều niềm tin khác trong cuộc đời ông. Ông đã khuyên tôi nên xem xét lại rõ ràng về sự liên hệ với Kitô giáo, trước khi tiến đến Phật giáo.

Theo lời khuyên, tôi đã tiến hành một quá trình phức tạp và lâu dài để tái thiết lập quan hệ với nhà thờ. Tôi đã gặp phải một trở ngại lớn, bởi vì là một người ly hôn, tôi không thể tham dự lễ ăn bánh thánh. Nhưng lễ ăn bánh thánh, đối với tôi, rất trọng yếu trong việc thực hành đức tin. Dầu rằng, có sự hấp dẫn về Phật giáo, nhưng tôi đã có sự nổi kết tình cảm mạnh về tâm linh với nhà thờ vào thời thơ ấu. Tôi cảm thấy rất cô đơn và hiểu rằng, tôi phải tự giải quyết sự nan giải này.

Thế là tôi đã hướng tất cả đức tin và nỗ lực đến lực lượng thánh thần, bằng cách dâng lời cầu nguyện đến Jesus và mẹ Maria. Bây giờ, nghĩ lại đó cũng là sự

huấn luyện hiển dăng tốt. Cũng thật hữu ích, tôi đã dự những buổi giảng của Giáo sĩ sở tại. Tôi cũng thường bàn bạc với chồng, lúc bấy giờ là Ivan, đã đang dự học viện Tara. Từ từ tôi tìm được chỗ của tôi trong cả 2 thế giới. Thời gian tạo bước cuối cùng đã đến, và sau chuyến đi Á Châu, tôi đã dự những khóa giảng của Geshe Doga tại học viện Tara.

Tôi đã qui y Tam Bảo 1993, và kể từ đó mọi việc bắt đầu thông thoáng dễ chịu.

- 1994 an cư Lam Rim (3) với Lạt Ma Zopa và Gese Tashi Tsering, tôi đã nhận lời thề nguyện Pratimoksha (4), với một ấn tượng sâu sắc.

- 1996 Kalachakra (5) với Đức Đạt Lai Lạt Ma tôn kính. Nhưng lần đầu gặp Lạt Ma Choedak, tôi đã cảm thấy có sự nổi kết thiêng liêng với Ngài và ước muốn Ngài sẽ là thầy tôi.

- 1997 học giáo pháp với Đức Sakya Trizin tôn kính. Cũng năm đó, tôi cầu xin Lạt Ma Choedak sẽ là vị thầy của tôi? Lo lắng Ngài không nhận tôi, vì tôi đến từ phái Mũ Vàng (6). Tuy nhiên Ngài đã bằng lòng.

Thế là tôi tham dự khóa học với Lạt Ma Choedak và nhóm hành lễ. Tôi đã cảm nhận tâm linh trở nên sống động, được hướng dẫn đúng đường. Người chồng của tôi lúc đó Ivan (bây giờ là Thupten Lekshe) cũng là học trò của Lạt Ma Choedak. Nổi khát khao xưa của anh ấy muốn trở thành một vị Tăng đã sống dậy, và chúng tôi bàn bạc để làm sao có thể thực hiện được. Tôi không muốn trở thành Ni, nhưng rất hạnh phúc ủng hộ quyết định của anh ấy. Chúng tôi luôn luôn làm việc hài hòa với nhau, và coi sự thể phát xuất gia cho anh như là cho cả hai chúng tôi. Chúng tôi đã cảm nhận tốt đẹp, rằng tôi là gạch nối của anh ấy với thế giới „bình thường“.

Thupten Lekshe đã được thể phát vào năm 2000 và cùng lúc ấy tôi đã nhận lời thề nguyện đời sống độc thân, không tình dục. Quan hệ mới rất thỏa đáng. Nó giống như một tiến trình tự nhiên từ đời sống vợ chồng tiến đến sự liên hệ về tâm linh, được xem như là hình thức của thử thách đối đầu lại với dục vọng của chúng tôi. Thề nguyện không chính thức của chúng tôi, là sự cam kết giúp đỡ để không cho phép kẻ kia „ra ngoài lời nguyện“. Sau một thời gian, cảm giác không muốn thể phát qui y yếu dần, tôi bắt đầu xem xét lại vấn đề xuất gia, đầu tiên việc này như là có thể khả thi. Và sau đó nỗi khát khao này lớn dần lên.

Bất chợt, tôi đã nhớ lại ước muốn trở thành nữ tu lúc 9 tuổi. Sau đó tôi đã trình lên với Lạt Ma Choedak và Ngài chấp thuận. Thupten Lekshe và người con gái của tôi đều ủng hộ. Tôi đã không được khỏe lắm và ngại đi đến Nepal để nhận thọ giới. Nhưng con tôi bảo: „Nếu điều không may mắn xảy đến, như mẹ chết chẳng hạn và đó sẽ là điều chuẩn hứa“, tôi hiểu ý của con và cảm thấy thoải mái. Tôi đã thực sự quyết định, không gì có thể ngăn cản tôi.

Sau đó tôi được biết Đức Chogye Trichen tôn kính đang ở Úc. Thế nên vào tháng 6 năm 2001 tôi đã được Đức Ngài thể phát thành một tiểu Ni. Buổi lễ đã được tổ chức tại Canberra, Black Friars trong tu viện của dòng tu Dominican và đó cũng là biểu hiện về hai đức tin, mà tôi đã được kế thừa trong cuộc đời, đã cùng đi chung với nhau.



Tôi bày tỏ lòng tri ân đến Lạt Ma Choedak Rinpoche và tới tất cả những vị thầy khác mà sự tận tâm và lòng tốt của quý Ngài hướng dẫn và giữ tôi trên đường đạo. „Cầu nguyện quý Ngài được trường thọ và ở lại với chúng con tới khi tất cả được giác ngộ“.

• **Trực Quang Nguyễn Văn Hưng**  
 Nguồn: buddanet.net

**Chú thích:**

1. Lễ ăn bánh thánh và uống rượu thánh, người Kitô giáo còn gọi là lễ dâng thánh thể (Web. Distionary Tinh Vãn).
2. Sách thời đại mới: đó là sách viết về sự chối bỏ nền văn minh và lối sống tây phương hiện đại, có khuynh hướng trở về những niềm tin truyền thống và chủ trương nếp sống đơn giản.
3. Lam Rim: Tu theo thứ bậc (bắt đầu giáo lý nguyên thủy).
4. Pratimoksha: Ba-la-đề-mộc-xoa (tiếng Hán Việt), chứa đựng giới luật, gồm 250 giới cho Tỳ Kheo và 348 giới cho Tỳ Kheo Ni. Các giới luật này được nhắc lại mỗi lần làm lễ Bồ Tát, đây là dịp để chư Tăng Ni sám hối về những sai phạm (Tóm lược theo Phật học từ điển Sanskrit - Thiện Phúc).
5. Kalachakra: lễ quán đảnh. Kalachakra là tên của một vị thần trong Phật giáo Tây Tạng, tượng trưng một khía cạnh của giác ngộ. Theo truyền thống, Kalachakra nhập môn được canh giữ sát sao, bí mật và được thấy dưới hình thức Mạn-đà-la. Hành giả dùng Mạn-đà-la để nhận diện trong thiền định, những bước đi trên con đường dẫn đến giác ngộ (tóm tắt và lược dịch theo Buddhazine).
6. Phái Mũ Vàng hay truyền thống Mũ Vàng là một trong những chi phái Phật Giáo Tây Tạng do sự cải cách của Ngài Tsong Kha Pa vào thế kỷ 15, mà đức Đạt Lai Lạt Ma và Ban Thiền Lạt Ma thuộc về truyền thống này. (The Seeker's glossar of Buddhism).

# Cát bụi

*Người trở về đây chết ở đây  
 Vợ con mừng nhận chút thân gầy  
 Hỡi ơi, cát bụi thời xiêu tán  
 Thân phận người thua xác cỏ cây!*

*Thôi, khép đi anh niềm sống dở  
 Gượng cười môi lạnh giấu chua cay  
 Đã không mơ một đời khanh tướng  
 Thì sá đời như một thoáng mây!*

*Em tỉnh tuồng trong một dáng say  
 Chồng xưa mà tưởng mặt mày ai  
 Giữa thời bạc ác thay nhân nghĩa  
 Đâu phải mình riêng cõi đọa đày!*

*Còn chút tình chung đem tản liệm  
 Gửi anh tàn cuộc thác sinh này  
 Em như mùa muối không còn biển  
 Chờ bốc hơi từ giọt nước phai!*

*Con thơ rồi sẽ ngày khôn lớn  
 Em biết từ đâu nợ đã vay  
 Cám ơn trời đất cho sinh tử  
 Hay cám ơn đời đã phủ tay!*

• **Phương Triều**  
 (Xóm MỘ)



**Vô cùng thương tiếc khi được tin:**

## **Nhà thơ PHƯƠNG TRIỀU**

đã bỏ miền CÁT BUI để đi về cõi Vĩnh Hằng  
 vào lúc 17 giờ 30, Thứ Sáu ngày 14.11.2008  
 tại Austin – Texas / Hoa Kỳ.  
 Hưởng thọ 67 tuổi.

Cầu chúc hương linh anh Phương Triều sớm  
 tiêu diêu miền Cực Lạc.

**Phù Vân**  
 (Hamburg – Germany)



*Người Phật tử chuyên  
tâm tu tập mưu cầu giải  
thoát để đạt đạo, chớ  
không phải để tách rời  
bốn phận và nghĩa vụ  
của con người*

• Cư sĩ Đông Phương MAI LÝ CANG

**T**uổi trẻ nào mà người ta thường không có những giấc mơ vàng như công thành danh toại, hạnh phúc gia đình phú quý vinh hoa hay đường trường thiên lý tung hoành vung gươm yên ngựa.

Tuổi trẻ mến yêu, dù thuộc ở thành phần giới tính nào cũng đều có những tâm hồn lãng mạn khí phách can cường, hiên ngang chí lớn dám nghĩ, dám làm và sẵn sàng đứng ra chịu trách nhiệm trước lịch sử của con người và xã hội, quốc gia. Tuy nhiên, mỗi thành viên tuổi trẻ cái thể anh hùng, đều có những quan niệm về cái nhìn khác nhau trong tư duy cuộc sống trước khi dẫn thân hy sinh phục vụ phúc lợi thực tế của cộng đồng nhân loại.

Và cách nay một đoạn đường thể hệ lịch sử quá dài, đã có một vị thành viên tuổi trẻ đầu óc siêu phàm, khiêm nhường đứng lên bút phá toàn bộ hệ thống tư tưởng nhân sinh quan xã hội vào một thời điểm không gian, để mở đường cho một cuộc cách mạng đại qui mô về nhu cầu mặt tâm linh của con người.

Vị thành viên ấy chính là Đức Phật.

Thực vậy, nhìn lại cuộc đời thanh niên tuổi trẻ của Đức Phật, người ta nhận thấy Ngài là một con người sớm có tinh thần giác ngộ, nhìn thấy số kiếp trầm luân khổ hải của con người cần phải được tìm ra con đường giải thoát sanh linh ngay khi còn tại thế. Và Ngài đã nhập cuộc dẫn thân, bước chân đi khởi đầu trên những tòa sen cho đến lúc tọa thiền rạng ánh hào quang dưới cội Bồ Đề tìm ra chân lý.

Trong danh sách của các bậc vĩ nhân Đông Tây kim cổ, thật tình người ta còn có thể tìm ra thấy được trường hợp hình ảnh của những đấng quân vương sẵn sàng bỏ lại ngai vàng điện ngọc của mình, để chạy theo tiếng gọi của tình cảm con tim. Có khác với trường hợp tấm gương trong sáng của Đức Phật không màng cung đình, ngôi báu, để ra đi xả thân cầu đạo. Một vị Chúa Tế biên cương ngôi cao chót vót, đã âm thầm trở thành một kẻ nô bộc kính yêu của loài người sau khi nhận thấy chúng sanh đang lâm vào tình trạng khủng hoảng tinh thần, thiếu kẻ hướng dẫn trông nom về đạo lý con người.

Hồi tưởng lại khi còn thanh niên tuổi trẻ, tâm hồn trong sáng của Ngài cũng đã từng là hiện thân cho một lớp người hiền triết nhìn xa, thấy rộng tận tâm kịch loài người khổ đau ngập lặn trong vòng sinh lão bệnh tử xoay vần. Do vậy, chính ý thức hệ tôn giáo mà Đức Phật đã khám phá ra bằng nhiều năm dày công nghiên cứu thực hành ngày trước, ngày nay nó trở thành món ăn tư tưởng, tinh thần không thể thiếu cho người dọn mình theo pháp môn tu tập. Và người ta có thể nói, nếu Phật pháp tinh hoa vi diệu bao nhiêu, thì càng thêm lợi ích trong mục đích hướng dẫn con người hiền lương ham muốn chọn cho mình một cuộc sống an lành trong vòng đạo lý.

Và chẳng, thế giới ngày nay cũng đã có rất nhiều kẻ xem thường đạo lý mà trở thành tội phạm vì trót lỡ trao mình cho tội ác tính tham, vì thế cho nên đành phải chấp nhận cuộc sống trốn chạy bên ngoài vòng luật pháp của xã hội, quốc gia. Hoặc kẻ phạm tội mua chuộc được bàn tay phù thủy của luật pháp bảo vệ, chớ che nhưng trong tâm hồn thì vẫn biết ăn năn, tự nhận rằng mình chưa tròn đạo lý làm người. Điều này, thêm một lần nữa đã chứng minh cho từ lâu những lời khuyên sống đạo của Phật giáo bao giờ cũng luôn luôn là cần thiết trong mục đích lợi ích răn người hãy mau cứu lấy bản thân, đi tìm đường giải thoát tâm hồn.

Theo quan niệm của Phật giáo, thì giải thoát có nghĩa là trút bỏ mọi hệ lụy vướng mắc ưu phiền trong cuộc sống, để truy tầm về nguồn cội hạnh phúc tâm linh ở cõi đời có ý nghĩa vô thường. Định nghĩa này khẳng định lại rõ rệt cho là, hễ là con người thì ai ai cũng từng phải có những nỗi khổ đau riêng rẽ, mà nếu không có xảy ra dưới hình thức này thì cũng phải có xảy ra ở trong hình thức nọ. Tuy nhiên, mỗi khi nghe nói đến quan niệm về giải thoát trong phương pháp tu niệm hành thiền, thì không thiếu người ngộ nhận cho rằng khi mình đã tu tập đến trình độ đốn ngộ giải thoát rồi, thì sẽ không còn vướng bận nội tâm về hình ảnh của cuộc sống cộng đồng thế giới ở bên ngoài.

Điều này không hẳn vậy, vì thực ra mục đích của người Phật tử chuyên tâm tu tập mưu cầu giải thoát để đạt đạo, chớ không phải để tách rời bốn phận và nghĩa vụ của con người.

Chính những nhà quan tâm nghiên cứu về đạo Phật từ lâu thấy rõ điều này hơn ai hết, là trong kinh điển của giáo lý Thích Ca đã từng ràng buộc bốn phận

và nghĩa vụ của con người vào trong nhiều lãnh vực liên hệ từ gia đình, xã hội, quốc gia và đi ra cả ngoài biên cương chủng tộc của thế giới đại đồng. Gom hết những lời mà Đức Phật từ lâu đã dạy, thì người ta có cảm tưởng rằng đạo Phật của Ngài là một đạo ưu tiên dành cho những người nghèo tính tham, vì nền tảng triết học của nó luôn luôn mở rộng vòng tay đón đợi những kẻ bần cùng về đạo lý. Hơn thế nữa, trong quá trình khổ công tu luyện theo đạo Phật, người ta nhận thấy nó còn thể hiện ra được những đức tính khác thường có ý nghĩa tác động lớn lao vào lương tâm đức độ của chúng sinh, kêu gọi mọi người hãy cùng nhau chia sẻ những nỗi ân tình đồng loại. Do vậy, một người hiểu đạo thì trước hết đương nhiên cũng phải hiểu được mối tương quan của cá nhân mình đối với tha nhân, để sống sao cho cuộc đời có ý nghĩa tốt đẹp, toàn vẹn hơn.

Trở lại sự cọ sát trong mối tương quan giữa người và người ở khắp nơi, người ta nhận thấy có nhiều điểm nhận xét tương đồng là ai ai cũng lo tranh thủ cho cuộc sống bản thân, gia đình. Và chỉ tìm thấy rất ít người từ thiện, hiền lương sống vì kẻ khác thể theo tinh thần vô ngã vị tha của đạo Phật. Tuy nhiên, số ít người này hầu hết phần đông dù không hẹn nhưng lại gặp nhau trên cơ sở quan niệm về triết lý nhân quyền đã có trong đạo Phật qua những chứng từ kinh điển tôn trọng mạng sống của chúng sinh. Và lẽ dĩ nhiên, khi tôn trọng sự sinh tồn của kẻ khác thì mình bắt buộc phải có những bốn phạm và nghĩa vụ phải làm đúng theo đạo lý của con người.

Hiện nay, dường như hầu hết các nhà xã hội học đều có một kết luận chung là thế giới người ta đang đi trên con đường bị phá sản về đạo đức và luân lý. Nhưng xét cho cùng, thì đó chẳng qua là cái giá mà con người phải trả cho sự hưởng thụ về nhu cầu tiện nghi của nền văn minh vật chất có chiều hướng phát triển đi lên. Trên phương tiện truyền thông đại chúng bây giờ, hằng ngày người ta bắt gặp nhan nhản có những hành động bất lương của những kẻ bạo quyền trực tiếp nhúng tay vào làm những chuyện tội ác phi thường khi núp dưới tấm bình phong nhân danh đạo lý, trái với lương tâm. Tuy nhiên, mọi sự kiện này xét cho cùng thì người ta sẽ nhận thấy không có gì là mâu thuẫn đối với bản tính xấu xa của con người trần tục.

Hơn thế nữa, nếu đứng về mặt khoa học mà nói, thì con người ta ai nấy cũng đều có những tính khí bất thường khác nhau tùy theo trường hợp tuổi tác, bệnh hoạn, nghề nghiệp, chức năng quyền lực v.v... Vì vậy cho nên dưới con mắt siêu phàm ngày trước, Đức Phật chẳng từng đã khuyên nhủ con người phải có bốn phạm và nghĩa vụ đối với con người. Còn chuyện tu tập mưu cầu giải thoát chỉ là biểu tượng cho một hành động tinh thức, hướng thượng để có thể dễ dàng nhìn thấy được tia sáng của vàng trắng, mà vàng trắng đó chính lại là cái Tâm thanh tịnh dùng để định hướng la bàn cho những kẻ muốn truy tầm về nguồn an lạc nơi cảnh giới Niết Bàn hiện hữu.

Nhưng hiện nay chúng ta đang sống trong một hoàn cảnh xã hội thực tế đầy rẫy những bất công, áp bức, lời cuốn then chuyên theo tất cả nhân vị của con người đi vào giữa con nước xoáy nghiệt ngã vô tình. Vì thế cho nên, đa số tâm hồn của người ta đều bị động loạn ít nhiều với nỗi lo âu phức tạp. Tuy nhiên, bầu không gian sinh tồn của đạo Phật thì lại bao trùm lên cả cuộc sống của con người, bắt nguồn từ những nhận thức mà con người cảm thấy có nhu cầu cần tìm đến phương tiện mưu cầu giải thoát để dọn mình sống theo đạo lý tâm linh.

Chính nguyên lý chấp nhận tính đồng đẳng của chúng sinh đã là một tư tưởng cách mạng tuyệt vời về đẳng cấp của con người trong xã hội, phản ánh nét vàng son đặc thù mà người ta chỉ có thể tìm thấy duy nhất ở trong đạo Phật. Vì dưới con mắt trí tuệ thần thông của Đức Phật, thì tất cả chúng sinh từ khắp nẻo đường non nước từ địa vị giàu nghèo sang hèn đều có một vị trí bình đẳng, xứng đáng được đãi ngộ ngang nhau trong xã hội. Và Ngài không bao giờ chấp nhận có một sự kỳ thị chủng tộc về công đức cá nhân qua các công trình sáng tạo ra nền văn minh nhằm nâng cao trình độ kỹ thuật, khoa học, cũng như về mặt tư tưởng tinh thần.

Tóm lại, dưới mái nhà Phật giáo là một bức tranh an lạc, mà trong đó người ta sẽ không tìm thấy nơi phần hậu cảnh có những chứng tích thù hận của sự khổ đau, những mắc xích oan cừu cay nghiệt. Ngược lại, điều mà người ta đã thấy là toàn bộ một màu sắc linh hoạt với sức sống năng nổ, siêng năng làm việc với bàn tay kiến tạo nên sự an bản lạc đạo của con người. Và nguồn cội của tinh thần liên đới, tránh nhiệm lẫn nhau, lúc nào cũng được coi như là những nét chấm phá thể hiện ra bao niềm ước mơ chan hòa hạnh phúc vĩnh hằng của xã hội dân gian. Một xã hội dân gian lý tưởng là một xã hội, mà trong đó, mọi con người đều nghĩ tới tình thương tương trợ lẫn nhau, sẵn sàng tha thứ cho nhau, để cùng sống vui vì khát vọng cao quý của con người.

Bởi lẽ trên, nhớ lại thuở dân gian còn mù mờ chưa có trình độ hiểu biết nhiều về ý nghĩa của cuộc sống hợp quần và liên đới trách nhiệm cùng nhau, thì đến phiên thế hệ của Đức Phật. Sau khi có những cuộc vi hành để tìm hiểu ngọn ngành về cuộc sống của dân gian, thì Ngài nhìn thấy lại giữa chốn cung vàng tui đường bệ uy quyền, nhưng lại quá cách xa rời về mặt sinh hoạt tâm linh đại chúng trong xã hội. Hơn thế nữa, những tai họa sóng thần, núi lửa, bão lụt, động đất, hạn hán v.v... đã tàn phá môi sinh, giết hại con người kèm theo bao nỗi đau khổ như bệnh hoạn, sanh ly tử biệt, và mọi ưu phiền vì không có một hậu cứ tâm linh để làm nơi nương tựa an ủi tinh thần. Do vậy cho nên, là một vị triết gia xuất chúng phát tâm cứu nhân độ thế đương thời, thì có lẽ nào mà Ngài lại có thể điềm nhiên tọa thị trước cuộc đời phù du đau khổ của chúng sanh.

Và Ngài đã ra tay hành sử quyền năng cứu độ loài người bằng một hành động cụ thể, thiết thực, là quyết tâm giải thoát vút bỏ mọi hình thức uy quyền



tuyệt đối dưới lớp long bào, áo mao cân đai, xem nhẹ giá trị đường bệ của một ngài vàng trị nước chăn dân, để nhập cuộc đánh đối lấy bốn phận và nghĩa vụ của một con người có ý thức trách nhiệm lương tâm đối với tất cả thâm tình đồng loại.

Và cũng kể từ ngày Đức Phật giáng trần khai đạo để lại cho thế gian một kho tàng văn hóa tâm linh thích hợp cho nhu cầu cuộc sống dân lành, thì mọi người xưa nay nhờ có dịp thừa hưởng gia tài pháp bảo mà hiểu đạo và sống đạo nhiều hơn. Họ đã đang và sẽ bắt đầu tập tành những phương pháp tu tâm dưỡng tánh, học hành ý nghĩa kệ kinh, chuyên tâm tới luyện khổ công thiền tịnh để mưu cầu giải thoát tâm hồn, để có cái nhìn trách nhiệm, cảm thông cho hình ảnh của con người tục lụy càng ngày càng bị lún sâu tội lỗi vào trong vũng bùn lầy khó bề tìm ra lối thoát. Trong quan niệm đó, thì nguyên lý của sự khổ đau chính là bắt nguồn từ ở bản tính ích kỷ, xấu xa không thể tách rời trong xác thân phàm tục của con người. Chẳng hạn như một ông trọc phú nếu còn có chút lương tâm sấm hối, thì đôi khi cũng có lúc bình tâm suy nghĩ lại tự thấy mình thẹn thùng, đau khổ vì chưa có dịp giúp đỡ được ai! Đó là một sự đau khổ dẫn vật, triền miên về mặt tinh thần, mà không thể biết lấy gì để có thể bù đắp lại. Một nhà làm chánh trị hết thời, một thương gia bán buôn thất bại, một kẻ sĩ tình nửa tình nửa mê, một cặp vợ chồng chung sống trong hoàn cảnh đồng sàng dị mộng. Hay như là một gã tử phú tối ngày tham lam thêm cho sự nghiệp ăn ngủ không yên, hoặc một kẻ bần cùng đói rét ngày ngày không đủ hạt cơm nhai, thì ai nấy cũng đều có những nỗi niềm lo âu, phiền muộn và đau khổ giống như nhau v.v... Do vậy, đối với những người Phật tử thẩm nhuần đạo lý, chuyên tâm tu tập để mưu cầu giải thoát tâm hồn ra ngoài sự khổ đau đó, thì giai đoạn tiếp theo là phải biết tìm cách xông vào cánh cửa của tòa nhà an lạc, để thụ hưởng cuộc đời sống vui hạnh phúc và cũng để giã biệt, tiêu trừ mọi nghiệp chướng u sầu, không may trong số kiếp của chúng sinh. Và một khi đã lọt được vào trong cánh cửa của tòa nhà an lạc vốn có tính cách bình đẳng, phổ quát đại đồng đối với tất cả mọi người trong xã hội rồi, thì đương nhiên người Phật tử phải biết thế nào là bốn phận và nghĩa vụ đóng góp tiếp theo của mình vào trong giai đoạn mới cho tinh thần phúc lợi của cộng đồng nhân loại.

Trong lịch sử đạo pháp nước nhà, chúng ta cũng đã hết sức lấy làm tự hào vì đã có một vị chân tu đặc đạo lưu lại tấm gương sáng ngàn đời cho cả dân tộc. Đó là trường hợp đặc biệt của Vua Trần Nhân Tông, một vị minh quân dũng chí có thừa, tài ba lỗi lạc. Ngài đã có công bao phen oai hùng chiến thắng giặc xâm lăng, giữ yên bờ cõi non sông và được toàn dân muôn vàn sùng kính. Thế mà Ngài vẫn còn có lòng từ bi, một mực thương xót dân đen đói nghèo như con đỏ. Do vậy, cho nên bao giờ Ngài cũng luôn luôn một mực chuyên tu mưu cầu giải thoát tâm hồn, để tạo duyên tinh tấn tinh thần trong quãng đời còn lại. Chính vì lẽ đó, mà sau khi thoái vị, từ giã ngài vàng, giải thoát tâm hồn không còn vướng bận vào hệ lụy

chức năng của đỉnh cao quyền lực, Ngài đã an nhiên tự tại, tự nguyện trở về làm bốn phận và nghĩa vụ của một người công dân bình thường trong một quốc gia độc lập, tự do. Rồi Ngài thanh thản chọn lấy một cuộc đời hạnh phúc, tiêu dao thời khắc tâm hồn bên cạnh gói hành trang Phật pháp nhiệm mầu phổ độ chúng sanh. Và khoác lên mình bộ áo cà sa tỏa rạng ánh đạo vàng xiển dương đạo lý, để làm bốn phận và nghĩa vụ của một người tu sĩ cao dày đức độ có công khai sáng ra thiên phái Trúc Lâm. Một vị tổ sư đặc đạo công đức sâu dày truyền thừa chánh pháp vào trong tâm hồn tín ngưỡng của dân gian, qua những công phu giáo dục thể hiện bằng tinh thần đại hùng, đại lực, đại từ bi của tinh hoa Phật giáo, để nhằm mục đích chăm lo cứu rỗi tâm linh cho trăm họ vạn an, nguyện cầu cho đất nước của tổ tiên ta được thái bình thịnh trị lâu dài.

Còn trong cuộc sống dân gian tầm thường, thì mọi ảnh hưởng của đài cao thế lực, danh vọng tiền tài nào đôi khi cũng có thật nhiều bề trái, phản ảnh y như bộ mặt của tấm huy chương sắt thép chói rạng một chiến công không hồn phách chẳng có vinh quang. Giàu sang trong sự nô lệ của người khác (bóc lột người nghèo), giàu sang trước xác chết của loài người (sản xuất bán buôn vũ khí). Và ôi thôi! Các trạm sửa chữa kỹ thuật hiện đại, các ngành nghề tự do mảnh mung, ma giáo khác v.v... mà không thể nói hết để phải chứng minh! Tóm lại, một xã hội bon chen giống như tấn tuồng sân khấu của một phường chèo không hơn không kém. Do vậy, người ta thấy lần lượt có kẻ lên voi xuống chó, đổi đời như một giấc chiêm bao. Vì thế cho nên, một lần nữa trong không gian an bần lạc đạo, đạo Phật đã luôn luôn để lại rõ ràng bên trong phần hậu cảnh của bức tranh tinh vật là những màu sắc đặc thù biểu tượng về một cõi hư không, khuyên nhủ con người hãy mau tìm đường tu tập giải thoát tâm hồn, để tìm lại một bốn phận, vị trí xứng đáng của con người vẹn toàn cao cả hơn.

Trong cơ hội đó, con người sẽ lần đạt được ước nguyện là không còn tìm thấy mọi chuyện buồn phiền và muốn sống vui bên cạnh tình đồng loại. Vì đồng loại vốn là sản phẩm của con người có tim óc, biết vui buồn thương ghét, biết suy tư hối hận và theo ảnh hưởng của tinh thần mà thay đổi quan niệm tánh tình. Do vậy, một khi tinh thần làm chủ được bản thân, thì người ta có thể dễ dàng tu tập được cho mình những đức tính trong sạch cần thiết để thụ hưởng an lạc, hạnh phúc. Tuy nhiên, tiền đề nói trên thật không dễ dàng chút nào cho những ai chưa có cơ duyên để tự mình đóng khung vào trong vòng trật tự đạo lý thể theo lộ đồ hướng dẫn vạch ra của Phật giáo, để cứu lấy bản thân mà đi tìm con đường giải thoát. Nguyên nhân nào, thì người ta có rất nhiều lý do về luân lý để giải thích về những khía cạnh của vấn đề tâm lý, tế nhị này.

Nhưng mục đích chuyên tâm tu tập mưu cầu giải thoát để đạt đạo, và tiếp tục thể hiện tinh thần trách nhiệm liên đới trong cuộc sống cộng đồng của người Phật tử quả là một hành động hướng dẫn tiên phuông tích cực dẫn thân, là hình ảnh của những chơn nhưn

lúc nào cũng muốn gấn bó bốn phận và nghĩa vụ của mình đối với tình người.

Hơn thế nữa, ảnh hưởng sâu đậm của pháp vị giải thoát để đạt đạo, để tiếp tục gấn bó quyền hành sử trách nhiệm của con người trong xã hội ở trong giáo lý của Thích Ca đã được Lục Tổ Huệ Năng ngày xưa rành rẽ từng chỉ dạy rằng:

*Phật pháp tại thế gian  
Bất ly thế gian giác  
Ly thế mịch Bồ Đề  
Kháp như cầu thổ giác*

.....  
*Phật pháp tại thế gian  
Không lìa thế gian giác  
Bỏ thế gian cầu Phật  
Khác chi tìm sừng thỏ*

Với ý nghĩa rõ ràng của hai câu kệ ghi đậm nét ở trên, thì người Phật tử có công phu tu tập phải coi đó như là một phương châm chỉ đạo phải thi hành. Và trong ý thức của tinh thần sứ mạng gấn bó cao quý đó, người hành đạo lúc nào cũng phải hiểu rằng tính chất giải thoát trong tinh hoa triết học của Phật giáo bao giờ cũng được thể hiện ra từ bên trang sách gối đầu. Còn mục đích của tinh thần kêu gọi đó, chính là nhằm vào sự nhắc nhở hoàn cảnh cuộc sống của người Phật tử trong bất cứ giai đoạn nào cũng phải cố gắng tiếp tục làm tốt được vai trò với ý thức mới của lương tâm.

Ngày nay, ảnh hưởng của đạo Phật đã có dịp thuận duyên truyền bá trên toàn châu lục. Và triết lý thấm nhuần của đạo Phật bây giờ được coi như là một bộ phận hữu cơ trong mối tương quan về cuộc sống của hầu hết tất cả sắc dân không phân biệt đẳng cấp, da màu. Còn tính chất hữu cơ vô tình đó, có thể nói là có giá trị tự nhiên nhờ do sự xúc tác ứng nghiệm khoa học rõ ràng xảy ra đúng theo y như thực tế. Nhất là trong xã hội Âu Mỹ hiện nay, không thiếu có những nhà nghiên cứu tôn giáo xã hội lừng danh đã từng có dịp công khai trực tiếp trên diễn đàn tranh luận cùng nhau về tính ưu việt của đời sống tâm linh trong nhu cầu đương đại vào những thập niên trở lại đây. Và sau cùng, họ đều không phủ nhận và tán đồng với những kết luận cho rằng:

Tính chính đáng của đạo Phật trong quan niệm về vũ trụ và nhân sinh đã là một kỳ công khoa học từ thuở xa xưa, giúp cho loài người sớm có những khái niệm phát minh về luật nhân quả và ý nghĩa vô thường, ngay cả về phương diện tâm linh tối ưu cũng vậy...

Tuy nhiên, trong trường hợp nào thì chúng ta phải hiểu rằng xã hội thế giới ngày nay sẽ là một ngục tù tư tưởng hẹp hòi nếu không có những phát minh trật tự của những định chế luật pháp quốc gia. Và các hình thức tổ chức sinh hoạt về mặt văn hóa đa dạng nhằm mục đích đào tạo, phát huy vào nền giáo dục trí tuệ, cũng như về đời sống tôn giáo hồn thiêng của con người. Hay nói một cách nôm na khác là nền

## thơ Nguyễn Song Anh



**Saigon ...**  
*hoài niệm*

*trong tôi em vẫn Saigon  
đường xưa phố cũ như còn nguyên tên  
chung tình sao nữ đàn quên  
đầu xa xôi, vẫn ngày đêm mộng về  
em từ bức tử sơn khe  
một cơn gió bụi trăm bề đắng cay  
em từ họ đổi tên thay  
nghe chùng xa lạ đến xây xát lòng  
tôi từ viễn xứ lưu vong  
nghe em thôn thức xuân hồng thu mưa  
Saigon đường cũ phố xưa  
phải đâu hoài niệm nắng mưa một thời  
trong tôi em vẫn sáng ngời  
Tự Do - Công Lý, những lời sắt son  
vàng trắng lúc khuyết khi tròn  
trong tôi em vẫn Saigon dấu yêu.*

2.10.08

móng của trật tự xã hội, luôn luôn phải được gắn liền với trình độ dân trí quốc gia có tinh thần thượng tôn luật pháp và đạo đức thánh hiền, để dung hòa với cuộc sống keo sơn giữa tình đời nghĩa đạo, cho dù dòng đời tuy có đục mà đường đạo vẫn phải trong.

Là một người Phật tử tâm thường hiện nay đang sống trong thời kỳ pháp nhược, xã hội đảo điên, nhân tâm ly tán nhưng chúng ta nhất quyết không để cho tâm hồn mình vẫn đục, làm đánh mất đi niềm tin trọn vẹn vào chân lý giải-thoát chuyển mê khai ngộ, để tiếp tục làm tròn bốn phận và nghĩa vụ của một con người.

Thiếu công phu tu luyện, mặc nhiên chúng ta sẽ được coi như là những kẻ lạc đường không trọn vẹn phước phần tu niệm. Cho dù chúng ta không phải vô tình như những con người từ lâu đã từng bị mờ cõi về đạo lý, khi họ chưa có dịp trở lại để chan hòa tinh thần đạo vị dưới bầu không khí tĩnh lặng ở sân thiền.

# Nguồn gốc và ý nghĩa của chiếc áo cà-sa

• Hoàng Phong



**G**ốc tiếng Phạn của chữ *cà-sa* là *kasaya*. Nhưng thật sự chữ *kasaya* trong tiếng Phạn không nghĩa là áo mà có nghĩa là *bạc màu, cái cặn* hay *hư hoại*. Sách tiếng Hán dịch chữ này là *đạm* (màu nhạt), *trọc* hay *trước* (đục, dơ bẩn, ô nhiễm, rác bẩn), hoặc còn dịch này là *hoại sắc, bất chính sắc, hư nát, dính bẩn*... Tóm lại chiếc áo *cà-sa* của người xuất gia tu Phật, của hàng tỳ kheo,... tượng trưng cho những gì nghèo nàn, thô sơ, tầm thường, và khiêm nhường nhất. Người đọc, nếu chưa có ý niệm gì về chiếc áo của một nhà tu Phật giáo, cũng có thể hơi ngạc nhiên khi đọc những điều vừa nêu trên đây. Thật vậy, kể thế tục thường hay đồng hoá chiếc áo với người tu hành hay Đạo Pháp của Đức Phật, họ chỉ thấy những biểu tượng, những quy ước. Đạo Pháp hay người tu hành rất cao cả, nhưng chiếc áo rất tầm thường, hoặc đôi khi cũng có thể hiểu ngược lại: chiếc áo tượng trưng cho cao cả, nhà sư là tầm thường. Tầm thường ở đây có nghĩa là khiêm tốn, nhưng cũng có thể hiểu theo nghĩa đen là không xứng đáng để khoác lên người chiếc áo *cà-sa*. Bài viết không đề cập đến trường hợp theo nghĩa đen hiem hoi này, tuy nhiên trên thực tế cũng có thể xảy ra được.

Tóm lại, chiếc áo *cà-sa* không bao giờ mang màu sắc sặc sỡ, kết ren hay thêu thùa. Chiếc áo của người tu hành không phải là một hình thức để tạo ra ảo giác, không dùng để loè mắt những người thế tục... Chiếc áo *cà-sa* là biểu tượng của những gì khiêm tốn, đơn sơ và tầm thường nhất mà ta có thể tưởng tượng ra được. Nhưng đồng thời, chiếc áo *cà-sa* cũng là biểu tượng của Đạo Pháp, do đó cũng tượng trưng cho những gì cao cả, thâm sâu và thiêng liêng nhất, vượt lên trên sự hiểu biết quy ước của chúng ta.

Ngày nay, nhiều tu viện lớn ở Miến Điện vẫn còn giữ được truyền thống thật xưa, theo đó các nhà sư phải tự đi nhặt những mảnh vải vụn, những tấm khăn đắp hay liệm người chết vứt bỏ ở những nơi hỏa táng, nghĩa địa hay những đồng rác, rồi đem về tự mình chắp nối và may lấy áo để mặc. Mỗi người chỉ được phép có ba chiếc áo như thế, thêm một bình bát để khất thực và một bàn chải đánh răng, thế thôi. Đến đôi dép cũng không có, họ đi chân đất, có lẽ đây là truyền thống rất lâu đời, từ thời Đức Phật còn tại thế. Nhưng trên thực tế, ngày nay chiếc áo *cà-sa* đã biến đổi ít nhiều tùy theo phong thổ, tập quán, chủng tộc, học phái... Nhưng dù cho có biến đổi, chiếc áo *cà-sa* vẫn giữ được ý nghĩa nguyên thủy của nó: sự đơn sơ, khiêm nhường, trân quý và cao cả. Bài viết này sẽ lần lượt chọn hai thí dụ điển hình, một thuộc Nam tông và một thuộc Thiền học trong Bắc tông để trình bày những biến đổi từ quan niệm đến hình thức của chiếc áo *cà-sa*, và sau đó sẽ lạm bàn xa hơn về ý nghĩa của chiếc áo ấy.

## • Nguồn gốc, tên gọi và những biểu tượng của chiếc áo cà-sa

Theo Luật Tạng (Vinaya), Tăng đoàn của Phật lúc ban đầu ăn mặc không khác biệt gì với những người tu hành thuộc các truyền thống tôn giáo khác. Vì thế vua Tần-bà-sa-la (Bimbisara) đề nghị với Phật xin cho các đệ tử được ăn mặc khác hơn để mọi người dễ nhận ra. Đúng vào thời điểm ấy, Phật và người đệ tử thân cận nhất là A-nan-đà đang du hành phương Nam để thuyết giảng, Phật thấy những thửa ruộng lúa hình chữ nhật, chia cắt bởi những con đê tam tấp. Phật liền bảo A-nan-đà cứ theo mẫu ấy mà may áo cho Tăng đoàn. Vì thế, trong kinh sách tiếng Hán, chiếc áo *cà-sa* còn gọi là *Cát triệt y* hay *Điền tượng y*, mảnh áo mang hình những thửa ruộng, tượng trưng cho sự phong phú và phúc hạnh. Theo thiền ý, câu chuyện này cũng đã bắt đầu cho thấy những dấu hiệu của sự biến dạng rồi. Cách so sánh khá thi vị trên đây đòi hỏi đến trí tưởng tượng và những ước mơ phù hợp với các tiêu chuẩn và quan niệm quy ước về hạnh phúc và giàu sang của thời đại bấy giờ, không có gì là Đạo Pháp cả. Như đã trình bày trong phần nhập đề, chiếc áo *cà-sa* gồm nhiều mảnh ráp lại vì đó là những mảnh vải vụn nhặt được ở bãi tha ma, tượng trưng cho những gì tầm thường nhất và cũng để nhắc nhở người tu hành về tấm thân vô thường của họ.

Tiếng Hán còn gọi *chiếc áo cà-sa* là *Đoạn phục, Pháp y, Nhẫn nhục khải, Giải thoát chàng, Cà-sa-duệ, Già-sa-dã*..., các chữ này hàm chứa một ý nghĩa chung là dứt bỏ, bất chính, ô uế, nhiễm bẩn, có màu xích sắc (màu đỏ)... Theo sách tiếng Hán, áo không bắt buộc phải nhuộm bằng một màu nhất định nào cả, chỉ cần tránh không dùng năm màu chính là xanh, vàng, đỏ, trắng và đen, và có thể pha trộn nhiều màu với nhau để tạo ra một màu *xích sắc* thật bản thiêu, đúng theo ý nghĩa nguyên thủy của chữ *kasaya* trong tiếng Phạn. Áo gồm nhiều mảnh, có thể mỗi mảnh một màu, vì đó là những mảnh vải nhặt được và khâu đùm với nhau. Ngày nay tùy theo học phái, địa

phương, phong tục, khí hậu...mà chiếc áo *cà-sa* cũng biến dạng đi, từ cách may cho đến màu sắc: màu vàng ở Ấn Độ và các nước theo truyền thống Nam tông ; các màu vàng, màu lam, nâu, nâu đỏ (nhuộm bằng vỏ cây mộc lan, hay củ nâu) như ở Việt Nam và Trung Quốc; màu lam ở Hàn Quốc; màu đen hay nâu đen (màu trà) ở Nhật ; màu vàng nghệ hay nâu đỏ ở Tây tạng...Nói chung có ba màu chính gọi là *như pháp cà-sa sắc tam chủng* (ba màu sắc của áo *cà-sa* theo phép quy định): tức màu gần như đen (màu thâm, màu bùn đất), màu xanh (màu ri đồng), màu gần như đỏ (màu hoa quả).

Pháp y của người tu hành gồm có ba loại: Đại, Trung và Tiểu. Loại nhỏ, Tiểu y, gọi là *An-đà-hội* (Antarvasaka), áo này gồm có năm mảnh ráp lại (ngũ điều). Áo kiểu Trung gọi là *Uất-đa-la-tăng* (Yttara-Samgha) gồm có bảy mảnh (thất điều). Áo kiểu rộng, Đại y, gọi là *Tăng-già-lê* (Samghati), gồm chín mảnh (cửu điều). Trên đây là các loại áo *cà-sa* có gốc từ Ấn Độ. Tùy theo xứ lạnh hay nóng bức, có thể mặc áo tiểu và trung bên trong, rồi mặc thêm áo cửu điều bên ngoài.

Chiếc áo *cà-sa* dùng để che thân, để đắp, để gối đầu hoặc để gấp lại và ngồi lên đó như một *tọa cụ*. Kinh Bát Nhã có kể chuyện Phật cùng với các đồ đệ sau khi khất thực về, ăn xong, Phật tự lau rửa bình bát, sau đó tự tay xếp áo *cà-sa* làm tọa cụ và ngồi lên đó để thuyết giảng. Có khi các đồ đệ lấy áo của mình xếp chồng lên nhau để Phật ngồi.

Công dụng của chiếc áo *cà-sa* thiết thực như thế, nhưng dần dần người ta gán thêm cho nó nhiều đức tính khác nữa. *Kinh Bi Hoa* kể chuyện áo *Cà-sa ngũ đức* và kể các đức ấy ra như sau:

1. Người thế tục nếu biết kính trọng *cà-sa* sẽ tiếp nhận được *Tam Thừa* (tức *Thanh văn thừa*, *Duyên giác thừa* và *Bồ-tát thừa*),
2. *Thiên long nhân* quý nếu biết kính *cà-sa* cũng đắc *Tam thừa*,
3. Quỷ thần và chúng sinh chỉ cần bốn tấc vải của chiếc áo *cà-sa* cũng được no đủ,
4. *Chúng sinh* hằng tâm niệm về chiếc áo *cà-sa* sẽ phát sinh được lòng *Tử bi*,
5. Giữa nơi trần mạc, nếu có được một mảnh nhỏ áo *cà-sa* và biết cung kính mảnh áo ấy cũng thắng trần.

Một quyển kinh khác là *Tâm địa quán kinh* lại nêu lên đến mười điều lợi của chiếc áo *cà-sa* và gọi là *Cà-sa thập lợi* :

1. Che thân khỏi thẹn ngượng,
2. Tránh ruồi muỗi, nóng rét,
3. Biểu thị các tướng tốt của người xuất gia,
4. Kho chứa châu báu (tức Diệu Pháp của Phật),
5. Phát sinh nghị lực gìn giữ giới hạnh,
6. Màu nhạt bẩn không làm phát sinh lòng ham muốn,
7. Mang đến sự thanh tịnh,
8. Tiêu trừ tội lỗi,
9. Mảnh đất tốt làm nảy sinh Bồ-đề tâm,

10. Giống như áo giáp, mũi tên phiền não không đâm thủng được.

Kể lẽ dài dòng như trên đây chẳng qua vì mục đích muốn nêu lên một thí dụ điển hình trong việc thêm thắt và biến dạng đối với ý nghĩa của chiếc áo *cà-sa*. Chẳng hạn như đức tính thứ năm do *Kinh Bi Hoa* kể: «*nơi trần mạc, nếu có một mảnh nhỏ cà-sa và biết cung kính cũng thắng trần*», đức tính này có lẽ không phù hợp lắm với Đạo Pháp của Phật. Dù sao cũng xin phép được tiếp tục kể thêm rằng một vài kinh sách gốc Hán đã đặt cho chiếc áo *cà-sa* đến mười hai danh hiệu khác nhau và gọi là *Cà-sa thập nhị danh* :

1. *Cà-sa*,
2. *Đạo phục* (áo của người tu hành),
3. *Thế phục* (áo của người xa lánh thế tục),
4. *Pháp y* (áo đúng theo quy định trong Đạo Pháp),
5. *Ly trần tục* (áo xa lánh lục trần),
6. *Tiêu sấu phục* (áo có khả năng tiêu trừ phiền não),
7. *Liên hoa phục* (áo như hoa sen không nhiễm bùn nhơ),
8. *Gián sắc phục* (áo nhuộm cốt ý làm hư hoại màu sắc),
9. *Tử bi phục* (áo của người thực thi đức Từ bi),
10. *Phúc điền phục* (áo gồm nhiều mảnh giống như những mảnh ruộng tượng trưng cho sự giàu có và phúc hạnh),
11. *Ngọa cụ* (áo dùng để lót lưng khi nằm),
12. *Phu cụ* (áo dùng làm chăn để đắp).

• Tiếp theo ta hãy tiếp tục tìm hiểu **ý nghĩa chiếc áo cà-sa** trong hai trường hợp điển hình là Nam tông và Thiên tông.

#### - Lễ *Dâng y* của Nam tông

Một trong những lễ hội lớn nhất và quan trọng nhất của Nam tông là lễ *Dâng y* trong dịp *kết hạ*. Sau thời gian ba tháng *an cư* trong mùa mưa là lễ *kết hạ*. Lễ *kết hạ* đánh dấu ngày chấm dứt *an cư*, tức thời



gian không được phép đi ra ngoài của các tỳ kheo. Người Nam tông làm lễ này rất long trọng và gọi là lễ *Dâng y* hay *Kathina*. Thật sự chữ *kathina* trong tiếng Pali (tiếng Phạn là *kathinya*) không có nghĩa gì là áo hay *dâng y* mà có nghĩa là *sự vững chắc* và trong

ngôn ngữ Pali chữ này lại có một nghĩa nữa là *cái khung để dệt vải hay may áo*.

Trong dịp lễ này, Phật tử dâng vải cho Tăng đoàn may áo *cà-sa*. Trước khi dâng, vải và các vật cúng dường khác được đặt vào mâm rồi đội lên đầu đi diễn hành trong thôn xóm, làng mạc trước khi đến Chùa để dâng lên các tỷ kheo. Các tỷ kheo phải chia nhau may cắt và phải may cho xong chiếc áo trong một ngày. Tục lệ này được đặt ra để nhắc lại sự tích người mẹ nuôi của Phật, cũng là người Di tức là em của mẹ Phật, tên là Ma-ha Ba-xà-ba-đề Cồ-đàm-di (Mahaprajapati Gautami), đã từng thức suốt một đêm để hoàn tất chiếc áo cho Phật. Khi Phật sinh ra đời được bảy ngày thì mẹ mất, người Di đứng ra chăm sóc cho Phật. Sau này, khi Phật đạt được Giác ngộ, Bà đã xin quy y và thành lập Tăng đoàn các Tỷ kheo ni, vì thế Bà cũng là Ni sư đầu tiên của Phật giáo.

Quy luật an cư cần phải có tối thiểu năm tỷ kheo cho mỗi nhóm, và được hưởng một khúc vải dài độ ba thước. Theo nghi lễ, cả nhóm họp lại để cắt may, xong áo thì tặng cho tỷ kheo nào nghèo nhất, hoặc cho người nào thông thái nhất hay lớn tuổi nhất trong nhóm. Khi may xong, áo được căng lên một *cái khung* (*kathina*) rồi mời mọi người đến chiêm ngưỡng. Áo này được gọi là *mahakathina*. Sau đó, khung căng áo được tháo ra để tượng trưng cho sự nổi lòng một vài giới luật đối với các tỷ kheo. Nhưng trước đó trong suốt thời gian an cư, phải giữ khung căng áo nguyên vẹn vì là biểu tượng của giới luật phải giữ gìn. Vì thế, lễ *kết hạ* của Nam tông mang tên là *kathina* tức là sự chặt chẽ, vững chắc đúng theo nghĩa của chữ này trong tiếng Phạn và tiếng Pali.

Trên đây là những tục lệ và ý nghĩa được thêm thắt và tô điểm qua thời gian. Kinh sách tiếng Pali có kể một câu chuyện như sau. Trước mùa an cư, có một nhóm tỷ kheo độ chừng ba mươi đến năm mươi người họp nhau cùng đi đến thành Xá-vệ (Savatthi) để an cư bên cạnh Phật. Nhưng trên đường đến Xá-vệ, họ gặp mưa bão triền miên, đi đứng khó khăn, khi đến được Xá-vệ thì quần áo tả tơi và rách nát, hạn an cư ba tháng đã hết. Khi Phật thấy nhóm tỷ kheo đến trễ, quần áo tả tơi, Phật liền quyết định tạm thời lưu giữ toàn thể Tăng đoàn ở lại để vá và may quần áo mới, do đó đã nổi lòng một vài giới luật. Cũng có một cách giải thích khác là tháng đầu tiên sau khi *kết hạ* là tháng dành cho việc may mặc, vì thế nên một vài điều luật được tạm thời nổi lòng trong thời gian này để các tỷ kheo lo việc may áo *cà-sa*. Tuy rằng ngày nay, việc may mặc không còn là một mối quan tâm cho người tu hành, nhưng thói tục vẫn còn giữ để bảo tồn sự tương trợ giữa các tỷ kheo với nhau, giúp nhau trong việc may vá. Về phía người thế tục, thì họ phải cúng dường vải vóc để tự nhắc nhở phải nghĩ đến những khó khăn và thiếu thốn của người xuất gia.

Các câu chuyện trên đây cho thấy những biến dạng trong ý nghĩa của chiếc áo *cà-sa* đối với Nam tông. Tuy là những ý nghĩa thêm thắt nhưng vẫn giữ được truyền thống lâu đời. Những thêm thắt đó cùng cổ và tô điểm thêm cho Đạo Pháp và nhất là bày ra

những tục lệ giúp một cách thiết thực vào việc tu hành.

### - Chiếc áo *cà-sa* và Thiên tông:

Trước khi tịch diệt, Phật trao *y bát* cho người đệ tử uyên bác, kỹ cương và đạo hạnh nhất là Ma-ha Ca-diếp và khuyên bảo các tỷ-kheo khác sau này nên nghe theo những lời hướng dẫn của Ca-diếp. Thật ra khi Ma-ha Ca-diếp gặp Phật lần đầu, Phật đã trao áo cho Ma-ha Ca-diếp rồi. Lúc ấy Phật đi từ thành Vương-xá (Rajagrha) đến địa phận Na-lan-đà, Ma-ha Ca-diếp gặp Phật đang đi trên đường và nhận ra ngay chính đây là Đức Thế Tôn. Ma-ha Ca-diếp phủ phục dưới chân Phật. Phật tuyên bố đây chính thực là một đệ tử của Ngài. Phật cởi áo để trao đổi với Ca-diếp và sau đó đã thuyết giảng riêng cho Ca-diếp. Nhờ thế chỉ tám ngày sau Ca-diếp đắc quả La-hán. Nhưng cũng nên hiểu rằng ngài Ca-diếp đã có căn tu trừ trước, đã dốc lòng tu tập trước khi gặp được Phật. Kinh sách kể chuyện ngài bỏ nhà đi tìm Đạo đúng vào ngày Phật đạt được Giác ngộ. Sau này khi Phật tịch diệt, chính ngài Ca-diếp đứng ra tổ chức lần kết tập đầu tiên những lời giảng huấn của Phật. Ma-ha Ca-diếp sống rất thọ, theo Kinh Tăng nhất A-hàm, Ma-ha Ca-diếp trèo lên hang Thạch Đầu ở núi Kì-xà-quật (Kukkutapada) khoác lên người chính chiếc áo *cà-sa* của Phật rồi thệ nguyện rằng xác thân này sẽ không hư nát cho đến khi nào Phật Di Lặc hiển hiện để cứu độ chúng sinh. Sau lời phát nguyện, Ma-ha Ca-diếp nhập vào Niết bàn.

Một lần ở núi Linh Thứu, trong một buổi dâng đàn, Đức Thế Tôn không thốt lên một lời nào cả, chỉ cầm một cánh hoa đưa lên cho mọi người xem. Tất cả đều ngơ ngác không ai hiểu gì, chỉ có một mình Ma-ha Ca-diếp nét mặt bình tĩnh và mỉm cười. Truyền thuyết này gọi là « *Niêm hoa vi tiếu* » (*cầm hoa mỉm cười*), nêu lên khái niệm về sự tinh tế và cao siêu của Giác ngộ không thể trình bày hay diễn đạt bằng lời nói được. Yên lặng tượng trưng cho sự quán nhận trực tiếp, vượt lên trên ngôn từ và sự hiểu biết quy ước của chúng ta. Đây cũng là một đặc thù của Thiên học, và cũng vì thế ngài Ca-diếp được xem là tổ thứ nhất của Thiên tông trên đất Ấn.

Ngài Ma-ha Ca-diếp về sau lại trao *y bát* của mình cho A-nan-đà. Tục lệ truyền thụ này tiếp tục trên đất Ấn cho đến tổ thứ 28 là Bồ-đề-đạt-ma (~470-543), tức kéo dài gần một ngàn năm sau khi Phật tịch diệt. Khi Bồ-đề-đạt-ma sang truyền Đạo ở Trung quốc, ngài lại trở thành vị tổ thứ nhất của Thiên tông trên phần đất này. Tục lệ truyền *y bát* tiếp tục trên đất nước Trung hoa cho đến tổ thứ sáu là ngài Huệ Năng (638-713), tức được thêm khoảng hai trăm năm nữa.

### **Y bát của tổ thứ năm và ngài Huệ Năng**

Ngài Hoảng Nhẫn (601-674), tổ thứ năm của Thiên tông Trung Quốc, trao chiếc áo *cà-sa* tượng trưng sự lãnh đạo tông phái cho ngài Huệ-Năng, vì Huệ Năng là người thấu hiểu sâu xa hơn hết về Thiên học trong số các môn đồ của tông phái. Huệ Năng kính cẩn tiếp nhận chiếc áo *cà-sa* cao quý ấy và đồng

thời cũng hiểu rằng chiếc áo tượng trưng cho lãnh đạo và uy quyền sau này sẽ gây ra ganh tị và tranh chấp trong Tăng đoàn. Ngài Hoằng Nhẫn cũng ý thức được điều ấy nên khi trao chiếc áo cho Huệ Năng đã khuyên Huệ Năng bỏ trốn về phương Nam và về sau không nên truyền thụ y bát nữa.

Hùng đồng, Huệ Năng khoác lên người một chiếc áo rách để hóa trang, ôm chặt cái bọc gói chiếc áo *cà-sa* của ngũ tổ Hoằng Nhẫn, lên ra khỏi chùa và cắm cổ đi miết về phương Nam. Đi suốt cả ngày lẫn đêm, đi được vài hôm thì đến vùng núi Đại châu, Huệ Năng ngoảnh cổ nhìn lại phía sau, bỗng giật mình hoảng hốt vì trông thấy có hàng trăm người đang hò hét đuổi theo. Dẫn đầu đám đông là sư Huệ Minh, một cụu võ quan đi tu, chính là người muốn cướp đoạt chiếc áo *cà-sa* của ngũ tổ. Đám đông càng lúc càng gần, Huệ Năng thì vừa mệt lại vừa đói không còn đủ sức để chạy thêm được nữa, ông liền để cái bọc áo *cà-sa* lên một tảng đá rồi ngẩng cổ hướng về phía đám đông và nói lớn lên như sau: «*Chiếc áo cà-sa tượng trưng cho việc Hoằng Pháp. Tại sao các ông là đám người thế tục lại muốn cướp nó? Cướp giữ chiếc áo cà-sa nhưng thiếu chính Pháp, chẳng qua cũng như một cánh hoa phản chiếu trong gương mà thôi*». Nói xong Huệ Năng tìm một bụi rậm bên đường chui vào để trốn.

Huệ Minh chạy đến thấy cái bọc áo *cà-sa*, mừng quá liền ôm lấy, nhưng cái gói lại dính chặt vào tảng đá, không thể nào gỡ ra, hoặc kéo lên được. Huệ Minh bỗng nhiên cảm nhận được sức mạnh vô biên của Đạo Pháp, liền chui vào bụi rậm tìm Huệ Năng và phủ phục dưới chân Huệ Năng xin được thọ giáo.

Câu chuyện lại tiếp tục như sau. Huệ Năng rời Huệ Minh và tiếp tục đi về phương Nam. Huệ Năng đến thôn Tào Khê, thuộc quận Thiệu Châu, tá túc ở chùa Bảo lâm. Nhiều tháng sau, vào một đêm tối, có một đám đông gồm nhiều nhà sư, đầu đội mũ sùm sụp, kéo đến đập cửa sau của chùa và hét to lên: «*Này Huệ Năng, người phải đưa chiếc áo cà-sa cho chúng ta. Nếu không sẽ có chuyện to đấy*». Trong chùa, Huệ Năng sợ quá, ôm bọc áo tông cổng trước mà chạy. Huệ Năng phăng phăng trèo lên một ngọn đồi gần chùa, nhìn xuống thấy đám đông đốt đuốc đuổi theo, họ chạy nối đuôi nhau, ngoằn ngoèo như một con rắn lửa đỏ rực. Huệ Năng thì mệt là không còn chạy được nữa, liền chui vào một khe đá để trốn. Một lúc lâu, không nghe động tịnh gì, ông thò đầu nhìn ra. Nhưng lúc ấy cả ngọn đồi đã cháy rực như một biển lửa. Đám đông, vì không tìm thấy ông, nên nổi lửa đốt ngọn đồi và tin rằng Huệ Năng thế nào cũng phải chui ra.

Trong tình huống dầu sôi lửa bỏng như thế, Huệ Năng vẫn không cảm thấy sợ hãi cho thân mình, chỉ nghĩ đến việc phải bảo vệ chiếc áo mà thôi. Ông bỗng chực nhớ đến trước đây Huệ Minh không thể nhấc được chiếc áo lên khỏi tảng đá và ông tin rằng chiếc áo này là biểu tượng của sức mạnh Đạo Pháp, không thể nào cháy được. Ông liền bình thản mở cái bọc và khoác lên người chiếc áo cao quý ấy rồi tọa thiền trên một tảng đá. Sau khi nhập thiền, Huệ Năng cảm thấy

thân xác nặng thêm, lún sâu vào đá, cảnh tượng hãi hùng biến mất, lửa tắt, khói đen và bụi mù cũng tan biến hết. Cảnh vật chung quanh trở nên êm ả một cách lạ thường.

Tọa thiền như thế thật lâu, bỗng Huệ Năng cảm thấy có những tia sáng xuyên vào mắt. Ông mở mắt ra thì mặt trời đã lên cao, cây cỏ chung quanh và khắp ngọn đồi đã cháy sạch, tro bụi khắp nơi. Chiếc áo *cà-sa* bám đầy tro nhưng không kém vẻ rạng rỡ. Huệ Năng đứng lên, nhưng lại hết sức ngạc nhiên nhận thấy trên mặt tảng đá nơi ông ngồi bị lún sâu, in dấu hai đầu gối móng của ông lúc tọa thiền, nhìn kỹ hơn lại thấy cả vết vạt áo, vết vạt và đường chỉ khâu nữa. Trước cảnh tượng đó, Huệ Năng bất thần chứng ngộ được sức mạnh của Đạo Pháp.

### - Chiếc áo *cà-sa* và Thiền học Zen

Sau đây xin kể tiếp một chuyện khác về chiếc áo *cà-sa* trong Thiền tông, đặc biệt là Thiền phái Zen của người Nhật. Người Nhật gọi chiếc áo *cà-sa* là *okesa* hay *kesa*, chữ này cũng có gốc từ chữ Phạn *kesaya*. Chữ *okesa* trong tiếng Nhật có nghĩa là miếng vải thừa vớt bỏ, dính bẩn hay hư hoại. Người Nhật tu Thiền còn gọi chiếc áo *kesa* là «*Fukuden-e*», chiếc áo của Phúc hạnh, hoặc «*Mu soo*», chiếc áo «*Vô tướng*» hay «*Không hình tướng*», tức chiếc áo của một người «*Vô ngã*», tự tay khâu lấy cho mình và mặc lên một thân xác «*không mang một dấu hiệu gì cả*». Người tu Thiền có ba chiếc áo *kesa*, một chín mảnh, một bảy mảnh và một năm mảnh. Chiếc áo năm mảnh được biến dạng và trở thành một vật tượng trưng gọi là *rakusu* dành cho người xuất gia và cho cả hàng cư sĩ, tức những người tu tại gia.

Đại khái tùy theo học phái, *rakusu* gồm năm mảnh vải màu nâu hay màu lam, khâu ráp vào nhau, có viền vải chung quanh thành hình vuông hay chữ nhật, sau cùng lại khâu thêm một quai bằng vải. *Rakusu* giống như một cái túi khá rộng, quai dùng để đeo vào cổ, tẩm *rakusu* giấu vào bên trong áo hoặc để ra trước ngực, tượng trưng cho chiếc áo *cà-sa*. Mặt sau của tấm *rakusu* có lót thêm một lớp lụa màu trắng hay màu ngà. Vị Thầy của người xin quy y ghi pháp danh của người này lên mặt lụa, viết thêm một câu thơ hay một công án, tất cả đều bằng chữ Hán, rồi ký tên và đóng triện lên đó.

Điều đáng nêu lên là người xin quy y phải tự may tấm *rakusu* cho mình. Tục lệ này cũng được bảo tồn và tôn trọng tại các nước Tây phương, nếu người đọc có dịp chứng kiến cảnh tượng những người Tây phương, trong số này có những giáo sư Đại học, những nhà Khoa học lừng danh, các Bác sĩ nổi tiếng ghi tên vào những khoá thực tập để may tấm *rakusu* trước khi xin quy y, thì có thể quý vị ấy sẽ cảm động lắm. Họ chăm chỉ may từng mũi kim, ráp từng mảnh vải. Khâu hồng, đường chỉ không thẳng... họ lại tháo ra để may lại. Đó cũng là cách tập chú tâm trong Thiền học, nhưng điều đáng nêu lên chính là sự hiển lộ của Đạo Pháp trong từng cử chỉ, hành vi và trong quyết tâm của họ.



Người cư sĩ, không có cái may mắn của một người xuất gia, họ an phận với tấm *rakusu*, đeo vào cổ và giấu trong ngực áo để nhắc nhở họ phải giữ giới và để che chở cho tâm thức họ. Trước khi đeo vào cổ phải đặt tấm *rakusu* lên đầu, đọc một câu kinh. Khi cởi ra, tấm *rakusu* phải được gấp lại thật cẩn thận, cất trong một túi vải nhỏ, hay gói trong một miếng vải sạch và đặt lên bàn thờ Phật. Đạo Nguyên (Dogen) nói rằng:

«*Áo mặc của kẻ thế tục làm gia tăng dục vọng – nhưng tấm áo của Phật, tấm áo của một sinh linh Giác Ngộ, nhổ bỏ tận rễ tất cả những dục vọng đó.*»

Để tiếp tục nêu lên ý nghĩa của chiếc áo *cà-sa* trong Thiền học, cũng nên trích dẫn thêm những câu khác của Đạo Nguyên. Đạo Nguyên (1200-1253) là một đại thiền sư và cũng là một trong những nhà tư tưởng lớn nhất của nước Nhật. Ông sang Trung Quốc tìm Đạo năm 1223, thọ giáo với thiền sư Trường Ông Như Tịnh (Tiantong Rujing 1163-1228) thuộc phái Tào động. Ông ngộ được Thiền, trở về Nhật năm 1227 và phát triển dòng Tào động trên quê hương của ông. Trong tập luận nổi tiếng của ông là *Chính Pháp nhãn tạng* (tiếng Nhật: Shobogenzo), Đạo Nguyên đã phát biểu về chiếc áo *cà-sa* như sau:

«*Những ai đã Giác Ngộ đều tôn kính chiếc áo cà-sa, tin tưởng nơi chiếc áo đó. Họ xem đó là chiếc áo của giải thoát, một cánh đồng của phúc hạnh, một mảnh áo vô tướng, mảnh áo của Như Lai, mảnh áo của Anuttarak Samnyak Sambodhi (hoàn toàn Giác Ngộ, hoàn hảo và không có gì so sánh được).*»

Sau đây là một câu khác của ông trong tập *Chính Pháp nhãn tạng*, câu này dùng để nhắc nhở những người quy y:

«*Tư tưởng của con người không bao giờ ngưng đọng, vì những tư tưởng ấy sinh ra và chết đi trong từng khoảnh khắc; thân xác con người cũng thế, sinh ra rồi biến đi trong từng giây phút một.*»

*Chiếc áo cà-sa không phải là một sáng chế của con người, nó cũng chẳng phải không phải là một sáng chế của con người; nó không đứng lại ở một nơi nào cả, nhưng chẳng có một nơi nào mà nó không dừng lại, và Sự Thực tuyệt đối của chiếc áo cà-sa chỉ có chư Phật mới hiểu được mà thôi. Tuy nhiên, đối với những người tu tập trên đường Đạo Pháp, những gì xứng đáng do chiếc áo cà-sa mang đến cho họ thì vô tận, không bao giờ khô cạn (...).*

*Trong thế giới này chiếc áo cà-sa luôn luôn hiện đại và cập nhật hóa. Sự hiện thực trong một giây phút cũng là sự hiện thực của vô biên. Trong giây phút này, chúng ta đang có cơ duyên tuyệt vời không những được nghe nói về Đạo Pháp, nhưng hơn thế nữa ta còn được trông thấy, xem xét và tiếp nhận chiếc áo cà-sa này.*

*Cơ duyên ấy cũng giống như ta được nhìn thấy Phật tận mắt, nghe được chính Tiếng nói của Phật. Cơ duyên ấy chính thực là sự truyền thụ của Tâm thức Phật, tiếp nhận được thân xác và cốt tủy của Phật.*»

Sau đây chúng ta lại tiếp tục tìm hiểu sâu xa hơn về ý nghĩa của chiếc áo *cà-sa*.

## - **Lạm bàn về ý nghĩa của chiếc áo cà-sa**

Như ta vừa nhận xét trên đây về những biến đổi từ hình thức cho đến ý nghĩa của chiếc áo *cà-sa* qua thời gian, không gian, nhưng những biến đổi đó vẫn luôn luôn giữ được truyền thống và phong cách từ hàng ngàn năm suốt trong lịch sử Phật giáo, từ những tục lệ của Nam tông cho đến những hình thức mang tính cách tượng trưng trong Thiền tông. Tất cả đều không đi ra ngoài Đạo Pháp.

Thật vậy, người xuất gia khoác lên người chiếc áo *cà-sa* để giúp họ tự giữ giới, nhắc nhở họ không được tà dâm, sát sinh, trộm cắp, không sân si, bám víu... Chiếc áo ấy đem đến an lạc cho họ, giúp họ phát lộ lòng Từ bi, gia tăng thêm tinh tấn, sức mạnh và Trí tuệ.

Nhưng phần đông chúng ta đây là những kẻ thế tục, những cư sĩ tại gia, chúng ta không có cái may mắn, cái cơ duyên tốt lành của một người xuất gia, hãnh diện được khoác lên người chiếc áo cao quý của Đạo Pháp. Chúng ta trần trụi và hở hang như những con sâu, phơi bày thân xác trước cuồng phong bão táp, làm mối cho những hiểm nguy của cõi dục giới và luân hồi. Vậy phải làm sao bây giờ ?

Không được mặc lên người, nhưng chúng ta hãy cố gắng khoác lên tâm thức một chiếc áo *cà-sa*, một manh áo bạc màu, một manh áo mà ta tự khâu lấy bằng những mảnh vải vụn vớt bỏ mà ta mót nhặt từ những cảnh nghèo nàn và khổ đau chung quanh chúng ta. Một manh áo tuy khiêm tốn, nhưng ta hãy xem đó là manh áo của Đạo Pháp, ngay thật và tinh khiết, rạng ngời và cao cả. Dù ta bước ra đường với một chiếc áo thật hợp thời trang, đắt tiền và thật đẹp, nhưng ta vẫn không hãnh diện bằng chiếc áo bạc màu mà ta khoác lên tâm thức. Hoặc kém may mắn hơn, ta phải bước ra đường với một chiếc áo vá nghèo nàn trên thân xác, nhưng ta không xấu hổ và vẫn ngẩng đầu cao, vì bên trong ta, chiếc áo *cà-sa* trong tâm thức thật là rạng rỡ.

Chiếc áo *cà-sa* khoác lên tâm thức sẽ che chở cho ta trong cuộc sống bon chen, đầy tham vọng, lừa đảo, hận thù và hung bạo. Nó ngăn chặn không cho ta hung dữ và hận thù. Trong lúc bước chân ra đường, khi hòa mình với xã hội, thông thường ta chỉ xét đoán con người qua hình dạng và phong cách bên ngoài, qua phần son, quần áo, chức vị, cử chỉ, ngôn từ..., phản ảnh một phần nào tâm thức của họ. Nhưng ta không thấy được những gì sâu kín trong tâm hồn họ. Có những người ăn mặc sang trọng, chải chuốt, phần son lòe loẹt, nhưng tâm hồn họ trần truồng, dơ bẩn, đầy lo âu và hổ thẹn. Có những người nghèo khó, cực khổ, nhưng tâm hồn họ thật an vui, kín đáo, sạch sẽ và nhân từ. Trên đây là hai trường hợp cực đoan và tiêu biểu mà thôi, thế gian này thật phức tạp, có đủ mọi hạng người, pha trộn rất nhiều đức tính và những sai lầm u mê khác nhau. Thế giới *ta bà* hay *luân hồi* gồm có ba cõi: *dục giới*, *sắc giới* và *vô sắc giới*. Tất cả chúng sinh còn vướng mắc trong luân hồi đều sống chung đụng bên cạnh nhau trong ba cõi ấy: từ *súc sinh*, *quỷ đói*, *con người*, cho đến *thánh nhân* và *thiên nhân*. Vậy ta hãy quyết tâm

khoác lên tâm thức ta một chiếc áo *cà-sa* thật tinh khiết để nhìn thấy những thánh nhân và thiên nhân chung quanh ta để được đến gần với họ. Họ sẽ tập cho ta cởi chiếc áo *cà-sa* trong tâm thức để khoác lên thân xác những ai đang trần truồng và hổ thẹn, để lau nước mắt cho những người đang khổ đau và băng bó vết thương cho những sinh linh bị hành hạ. Tất cả chúng sinh ấy đang hiện diện chung quanh ta, những cũng may mắn thay, thánh nhân cũng đang ở bên cạnh ta để nhắc nhở ta những việc phải làm.

Tóm lại, chiếc áo *cà sa* trong tâm thức, trước hết giống như một bức rào ngăn chặn những hành vi mê lầm và phạm giới của ta, sau đó sẽ trở thành một bức tường thành kiên cố đem đến sự an lạc cho ta. Nhưng ta cũng phải biết cởi chiếc áo *cà-sa* ấy từ tâm thức để khoác lên thân xác của những ai cần đến, biết dựng lên cho kẻ khác một bức rào ngăn chặn những hành vi phạm giới của họ và xây lên một bức tường thành che chở đem đến an vui cho họ.

Nhưng tu tập có phải là dừng ở đấy hay không? Giữ giới và phát lộ lòng Từ bi, tuy cực kỳ quan trọng và cần thiết, nhưng chỉ là giai đoạn đầu. Từ bi phải đưa đến Trí tuệ, từ Trí tuệ đến Giác ngộ, từ Giác ngộ đến Giải thoát. Con đường còn dài và thật dài. Ta hãy thử lăm bàn xa hơn về chiếc áo cà-sa xem sao.

#### **- Lạm bàn xa hơn về ý nghĩa của chiếc áo cà-sa**

Để mở đầu phân đoạn này, xin trích dịch bốn câu thơ của Thiền sư người Nhật là Suzuki Shosan (1579-1655) như sau:

*Cùng nhau đi trong mưa Như Lai,  
Cà-sa ướt sũng cả hai vai.  
Ô kia, trên những tàu lá sen,  
Chẳng có một giọt nào đọng lại.*

Cũng xin trích thêm ra đây một vài câu thơ của Thiền sư Ryokan (1758-1831). Thiền sư Ryokan là một nhà thơ, một thiền sư ngoại lệ, một con người có tâm hồn dịu dàng, thanh thoát, sống trong đơn sơ và hoàn toàn ẩn dật. Ngày nay, các bảo tàng viện ở Nhật cũng như trên thế giới tìm mua với bất cứ giá nào những tờ thư pháp của ông còn lưu lại. Năm 1790, thầy của ông là Kokunen rút lui và giao phó cho ông trọng trách hướng dẫn Tăng đoàn. Nhưng một năm sau đó, khi thầy của ông qua đời, ông cũng rời bỏ Tăng đoàn, xa lìa thế tục để vào rừng ẩn cư. Ta hay đọc qua một bài thơ của ông, tạm dịch nghĩa như sau:

*Trong cánh rừng xanh mướt,  
Là chiếc am cỏ của tôi.  
Chỉ có những người đi lạc đường  
Mới tìm ra được nó.  
Chẳng có một tiếng ồn ào của thế tục,  
Hoạ chẳng thình thoảng mới nghe thấy tiếng hát  
của một gã tiêu phu.  
Một nghìn đỉnh núi cao, một vọn con suối chảy,  
Chẳng có một bóng người.*

Tuy thế, một hôm sau khi đi tản bộ về, ông thấy túp lều cỏ của ông bị trộm, tên trộm vợ sạch những gì thật nghèo nàn của ông. Ông liền cầm bút viết một câu thơ như sau:

*Tên trộm đã bỏ quên  
Một khuôn trắng  
Bên thêm cửa sổ*

Thôi, ta hãy trở lại với chiếc áo *cà-sa*, với bức rào cản ngăn chặn những hành vi phạm giới, với bức tường thành mang đến an vui cho ta. Chiếc áo màu nhiệm như thế, bức tường thành kiên cố như thế, lớp rào cản hữu hiệu như thế, nhưng có phải đó là Đạo Pháp hay không? Thừa không, đó chỉ là những biểu tượng mà thôi, giống như ngón tay dùng để chỉ mặt trăng, nhưng ngón tay không phải là Đạo Pháp. Phật dạy rằng Đạo Pháp giống như một cái bè bằng tre dùng để qua sông. Qua được bờ bên kia ta hãy bỏ lại, đừng đội nó lên đầu mà đi. Cũng thế, mặt trăng cũng chỉ là một biểu tượng. Nếu ta bám víu vào chiếc áo *cà-sa*, vào bức rào cản hay bức tường thành, vào ngón tay, chúng ta sẽ không bao giờ có thể đạt được Giải thoát. Đó chỉ là một hình thức của bám víu mà thôi.

Ta lại quay trở lại với ý nghĩa trong bốn câu thơ của Suzuki trên đây. Ngay cả những giọt mưa Như Lai, tức Diệu Pháp của Phật, cũng không đọng lại trên chiếc lá sen, nhưng ô kia, sao những chiếc áo *cà-sa* lại ướt đầm như thế? Chúng ta sống trong một thế giới mà tất cả đều là quy ước, đều là những biểu tượng. Quy ước và biểu tượng không phải là hiện thực cũng không phải là Đạo Pháp, nhưng chúng ta nhất định cứ bám víu vào đó. Từ chiếc áo bạc màu, khâu đùm bằng những mảnh vải vụn vút đi cho đến chiếc áo rạn rở may bằng lụa và vải quý của ngũ tổ Hoàng Nhẫn, tượng trưng cho Đạo Pháp, tất cả cũng chỉ là những biểu tượng. Ta sống trong một thế giới của biểu tượng, của quy ước và công thức. Tất cả đều là những sáng tạo, những biến chế, những tạo dựng của tâm thức con người. Ngôn ngữ cũng là quy ước, vì thế mà Phật đã cầm cánh hoa đưa lên nhưng không thốt ra một lời nào cả.

Tâm thức Bát-nhã, siêu việt và nhất nguyên của Phật đã có sẵn trong tâm thức Giác ngộ của Ma-ha Ca-diếp, tâm thức Giác ngộ của Ma-ha Ca-diếp đã có sẵn trong tâm thức Bát-nhã, siêu việt và nhất nguyên của Phật. Cánh hoa chỉ là một biểu tượng, cũng như ngôn từ chỉ là những quy ước. Trong tâm thức Từ bi, độ lượng và bao dung của một người tu hành đã có sẵn tâm linh tinh thức của một kẻ thế tục, trong tâm linh tinh thức của một kẻ thế tục đã có sẵn tâm thức Từ bi, độ lượng và bao dung của một người tu hành. Chiếc áo *cà-sa* chỉ là một biểu tượng trung gian giữa họ mà thôi.

Gỗ đã có sẵn trong cái bàn, trong cái bàn đã có sẵn gỗ. Người thợ mộc lấy gỗ làm ra cái bàn, cái bàn trở thành một sự sáng tạo của con người. Trong sự sống đã có sẵn cái chết, trong cái chết đã có sẵn mầm móng của sự sinh. Phân biệt sự sống và cái chết

là hậu quả của sự hiểu biết nhị nguyên và đối nghịch. Ý nghĩa thêm thắt và đa dạng của chiếc áo *cà-sa* là những tạo dựng của tâm thức con người.



Chỉ vì một biểu tượng mà lục tổ Huệ Năng đã suýt chết mấy lần. Mỗi khi có một biểu tượng được tạo dựng là có sự bám víu vào đó. Một chiếc áo tượng trưng cho việc lãnh đạo một Tăng đoàn cũng đủ để sinh ra tham vọng, ganh tị, tranh chấp, huống chi danh vọng, tiền bạc và uy quyền trong thế gian này. Cũng may, ngũ tổ và lục tổ đã ý thức được việc ấy mà bỏ đi tục lệ truyền thụ y bát. Nếu không, biết đâu ngày nay, Tăng đoàn vẫn còn tiếp tục dòm ngó một chiếc áo, kẻ thế tục lại có thêm một dịp để tham dự nghi lễ truyền thụ mà quên đi những gì thiết thực trong việc tu tập.

### Kết luận

Từ nguyên thủy, chiếc áo *cà-sa* là những miếng vải vụn, vải rách bạc màu được khâu lại với nhau để làm áo. Phật và Tăng đoàn của Phật dùng áo ấy để che thân, để đắp và để gấp lại làm tọa cụ. Chiếc áo ấy đã biến dạng để tượng trưng những thừa ruộng vuôn vắn của phúc hạnh, để tiêu biểu cho sự lãnh đạo một Tăng đoàn, để trở thành tấm *rakusu* của người tu Thiền, tấm *rakusu* được kính cẩn đặt lên đầu và lên bàn thờ.

Tất cả những biến dạng và thêm thắt ấy có phải là những điều phù phiếm hay không? Thưa không, những thêm thắt ấy thật cần thiết cho việc tu tập, tuy không phải là Đạo Pháp nhưng là những cánh hoa của

Đạo Pháp. Ngón tay không phải là Đạo Pháp, nhưng không có ngón tay ta không thấy được Đạo Pháp. Từ lòng Từ bi của Phật, từ những lời giảng huấn thiết thực của Phật nở ra muôn hoa, vạn sắc, nở ra trăm triệu trang kinh sách. Vì thế chiếc áo *cà-sa*, tuy là một biểu tượng, nhưng thật thiết yếu. Chiếc áo ấy được mặc lên thân xác của người xuất gia để làm gương cho ta soi, và được khoác lên tâm thức ta để che chở cho ta. Ta khoác chiếc áo ấy lên tâm thức để ra đường, ta gấp nó lại để gối đầu trong giấc ngủ. Nó sẽ che chở cho ta trước những ý tưởng điên rồ, những xúc cảm bồn loạn, những cơn ác mộng giữa đêm đen.

Phật dạy đừng bám víu, Đạo Pháp cũng chỉ là một chiếc bè giúp ta qua sông mà thôi. Nhưng nếu không có chiếc bè ta không thể qua sông được, không có Đạo Pháp ta không thể vượt được dòng thác của *Vô minh*. Trường hợp của chiếc áo *cà-sa* cũng thế, khi ta còn đang lặn ngụp trong dòng thác chảy xiết của *Vô minh*, ta hãy bám víu vào nó. Cuốn trôi theo dòng nước cuộn cuộn, nếu ta vớt được một cành tre gai góc to bằng ngón tay, thì ta cũng đừng vội tưởng đã đến được bờ bên kia của Giác ngộ mà vứt bỏ nó đi. Ta hãy bám lấy cành tre, gom góp thêm để kết lại làm bè, một chiếc bè thật lớn, vì có thể những chúng sinh khác đang lặn ngụp bên cạnh ta và chưa vớt được một cành tre nào. Vậy ta hãy thu nhặt những mảnh vải vụn trong cõi vô thường này để tự may lấy cho ta một chiếc áo *cà-sa*.

Xin mượn một lời nguyện cầu của thiền sư Rhyokan để chấm dứt bài viết này. Rhyokan sống trong một chốn hiêu quạnh, trong một chiếc am cỏ nơi rừng núi hoang vu, ông chẳng có gì ngoài manh áo *cà-sa* trên vai và một khuôn trăng bên thềm cửa sổ, nhưng có lẽ tâm thức ông lúc nào cũng muốn dang tay để ôm lấy tất cả chúng sinh. Ông nguyện cầu như sau:

«*Tôi nguyện cầu chiếc áo cà sa của một người tu hành như tôi sẽ trở thành thật rộng lớn để có thể gom lại và quàng lên tất cả chúng sinh đang đau khổ trong cõi vô thường này...».*

### • Hoàng Phong

*Bures-Sur-Yvette (Pháp quốc)*

### Nguyễn Đức Tiến

*Bút hiệu: Hoàng Phong*

*Sinh năm: 1939*

*Về hưu năm: 1999*

*Hội viên Hội Thiền Học Quốc*

*tế AZI (Association Zen*

*Internationale)*

*Cựu Giảng sư Đại học Khoa*

*Học Saigon*

*Cựu Địa chất gia và Kỹ sư tìm*

*khảo công ty dầu khí TOTAL*

*Tiến sĩ Khoa học*

*Hiện đang sống tại Pháp*

*Quốc.*





### • Thích NghiêM Quang

**N**hư Lai (Tathagata) một trong 10 hiệu của Phật “không từ đâu đến, không đi về đâu”, là tính thường trụ thường hằng của các pháp, như như bất động không sinh không diệt, không tới không lui, là bản thể, là thực tướng là pháp tánh của mọi sự vật. “Nếu lấy sắc để nhìn ta, lấy âm thanh để cầu ta, đó là kẻ hành tà đạo, chẳng thể thấy Như Lai”. Như Lai được hiểu là thực tướng của các pháp đó là vô ngã tướng không còn các tướng (Ngã, nhưn chúng sanh, thọ giả).

Như Lai tạng (Tathagata garbha) còn gọi là Như Lai chủng tánh đồng nghĩa với pháp tánh, pháp thân, chơn như, Phật tánh, Niết bàn... Tạng là cái bọc chứa, theo nghĩa ban sơ là cái bọc thai, tạng là giấu kín che phủ phiền não mê lầm, giấu kín che phủ Phật tính là cái mầm giác ngộ vốn có trong mọi chúng sanh. Tạng là chất chứa, Như Lai tạng là chất chứa mọi công đức quyền năng của Như Lai, là tất cả pháp do Phật giảng dạy tập hợp lại thành Như Lai tạng.

Về mặt ô nhiễm, Như Lai tạng là tượng trưng cho thể giới luân hồi sinh diệt, về mặt tịnh Như Lai tạng biểu hiện cho Niết bàn giải thoát. Như Lai tạng là cái kho chứa Như Lai, thuật ngữ của Khởi Tín Luận gọi là “pháp giới đại tổng tướng” nhiếp thâu các pháp của toàn bộ pháp giới gồm có nhiễm và tịnh. Tịnh là chơn như, nhiễm là vô minh, chân như và vô minh kết thành một khối bất ly trong tâm chúng sanh, cả hai đều thâu nhiếp các pháp ngang nhau. Nếu xuôi dòng vô minh thì bị giam hãm trong vòng sinh tử thì gọi là Như Lai tại triền (trạng thái bị phiền não trói buộc). Mặt khác nếu thuận chơn như tu tập, huân tu bên trong làm nhân và lấy giáo pháp bên ngoài làm duyên thì tịnh dần dần mạnh lên và nhiễm bị yếu đi, tịnh bọc lấy nhiễm và chuyển lực dụng của nhiễm thành nghiệp dụng bất khả tư nghĩ thì gọi là Như Lai xuất triền.

Như Lai tạng là gì ? Ở Ấn Độ tư tưởng Như Lai tạng được thành lập sớm hơn thuyết Duy Thức, là một tên khác của A-lại-da theo Khởi Tín Luận, tâm sinh diệt bao gồm hai nghĩa Giác và Bất Giác. Giác xuất phát từ Như Lai tạng, Bất Giác xuất phát từ thức tạng là một loại kho trong đó chứa các chủng tử của Như Lai tính, Tathagata-garbha là cái thai trong đó chử Như Lai được thai nghén và lớn lên.

Tất cả chúng sanh đều có Như Lai tạng, có thể thành Như Lai nếu biết tháo gỡ tất cả những sở tri chướng và phiền não chướng. Kinh Lăng Già cũng nói rằng Alaya thức là biểu hiện của các giai đoạn bất tịnh của Như Lai tạng, mặt khác nếu A-lại-da nhận hình ảnh, như một tấm kiếng, không suy nghĩ gọi là vô ký, nhưng do bởi ảnh hưởng của các tập khí chất chứa từ nhiều kiếp, giống như biển lớn sóng cuộn, nhưng dưới lòng biển vẫn bất động, khi nào A-lại-da vượt lên trên sự phân biệt, được gọi là Như Lai tạng: “Này Mahapati, Như Lai tạng chứa trong nó những nguyên nhân cả tốt lẫn xấu và từ những nguyên nhân này mà tất cả con đường hiện hữu (lục đạo) được tập thành, được rót vào bằng tập khí đủ loại suy diễn sai lầm vốn đã diễn biến từ vô thủy. A-lại-da có tên là Alaya nó đi chung với 7 thức được sinh trong nhà vô minh...”.

Trong khi Lăng Già chủ trương quan điểm cho rằng Như Lai tạng hay A-lại-da là kho chứa cái bất tịnh cũng như cái tịnh, thì Đại Thừa Khởi Tín Luận chỉ rõ tâm Chơn Như hay Như Lai tạng, mặt tuyệt đối tâm Chơn Như là cái tâm tính bất sinh bất diệt, tâm ấy là tâm nhất thể, nhiếp thâu tất cả pháp thế gian cũng như xuất thế gian, tuyệt đối, bình đẳng, ly danh tuyệt tướng. Về mặt tương đối tâm ấy là tâm tầm tử, bao gồm tự thể, tự tướng và tự dụng.

Tự thể: Tương đồng với bản thể; tự tướng: Cái tướng của tự thể; Tự dụng: Công năng sinh nhân quả lành thế gian và xuất thế gian.

Khi nói “tâm động” là nói tướng động, tức nói Như Lai tạng động, tự thể tâm không động, Ngài Mã Minh thí dụ, nước biển cả (tánh giác) vì có gió (vô minh) nên nổi sóng (tâm thức), sóng và gió đều động và không rời nhau, nhưng tánh nước không động khi gió hết sóng lặng, nhưng tánh ướt của nước không đổi. Vì tướng nước động nên có sóng nhỏ sóng lớn... cũng vậy tướng của tâm (Như Lai tạng) động thì sóng thức dậy khởi, đợt này nổi tiếp đợt khác nên nói có tâm sinh diệt (thức tạng), chính vậy nên nói nương vào Như Lai tạng mà có tâm sinh diệt, cái tổng hợp bất sinh diệt (Như Lai tạng) và sinh diệt (thức tạng) gọi Alaya. Từ A-lại-da (chân và vọng) sinh ra sinh diệt tâm, cũng từ A-lại-da hiển lộ Chân như tâm (Như Lai tạng).

Tâm Chơn Như, hay Như Lai tạng theo kinh Viên Giác gọi là Viên Giác diệu tâm, chúng hữu tình vì không ngộ tánh viên giác nên để cho vô minh vọng tưởng điên đảo che mờ bản tâm thanh tịnh: “Tất cả chúng hữu tình từ hồi nào đến giờ bị nhiều món điên đảo làm mê mờ tánh viên giác, như người lạc đường,

lầm lạc bốn phương. Vì trong Như Lai tạng (Viên giác) không có sinh diệt, không có thấy biết, biết như hư không thường chẳng lay động như tánh của pháp giới viên mãn khắp mười phương”.

Tánh Viên Giác (Như Lai tạng) của chúng hữu tình đều có, chỉ trừ hết vô minh thì Viên giác tánh hiện ra, tánh viên giác cũng đã sẵn có tự bao giờ: “Nầy Thiện nam tử! Tất cả kinh điển của Như Lai nói đều như ngón tay chỉ mặt trăng Viên giác. Vậy các ông phải biết: Đây là ngón tay kinh giáo chứ không phải mặt trăng viên giác. Nếu các ông chỉ cố chấp ngón tay, thì không bao giờ thấy được mặt trăng”.

Như Lai tạng theo kinh Thắng Man là một tên riêng của Phật tánh, hay pháp thân, cái tâm hằng ngày của chúng sanh bị phiền não khuấy trộn, nên Phật tính bị lu mờ, nhưng Phật tính ấy vẫn hoàn toàn đầy đủ như tâm tính của Như Lai. Chúng sanh vì không có công đức trang nghiêm nên pháp thân chưa thể hiển bày, giống như nước với sóng, tâm chúng sanh ví như làn sóng ở trong bể lớn của thanh tịnh tâm.

Như Lai tạng tánh hay Phật tánh trong kinh Pháp Hoa chỉ ra rằng: Vì muốn khai mở tri kiến Phật cho chúng sanh nên chư Như Lai mới thị hiện: “Chư Phật Thế Tôn chỉ vì một đại sự nhân duyên mà xuất hiện trong đời, đó là khai thị ngộ nhập tri kiến Phật cho chúng sanh”. Vì chúng sanh sẵn có tính Phật (Như Lai tạng) một khi loại bỏ vô minh phiền trước, vọng tưởng điên đảo thì Phật tính kia hiển lộ như nước trong thì trăng hiện.

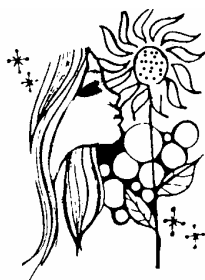
Như Lai tạng hay Phật tánh, Viên giác diệu tâm... tất cả đều chỉ cho thể tánh bất sinh bất diệt thường hằng của mọi chúng sanh. Giữa thế gian vô thường sinh diệt, trong cái tâm vọng tưởng điên đảo, chắc phải có một cái gì thường hằng bất biến đó là Như Lai tạng, là pháp thân thường trụ. Tất cả kinh điển Đại Thừa cũng nhằm triển khai triết lý này.

Khi nói biển tâm thanh tịnh bị gió cảnh thức làm chao động thì A-lại-da, nếu nói cái thai chứa đựng chủng tử Phật tánh gọi là Như Lai tạng, cái thấy sáng suốt thì gọi là tri kiến Phật, tâm bất sinh diệt gọi là Chơn tâm; không bao giờ thay đổi gọi là Pháp thân...

Khi nói Pháp thân hay Như Lai tạng thì khó dùng âm thanh để diễn tả cho hết được, diệu đạo không lời, khó thể nhờ vào văn tự mà hiển bày diễn đạt trọn vẹn ý nghĩa của Như Lai tạng hay Pháp thân được. Đức Phật nói 45 năm ta không nói một lời là ý này, chân lý chỉ phải thể nhập, phải buông xả chấp ngã và chấp pháp, vượt qua nhị biên, nhìn thẳng tâm mình, mới vào Như Lai tạng ./.



## thơ Tỳ Anh



# Qua ngõ phù vân

*Thi thôi, làm kiếp chim đi  
Xuân xanh đánh mất, xuân thì đánh rơi  
Nụ cười còn lại trên môi  
Cũng bơ vơ kiếp rong chơi cuối mùa*

*Kinh cầu diu dặt đêm mưa  
Giọt chưa viên mãn, giọt vừa viên dung  
Như tử vô thủy vô chung  
Giọt như vô nhiễm, giọt chừng vô minh*

*Ôi đời huyễn mộng tử sinh  
Vô thường nhân thế, vô tình nhân gian.  
Người đi biển biệt non ngàn  
Cũng quay về với tịnh an cửa Thiền*

*Khói trầm pha chút nhân duyên  
Trong em tịnh mặc ưu phiền cuốn bay  
U trầm nắng đọng am mây  
Tiếng chim quan ái về đây gọi đàn*

*Lời yêu ngày đó nồng nàn  
Nay thành lời nguyện diu dằng giữa đêm  
Tiếng chân thoáng động bên thềm  
Giọt sương lấp lánh, giọt mềm lệ vương?*

*Âu là một chút dư hương  
Sẽ tan trong cõi vô thường mà thôi  
Hay là cơn mộng trong đời  
Cũng như giọt nước luân hồi tiền thân.*

*Em về qua ngõ phù vân  
Bao nhiêu ân oán cũng ngăn ấy thôi!  
Em về trả nghiệp cho đời  
Thênh thang tiếng hát, thanh thoi tiếng đàn.*

*(Tặng Thi Thi HN nhân chuyến  
về Tu viện Viên Đức, 10.2008)*



# Sử Táo Quân

2008

• Trần Thế Thi

- TQ: *Táo Quân*  
- NH: *Ngọc Hoàng*

TQ:  
Muôn tâu Ngọc Hoàng  
Năm Mậu Tý đã gần  
chấm dứt  
Kỷ Sửu niên sắp rước con  
trâu già  
Táo tấu trình mọi việc cõi  
Ta Bà  
Mong Ngọc Đế nghe qua  
để phán xét!

NH:  
*Ta chào Táo*  
*Trên Thiên đình cũng*  
*đang lo đón Tết*  
*Và mong chờ tin tức dưới*  
*dương trần*  
*Đã ở ngôi cương vị Ngọc*  
*Hoàng*  
*Ta phải biết đặng lo sắp*  
*xếp.*

TQ:  
Nếu kể chi tiết  
Sớ sẽ quá dài  
Tóm gọn một bài  
Ít trang sơ lược  
Trong năm con Chuột  
Điểm qua Mỹ Châu  
Thể giới liếc vào

Vai trò nước Mỹ  
Vẫn làm chủ xí  
Bàn nhậu toàn cầu  
Nhiệm vụ Cộng Tàu  
Là làm món nhậu  
Còn cung cấp rượu  
Nga, Pháp, Anh lo  
Kẻ nào yếu đô  
Vài ly đã ngã  
Món toàn cầu hóa  
Mùi vị khó ăn  
Thần Táo e rằng  
Nhiều người khó nuốt.  
Kể qua khu vực  
Gần hai con sông  
Từ miền cận Đông  
Đến vùng Trung Á  
Chốn này nổi hỏa  
Nơi khác xây lò  
Đang là mối lo  
Cộng đồng thế giới  
I-rắc vẫn nói  
Tiếp tục làm bom  
Khi có A-tom  
Là Do Thái mệt  
Nghĩa là „từ chết  
Cho đến bị thương“  
Buộc phải tính đường  
Điều quân tính nước  
Nơi nào có được  
Ít cái túi dầu  
Như „lúa thóc dâu  
Bồ Câu tới đó“  
Câu chuyện dầu hỏa  
Có nhiều đề tài  
May mắn, họa tai  
Khó ai biết trước.  
Mới đây tại nước  
Nhỏ Gốc-gi-a  
Trước thuộc cộng hòa  
Nước Liên Xô cũ  
Khi được tự chủ  
Nga xúi chia hai  
Vì chống ly khai

Đem binh hỏi tội  
Lợi dụng cơ hội  
Nga vội nhảy vào  
Kiểm soát ống dầu  
Mỹ, Âu phản đối  
Thế là Nga đội  
Phải rút từ từ.  
Còn tại các nơi  
Ổ hang khủng bố  
Lai rai bom nổ  
Áp-ga-nít-tăng  
Nhóm Ta-li-ban  
Vẫn còn quậy phá.  
I-rắc thì đã  
Giảm bớt phần nào  
Mỹ hứa năm sau  
Xuống tàu về nước.  
Bây giờ sơ lược  
Vài nét Bắc Hàn  
Cái lão tàng tàng  
Là Kim Chính Nhật  
Y như điện giật  
Lúc sắp sáu mươi  
Mong hưởng tuổi trời  
Bất ngờ đứt bóng  
Thiên hạ trông ngóng  
Chờ đợi báo tin  
Bình Nhưỡng nín thình  
Như mèo giấu kít  
Chế độ bùng bít  
Có một không hai  
Lãnh tụ tuy *đại*  
Họ càng sợ sệt!

NH:  
*Ta nghe Tổng Bush*  
*Sắp hết nhiệm kỳ*  
*Chẳng biết cử tri*  
*Chọn ai thay thế?*

TQ:  
Thần táo xin kể  
Sơ lược chuyện bầu  
Thiên hạ tưởng đâu

Phen này gà mái  
Cất lên tiếng gáy  
Đá bại gà cocks  
Bờn đảng đê-mô  
Chọn ra tranh cử  
Nhưng đụng thứ dữ  
Cũng thuộc gà nhà  
Giống anh Bảy Chà  
Hăng kem Hy-nốc  
Tung nhiều chiêu độc  
Đá tới cuối cùng  
Đến khi chiến trường  
Còn hai đối thủ  
Kết quả Dân Chủ  
Đánh bại Cộng Hòa  
Chàng Ô-ba-ma  
Bước vô nhà trắng  
Mở màn chiến thắng  
Bầu cử Hoa Kỳ  
Cách mạng cử tri  
Thông qua bầu cử  
Lần đầu lịch sử  
Đất nước Huê Kỳ  
Người Mỹ gốc Phi  
Lên làm Tổng Thống.

NH:  
*Nếu vậy giấc mộng*  
*Lãnh đạo Hoa Kỳ*  
*Tương lai có khi*  
*Tới phiên người Việt!*

TQ:  
Thêm vài chi tiết  
Kinh tế toàn cầu  
Từ khi giá dầu  
Đang lên cơn sốt  
Thiên hạ đột ngột  
Mang bệnh nhức đầu  
Tài chánh toàn cầu  
Trở nên chột bụng  
Do chuyện lũng củng  
Món nợ khó đòi  
Bank như dịch toi



Kéo nhau sập tiệm  
Chứng khoáng tuột điếm  
Nhiều kẻ trắng tay  
Mới cười hôm nay  
Ngày mai mếu máo.  
Nỗi lo cơm áo  
Đối với dân nghèo  
Cứ lèo đèo theo  
Suốt đời lặn dận!

NH:

*Nghe đồn Thế Vận  
Ở tại Bắc Kinh  
Tổ chức linh đình  
Tiền chi quá cỡ  
Khai mạc pháo nổ  
Vọng tới thiên đình  
Táo hầy tấu trình  
Ta đang nôn nóng!*

TQ:

Nhắc đến Trung Cộng  
Táo phải lược qua  
Quê Đức Lạt Ma  
Người dân Tây Tạng  
Lâu giờ bất mãn  
Đường lối Bắc Kinh  
Kéo nhau biểu tình  
Tập trung phản đối  
Đã bị quân đội  
Đàn áp thẳng tay  
Nhiều nước tẩy chay  
Bắc Kinh nhượng bộ.  
Động đất sụp đổ  
Nhà cửa Tứ Xuyên  
Khiến giới cầm quyền  
Bắc Kinh thót ruột  
Khi cuộc rước đuốc  
Biến thành đuốc chui  
Trở thành trò cười  
Ví như hài kịch  
Từ xứ Gờ-rích  
Đuốc tới Luân Đôn  
Dân Anh đổ đôn  
Xúm nhau la ó  
Tưởng đầu cháy đỏ  
Khi đến Ba Lê  
Ai ngờ bị bẽ  
Đuốc chui xe buýt  
Đuốc còn bị rượt  
Ở Phăng-xi-cô  
Chỉ có thành Hồ  
Là hơi ngạo nghễ  
Nguyên nhân giới trẻ  
Công an bao vây  
Đảng nở mặt mày  
Tàu khen „hào hảo! “  
Lắm màn ba xạo  
Nhân lúc tối trời  
Bị được nhiều người

Ngồi xem màn ảnh  
Nổ pháo dàn cảnh  
Lên máy truyền hình  
Khai mạc Bắc Kinh  
Diễn trò hát nhép  
Cử tướng hay đẹp  
Tối lúc khai ra  
Báo chí gọi là  
Ô-lim-bích dõm!

NH:

*Thật là dị hợm  
Cho đảng Cộng Tàu  
Cái chuyện thể thao  
Cũng lòn dõm trá!*

TQ:

Tâu về bóng đá  
Giải Ô-rô-ba  
Đội Tây Ban Nha  
Đức vô chung kết  
Cuối cùng chiếc cúp  
Chán xứ Đoi-sờ  
Qua Éch-ba-nhờ  
Để xem bò mộng!

NH:

*Táo hầy lược tóm  
Sinh hoạt nước ngoài  
Người Việt khắp nơi  
Trong năm Mậu Tý.*

TQ:

Về phần người Việt  
Hải ngoại năm qua  
Luôn luôn nổ ra  
Biểu tình chống đối  
Yểm trợ quốc nội  
Đòi hỏi tự do  
Hà Nội rất lo  
Sợ khi liên kết  
Đảng sẽ chấm hết  
Lịch sử sang trang  
Vỡ kịch hạ màn  
Tượng thần sụp đổ  
Nhiều chuyện xấu hổ  
Thiên hạ truyền nhau  
Dũng chui cửa sau  
Khi qua nước Úc  
Bởi lòng bức tức  
Với đám cầm quyền  
Chúng cứ thường xuyên  
Dùng trò lừa bịp  
Thần Táo tâu tiếp  
Tình trạng Việt Nam  
Nhìn qua một năm  
Chuyện dài chế độ  
Dân vẫn đói khổ  
Dưới sự độc tài  
Nhiều màn bi hài

Cười ra nước mắt  
Như vụ nhà đất  
Đảng vẫn tịch thu  
Còn chuyện đền bù  
Tùy theo đối tượng  
Vườn hoa Xuân Thường  
Quốc Hội phòng hai  
Khiếu kiện dài dài  
Đảng trở mặt ếch  
Ai mất ăn Tết  
Thì đảng càng mừng  
Sống cứ níu lưng  
Đảng sao cựa nổi.  
Chuyện còn nóng hổi  
Vụ Bê-em-u  
Tham nhũng ở tù  
Bồng thành trắng án  
Báo viết lạng quạng  
Ký giả vô lao  
Thẻ bị tịch thu  
Còn đau hơn hoạn  
Như lời tiên đoán  
Quả thực không sai  
Táo trích trong bài  
Thơ Nguyễn Chí Thiện:  
Thơ rằng:  
*„Áy cơm cá ma vương  
đầy xương hóc  
Hãy coi chừng kéo nuốt  
khó  
trôi qua  
Cứ ca đi hơi lạc điệu bài  
ca  
Là đảng ném toàn gia  
vào hỏa ngục“.*  
Táo xin tiếp tục  
Từ vụ Thái Hà  
Chuyện cướp đất nhà  
Đến Tòa Khâm Sứ  
Nhiều nơi về dự  
Thắp nến nguyện cầu  
Mọi người nghe câu  
Đức Ngô Quang Kiệt  
Ngài đã quả quyết  
„Tôn giáo là quyền  
Không phải xin cho“  
Như tiếng nổ to  
Giữa lòng Hà Nội  
Khắp nơi tiếp nổi  
Tổ chức hiệp thông  
Tất cả chung lòng  
Không phân tôn giáo  
Đảng ra lệnh báo  
Cùng đám gia nô  
Viết lách hồ đồ  
Thêm trò hạ tiện  
Dùi cui roi điện  
Với đám xì ke  
Kéo tới hăm he  
Điên cuồng đánh phá

Chúng cứ ra ra  
Xuyên tạc đủ điều  
Đúng là lũ yêu  
Lộng hành quá cỡ  
Nhiều người phản nộ  
Lên tiếng công khai  
Bị đám tay sai  
Bắt đưa tòa án  
Theo lệnh của đảng  
Cứ kết án bừa  
„Lợi dụng tự do  
và quyền dân chủ  
Đúng câu „cả vú  
Cứ lấp miệng em“  
Làm người dân thêm  
Ngày càng bức tức  
Độc tài áp bức  
Nói chuyện tự do  
Như xứ Công-gô  
Đợi ngày ăn Tết  
Dân chủ thứ thiệt  
Bị đảng tịch thu  
Rồi đặt ra câu:  
„Tập trung dân chủ“  
Khác nào thần chú  
Xiết mao kim cô  
Kiểu nói hàm hồ  
Lổ tai khó lọt  
Một điều đau xót  
Dân Việt từ lâu  
Đảng công nhận Tàu  
Chủ quyền hải đảo  
Cổ giấu kín đảo  
Mấy chục năm qua  
Nay bùng nổ ra  
Đảng đang đố lười  
Công hàm nét chữ  
Của Phạm Văn Đồng  
Xác nhận biển Đông  
Thuộc về Trung Quốc  
Cái tội bán nước  
Đã quá rõ ràng  
Lời ra tập đoàn  
Việt gian đảng cộng  
Có người nổi nóng  
Bèn chế nhạo rằng:

*Giấy „BÁN ĐẢO“ rõ ràng  
trên „BÁO ĐÁNG“  
Nên giờ đây đảng Cộng  
Sản ngậm tằm  
Để lộ ra, dân Việt hờn  
cầm  
Thần tượng Bác đứng,  
năm  
đều sụp đổ.*

Quả là xấu hổ  
Bán nước vinh danh  
Tù ngục để dành

Nhốt người bảo vệ!  
NH:  
*Lịch sử không thể  
Để đám gian ma  
Chúng chỉ viết ra  
Những gì lợi Đảng  
„Đừng tin Cộng Sản,  
phải thấy họ làm”  
Tổng Thống miền Nam  
Nói câu hết ý!*

TQ:  
Đảng ra chỉ thị  
Báo chí nín khe  
Ai dám cười chê  
Ngồi tù mút chỉ  
Việt Nam cứ bị  
Trung Cộng chơi trò  
Lâu lâu thăm dò  
Lấn vào lãnh hải  
Đảng cứ lái nhái  
Mấy chữ chủ quyền  
Trí thức sinh viên  
Biểu tình đảng tóm  
Hà Nội vẫn tung  
Tứ ngôn chân kinh  
„Hữu nghị giữ tình,  
Hợp tác lâu dài,  
Hướng tới tương lai,  
Đôi bên cùng lợi”.  
Đảng dùng mảnh lời  
Đàn áp Thái Hà  
Mong chuyện Hoàng Sa  
Đi vào quên lãng!

NH:  
*Trò này cộng sản  
Xử dụng lâu nay  
Lật được tẩy này  
Đảng rơi mặt nạ!*

TQ:  
Vi đàn áp quá  
Cho nên mới đây  
Các nước Âu Tây  
Bèn ngưng thỏa ước  
Lý do ngang ngược  
Vi phạm nhân quyền  
Thế giới liên miên  
Nhiều lần cảnh cáo  
Đảng cứ ma giáo  
Giả nhặn vài hôm  
Thiên hạ im mồm  
Bèn chơi bắt nguội  
Giờ Táo kể tới  
Câu chuyện Tiểu lâm  
Chỉ ở Việt Nam  
Cộng Hòa Xã Nghĩa  
Cái bộ Y Tế  
Luật chẳng giống ai

Ngực dưới bảy hai  
Cấm ngồi lái xế  
Chiều cao cơ thể  
Dưới mét bốn lăm  
Cấm cỡi Đờ-ri-m  
Hoặc xe ba bánh  
Bằng lái cấm lãnh  
Dưới bốn chục cân  
Luôn cả bản thân  
Nếu như mắc bệnh  
Lúc vừa ban lệnh  
Cả nước cười chê  
Khi bị chọc quê  
Trò hể chấm dứt!

NH:  
*Cái Bộ bệnh tật  
Làm luật lái xe  
Câu chuyện mới nghe  
Tưởng đầu thần thoại!*

TQ:  
Thêm tin kinh hãi  
Báo cáo động trời  
Cứ một trăm người  
Có hai mù chữ  
Nguyên nhân là bởi  
Do đảng „dẫn đường” (\*)  
Lao động vinh quang  
Học chi một óc  
Số không biết đọc  
Triệu bảy con người  
Cứ tưởng nói chơi  
Nào ngờ sự thật  
Lâu nay bí mật  
Giờ bật mí ra  
Cả nước kêu la  
Đảng ngồi trên lửa  
Còn nhiều chuyện nữa  
Nhưng Số quá dài  
Giờ thì lai rai  
Nói về Viên Giác  
Có nhiều lẽ nhất  
Trong các năm qua  
Cũng vừa tính ra  
Ba mươi năm chẵn  
Hết lễ Phật Đản  
Kể tới Giới Đàn  
Dứt lễ Vu Lan  
Đến an vị Phật  
Lại thêm lễ đặt  
Viên đá đầu tiên  
Các lễ vừa yên  
Tấn phong lại tới  
Đại Đức Hạnh Giới  
Nhận chúc trụ trì  
Thầy Hạnh Tấn đi  
Lên đường nhập thất.  
Về chuyện xây cất  
Viên Giác Trung Tâm

Kế hoạch mười năm  
Nuôi heo công đức  
Ngày ăn chút chút  
Nuôi đúng mười năm  
Viên Giác Trung Tâm  
Hình thành để Ợt.  
Tâu qua Viên Đức  
Tu Viện miền Nam  
Thắng cảnh danh lam  
Thuận chọ ba nước  
Thụy Sĩ, Áo, Đức  
Cạnh Bồ-đề-nê  
Nếu dịp nghỉ hè  
Về đây hết ý  
Như lễ An Vị  
Đức Phật vừa qua  
Phật tử gần xa  
Cả ngàn về dự  
Sinh hoạt Phật sự  
Văn nghệ tưng bừng  
Đó là tin mừng  
Nói chung nước Đức.  
Một tin giờ chót  
Chẳng biết thế nào  
Mưa đổ ào ào  
Nước không kịp rút  
Hà Nội ngập nước  
Tưởng vỡ đê điều  
Vì sao mưa nhiều  
Xin trên cho biết?

NH:  
*Việc nắng mưa ta không  
can dự  
Bởi những lời động tới  
thiên đình  
Vì bọn chúng khinh  
Ngôi Trời quá đáng  
Tưởng làm cách mạng  
Giải quyết mọi điều  
Quen thói tự kiêu  
Nói năng lắt xắt  
Hết đòi vất đất  
Lại muốn thay trời  
Nghe qua những lời  
Tức không chịu nổi!*

Lời rằng:  
*”Thắng trời đứng qua  
một bên  
Để người nông hội đứng  
lên làm trời”.*  
Táo nghĩ thử coi  
Quả là phạm thượng.  
Thôi thì ta nhượng  
Để họ làm mưa  
Đến khi họ chừa  
Những lời lố phách!

TQ  
Trước khi chấm dứt  
Táo có vài lời  
Cúi xin ngôi Trời  
Lưu tâm cứu xét  
Sao cho nước Việt  
Dứt nạn độc tài  
Người Việt trong ngoài  
Chung xây đất nước  
Những kẻ độc ác  
Phải bị loại trừ  
Để quyền con người  
Được luôn tôn trọng  
Lời xưa còn đọng  
Ở cạnh vành môi  
„Thiên võng khôi khôi  
sơ nhi bất lậu”.  
Gần hết can Mậu  
Đảng cứ ngồi hoài  
Xin trên ra oai  
Vung vài mẻ lưới!

NH:  
*Cười: ha...ha...ha.....  
Lưới trời tuy vậy  
Chúng chẳng sợ đâu  
Mạng lưới toàn cầu  
Mới là cửa chết  
Thời In-tơ-nét  
Thay thế lưới trời  
Chiếu này loài người  
Trên cơ tạo hóa  
Lọc lừa dối trá  
Chẳng chóng thì chày  
Ắt sẽ có ngày  
Trước vành công lý*

TQ:  
Giờ Táo chuẩn bị  
Trở lại dương trần  
Những lời Ngọc Hoàng  
Táo ghi đầy đủ  
Hẹn cuối Kỳ Sửu  
Táo sẽ về châu  
Sở năm con Trâu  
Táo thần sẽ kể  
Kính chúc Ngọc Đế  
Sức khỏe dồi dào  
Tiếp giữ ngôi cao  
Vạn niên trường thọ.

Ngọc Hoàng vạn tuế!

(\*) „Đảng lãnh đạo”

# Hoài niệm về Tết

• Vũ Kỳ

**LTS:-** Bài này được trích từ tác phẩm **Truyện Và Ký** do Mekong Tỵ Nạn xuất bản năm 1994 để hoài niệm về học giả tài hoa Vũ Kỳ – Người được đề cử làm ứng viên giải Nobel Văn Chương thế giới năm 2003, đã đi về cõi Vĩnh Hằng ngày 14.11.2008 tại Bruxelles, Vương Quốc Bỉ - **Viên Giác**

**C**hiều xuống dần dần ở miền quê xứ Quảng. Nhìn ra ngoài cổng nhà, khói lam vờn trên những mái tranh, ngói trên chiếc ghế sành, cạnh hòn non bộ, có núi, có hồ, có mục đồng ngồi trên lưng trâu, có nhà sư ngồi thiền hay tụng kinh dưới ngọn tháp chùa cao ngều nghệu, bên cạnh hàng thông xanh bên bờ suối. Cả một cảnh vật thiên nhiên thu hẹp lại ở góc sân nhà – trong khi bà mẹ già, dưới nhà bếp lợp ngói đen sì sửa soạn tươm tất từng đĩa bánh tét, bánh tổ, bánh "chính", bánh chưng, có cả xôi nem, đòn chả... đặt cúng trên bàn thờ đầy đồ đồng đồ sơn sáng loáng, trong buổi chiều tất niên gió hiu huu lạnh...

Tết đến rồi. Trong các lễ tục Á Châu và Tây phương, có lẽ chỉ có lễ ở Việt Nam là mang đầy tính chất nghi tiết, có sắc thái siêu hình và tâm lý hơn hết, ghi đậm nét từ ngàn xưa đến giờ trong đáy sâu thẳm của mỗi người con dân đất Việt.

Nghe nói đến Tết cả người lớn đến trẻ con đều vang dậy trong lòng mình những rung động, xúc cảm rộn ràng, có khi là những chứng tích làng đảng về một thời hoài niệm nào của đất nước thân thương thuở nào chữ đầy lặng chìm trong bóng mờ của thời gian ly biệt và chiều dài của khoảng cách hơn nửa vòng trái đất. Gặp nhau đây, chỉ cần nói đến Tết, Tết với tình rung rung, ý rung rung là mình cùng nhau nhận diện được lý lịch, cội nguồn đích thực của mình. Cho hay nền văn hóa của một nước không cần thuyết minh nhiều, cả chiều sâu lẫn chiều rộng mà chỉ cần nêu lên một ý niệm đặc thù, cùng nói lên một tiếng rất thương yêu rút ra từ gia phong, quốc phong là "ta cùng có nhau đây", xóa đi ngàn dặm khoảng cách của tâm tình để đứng về một biên giới, một tập đoàn bất khả phân, cùng lên núi, cùng xuống biển, xây dựng vạn lý trường thành bất diệt cho cội nguồn quốc tổ.

Tết nguyên Đán đúng theo nghĩa của từ là buổi sớm mai trong năm nhưng đối với dân Việt là lễ Tết bao hàm nhiều ý tưởng sâu kín hơn thế nữa. Có một sự phục hưng tái tạo toàn diện, một sự cải sắc của vũ trụ, rất huyền bí trong tinh chất của sự vật và sinh vật, có một sự giao hòa thâm lặng mà mâu nhiệm

giữa thiên nhiên - vạn vật - với con người - Người sống và người chết, chúng ta đây và Ông Bà Cha Mẹ Tổ Tiên. Trong linh khí của Trời Đất buổi đầu năm, cây cỏ đâm chồi nảy lộc, xanh ngát màu tốt tươi nguyên thủy, bông hoa thơm ngát, thắm đượm vườn trời... Những giờ khắc đầu năm bắt đầu một sự chuyển biến của vận hội. Vận hội mới của mỗi người trong cái thái cực của không, thời gian vô tận. Sau mỗi chu kỳ 365 ngày, lễ Tết hân hoan đến trong tâm tư của người Việt là một suối nguồn hy vọng mới, một mong ước thiết tha những tín hiệu của bình minh quang đảng nào chắc sẽ đến với mình. Xa rồi, xa lắm rồi, những đau buồn, bất trắc, khốn khổ sóng gió của ngày tháng vừa qua. Kia hạnh phúc lại lóe sáng ở bên kia chân trời hứa hẹn biết bao nhiêu, trước cảnh Chúa Xuân đang đổi màu sắc xiêm y huyền diệu.

Ngồi thờ người trong vắng lặng trên thềm hè để rình bước đi của thiên nhiên mà nghe rung vọng lại những ý nghĩ rộn ràng dấy lên từ tâm tư đang nhập thần với Trời Đất. Cảnh vật quyện vào nhau tạo luồng sinh khí mới tinh như thuở nào trong buổi trình nguyên của Tạo Hóa. Tất cả đều hợp ca đồng tề để tôn vinh sự ra đời của thời gian vô cùng được ngắt quãng thuận lợi thành Năm Tháng phục vụ cho công dụng thế tục của con người.

Năm nay là năm Tân Mùi rồi đó. Năm 4628 của Âm lịch mà người Việt chúng ta đã sử dụng. Lịch mặt trăng ấn định trong mỗi năm chỉ có 355 ngày trong khi lịch mặt trời có 365 ngày. Cho nên Tết ta đến sớm hơn Tết Tây có hơn cả tháng. Chu kỳ lớn của Âm lịch - năm giáp lại đúng năm - là 60 năm. Còn nhớ thuở nào, có ông cụ láng giềng, ngày 29 Tết không mua được cuốn lịch mới chữ Tàu bìa đỏ ối của chú Khách dưới Vạn Tam Kỳ để xem ngày tháng kiết, hung (tốt, xấu). Thế là ông ta đành đem cuốn lịch vạn niên do ông thân sinh để lại đúng 60 năm qua mà nghiên cứu, mà lập lại.

Lễ Tết Việt Nam! Ôi! thiêng liêng và đầy nghi tiết, những ngày đầu năm với cổ tích, truyền thuyết của đất nước gắn liền với lễ tục, quốc phong của nước bạn mà cũng là bậc thầy Trung Hoa, cái vú sữa khổng lồ văn hóa của một miền Đông Á.

Hớp ngậm trà, cụ đồ chằm chằm kể lại huyền thoại về tên năm tháng:

*" Ngày kia, thiên đình ra lệnh triệu ập tất cả sinh vật mà Ngài đã dày công tạo dựng để về chầu. Ngày đã đến mà chỉ có 12 con vật đến yết kiến Thiên nhan. Đầu tiên là con chuột, kế đến là con trâu, rồi con hổ, con mèo... và cuối cùng là con heo ụt ịt đến. Để thưởng công cho những con vật ngoan ngoãn, Trời phong cho mỗi con theo thứ tự được mang tên các con vật ấy và từ đó chúng ta có 12 con giáp... "*

Rồi đến "Tháng Giêng là tháng ăn chơi". Ăn chơi theo sau ngày Tết thì cả tháng, đối với dân suốt cả năm dài lam lũ, cần cù trong một xã hội thuần chất nông nghiệp và thủ công nghệ bán khai. Nhưng đúng ra "ăn Tết" nghĩa là cúng tế Ông Bà, vui chơi trọn vẹn theo tập tục thì còn tùy theo địa phương và khả năng vật chất, điều kiện tâm lý, tinh thần của mỗi tầng lớp xã hội mà kéo dài ngày hay rút ngắn.

Đông Phương Sóc, nhà văn học nổi danh đời Hán ở Trung Hoa, có tài khôi hài, hoạt kê, thường lưu lại hậu thế biệt tài của mình và cũng dùng thuật trào phúng ấy để can gián những bậc vua chúa lỗi lầm. Người đã thuật lại về thời gian ăn Tết như sau:

*"Thuở khai thiên lập địa, có Trời Đất rồi thì Tạo Hóa, ngày thứ nhất ông sinh ra giống gà, ngày thứ hai sinh ra giống chó, thứ ba sinh giống heo, thứ tư sinh giống dê, thứ năm sinh giống trâu, thứ sáu sinh giống ngựa, thứ bảy sinh ra người và thứ tám sinh ra các giống ngũ cốc, cho nên Đông Phương Sóc đề nghị ta ăn Tết từ mồng một đến mồng bảy thì thôi không ăn Tết nữa. Vì con người từ đó đã được Hóa công dung nên rồi".*

Lại khuất trong sương mù, phía bên huyện lỵ Tiên Phước, một thôn xóm nhỏ núp mình gập ghềnh bên triền núi, tiếp giáp với miền Thượng du, nơi đó dân làng thường vỗ tay khoai trá và gọi nhau ơi ới xem một chiếc máy bay trực thăng bay phần phật trên nền trời mà thổ dân nhất định rằng một chiếc máy bay chưa ráp xong hai cánh... Ở đây người ta ăn Tết, nghĩa là cúng Ông Bà, đến ngày mồng mười tháng Giêng Âm lịch. Và đúng vào ngày 23 tháng Chạp Âm lịch thì họ làm lễ đưa ông Táo về Trời cũng trọng thể hơn ở đâu hết. Theo đạo Lão ngày 23 của tháng cuối cùng, Táo quân về tâu cùng Ngọc Hoàng mọi hành động, cử chỉ, cả xấu lẫn tốt, trong mỗi gia đình mà Táo quân ngự trị. Treo hai bên bàn thờ bằng gỗ đặt sơ sài trong góc bếp gia chủ thường mua hai chiếc mũ cánh chuồn và một con cá chép bự bằng màu đen, đỏ sặc sỡ làm trang phục và phương tiện di chuyển cho Thần Táo về triều kiến Ngọc Hoàng Thượng Đế. Đặc biệt là các Thần Táo này đều sống chung với nhau – 2 ông 1 bà – các ông không mặc quần, chỉ mang hia đội mũ, bận áo rộng mà thôi. Huyện thoại Việt Nam giàu tưởng tượng thêu dệt chung quanh việc thờ cúng Táo quân nhiều cổ tích hoang đường, khá hấp dẫn:

*"Ngày xưa, ngày xưa, có hai vợ chồng là Trọng Cao và Thị Nhị không có con nên sinh ra cái cọ suốt ngày, bữa nọ Thị Nhị bị chồng đánh và nàng bực tức quá bỏ nhà ra đi.*

*Đọc đường mệt nhòai, nàng ngồi bên triền núi thở than, một chàng thanh niên đi qua đấy, ngạc nhiên vì sự có mặt khác thường của người thiếu phụ giữa miền sơn cước hoang vu, rậm rạp, bèn tới hỏi chuyện nàng. Thế là hai người có cảm tình với nhau và từ đó thương nhau, chàng tên là Phạm Lang. Về phần Trọng Cao, chàng vô cùng hối hận vì mình nóng giận mà vợ bỏ đi, chàng quyết tâm đi tìm và lang thang khắp nơi, một ngày nọ vô tình chàng tìm đến trước cửa nhà Phạm Lang, Thị Nhị ra mở cửa, đối diện bất ngờ với người chồng cũ của mình. Nàng mời vào nhà và dọn cho ăn. Đoạn nàng bảo Trọng Cao nhanh chân trốn vào đồng rơm cao nghều nghệu trước sân nhà vì chồng nàng bất thần có thể trở về nhà. Còn nàng thì vào buồng sửa soạn hành trang để theo chồng cũ trở về tổ ấm năm xưa.*

*Cày bừa xong, Phạm Lang về nhà, sức nhớ mình cần phân tro bón bón ruộng nên chàng nổi lửa đốt*

*đồng rơm để lấy tro. Lửa cháy ngùn ngụt, Thị Nhị hoảng hốt liều mình nhảy vào cứu người chồng cũ. Nhưng than ôi! Chàng đã chết ngộp rồi. Tội cùng đau xót, nàng xả thân vào lửa chết theo. Đến lượt Phạm Lang muốn cứu vợ cũng nhảy vào đồng rơm hứng hực cháy và thiếu mình trên ngọn lửa hồng".*

Thiên tình sử tay ba đây bi lụy này làm cho nhân gian thương xót, vẽ vời thêm, biến cả ba người thành Thần Táo quân. Tuy không nghiêm khắc lắm, không hạnh hợ người trần, nhưng Thần Táo rất chăm chỉ, thánh tai, sáng mắt, nghe ngóng hành động của các gia nhân trong mỗi gia đình, để rồi cuối năm về trình tâu với Ngọc Hoàng. Do đó, ở vùng quê thường nhồi ba ông Táo bằng đất sét hoặc làm bằng cái kiềng có ba chân trên đó có đặt nồi cơm hay ấm nước để nấu. Căn bản huyện thoại này vẫn có tác dụng khuyến thiện của Đông phương.

... Phất phơ trong gió chiều Ba Mười Tết, chòm lá lơ thơ trên đầu chót vót của thân tre dài được chặt nhẵn cành và lá: đó là cây nêu được trồng ở bìa sân nhà chính.

Gió thổi mạnh cây nêu càng phát ra một hợp âm rộn ràng ròn rêng vì có buộc ở đầu thân cây tre một cái khánh - loại chuông rất đẹp - với con cá bằng đất sét nung cột vào một mảnh sành, chum vỡ. Cũng lại tưởng tượng chiếc bùa làm cho hồn ma, bóng quỷ chồn vờn đầu đây phải khiếp sợ và cũng để mở đường đón rước phước thần.

Đêm trừ tịch - tức đêm Giao Thừa - riu ríu đến trong bóng tối cùng với các tràng pháo nổ càng lúc càng giòn tan. Nửa đêm, giờ Tý, tháng Dần (tháng Giêng); lễ Giao Thừa thiêng liêng và trọng vọng làm sao! Lễ chính của ba ngày cúng Tết. Sương bay trong gió thoảng. Hương trầm thơm ngát, ngào ngạt quyện vào ánh sáng bập bùng của đèn nến lung linh tỏa khắp nhà từ các bàn thờ sơn son thếp vàng chứa đầy lễ vật: nào hoa, nào nem, nào chả, nào thịt, nào rượu, nào trà, nào bánh trái... Cũng có đủ bộ tranh tứ linh rực rỡ; 4 con vật thiêng mang phúc lợi đến cho gia chủ: long (rồng), lân (kỳ lân); qui (rùa), phụng (phượng) kèm theo 4 bức tứ quý vẽ 4 loại cây tượng trưng cho mùa tiết trong năm mà cũng còn bao hàm ý nghĩa đạo hạnh của con người: cây mai, cây lan (có khi thay vào lá cây sen), cây cúc, cây trúc. Tranh rực rỡ tươi màu bao trùm các cây cột gỗ hoặc treo thông thừa câu đối hai bên vách ván trang trí tô điểm cho căn nhà thêm chút hương sắc ngày xuân. Pháo càng nổ, càng đi sâu vào lòng cảnh sắc tưng bừng náo nhiệt tập thể của mùa xuân. Pháo nổ là sự kích động gây niềm niềm cảm náo nhiệt, đẩy thần trí con người lên đỉnh cao HY VỌNG! Tết không đốt pháo, không còn là Tết nữa. Thời xưa, thời xưa, chưa tìm ra chất nổ làm bằng diêm sinh (?) người dân quê lấy ống tre khô, càng khô càng tốt, đốt lửa cháy tới mắt tre thì phát nổ ùng ùng... Hai thân tre dài nổ rền bằng hơn 10 cây pháo trồng lớn...

Trước mẫu bàn thờ nho nhỏ dựng giữa sân nhà, trong bóng tối của cảnh vật lập lòe ánh sáng yếu ớt của vài cây nến nhỏ, gia trưởng - là một nhà nho - thắp bó nhang, đốt trầm thơm trong chiếc lư đồng,

khói bay nghi ngút, rót loại rượu trắng nồng men từ chiếc bình sành nhỏ xíu trắng xanh chảy dài vào các chén xinh xinh, to bằng quả trứng... Khăn màu huyền vấn trên đầu tóc búi, áo dài nhiễu xanh biếc, ông lâm râm ngân nga các ngôn từ cung kính đã trở thành công thức để tiễn đưa cùng chào mừng 2 linh thần hành khiển trong năm: kẻ vô hình ra đi, người vô hình trịnh trọng bay về nhậm chức trong gió thoảng.

Rất chậm rãi, cụ lui gót bước lên thềm nhà, nhìn khoảng mờ mịt trước mặt, lặng người đứng đấy, để nghe ngóng dòng suối tâm linh của mình giao hòa với thiên nhiên âm thầm cái sắc, vạn vật đang chuyển hóa mà cũng để lắng nghe động tĩnh chung quanh mình. Mỗi âm thanh vang lên trong giây phút thiêng liêng này thấm định cho điều hung, điều kiết (cái xấu, cái tốt) trong suốt năm sắp đến.

Không biết từ nghìn xưa, ai đã qui định rằng một tiếng (tiếng người, tiếng vật) xuất hiện đầu tiên của buổi Giao Thừa báo hiệu cho một điềm lành có, dữ có. Nếu lúc ấy nghe tiếng trẻ con là sẽ gặp may mắn suốt năm. Tiếng khóc sẽ gặp chuyện buồn. Trâu bò kêu: Suốt năm khỏe mạnh. Chó sủa: Lòng bông vô định. Mèo ngao: Đau yếu. Ngựa hí: Phát tài. Và cổ nhiên, cú quạ kêu là có tin buồn.

Bồng đầu có tiếng sột soạt bên cạnh mình... Cụ quay đầu nhìn lại. Thì ra con chim hoàng oanh nhỏ xíu trong lồng nan giạt mình tinh giác và khẽ kêu lên riu rít một hồi dài. Nét mặt hân hoan nở ra trong đêm tối, cụ bồng thở phào: Cát thanh (tiếng lành), Cát tường (tiếng tốt) rồi! Vì tiếng chim như chim se se kêu là phúc lợi suốt năm rồi đấy. Cụ bước ra phía trước, mở cửa chính, đi một vòng rồi trở vào nhà. Cụ tự xông đất lấy nhà mình, khỏi cần nhờ ai và cũng không lo đóng cửa nhà suốt Mồng Một Tết, lỡ người ta số không tốt, vía không may, tài cán đạo đức thua mình mà loạng quạng bước vào nhà mình sáng sớm tinh sương Mồng Một thì chắc cả Ông lẫn Bà không vui, lo lắng phập phồng cho cả năm xui xẻo. Có khi ngày 30 gia chủ đã phải đến nhà một cụ già nổi tiếng là giàu có phúc đức trong vùng mời họ ngày Mồng Một sáng sớm đến xông đất nhà mình để rước cái may suốt cả năm dài.

Lại cũng vào năm ấy... Màn đêm lặng lẽ buông xuống một vùng ngoại ô Sài Gòn, giữa cuộc chiến tranh đang hồi ác liệt... Từ sáng sớm đã thấy một bầu trẻ nít bận quần áo đủ màu, tay cầm những bao lì-xì đỏ chói, từ các nhà trong xóm nhỏ túa chạy ra, chạy nháy, cười đùa rộn rịp trên đường trải đá sẫm màu... Chúng rủ nhau tổ chức một cuộc múa lân và ông Địa "bỏ túi" vào trưa nay, có mời Ca đoàn thiếu nhi từ Ngã Ba Ông Tạ đem đàn sáo đến cùng nhau hợp xướng và nhảy múa.

Trong khi ấy trên tầng lầu của căn nhà sát bên cạnh ngôi chùa mới xây mái ngói đỏ tươi, có chàng thanh niên xú lạ mà cuộc sống hải hồ, mạo hiểm, lang thang từ Nam chí Bắc, từ thành thị đến bưng biển, vào sinh ra tử, đấu trí bao phen với địch lở làng gặp Tết đến bất ngờ trên hành trình của sứ mệnh. Không kịp về quê, chàng đành tạt vào nhà ăn Tết vui

xuân với bạn thân cùng khóa... Khe khẽ chàng ngâm lên mấy câu thơ nhớ vội vàng:

...  
*Hôm nay bạn nghỉ bước gian nan  
Trong lúc gần xa pháo nổ ran  
Rũ áo phong sương trên gác trọ  
Lặng nhìn thiên hạ đón xuân sang.*  
(Thế Lữ)

Nhìn xuống vườn thấy người hàng xóm bên cạnh, mấy chòm hoa thược dược tím biếc, lảng mướt như nhung, chen lẫn các cây hướng dương cao vút đầy hoa vàng ối, cánh hoa nở rộ, li ti điểm giọt sương đêm, vài ba cô gái nhớn nhỡ cười nói trong gió sớm hiu hiu, ánh nắng vàng nhạt nhợt. Chàng buộc miệng khẽ ngâm tiếp:

*Ngày mai trong đám xuân xanh ấy  
Có kẻ theo chồng bỏ cuộc chơi.*  
(Hàn Mạc Tử)

Không hiểu do một sự liên tưởng tâm tình nào, chàng bỗng thiết tha nhớ đến người em gái xinh như mộng đồng quê vùng Hậu Giang sắp trở nên vị hôn thê của mình, nếu chuyển đi Kinh Kha của chàng năm nay rục rờ thành công cho đại nghĩa.

Bùi ngùi nhớ đến quê mình nằm dưới triền núi gần sông Bến Hải, ở đấy có người mẹ già chưa bao giờ "chu du" ra khỏi làng để chiêm ngưỡng cố đô Huế mà bà vô cùng mong ước, có hai đứa em vị thành niên, có bà chị đã là chinh phụ hơn 5 năm trời, hẳn bây giờ trong không khí lạnh đìu hiu của một miền sơn cước, ngày đầu xuân này chắc mọi người đang tưởng nhớ đến mình, không biết mình dùng gót chân giang hồ mạo hiểm ở chân trời góc biển nào hay đang nằm trong lòng sào huyệt địch cũng nên... Chàng nhắm mắt mơ màng...

Đang suy nghĩ, tư tưởng mông lung thì Vân Anh, con gái của bạn vừa cười cười nói nói bước lên lầu mời chàng xuống:

- Ba em nói, đây là một lễ tục đầy truyền thống văn hóa và cũng rất linh ứng. Anh hãy xuống bói Kiều với chúng em.

Thế là ba anh em của bạn (Lễ và hai em gái là Nguyệt, Hương) và chàng cùng xúm xít chung quanh một bàn tròn cùng nhau khấn nho nhỏ theo lời ông cụ dạy: "Xin thành tâm vái lạy hồn thiêng của cô Thúy Kiều cho chúng tôi một quả đầu xuân cho thật linh nghiệm...". Tự kiểm chế cho được trang nghiêm đến đoạn cuối cùng của lời khấn thì cả 4 người phá lên cười giòn giã.

Hương, cô gái nhỏ mới 19 tuổi, học lớp 12 trường Gia Long bói trước. Tay run run, giờ tập Kiều và chích nhanh với ngón tay trở vào dòng chính giữa bên trang sách tay mặt. Rồi ngập ngừng đọc lớn:

...  
*Tuần trăng khuyết, đĩa dầu hao  
Mặt tơ tưởng mặt, lòng ngao gác lòng.*

- Ý! Nào em có yêu ai đâu mà cũng không ai trông cậy si mình sao lại thế này? Lại nói chuyện tương tự vợ vẫn!

- Đừng hiểu theo cái nghĩa thông thường của câu thơ, mà phải lấy ý mà bàn rộng hoặc lấy nghĩa bóng hoặc cái nghĩa lắt léo của nó, hoặc nhận chân cái nghĩa thâm kín giữa hai dòng chữ mà đoán thì mới đúng được.

Lễ vội nói:

- Cứ theo hai câu này mà xét hoàn cảnh của Hương thì năm nay em học gạo đến mệt lã người, học chúi mũi chúi mắt để đi thi Tú Tài II cuối năm cho nó đậu đó. Học từ đầu hôm đến sáng, học suốt thánh trời, học hết tuần trăng, học đến cạn dầu trong đĩa mà!

- Đền điện làm gì có dầu mà hết, hử anh? Hương cười rộ.

Đến lượt Nguyệt, nàng xin vong hồn Kiều cho nàng vài câu có ý nghĩa rõ, không lơ mờ, không úp mở, quanh co gì cả. Và nàng bật ngửa cuốn Kiều đọc dòng thứ 14 tay trái, đúng như nàng vái:

...

*Người lên ngựa, kẻ chia bào  
Rừng thu phong đã đượm màu quan san.*

- Thôi rồi, chị Nguyệt phải chia tay với anh Hồ rồi. Anh bị gọi đi lính vào tháng 8 này! Mùa Thu ly biệt. Hương liếng thoảng giải hai câu thơ và liếc nhìn Nguyệt đắc chí.

- Mà chỉ được cái nói tầm bậy! Ly biệt thì có thể nhưng chắc anh phải đổi sớ, không còn được ở Sài Gòn nữa - Nguyệt cãi lại - Đoán thế mới đúng. Cái miệng mà ăn mắm ăn muối, nói trật lất mà lại xui xẻo nữa. Thôi nghĩ đi Bà!

- Chị ăn cái gì, tôi ăn cái nấy chớ bộ! Nào ai có ăn riêng mâm bát bao giờ mà chị được ăn cá thịt còn tôi ăn mắm muối - Hương rán gân cổ nói lại. Nhất định, em đoán đúng đó!

- Thôi, đến lượt anh Phong (bạn của Lễ), anh bói đi, xem nàng Kiều ứng cho anh quẻ gì. Mà anh Sĩ quan văn phòng hay Sĩ quan tác chiến? Anh khẩn lại, thành tâm đi! Hương nói tiếp.

- Tôi làm ở văn phòng. Phong giấu các công tác đặc vụ xuất qui nhập thần của mình. Chàng giờ cuốn Kiều và đọc hai câu thơ ở dòng thứ 20 bên tay phải:

...

*Trong tay mười vạn tinh binh  
Kéo về đóng chặt một thành Lâm chuy.*

- Thôi rồi, phen này anh đổi ra tác chiến. Về điều binh khiển tướng, đại thắng trước cộng quân là chắc. Nguyệt mừng giùm cho Phong.

- Nếu đúng như lời cô đoán thì Tết sang năm tôi sẽ mang nhiều chiến lợi phẩm biểu cụ, các cô và anh Lễ.

- Nhưng phải đọc thêm các câu kế xem ý tiếp diễn thế nào mới chắc ý hơn, anh Phong ạ - Nguyệt nói thêm - Để em đọc cho:

...

*Tóc tơ cách tỉnh mỗi khi  
Oán thì trả oán, ơn thì trả ơn  
Đã nên có nghĩa có nhân  
Trước sau vẹn trọn, xa gần ngợi khen.*

- Hay lắm và cũng rõ nghĩa quá. Vinh qui bái tổ rồi. Đại thắng đến nơi! Nhưng sao chi thấy nói "trả oán trả oán" mà Kiều không cho biết "trả tình" hay tỏ tình làm sao, hử anh Phong? Hương tình nghịch dò ý Phong.

Ông Cụ vừa chăm sóc xong mấy chậu thược dược màu hồng, màu tím sẫm và các chậu cúc trắng, vàng trước sân nhà, bước vào phòng và góp ý:

- Để thầy nói đến chuyện bói Kiều có liên hệ đến việc quốc sự mà nhà văn Lăng Nhân có nhắc đến như trường hợp của Đảng trưởng Nguyễn Thái Học.

"Thơ Kiều tả tâm trạng từng hạng người trước mỗi diễn biến của cuộc đời, cho nên cảnh ngộ nào cũng có một vài câu Kiều thích hợp. Những lúc ấy, thơ Kiều dường như lời tiên tri, và rồi cuốn Kiều trở thành sách bói, ngoài sự toan tính của tác giả. Xin thuật lại một vài trường hợp điển hình.

Một ông vì bất đồng chính kiến bị hãm trong Chí Hòa. Ngồi bóc lịch hoài cũng ngán, nhân có cuốn Kiều trong tay, bèn xướng xuất nghề "thầy bói miễn phí" để giải trí. 3.245 câu, chia thành 651 đoạn, đoạn 5 câu. Ông cắt giấy bìa làm mỗi đoạn một thẻ nhỏ ghi số thứ tự, tùy khách hàng thấp hương khẩn vái rồi rút ra một thẻ để đoán. Một buổi chiều, một can phạm tội giết người đến xin xóc quẻ, xem sáng hôm sau ra tòa bị xử nặng hay nhẹ thế nào. Anh ta lắc ống thẻ một lúc lâu rồi run rẩy rút ra thẻ số 481. Ông thầy giờ sách tìm đọc đoạn ấy:

...

*Nhớ ngày hành cước phương xa  
Gặp Sư Tam Hợp vốn là tiên tri  
Bảo cho hội hợp chi kỳ  
Năm nay là một, nửa thì năm năm  
Mới hay tiền định chẳng lầm...*

Thầy vừa đọc xong, người tù ngẩng lên thở phào:

- Cám ơn Thầy, thế là khỏi tử hình rồi!

Hôm sau, thật là kỳ dị, tòa xử đúng 5 năm tù ở...

Thơ Kiều có khi linh ứng thật không, sao mà nhà biết được. Chỉ thấy một vài hiện tượng thật là kỳ quái, nên chúng ta không ngạc nhiên khi thấy liệt sĩ Nguyễn Thái Học cũng bói Kiều! Từ ngày 21.12.1927 thành lập Việt Nam Quốc Dân Đảng, tại trụ sở Nam Đồng Thư Xã ở số 6, đường 96, bờ hồ Trúc Bạch, Hà Nội, đảng trưởng Nguyễn Thái Học chăm lo kết nạp thêm đảng viên và chuẩn bị võ trang khởi nghĩa. Đến chiều 9.2.1929 vụ bắn chết Bazin, tên trùm mộ phu đi đồn điền cao-su Nam Kỳ và Cao Miên, khiến cho nhà đương cuộc Pháp tăng cường và bắt bớ tình nghi, lập Hội Đồng Đề Hình xét xử. Rồi ngày 8.7.1929 thả 152 người, 26 người án treo, kết 47 người từ 2 đến 15 năm tù. Thái Học tại đảo, bị kêu án 15 năm. Một giải thưởng 5 ngàn đồng cho ai nộp được đảng trưởng. Từ đó đảng trưởng cùng một số đồng chí phải giữ tung tích thật bí mật. Ngày 31.1.1930 (mùng 2 Tết Canh Ngọ) trú chân tại nhà một tá điền xã Hưng Thắng, huyện Nam Sách, Hải Dương, một số đồng chí tuy nặng lòng việc nước, nhưng ngày Tết xa nhà không khỏi bàng khuâng, khó vào giấc ngủ. Thái Học lom khom pha trà, thấy anh em yên lặng, muốn tìm



chuyện cho khuấy, bồng rút được trong bọc ra cuốn truyện Kiều vẫn thường mang theo, lật vài trang rồi lẩm nhẩm: Đầu năm thử bói một quẻ xem sao...

Mấy đồng chí cười:

- Làm cách mạng mà cũng tin bói toán nhỉ!

Rồi cùng xúm nhau quanh ngọn đèn dầu. Học ngồi xếp bàn, hai tay chắp vào quyển Kiều, thì thầm mấy câu rồi mở đọc trang đầu bên phải:

...  
*Thân ta, ta phải lo âu  
Miếng hùm nọc rắn, ở đâu chốn này  
Ví chẳng chắp cánh cao bay  
Rào cây lâu cũng có ngày bẻ hoa.*

Một đồng chí lớn tuổi rụt rè nói:

- Chúng nó bùa vây tứ phía, nội bộ có mấy tên phản trắc, mình tấn công ngay không phải dễ, hay là hãy chờ dịp thuận tiện hơn...

Ký Con vùng vằng:

- Hơi đâu mà bận tâm về chuyện mê tín! Thời đi ngủ lấy sức đối phó với kẻ thù đang rình rập khắp nơi kia!

Thái Học nói thêm:

- Chúng ta làm việc nước phải vững tâm bền chí, không thành công thì cũng thành nhân, lời thánh hiền đã nói. Huống chi lòng người đang sôi sục hướng về chúng ta, không thể nào chúng ta lùi bước được. Và lại lệnh tổng động binh ngày 10.2.1930 này đã truyền đi rồi, anh em phải nhất tề đứng lên hiến thân cho tổ quốc!

Lệnh tuy đã ban ra nhưng việc giao liên phải tránh tai mắt mật thám, tránh cả đảng viên chưa tin cậy được, nên tin không đến đích đúng hạn. Xứ Nhu chờ sốt ruột, đêm 9.2 cầm quân đánh Hưng Hóa và Lâm Thao, bị thương và cầm tù, đập đầu vào tường tự sát. Ngày 10.2 Ngô Hải Hoàng và Bùi Tư Đoàn đánh Yên Bái, giết 10 sĩ quan và hạ sĩ quan Pháp nhưng rồi phải rút lui. Chiều ngày này Ký Con cho ném tạc đạn vào nhà Chánh Mật Thám nhà pha Hỏa Lò, Sở Cảnh sát Hàng Trống và Hàng Đậu, không gây được thiệt hại quan trọng... Ngày 13.2 đánh đồn binh Kiến An thất bại. Ngày 15.2 đánh Phụ Dực (Thái Bình), tri huyện trốn thoát, ta tịch thu súng đạn và công văn rồi hợp với cánh quân đánh Vĩnh Bảo giết tri huyện Hoàng Gia Mô. Để khủng bố, Pháp cho ném bom làng Cổ Am. Đến ngày 21.2.1930 Thái Học cùng 2 đồng chí theo ngà Đông Triều vượt biên giới sang Quảng Tây thì khi qua địa phận ấp Cổ Vịt bị sa lưới.

Ví thử đảng trưởng tin dị đoan, nghe thơ Kiều mà dùng đảng không vội tổng động binh, rồi "xa chạy cao bay" thì biết đâu đại sự sau này không đến nỗi thảm bại như thế... (Lãng Nhân).

- Các con bói Kiều nhưng sao không thấy đưa nào thử khai bút đầu năm xem nào! Các cụ thưở trước và thầy đây cũng vậy, sáng Mồng Một có lệ làm bài Đường thi hoặc lục bát để vịnh cảnh, vịnh tình (tự vịnh, tự thuật...) hay giải bày tâm sự của mình. Tuy là cảm hứng xuất thần trong linh khí của ngày đầu xuân nhưng có liên quan mật thiết kỳ diệu với cuộc đời và thân thể của tác giả trong suốt một năm dài. Vì bài

thơ, do một sự huyền bí nào xui nên gieo vào tâm linh thi nhân ngòi bút sẽ phản ảnh hành động, sinh lực, vận mệnh của chính họ. Thi văn nhân thưở trước nâng cao việc khai bút đầu năm này thành một nghi lễ đầy cung kính. Áo quần tề chỉnh, tắm rửa sạch sẽ, họ căn cây bút mới, kết bằng lông thỏ trắng, chấm vào nghiên mực tàu đen, họ phóng bút thảo những dòng chữ Hán tài hoa như rồng bay phượng múa trên các vuông giấy màu đỏ choét làm thành những bức tranh tuyệt mỹ giống như các bức họa của họa sư. Để rồi long trọng treo vào chỗ danh dự nhất của ngôi nhà, thường thì hai bên bàn thờ, nơi cúng tế gia tiên. Thầy đọc cho các con nghe một bài khai bút mừng Xuân của nhà cách mạng Phan Bội Châu đã gói gắm thâm kín trong đó tâm sự "xoay đổi thời thế" của mình để cứu nước:

*"Quần bất kiến Nam, Xuân tự cổ đa danh sĩ?  
Đã chơi xuân đừng quên nghĩ chi chi  
Khi ngấm nga xáo lộn cổ kính đi  
Là tám cõi ném về trong một túi.*

*Thơ rằng:*

*Nước non Hồng Lạc còn đây mãi,  
Mặt mũi anh hùng há chịu ri?  
Giang sơn còn tô vẽ mặt nam nhi,  
Sinh thời thế, phải xoay nên thời thế.  
Phùng xuân hội may ra, ừ cũng dễ,  
Năm địa cầu vừa một tí con con,  
Đạp toang hai cánh cửa càn khôn,*

*Muối hậu:*

*Đem xuân về lại trong non nước nhà  
Hai vai gánh vác sơn hà,  
Đã chơi, chơi nốt, ố chà chà xuân."*  
(Chơi xuân)

(Sáng tác trước 1905)

Cụ đồ dứt lời, Phong vội tiếp:

- Các con không có lệ khai bút như Ba, nhưng con đọc báo xuân năm nay, có bài thơ xuân trúng giải cuộc thi do Đài Phát Thanh Sài Gòn tổ chức. Tác giả là một vị giáo sư ở một miền duyên hải. Bài thơ rất đặc sắc gợi lên những xúc cảm dạt dào tình ái mà cũng mang một số sắc thái hào hùng đầy thi vị trong cuộc hội ngộ mừng xuân giữa chinh phụ với người yêu chiến sĩ của mình:

*Ly rượu này anh uống cạn đi,  
Lòng nên ngùi lại chuyện biên thù  
Hôm nay xuân đến rồi anh ạ  
Anh hãy vì em uống cạn ly.*

*Nàng với tay nâng rượu đến rồi  
Ngoài kia xuân nhón gót qua đồi  
Bướm bay hoa nở, tôi nàng thấy  
Im lặng nhìn nhau, chỉ thế thôi.*

*Nào! Uống đi anh! Rượu khai hoàn  
Tuổi anh vừa đúng tuổi hiền ngang  
Tóc xanh anh đã nhiều sương gió  
Thì mới hôm qua biệt chiến trường.*

*Để trở về đây đón lấy xuân  
Vì anh! tay chuốc rượu em nâng  
Vì anh! em sẽ khâu lành lại*

*Áo chiến anh tôi rách mấy lần.*

*Khi áo khâu rồi cả nút khuy  
Và khi rượu cạn cả vành ly  
Anh nên đứng dậy rồi quay mặt  
Sương gió chờ anh, anh cứ đi.*

(Xuân Chiến Đấu)  
Nguyễn Văn Ty (1961)

Cụ đồ bảo con đọc lại bài thơ lần thứ hai. Rồi lớn giọng cụ bình thơ: Hay lắm! Xứng đáng được giải thưởng.

Ly rượu tân xuân! một nguyên cơ để khiển húng cho nhà thơ, để gọi tình cho nhân vật.

Bức tranh gợi trọn vẹn một thiên anh hùng ca đẹp nói lên những rung cảm dạt dào của người còn ở lại, những kích cảm sôi nổi của kẻ ra đi đã trở về để rồi sẽ ra đi nữa vì sứ mệnh, đại nghĩa chưa chu toàn.

*Ly rượu này anh uống cạn đi  
Lòng nên nguôi lại chuyện biên thù  
Hôm nay xuân đến rồi anh ạ  
Anh hãy vì em uống cạn ly...*

Chén rượu khai hoàn tân xuân chỉ là một cơ hội nghỉ ngơi tạm thời của người chiến sĩ, để ôn lại những chiến công còn ghi lại "tóc xanh nhuộm đầy sương gió", để hưởng những giây phút đắm say tuyệt vời bên cạnh người yêu trong khi bên ngoài, chiếc áo xuân phủ tràn trên Đất Nước:

...  
*Nàng với tay nâng rượu đến tôi  
Ngoài kia xuân nhón gót qua đồi  
Bướm bay hoa nở, tôi nàng thấy...*

Các tiếng "nhón gót qua đồi" tuyệt diệu, đáng khuyên vòng son đỏ chói! Hay lắm!

Lời chúc rượu tuy còn phảng phất một ít phong khí yêu đương kín đáo của người chinh phụ thuở nào của thế kỷ cổ điển trước những điểm tình, tươi vui và đầy khích lệ hơn nhiều.

...  
*Nào uống đi anh, rượu khai hoàn*

*Để trở về đây, đón lấy xuân  
Vì anh, tay chúc rượu em nâng  
Vì anh, em sẽ khâu lành lại  
Áo chiến anh tôi rách mấy lần...*

Tuyệt nhiên, không có những cử động giả tạo đầy kịch tính của một cảnh:

...  
*Múa gươm, rượu tiễn chưa tàn  
Chỉ ngang ngọn giáo vào ngàn hang beo...*  
(Chinh phụ ngâm)

Và cũng không hề tỏ tình một cách mềm yếu như nỗi lòng chinh phụ một thuở nào:

...  
*Xin vì chàng xếp bào cởi giáp  
Xin vì chàng giữ lớp phong sương  
Vì chàng tay chúc chén vàng  
Vì chàng điểm phấn đeo hương nỏ nung*  
(Chinh phụ ngâm)

thơ S.H. Hà Đạu Đồng

*Những cây bút nữ*

*Những Cây Bút Nữ tự vườn hoa Chùa Viên Giác  
Màu hoa sen thủy mặc tặng vẽ đẹp bức tranh  
Những tâm tư rộn rã đua nở, trĩu đầy cành  
Những thôn thức âm thanh, nghe dạn thắm tiếng gọi.*

*Yêu văn thơ là món ăn tinh thần nữ giới  
Nhớ chuyện Kiều ôn lời mẹ dặn, ru con  
Bao xôn xao rạo rức, thắm ruột não tâm hồn  
Nguồn lệ cảm tuôn trào, rì rào mạch sống.*

*Những Cây Bút Nữ vẽ viết tô màu hy vọng  
Mở từng trang in rõ bóng dáng Hai Bà Trưng  
Cờ bay ngựa chạy, Chị Em chiến thắng lấy lòng  
Rời từ đó vững đà, kiên trường chiến đấu.*

*Viết văn thơ là đầu tư, thả mỗi chim đậu  
Viết văn thơ tìm lại dấu vết Hồ Xuân Hương  
Đèo Hải Vân quật gió lật đá, xây đường  
Đường Huế Nguyệt Sương, đường Sài Gòn Đoàn Thị  
Điểm.*

*Bà Huyện Thanh Quan để lại những vần thơ kiều diễm  
Hòn Vọng Phu luyến tiếc, đứng đó, đón đợi chờ ai?  
Văn thơ từ đó nở mai, tô đẹp, viết hoài  
Thành truyền thống gia tài, âm ba phổ nhạc.*

*Những Cây Bút Nữ cất giữ tên Ông Bà Chú Bác  
Nhắc các Anh các Chị, rải rác khắp năm châu  
Những danh nhân di chuyển cuối tận biên giới địa cầu  
Gửi câu hát văn thơ, bầu cơm thức ăn Quê Mẹ  
Làm gạch nối ngang dài, liên hệ dấu vết Quê Hương.*

Không! Trong lần gặp lại đây, nàng chỉ kịp thấy ở người yêu: "tóc xanh anh đã nhiều sương gió" và "áo chiến anh tôi rách mấy lần" thôi. Chỉ có thể thôi, nhưng không ai biết đâu những rạo rức sóng gió bên trong lòng mình! Để mà kính mến, kính phục. Lòng ngưỡng mộ khích động được tượng trưng bằng ly rượu nồng gợi cảm mừng ngày xuân chiến thắng, dâng đến cho ai, trong cảnh bướm bay hoa nở bên ngoài.

Tuyệt! Hai câu cuối lại càng đặc thể lắm. Ý thơ không chút nào bị lụy mà lại hùng tráng đầy khích động và phấn khởi.

...  
*Anh nên đứng dậy và quay mặt  
Sương gió chờ anh, anh cứ đi...*

Hay và đạt lắm! Cụ đồ phụ họa với các con và khen nức nở... Hồn thơ và cảm khái của thi nhân điển xuất cảnh mừng xuân không được vui trọn vẹn bên cạnh vợ hiền của người chiến sĩ oai hùng đăm đăm nhìn về cõi biên thù ngập tràn khói lửa. Đó cũng là điểm hẹn quyết tử của người lính biên phòng trong những ngày hiểm nguy đầy vinh quang sắp tới...■



• **Hàn Lâm Nguyễn Phú Thứ**

*Mừng Đông đất khách nhớ Xuân sang,  
Kính chúc mọi nhà được bình an,  
Nợ nước tình nhà nhân lễ Tết,  
Đem niềm an lạc cho dân gian.*

**T**ôi nhớ phần đông gia đình Việt Nam đều sống bằng nghề nông, nhứt là ở miền Tây Nam Phần Việt Nam, cho nên sau vụ lúa chánh xong vào khoảng giữa tháng 11 âm lịch hoặc trễ lắm là rằm tháng chạp, kể đến lo trồng hoa màu phụ như: Khoai, bắp, đậu.v.v. cho nên trong dân gian có câu:

*Tháng chạp là tháng trồng khoai,  
Tháng giêng trồng đậu,  
Tháng hai trồng cà,  
Tháng ba cày vỡ ruộng ra,  
Tháng tư làm mạ, mưa sa đầy đồng...*

Quả đúng vậy, quý bà con nhà nông chúng ta ngày xưa, làm việc tùy theo từng mùa, từng tiết, cho nên thường phân chia một năm có bốn mùa rất giản dị chia đều nhau, mỗi mùa có 3 tháng tính theo âm lịch như sau:

- Mùa Xuân bắt đầu mừng một Tết tháng giêng cho đến cuối tháng ba.
- Mùa Hạ từ đầu tháng tư cho đến cuối tháng sáu.
- Mùa Thu từ đầu tháng bảy cho đến cuối tháng chín.
- Mùa Đông từ đầu tháng mười cho đến cuối tháng chạp.

Trong khi đó, đất nước chúng ta thời tiết ở miền Nam không rõ ràng như miền Bắc, mặc dù vậy, cũng tính từng mùa theo năm dương lịch như sau:

- Mùa Xuân bắt đầu lập Xuân là ngày 5 tháng 2 đến ngày 6 tháng 5, giữa mùa Xuân có ngày 21 tháng 3 thì đêm và ngày bằng nhau. Đó là ngày Xuân phân.
- Mùa Hạ bắt đầu lập Hạ là ngày 6 tháng 5 đến ngày 8 tháng 8, giữa mùa Hạ có ngày 22 tháng 6 là ngày dài nhứt trong năm. Đó là ngày Hạ Chí.
- Mùa Thu bắt đầu lập Thu là ngày 8 tháng 8 đến ngày 8 tháng 11, giữa mùa Thu có ngày 23 tháng 9 thì đêm và ngày bằng nhau. Đó là ngày Thu Phân.

Đối với mùa Thu, ở các nước Âu Châu những chiếc lá thường đổi màu vàng, rồi từ từ rơi rụng trông rất đẹp, tuy nhiên, nếu chúng ta có dịp đến nước Gia Nã Đại (Canada) vào mùa này, thì sẽ thấy cái màu đỏ thắm của lá toàn thân cây, tạo thành một vùng tuyệt đẹp hơn hẳn Âu Châu.

- Mùa Đông bắt đầu lập Đông là ngày 8 tháng 11 đến ngày 5 tháng 2, giữa mùa Đông có ngày 22 tháng 12 là ngày ngắn nhứt trong năm. Đó là ngày Đông Chí.

Ở nước Pháp, một năm cũng có bốn mùa như nước Việt Nam chúng ta, được phân chia trong năm 2009 như sau:

- Mùa Đông bắt đầu ngày chủ nhật 21-12 đến 19-03-2009
- Mùa Xuân bắt đầu ngày thứ tư 20-03 đến 20-06.
- Mùa Hạ bắt đầu ngày chủ nhật 21-06 đến 22-09.
- Mùa Thu bắt đầu ngày thứ ba 23-09 đến 21-12.

Trở lại, Phong Tục Lễ Tết Nguyên Đán, chúng ta biết chữ Tết là do chữ Tiết mà ra, tức thời tiết, còn Nguyên Đán tức là bắt đầu năm mới. Hằng năm, cứ 4 mùa luân chuyển trong năm, hết Xuân đến Hạ rồi Thu và sang Đông, cho nên cứ hết mùa Đông thì bắt đầu đón mùa Xuân năm mới và có một con vật trong Thập Nhị Địa cầm tinh khác nối tiếp, ví như năm Mậu Tý chấm dứt, thì năm Kỷ Sửu bắt đầu 24 giờ đêm giao thừa chủ nhật, 25.01.2009 rạng ngày mừng một Tết, nhằm thứ hai, 26.01.2009, để cầm tinh đến 24 giờ đêm thứ bảy 13.02.2010 chấm dứt, thì đến năm Canh Dần được bàn giao.

Khi nói đến Tết, thường quý bà con đồng hương mình lo từ sau vụ lúa mùa, tức khoảng giữa tháng chạp, bắt đầu lo xay lúa, xay nếp để chuẩn bị tráng bánh, bánh tráng thì tráng ban ngày, nào bánh tráng trắng hay ngọt có rắc mè để nướng hay ăn sống, bánh tráng mỏng để gói chả giò, làm bánh cuốn... bánh tráng làm bằng bột gạo, thông thường vào



khoảng mười, mười một tháng chạp thì bắt đầu làm. Còn ban đêm, thì quét bánh phồng liên hồi, tạo âm thanh vui nhộn, vì nhà này làm dần công nhà kia, bánh phồng làm bằng nếp. Ngoài ra, các bà nội trợ cũng bắt đầu chọn ngày để làm dưa cải, dưa kiệu, cà rốt, củ cải... để cho kịp chua ăn Tết, cũng như còn phải mua sắm quần áo mới cho cả nhà từ mấy tháng trước. Nhà nào có trồng những cây mai trước nhà, cũng chuẩn bị lật lá mai từ hôm rằm tháng chạp, để nó nở đúng vào dịp Tết. Gia đình tôi, Ông Bà nội và song thân tôi có trồng những loại huỳnh mai 5 cánh, bạch mai rồi tứ quý... cho nên vào dịp Tết chúng nó đua nhau nở rộ, các màu vàng, đỏ trắng rất đẹp mắt.

Chiều 23 tháng chạp âm lịch hằng năm, mỗi nhà thường tổ chức lễ tiễn đưa ông bà Táo về chầu trời, để tấu trình mọi việc dưới trần gian cũng như việc

trong nhà, ông bà Táo cũng được chủ nhà mua sắm quần áo mới, với con cá chép sống (thông thường mua những loại cá làm bằng giấy do người Hoa làm bán, không biết phong tục này đã có từ bao giờ. Nếu quý bà con đồng hương muốn tìm hiểu thêm Táo Công Hai Ông Một Bà, xin đọc quyển Hạ từ trang 404 đến 405 trong tác phẩm Tử Vi & Địa Lý Thực Hành của Nguyễn Phú Thứ).

Khoảng các ngày 24, 25, 26 Tết, thường các đàn ông con trai làm việc lu bù, nào sơn phết nhà cửa, hàng rào, cửa ngõ, đánh bóng những bộ lư hương bằng đồng, dọn dẹp trang hoàng tử thờ... Tất cả phải làm thật mới để đón mừng Xuân Tết đến, nhà nào có đất ruộng, thì lo tát đìa bắt cá ăn Tết. Hằng năm, ông bà nội và ba má tôi sau khi chọn một cặp cá lóc biết nói (lớn nhất) để cúng đất đai vào chiều 30 Tết, đặc biệt đáo lệ hằng năm, cặp cá lóc này chỉ đánh vảy cho thật sạch, mà không chặt kỳ và đuôi để nấu cháo cúng. Riêng các đàn bà, con gái thì trở tài làm bánh mứt đủ loại như: Bánh chưng, bánh tét, bánh ít, bánh kẹp, bánh gan, bánh bông lan, bánh in... Mứt thì cũng có đủ loại mứt như: Khóm, hạt sen, me, mãng cầu... thật đủ màu đẹp mắt. Đặc biệt các ông bà cụ già thường đi rảo chợ bông để mua nào là: Vạn thọ, mai, cúc, thược dược, huệ, một vài chậu thủy tiên, cành Đào... để đem về tía, gọt xén để trồng cho kịp nở hoa đúng vào mừng một Tết. Ngoài ra, còn đến mấy chỗ ông thầy đồ, để chọn lựa mua những đôi liễn nào ưng ý đem về dán trước nhà hoặc hai bên bàn thờ hay bàn thông thiên trước sân nhà hoặc là nơi đèn miếu cũng được trang hoàng một cách trang trọng, bởi các câu liễn đơn cử ví như sau: Phước dư Đông Hải - Tử hải giai huynh đệ - Xuân đảo hoan hỷ - Phúc thọ khang ninh - Công thành danh toại.

*Thịt mỡ dưa hành câu đối đỏ*  
*Nêu cao pháo nổ bánh chưng xanh...*  
hoặc là :

*Tân niên hạnh phúc bình an tiến,*  
*Xuân nhật vinh hoa phú quý lai.*  
(Năm mới hạnh phúc bình an đến,  
Ngày Xuân vinh hoa phú quý về)

*Địa sanh tài thế nghiệp quang qui,*  
*Thiên thủ phúc gia thanh hiện thái.*  
(Đất sanh tài nghiệp đời xán lạn,  
Trời ban phúc nhà tiếng tốt tươi)

*Thiên tăng tuế nguyệt niên tăng thọ,*  
*Xuân mãn càn khôn phúc mãn đường.*  
(Trời thêm năm tháng tuổi thêm thọ,  
Xuân khắp đất trời phúc khắp nhà)

*Môn đa khách đáo thiên tài đáo,*  
*Gia hữu nhân lai vạn vật lai.*  
(Cửa nhiều khách đến nhiều tiền đến,  
Nhà có người vào lắm vật vào)

*Sơn thủy thanh cao xuân bất tận,*  
*Thần tiên lạc thú cảnh trường sanh.*

(Phong cảnh thanh cao xuân mãi mãi,  
Thần tiên vui thú cảnh đời đời)



Khi viết đến đây, tôi lại nhớ nhà thơ Vũ Đình Liên thời xa xưa ở miền Bắc Việt Nam, đã làm bài thơ như sau:

*Mỗi năm hoa Đào nở,*  
*Lại thấy ông đồ già,*

*Bày mực tàu giấy đỏ,*  
*Bên phố đông người qua...*

Ngoài ra, các ông bà cụ già còn mua thêm chữ liễn như: Phước, Lộc, Thọ... để vẽ dán vào các trái dưa hấu, bưởi, dứa... Viết đến đây, tôi nhớ lại người



Hoa cũng có phong tục như thế, nhưng lại dán ngược chữ Phước, có ý nghĩa là Phước Đảo (Nếu quý bà con đồng hương muốn tìm hiểu thêm Phước Đảo = Phước Đến, xin đọc quyển Thượng từ trang 87 đến 89 trong tác phẩm Tìm Hiểu Tử Vi Đẩu Số Và Địa Lý của Nguyễn Phú Thứ).

Kể đến, sang hàng trà, để lựa mua các loại trà ngon có danh tiếng như: Trà sen, trà cúc, trà lái... để trước cúng ông bà, mừng giao thừa, sau biếu bạn bè hoặc mời khách thưởng xuân.

Sau khi chuẩn bị xong trong nhà, đã có đầy đủ các thứ trái cây như: Dưa hấu, vú sữa, mãng cầu, đu đủ, dứa xiêm, xoài, cam, quýt, bưởi, khóm, chùm sung... thì các bà nội trợ bắt đầu chuẩn bị gói bánh chưng, bánh tét, bánh ít...

Theo phong tục Tết, nhà nào không có nồi thít kho với: trứng vịt, cá lóc và nước dứa tươi, kể đến bánh chưng, bánh tét, bánh ít, cây nêu trước nhà (ngõ), các đôi liễn viết bằng mực tàu trên giấy đỏ (hồng điều), mấy phong pháo để chuẩn bị đốt đón giao thừa và chờ lân đến múa trước nhà, thì xem như nhà đó không có ăn Tết, cho nên việc gói bánh chưng, bánh tét, bánh ít là món ăn chánh cổ truyền phong tục Việt Nam, các loại bánh này được gói bằng lá vông cho bánh chưng và bằng lá chuối hột cho bánh tét hay bánh ít.

Nhân nhắc đến bánh ít có dạng hình tháp, tôi nhớ ở Việt Nam có các loại bánh ít, xin kể như sau:



- Bánh ít nhưn chuối, bánh ít nhưn đậu, thường gói trong dịp Tết hay đám giỗ chạp để cúng kiến.

- Bánh ít nước tro (bởi vì, nếp ngâm với nước tro trước một đêm rồi mới đem xay thành bột, cho nên bánh nó trong vắt, loại bánh này thường thấy trong dịp lễ Thanh Minh).

- Bánh ít lá tre (bởi vì, bánh ít gói bằng lá tre).

- Bánh ít lá gai ở Bình Định có danh tiếng, (bởi vì, phải tìm hái lá gai đem về rửa sạch, phơi cho ráo rồi bỏ vào cối quết chung với bột nếp cho nhuyễn để gói bánh bằng lá chuối, nhưn bánh mặn thì có đậu xanh, đen, dứa... Đôi khi thêm tôm xào với thịt hoặc bánh ngọt thì có đậu xanh, đen, dứa và đường tùy địa phương.

Vì thế, trong dân gian có câu:

*Muốn ăn bánh ít lá gai,*

*Lấy chông Bình Định sợ dài đường đi.*



Ngoài các loại bánh ít phải gói bằng lá chuối hay lá tre, còn thấy bánh không có gói bằng lá, mà để trần, cho nên có tên là bánh ít trần).

Bánh chưng và bánh tét nhân (như) mặn, thì được làm bằng thịt heo ba rọi (ba chỉ), đậu xanh bóc vỏ, bao bởi lớp nếp ở ngoài, còn bánh tét nhân ngọt, thường làm bằng đậu xanh bóc vỏ trộn với đường,



ngoài ra còn có bánh tét nhân chuối xiêm nữa, một đặc điểm đáng lưu ý, nếu chúng ta gói bánh tét làm bằng nếp sống, khi cột bánh không được cột chặt, vì để nếp sống nó nở ra là vừa, trái lại nếu cột chặt như

gói bánh tét làm bằng nếp chín thì nó sẽ bị nín làm cho bánh tét bị sống. Khi bánh chín quện lẫn mùi lá thật quện rữ. Miếng bánh ngon nhất là miếng bánh ăn ngay khi vừa nấu chín. Tùy gia đình, thường nấu bánh vào đêm 27 hoặc 29 Tết, canh nấu suốt đêm



đến sáng mới chín, thời gian phải mất khoảng trên 5 giờ đồng hồ. Bánh chín vớt ra cho ráo nước, rồi mới gói vàng đem biếu cho bà con, họ hàng thân tộc trong gia đình, trong khi bánh còn

nóng hổi (Nếu quý bà con đồng hương muốn tìm hiểu thêm Sự Tích Bánh Dày & Bánh Chưng, xin đọc quyển Hạ từ trang 416 đến 418 trong tác phẩm Tử Vi & Địa Lý Thực Hành của Nguyễn Phú Thứ).

Về lễ rước ông bà, cúng thần đất đai, thì tùy theo nơi rước ông bà sớm là chiều ngày 28 thay vì chiều ngày 30 Tết, phần đông những gia đình theo đạo Phật Giáo Hòa Hảo ở vùng đồng bằng châu thổ sông Hậu Giang như: Ô môn, Cao My, Ba Rích... (Cần Thơ) Thốt Nốt (Long Xuyên), Hòa Hảo (Châu Đốc), Cái Vồn (Vĩnh Long)... thường làm lễ rước ông bà chiều 27 hay 28 Tết (tùy theo tháng thiếu hay đủ) và đến mừng 1 Tết cúng chay và đến mừng 2 cúng mặn lại. Bữa cơm cúng rước ông bà là một trong những bữa cơm cuối năm ăn ngon nhất của mọi gia đình sau những ngày chuẩn bị Tết mệt nhọc. Trên bàn thờ ông bà, được đặt chính giữa nhà, thông thường có bộ lư hương bằng đồng được lau chùi sáng choang, hai bên có chân đèn để cắm cặp đèn cây số 1 màu đỏ, một cặp dưa hấu hạng nhất và kèm theo đủ loại trái cây, bánh mứt, hoa quả như: Mãng cầu, chùm sung, dưa tươi, đu đủ, trái xoài ... nếu thiếu một trong mâm ngũ quả, thì có thể thay thế bằng trái thơm (khóm) hay một nải chuối cau. Nhưng ít khi nào tìm không đủ ngũ quả này tượng trưng: Cầu sung vừa (dừa) đủ xài (xoài). Ngoài ra, một bàn thờ cũng được thiết lập lộ thiên đặt cạnh bàn thông thiên và cây tre làm cây

Nêu dựng sẵn trước cửa nhà, trên bàn thờ này cũng chuẩn bị nhang đèn hoa quả, mặt quay về hướng chánh Nam, để phù hợp với phong tục xưa là: "Thánh Nhân Nam Diện Nhi Thính Thiên Hạ" để đón giao thừa.

Riêng bàn thông thiên thường đặt chính giữa trước sân nhà, nếu ai có dịp đến miền Tây Nam phần Việt Nam sẽ thấy, cái bàn thờ lộ thiên này thành lập trên trụ cột cao, ngay vừa tầm mắt, thường có đặt bình bông, chung nước, lọ cắm nhang và chân đèn



cây để hằng ngày cúng kiến tất cả các vị Phật, Pháp, Tăng ở cõi mười phương thế giới và tất cả chư vị hiện đang hành sự tại cõi Ta Bà và tây phương nữa, cho nên chữ thông thiên mọi người sẽ nghĩ ngay là thấu trời. Bởi vì, những gia đình có bàn thông thiên, thường theo đạo Phật Giáo Hoà Hảo hay đạo thờ ông bà, hằng ngày

sáng chiều sau khi đốt nhang niệm Phật trên bàn thờ Phật hay ông bà tổ tiên trong nhà xong, thì mới quay mặt để đi thẳng đến bàn thông thiên để khẩn nguyện với câu niệm như sau: " Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Nam Mô Phật Tổ, Nam Mô Thập Phương Phật, Nam Mô Thập Phương Pháp, Nam Mô Thập Phương Tăng, Phật Thầy, Quan Thượng Đẳng Đại Thần, Trăm Quan Cự Thần, Chư Vị Sơn Thần, Chư Vị Năm Non Bảy Núi... cảm ứng chứng minh nay con nguyện cải hối ăn năn, làm lành lánh dữ, quy y theo mấy Ngài, tu hiền theo Phật Đạo" (tuy nhiên có nhiều người thêm bớt câu niệm này tùy theo căn duyên hay sức khỏe), rồi mới lạy 4 lạy.

Riêng các trẻ con là sung sướng nhất, khoảng gần xế chiều 30 Tết, thì được tắm rửa sạch sẽ để thay quần áo mới, xúng xính còn thơm mùi vải, còn người lớn thì phải lo đủ thứ kể cả mấy bao gạo, lu nước, hũ muối cũng phải châm cho đầy, còn mấy ông bà nghiện trầu cau, thuốc hút cũng phải đi mua cho đủ, vì ba ngày Tết ít có tiệm nào mở cửa bán.

Sau khi làm lễ đón rước ông bà và ăn uống xong, các trẻ con thường đi xem múa lân hoặc đi từng đoàn từ nhà này qua nhà khác vui chơi và khoe quần áo mới, để chờ giờ đón giao thừa. Còn người lớn, nhứt là quý bà nội trợ, phải lo nấu nồi chè, nồi nước, hoa quả, cắt bánh chưng, bánh tét... để chuẩn bị đón giao thừa đúng 12 giờ đêm 30 hoặc 29 (nếu tháng thiếu) rạng mừng 1 Tết. Boong boong... còn hai phút, rồi còn một phút, giờ giao thừa đến, thì đài phát thanh, đài truyền hình, Chùa, Đình... thi nhau đánh hồi trống hay chuông, để báo hiệu giờ tổng cự nghinh tân để tiễn đưa năm cũ rước năm mới vào. Thật lạ lùng thay! Tất cả cảnh vật trở nên nghiêm trang, rất là thiêng liêng, nhà nhà đều cúng lễ gia tiên giao thừa, treo bùa nêu lên đọt cây tre, rồi đốt pháo. Tiếng pháo đi đùng vang rền khắp mọi nơi, có người đốt cả phong hoặc lè tẻ trước nhà hay kể cận bàn thông thiên hoặc xung quanh nhà để đuổi trừ những cái xui xẻo năm cũ và đón mừng năm mới, với ước mơ hy vọng bước sang năm mới sẽ làm ăn phát đạt hơn, may mắn hơn và nhiều tốt đẹp hơn năm cũ. Sau

khi nhang tàn, thì hạ mâm cỗ xuống để cả nhà cùng quây quần ăn chè, bánh mứt, hoa quả... cùng mừng bước sang năm mới. Vì thế, trong dân gian mới có câu:

*Cu kêu ba tiếng Cu kêu,  
Trông mau đến Tết dựng nêu ăn chè.*

Thế nên, phong tục Tết Việt Nam hằng năm, thường mỗi nhà nấu một nồi chè đậu xanh để cúng giao thừa và dựng nêu. Ngoài ra, còn cắt (bổ) dưa hấu đầu năm nữa, nếu trái dưa hấu thật đỏ, lại ngọt



giòn, thì nhà đó tin rằng năm mới sẽ có thời vận tốt cho gia đình suốt năm, còn trái lại dưa hấu không đỏ, không ngon ngọt thì xem như năm mới không được tốt và bị xấu cả năm. Đó là sự dị đoan của

phong tục Việt Nam xưa. Nếu quý bà con đồng hương muốn tìm hiểu thêm tại sao ông bà mình dùng tiếng gáy của con chim Cu mà không dùng con vật khác? Và tại sao có trái dưa hấu? (xin quý bà con đồng hương đọc quyển Thượng tử trang 97 đến 101 trong tác phẩm Tìm Hiểu Tử Vi Đẩu Số Và Địa Lý của Nguyễn Phú Thứ).

Còn trẻ con sau khi đốt pháo và ăn uống no nê thì đi ngủ, chỉ còn người lớn tuổi ngồi nhâm nhi bên tách trà xanh để thưởng thức cái yên lặng, cái linh thiêng huyền diệu của đêm trừ tịch với mùi trầm hương quyện lẫn mùi pháo, rồi tưởng nhớ những người thân đã khuất hay nhắc nhở đến một vài đứa con, đứa cháu trong gia đình vì đi làm ăn xa hay vì công việc không thể về chung vui mừng xuân đón Tết bên tổ ấm gia đình.

Có nhiều người hay gia đình, sau khi cúng giao thừa xong vì tin tưởng vào số tuổi để chọn giờ xuất hành đầu năm cho hạn và làm ăn phát tài năm mới, rồi còn chọn hướng đi nơi nào trước, để cúng chùa, cúng đình... hoặc đi hái lộc hay xin xăm đầu năm, để cho biết thời vận trong năm đó. Việc hái lộc thường chọn một cành cây xanh tươi tốt, có nhiều mầm non, tượng trưng cho năm mới được tài lộc sung túc.



Sáng mừng một Tết, thì thói thường ông bà già hay chủ gia đình thường thức dậy sớm để làm lễ xông đất, nếu các con các cháu có thức sớm

hơn cũng không được mở cửa nhà, mà phải chờ đợi người gia trưởng trong gia đình mở cửa, tất cả con cháu trong gia đình phải tề tựu trước bàn thờ để trước làm lễ cúng ông bà tổ tiên đầu năm, sau mừng tuổi ông bà, cha mẹ. Các con cháu được lì xì bằng những phong bì màu đỏ, bên trong có tiền mới toanh, còn thơm mùi giấy, theo thói thường các con cháu

làm tuổi nói như sau: Con kính xin làm tuổi ông bà (hay cha mẹ) sống bá niên giai lão.

Kể từ mừng một đến mừng ba Tết, mọi người rất kiêng cử, không được giận hờn, gắt gỏng, la rầy, không tạo chuyện buồn phiền, vì e rằng sẽ xui cả năm, không được hái trái cây và cũng không được quét nhà đổ rác đi, vì theo truyền thuyết, khi quét nhà đổ rác, tiền bạc sẽ ra như rác vậy.

Trong ca dao Việt Nam cũng có câu: "Mùng một Tết nhà, mùng hai Tết thầy, mùng ba Tết bạn". Nên tôi dù có bận rộn đi thăm và chúc Tết họ hàng cũng như các thầy cô của tôi vào sáng mùng hai Tết, nhưng xế trưa cũng phải trở về nhà để ông bà nội, ba má và các em đi thăm bà con hoặc đi chơi xa, bởi vì tôi là đứa cháu đích tôn của ngôi nhà thờ ông bà nội tôi đang ở và sau là để đón tiếp bạn bè hay đồng nghiệp, học trò cũ thân quý của tôi.

Đến sáng mùng ba Tết, trên bàn thờ lúc nào cũng được thắp nhang, hương khói nghi ngút, đèn sáng trưng. Mùi trái cây, mùi hương, mùi pháo tất cả hòa lẫn nhau tạo nên một hương vị đặc biệt của riêng những ngày Tết dân tộc Việt Nam. Những cành mai, cành đào trên bàn thờ hay ở góc nhà cùng vài chậu vạn thọ, thược dược... đang khoe sắc tỏa ra hương thơm ngào ngạt cũng góp phần tạo nên không khí Tết năm xưa.

Tết là mùa sum họp, nghỉ ngơi. Đối với bà con ở nông thôn, việc ăn Tết càng quan trọng hơn, vì trong năm hết làm những vụ lúa mùa, còn phải trồng hoa màu phụ, ví như phải canh trồng dưa hấu hay trồng bông hoa hoặc trồng trâu cau... để đón Tết nữa, cho nên công việc nhà nông làm theo từng mùa, từng tiết, quanh năm suốt tháng thật bận rộn, vất vả với công việc đồng áng và đôi khi không được nghỉ ngơi những ngày cuối tuần, như những người làm việc khác ở thành thị hay công chức hoặc trong ngành giáo dục... Vì vậy, trong dịp Tết là cơ hội để nghỉ ngơi, bỏ tất cả mọi công việc để mừng Xuân hưởng Tết, nào là ăn uống linh đình, giải trí, thăm viếng... Tết ở nông thôn vui lắm, có khi kéo dài đến nửa tháng, mới chọn ngày tốt để làm lễ hạ nêu, trong khi dân thành thị thì trái lại, chỉ ăn Tết nhiều lắm bảy ngày, nhưng thường là ăn Tết đến hết ngày mùng bốn hoặc mùng sáu là hạ nêu và làm lễ khai trương cửa hàng buôn bán, ít ai đầu năm chịu làm lễ khai trương vào ngày mùng năm, bởi vì ngày mùng năm là ngày lẻ, nên mọi người cho là không tốt. (Nếu quý bà con đồng hương muốn tìm hiểu thêm Phong Tục Tết Việt Nam, xin đọc quyển Hạ tử trang 399 đến 455 trong tác phẩm Tử Vi & Địa Lý Thực Hành của Nguyễn Phú Thứ).

Mặc dầu đã hết Tết, nhưng cái âm hưởng những ngày Tết vẫn kéo dài đâu đó, trên những gốc mai vàng rực rỡ trước sân nhà, những xác pháo khắp mọi đường đất nước quê hương, trên nụ cười hớn hở của đám trẻ thơ và trên những bàn bầu, cua, cá, cọp....

*(Trích dẫn trong tác phẩm Tìm Hiểu Cuộc Đời  
của Nguyễn Phú Thứ)*

Mùng Xuân Kỳ Sửu 2009

## Phiếm luận



• Phan Hưng Nhơn

Từ ngàn xưa, loài người đã xem hoa là tinh anh của thực vật, biểu tượng cho sáng tạo của Hóa Công. Hoa làm cho đời người thêm đẹp. Hoa tượng trưng cho sự phục hưng hay đổi mới trong đời sống. Hoa hiện diện trong mọi sinh hoạt của con người, từ ngày thường đến ngày lễ. Những tràng hoa trong phòng hội, những chùm hoa trang hoàng tại các lễ đường hoặc những bó hoa để tặng nhau đều tiêu biểu cho sự hòa hợp giữa người và người.

Yêu hoa mến cảnh, cái tình cảm thiêng liêng đó dường như tiềm ẩn ở lòng người.

Hoa kia là một sinh vật có hồn. Hoa có cảm giác, tâm tình, ngôn ngữ, ẩn ngữ thì phải, đang chờ người đối thoại.

Lưu Vũ Tích đời Đường lặng nhìn một cội hoa đã xúc cảm nên lời:

*Kim nhật hoa tiền ẩm,  
Cam tâm túy sở bôi,  
Đản sấu hoa hữu ngữ,  
Bất vị lão nhân khai.*

tạm dịch:

*Trước mắt hoa nay uống,  
Đôi chung rượu giải sầu,  
Chỉ buồn hoa biết nói,  
Nỡ, chẳng gì ông đâu!*

Cũng như loài người, hoa được chia làm bốn hạng: Hạng „vương giả chi hoa“ dành cho các bậc vua chúa. Hạng „hào phú chi hoa“ dành cho người giàu có. Hạng „quân tử chi hoa“ dành cho trượng phu quân tử. Hạng „bình dân chi hoa“ dành cho lớp thị dân.

Mỗi loài hoa được định sẵn một tên gọi, sắc màu và hình dáng, mùi hương riêng biệt. Không một loài hoa nào giống hoa nào. Nhưng muốn được gọi là hoa thì phải có đủ sắc và hương. Phải có đủ hai tiêu chuẩn đó thì hoa mới được trọn vẹn gọi là hoa. Hoa cũng như người phụ nữ mà tiền nhân ta xưa thường có câu „sắc tự dung nhan“, „hương như đức hạnh“, không thể thiếu đi một.

Có nhiều loài hoa màu rực rỡ nhưng chẳng có tí mùi hương khác gì người thiếu nữ „ngiêng nước nghiêng thành“ nhưng thiếu đức hạnh. Ngược lại có

những loài hoa tầm thường mà hương nồng nàn quyến rũ.

Có nhiều nhận xét rằng các loài hoa màu sắc rực rỡ của chúng. Trong khi những loại hoa ấy mình không bằng ai, nên chỉ nở về đêm và chỉ chứng tỏ sự hiện diện của mình bằng cách tỏa mùi hương nồng nàn quyến rũ như: Quỳnh, lài, dạ hợp, nguyệt quế, dạ hương...

Thích mẩn hoa chưa đủ, người yêu hoa còn muốn chia sẻ tình cảm ấy với thân hữu, tri âm, tri kỷ. Từ đó tập tục dùng hoa để tặng được phổ biến khắp nơi. Trong thi văn xưa cũng có kể chuyện Lục Khải vào ngày đầu xuân đã từ Giang Nam gửi một cành hoa mai cho Phạm Ngạc ở Tràng An kèm theo bài thơ:

*Chiết mai phùng dịch sứ,  
Ký đủ lũng đầu nhân.  
Giang Nam vô sở hữu,  
Liều tặng nhất chi xuân.*

dịch:

*Bẻ mai gập sứ trạm,  
Gởi cho người bạn thân.  
Giang Nam không vật lạ  
Kính tặng một cành xuân.*

Sử liệu cũng từng kể: Vào mùa xuân năm Kỷ Dậu, sau khi chiến thắng đuổi quân nhà Thanh khỏi Thăng Long, Hoàng đế Quang Trung đã phái một cận vệ ngày đêm phi ngựa mang một cành đào tươi thắm về Phú Xuân để tặng Hoàng hậu Ngọc Hân.

Đi viếng thăm ai với một bó hoa đẹp rất dễ thu về cho người tặng nhiều mỹ cảm. Nhưng người dùng hoa để tặng cũng nên nhớ rằng bất cứ dưới nền văn hóa nào màu sắc cũng vẫn quyết định tính chất cũng như ý nghĩa của các loài hoa: Màu trắng cũng vẫn là màu của thơ ngây, trong trắng, trinh bạch. Màu đen tiêu biểu cho sự tử khước, ưu sầu tang chế. Màu đỏ tiêu biểu cho đắm đuối hay say mê. Màu xanh là biểu hiệu của hy vọng. Màu lục là biểu hiệu của sự chung thủy và mùa xuân. Màu vàng là màu của tị hiềm ganh ghét.

Mỗi loại hoa đều có hiệu đặc thù của nó. Ví dụ như hoa lài (Jasmin) là tình yêu thầm kín. Hoa anh túc (pavot) là âu yếm yêu đương. Hoa định tu (giroflée) là vui sống. Hoa dạ hương là duyên thầm. Hoa anémone là duyên dáng. Hoa hồng (rose) là tình yêu say đắm hay là sự hòa hợp.

Trong việc tặng hoa cũng cần nên cẩn trọng, không thể bạ hoa gì cũng có thể được dùng để tặng được cả. Có những loại hoa làm đẹp gây vui cho người nhưng cũng có những loại hoa được dùng để an ủi chia buồn. Phần nhiều hoa đều hữu ích, nhưng cũng có loại hoa gây phiền phức hay tổn hại đến sức khỏe con người. Truyền tích thường kể rằng ở Trung Hoa ngày xưa, có những chuyện tranh giành thế lực trong nội cung, các cung tần mỹ nữ thường với một phong cách lịch lãm mang một số loại hoa đặc biệt đến tặng người mà họ ghét hay ganh tị để những loại



bông hoa tươi thắm đó đưa đối thủ của họ vào giấc ngủ ngàn thu.

Người chơi hoa có kinh nghiệm rằng hoa càng có nhiều hương thơm chừng nào càng tỏa vào không khí nhiều chất độc chừng ấy. Hoa hồng, hoa tím, hoa xoan, hoa huệ trắng, hoa y lang, nếu được cắm ở các lọ hoa để ở trong những phòng rộng rãi thì không sao. Thế nhưng thật là nguy hại nếu nhiều hoa đó được để ở phòng nhỏ, thiếu thoáng khí. Một người thể trạng bình thường nằm ở phòng đó thì sáng mai thức dậy thấy nhức đầu mệt mỏi. Người có bệnh thì bệnh nặng hơn hay nguy hiểm tới tính mạng.

Các danh ca thường không dám đến gần các nơi có hoa mimosa, hoa lài và dạ lý hương, vì hương thơm những hoa này làm cho hư giọng.

Tuy vậy đó chỉ là một thiếu sót còn phần đông đều tốt cho người. Ngày nay với những tiến bộ của khoa học, con người lại tìm thấy ở hoa rất nhiều dược liệu quý cho sức khỏe của mình. Ví dụ như:

- Hoa Quỳnh nấu với hoa Kim Ngân uống làm giảm cơn hen.
- Hoa Cúc trắng, hoa cúc vàng dùng trong chứng thị lực kém, cao huyết áp, cảm sốt.
- Hoa Đâm làm thuốc lợi tiểu.
- Hoa màu gà để dùng trong các chứng bệnh xuất huyết v.v...

Kể ra còn rất nhiều, có thể nói trăm hoa dành cho người trăm dược liệu...

Nhân tiện kể lại một hài đàm về hoa được dùng làm dược liệu:

Trong một làng nọ, thầy Tú có cô vợ trẻ mơn mớn đào tơ. Thầy Tú thi cử nhân bao nhiêu lần không đậu thường biếng nhác việc chăn gối. Một ngày kia thầy Tú bảo vợ đi chợ mua sắm đồ để về cúng ông Nhan Hồi để cầu ông Nhan Hồi phù trợ cho thầy Tú được thi đậu ở kỳ thi sắp đến. Người vợ hỏi ông Nhan Hồi là ai thì thầy Tú cho biết là học trò đức Khổng Tử.

Sắp đi chợ nhưng cô Tú so đo chưa biết mua gì thì bỗng nghe từ bên hàng xóm có lời ru:

*„Thương chồng nấu cháo le le,  
Nấu canh bông Lý, nấu chè hột ser!”*

Chiều hôm đó sau khi cúng xong, thầy Tú được thưởng thức một buổi nhậu khoái khẩu nào hoa Lý hầm giò heo và rượu ngon và có lẽ món hoa Lý hầm giò heo thật sự bổ dưỡng cho nên đêm đó thầy Tú đến đáp sức đảm đang của cô vợ trẻ một cách tuyệt vời. Thế rồi ăn quen một lần vẫn thấy thèm, cô Tú lại hỏi thầy Tú khi nào giỗ đức Khổng Tử? Thầy Tú được nhậu ngon một bữa vẫn thấy còn thèm bèn nói rằng: *“Ừ em không nhắc thì suýt quên. Ngày mai là ngày giỗ đức Khổng Tử”*. Cô Tú lại nghĩ thầm: *“Một món hoa Lý ninh giò heo mà được như thế vậy nếu mình cho chồng nhậu gấp đôi thì chắc đêm nay mình sẽ được thích thú gấp đôi”*. Nghĩ vậy ngày đó cô ra chợ mua cả rổ hoa Lý cùng mua luôn 2 cái giò heo và 2 mâm rượu. Về nhà sợ chồng thấy nhiều, cô Tú giải thích với chồng: *“Bởi đức Khổng Tử là thầy ông Nhan Hồi nên cô phải kính lễ gấp đôi”*.

Nào ngờ vì đêm đó ăn quá nó, uống quá say, thầy Tú nằm lăn ra ngủ một mạch tới sáng mới thức dậy. Cô Tú buồn tình cáy cú nói móc: *“Sao đức Khổng Tử là thầy mà không được như trò?”*.

Hoa còn là phương tiện truyền thông không ngôn ngữ trung gian tế nhị của tình cảm giữa người tặng và người nhận. Vào thời xưa lúc mà *nam nữ thụ thụ bất thân*, trai gái thường mượn hoa thay lời nói.

Mỗi loại hoa là một lối nói riêng biệt đặc thù. Ngày lễ các bà mẹ có thể tặng mẹ một bông hồng đỏ thắm hay ngày lễ của cha dâng cha một cành huệ trắng. Hoặc một đóa trà mi để ca ngợi nhan sắc một thiếu phụ đẹp. Còn biết bao điều mà hoa có thể diễn tả, có khi còn tạo sự thông cảm giữa hai người xa lạ không quen biết. Ví dụ như với hoa hướng dương thì sĩ Nguyễn Bình thường thổ lộ:

*Lòng anh như hoa hướng dương,  
Trăm nghìn bến đổ về phương mặt trời.*

thì bên Tây phương, thi sĩ William Blaek cũng từng thi thắm:

*Vấn mong dù biết muộn màng,  
Được về thăm lại rừng vàng hướng dương.*

Người người như thế đã biết ngắm hoa bằng thị giác. Mắt ngắm nhìn say đắm các bông hoa đẹp đang rực rỡ tươi thắm ánh nắng ban mai, hay mũi ngất ngây với mùi hương hoa thoảng trong gió chiều. Người ngày nay còn thưởng thức hoa bằng vị giác. Hương và vị hoa tan lẫn với dịch vị trong miệng lưỡi làm khách ăn lâng lâng mê mẩn thích thú. Ngày nay những món ăn bằng hoa đã trở thành những món ăn truyền thống của dân tộc. Những món hoa bí nấu canh tép, canh thịt thì ngọt ngào không chê được. Hoa bí dồn thịt chưng cách thủy ngọt ngào không thể tả. Hoa cam đã trở thành một hương liệu quan trọng của một số loại ngọt phương Đông. Những cánh hoa thu hải đường hấp thủy sẽ toát ra mùi vị tuyệt vời. Hoa tường nhở (pensée) dịu dịu ngọt nên ăn sống hay nấu chín đều ngon miệng. Hoa tím (violette) được trộn với món nhân nhồi thịt hay ăn kèm với những món kem, thạch, là những món ăn tuyệt vời.

Trên đĩa rau của người Việt Nam thường có rất nhiều màu sắc: Màu lục của lá, màu vàng của bí, hoa diên điển, màu trắng hoa so đũa trắng, màu đỏ hoa so đũa đỏ, hoa búp giấm. Các hoa được dùng ăn lâu như hoa bí, hoa mướp đực, hoa chùm ngây, búp giấm, hao hiên, hoa hẹ, hoa súng, hoa diên điển, hoa thiên lý. Ở Pháp có nhà hàng Eridan và Le Sapin panché ở Caqueraine là những nhà hàng nổi tiếng thế giới đã đưa gần 100 loại hoa vào thực đơn. Ngoài những món ăn nấu từ hoa, người ta còn sáng chế những món ăn lấy cốt nước hoa pha trộn. Điều đáng lưu ý là ăn hoa người ta thường bỏ nhụy hoa.

Nhân dịp phím luận về hoa không khỏi không nhớ đến loại hoa được chạm trổ ở 162 bức phù điêu của 9 đình đồng đặt trước Thế Miếu trong hoàng thành Huế. Chín đình đồng này được đúc dưới thời vua Minh

Mạg, hiện nay là những di sản văn hóa vô giá của dân tộc... Trên những bức phù điêu của đỉnh đồng, ngoài những cảnh biển, sông, núi, cây, muông, vật dụng, binh khí, đúc nổi rất đẹp, người đến chiêm ngưỡng đến nay vẫn chưa hiểu lý do ở mỗi đỉnh có đúc một hình hoa riêng biệt.

Ở *Cao Đỉnh* có hình hoa Tử Vi hay Bách Nhật Hồng, có tên khoa học là *Lagerstroemia indica*. Loại cây có hoa nhỏ màu tím này chỉ được thấy ở vùng Lang Bian Đà Lạt và Ban Mê Thuột.

Ở *Nhân Đỉnh* có hình hoa Sen và trái Nam Trân. Hoa Sen hay Liên Hoa có tên khoa học là *Nélumbonucifera*. Người Việt Nam mến trọng hoa Sen vì hoa Sen tượng trưng cho khí tiết người quân tử (quân tử chi hoa), gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn. Nhà Phật xem hoa Sen là biểu tượng của sự thanh cao siêu thoát.

*Trong đầm gì đẹp bằng sen,  
Lá xanh bông trắng lại chen nhụy vàng...*

Nhụy sen dùng để ướp trà. Tâm sen có tác dụng trị các chứng mất ngủ. Ngó sen làm thuốc cầm máu và để trộn gói. Hạt sen chữa được chứng suy nhược thần kinh.

Ở *Chương Đỉnh*, có hình hoa Mạ Li hay hoa Lài, có tên khoa học là *Jasminum sambac*. Lài có nhiều loại, hoa đơn, hoa kép. Loại nào cũng thơm. Hoa lài có đặc tính nở về đêm. Thi sĩ Xuân Diệu với lời thơ là lướt hoa mỹ từng tà cảnh hoa lài nở đẹp, hương thơm quyến rũ gió đêm khuya:

*Hoa lài xanh dưới ánh nguyệt tuôn trời,  
Ánh nguyệt trắng trên hoa lài đúc sữa.*

Hoa lài thường được ướp trà. Trà ướp hoa lài có hương vị đặc biệt ngát mùi hương, uống vào thấy ngay tâm hồn sản khoái... Từ ngàn xưa trong văn hóa dân gian, hoa lài đã được đưa vào ca dao:

*Yêu nhau đừng thắm chớ phai,  
Thoang thoang hoa lài mới được thơm lâu.*

Ở *Anh Đỉnh* có hình hoa Mai Khôi tức hoa Hồng, biểu tượng cho tình yêu, có tên khoa học là *Rosa chinensis*. Hoa được dùng để trang hoàng, để tặng cho người yêu hay để tỏ tình cảm cao quý. Hoa hồng còn là dược liệu hoặc để tạo ra nước hoa thượng hảo hạng và nhiều loại mỹ phẩm. Lá hoa hồng giã nhỏ với ít muối có tác dụng làm tan máu bầm hay làm cho mụn nhọt mau lành. Ngày xưa danh y Tuệ Tĩnh đã dùng hoa hồng làm thông mạch máu cùng chữa được chứng mất ngủ, tê hư.

Ở *Nghi Đỉnh* có hình hoa Hải Đường hay Trà Mi, tên khoa học là *Camellia* thuộc họ chèo.

Phần đông giống hao hải đường đều có nguồn gốc ở Việt Nam mà ngày xưa là nơi nổi tiếng sản xuất trà thơm. Lục Vũ đời Đường trong sách Trà Kinh cũng thường khẳng định là trà xuất xứ từ phương Nam (*nam phương chi giả mộc giả*). Sách An Nam Chí Lược có ghi đời nhà Đinh có triều cống Trung Hoa trà

thơm. Ở Huế nhiều nhà đại thần, thường trồng trước nhà những cây trà mi hay hải đường cánh đỏ mọng. Dáng đẹp hoa hải đường rất được nhiều người ái mộ. Nhưng thường thức vẻ đẹp của các giống hoa hải đường có lẽ không ai hơn nhà văn Kim Dung trong pho truyện Lục Mạch Thần Kiếm mượn lời công tử Đoàn Dự nước Đại Lý, tả cho người nhận mẹ của người mình yêu là Vương Ngọc Yến chuyện trà hoa trao phá mỹ nhân, suýt làm chàng ta mất mạng.

Ở *Thuận Đỉnh* có hoa Hường Dương hay hoa Quỳ, thuộc loài *Hélianthus annus*. Hoa hướng dương được ép lấy dầu ăn hướng dương chứa ít acide béo không bão hòa. Ở phương Đông, hầu như mọi người đều cho rằng hoa hướng dương là biểu tượng của niềm tin và hy vọng. Hướng dương đã đi vào thi ca ở đó với nghĩa thủy chung. Danh xưng thủy chung mà con người gọi vào hôn hoa không phải chỉ gói trọn trong tình yêu đôi lứa, mà cả trong tình cảm con người với cha mẹ, cả bề tôi đối với quân vương. (Tấm lòng quỳ hạt hướng về dương).

Ở *Dự Đỉnh* có Thuận Hoa hay là hoa Dâm Bụt. Người Huế gọi là hoa Cẩn, tên khoa học là *Hibicus rosa sinensis*. Hoa cẩn thường là hoa cánh đơn đỏ hồng hay đỏ đậm thỉnh thoảng có màu vàng hay màu trắng.

Ở *Tuyên Đỉnh* có hoa Trân Châu hay hoa Sói, tên khoa học là *Chloranthus spicatus*. Hoa thường có màu vàng xanh như ngọc và trái có vỏ vàng xanh như ngọc nên người xưa mới gọi là chuỗi hạt ngọc, chuỗi trân châu.

Ở *Huyền Đỉnh* có hình Hoa Lan. Theo hình ở đây khó định danh khoa học. Có thể là loại *Dendrobium draconis*. Lan Việt Nam khác với lan Âu Mỹ, ngoài duyên dáng, hoa còn có hương thơm ngào ngạt hơn. Do đó rất được người yêu hoa khắp thế giới mến mộ. Báo chí từng cho biết vào năm 1878, có nhiều chuyến tàu chở luôn một lúc hai triệu giò lan đem về Anh Quốc. Phần lớn bị hư hại dọc đường khiến ông Giám đốc vườn Bách thảo Zurich thời bấy giờ lên tiếng phản đối cho rằng đây là một cuộc phá hoại trắng trợn lan nhiệt đới. Hoa lan từng được các cụ ngày xưa gọi là Vương giả chi hoa. Hoa lan Việt Nam, nhất là hoa Phong Lan là một loại hoa quý báu trong rừng hoa thiên nhiên. Đây là một loại hoa có tên trang nhã dịu dàng mang nhiều hơi thiên nhiên nhất do những tinh hoa của gió sương bồi dưỡng. Người đời thường xem hoa lan là tượng trưng cho sự trong trắng, cho sự vui mừng hay niềm hạnh phúc mà vào dịp đầu năm mọi người Việt Nam đều mong ước. Hoa Lan cũng từng được xem là biểu hiệu của tình yêu tha thiết. Ở Việt Nam các loại hoa lan mang những tên dễ thương như: Tiên Hải, Long Tu, Trúc Tim, Thủy Tiên, Huyết Nhung, Thanh Ngà, Tố Tâm, Trâm Mộng hay Hồ Điệp, Thanh Hạc, v.v...

Có người đem so sánh Hoa Lan với hoa Mẫu Đơn từng được người Trung Hoa gọi là Vương giả Chi hoa.

Nhưng theo hiểu biết của nhiều nhà chuyên môn, hoa Mẫu Đơn tuy đẹp nhưng vẫn còn kém Phong Lan về mùi hương và thanh sắc. Họ cho rằng sở dĩ Mẫu Đơn được người Trung Hoa gọi như thế là do sự tích ngày xưa Đường Minh Hoàng thấy Dương Quý Phi rất ưa thích các hoa Mẫu Đơn ở vườn Thượng Uyển nên phong vương cho hoa này. Cũng có chuyện tích khác kể rằng ở Trung Hoa thời nhà Đường đang mùa đông giá lạnh, Hoàng hậu Võ Tắc Thiên muốn mở buổi tiệc hoa bên ra lệnh cho tất cả loài hoa trong vườn Thượng Uyển phải nở. Kỳ lạ thay các loài hoa xinh đẹp đều nở chỉ trừ hoa Mẫu Đơn là vẫn trơ cành lá. Nổi cơn thịnh nộ, Võ Tắc Thiên cho phá nhỏ tất cả mẫu đơn ở vườn Thượng Uyển và hạ lệnh cho lưu đày xuống miền Giang Nam heo lánh. Nhưng tại Giang Nam, các cây mẫu đơn lại ra hoa rất đẹp hơn trước.

Mỗi mùa trong năm thường có một loài hoa gắn liền gợi nhớ. Hạ thì phải nói đến phượng đỏ. Thu trong thi ca với hoa sứa nồng nàn, và mùa Đông thì man mác với loài sấu đông vời vợi. Còn mùa Xuân? Khó mà chọn riêng loại hoa nào là biểu tượng, bởi có cả trăm hoa đua nở tung bừng trong cảnh tiết trời mà cảnh vật cũng như lòng người đều nao nức hân hoan. Từ hoa lan, hoa hải đường, hoa đỗ quyên, hoa thủy tiên, đến hoa cẩm chướng, thược dược v.v... mỗi hoa như một lời chúc xuân nồng nàn đầy thú vị. Nhưng vào thời này mọi người Việt Nam hình như lưu ý đặc biệt đến hoa Mai và hoa Đào, sau đó là Vạn Thọ và hoa Cúc.

*Hoa Cúc* là một loài hoa đa dạng về chủng loại và về màu sắc. Màu vàng rực rỡ của những loại Cúc mâm xôi, màu trắng sữa của Cúc Đại Hóa, màu vàng lợt ngả sang màu trắng của các cây Cúc Áo, Cúc Đồng Tiền, màu tím hồng của các hoa Cúc Hồng Tử Kỳ, màu vàng sẫm ngả nâu của hoa Cúc Gấm, màu trắng toát của các Cúc Bạch Mi. Hoa Cúc nở từ mùa Thu, loại này tiếp theo loại kia, kéo dài sang tới mùa Xuân.

Ở các nước Âu Mỹ, Cúc thường chỉ được người làm việc cấp dưới tặng cấp trên để tỏ lòng ngưỡng mộ hay kính trọng. Ở Pháp, người Pháp tuyệt đối không dùng hoa Cúc để tặng. Ở Việt Nam, hoa Bạch Cúc thường được dâng cúng vào các đền chùa chớ không được dùng để tặng. Vào dịp xuân về, người Việt Nam thường tặng nhau những chậu Hoàng Cúc và khi nào cũng tặng từng cặp chậu, Cúc là loại hoa tượng trưng cho "tài lộc", bởi các dáng phong phú dồi dào của những cánh hoa chi chít vây lấy nhúm nhụy bé xíu nằm giữa. Người Á Đông xem hoa cúc như biểu tượng của sự đông đúc, sự sum vầy và hòa hợp và cúc từng được giới yêu hoa xếp vào hàng Tứ Quý. Một giai thoại văn chương có kể chuyện thi sĩ Nguyễn Du có lần mượn cơ mua hoa để gheo cô gái bán hoa hay chữ nhưng muộn chông có tên là Cúc:

*Trăm hoa đua nở về xuân,  
Cớ sao cúc lại muộn màng về thu?  
Thoáng nghe cô Cúc hiểu ý ngay, liền đáp lại:*

*Vì chung ham chút nhụy vàng  
Cho nên cúc phải muộn màng về thu.*

*Hoa Vạn Thọ*: Ngày Xuân bên cạnh hoa Cúc, biểu hiệu của Tài Lộc, thì không thể nào thiếu Vạn Thọ để sống lâu mà hưởng phúc, hưởng lộc. Hoa Vạn Thọ rực rỡ màu vàng cam chói chang hay một màu vàng nghệ. Có loài to như chiếc bát úp, có loài nhỏ bằng trái chanh non. Vào ngày xuân không thể thiếu những bình bông Vạn Thọ trên bàn thờ gia tiên hay những chậu thọ ở hai bên cửa nhà chủ để trao lời chúc thọ cho cha mẹ, ông bà, cho chính mình và mong mỏi cho con trẻ sự sống lâu muôn tuổi.

*Hoa Mai*: Trong các hoa nở vào độ Xuân về, hoa Mai xứng đáng là biểu tượng của hoa xuân. Nhà nhà đều có hoặc trên bàn thờ Tổ Tiên, hoặc ở phòng khách một cành mai vàng. Khá giả thì có một cành to lớn, thanh bần cũng cố gắng có một cành nhỏ sơ sài. Ngày Tết, trong nhà có thể thiếu thứ này thứ nọ nhưng không thể thiếu một nhánh mai vàng. Thiếu Hoa Mai trong nhà gần như thiếu hẳn hương vị ngày xuân. Hoa Mai từng được người đời xem là tượng trưng cho sự phong phú, phúc lộc và nghĩa khí:

*Quốc sắc thiên hương nãi mẫu đơn chi phú quý,  
Băng cơ ngọc cốt nãi mai ngọc chi thanh kỳ.*

Sắc và hương của Hoa Mai làm mọi người phải yêu chuộng Mai. Lâm Pha người Bắc Tống, yêu hoa Mai đến quên tình hương lửa. Vương Điện đời Minh, suốt đời chỉ vẽ độc một loài hoa Mai. Ở Việt Nam, thi sĩ Nguyễn Trãi từng viết đến 5 bài thơ về Mai:

*Càng thuở già, càng cốt cánh,  
Một phen giá, một tinh thần.*

Cùng phong thái ấy Nguyễn Du viết:  
*Mai cốt cách, tuyết tinh thần.*

Trong "Hồng Đức Thi Tập" đời Lê Thánh Tông có 2 câu thật nồng ấm:

*Chớ, chớ ngại rằng mai lạnh lẽo,  
Kìa, kìa mai đã thức xuân nồng.*

Mẫn Giác thiền sư đời nhà Lý, có bài thơ xuân nổi tiếng với câu:

*Mạc vị xuân tàn hoa lạc tận,  
Đình tiền tạc dạ nhất chi mai.*

dịch:

*Chớ bảo xuân tàn hoa rụng hết,  
Đêm qua sân trước nở cành mai.*

Thậm chí đến Cao Bá Quát, con người suốt đời "ngang dọc nào biết trên đời có ai", thế mà ông chịu cúi đầu trước hoa Mai:

*Nhất sinh đệ thứ bái hoa mai.*

Ở thế kỷ 19, danh nho Đào Tấn, người thường gán bó đời ông với hoa mai qua nhiều bài thơ mà bài "Đề mai sơn thọ viên" là tiêu biểu:

*Mai sơn tha nhật tàng mai cốt,*

*Ứng hữu hoa mai tác mộng hồn.*

dịch:

*Ngày nào mai núi gửi xương mai,  
Hắn có hoa mai làm hồn mộng.*

Ở Trung Hoa, hoa mai không được xem là tiêu biểu của mùa Xuân như ở Việt Nam, vì ở Trung Hoa có nhiều vùng thời tiết khác nhau theo vĩ độ nên như ở Giang Nam vào đầu xuân Lục Khái gửi tặng mai cho Phạm Ngạc thì Vương Tăng đời Tống cũng đã từng vịnh về hoa mai nở vào cuối đông:

*Tuyết trung vị luận điều canh sự*

*Tiến hướng bách hoa đầu thượng khai.*

dịch:

*Trong trời tuyết chưa nói việc hòa canh,  
Đã đến trên đầu trăm hoa mà nở trước.*

Ngày xưa lúc cùng Sử Lang Trung ngồi uống rượu trên lầu Hoàng Hạc, khi nhà thơ Lý Bạch nghe đầu đó có tiếng địch dạo bài Mai Hoa Lạc liền nghĩ ngay tới xứ Giang Hoài, nơi có ngọn gió tin phong làm rụng hoa mai vào tháng năm:

*Hoàng Hạc lầu trung xuy ngọc địch,*

*Giang thành ngũ nguyệt lạc mai hoa.*

Dịch:

*Tiếng sáo thổi trong lầu Hoàng Hạc,  
Tháng năm mai rụng chốn Giang Thành.*

Truyện tích dân gian nói về mai cũng nhiều. Truyện Mai Hoa Trang có kể về Thọ Dương Công Chúa, vào ngày đầu năm năm vồng chơi ở mái hiên Hàn Chương Cung, bỗng có cơn gió thổi làm rụng một hoa mai xuống trán nàng, Công Chúa lấy tay phủi hoa mai thì thấy hoa mai đã không rời khỏi trán mà còn như muốn dính vào trán để làm tăng vẻ đẹp của Công Chúa. Từ đó Công Chúa cho trồng nhiều cây mai ở gần phòng nàng và từ sự tích đó danh xưng Mai Khuê được dùng để chỉ phòng riêng của phụ nữ.

Sách *Long Thành* cũng có ghi chuyện ông Triệu Sĩ Hùng ẩn dật ở núi La Phù, dưới đời nhà Tùy. Một chiều cuối đông, Triệu Sĩ Hùng thơ thẩn dạo từ vườn thông về quán rượu. Tới ngang một gốc cây cổ thụ thì gặp một người con gái xinh đẹp tuyệt trần, tràn đầy hương thơm ngào ngạt với lời nói thanh nhã đón ông và cùng ông đàm đạo. Cuộc vui kéo dài và Triệu Sĩ Hùng say ngủ luôn đến sáng. Lúc tỉnh dậy thì giai nhân đã vắng bóng chỉ thấy mình đang nằm dưới gốc một cây mai, đầy hoa trắng thơm tho. Tiếc người đẹp nhưng nhìn đâu cũng chẳng thấy, Triệu Sĩ Hùng từ đó cứ lẩn quẩn sống ở đây, lấy rượu và cây mai già làm bạn và làm nên bài thơ nổi tiếng *La Phù Mộng*.

Ở Việt Nam, mai đặc biệt chỉ nở vào đầu xuân, ngày vui của dân tộc. Hoa Mai cũng là biểu hiệu của mọi ân tình tuổi trẻ trong dịp xuân về:

*Ai đi đâu đấy hỏi ai?*

*Hay là trúc đã nhớ mai đi tìm.*

Hay là:

*Bắc thang lên hái mai vàng,*

*Vì ai mà thiệp biết chàng từ đây.*

Có ai không thấy lòng mình xúc động khi nghe:  
*Hoa mai rụng cánh đầy đình,  
Bao nhiêu cánh rụng thương mình bấy nhiêu!*

Nhưng cũng như mọi tạo vật trên cõi đời tạm bợ này, hoa mai cũng phải tuân theo định luật của Tạo Hóa, cho nên:

*Mai nở, mai tàn, mai lại rụng...*

Mai nở đem lại bao hân hoan cho mọi người bao nhiêu thì lúc mai tàn rụng cũng để lại trong lòng người yêu mai biết bao luyến tiếc:

*Bên gốc mai già, xuân vắng vẻ,*

*Áu sầu thiếu nữ khóc hoa mai...*

*... Hoa mai đã tạ, lá mai vàng,  
Vàng úa đầu cành ủ bóng dương.*

*Lát đất mai già rơi mặt đất...*

(J. Leiba)

Thương mai, nhớ mai trong độ xuân về, chúng ta cũng khó quên được bài thơ tứ tuyệt của một thi sĩ ngày xưa chỉ dùng có mười chữ **VỊ TÌNH LAI LÝ NHẤT CHI MAI HỮU BIỆT HOÀI** mà nếu đọc ngược hoặc đọc xuôi đều thành một bài thơ tứ tuyệt:

*Vị tình lai ký nhất chi mai.*

*Ký nhất chi mai, hữu biệt hoài.*

*Hoài biệt hữu mai chi nhất ký,*

*Mi chi nhất ký vị tình lai.*

Dịch:

*Vị tình gửi lại một cành mai,*

*Gửi một cành mai có biệt hoài.*

*Hoài biệt cành mai xin giữ lại,*

*Vị tình xin lại với cành mai.*

HOA ĐÀO: Ở miền Bắc Việt Nam, hoa mai tuy không nhiều lắm, nhưng mỗi khi tiết xuân đến lại có Hoa Đào. Có thể nói ở miền Bắc Việt Nam hoa Đào là biểu tượng của mùa xuân. Đào với tên khoa học là *Prunus persica*, thuộc họ *Rosaceae*, loại trung mộc, có màu sắc tùy theo loại. Đào Bích có hoa màu đỏ thắm. Đào Phai có hoa màu hường. Đào Bạch có hoa màu trắng.

Hoa Đào cũng được thường đưa vào thi ca. Trong thi văn của Nguyễn Trãi cũng có nhiều đoạn thơ về hoa đào:

*Một đóa hoa đào khéo tốt tươi,*

*Tưởng xuân mơn mớn thấy xuân cười.*

*Đông phong ắt có tình hay nữa,*

*Kiến tiến mùi hương để động người.*

Thi sĩ Vũ Đình Liên từng mượn dịp mỗi năm hoa đào nở để diễn tả về một con người thuộc một lớp người đang tàn phai vẫn cố gắng sống một đời tàn phai của họ ở một buổi giao thời:

*Mỗi năm hoa đào nở,*

*Lại thấy ông đồ già,*

*Bày mực tàu giấy đỏ,*

*Bên phố đông người qua.*

Cùng nhắc lại cái lễ tuần hoàn của tạo vật thiên nhiên vào mỗi độ xuân về: Hoa đào nở. Tết Tết đã đến:

*... Năm nay đào lại nở,  
Không thấy ông đồ xưa,  
Những người muôn năm cũ,  
Hồn ở đâu bây giờ?*

Trần gian nào thiếu giai nhân, nhưng lạ thay nam nhi thời nào cũng mơ ước tiên nữ chốn Đào Nguyên.

Đào Nguyên là nguồn đào nơi tiên nữ ở. *Đào Nguyên lạc lối đâu mà tới đây?* nhắc tới truyện tích Từ Thức ngày xưa tình cờ lạc lối vào động Bích Đào kết duyên cùng tiên nữ Giáng Hương. Nhưng lâu rồi cũng nhớ nhà nóng lòng muốn về thăm, Giáng Hương cầm lưu mây không được đành để Từ Thức về thăm nhà. Nhưng một năm ở thiên tiên bằng mấy chục năm ở hạ giới. Quê cũ đã đổi thay, tứ bề lạ hết. Từ Thức muốn trở về động Bích Đào thì tìm đường nào thấy...

Ở Trung Hoa có truyện tích tương tự về Lưu Thần và Nguyễn Triệu lạc Thiên Thai, từng được thi sĩ Tào Đường diễn tả tâm sự:

*Thảo thu tổng phi tiên độ sắc,  
Yên hà bất tự vắng niên xuân.  
Đào hoa lưu thủy y nhiên lai,  
Bất khiến đương thời khuyển tử nhân.*

Dịch:

*Cỏ cây đã mất vẻ xanh sắc ngày xưa,  
Khói mây này nào phải là khói mây năm ngoái.  
Những hoa đào soi bóng bên dòng nước trong veo  
còn đó,  
Nhưng đâu rồi những tiên nữ ngày xưa từng mời  
ta uống mật hoa?*

Truyện Hoa Đào từng kể lại cảnh Thôi Hộ đời Đường trở lại nơi năm trước từng hội ngộ với người đẹp bên gốc đào, nhưng xuân nay thì cửa đóng then cài, đành lưu lại bài thơ:

*Khứ niên kim nhựt thu môn trung,  
Nhơn diện đào hoa tương ánh hồng,  
Nhơn diện bất tri hà xứ khứ,  
Đào hoa y cựu tiếu đông phong.*

Dịch:

*Năm xưa cửa ấy ra vào,  
Một người cùng ánh hoa đào xinh tươi,  
Mà nay đâu thấy bóng người,  
Hoa đào như cũ vẫn cười gió đông.*

Ngày nay khi đọc truyện Kim Vân Kiều của Nguyễn Du thấy trong đó có câu: „Hoa đào năm ngoái còn cười gió đông” thì có người nghĩ rằng Nguyễn Du đã dịch câu thơ *Đào hoa y cựu tiếu đông phong* của Thôi Hộ. Thiết tưởng ý niệm đó cũng không đúng lắm vì khi viết „Đào hoa y cựu tiếu đông phong”, Thôi Hộ chỉ làm một sự so sánh giữa cảnh hôm nay với cảnh hôm xưa „Hoa đào cười trong gió đông như cũ”. Khác với Thôi Hộ, Nguyễn Du đã đem hai từ mới NĂM NGOÁI

và CÒN vào trong câu thơ „Hoa đào năm ngoái còn cười gió đông”. Ai cũng rõ làm gì có hoa đào tồn tại quá một năm và hoa đào mà Nguyễn Du nhắc đến là hoa năm nay. Nhưng trong câu thơ này Nguyễn Du cố ý quên cả thời gian, thay đổi cả thực tế để diễn tả Kim Trọng vì quá nhớ Thúy Kiều nên đối với Kim Trọng, hoa đào này vẫn là hoa đào năm ngoái từng chứng kiến những giây phút yêu đương của đôi tình nhân. Hoa đào còn cười gió đông như thế, nhưng mà người mình từng yêu dấu đâu rồi?

Sự kiện hoa đào một năm một lần nở vào dịp xuân về đã thấm sâu vào tâm trí người Việt Nam. Quanh năm mãi lo cần cù mưu sinh hoặc kiên chí học hành, có rảnh rang được chảnh cũng vào độ xuân về nên nam thanh nữ tú cũng đều dựa theo thời gian hoa đào ra hoa mà hẹn hò, ước hội. Do đó mỗi năm xuân trở lại, hoa đào lại rạng rỡ nở hoa, nếu có đem hân hoan cho người y hẹn thì cũng để buồn cho những người sai lời nguyện ước. Ngày xưa vào dịp xuân về chàng thư sinh Nguyễn Du, trong một chuyến sang ngang ở bến Giang Đình, đã phải lòng cô gái lái đò duyên dáng và hay chữ. Cũng tâm đầu ý hiệp, nên hẹn vài mùa đào nữa sẽ cùng nhau tái ngộ khi Nguyễn Du được công thành danh toại. Nhưng rồi Nguyễn Du phần do cản trở gia đình, phần bị lận đận trên đường khoa cử đã không thể đúng hẹn để trở lại bến đò Giang Đình, để cô lái đò phải thất vọng chờ trông. Đến ngày Nguyễn Du trở lại, thì con đò còn đó mà người đưa đò đã khác, vì cô lái đò sau thời gian lâu dài mòn mỏi đợi chờ, đã „bỏ thuyền, bỏ lái, bỏ dòng sông” đi lấy chồng.

*Trăm năm dầu lối hẹn hò,  
Cây đa bến cũ con đò khác xưa.  
Cây đa bến cũ còn lưu,  
Con đò còn đó người xưa đâu rồi?*

Thi sĩ J. Leiba cũng từng cảm hoài về cảnh đó qua những vần thơ tứ tuyệt:

*Chàng hẹn vài năm chàng trở lại,  
Hoa đào nở rụng đã bao năm.  
Gió đông nhật cánh đào tan tác,  
Lòng thiệp như hoa nở mấy lần.*

Nói tóm lại: Mai, Đào, Cúc, Thọ, những hoa xuân màu sắc rực rỡ cũng như mùi hương dịu dàng hấp dẫn, từng làm rộn ràng con mắt, làm xốn xang con tim của người Việt Nam mình. Những người ngày nay xa quê không khỏi mang theo nỗi hoài tiếc. Vẻ đẹp của những loài hoa xuân đó không chỉ kết tinh từ sắc nắng quê nhà, từ những làn gió xuân ấm áp mà còn từ sự hòa điệu của đất trời trong buổi giao mùa. Hoa xuân đã gieo nên những áng thơ bất hủ của Nguyễn Trãi, Cao Bá Quát, Đào Tấn, Nguyễn Du, Vũ Đình Liên, đem đến nguồn cảm hứng cho mọi người, từ nghệ sĩ, nhiếp ảnh hay hội họa từng miệt mài với những hoa ấy mà vẫn chưa thể nào diễn tả hết được vẻ thần tình của những hoa xuân Việt Nam.-



**(Thứ Hai 26.01.2009 - Thứ Bảy 13.01.2010)  
theo lịch Vạn Niên Dịch Học Phổ Thông)**

## Lành hay dữ với tuổi chúng ta

• Ngô Quốc Phong

**N**ăm 2008 Mậu Tý chưa qua mà năm mới Kỷ Sửu (2009) lại đang cận kề. Tịch lịch Hỏa Âm năm Kỷ Sửu có lợi cho những tuổi Dương Hỏa, và tốt cho những tuổi Dương Thổ, vì Thổ được sinh nhập, về phương diện ngũ hành. Hỏa Âm năm nay được coi là hợp với những ngành Hỏa, như nhà hàng, tiệm rượu, cây xăng, các ngành dùng nhiều hóa chất như tiệm tóc, móng tay, phòng thí nghiệm sinh, hóa; và thuận lợi cho ngành xây cất, địa ốc, kỹ nghệ đồ gốm, sành, sứ.

Vì đang có sự suy thoái kinh tế toàn cầu nên nếu chúng ta có lo nghĩ về nền tài chính gia đình, công ăn việc làm, trước viễn ảnh đen tối này thì cũng là điều thắc mắc chung. Nhu cầu của mỗi cá nhân chúng ta rất khác biệt trong cuộc sống phấn đấu, đa dạng không những ở hiện tại mà còn ở tương lai gần nhất là năm mới Kỷ Sửu (2009) này. Người đang thất nghiệp cầu có việc làm để ổn định cuộc sống mỗi ngày mỗi đắt đỏ, khó khăn hơn; người có công ăn việc làm rồi thì lại ước mong thăng tiến, tấn phát hơn trong năm mới; người cần phú, người cần quý; nhưng có rất nhiều người lại chỉ cần sức khỏe vì đang bị bệnh hoạn hành hạ thể xác và làm suy hoại tinh thần hoặc tại nơi cư trú hoặc tại nhà thương. Hạnh phúc gia đình được khẩn thiết cầu mong ở hiện tại và bền chặt hơn nữa ở năm mới, khi gia đạo đang bị xáo trộn, mất an vui, v.v...

Nói tóm lại, theo tâm lý chung và nhu cầu cá nhân thì ta cứ thiếu hoặc cần cái gì thì cầu xin năm mới Kỷ Sửu (2009) sẽ mang lại cho ta những điều ta mong muốn, nghĩa là "cầu được, ước thấy". Tuy nhiên, điều đầu tiên chắc chắn không một ai trong chúng ta lại muốn gánh chịu là ngã bệnh và chuốc họa. Và cũng vì ý thức được rằng chính chúng ta có phần nào trách nhiệm về bệnh và họa của mình (xin xem lại bài tiểu luận "Những phương cách giảm bớt bệnh họa, gia tăng phúc thọ", đăng tải trước đây trên báo này), nên chính chúng ta cần phải tích cực đóng góp vào việc mưu cầu tránh bệnh và họa (cầu lành, tránh dữ), trước khi chúng ta cầu xin và mong chờ sự may lành, khương an mà năm mới Kỷ Sửu (2009) mang tới.

Hai khoa học nhân văn: Âm Dương Ngũ hành, và Phong thủy học đã mang lại cho người Đông phương chúng ta niềm hãnh diện về nền học thuật cổ xưa nhưng phong phú, cao siêu và tinh vi. Những điều trình bày dưới đây về năm Kỷ Sửu (2009) cho chúng ta biết những điều hay, khả tín trên căn bản khoa học, không những chấp nhận được mà lại còn phải nói là tin cậy được. Nói một cách khác khi nói đến năm Kỷ Sửu (2009), người Đông phương chúng ta biết rất nhiều điều hữu ích nhờ những khoa Âm Dương Ngũ hành học và khoa Phong Thủy học.

Bây giờ ta hãy thử phân tích hai chữ Kỷ và Sửu: Can Kỷ thuộc Thổ, Chi Sửu cũng thuộc hành Thổ luôn, nghĩa là có sự tương hòa về hành giữa hai yếu tố trời, đất trong năm 2009. Theo thuyết Thiên, Địa, Nhân (trời, đất, người) thì khi có sự giao hòa tốt đẹp giữa hai yếu tố trời, đất (= thiên, địa) ở năm nay, ta có thể cảm thấy vui phần nào vì năm nay là năm tương đối lành hơn cho chúng ta (= nhân), chắc chắn lành hơn năm ngoài Mậu Tý, vì năm Mậu Tý có sự tương khắc về hành giữa Mậu (Thổ) và Tý (Thủy), Thổ khắc Thủy, nghĩa là sự giao hòa giữa hai yếu tố trời đất không được thuận thảo trong năm Mậu Tý (động đất ở Trung cộng và các nơi khác, bão Humberto, Ike..?). Nhưng sự giao hòa thuận thảo giữa Can Kỷ và Chi Sửu của năm Kỷ Sửu cũng cho biết những người Kỷ Sửu đều có căn bản vững vàng, khả năng chắc chắn để mạnh tiến trong cuộc đời mình.

Ngoài ra, ta cũng biết là người sinh năm Kỷ Sửu (1949 và 2009) có hành bản mệnh là (Tịch lịch) Hỏa âm, và cung Phi của người nam là Càn, của người nữ là Ly (1949); nhưng sinh năm Kỷ Sửu 2009 thì nam Ly, nữ Càn. Người Càn là Tây mệnh, hợp với Tây tứ trạch, có những hướng tốt là Tây, Tây Bắc, Tây Nam và Đông Bắc, và những hướng xấu là những hướng còn lại. Người Ly là Đông mệnh, hợp với Đông tứ trạch, có những hướng tốt là Đông, Nam, Bắc và Đông Nam, và những hướng hung là những hướng còn lại. Nếu xét thêm, thì Hỏa trong cơ thể tương ứng với tim, tính chất luân lưu máu (cardio-vascular), với ruột non, nghĩa là bộ phận này là yếu tố sinh, tử của người mệnh Hỏa vậy.

Theo Dịch lý, những thay đổi, biến dịch trong cuộc đời chúng ta là tự nhiên và là thuận lý, nhất là khi sự việc lại đang ở vào giai đoạn chung kết, "cực tắc phản", "chung tắc thủy" cứ tiếp diễn thay đổi mãi theo cái vòng tròn vô tận, tức là "thuyết chu kỳ". Nếu có thay đổi may lành, tốt đẹp hơn thì ai chẳng mừng, và hân hoan đón nhận. Nhưng nếu thời gian mới này lại nảy sinh điều xấu hại, gian truân, điều đúng thì thật là vô cùng xui xẻo, nhưng hy vọng vẫn còn là chưa đến nỗi đi vào tuyệt lộ. Vì vậy, những người hoan nghênh, mong chờ thay đổi thường đang ở trong huyệt cảnh khó khăn, đen đủi, bế tắc, nóng lòng chờ đợi giây phút "cùng tắc biến", mà "biến tắc thông".

Điều mà tất cả chúng ta đều thêm muốn là có sức khỏe tốt, không bị ác bệnh, và trạng thái kháng kiện này sẽ giúp chúng ta thêm tốt lành để tiến tới phú (quí), nhỏ lớn là do chính mình và cũng lại do ông Trời (đại phú do thiên, tiểu phú do căn = giàu lớn là bởi ý trời, giàu nhỏ do sự chuyên căn của ta).

Vì là năm Âm nên Kỷ Sửu có tác dụng thuận lợi hoặc bất thuận lợi vào các tuổi Dương mạnh hơn là vào các tuổi Âm. Ảnh hưởng của Âm Dương tiêu trường và Ngũ Hành tương sinh, tương khắc, tương hòa của Kỷ Sửu là (Tích lịch) Hòa Âm thuận lợi hoặc bất thuận lợi cho sức khỏe và vận mạng chúng ta ra sao? Dưới đây là phần khảo sát và thẩm định từng hành (Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ) chịu ảnh hưởng như thế nào từ Hòa Âm của năm mới Kỷ Sửu (2009).

### 1. Kim mệnh:

Những người mệnh Kim mà gặp năm Hòa, là ở thế bị khắc nhập (Hòa khắc Kim), và là khá xấu: Sức khỏe suy nhược, công danh sự nghiệp lận đận, giao dịch gặp chậm trễ, khó khăn, tiền bạc bế tắc, mọi dự định, kế hoạch không phát triển được như ý, gia đạo kém an vui vì nhiều ưu tư, phiền muộn. Nói một cách khác, cái gì có sẵn nay thu hẹp lại, và mọi toan tính phát triển phải trì hoãn hoặc đình chỉ lại. Xấu hoặc bất lợi nhiều/ít về những phương diện gì, là tùy theo từng cá nhân vì mỗi người chúng ta lại có tháng, ngày, giờ và nơi sinh riêng biệt. Vì ở thế bất thuận lợi nên người mệnh Kim càng nên chú trọng tới sức khỏe, nhất là các phiền nhiễu từ bộ phận hô hấp, phổi, hen suyễn, khó thở, dị ứng (allergy) về hô hấp... mức nặng/nhẹ của các bệnh kể trên tùy thuộc vào từng lá số Tử Vi cá nhân gồm những yếu tố còn thiếu ở đây, là tháng, ngày, giờ và nơi sinh. Nói chung là người mệnh Kim bị nhiều bất lợi về phương diện hành trong năm Kỷ Sửu 2009.

Những người Âm Kim bị bất thuận lợi ít hơn từ Âm Hòa của Kỷ Sửu, kể từ năm 1924 cho đến hiện tại, gồm những tuổi Ất Sửu (1925, 1985), Quý Dậu (1933, 1993), Tân Tỵ (1941, 2001), Ất Mùi (1955), Quý Mão (1963), và Tân Hợi (1971). Còn dương Kim bị ảnh hưởng bất thuận lợi nhiều hơn do Âm Hòa của Kỷ Sửu gồm Giáp Tý (1924, 1984), Nhâm Thân (1932, 1992), Canh Thìn (1940, 2000), Giáp Ngọ (1954), Nhâm Dần

(1962), và Canh Tuất (1970). Vì ở thế bị khắc nhập từ hành Hỏa của năm nay nên các người mệnh Kim cần thận trọng về sức khỏe và những toan tính phát triển, vì năm nay khó có những thuận lợi cho sự khuếch trương, lợi tức đầu hoạch. Về họa, nên chú ý tới họa chấn động cơ thể, té ngã có thương tích, va chạm xe nặng, giải phẫu. Như đã trình bày ở trên, nếu muốn biết thêm chi tiết căn cứ là bị bất lợi cho những ai trong gia đình, xấu về phương diện gì, v.v., thì ta lại cần phải biết niên hạn của mỗi tuổi đóng tại cung số nào, với những hung sát tinh thuộc loại nào phá cách tốt và gây những thiệt hại gì, và những ngôi sao đóng tại chính cung và từ tam phương chiếu về lành/dữ ra sao. Vì vậy nên chỉ khi nào có thêm những dữ kiện là tháng, ngày, giờ và nơi sinh thì ta mới có thể biết được những chi tiết tỉ mỉ về tốt/xấu, và lúc đó sự chính xác mới gia tăng lên rất nhiều.

### 2. Mộc mệnh:

Vì Mộc sinh Hỏa của năm Kỷ Sửu nên những người mệnh Mộc ở thế sinh xuất. Và chủ đề của những người mệnh Mộc trong năm Kỷ Sửu (2009) là hư hao, thiệt thòi, mất mát, suy nhược về sức khỏe, giảm bớt, thu hẹp những hoạt động mưu sinh, tiến thân có nét chậm trễ, vất vả, số người trong nhà hoặc số cộng sự viên giảm sút đi. Những tuổi Âm Mộc chịu ảnh hưởng bất lợi ít hơn những người Dương Mộc, nếu tính từ 1924 đến nay gồm những tuổi: Kỷ Tỵ (1929, 1989), Quý Mùi (1943, 2003), Tân Mão (1951), Kỷ Hợi (1959), Quý Sửu (1973), và Tân Dậu (1921, 1981). Còn Dương Mộc, chịu ảnh hưởng mạnh hơn, tính từ 1924 cho đến hiện tại gồm: Mậu Thìn (1928, 1988), Nhâm Ngọ (1942, 2002), Canh Dần (1950), Mậu Tuất (1958), Nhâm Tý (1972), và Canh Thân (1920, 1980).

Vì mình sinh xuất tức là mình hư hao, thiệt thòi để làm lợi cho người ta, nên những người mệnh Mộc cần chú trọng tới sức khỏe, vì bị suy yếu gan, cứng gan, gây phiền toái cho mật, tụy tạng (lá lách) là cơ quan điều hành chất insulin trong cơ thể cũng có thể quấy rầy người mệnh Mộc, nghĩa là có thể gây ra bệnh tiểu đường. Tóm lại, bao tử, gan, mật là những cơ quan có thể gây những phiền nhiễu, từ nhẹ tới nặng và ta chỉ có thể biết rõ thêm chi tiết khi có đủ những dữ kiện đánh dấu sự "vào đời" của mình là năm, tháng, ngày, giờ và nơi sinh. Ưu tư về công danh sự nghiệp vì thấy có nét suy thoái, lẹt đẹt, hoặc không được như ý, và vì vậy có ảnh hưởng tới tiền bạc, gia đạo kém an vui vì lo nghĩ, giao dịch gặp trở ngại, kém hanh thông. Cần thận trọng về mọi phương diện để giảm thiểu những nét bất lợi, rủi ro, dù cho là nhỏ đi chăng nữa, để tăng tốt giảm xấu trong cuộc sống hàng ngày. Tóm lại, hư hao, suy giảm, thiệt thòi cho mình để lợi cho người, của người mệnh Mộc năm nay nhiều/ít ra sao, hoặc không bị ảnh hưởng là tùy theo từng lá số Tử Vi cá nhân.

### 3. Thủy mệnh:

Người mệnh Thủy khắc Hỏa của năm Kỷ Sửu 2009 là người tuy ở thế thượng phong nhưng vẫn có nét



mệt mỏi về sức khỏe, hơi bị chậm trễ, về công danh tài lộc trong năm nay, và vẫn tốt hơn là bị khắc nhập như người mệnh Kim. Sự khắc xuất này ứng vào khía cạnh sức khỏe, gia đạo, an sinh, công việc làm, tiền bạc, nhất là khi đảm nhiệm công việc có liên quan hành Thủy như tiệm giặt dùng nước (washeteria), nhưng giặt khô (dry clean) lại thuộc hành Hỏa, tiệm tạp hóa (grocery), các dàn rửa xe hơi, buôn bán liên hệ tới nước tinh khiết, sản phẩm lọc nước, bơm nước, tưới nước, tiệm bán cá kiếng, kinh doanh ngành hồ bơi, spa. Những công việc, kế hoạch toan tính mới sẽ gặp chậm trễ nên sẽ có ảnh hưởng tới tiền bạc, thu ít chi tiêu nhiều, thất thu, nhất là chủ nhân nào mệnh Dương Thủy mà lại tự quản trị, điều hành những ngành thuộc Thủy nêu trên. Nên rất thận trọng về đường tiền, thận, bàng quang, bộ phận sinh sản phái nữ. Bị ít ảnh hưởng bất thuận lợi từ Âm Hỏa của năm nay là những tuổi Âm Thủy, kể từ 1924 là Đinh Sửu (1937, 1997), Ất Dậu (1945, 2005), Quý Tỵ (1953), Đinh Mùi (1967), Ất Mão (1975), và Quý Hợi (1923, 1983). Còn những tuổi Dương Thủy, bị bất lợi nhiều hơn Âm Thủy, từ 1924 là: Bính Tý (1936, 1996), Giáp Thân (1944, 2004), Nhâm Thìn (1952), Bính Ngọ (1966), Giáp Dần (1974) và Nhâm Tuất (1922, 1982).

Về họa: bị trộm, cắp, bị lợi dụng, lừa gạt về khía cạnh giao tế, tiền bạc, tình cảm. Những người mệnh Thủy chớ coi thường họa chấn động cơ thể là té ngã có thương tích, va chạm xe cộ, giải phẫu, bị hành hung. Vì thiếu những chi tiết cần thiết khác là tháng, ngày, giờ và nơi sinh của những tuổi trên, nên khó mà khẳng định được rằng những điều bất lợi, thiệt thòi thuộc những khía cạnh đặc biệt nào, nặng nhẹ ra sao và ứng vào những ai trong gia đình. Tóm lại, mặc dầu mình khắc người ta (Thủy khắc Hỏa) và ở thế thượng phong thật đấy, nhưng người mệnh Dương Thủy lại càng nên thận trọng để dễ khắc phục mọi hư hao, thiệt thòi, mất mát trong năm Kỷ Sửu (2009) này.

#### 4. Hòa mệnh:

Đối với Hòa âm của năm nay 2009, những người mệnh Hòa mặc dầu trên nguyên tắc là tốt cũng cần cân nhắc nhận định sau: Kỳ cổ hà dư như: Lưỡng Hòa thành Viêm, lưỡng Hòa Hòa tuyệt. (Tại sao như thế, hai Hòa gặp nhau thành đám cháy lớn, cũng hai Hòa gặp nhau mà Hòa lại bị tuyệt). Như vậy, ta có thể hiểu như sau: Hòa của năm nay hợp với Hòa của Thiên thượng, Sơn đầu, Sơn hạ, Tích lịch mà thành khối lửa lớn, hoặc đám cháy lớn, còn nếu Hòa năm nay 2009 mà gặp lửa Lô trung hay Phú đảng thì chắc chắn sẽ tắt hết lửa ngay.

Do đó, lửa mà bị tắt khi gặp Hòa của năm nay là Lô trung và Phú đảng, Dương bị hại nhiều hơn Âm. Những tuổi Âm Hòa đó là Đinh Mão (1927, 1987), Ất Tỵ (1965). Còn Dương Hòa là Bính Dần (1926, 1986), Giáp Thìn (1964). Những Hòa khác thành đám cháy lớn, Dương ứng mạnh hơn Âm, là những tuổi Giáp Tuất (1934, 1994), Mậu Tý (1948, 2008), Bính Thân

(1956), Mậu Ngọ (1978). Còn Âm Hỏa cháy nhỏ hơn gồm Ất Hợi (1935, 1995), Kỷ Sửu (1949), Đinh Dậu (1957), và Kỷ Mùi (1979)

Đối với những tuổi bị lửa tắt, về phương diện bệnh, sẽ bị bệnh có liên quan đến tim, áp huyết cao thấp thất thường, khó kiểm chế, máu nhồi cơ tim (heart attack), nghẽn mạch máu não (stroke), mạch máu sưng lớn lên rồi vỡ trong bụng hoặc trên não (aneurism), tim lớn ra (enlargement), các bệnh khác liên quan đến tim, động mạch (cardio-vascular) hoặc ruột non/tiểu tràng (duodenum, small intestine). Về công danh sự nghiệp, có nét chậm trễ, thăng giáng thất thường, cộng sự viên giảm sút, chi thu khó lường. Về họa, cần lưu tâm đến chấn động cơ thể gồm té ngã đau, có thương tích, bị vật nặng đè lên người bị thương, bị hành hung, va chạm mạnh về xe cộ, giải phẫu, miệng tiếng.

Còn những tuổi Hòa thành đám cháy lớn, tuổi Dương Hỏa ứng mạnh hơn tuổi Âm Hỏa, thì công danh, tài lộc thăng tiến, phát triển, khuếch trương, thêm người, thêm phúc lộc, nhất là lại kinh doanh về ngành Hỏa. Tuy nhiên, có tốt cũng không tránh được những bất lợi. Về bệnh họa: cần lưu ý tới hệ thống tim, van (valve) tim hở, hồi hộp (palpitation), huyết mạch tuần hoàn (cardio-vascular) có trở ngại. Nhưng quan trọng hơn là bộ phận hô hấp, phổi, những bệnh liên quan đến phổi, đại tràng, bướu trong ruột già (polyps). Tuy nhiên, những dữ kiện quan trọng còn lại là tháng, ngày, giờ, và nơi sinh không được biết ở đây để được cứu xét, nên không thể biết được những yếu tố thuận lợi hoặc bất thuận lợi của từng tuổi một cách rõ ràng hơn nữa.

#### 5. Thổ mệnh:

Những người mệnh Thổ lại gặp năm Hòa là ở thế được sinh nhập về hành (Hòa sinh Thổ), nghĩa là được hưởng thuận lợi. Chủ đề của những người mệnh Thổ là công danh sự nghiệp được củng cố, ổn định như ý, tăng trưởng, phát triển, thêm người do cưới hỏi, sinh nở, nhận con nuôi, thêm cộng sự viên, thêm tài lộc trong năm Kỷ Sửu. Tuy ở vị thế "càng đông càng vui, thêm người, thêm phúc lộc", người mệnh Thổ cũng đừng quên rằng bao giờ cẩn thận cũng vẫn hơn và lưu tâm trong mọi toan tính, kế hoạch hầu giảm thiểu được những khiếm khuyết, sơ xuất. Năm nay 2009 thuận lợi cho ngành xây cất, mua bán nhà đất, đầu tư về đất đai, vườn trại, kỹ nghệ đồ gốm, sành, sứ, xăng nhớt, hóa chất, ngành tóc, móng tay/chân, dược phẩm v.v., nhất là lại do những người mệnh Hòa hay Thổ chủ xướng, điều hành. Tiền bạc của người mệnh Thổ sẽ gặp nhiều nhẹ nhàng hanh thông, nhiều ít là tùy từng lá số Tử Vi của từng cá nhân. Công danh sự nghiệp tiến triển thuận lợi, mở mang, kinh doanh ở địa bàn lớn hơn, nhẹ nhàng về khía cạnh tình cảm, nhân duyên. Sức khỏe nói chung là khả quan, nhưng vẫn cần thận trọng nhiều về những phiền nhiễu từ thận, bàng quang, cơ phận sinh

sản phái nữ, hạch prostate phái nam, nhẹ/nặng tùy từng người. Cũng chẳng nên coi thường tim và động mạch (cardio-vascular) trong năm Âm Hỏa này. Về họa, cần lưu tâm để tránh bị lợi dụng, thiệt thòi về giao tế, hay về tiền bạc vì nhầm lẫn, giấy tờ thiếu sót chi tiết phân minh, rõ ràng.

Những tuổi âm Thổ được thuận lợi ít hơn tuổi dương Thổ gồm: Tân Mùi (1931,1991), Kỷ Mão (1939, 1999), Đinh Hợi (1947), Tân Sửu (1961), Kỷ Dậu (1969), Đinh Tỵ (1977). Còn tuổi Dương Thổ được nhiều thuận lợi hơn gồm: Canh Ngọ (1930, 1990), Mậu Dần (1938, 1998), Bính Tuất (1946, 2006), Canh-Tý (1960), Mậu Thân (1968) và Bính Thìn (1976).

Ngoài ra, Kỷ Sửu còn thiên khắc địa xung (Can khắc Can, Chi xung Chi) với tuổi Quý Mùi, Kỷ phá Quý, Sửu xung Mùi. Vì Quý Mùi (1943, 2003) là (Dương liểu) Mộc sinh Hỏa, nghĩa là sinh xuất nên hai tuổi Quý Mùi này nên thêm thận trọng để giảm thiểu những bất lợi do Kỷ Sửu (2009) có thể mang tới.

Vì chỉ có một yếu tố (trong 5 yếu tố quan trọng cho sự chính xác về vận mệnh) là hành Hỏa của năm nay để suy luận với hành bản mệnh chúng ta qua luật tương sinh, tương khắc và tương hòa của ngũ hành, và luật tiêu trường của Âm Dương là sức thu hút và xua đẩy của chúng, ngũ tạng trong cơ thể con người tượng trưng cho ngũ hành, nên người viết không thể luận tỉ mỉ vận mệnh cá nhân của từng tuổi. Để có thể đi vào chi tiết tốt/xấu muốn biết, nhà nghiên cứu âm dương lý số nào cũng cần đủ năm (5) yếu tố căn bản, đánh dấu sự "vào đời" hay "nhập thế" của một cá nhân. Đó là năm, tháng, ngày, giờ và nơi sinh.

Trong khi chờ đón năm mới, chúng ta tự hỏi có khoa học Âu, Mỹ nào có thể cung hiến những giải luận tương tự như trên không?

Văn phòng Tử-Vi & Địa-Lý Phong Thủy Dương Trạch chúng tôi xin kính chúc quý vị độc giả, thân hữu, thân chủ, học viên cũ/mới và bảo quyến: Trọn năm Kỷ-Sửu (2009) khang kiện, an bình, hạnh phúc, lộc thọ song toàn.

Trân trọng,

**Ngô Quốc Phong**

14515 Cardinal Creek Ct.  
Houston, Texas 77062  
Tel: (281) 488 - 7550



# tai sao



**lẻ loi,  
đơn chiếc,  
thường phải xa  
cách những  
người thân yêu**

**T**heo Tử Vi đầu số, là khoa tìm hiểu những sự sướng / khổ, giàu / nghèo, may / rủi, khỏe / yếu, thẳng / giáng... của một người, thì một trong những nguyên nhân khiến ta có nét cô đơn, xa cách những người thân, cuộc sống lứa đôi không mấy hòa thuận v.v.. là do ảnh hưởng của hai tinh đầu Cô Thần và Quả Tú (Cô, Quả).

Tính chất của bộ sao Cô Thần và Quả Tú (thuộc hành Thổ) là cô đơn, lạnh lùng, khó tính, khắc nghiệt, không thích giao thiệp rộng, giữ gìn của cải bền vững, nhưng lại có hại cho việc cưới hỏi, cho sự đoàn tụ, chung sống của vợ chồng, và sự tiếp nối dòng dõi.

Điều nên biết là sao Cô Thần ứng mạnh ở phái nam hơn là đối với phái nữ, trong khi sao Quả Tú lại ứng mạnh ở phái nữ nhiều hơn là ở phái nam. Do đó, mới có câu "Nam Cô, Nữ Quả". Rồi lại có câu "Canh Cô, Mậu Quả", nghĩa là những người nam sinh năm Canh (như Canh Dần, Canh Thìn.v.v..) và người nữ sinh năm Mậu (như Mậu Tý, Mậu Ngọ .v.v..) đều chịu ảnh hưởng những tính chất của hai sao Cô Thần và Quả Tú. Vị trí của hai sao này là đóng tại hai cung tam hợp chiếu về nhau, và cùng nhau chiếu sang cung tam hợp thứ ba. Sao Quả Tú ở người nam và sao Cô Thần ở người nữ chỉ ứng mạnh khoảng 70%.

Khi Cô, Quả đóng ở (=cư) cung Mệnh trong lá số Tử Vi một cá nhân, nam (Cô) cũng như nữ (Quả), người này thường ít nói, khép kín tâm sự, tính tình lạnh lùng, kỹ tính, không thích giao du rộng, cô đơn, lẻ loi trong nếp sống, thường xa mặt hoặc cách lòng đối với những người thân như cha mẹ, anh chị em, vợ/chồng con cái. Điều này không có nghĩa là có sự thiếu vắng tình cảm của cá nhân này đối với những người thân yêu của mình: yêu thương là một chuyện, mà xa cách vẫn cứ phải xa (mặt) cách (lòng). Ta có câu "cha mẹ sinh con, trời sinh tính", trời ở đây, theo lý luận Tử Vi, là do hai sao Cô, Quả vậy.

Đóng ở cung Phụ Mẫu (cha mẹ) thì cha mẹ không hợp tính nhau, cha mẹ con cái không thể ở gần nhau

lâu được, và cũng có thể sớm khắc một trong hai thân.

Ở cung Bào (=Huỳnh Đệ), hai sao này cho biết đương sự hoặc có ít anh chị em hoặc không hợp với anh chị em về tính tình hay tư tưởng.

Ở cung Phu/Thê, lập gia đình trễ, thiếu sự hòa đồng trong cuộc sống chung, hay có sự xa cách về tính tình, tư tưởng, hay phải ở xa nhau.

Ở cung Tử (=con): hoặc ít con hoặc cha mẹ không hợp tính con, xa cách con cái, con cái không hợp tính nhau.

Cô, Quả đóng ở cung Tài Bạch (=tiền bạc) cho biết cá nhân này khéo giữ của, không hoang phí tiêu pha, không "vung tay quá trán", không "bóc ngăn, cắn dãi". Riêng về phương diện này, chắc ai cũng mong người phối ngẫu của mình hoan hỉ đón nhận nét "đáng yêu" này.

Tại cung Tật (Giải) Ách, Cô, Quả thường gây phiền nhiễu (nhiều/ít tùy từng lá số cá nhân) ở bộ phận tiêu hóa, hay bị đau bụng, tiêu chảy; có tỳ vết ở hậu môn, khi đau yếu hoặc mắc tai nạn không gặp được người cứu giúp.

Khi đóng cung Thiên Di, Nô Bộc, Cô, Quả cho biết dương số sinh hoạt trong môi trường thiếu sự thông cảm, ít sự phù trợ giúp đỡ của bạn bè, đồng nghiệp và những người chung quanh.

Cung Quan Lộc có Cô, Quả thường được hiểu rằng đương số phải tự lực cánh sinh trong việc thăng tiến công danh, ít vây cánh, do đó ít có sự phù trợ của các đồng nghiệp.

Cô, Quả ở cung Điền Trạch cho biết cơ nghiệp bền vững, khó bán nhà đất. Suy rộng ra, ai có cách này mà lại làm ngành bán nhà đất chắc hẳn gặp không ít khó khăn, chật vật về nghề nghiệp.

Cô, Quả trong cung Phúc Đức thêm sao Hồng Loan hay Đào Hoa cho biết có bà cô tổ linh thiêng phù hộ độ trì. Trong dòng họ, đàn bà con gái hay bị trắc trở về đường chồng con, nếu không cũng yếu tử.

Điều nên biết là cung nào được hai sao Cô, Quả ở hai cung tam hợp kia chiếu về thì bộ sao này chỉ ứng mạnh ở mức ba mươi phần trăm (30%) tại cung được chiếu.

Vị trí: Những người sinh năm Hợi, Tý, Sửu, Cô Thần ở Dần, Quả Tú tại Tuất, hợp chiếu về cung Ngọ. Sinh năm Dần, Mão, Thìn, Cô tại Ty, Quả ở Sửu, cùng chiếu về Dậu. Sinh năm Ty, Ngọ, Mùi, Cô Thần tại cung Thân, Quả Tú tại Thìn, cùng chiếu về Tý. Sinh năm Thân, Dậu, Tuất, Cô tại Hợi, Quả tại Mùi cùng chiếu về Mão.

Sau khi đã hiểu tính chất của bộ sao này và biết mình bị ảnh hưởng của bộ sao này như thế nào, ta thấy có hai luồng tư tưởng như sau: "thụ động", nghĩa là tin hoàn toàn vào thuyết "định mệnh an bài" mà cứ tiếp tục chờ đợi những gì mà Thượng Đế ban phát, quy định cho mình, nghĩa là chủ trương "tại số hết". Phái "chủ động" tìm hiểu mình hơn nữa để sửa đổi tính tình và thực tâm cải cách lối sống và cách cư xử để dễ hòa mình vào nếp sống gia đình và xã hội, nghĩa là cố gắng "biết người, biết mình" cho sự tương quan giữa người và mình bớt xa cách, thờ ơ, lạnh

lùng. Tinh thần cầu tiến về tình cảm này rất thực tế, hiểu biết và khôn ngoan, vì ai cũng ý thức được rằng tự mình phải giúp mình trước đã, rồi nhiên hậu mới có thể trông mong ở nguồn giúp đỡ khác. Ngoài ra, vì tin vào sự hiệu nghiệm tài tình của khoa Phong-Thủy nên rất nhiều người đã bỏ công nghiên cứu, và tận dụng những tính chất tốt lành của hướng Duyên Niên của mình (một trong bốn hướng tốt) tại nơi cư trú và nơi làm việc.

Hướng Duyên Niên khai thác đúng cách tại nơi cư trú, mang lại mọi may lành, tốt đẹp về phương diện hài hòa, thông cảm, thương yêu giữa những người thân trong gia đình: cha mẹ, vợ chồng, con cái. Phòng ngủ của hai vợ chồng trong khu Duyên Niên, và đầu giường lại dựa vào hướng này giúp vợ chồng tình thêm sâu, nghĩa thêm nặng được lâu bền, ngoài sự được hưởng tuổi thọ. Tại cơ sở thương mại, hướng này cung hiến mọi nhẹ nhàng thuận lợi, để cơ sở tiếp tục thăng tiến lâu dài, và sự giao dịch tình cảm luôn luôn thuận thảo tốt đẹp giữa khách hàng và chủ nhân.

Trên đây là hai phương cách thực tế và rất hiệu nghiệm để giảm thiểu những tính chất khô khan, lạnh lùng, cô đơn, khắc nghiệt của bộ sao "ly gián tình cảm" này. "Tự mình giúp mình" đòi hỏi sự quyết tâm cầu tiến, hy sinh, đủ can đảm để quên "cái tôi" (bản ngã) của mình, là chính yếu, nhưng cũng không phải là dễ dàng. Hướng Duyên Niên được khai thác và tận dụng đúng cách để ta có thể được hưởng cảnh gia đạo an vui, trên dưới thuận hòa, trong ấm, ngoài êm trong niềm hạnh phúc bền chặt.

Người viết xin kết thúc bài tiểu luận này bằng lời cung chúc an vui, hạnh phúc, lộc thọ song toàn tới quý vị độc giả.

Trân trọng,

• Ngô Quốc Phong





# Đôi chiều âm, Dương lịch

## và tìm hiểu đôi điều về lịch sử Việt Nam

*Cảnh đẹp người vui,  
mừng Tết đến;  
Hoa tươi pháo nổ,  
đón Xuân về.*

### • Trần Trọng Khoái

**T**hời gian "vô thủy vô chung", nếu không phân định bởi một giai đoạn nào đó, làm sao nhớ được những kỷ niệm quan trọng hay chuyện vui buồn đã xảy ra. Vì vậy mà từ thời Tam Hoàng (Hạ - Thương - Châu) ở Á Đông đã nghĩ cách dùng chu kỳ mặt trăng xoay quanh địa cầu chế tác ra âm lịch, mỗi năm 355 ngày, trong khi ở Tây Phương lại dùng thời gian địa cầu chuyển động quanh thái dương hệ giáp một vòng là 365 ngày 1/4, tác tạo ra dương lịch. Do dựa trên khoa học không gian nên âm lịch 3 năm có thêm 1 tháng nhuận, thế là Đông hay Tây, âm lịch hay dương lịch vẫn có điểm tương đồng, tỷ như tiết Đông Chí thường có trước lễ Christmas 3 hay 4 ngày thôi.

- Đông Chí năm Tân Ty, Nhâm Ngọ, Quý Mùi (2001, 2002, 2003) đều nhằm ngày 22 tháng 12 dương lịch.

- Đông Chí năm Giáp Thân (2004) vào ngày 10 tháng 11 âm lịch, nhằm ngày 21 tháng 12 dương lịch.

- Đông Chí năm Ất Dậu, Bính Tuất, Đinh Hợi (2005, 2006, 2007) lại nhằm ngày 22 tháng 12 dương lịch.

- Đông Chí năm Mậu Tý (2008) vào ngày 24 tháng 11 âm lịch, nhằm ngày 21 tháng 12 dương lịch.

Tết Nguyên Đán là tiết mở đầu của năm âm lịch có 12 tháng, tháng thiếu thì 29 ngày, tháng đủ là 30 ngày đúng vào mùa Xuân, nên có thành ngữ: "*Xuân về Tết đến*". Chúng tôi xin thêm cặp đôi mừng Xuân:

*Xuân về cảnh trí phong quang, thế nhân hoan hỉ;*

*Tết đến thương trường nhộn nhịp, vạn vật hồi sinh.*

Nguồn gốc Tết Nguyên Đán có nhiều giai thoại chưa xác định được như:

- Đời nhà Hạ vui Xuân đón Tết vào đầu tháng Dần.

- Đời nhà Thương ăn Tết vào đầu tháng Sửu.

- Đời nhà Châu (năm 1050 trước Tây lịch) chọn tháng Tý làm tháng đầu năm.

- Vào thời Đông Châu, đức Khổng Phu Tử, bậc Vạn Thế Sư Biểu san định thi thư, lại xếp tiết lễ Nguyên Đán vào đầu tháng Dần theo quan niệm Á Đông "*Thiên sanh ư Tý, Địa sanh ư Sửu, Nhân sanh tại Dần*".

- Đời Tần Thủy Hoàng (năm 221-206 trước Tây lịch), cải cách nhiều việc nội trị, ngoại giao khá kỳ lạ nên bị nhân dân bất mãn, chống đối, thế là phát sinh việc thu hết sách để thiêu hủy; chôn hơn 460 văn thi sĩ và nho sinh để thị uy, xây Vạn Lý Trường Thành để ngăn chặn đối phương xâm nhập, rồi chọn ngày đầu tháng Hợi để tổ chức Tết Nguyên Đán.

- Đến đời Hán Vũ Đế (năm 140 trước Tây lịch), lại chọn ngày đầu tháng Dần làm ngày **đầu năm âm lịch** và kể tục cho đến ngày nay được 2.149 năm, nên đã thành truyền thống vĩnh viễn.

Dân ta chuẩn bị mừng Tết Nguyên Đán từ nhiều tháng cuối năm trước, như ươm bón, chăm sóc hoa quả; ngành truyền thông báo chí dự liệu ấn hành giai phẩm Xuân; bách công kỹ nghệ và thương gia lo đầy đủ sản phẩm cung ứng cho nhu cầu của thị trường. Mọi người sẵn sàng từ tinh thần đến vật chất, như gửi thiệp mừng xã giao, thư chúc Tết những người thân, nhân dân chỉnh trang phần mộ Gia Tiên, nên tháng cuối năm quen gọi là tháng Chạp; các cơ sở thờ tự và nhà cửa đều tươm tất... Đến ngày 25 tháng Chạp ăn lễ Tất Niên là thời điểm chuyển tiếp giữa năm cũ và năm mới, nên đâu đâu cũng thấy rộn rịp tưng bừng. Thời xưa, các cơ quan hành chính được nghỉ từ ngày Tất Niên, ấn dấu cất giữ vào nơi trang trọng và được khai ấn để bắt đầu công việc vào ngày tốt đầu năm. Ngày nay, các đoàn thể, quý đồng hương thường quy tụ đón Tết mừng Xuân vào tuần cuối năm cũ, hay

tuan đầu năm mới với ý nghĩa "tiển cựu nghênh tân" với: Long lân uyển chuyển, hoa pháo tương bưng; hàn huyền thân mật, vui vẻ chào mừng.

Cuối năm là ngày "Dựng Nêu", ổn định mọi việc để tâm hồn thanh thoát hướng về tâm linh. Chùa, Đình, Giáo Đường, Thánh Thất, Tư Gia... đèn hương tỏa rạng để cáo yết, cung nghênh các đấng thiêng liêng, tông tổ hồi vị, chung hưởng cái Tết của thể nhân. Đêm cuối năm còn gọi là "Trừ Tịch" với hậu ý chấm dứt mọi việc chưa thành tựu viên mãn trong quá khứ, để đón chào niềm vui vẻ tốt lành cho ngày mai.

Xin nêu ra vài cặp đối để chư độc giả hồi tưởng về nếp sinh hoạt ngày Tết ở thôn trang mình thuở trước và tâm nguyện của đồng hương hải ngoại chúng ta hiện nay:

*Thịt mỡ dưa hành, câu đối đỏ  
Nêu cao tràng pháo, bánh chưng xanh.*  
(Trần Tế Xương)

hay :

*Lịch Mậu Tý qua đi, xả trừ lăm chuyện chưa đẹp ý  
vừa lòng, mong hài hòa trong cuộc sống;  
Xuân Kỷ Sửu đến rồi, tăng trưởng những điều khá tốt  
đời lợi đạo, để phát triển nếp nhân sinh.*

Đúng giờ Tý khởi đầu ngày Mồng Một tháng Giêng âm lịch, hương thơm đèn rạng, pháo nổ chuông ngân đón mừng Năm Mới, gọi là giờ Giao Thừa, do nhân gian quan niệm mỗi năm có vị Hành Khiển Thừa Thiên Mệnh quản lý thể nhân, đến cuối năm là hoàn thành nhiệm vụ để bàn giao chức trách cho vị Hành Khiển Tân Niên, như lễ bàn giao nhiệm vụ hành chánh tối cao ngoài đời. Giờ Giao Thừa có ý nghĩa như vậy, hay Tết Nguyên Đán là tiết lễ đầu tiên của năm âm lịch. Những danh từ Minh Niên, Tân Niên, Tân Xuân... cũng đồng nghĩa, nhưng được thay đổi nhau để khỏi trùng lặp trong cách nói.

Luận về Phật Pháp, người học Phật luôn nhớ lời Phật dạy: "Phật pháp bất ly thế gian pháp" với ý nghĩa Phật Pháp với nếp sống thế gian thường có sự song hành mới miên viễn trường tồn, vì vậy, mỗi sự vui buồn của sinh linh đều được Chư Phật và Bồ Tát minh chứng, cảm thông, gọi là "Tâm thanh cứu khổ độ mê tân. Do đó vào dịp lễ riêng của mỗi quốc độ, tín chúng các Tôn giáo thường vọng bái nguyện cầu "gió thuận mưa hòa, âm siêu dương thái".

Phật Giáo đã phân định thời gian làm 3 giai đoạn:

- **Quá khứ** từ vô lượng kiếp có đức Phật A Di Đà là vị Giáo Chủ cõi Tịnh Độ, còn gọi là cảnh giới Tây Phương Cực Lạc.

- **Hiện tại** kinh tịch của Phật, do đức Thích Ca Như Lai thuyết giáo đang chu biến khắp tam thiên đại thiên thế giới, được tôn xưng là: Vị Đạo Sư khắp ba cõi (a), đấng Cha Lành chung 4 loài (b), được Thiên Nhân quy ngưỡng do Giáo Pháp viên thông.

- **Vị lai** có đức Di Lặc Từ Tôn là vị Phật sẽ thị hiện để mở hội Long Hoa vào thời mạt pháp, phổ độ sinh

linh. Thế nhân thường trông mong chuyện thiên tai địa chấn, thương hải tang điền, tranh chấp hơn thua, đói nghèo tật bệnh... hằng tan biến và những điều vui đẹp, hài hòa luôn xuất hiện để nhân sinh thêm ý nghĩa, nên mỗi độ Xuân về Tết đến, người ta thành khẩn nguyện cầu đưa Di Lặc hạ sanh, cùng với nhân sinh nở nụ cười trong cuộc sống gọi là "Mừng Xuân Di Lặc".

Đặc biệt là Tết Nguyên Đán có ba ngày, trịnh trọng nhất trong các tiết lễ suốt năm âm lịch. Hai ngày đầu, người ta phân định công việc lễ bái các nơi tôn nghiêm, viếng thăm những thân tộc, ân nhân, sư trưởng, bằng hữu... nên phát sinh câu nói cho dễ nhớ: **Mồng Một tết cha, Mồng Hai tết mẹ, Mồng Ba tết thầy.** Hôm Mồng Ba còn gọi là ngày tạ tiết lễ xong xuôi tốt lành, thế nhưng việc du Xuân, ăn chơi, giải trí, dư hưởng về ngày Tết kéo dài đến ngày Mồng Bảy tháng Giêng âm lịch khi làm lễ Hạ Nêu, để mọi người bắt tay vào việc sinh hoạt thường nhật hằng say linh động trong năm mới.



### **Biết năm dương lịch, ta có thể tính ra năm âm lịch trước và sau Tây lịch kỷ nguyên.**

Từ những bài viết về Tết Nguyên Đán, hay tham khảo cách làm lịch đăng trong tuyển tập **Luận cổ suy kim** của chúng tôi, xuất bản tại Saigon năm 2007, chúng tôi đã nghĩ ra cách tính năm âm lịch khi biết năm dương lịch. Mặc dù trong lịch Trung Hoa có bản kê sự diễn tiến về 200 năm thời cận đại, hay trong lịch vạn niên cũng đã hướng dẫn cách tìm về năm âm lịch, nhưng bất ngờ khi phải tính mà không có tài liệu trong tay cũng đành chịu. Do vậy chúng tôi đã tìm ra cách tính nhanh theo lối:

Sắp số từ 01 đến 10 theo thứ tự 10 thiên can: Giáp, Ất, Bính, Đinh, Mậu, Kỷ, Canh, Tân, Nhâm, Quý và từ 01 đến 12 theo thứ tự 12 địa chi: Tý, Sửu, Dần, Mão, Thìn, Tỵ, Ngọ, Mùi, Thân, Dậu, Tuất, Hợi.

\* **Tìm thiên can:** Lấy năm dương lịch trừ đi 3, số đơn vị của hiệu số sẽ thích ứng với thiên can. Tỷ như:

Năm 2007 - 3 = 2004 -> Số 4 tương ứng với **Đinh**  
Năm 2008 - 3 = 2005 -> Số 5 tương ứng với **Mậu**  
Năm 2009 - 3 = 2006 -> Số 6 tương ứng với **Kỷ**.

\* **Tìm địa chi:** Lấy năm dương lịch trừ đi 3 rồi chia cho 12, số dư tìm được sẽ thích ứng với địa chi. Tỷ như:

Năm (2007 - 3) : 12 -> Số dư là 0, tương ứng với **Hợi**.

Năm (2008 - 3) : 12 -> Số dư là 1, tương ứng với **Tý**.

Năm (2009 - 3) : 12 -> Số dư là 2, tương ứng với **Sửu**.

Suy ra:

Năm 2007 tương ứng với năm **Đinh Hợi**

Năm 2008 tương ứng với năm **Mậu Tý**

Năm 2009 tương ứng với năm **Kỷ Sửu**

1. Kiểm chứng về tiền bán thế kỷ thứ I được nêu tiếp trong bài, ta thấy Hai Bà Trưng khởi nghĩa chống Tô Định mong đền nợ nước trả thù chồng, lập nền tự chủ cho nước nhà lần đầu tiên năm 40 sau Tây lịch kỷ nguyên là năm:

Can -> 40 - 3, hàng đơn vị của hiệu số là 7, tương ứng với **Canh**

Chi -> (40 - 3) : 12, có số dư là 1, tương ứng với **Tý**

Năm 40 là năm **Canh Tý**.

Có cặp đôi ghi công đức Hai Bà Trưng:

*Thay quyền tướng quân phất cờ khởi nghĩa, hành vi  
chánh đáng đường đường;*

*Cởi ách ngoại xâm dựng nước lên ngôi, sự nghiệp  
oanh oanh liệt liệt !*

2. Luận về lịch sử nước nhà, ta thấy trước khi Nguyễn Ánh thống nhất quốc gia lập ra triều Nguyễn đóng đô ở Phú Xuân, Huế đương thời ở Đàng Trong có 9 vị Chúa:

Chúa Nguyễn Hoàng đầu tiên, từ năm 1558 đến năm 1613.

Chúa thứ 9 là Nguyễn Phúc Thuần, từ năm 1765 đến năm 1777. Chúa bị nhà Tây Sơn đánh đuổi ở Gia Định rồi mất năm 1777 (Đinh Dậu).

Lúc bấy giờ Nguyễn Ánh đánh chiếm nhiều nơi, lắm phen thành bại, nhờ gặp duyên may, dựng nên triều Nguyễn từ năm 1802, lên ngôi hoàng đế hiệu Gia Long, kế thế thêm 12 vua, trị vì 143 năm. Cuối cùng là vua Bảo Đại, thoái vị năm 1945.

Khởi đầu triều Nguyễn năm 1802 là năm **Nhâm Tuất** được tính như sau :

Can -> 1802 - 3, hàng đơn vị của hiệu số là 9, tương ứng với **Nhâm**.

Chi -> (1802 - 3) : 12, có số dư là 11, tương ứng với **Tuất**.

Trích 4 câu đầu bài ca trong *Quốc Văn Giáo Khoa Thư* mừng Hưng Quốc Khánh Niệm của triều Nguyễn:

*Ngày 2 tháng 5 năm **Nhâm Tuất**,*

*Ghi nhớ ngày thống nhất Nam Bang.*

*Rượu sen dâng chuốc chén vàng,*

*Gọi là kỷ niệm Cao Hoàng năm xưa.*

Năm 1945, chấm dứt thời quân chủ ở nước ta là năm **Ất Dậu** theo cách trình bày sau đây:

Can -> 1945 - 3, hàng đơn vị của hiệu số là 2, tương ứng với **Ất**.

Chi -> (1945 - 3): 12, có số dư là 10, tương ứng với **Dậu**.

3. Thử xét về bản thân, nếu độc giả nào sinh năm 1930, sẽ tính ra tuổi âm lịch như sau :

Can -> 1930 - 3, hàng đơn vị của hiệu số là 7, tương ứng với **Canh**

Chi -> (1930 - 3): 12, có số dư là 7, tương ứng với **Ngọ**

4. Trường hợp có em hay con quý vị sanh năm 1975 là năm chúng ta đành bỏ nước mà đi, thì năm đó là:

Can -> 1975 - 3, hàng đơn vị của hiệu số là 2, tương ứng với **Ất**

Chi -> (1975 - 3): 12, có số dư là 4, tương ứng với **Mão**

Năm 1975 là năm **Ất Mão**.

Xét về các niên độ sau Tây lịch kỷ nguyên rất cần thiết vì ai cũng hay gặp và phải giải quyết thường xuyên, nhưng có độc giả hỏi sao không thấy cách tìm ra năm âm lịch trước Tây lịch kỷ nguyên ? Chúng tôi suy tư khá lâu nhưng chưa tìm được cách tính nhanh chóng tiện lợi. Dù thời gian quá xa xưa không cần thiết lắm, nhưng có vị nêu ra điều hữu lý, nên phải tìm cách đáp ứng cho xong bằng lối suy luận sau đây để quý thân hữu nhàn nhàn lúc Xuân về, hoặc xin thỉnh ý cao minh của chư độc giả hoan hỷ nhuận chính. Thật vạn hạnh lắm thay !

Do âm lịch có 10 thiên can và 12 địa chi nên đầu mỗi thập kỷ có thiên can giống nhau nhưng địa chi thì lùi lại (nhỏ bớt) 2 nếu tính ngược về trước để thêm 2 năm mới tròn một chu giáp, và ngược lại (lớn thêm) 2, nếu tiếp theo sau.

Ví dụ: *Ngược về trước*

Năm 40 trước Tây lịch kỷ nguyên là **Tân Ty**

Năm 30 trước Tây lịch kỷ nguyên là **Tân Mão**

Năm 20 trước Tây lịch kỷ nguyên là **Tân Sửu**

Năm 10 trước Tây lịch kỷ nguyên là **Tân Hợi**

Năm 01 Tây lịch kỷ nguyên là **Tân Dậu**

Năm 11 sau Tây lịch kỷ nguyên là **Tân Mùi**

Năm 21 sau Tây lịch kỷ nguyên là **Tân Ty**

Năm 31 sau Tây lịch kỷ nguyên là **Tân Mão**

Năm 41 sau Tây lịch kỷ nguyên là **Tân Sửu**, cũng là năm viên kiện tướng Mã Viện nhận lệnh Hán Quang Vũ xua quân sang phục thù Trưng Nữ Vương.

Do bản kê trên, ta thấy:

{ Năm đầu Tây lịch kỷ nguyên là **Tân Dậu**

A { Năm thứ 10 trước Tây lịch kỷ nguyên lùi lại 2 là **Tân Hợi**

{ Năm thứ 60 trước Tây lịch kỷ nguyên lùi dần và đúng 1 chu giáp là **Tân Dậu**

{ Năm đầu Tây lịch kỷ nguyên là **Tân Dậu**

B { Năm thứ 11 sau Tây lịch kỷ nguyên lớn thêm 2 là **Tân Mùi**

{ Năm thứ 60 sau Tây lịch kỷ nguyên lớn thêm dần và đúng 1 chu giáp là **Tân Dậu**

Như vậy, nếu xét nước ta bị Triệu Vũ Đế tức Triệu Đà chủ quản nước Nam Việt (Trung Quốc) xua quân đánh An Dương Vương nhiều lần song thường bị đẩy lui. Sau Triệu Đà dùng kế kết thân, cho con trai là Trọng Thủy sánh duyên với Mỵ Châu và ở rể rất tương đắc. Mọi bí ẩn của Âu Lạc, Trọng Thủy đều biết để thông báo về Triệu Vũ Đế nắm vững. Chuyện kể Trọng Thủy đánh tráo chiếc nỏ thần, để chuyển bảo vật thiêng liêng về cho phụ vương, cũng trong kế hoạch tìm hiểu để phá vỡ việc bí mật quốc gia rất khôn ngoan và quý quyết của đối phương tự thuở xa xưa của nhân loại ! An Dương Vương mất cảnh giác nên bị Triệu Đà bất ngờ đánh bại để thôn tính nước Âu Lạc từ năm 179 trước Tây lịch kỷ nguyên ! Thế là nước ta bị nạn Bắc thuộc mãi đến năm 905 sau Tây lịch kỷ nguyên do Khúc Thừa Dụ dấy nghiệp, xây nền tảng cho thời kỳ độc lập và tự chủ của quốc gia.

Thời kỳ Bắc thuộc từ năm 179 trước Tây lịch kỷ nguyên cho đến năm 905 sau Tây lịch kỷ nguyên là 1.084 năm, nhưng chúng ta quen gọi 1.000 năm Bắc thuộc khởi đầu từ đó. Bởi lẽ thời gian trên có nhiều cuộc khởi nghĩa chống cường quyền, giành độc lập cho quốc gia, đầu tiên là Hai Bà Trưng từ năm 40 đến năm 43, tiếp theo là Triệu Quốc Đạt và em gái là Triệu Trinh Nương lãnh đạo cuộc khởi nghĩa chống Đông Ngô nhưng không thành. Rồi Lý Nam Đế, Triệu Quang Phục, Mai Hắc Đế, Bồ Cái Đại Vương... là những bậc tài hoa, anh kiệt lần lượt phất cờ nghĩa vì nước dân thân, vì dân trừ bạo, nhưng chưa thành toán được nạn Bắc thuộc quá lớn mạnh đang đè nặng trên quê hương thân yêu của chúng ta !

Năm 179 cách năm đầu Tây lịch kỷ nguyên **Tân Dậu** chỉ 1 năm là tròn 3 chu giáp, do đó ta biết năm 179 trước Tây lịch kỷ nguyên là năm **Nhâm Thân**, hay Triệu Vũ Đế (Triệu Đà) mất năm 137 trước Tây lịch kỷ nguyên, ta có thể tính đương thời là năm **Giáp Thìn**.

- Từ năm 179 trước Tây lịch kỷ nguyên đến năm 208 sau Tây lịch kỷ nguyên là thời thuộc Nam Việt của nhà Triệu và Tây Hán.

- Từ năm 208 đến năm 220 là thời thuộc Lương Hán (Tây Hán và Đông Hán của Hán Quang Vũ).

- Từ năm 220 đến năm 280 là thời thuộc Ngô, nước ta được gọi là Giao Châu.

- Từ năm 280 đến năm 420 là thời thuộc Tấn, nước ta cũng gọi là Giao Châu.

- Từ năm 420 đến năm 589 là thời thuộc Nam Triều (Nam, Bắc Triều tại Trung Quốc).

- Từ năm 589 đến năm 905 là thời thuộc Tùy Đường (Năm 678, nhà Đường đổi Giao Châu thành An Nam Đô Hộ Phủ).

Ngày trước, quá bán (trên 50%) dân ta sống bằng nông, tang, lâm, ngư nghiệp trên phần lớn ruộng vườn, sông nước, rừng rẫy tại quê hương, nên Tết Nguyên Đán và mùa Xuân khá nhàn rỗi, do đó cuộc vui ngày Tết kéo dài khá lâu; nhiều nơi mở hội hè đình đám vui nhộn qua câu: "*Tháng Giêng là tháng ăn chơi*".

Về tâm lý tình cảm, thể nhân thường mong muốn hạnh phúc dài lâu. Nhân dịp vui Xuân đón Tết, chúng tôi viết 4 câu chúc mừng, thêm 3 cặp đối, xin cống hiến các Đồng Hương thường lăm, cầu mong liệt vị và chư bảo quyến:

*Thân tâm khang thái,*

*Phước huệ tăng long.*

*Quế hòe tú mậu,*

*Sinh hoạt hanh thông.*

### Cặp đôi 1.

*Khai khởi buổi Giao thừa, nguyện cầu thế giới thanh bình, nhân sinh an lạc;*

*Chào mừng Xuân Kỷ Sửu, ước mong đồng hương hoan hỷ, cảnh sắc quang huy.*

### Cặp đôi 2.

*Chung trà chén rượu đủ đầy, chào đón đồng hương ngày Tết đến;*

*Tràng pháo chập hoa xinh đẹp, vui vầy quyến thuộc tiết xuân về.*

### Cặp đôi 3.

*Đón mừng Tết Nguyên Đán lễ phẩm thơm tất hoa pháo đủ đầy, biểu hiện nếp sống đồng hương phong vinh phú túc;*

*Tiếp nghênh Xuân Kỷ Sửu nghi thức trang nghiêm tinh thần vui vẻ, rõ ràng truyền thống quê nhà bền vững đẹp xinh.*

Trân trọng.

● **Trần Trọng Khoái**

### Ghi chú:

(a) 3 cõi: Dục giới, Sắc giới và Vô Sắc giới.

(b) 4 loài: Các loài sản sinh qua 4 trạng thái: noãn sinh, thai sinh, thấp sinh và hóa sinh.



# Trâu sữa và Sữa trâu

• **Nguyễn Thượng Chánh, DVM**  
(Bác sĩ Thú Y)



provided by Dr. K.L. Dahiya

Nói đến sữa trâu chắc có lẽ bạn ngạc nhiên vì nghe hơi lạ tai, và cũng chưa từng thấy loại sữa này được bán ở đâu cả.

Nói chung, sữa trâu cũng không mấy phổ biến tại Bắc Mỹ... Đừng có vào siêu thị mà tìm mua sữa trâu cho mất

công, không có đâu! Nếu có bán, thì cũng chỉ thấy bán trong những tiệm chuyên bán thực phẩm thiên nhiên (*health foods*) mà thôi.

Tuy nói vậy, chợ tình hình sữa trâu tại Canada và Hoa Kỳ có thể còn thay đổi trong tương lai.

Hiện nay, hai quốc gia này cũng có một số trại chăn nuôi trâu sữa Ấn độ.

Đối với người mình cũng thế, sữa trâu vẫn còn là một mặt hàng quá xa lạ.

Chữ trâu tạo cho chúng ta hình ảnh một con vật to lớn vạm vỡ có sừng dài và cong ra sau, mình mẩy đen thui đen thui, tối ngày cực khổ kéo cày ngoài ruộng nước hoặc trằm mình trong ao đầm lầy lội hôi hám...

Trâu, là tượng trưng cho sự bóc lột, cho sự nô lệ, cho sự lao động chết bỏ, và cho cuộc sống cơ cực lầm than, v.v...

## Thế giới có bao nhiêu trâu ?

Trước hết, xin làm sáng tỏ về danh từ.

Trâu tiếng Anh gọi là *water buffalo*, hay là trâu nước tức là các loài trâu mà chúng ta từng thấy ở bên nhà.

Tại Bắc Mỹ, danh từ *buffalo* còn được dùng để chỉ một loại bò rừng thường sống từng đàn ở vài vùng của Hoa Kỳ và Canada. Tiếng Pháp gọi loại bò rừng này là *bison*.

Danh từ "Trâu nước" đôi khi cũng được sử dụng để chỉ một loài thú rừng bên Phi Châu. Con vật này to lớn hơn con bò, miệng rộng, dài và không có sừng. Tối ngày trằm mình dưới nước chỉ ló cái đầu ở trên mặt nước mà thôi. Đây là con hà mã *hippopotamus*.

Theo thống kê của Tổ chức Lương Nông Quốc Tế FAO, không kể trâu rừng thì thế giới hiện có không dưới

158 triệu con trâu. Trong số này, 153 triệu (97%) là trâu nước (*water buffalo*) tức là loại trâu thích trằm mình dưới nước, còn gọi là **trâu đầm lầy** (*swamp buffalo*, *buffle de marais*).

Loại trâu này to con và rất mạnh, nhưng chịu nắng rất dờ. Thân trâu có màu đen, hay nâu xám, và hi hữu hơn còn có màu trắng nữa. Sừng dài, hơi cong và rất rộng, móng rất to.

Trâu đầm lầy được sử dụng làm con vật kéo tại các đồng ruộng ở Đông Nam Á, Nam Trung, Indonesia, và tại Philippines người ta gọi chúng là *Carabao* hay *Kerabau*.

Chúng thường chuộng nơi ẩm thấp, thích vùi mình dưới các vũng bùn cho được mát, và cũng để tránh bớt việc bị ruồi mòng hút máu. Trâu đầm lầy cho rất ít sữa.

Bên cạnh loại trâu đầm lầy còn có **trâu sông** (*riverine buffalo*, *buffle de riviere*). Loại trâu này thích ưa chuộng các đồng cỏ khô ráo, và chúng thường hay ngâm mình cả ngày trong làn nước trong của sông rạch.

Có lối 70% trâu sông trên thế giới được tập trung tại vùng Đông Nam Á mà đặc biệt là Ấn Độ và Pakistan...

Các giống trâu sữa đều được tuyển chọn từ trâu sông.

## Các giống trâu sữa nổi tiếng

Thật ra, bất kỳ loại trâu nào sau khi đẻ cũng đều cho sữa để cho các nghé con bú.

Trâu sữa thật sự là những giống trâu đã được tuyển lựa đặc biệt, và có khả năng cho sữa cao trong một thời gian (*lactation period*) lâu dài.

Trâu sữa thật sự đều xuất phát từ trâu sông và có nguồn gốc Ấn Độ và Pakistan.

Loại trâu sữa cần phải được chăm sóc kỹ lưỡng, và nuôi dưỡng đặc biệt để có năng suất sữa cao.

Các giống trâu sữa nổi tiếng nhất là: Murrah, Nili-Ravi, Surti, Mehsana và Jafavabadi. Chúng có năng suất sữa từ 4 đến 7kg sữa/ngày. Mỗi kỳ cho sữa trung bình là 285 ngày với một sản lượng sữa từ 1800-4500kg so với 360-500kg sữa của các giống bò địa phương tại Ấn Độ.

Trâu sữa Ấn Độ có bản chất rất hiền hòa.

Cũng như ở bò sữa, tỷ lệ chất béo, protein, và tổng số chất khô của sữa trâu giảm đi vì có sự gia tăng của năng suất sữa.

Các trâu đầm lầy ở Đông Nam Á có năng suất sữa kém. Chúng thường được sử dụng làm con vật để kéo, cho nên tiềm năng cho sữa của chúng không được quan tâm đến một cách đúng mức.

Tại Philippines, trâu đầm lầy nuôi nghé có thể cho từ 300kg đến 800kg sữa cho mỗi kỳ sữa trong khoảng 130 - 300 ngày.

Trâu đầm lầy Thái Lan nếu nuôi dưỡng đặc biệt để lấy sữa có thể cho từ 3-5kg sữa/ngày trong thời kỳ sữa lối 300 ngày tức là khoảng 900 -1500kg sữa/kỳ sữa.

Trâu sữa còn thấy được nuôi tại các quốc gia Đông Âu (Bulgaria, Roumania, Yougoslavia, Nga), Italy, Iraq, Turkey, Đức Quốc, Anh Quốc (vùng Bedfordshire), Hoa Kỳ (Texas, Florida, Vermont) và Canada (British Columbia).

Năm 1977-1978, Hoa Kỳ nhập trâu đầm lầy từ đảo Guam, tiếp theo là năm 1981 họ cho nhập thêm 103 trâu sông từ Trinidad, và sau đó thì Hoa Kỳ cũng thỉnh thoảng nhập thêm trâu sữa.



Ngày nay, ngành chăn nuôi trâu tại Hoa Kỳ được tập trung nhiều nhất tại Texas, Arkansas và Florida... Các tiểu bang khác cũng có nuôi trâu nhưng số lượng không mấy quan trọng. Số liệu năm 1997 cho

biết, Hoa Kỳ có lối 3500 con trâu và được phân phối trong 20-30 đàn... Chăn nuôi trâu tại Hoa Kỳ nhằm mục đích để lấy sữa, và làm fromage chẳng hạn như fromage Morazella rất nổi tiếng.

Trở về Việt Nam, vào năm 68-69 tức là tròn 40 năm về trước, khi tác giả vừa mới ra trường, và có được job dạy học tại trường Cao Đẳng Nông Nghiệp thuộc Viện Đại Học Cần Thơ do Gs Phạm Hoàng Hộ sáng lập và làm Viện trưởng.

Trại Thực Nghiệm Chăn Nuôi Tân Sơn Nhất thuộc Bộ Canh Nông VNCH đã có hảo ý tặng cho Viện Đại Học Cần Thơ hai con trâu sữa Murrah gốc Ấn Độ để dùng cho sinh viên chăn nuôi thú y thực tập. Có lẽ vào thời đó, đây là hai con trâu sữa gốc Ấn Độ đầu tiên có mặt tại vùng Hậu Giang.

### Sữa trâu trên thế giới

Nói chung, sữa bò dẫn đầu với 86% sản lượng sữa trên thế giới, tiếp theo là sữa trâu chiếm 5%, phần còn lại là sữa dê cừu và sữa lạc đà, v.v....

Tại Ấn Độ, 60% sữa tiêu thụ là sữa trâu.

Tuy giá của sữa trâu đắt hơn giá của sữa bò, nhưng sữa trâu vẫn được người dân Ấn Độ ưa chuộng vì nó có rất nhiều chất béo, có tỷ lệ chất khô (*solids*) cao, và có hương vị thật đậm đà, uống tới đâu ngon tới đó.

Tại Ai Cập, vì nhu cầu về sữa trâu quá cao trên thị trường, nên đã thôi thúc các nhà chăn nuôi ham lợi nhuận đem bán hầu hết phần lớn sữa trâu cái có thể sản xuất ra được.

Tệ nạn này đã đưa đến tình trạng suy dinh dưỡng ở nghé con và hậu quả là tử suất cao.

Tại Bắc Mỹ, sữa trâu và fromage vẫn còn là những mặt hàng ít được biết đến.

### So sánh sữa trâu và sữa bò

Sữa trâu có vẻ sệt hơn sữa bò, vì có chứa tới 16% **chất khô** trong khi sữa bò chỉ có 12%-14% chất khô.

Sữa trâu chứa trên 7% **chất béo** tức là 50-60% nhiều hơn so với sữa bò.

Riêng phần **mỡ sữa** (*butterfat*) của sữa trâu là 6,4% trong khi sữa bò chỉ có từ 3% đến 4,5% mà thôi.

Sữa trâu chứa ít **cholesterol** (0,65mg/g) nghĩa là ít hơn sữa bò có tới 3,14mg/g cholesterol.

Sữa trâu chứa nhiều **protein**, casein, albumin, globulin hơn sữa bò.

Hiệu năng protein (*PER*, *Protein efficiency ratio*) của sữa trâu là 2,74 trong khi sữa bò là 2,49.

Tỷ lệ protein trong sữa trâu cao hơn sữa bò đến 11,42%.

**Chất khoáng** của sữa trâu hơi giống với sữa bò, ngoại trừ phosphorus của sữa trâu cao gấp hai lần sữa bò.

Sữa trâu thiếu **sắc tố caroten** còn gọi là tiền vitamin A, cho nên sữa trâu có màu trắng hơn sữa bò thường có màu hơi vàng vàng.

Tuy chứa ít caroten nhưng sữa trâu vẫn có một tỷ lệ Vitamin A khá cao không thua gì sữa bò. Lý do là ở trâu, tất cả caroten của thực vật ăn vào đều được chuyển hết ra thành vitamin A để đưa vào sữa.

Sữa trâu và sữa bò rất tương tự nhau về mặt vitamin B complex và vitamin C, nhưng sữa trâu có khuyh hướng chứa ít **riboflavin** hơn sữa bò.

Sữa bò có crème màu vàng lợt và **mỡ** vàng sậm, sữa trâu thì trắng hơn sữa bò một cách thật rõ rệt.

Qua cách hấp khử trùng ở nhiệt độ cực cao UHT (*ultra hight temperature*), sữa trâu và phần crème vẫn trắng, sữa lại có vẻ sệt hơn nhờ vào số lượng lớn Ca và Phosphorus được chuyển hóa ra thành dạng keo (*colloidal form*).

Sữa trâu rất thích hợp để làm chất trắng (*whitener*), dùng pha vào trà hay cà phê.

### Kết luận

Sản lượng sữa trâu trên thế giới được ước lượng vào khoảng 80 triệu tấn.

Ấn Độ và Pakistan dẫn đầu với trên 70 triệu tấn sữa trâu đã được sản xuất năm 2005, tương đương 90% sản lượng sữa trâu trên thế giới.

Ngày nay, sữa trâu bắt đầu được nhiều quốc gia chú ý đến.

Tiềm năng của trâu sữa quả thật rất lớn. Các nhà chuyên môn trong lãnh vực thuốc thiên nhiên (*naturopathie*) đã hết lời ca ngợi sữa trâu như một loại thức uống mang nhiều tính năng phòng trị được nhiều bệnh tật như: bệnh hen suyễn (*asthme*), bệnh tiêu chảy do trực tràng bị kích thích (*colon irritable*), bệnh dị ứng, các bệnh ngoài da như bệnh *eczema*, bệnh vẩy nến (*psoriasis*), v.v....

Nhưng chúng ta nên thận trọng, vì có lẽ đây chỉ là... những lời quảng cáo mà thôi!

Chỉ có một điều chắc chắn là: sữa trâu là một nguồn protein vô cùng quý báu cho những dân tộc tại những quốc gia đang phát triển.

Vì thế, con trâu cần phải được chúng ta biết ơn nhiều hơn nữa./.

(Montreal, November 2008)

### Tham khảo:

- Indian Dairy Industry. *Buffalo milk vs Cow milk*  
[http://www.indiaday.com/info\\_buffalo\\_milk\\_vs.html#top](http://www.indiaday.com/info_buffalo_milk_vs.html#top)
- Indian Dairy Industry. *The water buffalo: New prospects for an underutilized animal*  
<http://nzdl.sadl.uleth.ca/cgi-bin/library?e=d-00000-00---off-0garish--00-0--0-10-0---0---0prompt-10---4-----0-11-11-en-50---20-about---00-0-1-00-0-11-1-1OutfZz-8-00&a=d&c=qarish&cl=CL2.1&d=HASH01d242dc3e08e1fdcf7343bb.5>
- *Buffalo milk from Britain*  
<http://www.buffalomilk.co.uk/id20.htm>
- *Buffalo population and production in USA*  
<http://ww2.netnitco.net/users/djliqda/wbusa.htm>

# Năm Kỷ Sửu và cảm nghĩ về loài trâu

## • Nhựt Trọng

*Trâu ơi, ta bảo trâu này,  
Trâu ra ngoài ruộng trâu cày với ta  
Cấy cày vốn nghiệp nông gia  
Ta đây, trâu đấy ai mà quản công...*

Mấy vần thơ mộc mạc nhưng thấm đượm nghĩa tình, đã nói lên sự gắn bó giữa người và một loài gia súc thân thương. Hình ảnh những con trâu đang ra sức cày bừa trên cánh đồng bao la hoặc đang thong dong gặm cỏ dưới một tàn cây cổ thụ ở đầu làng. Mục đồng ngồi thổi sáo trên lưng trâu trong những buổi hoàng hôn êm ả... là những hình ảnh thật gần gũi, thân thiết với người nông dân chơn chất tại các miền quê Việt Nam...

Còn không bao lâu nữa, năm Mậu Tý sẽ đi qua, nhường chỗ cho năm Kỷ Sửu, cảm tình con trâu, quay về ngự trị trong cuộc sống thế nhân. Trong bối cảnh của thời gian giao mùa, như có một cái gì len nhẹ vào tâm tư, gợi nhớ về sự vô thường, biến diệt. Tôi xin được đóng góp đôi dòng để chung lời đồng cảm, tổng cựu nghinh tân.

Trước hết, đón chào Tết Nguyên Đán năm nay, người viết xin hân hoan chúc mừng và chung vui cùng với quý độc giả, quý văn thi hữu, đạo hữu, quý đồng hương sanh năm Kỷ Sửu (1949). Cũng xin mạn phép được nhắc lại, đây là năm trọng đại trong đời sống của con người, vì tính theo Âm lịch, năm nay quý vị bước vào tuổi 61 (60 tuổi tính theo Dương lịch) và đặc biệt từ tuổi này, chúng ta mới được gọi là "hưởng thọ", còn trước đây, chúng ta mới "hưởng dương" mà thôi.

Năm nay, xin quý Vị tuổi Kỷ Sửu đừng quên ăn mừng "Đáo Tuổi Lục Tuần" nhé. Gọi là "Đáo Tuổi", vì theo Âm lịch, 12 Con Giáp, hay là "Địa chi": Tý, Sửu, Dần, Mão, Thìn, Tỵ, Ngọ, Mùi, Thân, Dậu, Tuất, Hợi kết hợp với 10 "Thiên Can": Giáp, Ất, Bính, Đinh, Mậu, Kỷ, Canh, Tân, Nhâm, Quý nối tiếp nhau, xoay vần với thời gian và tròn 60 năm mới trở lại một lần năm tuổi và Thiên Can như vậy (Kỷ Sửu 1949 - Kỷ Sửu 2009).

Năm nay, chúng tôi thiết nghĩ, con cháu cũng nên ghi nhớ để tổ chức mừng tuổi thọ cho Ông Bà, Cha Mẹ thương yêu của mình có tuổi Kỷ Sửu. Trong đêm Trừ tịch, dù đang có mặt tại chùa hoặc ở nhà, trong giờ phút Giao thừa thiêng liêng, chúng ta đừng quên tưởng nhớ và đốt nén tâm hương dâng lên Chư Phật, Chư Bồ Tát cầu an cho Ông Bà, Cha Mẹ, Sư trưởng của mình bước sang tuổi thọ được Khang An. Công đức và hiểu đạo ấy, chúng tôi thiết nghĩ, thật vô cùng trân quý.

Con trâu được xếp vào hàng thứ hai trong Thập nhị Địa Chi, thường gọi là 12 Con Giáp. Từ thuở ấu thơ, tôi được nghe kể lại một mẩu chuyện dân gian: Ngày xa xưa lắm, có một vị thần linh mời các loài cầm thú đến tham dự cuộc thi đua về sức khỏe và trí thông minh, nhiệm vụ của họ hàng nhà mình, hầu sắp xếp ngôi thứ để được cất cử luân phiên quản trị thế gian, mỗi nhiệm kỳ là 365 ngày. Các đại diện sẽ tranh tài, lợi ngang qua một con sông lớn.

Con trâu to tướng và rất khỏe mạnh nên khi sắp về đến đích, nó đã dẫn đầu, con chuột bé nhỏ đang lội phía sau. Trong một thoáng suy nghĩ, con chuột vọt nhảy lên bám vào sừng trâu và nhảy vọt vào bờ. Với mưu trí và sự nhanh nhẹn, chuột đã đạt hạng nhứt, tiếp theo là con trâu, cạp, mèo, rồng, rắn, ngựa, dê, khỉ, gà, chó và lọt đệt nhứt là con heo mập ù, chậm chạp. Phải chăng, chỉ có những con vật nói trên lội được qua con sông này và từ đó đến nay, tuổi của con người luôn gắn liền với 12 Con Giáp. Ngoài ra, hai mươi bốn giờ trong một ngày cũng được phân chia theo ngôi thứ của 12 con vật nói trên: Nửa đêm giờ Tý canh ba (Từ 23 giờ đến 01 giờ khuya ngày hôm sau và Giờ Ngọ, được tính từ 11 giờ đến 13 giờ trưa v.v...

Con trâu là bạn chí thân của người nông dân. Từ tờ mờ sáng, người và vật đã ra đồng, cày bừa, trực đất, hoặc kéo mạ, chở lúa, chở rơm. Tiếng "dí, thá" vang vang trong ánh bình minh, trong làn sương sớm. Lúc đêm về, trong ánh lửa bập bùng và mùi khói rơm nhe nhẹ, người nông dân ân cần xông muối cho đàn trâu thương yêu của mình, nói lên sự gắn bó giữa người và con vật vô cùng thân thiết...

Trâu còn là gia sản quý báu của nhà nông. Nhưng theo thời gian và sự vô thường biến đổi, cũng như với tiến trình cơ khí hóa, ngày nay đàn trâu đã được thay thế bằng những chiếc máy cày xinh xắn, đa năng, đa dụng. Hình dáng những con trâu đen hiền hòa, trung hậu chỉ còn lại rất ít tại nông thôn và người ta thấy những con "trâu đỏ" (máy cày sơn màu đỏ) rải rác khắp nơi. Tại một miền quê, tôi thường nghe bà con dí dõm: Trâu đen ăn cỏ, Trâu đỏ ăn xăng: Ám chỉ, việc thâm lạm xăng dầu của những người "chăn" (lái) con trâu đỏ, cũng như những ai muốn có máy cày cho thửa ruộng của mình thì phải biết... thủ tục đầu tiên!

Tập tục chọi trâu hoặc đua trâu trên quê hương Việt Nam trong những ngày lễ hội cũng là những hình ảnh đặc thù. Nhắc đến đây, chúng ta không quên mẩu chuyện vô cùng ý nhị: Trâu ghé (trâu con) của Việt Nam chiến thắng trâu cổ (to lớn, khỏe mạnh) của Trung Hoa. Thuở ấy, Sứ thần của Bắc quốc đã mang sang một con trâu cổ to lớn và thách thức là Việt Nam không thể có con trâu nào chiến thắng được. Nhưng, tại đấu trường, con trâu cổ to lớn đó đã phải bỏ chạy trước sự tấn công của con trâu nhỏ bé của Việt Nam. Với mưu kế thật đơn giản mà diệu dụng, Trạng Trình đã chọn một con trâu ghé mạnh khỏe và không cho ghé bú sữa một, hai ngày trước hôm giao đấu. Gặp con trâu cổ, con ghé cứ xông tới, húc vào bụng vào hông để tìm vú sữa. Nhột quá, không chịu được, con

trâu cổ bỏ chạy. Ở đời, trí tuệ mới là sức mạnh vô địch!

Con trâu, thân tình và gắn bó với nhà nông như vậy, nhưng buồn làm sao, mãi đến ngày nay, tại nhiều nơi trên đất nước Việt Nam vẫn còn tục lệ đâm trâu để cúng tế thần linh và liên hoan trong những ngày lễ hội. Mặc dù chỉ nhìn hình ảnh qua Video, tâm tư người Phật Tử cũng vô cùng trắc ẩn. Muôn loài, dù là con người hay cầm thú đều tham sống sợ chết. Thật bé nhỏ như con kiến, con ong hoặc con dế, con trùng đều có bản năng tự vệ để sinh tồn và dùng hết sức bình sinh để thoát thân khi gặp hiểm nguy. Vậy mà, người ta nỡ lòng nào cột con trâu vào một cái trụ, rồi nháy múa, hò reo, khấn nguyện thần linh (không biết họ cầu xin những lợi lộc gì ?) Rồi, nhiều người vạm vỡ, đấng đấng sát khí đã dùng những cây giáo nhọn đâm vào mình trâu. Con vật đau đớn, thét lên, nhưng không thể nào thoát khỏi sợi dây oan nghiệt đang dính chặt vào mũi. Nó cứ chạy vòng quanh cây trụ, tiếp tục nhận chịu những mũi nhọn đâm vào mình cho đến khi kiệt sức và ngã lẳng ra gục chết. Trong giờ phút đó con vật đau đớn và kinh hãi biết chừng nào...

Nhân dịp đón mừng năm mới Kỷ Sửu, chúng ta cùng nhau nhắc lại vài câu phương ngôn, tục ngữ, vài mẩu chuyện về loài trâu:

- Để ám chỉ những người thất thời, không có cơ hội làm ăn, thường ganh ghét những người đang có hoàn cảnh hạnh thông, phát đạt, ông bà của chúng ta có câu: *Trâu cột ghét trâu ăn.*

- Chê trách những cô gái quá dễ dãi, tìm đến người con trai, dâng hiến thân mình thì có câu: *Trâu đi tìm cột, chó cột tìm trâu bao giờ!*

- Một điều cần ghi nhớ khi về quê là giữa những buổi trưa hè, chúng ta không nên che dù màu đỏ hay mặc áo quần màu đỏ; vì chúng ta có thể bị trâu rượt đuổi khá nguy hiểm. Loài trâu, bò rất ghét màu đỏ, cụ thể, những "dũng sĩ" đấu bò đều dùng một miếng vải màu đỏ để khiêu khích con vật rồi lựa thế đâm nó ngã gục. Hồi còn trẻ, có lần từ Saigon về quê, khi đi bộ qua một cánh đồng, chúng tôi đã bị một con trâu to lớn tấn công và nhớ mãi kỷ niệm khá kinh sợ đó, cũng vì một cô bạn gái che cây dù màu đỏ!

Nói về bản tính của loài trâu, chúng tôi được biết, mặc dù con trâu rất khỏe mạnh và tận tụy trong công việc đồng áng, tuy nhiên theo thói quen, nó không chịu làm việc khi mặt trời đã lên cao. Vì vậy, nhà nông phải ra đồng từ lúc rạng đông và thả trâu (cho trâu nghỉ) trước 10 giờ sáng.

Ở miền quê còn có trường hợp "chứa trâu". Lý do là khi mang thai, nếu người phụ nữ vô ý bước qua cổng trâu (rào cửa chuồng trâu) hoặc các nông cụ gắn liền với con trâu như: cái ách, cái cày, cái bừa, cái trục... thì không thể sanh khi đủ 9 tháng 10 ngày mà phải đến 12 tháng. Nếu có phụ nữ nào mang thai hơn 9 tháng 10 ngày mà chưa sanh thì người ấy đi đến nhiều nhà trong thôn xóm xin gạo đủ nấu trong một cái nồi nhỏ bằng đất. Ăn xong đập bể cái nồi, sau đó sẽ sanh. Đây là một câu chuyện theo kinh nghiệm dân gian, sự giải thích, nghe qua không mấy logic,

nhưng trong thực tế thỉnh thoảng vẫn xảy ra và người dân quê vẫn làm như vậy. Xin kể hầu quý vị để chiêm bần trong lúc chào mừng năm mới con trâu.

Loài trâu cũng trung thành và có trí nhớ rất tốt không thua gì loài chó. Tôi nghe kể lại: Một con trâu được bán cho người chủ mới bên xã khác, cách xa hàng chục cây số. Nhưng nó đã ra được khỏi chuồng và ngay chiều tối hôm đó, con trâu tìm về đến nhà cũ.

Thịt trâu có thể nấu nhiều món ăn ngon và người ta cho là... rất mát. Da trâu dùng để bịt trống, làm giày, sừng trâu làm nên những chiếc tù và rất quý. Nhưng chúng tôi thiên nghĩ, con trâu, con chó... những gia súc rất trung thành, suốt đời tận tụy đóng góp công sức, gầy dựng cuộc sống hạnh phúc cho người nông dân; chúng ta không nên làm thịt và ăn thịt.

Ngày Xuân, chúng tôi muốn được nhắc đến lời Phật dạy về tứ trọng ân, trong đó, những con vật gần gũi, trung hậu cũng là đàn na tín thí, góp phần công sức, làm nên hạt gạo nuôi sống con người và từ tâm là nhân tốt đem lại hòa bình, an vui, hạnh phúc cho thế gian.

Đến đây, chúng tôi xin kể hầu quý vị về "Mười bức tranh trâu" hay "Thập mục ngư đồ" để chúng ta cùng nhau tư duy, quán chiếu giáo lý Phật Đà.

Đây là 10 bức tranh chăn trâu nổi tiếng của Thiền Tông, tương ứng với quá trình hành đạo của một hành giả Đại thừa để đạt đến giác ngộ giải thoát. Tác phẩm này được sáng tác ra từ đời Nhà Tống (960-1279) và ngay từ đầu đã được xem như những bức họa tiêu biểu, trình bày những tinh hoa, cốt lõi của Thiền Tông Trung Quốc. Thật ra, đã có nhiều bộ tranh chăn trâu, nhưng có lẽ, "Thập mục ngư đồ" của Thiền Tăng Khuếch Am Sư Viễn là nổi danh và bao hàm nhiều ý nghĩa nhất.

Trên bước đường tu học, có lẽ Phật tử chúng ta ít nhứt cũng một lần được nghe chư tôn đức thuyết giảng hoặc có đọc qua về Mười bức tranh chăn trâu. Hôm nay, nhân dịp góp nhặt vài mẩu chuyện về con trâu để cống hiến đến quý đạo hữu, độc giả mừng Tết Kỷ Sửu, chúng tôi mạn phép được trích từ quyển Từ Điển Phật Học của Chân Nguyên & Nguyễn Tường Bách để cùng ôn học và tư duy.

### - Tranh 1: Tìm trâu (Tâm ngư)



*Nao nao vạch cỏ kiếm tìm trâu  
Núi thẳm đường xa nước lại sâu  
Kiệt sức mệt nhòai tìm chẳng thấy  
Chỉ nghe réo rắt giọng ve sầu*

### - Tranh 2: Thấy dấu (Kiến tích)



*Ven rừng bên nước dấu liên hồi  
Vạch cỏ ruộng cây thấy được thôi  
Ví phải non sâu lại sâu thẳm  
Ngất trời lỗ mũi hiện ra rồi*



**- Tranh 3: Thấy trâu (Kiến ngữ)**

*Hoàng Anh cất tiếng hót trên cành  
Nắng ấm gió hòa bờ liễu xanh  
Chỉ thế không nơi xoay trở lại  
Đầu sừng rành rõ vẽ khôn thành*

見牛



**- Tranh 4: Bắt trâu (Đắc ngữ)**

*Dùng hết thần công bắt được y  
Tâm hùng sức mạnh khó khăn gì  
Có khi vừa hướng cao nguyện tiến  
Lại xuống khói mây mãi mãi ì.*



**- Tranh 5: Chăn trâu (Mục ngữ)**

*Nắm chặt dây roi chẳng lìa thân  
Ngại y chạy sống vào bụi trần  
Chăm chăm chặn dữ thuận hòa dã  
Dây mũi buông rồi vẫn theo gần*

騎牛歸家



**- Tranh 6: Cỡi trâu về nhà (Kỵ ngữ qui gia)**

*Cỡi trâu thong thả trở về nhà  
Tiếng sáo vi vu tiến vân hà  
Một nhịp một ca vô hạn ý  
Tri âm nào phải động môi à*

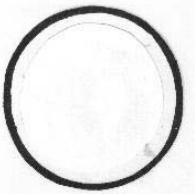
牧牛



**- Tranh 7: Quên trâu còn người (Vong ngữ tồn nhân)**

*Cỡi trâu về thẳng đến gia san  
Trâu đã khôn rồi người cũng nhàn  
Mặt nhật ba sào vẫn say mộng  
Dây roi dẹp bỏ bên cạnh sàng.*

忘牛存人



**- Tranh 8: Người, trâu đều quên (Nhân, ngữ câu vong)**

*Roi gậy người trâu thảy đều không  
Trời xanh thăm thăm tin chẳng thông  
Lò hồng rưng rục nào dung tuyệt  
Đến đó mới hay hiệp tổ tông*

人牛俱忘



**- Tranh 9: Trở về nguồn cội (Phản bản hoàn nguyên)**

*Phản bản hoàn nguyên đã phí công  
Đâu bằng thẳng đó tự mù câm  
Trong am chẳng thấy ngoài vật khác*

*Nước tự mênh môn hoa tự hồng*

返本還源



**- Tranh 10: Thông tay vào chợ (Nhập triển thù thủ)**

*Chân trần bày ngực thẳng vào thành  
Tô đất trét bùn nụ cười thanh  
Bí quyết thần tiên đầu cần đến  
Cây khô cũng khiến nở hoa lành*

入塵垂手

Thầy Tổ hằng chỉ dạy Phật tử chúng ta: Hành giả "Thiền tịnh song tu" ví như hồ được chấp thêm đôi cánh. Thời gian vô tư trôi qua thật nhanh và không chờ đợi một ai. Chúng ta hãy tư duy lời dạy của hai vị Tổ Sư nổi tiếng của Thiền Tông và ứng dụng vào cuộc đời tu tập, thúc liễm, điều phục thân tâm của mình.

Đại An dạy chúng: Sở dĩ Đại An này ở tại Qui Sơn 30 năm, ăn cơm Qui Sơn, đại tiện Qui Sơn mà không học thiền Qui Sơn, chỉ coi chừng con trâu. Nếu nó lạc đường hay vào trong cỏ, liền lôi nó lại. Nếu nó ăn lúa mạ của người, liền đánh đập điều phục nó. Bây giờ nó đã trở thành con trâu trắng đứng trước mặt, trọn ngày luôn sờ sờ, đuổi cũng chẳng đi.

Mã Tổ hỏi Sư: - Thạch Công Huệ Tạng làm việc gì? Sư thưa: - Chăn trâu. Tổ hỏi: - Làm sao chăn? Sư đáp: - Một khi trâu vào cỏ thì nắm mũi kéo lại. Tổ bảo: - Con thật khéo chăn trâu!

Kính nguyện hồng ân Chư Phật, Chư Bồ Tát cũng như Giác Linh Thầy Tổ thường gia hộ cho những người con Phật cùng Pháp Giới chúng sanh một năm mới Kỳ Sứ tinh tấn tu trì và tiến gần hơn đến bờ Giác Ngộ giải thoát.

**NAM MÔ ĐƯƠNG LAI HẠ SANH TỪ THỊ DI LẶC TÔN PHẬT.**



# Vĩnh biệt Giáo sư Vũ Kỳ

Một cánh chim  
đầu đàn  
đã cất cánh bay  
cao.



## • Phù Vân

(viết về ngày tang của Giáo sư Vũ Kỳ 21.11.2008)

**C**húng tôi thật bàng hoàng xúc động khi các cháu từ Bruxelles, Vương Quốc Bỉ, điện thoại báo tin: Giáo sư Vũ Kỳ đã đi về cõi Vĩnh Hằng.

Tôi viết điện thư báo tin cho Hòa Thượng Thích Như Điển, Phương Trưởng Chùa Viên Giác, sáng lập Chủ nhiệm báo Viên Giác. Hòa Thượng đang trong thời kỳ nhập thất hằng năm tại Tu viện Đa Bảo ở Úc; và báo tin cho anh chị em trong Ban Biên Tập - Kỹ Thuật và cộng sự viên Báo Viên Giác hay tin Giáo sư Vũ Kỳ đã vĩnh viễn ra đi vào ngày 14.11.2008. Tôi cũng điện thoại cho mấy anh em trong Hội Xây Dựng Tượng Đài Tỵ Nạn Hamburg không thể cùng đi chung đến Norddeich, bởi đám tang của Giáo sư Vũ Kỳ diễn ra trước cái hẹn một ngày. Tôi phải qua Bruxelles để tham dự tang lễ của Giáo sư ngày 21.11.2008.



nhân quyền.

Tuy nhiên Giáo sư Vũ Kỳ còn có một niềm hạnh phúc lớn lao để thanh thản trước khi ra đi, đó là người vợ thương quý lúc nào cũng ở sát bên cạnh và các con cháu ở Bỉ, ở Hoa Kỳ và ở Đức đều cùng về quây quần đoàn tụ bên Ông. Đặc biệt Ông còn nhìn thấy mặt đứa con "tinh thần" Vietnam Nostalgia mới

## Phân Ưu



Vô cùng xúc động và thương tiếc  
khi được tin

## Ông Vũ Kỳ

- Giáo sư, học giả, nhà văn, nhà phê bình văn học;
- được ghi danh tranh giải Nobel Văn Chương năm 2003;
- Cộng tác viên nòng cốt của Báo Viên Giác; đã từ trần tại Bệnh viện Bruxelles vào lúc 16 giờ ngày Thứ Sáu 14.11.2008. Thượng thọ 88 tuổi.

Chúng tôi xin thành kính phân ưu cùng bà Vũ Kỳ và tang quyến, đồng thời xin thành kính góp lời nguyện cầu cho linh hồn của Giáo sư Vũ Kỳ sớm được về cõi Vĩnh Hằng.

- Hòa Thượng Thích Như Điển, Phương Trưởng Chùa Viên Giác, sáng lập Chủ Nhiệm Báo Viên Giác.
- Phù Vân, Chủ Bút và toàn thể Ban Biên Tập - Kỹ Thuật Báo Viên Giác.
- Thị Tâm, Đan Hà, Quỳnh Hoa, Từ Hùng, Phan Ngọc, Hồng Nhiên, Phạm Hồng Sáu, Trương Ngọc Thanh, Lê Ngọc Châu, Tôn Thất Hứa, Trần Thị Nhật Hưng, Nhựt Trọng, Vũ Nam

in xong tại Hoa Kỳ, vừa kịp gửi sang Bruxelles chưa đầy một tháng để Ông còn có dịp ký tặng cho những người thân.

Sự ra đi của Giáo sư Vũ Kỳ là một mất mát lớn lao cho văn đàn Việt Nam hải ngoại, cộng đồng người Việt tỵ nạn trên thế giới mất đi một văn tài, một lãnh tụ đấu tranh chống cộng sản. Các tờ báo người Việt ở hải ngoại mất đi một người cộng tác đa năng đa hiệu, báo Viên Giác mất đi một cộng sự viên thường trực đầy uy tín và được nhiều độc giả mến mộ.

Tang lễ của Giáo sư Vũ Kỳ được cử hành vào lúc 11 giờ ngày 21.11.2008 tại nhà thờ Eglise Notre Dame des Graces / Bruxelles do Linh Mục Nguyễn Hùng Lân, được sự ủy nhiệm của gia đình, cùng đồng tế với Linh Mục Gervais và Nguyễn Gia Thịnh.

Buổi lễ thật trang nghiêm và cảm động với nhiều bạn hữu, thân hữu, môn sinh và bà con Việt - Bỉ hằng quý trọng Giáo sư đến tham dự.

Sau phần Thánh lễ cầu hồn, anh Nguyễn Ngọc Diệp, đại diện cho Trung Tâm Văn Hóa - Xã Hội Việt Nam tại Bruxelles và đại diện cho một số anh chị em thân hữu đã đọc bài "Đôi dòng tiễn đưa bác Vũ Kỳ", trong đó có đoạn thật cảm động như sau:

...

Kính bái vong linh bác Vũ Kỳ,

Hôm nay đây, trong cảnh hương chong đèn rạng, đông đảo người đang vây quanh quan tài Bác, với nước mắt lưng tròng, đang hướng về Bác, Bác biết không? Bác đang âm thầm nằm đây, Bác có nghe được những con tim đang thổn thức, những nhịp tim lạc điệu đang khóc thương cho sự ra đi của Bác, cho sự xa cách miên viễn giữa chúng ta? Bác Vũ Kỳ ơi, giờ đây, nhiều người đang cảm thấy đau buồn vì đang mất đi một nhà giáo dục gương mẫu, một nhà chính trị kiên cường trong lập trường Quốc Gia Dân Tộc, một nhà văn hóa tuyệt vời. Các cháu thiếu nhi mất đi một bậc trưởng thượng đầy tình thương yêu cao cả mà mỗi độ Xuân về, mỗi dịp Tết Trung Thu các cháu được chiêm ngưỡng Bác, được nghe những lời khuyên bảo đầm ấm quý hóa vô ngần của Bác...".

Riêng tôi, có mối liên hệ đẹp đẽ với bác Vũ Kỳ và chúng tôi hiểu tâm tư thâm kín của nhau... Trong hầu hết những lần gặp gỡ chúng tôi đã bàn bạc nhiều vấn đề hệ trọng, những vấn nạn lớn lao của đất nước. Thế nhưng hôm nay, tuổi đã cao, sức đã yếu, Bác cứ hạc bay đi, bỏ lại tất cả cho thế gian... Đặc biệt trong lãnh vực văn học, vốn là sở trường, Bác đã để lại cho hậu thế một số lượng tác phẩm lớn lao chứa đựng tư tưởng dân bản của Bác. Đó là tinh hoa của chính Bác, được kết tinh từ nền minh triết và văn hóa đặc biệt của dân tộc Việt Nam. Nhiều thân hữu hiện diện hôm nay cũng như không hiện diện cũng đã có dịp tiếp thu được một phần nào các tinh hoa đó, trực tiếp và cụ thể nhất là trong dịp sinh hoạt văn hóa buổi chiều tối 03.12.2005 tại TTVHXHVN Bruxelles, được gọi là buổi Vinh Danh Giáo Sư và Học Giả Vũ Kỳ. Thật là một kỷ niệm đẹp khó quên giữa Bác và thân hữu, Bác Vũ Kỳ nhớ không?

Đại diện cho Hòa Thượng Phương Trượng Chùa Viên Giác, sáng lập Chủ Nhiệm Báo Viên Giác; đại diện cho Ban Biên Tập và Kỹ Thuật Báo Viên Giác, tôi đã thành kính phân ưu cùng gia đình và góp lời cầu nguyện cho linh hồn của Giáo sư Vũ Kỳ sớm về hưởng nhan Thánh Chúa. Đồng thời tôi cũng xin đọc bức thư của Hòa Thượng Phương Trượng Chùa Viên Giác từ Úc châu gửi về cho gia đình Giáo sư, nội dung như sau:

...

Chúng tôi đang ở Úc nghe tin buồn Giáo sư Vũ Kỳ đã thuận thế vô thường ra đi về cõi Vĩnh Hằng vào ngày 14.11.2008, thượng thọ 88 tuổi.

Từ quê hương xứ Quảng xa xôi, Giáo sư đã ra đi chưa có ngày trở lại. Là con dân của xứ Ngũ Phụng Tề Phi, mà Giáo sư cũng là người đại diện cho văn học hiện đại của nước nhà, đã đóng góp không biết bao nhiêu là tâm trí, gởi vào sách vở cũng như nghiên cứu, biên khảo, dịch thuật... đã làm cho nhiều người khắp nơi trên thế giới ngưỡng mộ vô vàn. Thật là không hổ danh với quê hương: "Đất chưa mưa đã thấm".

Riêng tờ báo Viên Giác được xuất bản tại Hannover Đức Quốc đã hơn 30 năm nay và trong 30 năm đó Giáo sư hầu như ít vắng bóng lần nào đóng

góp bài vở cho tờ báo Viên Giác. Giờ đây Giáo sư đã ra đi nhưng những gấm hoa của văn chương mà Giáo sư đã dệt cho đời, ngày nay vẫn còn để lại đó; khiến người sau nếu có ai lật lại những trang sử cũ, sẽ thấy được hình bóng của Người xưa.

Xin chấp hai tay nguyện cầu cho hương linh của Giáo sư luôn được sống nơi cõi Vĩnh Hằng và xin thành thật chia buồn cùng với gia đình và tang quyến về sự mất mát to lớn nhất trong cuộc đời của mình.

Kính nguyện,  
Thích Như Điển

Về cá nhân, tôi hân hạnh được Giáo sư Vũ Kỳ nhận làm một đứa em văn nghệ từ 15 năm nay, sau khi Giáo sư viết lời Bạt cho tập thơ đầu tay "Ngoài Xa Dấu Chân Mây" (Tùy Anh - Viên Giác xuất bản năm 1994). Thật tình tôi không giấu được những xúc cảm ngậm ngùi khi được bày tỏ tấm lòng của một người em trong giờ phút tử biệt sinh ly:

...

Anh Vũ Kỳ ơi, những cánh chim đầu đàn của văn bút Việt Nam hải ngoại đã lần lượt ra đi; hôm nay anh cũng đã ra đi.

Anh ra đi, văn đàn hải ngoại mất đi một cây đại thụ tỏa bóng mát cho nền văn chương Việt Nam luôn cao đẹp, hướng thượng. Anh ra đi, cộng đồng người Việt tỵ nạn trên thế giới nói chung và tại Vương Quốc Bỉ nói riêng mất đi một lãnh tụ đấu tranh. Anh ra đi, em mất một người anh kính mến luôn nâng đỡ tinh thần cho em.

Anh Vũ Kỳ ơi, mấy lời tâm cảm tha thiết này, em xin gởi cho anh. Nếu có linh thiêng, xin anh về chúng giám. Anh Vũ Kỳ ơi, vĩnh biệt anh. Vĩnh biệt anh, anh Vũ Kỳ ơi!".

Nhà thơ Phương Hà, một trong những người bạn tâm giao của Giáo sư Vũ Kỳ, cũng mới từ Đức vội vàng trở lại quê cũ Bruxelles ngay sau khi được tin Giáo sư đã cõi hạc về trời. Nhà thơ đã đọc một bài thơ "Rời Những Vòng Tay" của anh; bài thơ chưa kịp gởi cho Giáo sư, thì Giáo sư đã hóa ra người thiên cổ. Trong thơ chứa đựng nhiều tâm sự gởi gắm cho cố nhân – mà theo anh Phương Hà cho biết đó là những người ruột rà, tình nghĩa, tâm giao, có đoạn như sau:

...

Mà thôi bạn thiết của tôi ơi  
Ân oán buồn vui một thoáng trên trời  
Danh lợi trần ai mắc chi thiên cổ lụy  
Vòng tay thương nhẹ nhớ thành thơ rời  
Nếu phải nợ nần còn lỡ thiếu  
Hẹn kiếp sau lời vốn gộp thành đôi...

...

Anh Đỗ Thịnh Phi, đại diện cho môn sinh, đã ngỏ lời thương tiếc một vị Thầy khả kính đã dạy dỗ, chăm sóc và thương yêu học trò như con. Phần phát biểu của anh tuy ngắn gọn, nhưng bằng cả tấm lòng của người học trò thương tiếc Thầy xuất phát từ tiếng thổn thức của con tim...



Phần dâng hương và đánh lễ trước linh cữu của Giáo sư cũng được bà con cử hành rất nghiêm chỉnh với lòng thành kính và trang trọng.

Sau đó, đại diện của gia đình tang chủ lên cảm ơn quý Linh Mục và bà con; cuối cùng là lễ di quan đến an táng ở nghĩa trang Audergheim.



Buổi lễ hạ huyệt thật trầm lặng trong nỗi tiếc thương vô vàn của thân nhân và một số người tiễn đưa Giáo sư Vũ Kỳ đến nơi an nghỉ cuối cùng vào giữa trưa mùa đông, trời khô nhưng gió lạnh. Mỗi người một cành hoa hồng màu trắng tiếc thương gửi theo linh cữu, với lời thề nguyện cầu cho linh hồn Giuse Vũ Kỳ mãi mãi được bình yên nơi chốn Vĩnh Hằng.

Lá cờ Việt Nam Quốc Dân Đảng được xếp lại đặt trên quan tài từ khi bắt đầu làm lễ cầu hồn trong nhà thờ cho đến khi di quan đến nghĩa trang; cũng được chôn theo người chiến sĩ lão thành.



Lá cờ này đã được Hội Đồng Chỉ Đạo Việt Nam Quốc Dân Đảng Washinhton / Hoa Kỳ trao tặng cho Giáo sư Vũ Kỳ. Giáo sư Vũ Kỳ là một đảng viên lão thành,

được kết nạp từ năm 1946 và từ đó đến nay vì lý tưởng quốc gia dân tộc Giáo sư đã dẫn thân tranh đấu chống cộng sản. Trong ngày "Vinh danh Giáo sư và học giả Vũ Kỳ" ngày 03.12.2005 tại Trung Tâm Văn Hóa Xã Hội Bruxelles, Giáo sư đã giương lá cờ Việt Quốc này ra và tuyên bố như là một di ngôn là lá cờ sẽ được chôn theo một mai khi Giáo sư từ giã cõi đời. Bây giờ Giáo sư Vũ Kỳ đã ra đi, nên con cháu đã làm đúng theo lời tâm nguyện của Người.

Giáo sư Vũ Kỳ đã miên viễn đi vào lòng đất lạnh, nhưng tấm lòng tha thiết của ông với quê hương dân tộc vẫn luôn phủ ấm những người còn ở lại để tiếp nối bước chân của người đi trước. Giáo sư đã sống bằng cả tấm lòng, bằng cả tình thương dành cho tha nhân; mà tình thương không bao giờ chết, không bao giờ mất. Giáo sư đã mất, nhưng tình thương của chúng ta dành cho Giáo sư Vũ Kỳ mãi mãi vẫn còn tồn tại!

Vĩnh biệt Giáo sư Vũ Kỳ. Vĩnh biệt người anh đáng kính. Anh hãy thanh thản ngủ yên nơi cõi Vĩnh Hằng, anh Vũ Kỳ ơi !...

● **Phù Vân**

(Hamburg, 23.11.2008)

### Cuộc đời văn nghiệp của Giáo sư Vũ Kỳ:

- Giáo sư Vũ Kỳ sinh năm 1921, tại Dương Đàn, Tam Kỳ, Quảng Nam.
- Học tại trường Tam Kỳ, Collège de Quinhon, Lycée Khải Định (Huế), Université Indochinoise Hanoi (1942).
- Xuất thân từ một gia đình Nho phong và cả hai anh em, Giáo sư Vũ Kỳ và người em út, họa sĩ Vũ Hối đều là chiến sĩ cách mạng và là nạn nhân của cộng sản;
- Tham gia Việt Nam Quốc Dân Đảng năm 1946, cùng thế hệ với Phan Khôi, Phan Khoang.
- Cố vấn Mặt Trận Quốc Gia Bài Cộng Liên Khu V (1948). Bị Việt Minh kết án 20 năm khổ sai, ở tù tại trại giam Liên Khu V Tiên Lập. Sau Hiệp Định Genève (1954) mới được trả tự do.
- Tham gia chống độc tài (vụ Liên Khu Chiến Việt Quốc) bị chính quyền đày ra đảo Phú Quốc từ 1955-1958, rồi lại bị bắt giam tại Bót Catinat, nhà lao Gia Định và Trại Võ Tánh Sài Gòn năm 1960 về vụ Caravelle.
- Sau năm 1975, bị Việt Cộng giam tại Sài Gòn và trại Tiên Lãnh (Quảng Nam) từ 1976-1980. Nhờ sự can thiệp của chính quyền Hoàng Gia Bỉ, đặc biệt là Nữ Hoàng Fabiola và Bộ Trưởng Lucien Outers của Vương Quốc Bỉ, nên ông mới được Cộng sản được trả tự do, cho xuất ngoại và đến định cư tại Bruxelles / Bỉ năm 1980.

● Hoạt động trước năm 1975, ở trong nước:

- Dạy học ở Lyceum Pasteur Hanoi (1943); dạy ở trường Quốc Học Huế, trường Petrus Ký Sài Gòn và các trường khác... Viết văn, viết báo, viết sách (sáng tác, biên khảo, dịch thuật có hơn 26 tác phẩm.
- Ban Biên Tập Đài Phát Thanh Sài Gòn (Mục Diễn Đàn Thi Văn).
- Hội viên Hội Nhà Văn Việt Nam.
- Hội viên Hội Diễn chế Tự điển Việt Nam.

● Hoạt động sau năm 1980 ở hải ngoại:

- Viết văn, phê bình văn học. Hoạt động văn hóa. Viết trên các báo ở Âu, Úc và Mỹ châu. Tái bản một số sách đã soạn và ấn hành một số mới (có cả bằng Pháp ngữ); có một số sách được dùng giảng dạy tại các Viện Đại học Pháp, Anh, Hoa Kỳ...
- Gần đây có hai tác phẩm: Luận cương về văn hóa Việt Nam (sắp in lại lần thứ 3) và Nghệ Thuật Viết Văn (in lần thứ 5).
- Cộng tác với Nhật báo Pháp ngữ Le Soir ở Bruxelles. Thuyết trình bằng song ngữ về các vấn đề văn hóa Việt Nam ở Bruxelles và ở Châu Âu.
- Giáo sư Giám Khảo Viện Tú Tài Quốc tế tại Genève và Luân Đôn (Viện Viện Đại học Southampton, Đại Học Bath Anh quốc).
- Hội viên thực thụ Hội SABAM (Bruxelles).
- Hội viên Hội Nghiên cứu Đông Nam Á (Viện Đại học Yale Hoa Kỳ)
- Giảng viên Trung Tâm Văn hóa-Xã Hội Việt Nam tại Bruxelles.

Các tác phẩm của Giáo sư và học giả Vũ Kỳ được đánh giá cao về văn chương và Sư phạm nhằm biểu dương, bảo tồn và phát huy nền văn hóa truyền thống Việt Nam trong cộng đồng Việt Nam và ở các thế hệ Việt Nam tương lai...

(Theo tài liệu in trong cuốn *Truyện Ký của Vũ Kỳ do Trung Tâm Văn Hóa Xã Hội Việt Nam tại Cộng Hòa Liên Bang Đức xuất bản năm 2002*).



## • Thích Như Điển

**N**gôn ngữ ngày xưa để gọi đất nước Thái Lan là Siam. Cũng như thế, chữ An Nam đã được người Trung Hoa gọi đất nước Việt Nam mình như vậy cũng đã tồn tại mấy trăm năm lịch sử. Ngày nay khi nghe nói người An Nam, hay "An Nam mít" hay Anamikaya (Việt Tông) nghe nó hơi ngỡ ngàng; nhưng đó là sự thật của một thời đã qua.

Ngày xưa và cả ngày nay, ở Việt Nam hay ở ngoại quốc chúng ta vẫn còn hay nghe đến những danh từ như: chuối xiêm, dưa xiêm, ớt xiêm, vệt xiêm, cũng như danh từ; chuối ngự, đậu ngự, lúa ngự v.v... là những loại phẩm vật quý giá để cho Vua dùng; nên gọi là Ngự. Ví dụ như bến Ngự là chỗ vua lên xuống thuyền; ngự châu là lúc Vua đang lâm triều v.v... Thiết nghĩ những danh từ như thế đã dần trôi về dĩ vãng; nhưng nếu không có quá khứ thì chắc chắn không có hiện tại và nếu hiện tại không có thì tương lai chắc chắn sẽ không hiện hữu. Sự hiện hữu của thời gian và không gian là một mắc xích nhân duyên khó thể nào diễn tả hết được bằng lời.

Tôi đến Thái Lan lần này vào ngày 3 tháng 11 năm 2008 cũng như bao nhiêu lần khác đã ghé nơi đây; nhưng lần này tôi và đoàn đã bay xuống tận phía Nam Thái Lan vùng Hat Yai, cách Bangkok hơn 500km và cách biên giới Mã Lai độ 50 cây số. Nơi đây có một ngôi chùa tên là Khánh Thọ, do một Hòa Thượng người Việt tên là Đại Bảo đến đây gần 100 năm về trước khai sơn và nay thì Ngài không còn nữa, mà chùa đang do một Thượng Tọa người Hoa, pháp danh là Diệu Hải trụ trì, rất rành tiếng Việt.

Khi vào cổng chùa, tôi đọc được 5 chữ Hán ở bên trên ghi là "Sắc Tứ Khánh Thọ Tự" chữ "Sắc tứ" là do vua ban cho chùa và cho vị Trụ trì thuở ấy. Vua đây có thể là Vua Thái mà cũng có thể, là Vua Việt Nam. Vì lẽ những gì liên hệ với Triều Nguyễn Việt Nam từ đầu thế kỷ thứ 19 (1802) thời Vua Gia Long đến giữa thế kỷ thứ 20 (1945) thời vua Bảo Đại đều có liên hệ với các vua Rama đệ nhất cho đến vua Rama đệ cửu trong hiện tại của Thái Lan. Nếu vị Thầy trụ trì chùa Khánh Thọ thuở ấy không phải là một vị Tăng xuất

chúng, thì vua không ban cho giới Đạo, độ Diệp và không sắc phong cho chùa. Việc sắc phong này được xảy ra trong lịch sử triều Nguyễn bằng hai cách khác nhau. Một là tự vị Trụ trì chùa ấy làm đơn xin quan và vua sắc phong cho chùa. Vì chùa đã trải qua nhiều giai đoạn lịch sử. Thứ hai là do nhân dân, Phật tử, quan lại của triều đình cảm nhận đức độ của vị Trụ trì ấy nên tâu lên Vua quan để xin phong "sắc tứ" cho chùa. Ở đây theo tôi nghĩ: vị Thầy Đại Bảo này thuộc diện thứ hai. Vì sao vậy? Vì lẽ Ngài là người An Nam đến nước Thái hành đạo, dĩ nhiên chung quanh Ngài không có bốn đạo Việt Nam nhiều, mà toàn là người Thái và chính người Thái thấy Ngài có nhiều điều đặc biệt nên mới tâu lên Vua và được vua chuẩn y để chùa được ban "sắc tứ".

Ở Thái Lan, Phật Giáo là quốc giáo. Họ theo Phật Giáo Nam Tông và chỉ có hai nước Phật Giáo Bắc Tông được chính thức công nhận ở quốc gia này là Việt Tông và Hoa Tông. Như vậy chúng ta cũng nên hãnh diện về Phật Giáo của chúng ta khi các Ngài đem chuông đi đánh xứ người, đã được người địa phương cung kính, tán dương cũng như pháp môn tu học gồm hai thời công phu bái sám vẫn được hành trì cho đến ngày hôm nay bằng tiếng Việt, mặc dầu họ là các Tăng sĩ Trung Hoa và Thái Lan.

Nếu quý vị dừng chân tại một trong 17 ngôi chùa Việt trên đất Thái vào buổi chiều, tối hay sáng sớm trong thời Lăng Nghiêm. Quý vị sẽ cảm động khi nghe những vị Sư người Hoa và người Thái tụng rành rẽ bằng tiếng Việt như thế này:

*"Phật thuyết A Di Đà Kinh, Như thị ngã văn, nhưt thời Phật tại Xá Vệ Quốc, Kỳ thọ Cấp Cô Độc viên",*

hay:

*"Diệu trạm tổng trì bất động tôn,  
Thủ Lăng Nghiêm vương thế hy hữu  
Tiêu ngã ức kiếp điên đảo tướng  
Bất lịch tăng kỳ hoạch pháp thân".*

Như thế, quý vị không cần tụng theo, chỉ cần lắng đọng tâm tư mình vào dòng kinh tiếng Việt để chiêm nghiệm và để nghĩ về ngày xưa.

Tôi nghĩ chư Tổ Trung Hoa, chư Tổ Việt Nam đã có lý nên đã cho soạn ra hai thời công phu bái sám cho các chùa Hoa và Việt. Nghi lễ này cũng đã tồn tại ở Trung Hoa cũng như Việt Nam chúng ta chắc cũng đã gần 1.000 năm rồi. Trong 1.000 năm ấy trải qua bao nhiêu biến thiên của lịch sử, lâu đài cung điện của các bậc đế vương, dấu xưa, nay đâu còn nữa. Nếu còn chẳng chỉ là hình ảnh chót vót của những ngôi chùa còn lại đó đây, nơi quê hương hay ở ngoại quốc để thi gan cùng tuế nguyệt và đặc biệt là nội dung sinh hoạt của ngôi chùa ấy. Tôi nhìn lên Long vị của những Tổ khai sơn và Trụ trì tại đây, có Ngài thuộc Tào Động Tông ở Đàng Ngoài và Lâm Tế Tông ở Đàng Trong; nhưng công phu hành trì 2 thời công phu bái sám không có thay đổi, dầu cho chùa ấy đã trải qua 200 năm lịch sử như các chùa Phổ Phước, Cảnh Phước, Khánh Vân tại Bangkok, hay chùa Khánh

Thọ ở đây đã trải qua gần 100 năm lịch sử. Điều quan trọng ở đây là những vị Trụ trì kế thừa không quên công ơn khai sáng của các vị Tổ sư Việt Nam đến đất Thái trong nhiều thời điểm và nhiều hoàn cảnh khác nhau; nên trước và trên hết Tăng chúng tại đây vẫn giữ những quy cũ Thiền Môn của Việt Nam là vị Trụ Trì ăn chay cũng như Tăng chúng Thái ở chùa Việt vẫn tụng 2 thời công phu bái sám bằng tiếng Việt.

Đây là sự lặp lại của nhiều đời; nên có thể gọi là Phật Giáo truyền thống. Truyền thống có nghĩa là sự truyền thừa ấy có tính cách liên tục và thống nhất; nên mới được kéo dài đến tận hôm nay. Ở đây tôi có nhiều điều muốn nói: có nhiều vị Thầy cho rằng kinh Lăng Nghiêm không phải do Phật nói ra; nên đã không hành trì, mà còn đả phá nữa. Nếu nghĩ vậy thì kinh Vu Lan, kinh Thủy Sám, kinh Lương Hoàng Sám cũng đâu phải do Phật nói ra, mà vẫn được quần chúng Phật tử trì tụng hằng ngày, hằng năm? Câu trả lời không khó. Vì lẽ kinh điển ấy hợp với kế cơ và kế lý của người đương thời. Do vậy xin chớ xem thường kinh điển, dầu cho mình có hành trì theo pháp môn nào đi nữa, thì điều ta chọn cũng chỉ hợp với ta thôi, chứ không thích hợp với người khác.

Điều đáng nói khác là khuynh hướng học Phật ngày nay hay chạy theo thời trang như Phật Giáo Tây Tạng, Phật Giáo Đài Loan mới hay, mới lạ; còn Phật Giáo Việt Nam không có gì mới lạ hết. Xin thưa là Phật Giáo nào cũng được truyền thừa lại từ lời Phật dạy và lời dạy ấy cũng được du nhập vào nước kia, khiến cho giáo lý ấy kế hợp với tâm tánh người địa phương ấy; nên họ chấp nhận và trở thành Phật Giáo của nước ấy. Còn ta, ta vẫn là người Việt Nam, không phải là người Tây Tạng hay Đài Loan thì chỉ cần lấy cái hay cái đẹp để tô điểm cho Phật Giáo Việt Nam thì được. Còn nếu chấp nhận hoàn toàn giáo lý ấy và áp đặt vào cho Phật Giáo Việt Nam là chuyện hoàn toàn sai trái. Vì lẽ tinh thần giáo lý ấy không hoàn toàn phù hợp với thân thể và tâm thức của Việt Nam mình.

Nhìn người mà ngẫm đến ta. Quán sát lịch sử để minh chứng của những người đi trước là đúng. Chúng ta nghĩ người đi sau chỉ cần duy tân, sửa đổi là đủ. Không cần phải xóa bỏ hoàn toàn cái cũ để đi tạo dựng một cái mới khác lạ. Thiết nghĩ điều này không cần thiết cho Phật Giáo Việt Nam trong hiện tại và mai sau này.

Người Hoa và người Thái ở trong chùa Việt Nam nơi đất Thái họ vẫn còn hành trì theo truyền thống của Phật Giáo Việt Nam và sau đó họ mới tụng kinh tiếng Hoa hoặc tiếng Thái. Do vậy người Việt Nam ở ngoại quốc cũng như trong nước ngày nay không có lý do gì để dẹp bỏ truyền thống tụng kinh và hành trì 2 thời công phu bái sám ấy và thay thế vào đó những câu thần chú tiếng Tây Tạng hay những cách tụng kinh theo lối người Hoa mà quên đi tính cách truyền thừa miên mật cả 1.000 năm lịch sử của mình.

Đức Đại Lai Lạt Ma thứ 14 đã viết trong quyển "Nước tôi và dân tôi" cũng như quyển "Tự do trong

lưu đày" rất rõ ràng và nếu ai đó đã đọc thì ắt sẽ nhận ra được điều này. Ngài nói rằng: "Tuy dân Tây Tạng tu theo Phật Giáo đồng như thế; nhưng không phải ai cũng chứng đạo hết đâu". Điều ấy hẳn đúng với tinh thần giáo lý của đạo Phật. Một người tu, dù với truyền thống nào, nếu thiếu phước, thiếu duyên, thiếu đức thì vẫn không thành tựu được sự nghiệp giác ngộ của mình. Dầu cho có là đệ tử của Đức Đạt Lai Lạt Ma mà mình không hành trì thì cũng hỏng hết một đời công phu tu niệm. Còn nếu mình hạ thủ công phu tu học thì dầu cho là đệ tử của một Thầy tu ở núi, không có trình độ gì nhiều; nhưng nếu mình hành trì miên mật theo một pháp môn cũng như dụng công đầy đủ, cộng thêm với phước duyên, nghiệp, đức hạnh chín muồi thì tu theo bất cứ truyền thống Phật Giáo nào hoặc giả hành trì theo pháp môn nào cũng có thể chứng đắc được; chứ không nhứt thiết là Tây Tạng, Nepal, Bhutan hay Trung Quốc. Vấn đề quan trọng ở đây là hạ thủ công phu, hành trì miên mật; chứ không là thời trang của sự tu hành.

Nếu ai đó có đến chùa Khánh Vân tại Bangkok sẽ thấy một nhục thân của một Thiền sư Việt Nam pháp danh Phổ Tế đang ngồi đó với xương, với thịt, với hình dáng một con người đã trải qua 200 năm lịch sử tại đất Thái Lan này. Thử hỏi Phật Giáo Việt Nam đâu có thiếu những bậc chân tăng tu chứng trong quá khứ tại Việt Nam như Thiền Sư Vũ Khắc Minh, Thiền sư Vũ Khắc Trường ở chùa Đậu ngoài Bắc và Phổ Tế Thiền sư ở ngoại quốc như nước Thái Lan này.

Vậy Phật Giáo Việt Nam cần những gì?

Chúng ta trong hiện tại không thiếu Tăng Ni, nhưng phải nói là thiếu những vị hành giả hơn là học giả; thiếu những vị tu hành miên mật có thể kiến tánh, chứ không thiếu những vị Thầy, Cô có kiến thức. Phật Giáo Việt Nam thiếu những vị Tri Thức chứ không thiếu những Thầy, Cô có nhiều Trí Thức. So ra với Phật Giáo Tây Tạng trong hiện tại; chúng ta thiếu những vị Thầy, những Sư Cô như vậy. Nếu Việt Nam chúng ta số lượng người xuất gia hành trì miên mật giáo lý Đại Thừa của Đức Phật, thì chúng ta cũng sẽ có nhiều người tu chứng như Phật Giáo Tây Tạng mà không cần phải đi đến Tây Tạng để học, để tu như một số Phật tử và chư Tăng, Ni Việt Nam chúng ta đang theo học và tu tại các học viện Phật Giáo Tây Tạng. Đức Đạt Lai Lạt Ma lúc nào cũng khiêm nhường và bình dị; nên dễ chiếm cảm tình với người Âu Mỹ. Đồng thời Ngài cũng là một người thực tu, thực chứng lời mình nói, nên lời nào của Ngài nói ra cũng rất sâu sắc, mặc dầu Ngài cũng chỉ giảng Tứ Diệu Đế, Bát Chánh Đạo, Luân Hồi, Tánh Không như những đại sư Phật Giáo khác; nhưng bậc tu chứng có khác những phàm Tăng là chỗ đó. Ngài là hiện thân của Bồ Tát Quan Âm, nhưng mỗi ngày Ngài tự hành trì riêng cho mình cả 4 tiếng đồng hồ cho việc Thiền định, Trì chú và tụng Kinh. Trong khi đó chư Tăng Việt Nam đa phần lên lãnh nhiệm vụ Trụ trì rồi là quên phần công phu bái sám. Tuy cái phước hữu lậu có đó, nên mới được tướng đầu tròn áo vuông. Còn cái phước vô lậu

là trí tuệ, là giải thoát, nếu không huân tập hằng ngày thì khó bề mà triển khai được.

Bậc kiến tánh là bậc tự thấy mình chứ không cần thấy người. Trong khi đó người có kiến thức nhiều thì chỉ thấy giỏi về xã hội chung quanh mình, mà khi hỏi đến mình là ai, lại chẳng biết. Điều quan trọng của người xuất gia là phải biết mình là ai, chứ không phải biết người khác là ai. Biết để làm gì và điều đó có quan trọng gì đối với một hành giả học Phật?

Người trí thức trên thế gian này cũng không thiếu, nhưng người tri thức thì hiếm hoi vô cùng. Người tri thức là người hiểu mình. Còn người trí thức là người chỉ hiểu biết bề ngoài của kẻ khác, chứ không tự biết mình là ai? Thế gian này có ai biết hết được những gì đang xảy ra? Điều quan trọng là phải biết mình trước, thì sau đó rất dễ biết người.

Chư Tăng Nam Tông họ thường hay tụng kinh rất sớm và thường thì 6 giờ sáng họ đã đi khất thực. Cứ từng toán 10 người hay nhiều hơn nữa mỗi sáng đi vào làng bằng đôi chân không và trên vai mang bình bát. Tín chủ là Ưu Bà Tắc nhưng đa phần là Ưu Bà Di, họ cung kính dâng lên chư Tăng khi đi khất thực ngang qua nhà, qua tiệm của mình. Có gì thì cúng nấy. Đặc biệt họ gói thức ăn sẵn để vào trong gói nilông và cho vào bình bát của chư Tăng đủ loại. Nào tiền, cơm, bánh, thịt, xôi, trái cây v.v... chư Tăng đi hết một đoạn đường đã định thì quay lại chùa. Vị nào có phước được tín thí cúng nhiều thì sang ra một cái túi khác, nếu tín thí cúng ít thì chỉ trong một bình bát là vừa. Chư Tăng đi sau một tiếng đồng hồ thì về lại chùa. Họ dâng tất cả bình bát có đồ ăn lên cúng Phật, sau đó họ đem xuống nhà trù lựa ra đồ dùng cho buổi sáng và trưa. Đồ nào không dùng được thì để lại cho tín thí. Có nhiều lúc 5 vị đi khất thực, về chùa lựa ra để dùng cho cả chùa suốt ngày hôm đó. Đời sống họ thông thả, không bị trói buộc bởi ngoại duyên như nấu nướng, nhiều ít, ngon dở v.v... nên đúng với câu trong Quy Sơn Cảnh Sách rằng:

*"Phù xuất gia giá  
phát túc siêu phương  
tâm hình dị tục  
thiệu long thánh chủng  
chấn nhiếp ma quân  
dung báo tử ân  
bạt tế tam hử  
nhược bất như thử  
tắc loạn tăng luân".*

Nghĩa là:

*"Phàm bậc xuất gia  
Chân trời cao rộng  
Tâm hình khác tục  
Hưng long giống Thánh  
Nhiếp phục các ma  
Trên đền bốn ơn  
Dưới cứu ba cõi  
Nếu chẳng như vậy  
Tắc loạn tăng luân".*

Chỉ ngần ấy thôi cũng đủ cho người xuất gia hiểu rõ bốn phận của mình rồi. Ngoài ra ý nghĩa của một Tỳ kheo được hiểu như là người phá ác, kẻ bố ma và người thực hành hạnh hạnh si. Điều ấy có nghĩa là người xuất gia lúc nào cũng luôn luôn ngừa việc ác bên ngoài lẫn bên trong tâm thức của mình. Đồng thời người xuất gia cũng là người thể hiện hạnh đi xin ăn. Người xuất gia đi xin ăn không phải chỉ để nuôi cái thân ngũ uẩn bình thường này, mà người xuất gia hạ mình xuống để dẹp cái tự ngã ấy, nhằm giữ hạnh khiêm cung và bên trên nhằm đền đáp bốn ơn nặng, dưới nguyện cứu khổ muôn loài.

Mỗi năm chùa Viên Giác tại Hannover và một vài chùa nữa ở trên xứ Đức vẫn còn thực hiện việc hành trì khất thực khi Phật Đản đến hay Vu Lan về. Đây là một nét đẹp văn hóa Phật Giáo tự ngàn xưa, chúng ta nên giữ gìn. Vì lẽ bỏ cái cũ thì dễ, nhưng dựng lập nên cái mới cho hợp với truyền thống, phong tục, tập quán của một dân tộc, không phải là trong một thời gian ngắn là có thể thành tựu được đâu? Bất cứ một việc gì cũng phải trải qua thời gian và năm tháng cả. Nếu điều gì đó trải qua thời gian và năm tháng mà không còn đứng vững được, thì chứng tỏ rằng việc ấy không hợp với khế lý và khế cơ của dân tộc ấy.

Thời gian thì vô cùng, không gian thì vô tận, nhưng hơn 2500 năm lịch sử ấy đã trải qua biết bao nhiêu biến thiên của thời cuộc. Thế mà từ bước chân hóa độ của Đức Phật, đến các bậc Thánh đệ tử và từng bước từng bước nở hoa sen khắp cả khung trời Ấn Độ, đến Tích Lan, Mã Lai, Nam Dương, Miến Điện, Lào, Cam Bốt, Thái Lan v.v... vẫn còn rợp bóng hoàng y khiến cho thiên hạ có nơi mà di dưỡng tinh thần, nhất là những khi gặp hoạn nạn tai ương trong cuộc sống vốn dĩ không bền lâu này. Nếu không có sự hiện hữu của đạo Phật, của chư Tăng, thì cuộc đời này vốn đã bạc bẽo lại còn lạnh lẽo đơn côi hơn nữa.

Mỗi bước chân của chư Tăng đi khất thực là mỗi giải đắng tình thăm đượm tình người và mặt đất lại nở hoa. Từ đó dưới mắt người Phật tử tại gia hình ảnh chiếc hoàng y ấy đã đưa họ về gần với Phật Pháp nhiều hơn.

Bên cạnh chùa Khánh Thọ còn có một Đại học Phật Giáo mang tên là Đại Trí nữa. Viện Đại Học này cũng do Thượng Tọa Thích Diệu Hải lập nên và Đại học này cũng thuộc phái Anamikaya (Việt Tông). Đây có thể nói là niềm hãnh diện của Phật Giáo Việt Nam trên đất Thái. Tại Đại học này chỉ có phân khoa Phật học và dạy bằng nhiều ngôn ngữ khác nhau như: Sanscrit, Pali, Trung Hoa và Thái Lan. Tuy sinh viên Tăng còn ít, nhưng hy vọng ở một tương lai gần Đại học này sẽ cung cấp cho Việt Tông tại Thái Lan nhiều Tăng sĩ ưu tú hơn.

Chính giữa chùa và trường Đại học có tạc một tượng Phật Di Lặc rất lớn. Bên trái có thờ Xá Lợi Phật trong một bảo tháp 13 tầng, cao ngất ngưỡng tận mấy tầng mây. Nghe Thượng Tọa Diệu Hải bảo rằng: Đây là bảo tháp được dâng cúng cho vua Rama đệ

cửu của Thái Lan. Tuy ngày nay chế độ quân chủ tại Thái Lan chỉ có tính cách tượng trưng. Mọi việc chính trị trong nước đều do quốc hội và Thủ Tướng chăm sóc. Nhưng đức vua Thái là một trong những vị vua hiện còn tại vị trên ngai vàng lâu nhất thế giới. Vì lẽ ngai vàng ấy ông đã cầm cương này mực cho thần dân Thái Lan đã hơn 60 năm rồi.

Tại Thái Lan chư Tăng được cung kính rất mực. Ví dụ như khi lên hay xuống máy bay, chư Tăng đều được đi vào trước, không phải chờ sắp hàng. Khi làm giấy nhập cảnh hay xuất cảnh cũng được những nhân viên hải quan ưu tiên; thiện cảm, cung kính làm giấy tờ nhanh và cho đi trước; chứ không như một số quốc gia khác tại Á Châu, mang tiếng là Phật Giáo chiếm đa số, mà nhiều khi họ cũng chẳng biết chư Tăng là ai nữa.

Tại Lào, Thái và Cam Bốt bất cứ người cư sĩ ở địa vị nào, ngay cả là Vua cũng không thể lấn quyền hơn chiếc y vàng của chư Tăng được. Điều đó là đối với người nam. Còn người nữ muốn dâng cúng chư Tăng một vật gì, không được trao thẳng tay như bên Đại Thừa mà phải qua một người nam hay một vật thứ ba. Ví dụ như kiểm soát viên vé máy bay là một người nữ thì người Tăng sĩ phải để vé máy bay và passport lên trên bàn. Sau khi xét vé xong người nữ nhân viên ấy để xuống lại bàn và người Tăng Sĩ mới được quyền lấy passport lại, chứ tuyệt đối không được đưa thẳng tay nhân viên nữ ấy qua vị tăng sĩ kia. Đây có thể là hình thức; nhưng nhiều khi hình thức cũng giúp cho người tu có một phong cách nhất định nào đó, để cả hai bên có sự tôn trọng lẫn nhau thì hình thức ấy vẫn đẹp như thường.

Một ngày đoàn của chúng tôi ở Thái Lan là một ngày có ý nghĩa. Chỉ một ngày thôi mà học được không biết bao nhiêu điều và cũng có không biết bao nhiêu điều đáng suy gẫm cho bản thân mình cũng như cho đạo Phật Việt Nam. Ước gì những sự giao lưu như thế ngày càng thêm chặt chẽ hơn để người Việt hiểu người Thái người Hoa hơn hay ngược lại, cũng là điều quý hóa vô cùng. Trong khi những bước thiên di ấy của ông bà tổ tiên chúng ta không phải là không có lý khi họ chọn quê hương Xiêm La này để di dưỡng tinh thần của đạo Phật.

Mặt trời mọc ở phương Đông, lặn ở phương Tây. Đây là nguyên lý lâu đời của tạo hóa; nhưng có một giáo lý giải thoát nhiệm mầu không mọc cũng không lặn, không tăng cũng không giảm, không còn cũng không mất, không tới cũng không lui, không đến cũng không đi. Đó là chân lý của Đạo Phật.

Mong rằng những người đi sau đừng đánh mất đi những cái gì của những người đi trước đã khổ công gây dựng. Vì người đi trước ấy cũng chỉ làm một bổn phận là: "Tiếp dẫn hậu lai, báo Phật ân đức" thì người đến sau cũng nên gìn giữ tổ nghiệp, chứ không nên bị đánh mất đi cái gốc của ngàn đời thì quá uổng phí thay!!!

(Viết xong tại Úc, 07.11.2008  
nhân mùa nhập thất lần thứ 6).

## thơ Phương Nam

Phương Nam thơ  
tâm Xuân

Mặc kệ nhân gian rộn tiếng cười  
Bên cành đào rực thắm màu tươi  
Ta ngồi ghi lại trang thơ cũ  
Mai có ra đi... để lại người.

Đây chút hồn thơ kính gởi Thầy  
Xuân về trên nội cỏ ngàn cây  
Vội lòng thành kính con xin chúc:  
"An lạc thân tâm mỗi mỗi ngày".

Tất cả lòng con - kẻ ở xa  
Riêng dành cho mẹ với cho cha  
Xuân về con chúc Ba luôn khỏe,  
Chúc Mẹ an khang ở tuổi già.

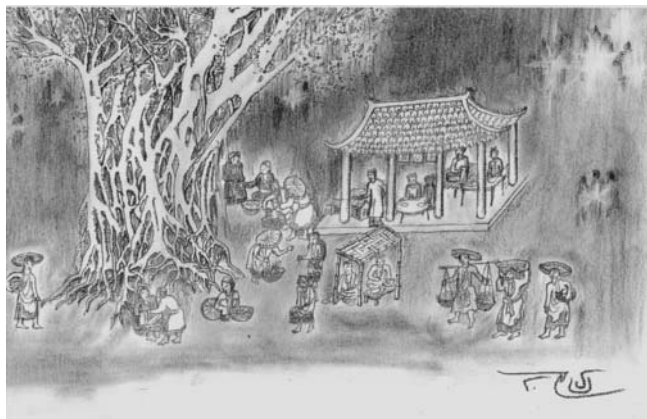
Một chút tình riêng gởi núi sông  
Mơ ngày tương hội thỏa niềm mong  
Đem bao nhung nhớ bao ưu ái  
Gom lại thành thơ vẹn ý lòng.

Đây chút tình thơ gởi bạn xưa  
Tám thiệp mừng xuân cũng mới vừa  
gởi đi, nét chữ chưa ráo mực  
Kính chúc toàn gia phúc lộc thừa.

Nắng gió phương Nam hãy đợi chờ  
Cho ta nhắn gởi mấy vần thơ  
Và cho ta gởi dòng rung cảm  
Về chốn quê nhà rộn tiếng tơ...

# Chợ Âm Phủ

## đêm trừ tịch



• Từ Hùng

**T**rời vừa xế bóng, đường sá trong nội thành Thăng Long càng lúc càng thưa thớt, vì mọi người đều đã quay về nhà lo sửa soạn mâm cỗ rước ông bà. Nhưng ở ngoại thành thường ngày vẫn vắng vẻ, lại bắt đầu có kẻ qua, người lại, nhứt là về phía quán Nại Hà. Thật ra đó chỉ là quán lá nhỏ, dựng gần gốc cây đa lớn, được các hàn sĩ lều chõng đi thi, dừng chân nghỉ ngơi, nghe lời đồn đãi, đặt cho cái tên để thi vị hóa một chốn bình dân. Nguyên trước đây chỉ là tấm phen che mưa nắng cho một bà bán nước vối và bánh kẹo cho các nông dân, những người trồng mía và khách bộ hành dừng chân trước khi vào thành. Sau con trai bà được người cậu họ vợ, làm chủ cửa hàng mà trong thành, giúp vốn dựng tám cột tre, che thêm hai mái lá thành quán bán để điểm tâm, cùng cơm canh rượu thịt và dành phía trước một gian để bày bán đồ hàng mà cho các phủ huyện ngoại thành.

Từ đó các dân quê quanh vùng hể hái được chút rau quả, câu vớt được mớ cá, hoặc một hai con gà, con vịt mới lớn thường mang ra quanh gốc đa họp thành một cái chợ nhỏ, vào các buổi sớm tinh sương trước khi trong thành có phiên chợ. Đặc biệt vào những ngày giáp Tết, từ hai mươi tháng chạp, ông chủ hàng mà đã cho người ra phụ anh cháu rể dựng giàn tre mặt tiền, phất giấy bồi, sơn nâu che bốn cây cột tre phía trước, giả làm cột gỗ lim và sơn son kẻ đường viền gói mũi hài phần phía trên che diềm mái lá cho xứng danh tên quán cất bên cầu, bắc qua con sông phân ranh hai cõi âm dương.

Vài thực khách còn ngồi xĩa răng và nhâm nhi chén nước vối quanh chiếc bàn gỗ tạp, đặt dưới hiên quán.

Trời đã chạng vạng tối. Chị vợ bỏ đứa con nhỏ chơi dưới đất, bước tới dọn dẹp chén đĩa. Anh chồng cũng đang mồi lửa trong bếp để đốt đèn. Bên trong quán, một người trung niên ăn mặc có vẻ là phú ông, ngồi trên chõng tre trái chiếu hoa, vừa là chỗ bày mâm ăn riêng vừa là nơi ngã lưng, đang sửa soạn điều thuốc lão. Một cô gái mặc áo tứ thân, vai đeo tay nải, tay cặp rổ hương hoa, bánh mứt, có vẻ từ nơi xa đến, giữ chiếc nón quai thao xuống, vừa bước vào đứng tần ngần dưới hiên. Chị chủ quán bưng xong ấm trà cho phú ông bưng bả ra đón hỏi. Cô gái thấp giọng hỏi lại:

- Chị à! Gốc cây đa bên này có phải là nơi họp chợ đêm... giao thừa?

Chị chủ chỉ khẽ gật đầu. Nhưng ông bác ngồi trong lên tiếng:

- Cháu ở đâu đến? Vào đây cho bác hỏi thăm.

- Thưa... Cháu người phủ Quốc Oai. Vì phải đón xe, quá giang thuyền và đi bộ, nên giờ mới đến.

- Vậy cùng là đồng hương. Nhà bác ở hương Phụng Cách, còn cháu?

- Thưa bác, cháu ở giáp Hoàng Xá.

- Cháu ngồi đây uống chén nước. Cháu muốn tìm gặp ai mà đi chợ đêm này?

Ngồi ghé xuống mép chõng, cô gái buồn bã trả lời:

- Cháu muốn gặp lại người chồng sắp cưới của cháu. Anh là môn sinh học chữ ở chùa Thầy trên núi Sài Sơn, cũng thuộc giáp Hoàng Xá. Anh đã thi đỗ Hành Chính khóa này. Chúng cháu cũng đã ăn hỏi hồi đầu thu năm nay. Gia đình hai bên đã chọn mồng bốn Tết sắp đến làm lễ cưới. Nhưng... bất hạnh thay!... Sau lễ Trung Thu, anh đã ngã bệnh. Thuốc thang chữa chạy khắp nơi, mà bệnh ngày càng trầm trọng... Anh đã lìa trần cách nay hơn một tháng. Lúc hấp hối anh còn cố gắng cầm tay cháu, ân cần dặn dò, đêm ba mươi Tết năm nay, cháu hãy đến họp chợ ở gốc đa ngoại thành này. Anh sẽ lên đây gặp lại cháu.

- Bác thì muốn tìm gặp lại thằng con cầu tự của bác, mất hồi trong năm. À! Anh quán, còn món gì đem ra cho cô... cháu đây lót dạ.

- Thưa cháu tên Huệ. Cháu đã dùng cái bánh chưng lúc nãy rồi ạ! Xin lỗi, bác có phải là ông chủ thái ấp họ Phạm không ạ?

- Phải! Hai bác qua nhiều năm thi ân bố đức, cúng chùa, xây tháp, cầu Trời khấn Phật mãi, lớn tuổi mới sinh được đứa con trai nối dõi tông đường. Không ngờ tuổi già con muộn khó nuôi. Thằng nhỏ lúc nào cũng bệnh hoạn. Cơm cháo ép lắm mới ăn chút đỉnh. Còn chỉ uống sữa ngựa và sâm. Khi ăn được thì phải thịt, cá tươi hầm thuốc bắc, rau non luộc mới tiêu hóa. Nghe ở đâu có thuốc hay thầy giỏi, bác đều cho người trèo non, lội suối tìm cầu, hoặc đích thân bác đi thỉnh mời. Hai bác còn thay nhau nhờ các chùa miếu cúng kiếng cầu an quanh năm. Thời gian gần đây, bác còn vâng theo lời dạy của Sư Ông chùa Thầy mở trại vắng lai nẫu cháo thí nuôi người già bệnh tật. Vậy mà nó chỉ ở với hai bác tới năm nay 14 tuổi thì ra đi. Bác gái thương nhớ quá thành bệnh nên chỉ có bác và thằng nài, đánh xe ngựa mang bánh mứt quê nhà của bà ấy gửi nó. Bác đã đặt một số hàng mả, sáng mai

sẽ đốt cúng. Nếu tối nay nó còn đòi thích món nào, bác đều hết lòng thỏa ý nó.

- Thưa trời tối mịt rồi. Cháu xin phép ra ngoài gốc đa đợi anh nhà cháu.

- Ngày mai cháu nhớ theo xe bác về lại phủ quê ta, khỏi phải đón thuyền, thuê cáng mất nhiều thì giờ.

Mấy ngọn đèn tù mù trong quán càng lúc càng bị bóng tối đen như mực của đêm trừ tịch bao trùm. Vài ngọn đuốc mờ tỏ từ xa tiến lại. Trong thành cũng dần ra những đốm sáng lập lòe. Chỉ soi lờ mờ đoàn người gánh gạo muối, mang thúng bánh kẹo, đến ngồi quanh gốc cây đa hay trước thềm quán. Vài cô cặp rổ hoa quả, mấy bà đầu đội thúng bánh chưng đến sau, lần lượt ngồi xuống phía đối diện. Chừa con đường giữa cho người đi chợ. Mọi người đến đây chỉ lấy cớ mua bán, chớ kỳ thực họ đứng ngồi ngóng chờ, dò tìm hình bóng của những người thân đã khuất sẽ hiện về. Ai cũng tin rằng, đây là dịp duy nhất trong năm để người sống có thể gặp lại linh hồn những thân quyến đã chết và còn có thể hỏi han, trò chuyện với nhau.

Khoảng cuối canh hai sang đầu canh ba, người trong chợ bắt đầu nghe những âm thanh lao xao. Rồi tiếng mừng vui chào hỏi, tiếng khóc, tiếng cười như vọng lên từ cõi mù mịt xa xăm nào, dưới ánh sáng mờ ảo của những ngọn đuốc lập lòe. Đêm cuối đông lạnh lẽo, nhưng nhờ hơi lửa đuốc cùng sự hội ngộ của những thân bằng quyến thuộc, đủ sưởi ấm những tâm tình mong đợi sau một lần tử biệt. Vẻ âm u của cảnh giới địa phủ cũng chưa xâm chiếm hết khoảnh dương gian nhỏ bé mờ tối quanh gốc cây đa.

Ông phú gia họ Phạm vừa gặp lại người con trai, nhưng ông ta vẫn còn ngỡ ngợ, vì vẻ u uất bao quanh, tuy đúng là nét mặt của cậu thiếu niên con ông mới mất, nhưng dáng dấp lại cao lớn già dặn của người đã trưởng thành. Bác đã nhiều lần gạn hỏi xen lẫn những lời kể lẽ bao nỗi nhớ, niềm thương của hai vợ chồng bác. Anh ta cũng đã xác nhận nhưng bằng một giọng dẫn giải, gay gắt. Người cha vồn vã, nhiệt tình bao nhiêu, thì cậu con lại lạnh lùng, khó khăn bấy nhiêu.

- Ông còn tìm gặp tôi làm gì nữa ? Tôi đã xóa xong nợ rồi mà.

Tới lúc đó bác Phạm không còn dẫn nỗi cơn tức nữa, đã lớn tiếng hỏi lại:

- Đầu ai có nói gì mà nợ với nần. Mười mấy năm qua... bố mẹ đã khổ công nuôi ăn, dưỡng bệnh cho con, hao công tốn của biết bao, mà đầu đã kể với ai. Chúng tôi chỉ mong nuôi lớn con, để tiếp nối hương đăng, phụng thờ tổ tiên dòng họ. Vậy mà con nỡ bỏ mẹ con ra đi. Nay bố lặn lội đường xa tìm gặp con trong chợ đêm này, để xem ở dưới con có khổ sở thiếu thốn gì không. Mai bố sẽ đốt nhà cửa, ngựa xe vàng mã gửi xuống cho con tiêu dùng...

- Tôi không cần những thứ đó. Nợ là ông nợ tôi. Thế ông không còn nhớ chút nào tới người bạn đã giúp vàng bạc trong bước đầu làm giàu của ông sao ?

Người thương buôn tội nghiệp đó trong một chuyến buôn lớn, lúc thuyền vào vịnh Bái Tử Long chẳng may gặp cơn bão to, bị đắm mang theo tất cả hàng hóa xuống đáy biển. Anh ta trôi giạt vào bờ, được người cứu sống, phải nằm dưỡng bệnh giữa đám con buôn vây quanh đòi nợ ! Người vợ đã tìm đến ông để nhờ giúp đỡ, mà thực ra chỉ là đòi lại món nợ cũ. Nhưng ông đã làm ngơ.

- Lúa chưa chín tới, mà phải chờ gặt hái xong, bán mới có tiền. Còn mấy mẫu ruộng khởi nghiệp đó thu hoạch tốt, nhứt thời đâu thể đem bán đi giá rẻ. Và lại ai có đủ số tiền to để mua ngay lúc đó.

- Dĩ nhiên chỉ có phú hộ như ông mới có đủ số. Ít ra là đủ tiền trám miệng các tiệm buôn các lộ, hay chịu đứng ra bảo lãnh để họ yên tâm, không xúm nhau kiện tụng cho đến nỗi anh thương buôn phải tán gia bại sản, rồi bệnh nặng uất lên mà chết !

- Nhưng tại sao đêm nay mà lại lên mặt dạy đời tao ?

- Vì người thương buôn đó chính là tôi đây ! Tôi đã đầu thai lên làm đứa con cầu tự của ông để đòi nợ. Thực ra tiền nuôi ăn, thuốc thang dưỡng bệnh bao nhiêu năm nay vẫn chưa đủ số. Đáng lẽ tôi còn sống báo đời ông bà thêm năm ba năm nữa, nhưng thấy ông công quả xây chùa, ấn tống kinh, lập trại tế bần, nên tôi đã xóa nợ sớm, bỏ luôn 100 quan tiền còn lại.

Nói xong anh con trai bỏ đi ngay, để mặc ông già Phạm nổi cảm tức không thể nào nguôi được.

Còn cô Huệ từ đầu hôm đến giờ vẫn đứng nguyên nơi gốc đa, trông người qua ngóng kẻ lại. Nhìn mẹ con nhà này mừng tủi, thúc thích, ngắm đôi trai gái kia thì thâm lời yêu, tiếng thương. Nhóm phía đầu đường to nhỏ dạn dò. Vài bà tách riêng ra cuối ngõ, ngồi khóc kể đông dài. Nhìn quanh quẩn khắp phía, tuyệt nhiên cô chẳng thấy bóng dáng người vị hôn phu của cô đâu. Nhưng cô vẫn ngồi xuống chờ. Rồi lại đứng lên mong đợi. Đợi mãi... cho đến khi tiếng pháo giao thừa vang dội trong thành. Vài chiếc pháo thăng thiên bắn lên xé tan màn đêm trừ tịch, báo hiệu năm mới bắt đầu. Các bóng ma đã lui về cõi âm. Người sống cũng lần lượt về nhà hết. Mà bóng người yêu của cô vẫn chưa thấy hiện hình. Cô ngồi thụp xuống đám rễ cây ngoằn ngoèo dưới gốc đa, như lòng ngổn ngang những thắc mắc của cô. Phải có nguyên nhân trắc trở lớn lao nào đây, mới khiến chàng lổi hẹn. Đôi dòng lệ vẫn chảy dài trên má. Không biết cô đã ngồi đó bao lâu giữa đêm đông lạnh buốt, vắng lặng. Rồi cuối cùng cô cũng đành đứng lên, kéo lê chiếc nón quai thao, tìm về mái ấm nhỏ nhoi trở lại giữa đồng vắng, buông rơi chiếc rổ hương tàn hoa héo, ngồi bẹp xuống thềm quán khóc tức tưởi.

Bác Phạm vẫn nằm trần trố trên chõng tre nỗi vọng ra: „Cháu vào ngã lưng tạm trên chiếc chiếu, nhà quán đã trải sẵn ở góc kia. Ngày mai cháu hãy theo xe bác về lại phủ nhà“.

Trời chưa sáng mà vợ chồng anh quán đã lục đục đốt đèn, bắt ấm nước và nấu nồi cháo. Bác Phạm và

cô Huệ cũng đã trở dậy chờ điểm tâm xong sẽ khởi hành. Khi chú đánh xe sửa soạn mang đồ đạc ra trước, thì anh quán cũng tới nhắc nhở bác Phạm số hàng mà mà bác đã đặt mua để cúng cho con vào dịp Tết này. Cơn giận bỗng lại bùng lên trong lòng ông phú hộ:

- Anh cứ lấy đem bán rẻ cho ai đó.

- Dạ thưa hàng đặt làm đã giao ra, không thể thu lại, bán không được.

Bác Phạm vẫn còn căm tức thẳng con báo nợ, vội sai chú đánh xe khuân hết đồng đồ hàng mà gồm nhà cửa, ngựa xe và cả tổ trai, nàng hầu ra sau hè, chỗ bãi cỏ trống gần đám mía. Rồi chính tay ông châm mỗi lửa đốt nhanh, đốt gọn hết đồng đồ bằng tre khô, phất giấy màu. Trong lúc lửa cháy phừng phực, miệng ông vẫn lầm bầm kêu gọi các cô hồn, âm hồn bất luận là ai cứ đến nhận đồ của ông thì cúng. Xong, ông phúi tay, hậm hực quay trở vào, trả tiền chủ quán, rồi hối thúc cô Huệ ra xe. Nhưng khi chú nài vừa mới ra roi, xe dợm lẩn bánh, thì bỗng anh quán hốt hãi chạy ra, la chận xe lại: „Phú gia đã đốt cháy lan qua đám mía rồi!“.

Thì ra đầu năm gặp mùa nắng nóng, tàn lửa tưởng đã tắt hết trong đám tro giấy, không ngờ còn ngùn cháy trên đám cỏ khô, lan qua đám mía héo, phụt lên thành ngọn lửa lớn. Mọi người la hét gọi nhau cứu hỏa vừa dùng gậy, chổi cố dập tắt từng đám lửa vì nước dùng trong quán đã tắt cạn, mà sông suối đều ở quá xa. Cho nên ngọn lửa đã bùng lên như đám cháy rừng. Đến khi chủ cánh đồng mía cùng đám dân phu lò đường, sau đêm ăn nhậu tất niên say ngủ như chết, tỉnh dậy, túa ra xách gàu, đẩy xe nước kéo tới nơi, thì đám mía đã bị thiêu rụi. Họ chỉ còn cách vây quanh Phạm phú ông đòi bồi thường thiệt hại, không ngờ vừa đúng 100 quan tiền !

Trên xe ngựa dọc đường về phủ Quốc Oai, tuy ông vẫn còn căm giận vì chuyện xảy ra từ đêm qua cho đến sáng nay, nhưng ông vẫn để tâm hỏi thăm cô Huệ vì thấy gương mặt cô lúc nào cũng buồn thảm. Cô đoán chắc với ông, nhứt định vị hôn phu của cô phải gặp điều trắc trở gì lớn lao lắm, nên chàng mới không hiện hình lên chợ tái ngộ cùng cô, theo lời hẹn ước lúc lâm chung. Cô cứ thắc mắc mãi, muốn tìm cho ra nguyên do. Đến mức ông Phạm phải bực mình, quay qua kiểm soát chú đánh xe lúc này đã không dập tắt kỹ đồng tro tàn đồ mà, để đến nỗi gây thành hỏa hoạn, khiến ông mất toi 100 quan tiền mồ hôi nước mắt. Thành thử ông không còn nghe những lời nói đã xuống giọng thì thầm của cô: „*Sống không thể ăn ở với nhau trọn đời; thì chết sẽ tìm cách gắn bó với nhau cho hết kiếp*“ !

\*

Còn ba hôm nữa mới tới ngày Rằm Thượng Ngươn, nhưng bác Phạm đã sai người đánh xe để bác đích thân chở gạo muối, lương thực lại trại tế bần, rồi thẳng đường lên Sài Sơn đem phần gạo thơm, nếp

một, rau đậu, hoa quả thượng phẩm dâng cúng chùa Thầy. Bác biết hôm nay Sư Ông còn chút rỗi rảnh, bác có thể gặp mặt. Chờ đến rằm tháng giêng Sư Ông với thân danh là Quốc Sư sẽ bận cử hành đại lễ cùng với vua quan triều đình.

Tuy chùa đã được Tiên hoàng Lý Nhân Tôn cho xây dựng lên với quy mô thật rộng lớn, nhưng Sư Ông vẫn trú ngụ trong gian phòng nhỏ một trượng vuông ngay tại vị trí của chiếc am tranh mà Sư Tổ Từ Đạo Hạnh năm xưa lập ra để tu hành. Sư Ông vẫn tiếp bác Phạm trong gian phòng bày biện đơn sơ đó. Vừa được gặp mặt Sư Ông bác đã tuôn hết bao nhiêu uất ức trong lòng. Dù Sư Ông đã hết lòng khuyên bảo, dùng cả những tích xưa, lần chuyện nay để giải thích mọi đàng, cắt nghĩa mọi lẽ. Nhưng bác vẫn chưa chấp nhận được đứa con cầu tự mà vợ chồng bác đã từng nâng niu, tốn hao bao nhiêu công của nuôi dưỡng, tới nay vẫn còn thương nhớ đêm ngày, lại có thể là người bạn xưa kia đã từng ủng hộ tiền của giúp bác lập nghiệp đầu hồi lúc còn hàn vi, mà bác đã quên lâu rồi. Làm sao có sự đầu thai chuyển kiếp trùng hợp kỳ quái của hai người thân quen trong một đời bác.

Bỗng Sư Ông nói:

- Thế bác có biết cô Huệ, con bà Nam vẫn làm công quả ở chùa này, đã tự tử hôm mồng bốn Tết ?

- Thưa Thầy, chẳng những con đã gặp cô ấy trong chợ âm phủ đêm trừ tịch, rồi cho cô theo xe về lại phủ nhà ta, mà con còn dự đám tang nữa. Bà Nam có kể lại với mọi người, cô ấy đã về báo mộng với bà, người chồng hẹn ước của cô đã theo nghiệp lực mà đầu thai trở lên dương thế rồi. Nên đã không hiện lên trên chợ và cô cũng không tìm gặp được dưới Âm phủ. Nhưng cô vẫn chờ xin cầu kiến với Diêm Vương, để van lạy nài nỉ được đầu thai theo ngay để tái hợp cùng chàng, để xem chàng ra sao, có còn nhớ đến cô không... Không ngờ Diêm Vương lại phán, cô còn tìm gặp người tình cũ làm gì nữa. Chàng ta đã trở thành tiểu công chúa đương triều rồi! Hai người dù có tái hợp cũng chỉ bề bàng thôi. Và lại còn phải chờ Phán quan xem xét lại sổ sách, tới thời gian nào cô mới được đi đầu thai. Rồi còn do tác nghiệp của phước duyên nhiều đời, mới biết được cô có vào nhà công chúa hay không, nghĩa là cũng trở nên con cháu hoàng gia?... Vậy có phải Thầy muốn nhắc chuyện cô Huệ, để giải thích về việc chuyển kiếp của thẳng con của con.

Sư Ông không trả lời ngay mà kể lại chuyện xưa:

... Cậu Quân, chồng sắp cưới của cô Huệ, vốn là môn sinh do Sư Phụ tôi truyền lại. Từ nhỏ cậu đã được mẹ bỗng theo lên đây để đi lễ chùa và cậu vẫn thích quần quýt bên Sư Tổ. Lúc chùa này xây lớn lên, mỗi lần theo mẹ làm công quả, cậu đều chạy ra am Sư Tổ, dù Sư Phụ tôi đang ngồi thiền hay nhập định theo Mật Tông. Lúc đầu mẹ cậu còn theo bắt về, chúng công quả, tu học còn cản trở không cho cậu tới gần am, sợ làm phiền Sư Tổ. Nhưng sau thấy cậu chỉ tới lắng nghe ngồi gần đó, hoặc thơ thẩn chờ ngoài cửa, nên mọi người cũng bỏ qua, vì bận bịu việc công



quả, xây dựng. Ngay cả lúc Tiên hoàng Nhân Tôn đến thăm viếng, tham vấn Phật pháp hoặc bàn luận việc triều chính với Sư Phụ tôi, cậu cũng hay quanh quẩn ngóng chuyện. Như mọi người đều biết, Tiên Hoàng có tướng minh quân Thiên Tử „*Nhật giác Long nhai*“, nghĩa là xương trán nổi lên theo hình chữ nhật, hai tay buông dài quá gối. Ngài là con cầu tự của Thái Tiên Hoàng Lý Thánh Tôn, Sơ tổ Thiền phái Thảo Đường và Thái Nguyên Phi Ý Lan...

- Thưa Sư Ông! Do cơ duyên nào mà bậc đế vương như Thái Tiên Hoàng lại tu hành trở nên Sơ tổ một Thiền phái ?

- Ngài Thánh Tôn rất sùng mộ đạo Phật. Năm năm sau khi đổi quốc hiệu là Đại Việt, Ngài đã xuống chiếu xây chùa, dựng tháp và đúc một quả chuông đồng nặng 12.000 cân, tại làng Báo Thiên, để lưu truyền vạn đại. Niên hiệu Long Thụy thứ 15, Thánh Tôn ngự giá thân chinh dẹp loạn Chiêm Thành, bắt được vua Chiêm là Chế Củ và nhiều dân quân. Những tù binh này, nhà vua ban cho các quan trong triều làm kẻ hầu người hạ, kể cả vị Tăng quan trông coi Phật sự và chùa chiền trong nước cũng nhận được năm ba người hầu. Một hôm vị Tăng quan ấy đi vắng, trở về bỗng thấy bản „*ngữ lục*“ của mình để trên bàn bị một tù nhân sửa chữa lại cả. Vị Tăng quan thất kinh, liền đem việc ấy tâu với vua. Vua cho đòi tên tù ấy vào triều hỏi. Ý ứng đối rất thông suốt và luận về kinh Phật rất xác đáng. Triều thần mới biết là Thiền sư Thảo Đường từ Trung Hoa theo thầy là Ngài Tuyết Đậu Minh-Giác qua Chiêm Thành truyền đạo bị bắt làm tù. Khi biết rõ tung tích, vua Thánh Tôn liền sắc phong Ngài làm Quốc Sư và thỉnh mời đến giảng kinh tại chùa Khai Quốc trong thành Thăng Long. Nhà vua thân đến xin thọ giới, làm người đệ tử đầu tiên. Rồi lần lượt đến các triều thần văn võ và dân chúng đến xin học đạo rất đông. Về sau khi Thánh Tôn trở nên một Tăng sĩ, được Thầy truyền tâm ấn đời thứ nhứt ở Đại Việt, biệt lập thành Tông phái, lấy tên Sư Phụ đặt ra phái Thảo Đường, phát triển sâu rộng và có ảnh hưởng lớn lao trong dân chúng.

Khi Tiên Hoàng Nhân Tôn lên nối ngôi vua cha, tuy tuổi còn nhỏ, nhưng rất thông minh anh dũng. Ngài lại được cha mẹ truyền dạy Phật Pháp rất sớm. Nhất là Thái hậu Ý Lan cho tới cuối đời đã xuất của riêng ra xây dựng hàng trăm ngôi chùa ở khắp nơi trong nước. Trong 56 năm ở ngôi, năm nào Tiên Hoàng cũng làm lễ tắm Phật, tế núi Tản Viên. Ngài còn nghiên cứu Mật Tông của các vị Lạt Ma Tây Tạng, nên rất tâm đắc với Sư Phụ Từ Đạo Hạnh. Do đó Ngài đã cho xây lớn tòa ngang dãy dọc, mở rộng chiếc am nhỏ bé của Sư Phụ tôi thành ngôi Thiên Phúc Tự bề thế này. Hai Ngài còn ước hẹn với nhau sẽ cùng phát huy Phật Pháp qua việc nối dòng triều Lý. Thành thử ngày Sư Phụ tôi hóa thân cũng là ngày phu nhân của Hoàng đế Sùng Hiền Hầu hạ sanh quý tử. Tiên Hoàng Nhân Tôn vì chuyên tâm tu hành, chăm lo phát huy Phật Giáo, nên không màng việc sanh con. Sau mấy năm theo dõi, Ngài đã quyết định chọn đứa cháu Dương Hoán, con của Sùng

Hiền Hầu, lập làm Thái Tử, chính là đương kim Hoàng Thượng Thần Tôn.

Lúc cậu Quân đến tuổi đi học đã đến bái Sư Phụ tôi làm Thầy, Người đã vui nhận ngay vì có cơ duyên lúc cậu còn bé. Nhưng tuổi Người đã già, nên giao cậu cho tôi giảng dạy. Nay *Thầy trò* đã tái sanh trong liên hệ Vua cha và Công chúa. Chính Ni Sư Diệu Nhân, Quận chúa con của một vị Hoàng thân, đã xin cho tiểu Công chúa quy y nhân ngày đầy tháng.

- Thưa, như vậy cô Huệ có đâu thai chuyển kiếp sẽ không hy vọng tái hợp nhân duyên với người tình cũ ?

- Họ có thể gặp lại nhau trong tình tỷ muội, cùng là đệ tử của vị Ni đầu tiên này, thuộc phái Tỳ Ni Đa Lưu Chi. Còn như nghiệp cô Huệ nặng, kéo dài, chậm đầu thai, thì khi chuyển kiếp cô sẽ trở thành con của chính người yêu của mình! Họ sẽ sống chung một nhà đúng như ước nguyện. Nhưng không nhìn ra nhau, vì ngũ âm ngăn che. Tình yêu kiếp trước sẽ chuyển sang tình mẫu tử.

Dân gian thường nói, tối như đêm ba mươi. Mà đêm cuối tháng chạp lại càng tối đen như mực. Đêm đen thường che giấu điều ác, nhưng sắp tới lúc giao thừa, bước từ năm cũ, xui xẻo qua năm mới, may mắn sẽ mở ra điều thiện, tiến dần tới ban ngày, chan hòa ánh sáng. Trong khoảng mơ hồ giữa đêm và ngày đó, sinh hoạt con người như lơ lửng giữa Thiên và Địa, lung linh nơi „*Âm Dương chi giao, quỷ thần chi hội*“. Chính vào khoảnh khắc mộng lung đó, dân gian tin rằng, người sống có thể gặp người chết trong Chợ Âm Phủ ! Mà truyện cổ truyền kỳ đã chọn địa điểm quanh cây đa ngoại thành Thăng Long.

Con người đi vào cuộc đời như các diễn viên bước ra sân khấu. Dưới ánh đèn màu, giữa những tấm phông sơn thủy, lầu các, cung điện, nay họ đóng vai vợ chồng, mai họ trở thành cha con. Những anh kép đẹp có thể cải trang thành thiếu nữ. Cô đào Phùng Há, cô Bảy Nam mặc y trang Lữ Bố, bước đi hùng dũng, múa kích ào ào. Bữa trước bà Bảy Nam hí Điều Thuyền Kim Cương như một đôi tình nhân; bữa sau họ đóng tuồng xã hội, trở lại vai người mẹ và cô con gái y như ngoài đời. Cứ thay vai tuồng, đổi giới tính hoài hoài như sự chuyển hóa các kiếp luân hồi trong vòng nghiệp lực. Rồi khi ánh đèn tắt, tất cả lui vào hậu trường, mới hay mọi cảnh vật, vinh hoa phú quý, cùng tâm tình hỉ, nộ, ái, ố đều là giả tạm. Nếu ai cũng biết được như vậy thì đời sẽ bớt khổ và lần hồi sẽ tìm ra con đường giải thoát.-



# Sen vàng



## • Hoàng Ngọc Liên

*Sương in mặt, tuyết pha thân,  
Sen vàng lãng đãng như gần, như xa.  
(Nguyễn Du)*

**S**inh hoạt trong trại giam này gồm nhiều thành phần xã hội khác nhau - cả tù chính trị và tù có án - chung sống, thật đa dạng và cũng lắm điều vui. Khá nhiều hình thức hấp dẫn được trình bày, lôi cuốn một số người hưởng ứng.

Đại để có những nhóm: Chiếu Phim, Bói Toán, Cầu Cơ và Truyện Ma.

\* Chiếu Phim, - (tên gọi dành cho một xuất kế chuyện, khoảng gần 60 phút),- do một vị đọc nhiều hiểu rộng, nói thao thao bất tuyệt trước một cử tọa vài chục người chính thức tham dự - không kể các thính giả nghe ké. Sở dĩ quý vị này có biệt danh là "nghe ké", là vì họ không đóng góp gì vào những buổi "chiếu phim", trái với những người tham dự chính thức, phải luân phiên chiêu đãi Người Kể Chuyện: trà ngon, thuốc thơm, kẹo bánh. Quý vị nghe ké cũng chẳng quan tâm gì đến việc mình không có gì đóng góp với anh em, mà vẫn được nằm nghe... phim! Trong lán trại, mỗi người có chỗ nằm của mình. Địa điểm kể chuyện gần chỗ vị nào nằm, vị đó cứ tự nhiên được nghe miễn phí, nếu không muốn đóng góp phần chiêu đãi như các anh em khác.

Nhóm Chuyện Phim này tuy đông người tham dự nhất, nhưng lại chỉ chăm chú nghe một người nói, nên được coi là một nhóm tổ chức có qui củ, nghiêm túc nhất. Năm đó, Song Lộc tiên sinh là Người Kể Chuyện hay nhất, được anh em phục sát đất. Ông rất hứng thú khi thấy anh em chăm chú nghe và ít khi quan tâm đến chuyện được mời mọc ăn uống. Ông kể rõ ràng, minh bạch, hầu như thuộc lòng nội dung

cả chục pho võ hiệp tiểu thuyết Kim Dung, lại đi vào từng chi tiết, cả tên những chiêu thức kiếm thuật, côn, quyền... rất khó nhớ, ông cũng đọc ra vanh vách...

\*\* Bói Toán, tuy gọi là một nhóm, nhưng lúc nào cũng chỉ có hai người sinh hoạt: Vị lốc cốc tử và người nhờ coi bói. Nhóm này hầu như không... phát thanh, vì những lời nói của ông thầy chỉ vừa đủ cho khách hàng lãnh hội mà thôi.

\*\*\* Nhóm Cầu Cơ tổ chức thường vào quá nửa khuya để tránh tai mắt của nhà cầm quyền, ngoài mấy người quen mặt tham dự, phần còn lại đều đã đi vào giấc ngủ, sau một ngày lao động mệt nhọc.

\*\*\*\* Ôn ào nhất là nhóm Truyện Ma đọc quyền làm diễn giả là một lão tiền bối có hủn danh là Lão Tam.

Chẳng là lão có đến ba vị phu nhân không chính thức, tức là trên nguyên tắc, dù đã ngoại lục tuần, lão vẫn còn độc thân, chưa cưới vợ lần nào. Lão bị tuyên án mười năm tù về tội buôn lậu hàng quốc cấm qua biên giới. Lúc mới khăn gói quả mướp đến chỗ nằm hiện nay, lão đã... tự khai về câu chuyện bà này từng làm lão thất điên bát đảo. Dù đã phải cắt một căn chòi giữa khoảng đồng không mông quạnh, cách chợ Thốt Nốt thuộc tỉnh Long Xuyên khoảng nửa giờ đi bộ, để khỏi làm phiền lối xóm trong vườn, có căn nhà hương hỏa của lão trước đây. Lối xóm của lão thường phải điếc tai về những lời qua lại giữa mấy bà mỗi lúc không hẹn mà gặp nhau trong nhà lão. Cũng thể theo sáng kiến của bà nhỏ nhút, ngoài việc cắt cái chòi biệt lập giữa cánh đồng, lão còn đã phân chia một chương trình "thăm viếng" rành rọt cho mỗi bà, để không ai gặp ai trong căn chòi của lão. Thế mà rồi mấy bà cũng đụng đầu nhau tóe lửa, cãi cọ ỉ xèo, đôi khi còn thượng cẳng chân, hạ cẳng tay làm lão chịu không thấu. Thêm vào đó, lại gặp chuyện ma quỷ nên lão phải... di tản qua Cắm Pu Chia ít ngày. Lão ham vui, theo mấy ông bạn nhậu lên mãi tận một làng hẻo lánh thuộc quận Chi-Phou, tỉnh Svay-Riêng. Tại đây, lão tham tiền, mà cũng ý mình rành đường đi nước bước, nhận chuyển một số hàng về ngã Tân Châu, Châu Đốc. Đó là nguyên nhân đưa lão vô đây.

Lão cho rằng đời lão tàn vì ba bà, nên mới được anh em tặng cho cái hủn danh: Lão Tam, mặc dù lão thứ tư. Không hiểu công lực của lão thâm hậu đến đâu mà đương đầu nổi với cả ba bà, nhưng tài kể chuyện Ma của lão quả thực... thần sầu quỷ khốc. Chẳng thế mà có đến cả chục đệ tử cù cung phục vụ lão thực phẩm, thuốc men để được nghe lão kể cho nghe những chuyện ma làm nhiều cậu dựng tóc gáy.

Mấy chú nhỏ nghe chuyện lão kể, sợ đến nỗi trời nóng mà phải trùm mền kín mít. Có cậu đêm khuya một mình không dám vô nhà cầu, đành nằm nhịn, chờ sáng.

Tối hôm đó, đầu kia căn nhà là truyện phim Tiểu Ngạo Giang Hồ do Song Lộc tiên sinh kể, tới hồi Giáo

Chủ Triều Dương Thần Giáo là Đông Phương Bất Bại cầm chiếc kim khâu mà sắp đánh bại cựu Giáo Chủ Nhậm Ngã Hành, Lệnh Hồ Xung, Hương Vấn Thiên và Quang Minh Hữu Sứ Thượng Quang Vân... Mọi người đang nín thở theo dõi câu chuyện đến hồi hấp dẫn nhất thì cuối căn nhà, có tiếng kêu thất thanh:

- Ma! Ma!

Mấy ông bạn đang nghe "ké" góc đầu dậy:

- Ma ở đâu mà Ma, tào lao không hà!

Người vừa kêu ma một cách sợ hãi đó chính là Lão Tam, diễn giả về những chuyện ma rất rùng rợn.

Chiều hôm qua, Lão Tam đang kể câu chuyện Ma mà chính lão được chứng kiến, và cũng là nạn nhân, trong thời gian lão còn cư ngụ trong chòi nói trên, nơi lão dùng làm địa điểm hò hẹn định kỳ với một trong ba người đàn bà đều hâm mộ lão.

Sống trong căn chòi trơ trọi giữa khu đồng ruộng bao la, chung quanh lại nhiều nấm mộ, hầu như lọt vô một nghĩa trang vô chủ, kể ra Lão Tam cũng là người gan dạ.

Được hỏi vậy chớ những đêm không có bà nào đến bầu bạn, lão làm gì?

Lão Tam cười hăng hắc:

- Thì cũng phải nghỉ xả hơi chớ! Ôm hoài cho chết sao?

Rồi lão nói tiếp:

- Bởi vậy mới có chuyện!

Kể đến đây, câu chuyện đang ngon trớn, bỗng nhiên Lão Tam ngưng ngang xương:

- Bữa nay tới phiên đứa nào châm trà, sao im lặng quá vậy?

Một chàng trai, cũng tù hình sự, khoảng ba mươi tuổi, gơ tay:

- Tới phiên con, tía!

Lão hất hàm:

- Trà đâu?

Thanh niên gãi đầu:

- Cho con thiếu kỳ này đi, tía. Lần sau xin bồi dưỡng tía hai xuất trà lá kẹo (tức trà tầu, thuốc lá, bánh kẹo) dâng hoàng.

Lão Tam lắc đầu:

- Vậy là bữa nay tạm ngưng ở đây. Đứa nào ghiền kể chuyện hồng chiu nổi thì qua bên nghe "cọp" chuyện Tiểu Ngạo Giang Hồ!

Nói xong, lão nằm xây qua một bên, ngủ.

Ngờ đâu, chẳng hiểu Tổ trác thể nào, lão lại nằm mơ thấy ma nên mới la lối om sòm!

Lão lẩm bẩm:

- Lại con mẹ. Hai Mì chết bất đắc kỳ tử, hiện về phá nữa!

Bữa nay, đúng giờ hẹn và đến phiên một khổ chủ, đã sẵn sàng trà lá kẹo dâng hoàng, lão mới bắt đầu kể câu chuyện chính lão là nạn nhân, như đã viết trên đây, câu chuyện xảy ra đã lâu mà bây giờ nhớ lại, lão vẫn còn thấy ớn!

Khuya đó, một đêm cuối tháng, tuy mát trời nhưng chẳng hiểu sao lão trần trọc không ngủ được. Lão nhồm dậy, quơ chai rượu tắc kè, rót một chung rồi cầm ra phía ngoài sân. Trời tối như mực, xa xa

mấy ánh đèn leo lét. Lão ngồi trên chiếc ghế cây, đặt ly rượu một bên, thỉnh thoảng uống một hớp.

Thốt nhiên nhìn về phía con lộ xuống Thốt Nốt, lão nhận ra, ngoài ánh lửa bập bùng của mấy căn nhà bên xóm cây đa lớn, phía ngoài còn có một ngọn đèn đong đưa. Lão ngạc nhiên. Khuya rồi mà còn ai đi đâu cà? Mà hình như ngọn đèn di chuyển về phía lão. Hay là bà Chín kiểm lão. Thừa dịp vào thời gian trong chương trình nghỉ ngơi không hẹn với bà nào của lão, bà Chín dám qua mặt hai "tình địch", để lên đến với lão lắm.

Ai chớ bà Chín mà xé rào thì lão hoan nghênh. Chẳng phải vì bà trẻ nhút, mới khoảng trên dưới bốn mươi, mát da mát thịt nhút, lại có sạp chạp phở trong nhà lồng chợ Thốt Nốt, mà là vì bà rất duyên dáng, lại đa tình. Bà góa chồng chừng vài năm nay, có độc nhút một cô con gái rượu - con bé Hai - mà lão đã gặp bữa ghé Thốt Nốt dự đám cưới con người bạn thân. Chính ông này đã giới thiệu bà Chín Chạp Phở cho lão. Trên nguyên tắc, dù trọng tuổi, lão vẫn còn là trai... tở, vì chưa lập gia đình. Khi gạo đã nấu thành cơm, bà Chín mới hay là lão đang có hai bà... già nhân ngãi, nhưng ờ rồi, nên bà mới buộc lão phân chia thời gian cho từng bà, để khỏi đụng đầu nhau trong cái tổ quý giữa đồng!

Thành ra mỗi tháng, ba tuần lễ đầu đã phân chia cho ba bà, lão chỉ còn rảnh sáu hay bảy ngày, từ hai mươi lăm ta tới ngày mồng một, tùy theo tháng đó đủ hay thiếu, dành để dưỡng sức. Hôm nay là ngày hai mươi lăm, "ca" chót của bà Chín mới chấm dứt hồi bữa qua, chẳng lẽ bà đã thêm ăn... chè liền vậy? Nhưng chẳng hiểu dự đoán của lão trúng hay là vì uống chung rượu nặng, hoa mắt nhìn gà hóa... quốc, lão thấy người cầm đèn bão tới gần lão, quả nhiên là bà Chín.

Nhưng sao bà bày đặt mặc bộ đồ bà ba lụa màu vàng lợt rộng thùng thình, có mùi hoa lài hương thơm phảng phất? Lão cười cầm bàn tay lạnh ngắt vì đi trong đêm khuya của bà Chín, lão ân cần kéo người tình vô trong chòi:

- Khuya rồi mà sao em còn tới vậy? Có chuyện gì không?

Bà Chín cười chúm chím:

- Bộ hồng có chuyện thì không cho em tới phải hôn?

Lão lắc đầu:

- Qua hỏi vậy thôi! Nhưng coi chừng hai mụ kia mà hay được thì qua sẽ bị xé xác!

- Vậy nên em mới tới với... Tư vào khuya này. Bộ Tư không chịu sao?

Lão giả lã:

- Ai biểu qua không chịu. Em tới là qua mừng húm...

Cuộc tình của lão đến thế coi như đây hoan hỉ. Trời chưa sáng, lão chợt tỉnh ngủ và nhận ra cục cứng không còn nằm bên cạnh lão nữa. Lão cho là chuyện thường, vì cả trong những phiên chính thức, bà Chín vẫn thường ra về sớm để tránh dị nghị, nhất là con bé Hai thức dậy mà không thấy má, lại dò hỏi lời thôi!

Năm đêm liền sau đó, bà Chín tiếp tục chương trình, vẫn đến căn chòi hú hí với lão. Nhưng bà đều tới vào cử quá nửa khuya, rồi lại ra đi lúc trời chưa sáng, lúc lão còn mệt ngủ. Lão đang mơ mơ màng màng thì thấy bóng dáng bà Chín với chiếc áo màu vàng lòa xòa, lướt vô nhẹ nhàng không một tiếng động.

Trưa ngày thứ sáu, tức ngày mồng một đầu tháng, người tình đầu tiên của lão tới phiên, bước vô căn chòi thì thấy lão nằm một đống, mặt mũi xanh lè. Bà này hết hồn, đè lão ra cạo gió. Hồi lâu lão mới tỉnh dậy. Trong mình lão không còn chút khí lực nào. Bà ta đưa lão tới một ông thầy thuốc tàu ở chợ Long Xuyên coi mạch, hốt thuốc, cả nửa tháng sau lão mới hồi sức.

Tuy vậy, lão vẫn chờ đợi, ngày hai mươi mốt ta, lại tới phiên bà Chín đến với lão. Lão vẫn còn ham cái mùi hoa lài thơm ngát mà suốt mấy đêm đã làm lão ghiền. Mùi hoa mà, ngay từ ban đầu gá nghĩa, chưa bao giờ lão cảm nhận ở bà Chín. Nhưng càng mong càng mất, mấy ngày sau cũng không thấy tăm hơi bà Chín. Không còn cách nào khác, lão lại mò xuống nhà lồng chợ Thốt Nốt.

Lão rất ngạc nhiên khi nghe con bé Hai nói:

- Má cháu đi về Ngoại ở Sóc Trăng cả tháng nay vẫn chưa lên!

- Cháu có nhớ là Má đi ngày nào không?

Nó trả lời ngay:

- Hai mươi lăm tháng trước, cậu Mười cháu lên cho hay là bà Ngoại bệnh. Ngay chiều hôm đó, Má cháu ngồi sau xe hông đa của cậu Mười về Căn Thơ liền. Chắc là Bà Ngoại cháu đau nặng nên Má cháu chưa lên.

Lão nghe nó nói mà rụng rời cả tay chân. Bà Chín đi Căn Thơ ngày hai mươi lăm tháng trước, vậy chớ ai xách cây đèn lồng, khuya đó tới căn chòi của lão?

Lão quên cả dặn con nhỏ, khi Má nó trở về, nói là có Ông Tư kiểm. Lão hốt hoảng cầm đầu chạy về... chòi. Đúng là mấy đêm liền, lão đã ăn nằm với ma quỷ. Lão nằm vật ra thờ dốc. Không có bà nào đến với lão trong thời gian này. Chiều hôm đó, lão trở lại căn nhà trong vườn. Thăng Út thấy cậu Tư về cũng không thềm ra đón. Đứa cháu con bà chị này này vốn không ưa lão, nó giận lão đèo bồng quá nhiều bà, bỏ bê nhà cửa ruộng vườn, khiến nó làm việc ứ hơi mà vẫn không xong.

Đêm đó, lão lại trần trọc không ngủ được. Thốt nhiên, đầu đây phảng phất mùi Hoa Lài quen thuộc. Lão thấy ớn xương sống. Hay là có một oan hồn nào theo phá lão. Lão sức nhớ ra là đã từng phụ tình một người đàn bà trong xóm. Bà này sau đó đã tử nạn trong một vụ chìm xuống. Lão không hay biết gì về tên họ của người đàn bà này, mà người ta thường kêu là Bà Hai Mì, vì bà có gánh mì ngồi bán ngoài chợ làng.

Sáng hôm sau, lão lần ra coi ngôi mộ của người mà lão phụ tình. Lão trở mắt nhìn tấm bia mộ có ghi rõ ràng họ và tên bà Hai Mì: "Trương Thị Lài" sanh năm Ất Dậu (1945) tạ thế ngày ... v. v...

thơ Lê Huy Hà



Mùa Xuân ơi!

*Nhìn tuyết đổ tưởng chừng xác pháo  
Lá phong rơi, ngỡ cánh mai rơi!*

*Đêm ba mươi...*

*Giao thừa đến muộn không tiếng pháo  
Kẻ tha hương lặng lẽ ghen ngào  
Tuyết trắng rơi bên trời xứ lạ  
Nói nhớ nào tràn ngập hồn ta.*

*Mùa xuân ơi!*

*Có còn gì để mà thương nhớ  
Còn một chút tình để ta say  
Cho quên đi ngày tháng lưu đày  
Và rung cảm cuộc đời vong quốc.*

*Đêm ba mươi...*

*Ai khắc khoải chờ giao thừa đến  
Ta ngậm ngùi nhớ tới quê nhà  
Mơ cánh chim bay về tổ ấm  
Cùng mùa xuân sống mãi trong ta.*

*Mùa xuân ơi!*

*Tuyết vẫn rơi lạnh lòng lữ thứ  
Đêm vắng ba mươi gió lộng về  
Nghe tiếng chuông chùa sầu biệt xứ  
Hỏi ai không khờ động lòng quê...?*

Toàn thân lão lạnh toát. Mùi Hoa Lài. Bóng áo vàng lòa xòa lướt tới... Đúng là oan hồn của bà về "báo" cái tội phụ tình của lão.

Đây cũng là một trong những nguyên nhân khiến lão... di tản qua Cầm Pu Chia để rồi có dịp vô đây... bóc lịch! ? •

• Truyện ngắn

# sao đành



• Trần Ngân Tiêu

**G**iang Sinh lại về khiến tôi nhớ lại năm trước, khi đó chỉ còn một ngày nữa là lễ Giáng Sinh nên tôi vội vã đến siêu thị mua món quà mà tôi đã quên không mua sớm hơn. Khi đến siêu thị và nhìn hàng người xếp hàng trả tiền dài ngoằn ngoèo như con rắn ở mỗi quầy thu ngân tôi than thầm: "Mua một món hàng phải đợi như thế này thì còn thì giờ đâu mà đi chợ khác nữa đây?".

Mùa Giáng Sinh mỗi năm mỗi nhiều phiền toái vì tất cả người mua hay người bán chỉ chú trọng vào hầu bao chứ chẳng thấy gì nặng về tôn giáo cả. Lúc này quả thật tôi chỉ muốn nằm xuống giường ngủ một giấc và khi mở mắt ra thì Giáng Sinh đã qua rồi thì sẽ cảm thấy nhẹ nhõm.

Dù ngại ngần thế nào thì tôi cũng phải sắm cho xong tối nay. Tôi đến dãy đồ chơi lật từng món coi giá và thăm hỏi làm sao đồ chơi mà cũng mất tiền thế này. Chợt tôi nhìn thấy một chú bé khoảng năm tuổi ôm một con búp bê vào ngực còn một tay thì âu yếm vuốt mái tóc của con búp bê một cách trìu mến nhưng mặt thì lộ vẻ buồn bã. Tôi không hiểu chú bé này muốn con búp bê cho chính mình hay cho ai mà coi bộ tha thiết quá vậy.

Chợt chú bé đó níu áo bà già đang cúi lom khom bên cạnh hỏi:

- Bà nội. Cháu không tiền mua con búp bê này thì làm sao đây?

Bà già cố ngọt ngào:

- Cháu à. Cháu biết mình làm sao có đủ tiền mà mua con búp bê đó cháu. Bây giờ cháu cứ ở đây chơi để bà đi chỗ khác coi có gì vừa túi tiền không rồi bà trở lại. Đừng chạy đi đâu nhá.

Bà già đi rồi chú bé đó vẫn ôm con búp bê như không muốn rời. Tôi từ từ bước lại chỗ chú bé làm bộ coi đồ chơi rồi lần la hỏi:

- Cháu thích con búp bê này lắm hả hay là cháu tính mua cho ai?

Cậu trả lời một cách hăm hở như là mừng rỡ khi có người muốn hiểu lý do của mình:

- Con búp bê này chị cháu thích nó lắm và mỗi khi Giáng Sinh về thì chị cháu đều ước ông già Noel mang đến cho chị nhưng...

Thấy thằng nhỏ ngây thơ quá tôi an ủi:

- Đừng lo lắng nhiều quá. Thế nào ông già Noel cũng mang đến cho chị cháu.

Tưởng lời nói của tôi khiến cho nó vui ai ngờ mặt nó lại buồn trĩu xuống:

- Không được đâu. Ông già Noel không mang đến cho chị cháu được đâu vì chị cháu hiện đang ở chỗ ông ấy không đến được.

Tôi ngạc nhiên hỏi:

- Tại sao lại không được?

Thì thằng nhỏ buồn bã nói:

- Cháu phải mang búp bê này nhờ đưa cho mẹ cháu để khi nào mẹ cháu đến chỗ chị cháu thì mới trao cho chị cháu được. Chị cháu hiện đang ở thiên đàng và bố cháu nói rằng mẹ cháu không bao lâu cũng sẽ đến thiên đàng nên cháu nghĩ chỉ có mẹ cháu là có thể mang đến cho chị cháu mà thôi.

Nghe chú bé đó nói xong tôi cảm thấy tim tôi nhói đau và đập nhanh cộng với một sự xúc cảm mà tôi không biết diễn tả cái cảm giác đó như thế nào. Chú bé nhìn chăm chú vào tôi tiếp:

- Cháu bảo bố cháu nói với má cháu đừng đi đến thiên đàng vội đợi cháu đi chợ với bà cháu về đã... Cháu thương mẹ cháu lắm, cháu muốn mẹ cháu không phải đi nhưng bố cháu bảo mẹ cháu phải đến với chị cháu.

Nói xong nó lại cúi nhìn con búp bê với đôi mắt buồn thất vọng. Tôi không cầm lòng được vội móc ví và nói với chú bé:

- Này cháu. Cháu đếm lại thử coi có thật là cháu không đủ tiền mua búp bê này không. Để bác đếm giúp biết đâu đủ thì sao?

- Đếm lại nữa?

Nói rồi nó móc túi ra đếm nhưng tôi đã lén trợn một ít tiền của tôi vào mớ tiền của nó. Tôi và nó cùng đếm thì không những đủ tiền mua con búp bê mà còn dư chút đỉnh. Thằng nhỏ mừng rỡ nói:

- Cám ơn Chúa đã cho con đủ tiền để mua quà cho chị con.

Nó ngẩng nhìn tôi nói tiếp:

- Trước khi đi ngủ tối qua cháu đã cầu Chúa cho tiền để cháu mua con búp bê này để má cháu mang cho chị cháu. Chúa đã nghe thấy cháu cầu nguyện. Cháu còn muốn mua một bó hoa hồng trắng cho mẹ cháu nhưng cháu không dám hỏi. Bây giờ cháu đã

cho đủ tiền có thể mua cả bó hoa cho mẹ cháu nữa. Mẹ cháu thích hoa hồng trắng lắm.

Ngay lúc đó bà của thằng bé trở lại tôi vội đi qua chỗ khác để trả lại chút riêng tư cho họ và trong khi đi kiểm đồ mua hình ảnh thằng nhỏ cứ lớn vồn trong đầu tôi hoài. Tôi nghĩ thằng bé này có vẻ ngây thơ nhưng pha chút trưởng thành, có lẽ bà nội nó nhồi sọ hàng ngày với thánh kinh nên nó mới có vẻ thật thà thánh thiện như vậy.

Chợt tôi sực nhớ... Hai ngày trước đây tôi có đọc một tin tức tai nạn xe cộ trên nhật báo... điều này khiến tôi rung mình. Tại nạn xảy ra do một người say rượu lái xe đâm vào một chiếc xe khác lái bởi một thiếu phụ trẻ và cùng ngồi trong xe là con gái bà chưa đầy mười tuổi. Em bé gái đó chết tại nạn trường còn người mẹ thì trong tình trạng hôn mê sống cũng như chết. Phóng viên cho biết rằng qua vài ngày nếu không cứu tinh được thì thân nhân có lẽ phải có một quyết định gỡ máy trợ sống hay tiếp tục vô hạn định. Mà nếu tiếp tục thì vấn đề tài chánh sẽ giải quyết ra làm sao vì gia đình không có bảo hiểm điều dưỡng dài hạn tức là "long term care". Tôi tự hỏi không biết đây có phải gia đình của chú bé mà tôi gặp ở siêu thị này không?

Hai ngày sau đó tôi đọc tin trên báo cho biết thiếu phụ bị hôn mê trong tai nạn xe cộ đó đã qua đời tôi không cầm lòng được vội đi mua một bó hoa hồng màu trắng thật to mang đến đặt cạnh quan tài người quá cố tại nhà an táng mà tờ báo cho biết. Nhìn trong quan tài tôi thấy thiếu phụ còn trẻ như đang nằm ngủ một tay cầm một bông hoa hồng trắng, còn một tay ôm con búp bê và bàn tay thì cầm tấm hình của chú bé mà tôi gặp ở siêu thị bữa trước.

Ra khỏi nhà hòm tự nhiên tôi muốn khóc và lòng bồi hồi trước tình cảm yêu dấu của chú bé dành cho mẹ và chị, một khía cạnh tình cảm nhỏ của chú bé tôi chưa bao giờ nghĩ tới và bây giờ tôi cảm thấy nó bao la. Một sự hạnh phúc vô tội như vậy mà chỉ trong một tích tắc đã bị cướp đi bởi một người lái xe say rượu. Tuy vậy tôi cảm thấy chính tôi một chút thoải mái sau khi đã làm cho chú bé vui và không biết người thiếu phụ quá cố kia có phải mẹ của chú bé đó hay không nhưng tôi nghĩ rằng linh hồn bà cũng vẫn được an lạc.

Dù sống ở Mỹ nhiều năm nhưng tôi vẫn còn một chút mê tín là làm lành thì gặp lành, mẹ tôi ngày xưa thường nói như vậy. Tôi thấy người Mỹ ít người theo đạo Phật nhưng họ hay có những chuyện ngụ ngôn diễn tả giống như chuyện nhân quả của nhà Phật.

Mấy chục năm trước có lần đi dự lễ sáng chủ nhật ở nhà thờ với ông bà người bản xứ bảo trợ, tôi thấy ông mục sư sau phần giảng kinh thánh còn kèm theo một câu chuyện ngụ ngôn mà tôi nghĩ người lớn hay trẻ em ai nghe cũng được. Chuyện rằng:

Có một thằng nhỏ con nhà nghèo kia tên là Howard Kelly ngày ngày đeo túi những cuốn phiếu giảm giá bánh kẹo (coupon) gõ cửa từng nhà để bán hầu có thêm tiền giúp gia đình. Bữa kia đã đi quá nửa ngày và đói bụng mà rờ túi chỉ còn có mỗi đồng

"dime" nên nó tính đến một nhà nào đó đánh bạo hỏi xin một miếng bánh mì hay cái gì lót lòng. Thế nhưng khi đến một căn nhà kia gõ cửa thì một cô bé gái xinh xinh vào trạc tuổi nó ra mở cửa khiến nó khờ và... mắc cỡ nên chỉ hỏi xin một ly nước. Cô bé gái đó nhìn thằng nhỏ không biết có phải là thấy nó thảm não quá như người sắp chết đói hay sao mà mang ra cho nó một ly sữa tổ chẳng thay vì ly nước.

Nó làm một hơi hết ly sữa rồi mới giật mình nghĩ nhanh: "mình xin nước mà tại sao lại mang sữa ra không biết mình làm sao đây", nên nó nói:

- Cám ơn cô. Tôi phải trả bao nhiêu cho ly sữa này.

Cô bé trả lời tự nhiên:

- Anh không phải trả tiền. Tôi mời mà.

Nó nói: "Xin cám ơn cô từ tận cùng của đáy lòng tôi" rồi tiếp tục hành trình thay vì bỏ cuộc đi về nhà.

Hơn mười năm sau có một cô gái trẻ bị bệnh thập tử nhất sinh điều trị tại bệnh viện địa phương nhưng bác sĩ tại đây gần như bó tay vì bệnh viện nhỏ không đủ phương tiện để xác định cô gái bị chứng nan y gì. Vì vậy họ quyết định chuyển cô gái đến bệnh viện lớn cấp tiểu bang để có bác sĩ chuyên môn định bệnh và điều trị. Tại bệnh viện này bác sĩ chuyên môn Howard Kelly được mời đến để được tham khảo ý kiến. Khi nhân viên bệnh viện cho biết cô gái này được chuyển đến từ thành phố nhỏ nọ, nên ông quyết định đích thân đến chẩn bệnh cho cô ta.

Khi đến giường cô gái, bác sĩ Howard nhìn thấy cô gái dù đã lớn hơn xưa nhiều nhưng đúng là cô gái đã cho ông ly sữa năm xưa. Ông bèn nhanh nhẹn cho biết ông sẽ điều trị để cứu cô gái này và hàng ngày ông đích thân theo dõi thử nghiệm và diễn tiến bệnh trạng của cô gái. Sau vài tuần vất vả chống trả với một loại nan y tạo bởi siêu vi khuẩn cô gái được cứu chữa và tới lúc có thể xuất viện.

Ngày xưa khi mà điện toán còn là một vấn đề chỉ có ít người biết tới và bảo hiểm cũng không phải là vấn đề phổ thông nên chi phí bệnh viện là một mối họa cho nhiều người. Bác sĩ Howard yêu cầu phòng tài chánh mang bảng liệt kê tính tiền điều trị cô gái đó cho ông phê chuẩn. Ông nhìn qua hồ sơ tính tiền viết vài dòng bên lề và bảo y tá mang đến phòng cô gái cho cô ta một bản.

Phần cô gái mặc dù đã khỏi bệnh nhưng mặt lộ vẻ lo âu chứ không hớn hở như người khác. Khi thấy hóa đơn tính tiền đưa tới cô để đầu giường chứ không dám mở ra đọc vì cô biết rằng có đi làm cả đời cũng không trả hết. Dù dùng dằng thế nào thì cô cũng phải đọc cho nên cuối cùng cô phải mở ra thì tim đập thình thình vì trên hóa đơn có mấy hàng chữ viết tay: "Pay in full with one glass of milk". Ký tên Dr. Howard Kelly.

Mấy bà y tá ngạc nhiên khi thấy cô gái hai tay chấp trước ngực, mắt tràn đầy lệ lắm bầm: "Cám ơn Chúa. Sự thương yêu của Chúa đã truyền qua trái tim của loài người" ■

# Mực tím năm xưa

**N**hững vạt nắng vàng rực rỡ của ba tháng hè đã tắt. Đám lá trên những cành cây chợt đổi màu. Mấy hôm nay trời bỗng dưng trở lạnh để trong hơi gió lành lạnh, ta nghe như mùa thu sắp về. Thu về cho một niên học mới bắt đầu. Trong tôi vẫn còn dẹt nhiều giấc mơ êm đềm với bao kỷ niệm yêu dấu ngày xưa. Màu hoa đào thoảng sau vườn nhà ai cũng khiến tôi khựng lại xao xuyến, hương dạ lý thoảng đầu đó trong đêm hè làm tôi bồi hồi cũng như hôm đưa đứa cháu ngoại –bé Kim- đi học, nhìn những bước chân sáo tung tăng mà lòng hồi tiếc, trầm tư tưởng nhớ đến những tháng ngày xa xưa. Niềm ưu tư sâu xa trong lòng tôi vẫn ở quê nhà, nơi có những người bạn thân nghèo khổ, những mái trường đã thay đổi Thầy Cô. Ngày tháng dần trôi, tuổi đời chông chất, tre phải tàn để cho măng mọc; vậy mà sao tôi vẫn ngậm ngùi vì bé Kim đã làm sống lại những ngày thơ ấu của tôi!

Tôi vợ vẫn nghĩ mãi về những ngày xa xưa, về tuổi hoa niên của đời mình, về những điều đã tan loãng trong cát bụi mà càng lớn tuổi những đám mây mỏng càng bay xa, xa mãi về phía chân trời. Thời gian như sóng biển vỗ mãi vào bờ, đã xóa mờ biết bao nhiêu là dấu chân in trên cát... dù biết vậy mà mùa thu về vẫn thấy lòng mình chùng hẳn xuống, cây lá như điều hiu chia xẻ nỗi niềm! Nỗi nhớ như sợi tơ trời lẳng đàng, vật vờ bay lượn giữa hư vô, chợt sà xuống vương mắc nơi góc vườn kỷ niệm.

Khi tôi còn là một cô học trò nhỏ bé, tâm hồn trong trẻo, mỗi buổi mai thức dậy trong hơi ấm của tấm chăn, trong tiếng ngân nga không dứt của những hồi chuông Thiên Mục. Tiếng chuông bỗng bẽnh dội vào những tầng mây cao, cả thành phố ngủ yên dưới sự che chở của những hồi chuông thu không. Suốt cả thời thơ ấu và niên thiếu, tôi đã ngủ và thức dậy trong tiếng chuông chùa, tôi thường đi học trên những con đường thơm mùi trầm hương vào lúc sáng sớm mờ sương. Đây là những con đường mà ngày xưa tôi đã cùng bạn bè chen vai sát cánh trên những lối mòn xưa cũ, ngày ngày tháng theo nhau đến cổng trường, chia xẻ những ngày tháng mật ngọt của một thời thơ ấu.

Dòng sông kỷ niệm còn trùng trùng... giờ đây xin ngắt một khúc ngắn của dòng sông đó như một tín hiệu gọi về của tuổi ấu thơ.

Bé Kim là hình ảnh của tôi ngày nào từ cái thuở mà tôi còn mài đũng quần ở trường tiểu học của một tỉnh lỵ xa lắc, chung quanh toàn đồng ruộng mênh mông, chỉ nghe tiếng gió xào xạc qua các ngọn tre. Cái thuở mà tôi còn vòi vĩnh ba tôi mua cho bằng được cục gôm hai màu xanh trắng hay những cây viết chì ruột mềm, nét chữ thật sắc. Mới ngày nào tôi còn nâng niu những quyển tập có hình chiếc xe kéo ngoài bì, nắn nót viết tên mình với nét chữ cổ tình bay bướm; mới ngày nào đi thi Sơ Học Yếu lược, nhìn những chú lính lệ đầu đội nón dẫu, vác lưỡi lê đi lui đi tới làm tôi khiếp sợ hãi hùng mà nay đã hơn 60 năm rồi!

Thuở ấy phải dùng cây viết lá tre đến hết năm lớp nhất, mãi đến ngày đậu vào Đệ Thất, ba tôi mới mua cho cây bút máy hiệu „Pilot“ màu xanh ngọc; phải chạy bộ từ nhà qua trường Đồng Khánh để xem kết quả cuộc thi tuyển. Oai làm sao khi cầm được cây bút máy trong tay, lúc đó thấy mình như lớn hẳn lên và quan trọng vô cùng trước những đôi mắt ngăm nhìn của bạn bè, tôi đã mân mê nhìn ngắm suốt ngày không biết chán. Tôi chỉ chờ có thể, hết phải cầm bình mực đi về mỗi ngày, khỏi lo mực đổ ra ngoài khi muốn chạy đua với các bạn, đôi tay không còn lem luốc và cũng không còn xin chấm mực nhờ của đứa bạn bên cạnh khi lỡ quên đem mực của mình theo, đỡ mắt công nhờ vả nó.

Ngoài bình mực tím, tôi còn nâng niu trân quý những tờ giấy thấm màu hồng, đầu nghiêng nghiêng nắn nót từng chữ, tay kia không rời tờ giấy thấm làm khô chữ viết. Nhưng về phần các tập vở dù giữ gìn cách mấy, các góc tập cũng bị cong queo một cách tội nghiệp.

Bây giờ, dù thời gian đã vùn vụt trôi qua, dù bao tang thương biến đổi đã chông chất nhưng mỗi khi nhớ lại, tôi vẫn còn thương cái thời còn chấm mực mỗi khi viết. Đã bao lần tôi nhờ người quen về thăm nhà tìm mua dùm tôi một cây viết lá tre và vài gói mực từng viên nhỏ, nhưng có lẽ việc mình nhờ không đáng nên họ đã quên và tôi vẫn ngồi mơ cây viết lá tre với một bình mực tím!

Ở đây chỉ toàn bút nguyên tử nên bé Kim không sao hình dung được những cán viết gỗ đủ màu với những ngòi viết lá tre, lá bầu và những bình mực tím, mực xanh của bà Ngoại ngày xưa; Bé Kim vẫn mù tịt về nghệ thuật pha mực bằng nước nóng, bỏ vài viên mực thêm một trái mỏng tươi nghiền nát, đợi cho tan rồi lọc lại bằng miếng vải mỏng. Một công trình pha chế mà bà Ngoại đã say sưa và hài lòng với thành quả của mình. Bé Kim vẫn không biết phải hơ nóng ngòi viết mỗi lần thay cái ngòi mới để giấy vở không bị sòn lem chữ khi viết và bé Kim cũng không biết nhựa cây sấu đông bỏ vào lọ chế nước nóng vào để có một lọ keo dán thật đặc biệt.

Ngày xưa... cũng xa thật và cũng như mới hôm qua đây thôi vì kỷ niệm, hồi tưởng có khả năng đem ta về quá khứ, làm cho thời gian và không gian không còn hiện hữu nữa!

Đôi khi nhớ thương ngày tháng cũ, tôi thao thức muốn thoát hồn bay trở về thăm lại mái trường xưa, bơi lội thỏa thuê trên dòng sông cũ, giữa những hình ảnh thân yêu với bao kỷ niệm êm đềm thời niên thiếu.

Vườn Luxemburg những ngày cuối thu nắng vàng, lá vàng rực trên các ngọn cây, đầu rồi cậu bé Anatole France, đôi chân sáo cặp sách trên lưng ngẩn ngơ nhìn lá vàng rơi trên vai những pho tượng?

Thành ra, mỗi năm cứ đến những ngày tựu trường, tôi lại thấy băng khuâng khó tả, lòng tôi lại ngập đầy những kỷ niệm xưa cho hồn tôi thoảng những men say. Dư hương của những ngày cũ, dư âm của những tiếng trống trường xưa vẫn còn vang vọng mãi để lòng tôi thấy nao nao mỗi độ thu về...

*„Ai đâu trở lại mùa thu cũ,  
Nhặt lấy cho tôi những lá vàng!“*

(Thơ: Chế Lan Viên)

Mùa thu 2008

*Viết nhân nhớ bài „Tôi Đi Học“ của Thanh Tịnh mà Hòa Thượng  
Phương Trượng Viên Giác đã một lần nhắc lại.*

● **Nguyễn Hạnh HTD**



# Bùi Giáng

## và trò chơi Bán Dùi

• Lê Bích Sơn

Năm nào cũng vậy, mùa Đông về hẳn thường hay nghe ngóng tin tức quê nhà. Bão lụt gần như đã trở thành "người bạn đồng hành" năm nào cũng "ghé thăm" dãy đất miền Trung. Riết rồi tạo nên trong hẳn một thói quen hết sức... vô duyên: "... chờ tin bão lụt".

Đạo này tin tức thiên tai ít nghe hơn trước, thay vào các chương trình radio Việt ngữ người ta thì nhau "bình loạn" chuyện bầu cử Tổng thống Hoa Kỳ. Đôi khi rả rã một vài câu chuyện văn chương...

Bằng đi một thời gian khá dài, cái tên Bùi Giáng gần như đã xóa sạch trong bộ nhớ của hẳn; hôm nay lại hiện về. Người ta thay nhau ca ngợi Bùi Giáng là cây bút lớn, là thiên tài văn chương, nhà thơ cuối cùng thế kỷ 20, là...

Khác với những gì người ta nói về Bùi Giáng, cái tên Bùi Giáng đến với hẳn bằng tất cả những cảm giác rùng rợn và lo sợ... mỗi khi phạm phải một sai lầm. Bùi Giáng trong hẳn đích thực là "Ông Ba Bị", nhân vật đen đủi, góm ghiếc với chiếc bị lớn trong tay chuyên bắt con nít bỏ bao, trong những câu chuyện răn đe của người lớn...

Năm bảy, tám tuổi gì đó, lần đầu tiên hẳn "điện kiến" Bùi Giáng trong một lần tan học. Bùi Giáng mặc áo quần rách tả tơi, gầy đen, tay cầm một cây gậy quấn vải có cột vài chai lọ trên đó, và dĩ nhiên không cầm chiếc bị nào để bắt cóc con nít... Ông Ba Bị Bùi Giáng hiền hơn những gì hẳn nghe người ta kể!

... Sau đó, hẳn tham gia cùng lũ trẻ trong vùng "chơi trò Bùi Giáng". Trò chơi vừa thích thú, vừa lo âu sợ hãi lạ lùng. Bọn trẻ thì nhau tìm đến gần Ông rồi bắt chợt hô to: "Bùi Giáng... bán dùi, Bùi Giáng... bán dùi..." rồi xô nhau mà chạy... Không biết Ông có đuổi theo phía sau hay không, nhưng "chơi trò Bùi Giáng" quả là một điều thích thú của lũ trẻ ngày đó.

Thời gian sau, bọn trẻ không còn thấy hình bóng Bùi Giáng nữa. Đoạn đường từ cầu Diêu Trì đến Ngã Ba Phú Tài vắng bóng Ông. Người ta thay nhau truyền những "bản tin", đại loại như: "Bùi Giáng do C.I.A cài lại, và đã được "bốc" đi Mỹ tháng trước...", hoặc "Bùi Giáng đã được một nhóm người vượt biên "tóm cổ" lên một chiếc tàu ra đi từ cảng Qui Nhơn... để thông dịch"; v.v... Nói chung, Bùi Giáng đã rời khỏi Qui Nhơn để... đi Mỹ.

Năm hẳn khấn gó vào Sài Gòn thì đại học, tờ lịch treo tường trong phòng Thầy hẳn có ghi hàng chữ:

*"Ta vẫn tưởng đầu đường thương xót chợ,*

*... Ai đâu ngờ xót chợ cũng...chơi nhau..."*

Hẳn bật cười. Ý thơ ngộ nghĩnh thiệt, nhưng suy gẫm kỹ quả là chí lý. Hỏi ra mới biết thơ Bùi Giáng.

Những ngày sau đó, hẳn tìm ra một sự thật: Bùi Giáng... không đi Mỹ như người ta đã "thổi tin đồn". Bùi Giáng vẫn còn sống và sống rất mãnh liệt ngay trên mảnh đất Sài Gòn đầy náo nhiệt. Thịnh thoàng, hẳn nhìn thấy Bùi Giáng "làm cảnh sát giao thông" giữa cầu Trương Minh Giảng; có lúc Ông trú mưa dưới mái hiên Trung Tâm Ngoại Ngữ Đại Học Sư Phạm (Đại Học Vạn Hạnh trước 1975); đôi khi Ông đến thăm chư Tăng Ni và các Thiền viện trong những câu chuyện kể của quý Thầy...

Bùi Giáng bụi bặm, gầy gò, nghêu ngao, tự tại giữa đất Sài Gòn!

Sài Gòn những năm cuối thập kỷ 1990, thịnh thoàng diễn ra một vài "sự kiện báo chí" được ghi nhận "cầu vượt cung"...

Câu chuyện về cái chết của diễn viên Lê Công Tuấn Anh đã khiến giá báo tăng gấp ba bốn lần nhưng vẫn "hiếm hàng"; nhiều người còn "sáng kiến" photocopy những phóng sự điều tra, bản tin liên quan (từ những tờ báo in ra giấy A4) "phát hành" "đáp ứng nhu cầu độc giả"; sinh viên thức dậy thật sớm đến các điểm phát hành mua cho được tờ báo mới để đem vào lớp thay nhau "bình loạn"...

Tin Bùi Giáng ra đi lại một lần nữa "chấn động" giới cầm bút. Lần này người ta không những chạy đi tìm mua các tờ báo in, mà gần như hiệu sách nào cũng được khách hàng hỏi: "Ở đây có thơ Bùi Giáng?". Tin, tùy bút, phóng sự, truyện tự kể, bình luận, sách và thư pháp "Bùi Giáng" được người ta thì nhau phát hành, bày bán... Người ta thay nhau kể công, viết lách, phô trương trên những trang viết về những mối "thâm tình" cùng Bùi



Giáng... khi nhục thân Ông được đưa từ Chùa Vĩnh Nghiêm đến nghĩa trang Gò Dưa - Thủ Đức; và mộ phần Ông chưa xanh cỏ...

Hẳn cũng tìm riêng cho mình một

bộ sưu tập Bùi Giáng nho nhỏ. Những lúc rảnh rỗi, hẳn vừa đọc, vừa gặm, vừa thích thú, vừa chua xót... rồi lầm bầm một mình: "Ước gì một phần nhỏ lợi tức thu được từ những cuốn sách, tờ báo này... đủ để cho Bùi Giáng một bữa no, một manh áo mới!"

Mà cũng ngộ thiệt, Bùi Giáng - một người mà người ta cho là "bệnh tâm thần" - có đòi gì đâu? Ông tự tại rong chơi đến "đã đời"... không một xu dính túi.

*"...Sài Gòn Chợ Lớn rong chơi,*

*Đi lên, đi xuống đã đời du côn..."* (Bùi Giáng)

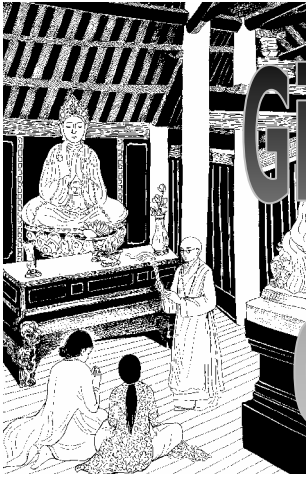
Xét cho cùng Ông chẳng hề "du côn" chút nào! Phần "du côn" Ông đã "khiêm tốn" "nhường lại" cho kẻ khác...

Bùi Giáng vào cõi vô tận một ngày mùa Đông năm 1998, Sài Gòn lất phất những hạt mưa buồn. Mười năm sau đó, ở một nơi xa xăm, âm thầm thấp nén hương vọng hướng về Ông, hẳn lặng lẽ cúi đầu tạ lỗi "trò chơi mất dạy... bán dùi" ngày xưa.

Với hẳn, Bùi Giáng tuy rách nát, gầy gò thân xác nhưng tâm hồn của Ông trong sạch, mãnh liệt vô cùng!

*(Miền Đông Hoa Kỳ, 10.2008)*





# Gleo duyên cửa Phật

• **Trần thị Nhật Hưng**

**Đ**ang nằm bệnh gần... vắng sanh, có tiếng điện thoại reo, giọng của chị bạn thân:

- Đi... tu không?

Tôi phều phào:

- Chùa nào?

- Tu viện Viên Đức.

- A, thọ bát quan trai đấy hả?

- Vâng, xe còn một chỗ trống, sáng mai 7 giờ xuất hành, đi không?

- O.K.

O.K. rồi, tôi mới nằm rên ư... hử... ư... hử..., bèn liên tục niệm hồng danh cầu cứu Chư Phật "Nam mô Dược Sư lưu ly Quang Vương Phật", Đức Quán Thế Âm, cả Phật A Di Đà mong các Ngài... xúm nhau phù hộ cho tôi khỏe nhanh để còn đi chùa. Đúng là phép Phật nhiệm mầu. Một lát, tôi tung chăn bò dậy vào nhà vệ sinh không để ối như trước đó, mà vào để tân trang dung nhan... chua và dơ như cú (dường như) đã... một tháng rồi (thì phải) chưa tẩy uế! Không biết con cú - tôi chưa từng thấy qua - hôi cỡ nào, chắc cỡ như tôi bây giờ, mà hể nói về những điều không mấy sạch sẽ là đem nó ra ví. Thật tội nghiệp!

Sáng sớm hôm sau, mặc dù còn ngất ngư như con tàu lượn sóng, nhưng đã hẹn, tôi khăn gói lên đường. Thời tiết lúc giao mùa thật dễ sợ. Chỉ là những cơn gió thổi hiu hiu thật nhẹ, chưa làm rụng nổi những chiếc lá chực ửng vàng, thế mà đánh gục bao người nằm liệt giường liệt chiếu. Gió như lũ ma trời lờn vờn quạt vào mặt, mơn man làn da, len dần vào lục phủ ngũ tạng làm cho ta ớn lạnh, nổi da gà, xây xẩm rồi ngã quỵ. Biết chúng tinh quái như vậy, tôi thủ sẵn cả... đại lý đầu: xanh, vàng, trắng, nâu kèm thêm câu thần chú mới an tâm lên đường.

Chiếc xe vòng vèo vượt qua nhiều con đường làng xuyên tam địa Thụy Sĩ, Áo, Đức, sau hơn một tiếng rưỡi đồng hồ mới đến nơi. Phải đi đường làng. Đường xa lộ mà quên không mua thẻ cước phí, cứ chuẩn bị 200 Euro nộp phạt!

Tu viện chỉ là một Studio cải biên. Mặc dù xung quanh trước và sau sân chùa đất còn rộng mênh mông với 9.000 mét vuông, nhưng thời gian và nhất là tài chánh chưa cho phép để dựng một cổng tam quan, hồ sen, và Quan Âm Các. Tuy nhiên bên trong, nhờ sự góp công lặn của của đa số Phật tử xa gần, đã kiến tạo không những một chánh điện khá rộng, kang trang và trang nghiêm có thể chứa hằng trăm người, mà những phòng ốc như phòng Tổ, phòng Hương linh ký tự đến các phòng sinh hoạt cho chư tôn đức cũng như Phật tử đều được chỉnh trang với đầy đủ tiện nghi, mới mẽ, sạch sẽ...

Khi xe chúng tôi đến nơi, tuy còn sớm đã thấy hiện diện đồng đạo Phật tử tại địa phương, vùng phụ cận, và cả nước láng giềng làm công quả. Mọi người tất bật với công việc tử hành chánh, trai soạn, hương đăng cùng những việc linh tinh. Người qua kẻ lại nhộn nhịp. Nét mặt ai nấy hoan hỉ. Đúng 10 giờ, Hòa Thượng Phươg Trương Thích Như Điển khai mạc lễ tuyên thọ giới bát quan trai. Cũng vẫn là tam qui, ngũ giới dành cho Phật tử tại gia, chúng tôi nghe hoài trong những lần đến chùa, nhưng nghe thật quá dễ, hứa cũng quá dễ, hành thì lại khó. Như ngay từ mới đến đây, đưa con mắt quét nhanh ngắm quang cảnh xung quanh chùa, con mắt tôi dán ngay vào những cây táo, trái sum xuê, trĩu cành, chỉ cần với tay là có thể hái được. Vườn táo gợi lại trong tôi hình ảnh thuở ấu thơ, tôi là kẻ không đất đứng (nghe tội nghiệp dữ hôn?), nói cho rõ ra, tôi là đứa không chịu... đứng ở đất. Suốt ngày tôi ở trên cây, như khi, chuyề hết cành này sang cành khác, từ cây nọ qua cây kia của những vườn cây nhà... hàng xóm! Cái thú... ăn trộm, vừa ăn vừa phá, ném những trái xanh non vung vãi dưới đất, ném cả lên nón người đi đường, vừa bị rượt đuổi để rồi... chuyề từ cành này sang cành khác cho tôi cảm giác lạ, mạnh, thú vị lắm mà những đứa trẻ ngoan hiền ngồi... một đồng không bao giờ biết qua.

Hỡi các thiện nữ nhân, thiện nam tử, trong hai ngày một đêm có giữ được giới không trộm cắp không?

Giọng của Thầy Như Điển cất lên, âm hưởng nhẹ nhàng, bình thản nhưng đầy uy lực, chúng tôi dạ vang:

- A Di Đà Phật, dạ giữ được ạ!

Lại hứa. Mà hứa cũng dễ thôi. Chỉ hai ngày một đêm thôi ấy mà. Ngày thứ... xả giới xong, chắc vườn táo của Thầy trĩu trĩu chả còn trái nào! Cũng may, vào lúc 14 giờ cùng ngày, giờ thuyết giảng cũng của Thầy Như Điển, có lẽ Thầy có thần thông, biết ý của đại đa số Phật tử, để giúp chúng sanh khỏi phạm giới cấm, Thầy tuyên bố:

- Vườn chùa đây táo, làm quà tặng đại chúng, tha hồ ăn và hái mang về.

Nghe sao mà mát ruột! Mô Phật!

Vườn táo là "tàn dư" của một nông trại nuôi bò còn sót lại của ba mươi hai năm xưa. Rồi khi hội đủ nhân duyên và lẽ vô thường của cuộc sống, để mười sáu năm sau biến đổi thành một Studio và cũng mười sáu năm sau nữa bây giờ thành chánh điện! Ôi, địa ngục đã là đây và niết bàn cũng là đây. Sự thay đổi

vẫn là lẽ rất thông thường trong cuộc sống, thế nhưng, đã có biết bao người đau khổ, tuyệt vọng đến độ phải giết sạch vợ con rồi tự quyền sinh khi cơn lốc khủng hoảng tài chánh và ngân hàng trên thế giới hiện nay làm chao đảo cuộc sống họ. Đâu ai ngờ được, một nhà đầu tư, một tỷ phú đô la tiền rừng bạc biển một sớm một chiều bị phá sản trắng tay. Và cũng không ai ngờ có những người cùng đình, nghèo khổ, bỗng chốc một ngày trở thành đại gia! Nếu hiểu ra giáo lý thâm sâu lời Phật dạy, chắc chắn sẽ an nhiên tự tại trước sự thăng trầm, vô thường trong cuộc sống để hy vọng một ngày lại hội đủ nhân duyên biến địa ngục thành niết bàn.

Rồi cũng với sự thay đổi, việc lễ lạy, tu tập cũng được đổi mới. Như buổi tối trong chánh điện, thay cho những bóng đèn Neon rực sáng, không gian chỉ còn là những ngọn nến lung linh mờ ảo, thật ấm cúng, đặt trên những đóa sen vàng xếp bằng giấy đặt trước mặt mỗi người. Nến tượng trưng đèn trí tuệ soi rọi tâm can. Chúng tôi ngồi xếp bằng thật yên lặng, nghiêm trang, lắng lòng nghe từng hơi thở, từng nhịp đập con tim, và nghe tim... nỉ non, tâm sự: Lỗi tất cả ở đây, lỗi tại đây mọi đảng! Ngồi phía trước, dưới chân tôn tượng Đấng Từ Phụ, Thầy Hạnh Giới, đương kim trụ trì chùa Viên Giác, thay mặt toàn thể chúng tôi cất lời sám hối những lỗi lầm do tham, sân, si, mạn, nghi... từ vô thủy cho tới bây giờ và tha thiết cầu xin Phật tử bi chứng giám lòng thành của chúng tôi!

Giọng Thầy khoan thai, trầm ấm như mật ngọt rót vào hồn người. Lòng tôi lâng lâng nhẹ tênh, như bay bổng vào không gian bất tận. Tiếp sau đó, càng tuyệt vời hơn nữa, cũng Thầy Hạnh Giới hướng dẫn chúng tôi, thay vì ê a niệm kinh, cùng nhau "hát" hồng danh Đức A Di Đà "Nam Mô Tây Phương cực lạc thế giới đại từ, đại bi A Di Đà Phật". Điệp khúc được lặp đi lặp lại để chừng mấy chục lần và mỗi một lần, chúng tôi đều đứng dậy vái một lạy. Không gian bên ngoài vẫn tĩnh lặng, êm đềm. Bóng đêm đang bao trùm vạn vật, không một âm thanh tiếng động nào, ngoài tiếng hát vang vang trầm bổng (trầm của thầy Hạnh Giới, và bổng của đa số giọng nữ của chúng tôi). Trong khung cảnh huyền ảo lạ lùng đó, nếu có ai đi qua, nhìn vào, sẽ tưởng chúng tôi đang lạc vào thế giới... cực lạc quốc! Mà cực lạc cũng đúng thôi. Với phương pháp tu tập cải tiến phù hợp với nếp sống hiện đại giúp chúng tôi tâm an lạc mà thân cũng khỏe mạnh, nhất là sau khi "đồng ca", chúng tôi kính hành vừa đi vừa niệm Phật quanh chánh điện. Mỗi bước chân nhẹ nhàng trong chánh niệm là trở về cội nguồn của chân tâm.

Sáng hôm sau chủ nhật, điểm tâm xong, trong khi thầy Hạnh Giả sinh hoạt với nhóm thiếu nhi, thực thi Tứ Nhiếp Pháp (bố thí - nhẫn nại - lợi hành - đồng sự) để hướng dẫn các em hiểu đạo, thì người lớn chúng tôi có chương trình riêng, thật sôi nổi mới lạ do thầy Hạnh Giới hướng dẫn. Nếu tối hôm qua chúng tôi được luyện tâm, tịnh tâm; thì bây giờ động não, luyện trí. Tất cả phải viết lên cảm nghĩ, nhận xét của mình

về ngày qua rồi chia nhóm lựa bài ưng ý nhất đọc trong ngày bế mạc. Biết tôi quen cầm bút, bạn bè đùn đẩy cho tôi, không khí lao nhao như vào trường thi, lòng tôi rộn ràng, hồi hộp, não đống băng, không viết ra chữ nào. Nhưng sinh hoạt nhóm, rất vui nhộn, chẳng những giúp chúng tôi có dịp gần gũi thân thiện biết rõ nhau hơn, mà đây còn là, nếu đạo Phật cho rằng mọi sự đều có nhân duyên, thì biết đâu, sẽ là cơ hội báo Viên Giác khám phá ra... mầm non văn nghệ, xuất hiện nhiều văn sĩ trong tương lai; vì ngồi cầm bút liếc trộm, tôi bắt gặp nhiều anh, chị chữ nghĩa tràn lan, văn thơ lai láng hết tờ giấy này sang tờ giấy khác. Nhóm tôi, bài của chị Quảng Hương được chọn và do chính chị đọc. Đây cũng là phương pháp mới, tập cho Phật tử làm quen, dạn dĩ trước đám đông. Nhưng đọc không chưa đủ, trong tương lai "bắt" chính người viết phát biểu bài mình viết, không cho đọc. Chắc lúc đó, một là có màn cười bể bụng khi thấy đương sự ú.. ớ.. ê...a.. cà lăm... như trẻ lên hai mới tập nói; hai là mọi người tá hỏa tam tinh khi chứng kiến "diễn giả"... xiu ngay tại chỗ trong ngày bế mạc! Vì rõ ràng chỉ mới đọc thôi, mà khi xuống, chị Quảng Hương gặp chúng tôi, chị hú hồn hú vía, hồn hển thở muốn đứt hơi như vừa bị công an rượt bắt. Lỗi giáo dục cổ xưa, khiến bao thế hệ nhút nhát, sợ sệt trước đám đông đã gây thiệt thòi cho bản thân, để bị hà hiếp khi ra đời mà không dám trực diện đương đầu với cuộc sống như thế hệ trẻ hiện đại ngày nay.

Lễ bế mạc tuy đơn giản nhưng đây đạo vị. Hầu hết các bài viết nói lên tâm trạng hoan hỉ với niềm tri ân quý Thầy, Cô cùng Ban Tổ Chức đã bỏ thời gian công sức cho hai ngày qua.

Tiếp với lễ xả giới trong ngày bế mạc là lễ quy y cho đúng 50 Phật tử do Thầy Như Điển chủ trì trước sự hiện diện của trên dưới 150 người.

Nhiệm vụ của những người xả giới thọ bát quan trai đã xong, thay vì chúng tôi có quyền đi... hái táo vườn chùa, tất cả ngồi lại, lùi ra phía sau để nhường chỗ cho những Phật tử đăng ký quy y. Tôi rút xuống tận cùng hội trường, lưng dựa vào tường tại một góc của chánh điện lặng lẽ nhìn những diễn tiến phía trước. Cũng lại là năm giới cấm cho Phật tử tại gia. Nghe sao dễ ợt, nhưng nếu tất cả hành trì chỉ cần ba hay bốn điều trong năm giới cấm đó, thế gian này đã thanh bình an lạc. Chỉ chờ và mong cố gắng thôi.

Nhân lúc Thầy Như Điển đọc tên để trao bằng cho Phật tử quy y, không khí lao xao vui nhộn qua mỗi lần Thầy phỏng vấn các em bé lên 5, 7, hay 9 tuổi để khảo sát tiếng Việt của chúng; tôi ghé tai chị bạn thân và đưa mắt nhìn về phía trước, nơi hai Thầy Hạnh Giới và Hạnh Giả đang phát bằng cho Phật tử. Hai vị thầy này trước đây, tôi thường lẫn lộn vì pháp tự cùng vần "Gi " tôi không rõ ai là Giới ai là Giả ai là thật, chỉ phân biệt người đẹp trai và người... ít đẹp trai hơn thôi, tôi nói khể với chị bạn:

- Chị nhìn kia. Vừa nói, tôi vừa len lén chỉ tay hướng về hai thầy - Đó là Thầy Hạnh Giới và Hạnh Giả, cả hai là anh em ruột đều học rất giỏi, thông

thạo ba, bốn thứ tiếng: Anh, Pháp, Đức, Việt và cả tiếng Trung Hoa; một người có bằng tiến sĩ, một là kỹ sư.

- Tội nghiệp!

Chị bạn buồn thông một câu. Tôi mở to mắt nhìn chị, hỏi lại:

Chị nói tội nghiệp là tội nghiệp cho ai? Cho hai vị đó hay là tội nghiệp cho mình?

Chị bạn vẫn thản nhiên:

- Học giỏi như vậy, đi làm lương cao, vợ đẹp con khôn, nhà cao cửa rộng, sao đi tu, uống quá!

Tôi lắc đầu:

- "Lương" của hai vị này không nhận bằng tiền mà nhận bằng tâm, lương tâm. Chị tưởng đi tu để sao? Phải có căn và có túc duyên nhiều đời nhiều kiếp. Như em đây muốn... đi tu mà được đâu. Tới chùa bao lâu, để chừng đã nhiều năm, vậy mà cố học vẫn không thuộc được bài kinh nào. Trong khi mọi người chỉ nghe vài lần thuộc rau rầu kinh Lăng Nghiêm, một loại kinh rất khó "đi lính sợ ải, làm sãi sợ Lăng Nghiêm!", còn em chỉ biết lép nhép đọc theo "ai sao tôi dzậy, ai sao tôi dzậy...", giải thích sao đây? Phải có tu từ kiếp trước thôi. Như Ngài Lục tổ Huệ Năng, mù chữ, chỉ nghe một bài kệ là ngộ đạo. Người tu là sứ giả của Như Lai, mang thông điệp tình thương phổ biến đến muôn loài. Với sứ mạng cao cả đó, họ đã vượt lên mọi cám dỗ vật chất đời thường để thăng hoa ý chí siêu phàm sống cho lý tưởng mà họ đang thực hiện. Có mình đây mới đáng tội nghiệp, luôn ngập lặn trong ngũ dục, bị ngũ dục sai xử không sao thoát ra được để phải trôi nổi mãi trong vòng sinh tử luân hồi.

Tôi tán kỹ điều này, bởi vì chị bạn tôi cũng có hai người con học rất giỏi, đều đỗ cao học. Nhưng thay vì lập gia thất như cha mẹ mong muốn, các cháu chỉ mê kinh sách, đi chùa, lễ lạy và ăn chay trường. Một điều lạ nữa, các cháu sinh trưởng tại hải ngoại, không học tiếng Việt hay chỉ học loáng thoáng qua cách hát karaoke, thế mà luôn tìm tòi nghiên cứu kinh điển Phật giáo bằng tiếng Việt, lại rất thông suốt. Chị bạn rất sợ chúng đi tu. Có lần thấy cả hai thợ Bồ Tát Giới, khoác chiếc áo "cà sa" màu nâu lên người, mặc dù chị mộ đạo, nhưng chị phản đối kịch liệt, khóc rờn và tuyệt thực, vẫn không cản được chúng; chị càng thôi thúc, nhất là cô con gái lập gia đình. Chị càng lo lắng bao nhiêu, chúng càng thờ ơ bấy nhiêu. Thấy chị nóng lòng, tôi thường an ủi chị: "Đám trẻ thời nay, không như thế hệ mình ngày xưa. Chúng được ăn học, thích ứng với thời đại, có khả năng nhận biết, lựa chọn để quyết định và thích làm chủ đời mình. Nếu vấp ngã, cũng có khả năng đứng dậy. Nếu mình có kinh nghiệm thì hướng dẫn, nghe hay không là quyền chúng. Bây giờ vì ước muốn của mẹ, nó hấp tấp lấy chồng để chị vui, nhưng sau đó nó không hạnh phúc, ly dị, thời này ly dị dễ lắm, rồi ôm con về nhà, chị vui nữa không?". Nghe xuôi tai, chị gật gù, nhưng vẫn nói: "Lớn rồi, phải lấy chồng chớ, không lẽ ở vậy?". Đương nhiên thôi, đó là ước mong bình thường của các bậc cha mẹ. Nhưng nếu số có duyên với Phật, thì

đó, chẳng những là cuộc lương duyên tốt đẹp an lành nhất, không sóng gió, không đau khổ, mà còn là phước đức của bản thân và gia đình. Cuộc đời này giả tạm, giàu cũng như nghèo, chỉ là những chuỗi ngày lo lắng. Nếu có niềm vui, chẳng qua, như Thầy Thanh Từ nói:

*"Vui trong tham dục, vui rồi khổ."*

*Khổ để tu hành, khổ hóa vui.*

*Nếu biết có vui là có khổ,*

*Thà rằng đừng khổ cũng đừng vui'."*

Tôi lại khều tay chị, nói nhỏ, vừa đủ để chị và tôi nghe:

- Chị thấy đấy, những vị chân tu sắc diện như hoa, tâm thần thanh thản, an nhiên tự tại. Có đâu như mình quần quật suốt ngày với những lo toan cơm áo, hệ lụy gia đình. Rồi cứ thế, tiếp nối hết đời này sang đời khác, chị không thấy mình đáng tội nghiệp sao?!

Buổi lễ kết thúc khi bằng quy y được trao cho người cuối cùng. Chúng tôi hồi hướng rồi mọi người tản mác chuẩn bị ra về sau khi đã dùng tiệc trai với nhiều món đặc biệt do một gia đình phát tâm cúng dường. Thành thật tri ân công đức của gia đình đó và Ban Trai Soạn đã cho chúng tôi những bữa ăn ngon.

Tu viện đã không tỉnh mịch vắng vẻ khi Phật Tử đã ra về hết. Vì tuần kế tiếp, Thầy Như Điển và các đệ tử còn ở lại để hướng dẫn cho 200 người Đức đăng ký học đạo. Nếu chúng ta cho rằng, làm việc để thành công cần phải có "thiên thời, địa lợi, nhân hòa" thì tu viện Viên Đức đang may mắn gặp thuận duyên đó. Sau bao căng thẳng vật lộn với cơm áo, chém giết, chiến tranh, lòng người mệt mỏi, muốn quy về Phật giáo, một tôn giáo hiền hòa như tìm sự an lành cho tâm hồn, và vùng hồ Bodensee, nơi nổi liền ba nước Đức, Áo, Thụy Sĩ thật địa lợi tạo nhân hòa cho Phật tử của ba nước tụ về, nhất là nước Áo xưa nay chưa có chùa. Không những thế, với vườn chùa đất đai rộng, sẽ còn là nơi để thanh thiếu niên Gia Đình Phật Tử sinh hoạt dựng lều cắm trại.

Những cây táo trái trĩu cành hấp dẫn lôi cuốn, tuy (thân) vỏ ngoài xấu xí do bị chim mổ, nhưng (tâm) ruột táo rất ngon - những cây bên hông chánh điện - chua chua, ngọt ngọt, ướm át sẽ rất thuận lợi cho những trẻ... không chịu đứng ở đất! Ngoài ra, tu viện Viên Đức còn có dự kiến tạo cơ hội cho khách phương xa tá túc khi có dịp ghé thăm thắng cảnh vùng hồ Bodensee. Tuy nhiên, tu viện mới chỉ là đứa con sinh sau đẻ muộn, còn cần rất nhiều sự chăm sóc, nhưng với tâm nguyện của quý Thầy, Cô và thiện chí hộ Pháp của Phật tử khắp nơi, chắc chắn trong tương lai, tu viện sẽ được phát triển nhiều hơn nữa.

Câu Chư Phật, Bồ Tát gia hộ cho mọi sở nguyện được viên thành.

(15.11.2008)

# Thư cho người chưa quen



• Huỳnh Ngọc Nga

Torino, ngày 27 tháng 8 năm 2008

**T**hi Thi Hồng Ngọc thân mến,

Chắc hẳn Ngọc sẽ ngạc nhiên khi được lá thư này như mình đang ngần ngại thật nhiều khi viết nó cho Ngọc, một lá thư giữa những người chưa lần gặp gỡ, thân quen. Tuy vậy, mình phải nói thêm với Ngọc một điều rằng chúng ta dù xa lạ vẫn có với nhau một đứa con chung và hai đứa mình cũng không phải là hai bà mẹ duy nhất của đứa con hạnh phúc đó. Ngoài chúng ta ra, còn có các chị Hồng Nhiên, Hoàng Thị Doãn, Hoa Lan, Hương Cau, Nhật Hưng, cùng đồng đứng tên khai sanh cho NHỮNG CÂY BÚT NỮ mở mắt oa oa chào đời trình làng cùng thiên hạ tại chùa Viên Giác trong ngày 23.8.2008 vừa qua nhân dịp đại lễ Vu Lan được tổ chức theo thông lệ hàng năm. Ngày quan trọng đó, các chị em cùng có mặt, chỉ vắng bóng Thi Thi Hồng Ngọc mà thôi. Đứa con tinh thần của chúng ta thiếu chữ ký của Ngọc trên trang đầu cuốn sách cũng như mình ầm ức vì mất dịp quen biết với cô em hay cô cháu bé bỏng nhất trong Những Cây Bút Nữ, sự ầm ức theo mình từ Đức về Ý và bây giờ mình ngồi đây viết thư này cho Ngọc, trước để kể cho người vắng mặt nghe chuyện trời xa có liên quan đến tình gần của Ngọc – tình giữa những “bà mẹ” chung một đứa con ấy mà - và sau để mượn cớ làm quen

với cây bút nữ trẻ nhất của nhóm “bút hoa” chùa Viên Giác.

Mình không hiểu nguyên nhân nào khiến Ngọc chẳng đến được cùng với bạn bè, nhưng chính mình cũng suýt tí nữa lỡ dịp đặt chân lên những bậc thềm Phật tự vì bao nhiêu khê trong cuộc sống, cũng may là duyên hạnh ngộ đã đến hồi viên mãn nên cuối cùng rồi thì mình cũng có mặt đúng hạn kỳ để thấy ngôi chùa Viên Giác, nơi nguồn cội của tờ báo đã cho chúng ta có đất lành ươm bông hoa chữ nghĩa gieo rắc bốn phương và cũng là nơi cơ duyên để bọn mình một sớm, một chiều thăm tình bằng hữu.

Bây đứa trong mỗi chúng mình đều có một con đường riêng để biết chùa, quen báo. Đường quen tên biết tiếng Viên Giác qua danh nghĩa Phật đường, tạp chí của mình là con đường viên thông vi tính và đường tìm đến ngày hội của chúng ta là đường xa vạn dặm từ Ý sang Đức với nào xe hơi, tàu hỏa, xe buýt, máy bay.

Nói đến danh từ Viên Giác là nói đến một đại gia đình với chùa và báo tựa nương nhau, có ân sư Như Điển là cha chung và anh Phù Vân là huynh trưởng trong những bài báo được tuyển chọn. Nếu không có phương tiện truyền thông vi tính chắc giờ đây Viên Giác chỉ là một cái tên xa xôi với mình mà thôi. Dầu biết mọi việc do thiện duyên đưa đẩy, nhưng mình cũng thầm cảm ơn ông Bille Gates đã hóa phép màu qua những làn sóng vô hình trong không gian cho chúng ta gửi tâm, gửi ý đến “đạo hữu” Phù Vân (danh từ mà mình đã xưng hô với ông anh chủ bút của bọn mình trong những lần đầu tiên thư đi, tin lại qua e-mail), cảm ơn cô Đa – cô giáo cũ của em mình và là mẹ của Nguyễn Minh Trí, cậu em tinh thần của mình, một Phật tử thuần thành của Chùa Viên Giác – cô đã đem bài Duyên Thiên Lý của mình gửi cho báo Viên Giác; lúc ấy may mắn đã đến với mình nên bài được phổ biến ngay và mình gia nhập gia đình Viên Giác từ ngày đó.

NHỮNG CÂY BÚT NỮ là dấu ấn kỷ niệm ba mươi năm thành lập chùa, anh Phù Vân được sự đồng ý của thầy Như Điển đã kêu gọi các “đồ đệ phái Nga Mi” (\*) đóng góp bài vở và bọn chúng mình bày đứa đã hưởng ứng nhiệt tình. Kể ra cũng là một cái duyên trong con số bảy của chúng ta vì nó thật là ngộ nghĩnh phải không Thi Thi Hồng Ngọc? Con số thường được biết đến qua sao Bắc Đẩu (thất hùng tinh), qua những vì tiên thượng giới trong chuyện Tàu “Nam du Thất Tiên”, v.v... và gần đây nhất cũng như hiện thực nhất là “thất hùng G7” của thế giới với bảy đại cường Âu Mỹ (nếu không tính anh chàng Nga sô vô duyên nhảy vào ăn có nửa đường và bây giờ đang tính chuyện xé rào phá đám). Vậy mình gọi nhóm chúng ta là “thất nữ Viên Giác” cũng... “oai” lắm chứ, Ngọc thấy được không?

Không biết Ngọc và các tỷ muội khác nghĩ thế nào trước ngày sách ra mắt, riêng mình phải nói là cứ nghe hồi hộp như một bà mẹ đang bản khoản trước kỳ nở nhụy khai hoa. Nếu bà mẹ tương lai nồn nao biết đứa con mình là trai hay gái, lành nguyên trọn vẹn hay khiếm khuyết điều chi thì mình cũng háo hức chờ xem quyển sách chung của bọn mình đẹp xấu, hay dở thế nào và sẽ được mọi người đón nhận ra sao. Tất cả những hăm hở đó phải chờ ngày 23.8.2008 vừa qua và mình cũng như các chị em khác trong nhóm đã dọn sẵn chương trình cho ngày trọng đại đó, trọng đại không hẳn vì "con" của chúng ta chào đời mà vì đó cũng là mùa lễ hội Vu Lan và hội vong nhân tháng bảy. Chưa bước chân đi mà mình đã nghe lòng phơi phơi ngập hoa hồng ngày lễ tứ ân phụ mẫu, đó là chưa kể ước vọng được thấy chùa, gặp thầy, biết bạn, những người bạn chỉ "kiến kỳ văn, bất kiến kỳ hình".

Cuối cùng thì mình đã lên đường ngày 22.8 với vé máy bay đặt từ tháng hai trước đó và khách sạn được anh Phù Vân chuẩn bị giùm. Mình đi với cậu con trai - để nhờ nó làm "phát ngôn viên Đức ngữ" những lúc cần thiết - và hai đứa em cùng một cô bạn gái của mình. Rủ rê đi chùa cũng là một việc thiện, hà huống gì vừa đi chùa lại vừa giới thiệu sách của mình nên mình rất hăng hái "dụ dỗ" mọi người. Đức với Ý dù chung một Hiệp Hội Châu Âu, nhưng đường đi từ Ý sang Đức, từ Torino qua Hannover thật vất vả vô cùng. Bọn mình phải đi xe hơi từ nhà ra ga xe lửa để lấy chuyến Torino - Milano vì chỉ ở Milano mới có chuyến bay sang Hannover mà thôi. Chưa hết đâu nghen Ngọc, đến Milano rồi lại phải chờ xe "đò" chở ra phi trường Bergamo để lên phi cơ sang Đức. Máy bay hạ cánh tại Hannover lúc gần mười giờ tối, trời mưa rì rả, bọn mình khó nhọc lắm mới tìm được chiếc Taxi năm chỗ ngồi với cổng kèn hành lý. Ông tài xế Taxi lại lầm lẫn khách sạn nhưng rồi cuộc hành trình cũng kết thúc tốt đẹp, bọn mình đến khách sạn lúc gần mười một giờ khuya. Bây giờ thì mình mới biết chuyện đi tìm Viên Giác với bao khó khăn không phải vì "ngăn sông, cách núi" mà khó vì khách sạn khó để với khách Việt Nam.

Ngọc ngạc nhiên sao? Chẳng có gì lạ hết Ngọc à, chỉ tại người Việt mình tính tình quá ư xuề xòa, đơn sơ, giản dị, nơi đâu cũng tưởng mái ấm của mình, đi đâu cũng gồng gánh cả gia đình mà lại không thích tiêu hao nên thay vì mướn phòng theo nhân số thì chỉ đặt một phòng cho cả "giang san nhà mình", đến khi xong việc trả phòng đã để lại bao nhiêu khê cho khách sạn trong vấn đề vệ sinh phòng ốc, tiêu pha điện, nước quá nhân số. Khách sạn ở kề cận chùa nên những ngày lễ hội thường đầy ắp khách vắng lai, không còn phòng trống, những năm về trước nể mặt nhà chùa nên họ thường "du di" cho người Việt ta "tung hoành" sử dụng, miễn có đặt chỗ trước là được. Nhưng sự thế ngày càng trầm trọng nên năm nay họ tương đối có kỷ cương hơn - vấn đề kỷ luật đó cũng là một đức tánh tốt cổ hữu của người Đức - họ kiểm soát nhân số bằng cách cho mỗi người đeo ở cổ tay

một vòng tay bằng giấy đặc biệt để phân biệt với người ngoài có thể gia nhập vào trọ bất hợp pháp theo sự thỏa thuận của người đặt phòng, vòng đeo tay đặc biệt đó cũng như phiếu ăn sáng cho mỗi khách trọ. Vì thế khi nhóm của mình vừa đến khách sạn nhận phòng đã được biết nhiều điều không ổn lắm vì mình đi năm người mà chỉ đặt một phòng đôi vì trước đó anh Phù Vân điều đình cho mình chia phòng thêm cùng chị Doãn.

Đọc đến đây chắc Ngọc sẽ cười và bảo sao mình lần thẩn kể chi chuyện chẳng liên quan gì đến việc chùa, việc sách phải không? Thật tình mình chẳng muốn vòng vo lắm chuyện ngoài lề như vậy đâu Ngọc à, nhưng kể như vậy để Ngọc biết thêm một chút về sự khác biệt giữa người Việt thích xuề xòa của ta và tính kỷ cương của người bản xứ. Mai đây một nọ nếu Ngọc có dịp đến thăm Viên Giác chung cùng thân nhân hay bè bạn gì đó thì nhớ vấn đề này để tránh rắc rối có thể xảy ra, mình cũng hy vọng các đạo hữu đồng hương sẽ ý thức điều này mà cẩn trọng hơn trong việc vệ sinh phòng ốc khi giao trả phòng để tránh tiếng không đẹp cho cộng đồng chung người Việt chúng ta, đừng để một con sâu làm rầu nồi canh, buồn lòng cho người và cả cho ta, Ngọc có đồng ý với mình vấn đề tế nhị này không?

Thôi, để mình kể tiếp chuyện chị em mình khi nhận phòng nghen, có nhiều điều vui lắm, nhưng với chị Doãn chắc chị không thêm cười khi nhớ lại đêm đầu tiên hai chị em mình gặp nhau đầu vì mình đã tội vạ đến trễ làm khổ chị và mọi người. Mình đã được anh Phù Vân cho biết về chị, một phụ nữ tuổi tác bậc đàn chị của mình, nên sau khi cho cả nhóm mình an vị, mình chạy tìm chị Doãn với ý nghĩ sẽ gặp một "bà già" lộm khộm, mắt lem nhem, tay chân yếu đuối, nếu không mập ú thì cũng ốm tong teo như những bà già "thất thập cổ lai hy" mà mình thường thấy. Nhưng Ngọc biết không, lúc mình gõ cửa và khi cửa phòng bật mở thì mình ngạc nhiên gần như há hốc để nghe một giọng nói miền Trung vừa dịu nhẹ, vừa chắc nịch thốt ra từ một thiếu phụ thanh nhã với khuôn mặt chẳng "lão bà" chút nào hết, chị Doãn của chúng ta đó Ngọc ơi, chị vốn và lần hấp tấp hỏi mình:

- Nga đó hả em? Trời ơi, tụi nó và chị chờ em bên chùa suốt từ chiều đến giờ, đợi không được nên chị về đây để xem em đến chưa. Tội nghiệp Hoa Lan, Nhật Hưng và Hương Cau, tụi nó để dành phần ăn cho em ở bên ấy đó.

Mình nghe khốn khổ ngay khi biết tình huống đó của những người bạn chưa gặp đã gieo nhọc nhằn cho nhau nên vội vã nhờ chị Doãn dẫn đi tìm anh chị Phù Vân báo tin giùm cho Hoa Lan, Nhật Hưng, Hương Cau hãy đi nghỉ ngơi và hẹn gặp nhau tại chùa vào sáng hôm sau. A, Ngọc có diện kiến anh chị Phù Vân lần nào chưa? Riêng mình thì đây là lần đầu, như lần đầu với chị Doãn và tất cả bằng hữu Viên Giác. Anh Phù Vân mình đã thấy hình trên những quyển sách của anh được xuất bản những năm trước đó, ngoài đời anh cũng chẳng khác với hình ảnh bao

hiều, cũng cái dáng cao, gầy, phong thái của một nhân sĩ trí thức, đáng mặt "đại ca" của bọn mình. Chị Phương Quỳnh có gương mặt thật phúc hậu, nụ cười thật dễ thương, dáng vấp rất tương xứng với ông anh tụi mình. Sau đó, để làm vừa ý thằng con của mình, mình đã gửi chị bạn đồng hành sang ngủ chung phòng với chị Doãn. Qua một đêm khó ngủ cho tất cả mọi người – chị Doãn và bọn mình – vì những chuyện linh tinh như lạ chỗ, lạ âm thanh trong giấc ngủ của khách đường xa nên sáng hôm sau mắt chị Doãn đỏ hoe vì mất ngủ. Mình nhìn đôi mắt đỏ mà ái ngại vô cùng nên đêm thứ hai mình đã "điều chỉnh" lại mọi việc ổn thỏa hơn để chị có thể an giấc dễ dàng sau một ngày bận rộn.

Ngọc biết chuyện bận rộn của chị cũng như của tất cả những ai có mặt trong thời gian đó như thế nào không? Này nhá, buổi sáng ngày 23.8 mình thức sớm, lo việc cá nhân, chuẩn bị xong xuôi mình chạy tìm chị Doãn. Với ý phục chinh tề, chút điểm trang nhẹ, mình thấy chị trẻ hơn tuổi thật của chị ít nhất hai mươi tuổi Ngọc à. Mình ngắm chị và hỏi bí quyết làm sao chị được như vậy, chị cười tươi tắn nói: "Trời ơi, chị phải đi bơi đều đặn mỗi tuần đó em". Ngọc và tụi mình nhớ ghen, ai chưa biết bơi nên đi học bơi, và ai đã biết bơi nên đến hồ bơi đều đặn để trẻ mãi không già như chị Doãn nha. Sau phần điểm tâm tại khách sạn, mình để tự do cho các em mình đi dạo chùa, cho thằng con trai của mình ở lại phòng để coi chương trình Olympic Bắc Kinh, còn mình qua chùa - liền bên khách sạn - để bắt đầu ngày lễ hội.

Có thể nói sau hơn hai mươi lăm năm sống đời viễn xứ, đây là lần đầu tiên mình viếng chùa trên đất Châu Âu này. Ngày xưa nhà mình ở kề cạnh chùa An Phú, một ngôi chùa nhỏ, hiền hòa và thanh tịnh – thanh tịnh ngay trong cả những ngày đại lễ, chỉ sau này khi Sư Bà trụ trì viên tịch, chùa được chuyển giao lại cho một Hòa Thượng về từ Campuchia thì chùa được chỉnh trang lại khang trang hơn, nhộn nhịp hơn khi có các nghệ sĩ tên tuổi như Thanh Nga, Thanh Thanh Hoa, Phượng Liên, v.v... bắt đầu viếng chùa và bây giờ thì chùa An Phú đã là một địa điểm rất nổi tiếng của Saigon, được đưa vào danh sách các danh thắng của miền Nam, được lên TV làm "phông" cho màn ảnh nhỏ. Nhưng nếu nói thật tình mình vẫn yêu mến sự thanh an của An Phú tự trong buổi ban sơ hơn. Sang Ý sống, ngoài sự đổi thay của dòng đời, mình vẫn mang trong lòng nỗi hoài niệm về chốn cũ, vẫn nghe ước ao được thấy lại cảnh chùa để bái Phật, lễ Thầy, nghe lại tiếng mõ, tiếng chuông như lời mời gọi chúng sinh tìm về đường ngay nẻo sáng. Sống ở Ý, đất nước của giáo đường thập tự giá, mình cố gắng làm cánh sen giữa những cành huệ trắng, nghe chuông nhà thờ để tưởng tượng tiếng đại hồng chung. Ý cũng có chùa, tuy không to lớn như các chùa ở Pháp, Đức, Ba Lan nhưng cũng tạm để Phật tử đến hành hương, đánh lễ, duy có điều chùa lại ở xa Torino quá mà mình lại bị cột chân ở xó bếp bằng dây xích bốn phen của một người mẹ, người vợ. Nói ra thì

tội, nhưng phải thật lòng bày giải thì nếu không có ngày ra mắt quyển sách của bọn mình chắc không biết bao giờ mình mới thấy lại khói hương chùa chiền. Lắm lúc để biện minh cho sự thiếu vắng đó, mình thường tự nhủ "Phật tại Tâm" hoặc "Tu đâu không bằng tu nhà". Vì những lẽ đó, mình cảm ơn Thầy Phương Trọng Thích Như Điển và anh Phù Vân thật nhiều vì không có các vị đó thì làm gì có NHỮNG CÂY BỤT NỮ để giờ này mình hiện diện nơi đây.

Mình đã thấy hình Viên Giác tự trên báo của chùa nhưng cũng ngần ngại khi nhìn ngôi Phật tự - gốc thiện duyên với nghiệp dĩ văn chương của bọn mình. Chùa Viên Giác không đơn sơ trầm mặc như An Phú tự ngày xưa, cũng không đồ sộ, rực rỡ như An Phú tự hiện tại nhưng mình thực sự ngạc nhiên trước sự sinh động vượt mức của chùa trong mùa hội này. Mình nhớ ngày xưa các chùa Xá Lợi, Vĩnh Nghiêm, Ấn Quang trong những ngày đại lễ với bao dòng người muôn hướng đổ về, Viên Giác hiện tại cũng không kém sự rộn ràng, tuôn chảy của khách thập phương với những hàng quán chung quanh chùa tạo thêm cảnh náo nhiệt một ngày hội vui.

Cổng chùa rộng mở, nếu chẳng có chị Doãn hay anh chị Phù Vân ở kề cạnh để hướng dẫn thì mình bối rối không biết phải theo hướng nào để đến nơi họp nhóm của "thất nữ" chúng ta. Bốn phương năm hướng, đâu cũng thấy lỗ nhố chen chúc người đi kẻ lại, nhưng cuối cùng thì mình cũng gặp đủ những người đã "hẹn nhau từ bao tháng trước". Đây Nhật Hưng éo là thanh thanh lúc nào cũng xông xáo bận rộn "việc làng, việc nước"; kia Hoa Lan trẻ trung với mái tóc "cúp" khiến nụ cười cô nàng cứ như Thúy Vân của mùa trăng ngày hội; đó chị Hồng Nhiên hiền hòa chân chất luôn sẵn sàng đưa tay " đỡ đần" cho những ai cần đến chị; và kia cô nàng Hương Cau thật trẻ trung, xinh đẹp của "thất nữ Viên Giác". Trong bày người chúng ta, về chữ nghĩa có lẽ mình biết tiếng nghe tên Hương Cau sớm nhất, từ hơn mười lăm năm trước đấy Ngọc à. Lúc đó mình còn mua báo Làng Văn bên Canada và thường đọc những bài viết dí dỏm, dễ thương của cô nàng, không ngờ bây giờ lại gặp người viết tài hoa đó ở đây. Riêng về tình bằng hữu thì phải nói lâu năm nhất là Nhật Hưng, còn được mình ví von là Út cứng vì chúng mình thư đi, tin lại với nhau đã hơn mấy năm rồi, trước cả ngày anh Phù Vân "ban chiếu hạ lệnh" viết bài, in sách. Nhật Hưng và chị Hồng Nhiên đi cùng ông xã, Hương Cau với mình có con đi kèm, chỉ có chị Doãn và Hoa Lan một mình giữa chốn "ta bà". Mình còn hân hạnh được biết hai anh chị Nga - Sanh, anh Như Thân, chú Năm Phát cũng như các anh chị khác đã bỏ công lao đóng góp cho tờ báo Viên Giác cũng như cho quyển sách của bọn mình. Quanh đi quẩn lại ai cũng hỏi "Thi Thi Hồng Ngọc đâu rồi" ? Ngọc thấy chưa ? Ngọc không hiện diện nhưng chẳng ai quên Ngọc hết, không biết những lúc như thế, Ngọc nơi xa kia có nghe nháy mũi, "hách xì" gì không ?

Hoa Lan kéo ra mấy thùng sách rồi đặt từng cuốn lên bàn giúp để mình ký tên vào những trang đã có chữ ký của các bạn. Hai chị em vừa làm việc vừa kể nhau nghe chuyện trên trời dưới đất, rôm rang như pháo nổ, thân thương như đã gặp nhau tự lâu đời, cô nàng đem hình các cậu quý tử cùng gia đình ra trình diện với mình, những bức hình cho mình thấy Hoa Lan tuy gặp ông "nghịch duyên" nhưng vẫn còn rất nhiều "thuận duyên" về đường tử tức cháu con, có lẽ vì thế nụ cười luôn nở trên môi đóa hoa Lan của bọn mình. Đang lúc ấy thì một cô bạn thân của mình lặn lội từ Berlin đến tìm, hơn hai mươi lăm năm rồi bọn mình mới gặp nhau, nên mình và chị bạn rồi rít xoắn vào chuyện vãn với nhau, chị bạn rủ mình đi dạo bên ngoài một vòng để thỏa tình tâm sự. Mình ngần ngại vì sợ đến giờ ra mắt sách sẽ về không kịp vì lúc ấy gần 11 giờ rồi, nhưng Hoa Lan thật là để thương, Lan bảo: "Chị cứ đi, miễn có mặt trước 12 giờ rưỡi là được rồi!". Mình biết Hoa Lan là tay phải, tay trái của Thầy Phương Trọng và anh Phù Vân (?). Lời của cô nàng giá trị như dấu triện trên công văn nhà chùa nên an lòng theo bạn mình đi thăm chợ nhỏ nhóm họp gần chùa để vừa chuyện vãn vừa xem chợ nhóm Hannover khác biệt thế nào với Torino. Và giữ đúng hẹn mình về lúc gần 12 giờ rưỡi, nhưng vừa vào nơi họp đã nghe chị Hồng Nhiên và Nhật Hưng cho biết Thầy Phương Trọng vừa thuyết giảng xong và đã giới thiệu sơ khởi các tác giả NCBN, sách đã bán được gần trăm cuốn rồi. Mình nghe ngượng ngùng vì làm phiền lòng Thầy cùng mọi người. Chỉ tội nghiệp cho Hoa Lan đã vì mình mà nghe sự trách móc của bạn bè. Ôi, "con nhỏ" Hoa Lan thật tử tế làm sao, mình nghĩ thầm như vậy và tự hứa sẽ cẩn trọng giờ giấc hơn nếu trong tương lai có những dịp lễ lộc như thế.

Cuối cùng thì giờ phút trọng đại cũng đến Ngọc ơi. Đúng một giờ trưa, mọi người kéo nhau vào hội trường và nghi thức buổi lễ bắt đầu, có MC Bích Liên vô cùng duyên dáng và linh hoạt nói lời khai mạc, có "đại huynh" Phù Vân giới thiệu từng cô "tiểu muội" lên "sàn diễn" và quan trọng nhất là sự góp mặt của "sư phụ" Hòa Thượng Phương Trọng Chùa Viên Giác đã làm cho buổi lễ thêm phần long trọng. Sư phụ ngợi ca sự đóng góp của phái nữ trong đời sống từ xưa đến nay, tôn vinh những bông hoa đã làm đẹp cho vườn hoa văn hóa và dẫn đến sự ra đời của "đứa con" chúng mình, quyển NHỮNG CÂY BÚT NỮ. Người đại diện các tác giả nói lên cảm nghĩ của bọn mình là chị Doãn. Trời ơi, bà giáo sư Toán này mình cứ ngỡ "bà" chỉ biết những con số, những định lý khô khan, ai dè "bà" xuất khẩu nói một hơi, một mạch không cần nhìn đọc chi hết một bài cảm tạ thật tuyệt vời trong lúc mình vừa xúc động, đầu óc còn "ăn năn" chuyện vắng mặt lúc nãy và vừa "đói bụng" nữa (cảm cười ghen Ngọc, thật xấu muôn đời của mình đó, hể mình đói bụng là trời đất xoay), tất cả mọi cảm giác đó ảnh hưởng đến bệnh yếu thần kinh cổ hữu của mình nên mình choáng váng, xây xẩm được Nhật Hưng đưa lùi lại phía sau hậu trường một chút để lấy lại thăng bằng, khoảng năm ba phút sau đó sau khi buổi trao

quà lưu niệm đã dứt mình mới trở ra cùng thầy và bạn hữu, thêm một sự thiếu vắng của mình như một cố tình hữu ý, bây giờ nhớ lại mình còn thấy ngượng làm sao. Sau đó là màn chụp hình kỷ niệm, những ánh flash, những nụ cười, màu áo cà-sa của Thầy Phương Trọng chen giữa những tà áo dài thắm tươi của sáu chiếc lá thu xanh chưa chịu nhuộm vàng cùng năm tháng, cho dù đó chỉ là sắc xanh của tình yêu đời, yêu đạo qua chữ nghĩa gom góp từ trường học đến trường đời trải hơn suốt nửa thế kỷ tuổi tác của mỗi người trong nhóm. Mình vẫn còn hơi choáng váng mệt, nhưng bỗng sức tinh táo, vui khỏe như chẳng có chuyện gì khi Thầy tuyên bố chùa sẽ trả chi phí toàn bộ tiền khách sạn cho những ai đang trọ nơi đó. Lời Thầy ban phát chẳng khác gì toa thuốc bổ cho đám đồ đệ thích được ưu ái nuông chiều. Dù ở tuổi nào đi nữa cũng có một đứa trẻ trong mỗi con người chúng ta phải không Ngọc? Nhưng cũng nhờ như vậy mà mình gặp được Nguyễn Minh Trí, một Phật tử trung kiên của chùa và là người em, người bạn thư tín của mình bấy lâu nay chưa từng hội ngộ. Trí đến Hannover cùng mẹ là cô Trần Thị Đa, hai mẹ con ngồi dưới hàng khán giả và khi thấy tình trạng mình không khỏe, Trí đã đưa kẹo sâm cho mình ngậm đỡ để lấy sức lại. Sau buổi lễ mình đã đến chào cô Đa và chụp hình lưu niệm cùng Trí, đúng là một chuyến đi với những tương phùng thú vị mà Viên Giác là điểm hẹn tình thân.

Lúc đó chị bạn Berlin của mình đã dẫn cậu con trai mình đi phố ăn trưa, các đứa em mình cũng đang "yến ả" sau chùa cùng chư tín hữu, mình yên tâm theo anh chị Phù Vân cùng các chị em trong nhóm NCBN vào bàn ăn. Ngay từ nhỏ mình đã thích ăn cơm chùa dù đó chỉ là những món ăn đạm bạc đơn sơ, mình hay chạy qua chùa An Phú "rinh" đĩa xôi, chén chè, tô canh kiểng hoặc theo bà ngoại mình đi chùa quen của ngoại ở xóm Đồng Ông Cộ bên Gia Định để ăn ké cơm chay với nấm rơm kho, gỏi nấm trắng v.v... Đó là những món chay mình còn giữ hoài trong ký ức đến tận bây giờ, tất cả biến mình thành thói quen thích ăn chay, mình phạm ăn lăm Ngọc ơi. Qua Ý rồi, chùa xa đi không đến nên mình phải học câu "Muốn ăn phải lặn vào bếp", nhưng dù có lặn vào bếp bao nhiêu lần mình cũng không thể có những món ăn chay tuyệt vời do nhiều đầu bếp tài hoa phụ trách như ở chùa, bởi thế buổi cơm chay ở đây cũng là một chuyện thú vị để mình kể Ngọc nghe đấy, và để Ngọc thèm chơi vậy mà. Không phải thèm vì những miếng bánh quay xếp chiền giòn thơm, tô bún Huế ngọt ngào, v.v... mà còn vì những câu chuyện, những tiếng cười của những người bạn bao lâu mới có một ngày chén chác cùng nhau.

Cơm nước xong, mình chạy về khách sạn để đem những gói quà nhỏ - kẹo đặc sản của Torino - sang tặng mọi người, nhưng chẳng hiểu mình loay hoay lâu lắc thế nào mà khi trở lại chùa Hương Cau đã dẫn con ra xe về mất rồi, đành để dành phần cho cô nàng vào dịp khác vậy, biết đến bao giờ đây? Sau đó là chương trình bán sách, sách được phân chia cho mỗi người

đem đi bán cho khách thập phương đang viếng chùa, những bản sách được bày ra ở những nơi thuận tiện nhất và được sự chiếu cố tận tình của chư tín hữu. Trẻ hơn một chút, mấy chị em được phép lãnh phần sách của mình, mỗi người một thùng năm mươi cuốn, có những màn tặng sách được diễn ra thật thân tình, cảm động. Buổi chiều hôm đó có chương trình văn nghệ giúp vui, bên ngoài mưa rả rít, khi thưa, khi nặng hột nhưng các hàng quán chung quanh vẫn đông nghẹt người là người. Mình lên chính điện lễ Phật, về phòng tìm các em và con trai của mình đúng lúc cả nhóm đang tít tít chuẩn bị đi dạo phố cùng cô bạn Berlin của mình. Họ rủ mình cùng đi nhưng mình nhớ lần đi chơi sáng nên ngại rủi ở nhà có việc cần họp nhóm mà mình vắng mặt lần nữa thì kỳ lắm nên từ chối và từ giã bạn mình luôn ở đây vì chị ấy sẽ lên xe lửa trở về Berlin sau đó. Mình ra quầy sách ngồi chung với Nhật Hưng, chị Doãn ngay trước chính điện để bán sách, nhờ vậy thường thức được hương bánh giò do chị Phương Quỳnh làm ngon ơ là ngon. Mình đã hỏi chị phương thức làm bánh và đã được chị thân ái gửi e-mail chỉ dẫn sau khi về Ý, chị thật là một phụ nữ không những xinh đẹp, duyên dáng mà còn là một bà nội trợ tài hoa nữa. Khoảng sáu giờ chiều, mình nghe "kiến cắn bụng" nên một mình đi dạo các hàng quán và thưởng thức vài ba món mình thích khẩu, dĩ nhiên tất cả đều là đồ ăn chay. Những món ăn chay mang tên các món ăn mặn nghe có vẻ kỳ chướng và bị nhiều người chỉ trích rằng "ăn chay mà còn vọng tưởng món mặn" khiến mình đã đổi ba lần tranh cãi với họ rằng đó chỉ là cách chứng tỏ với mọi người rằng không cần sát sanh, chúng ta vẫn có thể làm được những món ngon chẳng khác gì món mặn, thế thôi. Đêm hôm đó, nhóm chị em mình đã ngủ một đêm an lành sau những chuyện kể thật vui về một ngày khó quên trên thành phố Hannover.

Sáng chủ nhật, cũng là ngày đặt viên đá đầu tiên xây dựng Viện Nghiên Cứu và Tu Học Viên Giác, chánh lễ Vu Lan và lễ bàn giao nhiệm vụ trụ trì giữa các Thầy Hạnh Tấn - Hạnh Giới dưới sự chứng minh của Thầy Phương Trưởng Chùa Viên Giác. Mình dùng điểm tâm xong chạy qua chùa liền, gặp vợ chồng chị Hồng Nhiên. Nếu thành thật mà nói, trong các bài viết của NHỮNG CÂY BÚT NỮ, mình "cảm" các bài của chị Hồng Nhiên, cảm vì lòng bác ái, tâm vị tha trong lối hành văn thật đơn sơ, mộc mạc mà mang đầy tính trung thực, hiền hòa nơi chị như bản chất sẵn có của những người con miền sông Cửu đất phương Nam. Chị hồn nhiên hỏi thăm gia thế của mình, chồng con ra sao, sinh sống thế nào. Hai chị em chụp riêng với nhau những lô hình kỷ niệm, mình xin chị gửi hình qua địa chỉ e-mail, nhưng chị cười đòi trao đổi địa chỉ nhà với mình rồi nói chị không thích sử dụng phương tiện e-mail.

Sau đó mình chạy lên chính điện tham dự lễ Vu Lan. Trước sân thượng mình gặp lại Nguyễn Minh Trí, hai người bạn vong niên có dịp bàn luận về nhân sinh quan cuộc đời rồi chia tay nhau. Mình lại gặp chị Doãn

trong lễ Vu Lan, phòng giảng chật kín người, khói hương phủ bay màu sương trắng, tiếng nhạc, tiếng kinh thanh thản vọng vang. Chị Doãn chuyển cho mình một đóa hồng đỏ từ mâm hoa hồng trước điện, cài hoa lên áo mình ao ước phải chi có má mình ở đây để người được vui thấy những đứa con Việt Nam dù tha hương vẫn luôn nhớ ngày lễ hội tứ ân. Trước khi về Ý bằng chuyến bay lúc 3 giờ chiều, mình gặp lại cô Đa, thương cô vô cùng vì cô đang đi tìm mình để chuyện vãn nhiều hơn. Cô bảo ngày hôm qua không thăm hỏi gì nhiều bởi thấy mình lu bu quá. Hai cô trò dẫn nhau đi quanh chùa, vừa ngắm cảnh, vừa tâm tình. Đi ngang vườn chùa, thấy xanh ngát một màu, từng chậu rau, bó cải, từng trái dưa, trái bí như nét chấm phá miền quê nước mình trong bức tranh linh động chùa Viên Giác. Cô trò mình chụp hình và chuyện vãn với một ông chồng người Đức có vợ Việt đang ngắm nghĩa cảnh sắc chung quanh. Ông nói tiếng Việt rất sành, những đứa con đi chung với ông cũng thế. Mình nghe xấu hổ khi nhớ ông chồng Ý và những đứa con của mình chỉ biết bập bẹ đôi ba câu cần thiết giao tế tiếng Việt mà thôi. Phải thành thật công nhận là phụ nữ Việt ở Đức giỏi hơn mình rất nhiều.

Trước lúc rời Viên Giác mình không được may mắn gặp trực tiếp Thầy Phương Trưởng vì thầy đang đi khát thực cùng chư Tăng Ni chung quanh chùa, mình đành đứng nép bên đường chờ Thầy đi qua để xá chào thay lời cảm tạ, giã từ. Sau đó khi Taxi đang đợi trước khách sạn, mình chạy tìm anh chị Phù Vân, các anh chị phụ trách văn phòng cùng các bạn nhóm "thất nữ VG" để nói lời chia tay, mình còn nhớ rõ khi mình xoay lưng đi tiếng chị Doãn còn vọng lại phía sau: "Nhớ viết bài tường thuật nghe em".

Nhưng Ngọc thấy đó, với bao bận bịu gia đình khi trở lại Ý, mình không viết gì được hết dù ngay từ cuối tháng 8 mình đã mở đầu lá thư này cho Ngọc như một bài tường thuật chuyện ngày qua mà mãi đến bây giờ, hạ tàn, thu đến lá thư mới xong. Một lá thư dài như đường dài từ Ý sang Đức, nặng nghĩa tình "thất nữ" chúng ta nên dấu rằng hai đứa mình chưa gặp, chưa quen nhau nhưng hy vọng dư âm của nó sẽ như lời và ý của nhà văn Saint Expébury đã nói trong Hoàng Tử Bé "***tình bạn không phải chỉ thấy nhau bằng đôi mắt mà nó còn thấy bằng cả con tim***". Và Ngọc ơi, mình đang viết kể cho Ngọc nghe chuyện một người chưa quen, chưa gặp nhưng đã thấy và biết Ngọc bằng con tim, con tim của "thất nữ Viên Giác" chúng mình. Ngọc nhận nó để thay lời chào cho lần họp mặt tương lai nghen Ngọc.

Chúc Ngọc và gia đình mọi thanh an, hạnh phúc.  
Thân ái.

**Huyền Ngọc Nga**  
(Torino, ITALIA – 29.10.2008)

*Chú thích: (\*) Nga Mi: Một võ phái bên Trung Quốc chỉ toàn nữ nhân*



# Phiên Phiên Tuổi Già

• **Tràm Cà Mau**  
(Dành cho các bạn trên 50 tuổi)

**B**ạn tôi, có ông tự xưng là Hai Hô. Bởi rằng ông hô. Ông rất thích thú với danh xưng này. Ông thường nói rằng, ngày xưa còn trẻ, hằng tiết vịt, ai nói gì, đúng hay sai, cũng tìm lời cãi lại. Bây giờ già rồi, nghe ai nói gì cũng thấy xuôi tai, đúng hết. Bởi già rồi, có nhiều kinh nghiệm, thấy được đúng, sai, có nhiều mặt khác nhau.

Bà mẹ ông đã 92 tuổi, mà thường hay nói câu:

- Mai một tôi già rồi thì...

Mỗi lần nghe câu đó, ông vội cắt ngang lời mẹ, và hỏi lại:

- Hơn chín mươi tuổi rồi mà chưa già hờ mẹ? Thế thì bao nhiêu tuổi mới là già ?

Bà cụ chỉ cười, không đáp lại. Vợ ông thường nháy mắt, nhìn ông che giấu nụ cười bí mật. Người em ông nói:

- Theo tôi, thì không có ai già, và cũng chẳng có ai trẻ. Già hay trẻ, là một khái niệm rất tương đối. Hồi tôi mười bốn, mười lăm tuổi, thấy các chị hàng xóm mười bảy hay mười tám tuổi là đã già khú đế. Già như sắp mua hòm được rồi. Thế mà khi tôi sáu mươi tuổi, tôi thấy các bà năm mươi là trẻ, và các bà bốn chục tuổi là bọn con nít. Thế thì già hay trẻ, không phải tùy theo số tuổi của họ.

Ông Hai nói, có một lúc nào đó, con người trở nên già. Đây nhé, mỗi khi đi ra đường, nếu chỉ thấy các bà già nhìn mình, mà các cô gái trẻ không dòm mình nữa, thì phải hiểu là mình đã già rồi. Lại nữa, mỗi sáng đứng trước gương, thấy trán mình cao hơn, tóc rụng nhiều, đừng tưởng mình trở nên thông thái, mà phải biết đó là dấu hiệu già. Nếu mình thấy mọi người dường như trẻ lại, thì chính mình già đã đi, vì mình so sánh thiên hạ với cái bóng của mình trong gương soi mỗi ngày.

Ông nói, tuổi già báo hiệu khi sinh lý bắt đầu yếu. Nhịp độ "gần gũi" của vợ chồng thưa dần. Và đôi khi cố gắng làm vừa lòng bà vợ theo định kỳ, mà không

có hứng khởi. Những khi đó, nếu bà vợ gạt ra, không cho gần gũi, thì trong lòng lại mừng húm, vì có cái cố để không làm tròn "bổn phận" mà không áy náy. Ông nói, bức nhất là những lúc mình đang hăng, đang nóng máu, sắp sắp chiến, mà bà vợ cứ cần nhẩn về những chuyện không đâu, như cái hàng rào bị gió vạt nghiêng, cây hoa hồng lá bị bạc mốc, con chó bị rận bọ chét. Thế là cả cái thân già nó xiu xuống như cọng bún thiêu. Chẳng làm ăn chi được nữa cả. Đành bỏ cuộc vui nửa chừng. Khi còn trẻ, vào những lúc sắp gay cần như thế này, thì dù cho sét nổ trên đầu, cũng không nghe, không biết.

Có người hỏi ông sao không dùng viên thuốc thần kỳ, làm cho vợ chồng vui như thuở ba mươi. Ông nói, dùng tin mà chết sớm, đau tim mà dùng thuốc này, thì lần dùng ra mau lắm. Hồi trước, ông cũng xin ông bác sĩ cho toa thuốc này, bác sĩ ấy không chịu. Ông cũng hơi giận, nhưng bây giờ thì cảm ơn, vì biết được cái nguy hại của nó. Vui chốc lát, mà bỏ mạng, lãng nhách. Theo ông, thì vợ chồng già, ghiền cái hơi của nhau hơn là chuyện vật nhau lăn lộn trên giường. Chỉ cần luồn tay vào áo bà vợ già, mà tìm trái mướp, cũng đủ làm cho bà ấy vui rồi.

Nói về cái tai điếc, ông nói:

- Có một lúc nào đó, mình nghe nhạc, cứ tưởng là các anh chị ca sĩ dạo này không còn hát hay như ngày xưa. Không phải vậy đâu. Thời nào cũng có ca sĩ giọng hay. Nghe không hay vì cái tai mình đã nặng, lằng. Rồi cứ tưởng nhạc dở. Đó là dấu hiệu già. Nhất là khi nghe truyền thanh, truyền hình, thì con cái, hàng xóm, cứ than phiền mở âm thanh quá lớn. Theo mình, âm thanh như vậy chỉ vừa đủ nghe, mà họ bảo oan cho mình là quá lớn.

Ông Hai nói với một bạn già rằng, khi già, lằng tai, điếc tai cũng có cái lợi lớn. Là khi nào vợ nói lời êm ái, dịu dàng, yêu thương, thì nghe cho sướng tai. Khi nào bà trở chứng trách móc, chê bai, than vãn, nói nặng lời, thì cứ nhẹ nhẹ gỡ cái máy trợ thính ra, chỉ thấy bà nhóp nhép cái miệng, trông tức cười lắm. Không nghe, thì không bực mình, không giận hờn, mà còn cười, đôi khi nụ cười rất rạng rỡ, cười rất dễ thương nữa. Bà vợ nói như gió vào phòng trống, thấy ông chồng không giận, mà còn cười vui, thì đành im miệng cho đỡ tổn hơi. Và đôi khi còn thương thêm, vì tưởng ông chồng khéo nhin.

Nhưng một ông bạn khác, nói rằng, khi bà vợ trách móc và thờ than, thì để bà ấy nói, cho xả ra, nhẹ bớt bực tức trong lòng. Bởi vậy, mỗi khi vợ ông than vãn, trách móc, thì ông mừng và lắng nghe. Nếu bà ngưng nói, thì hỏi rằng em có gì cần nói thêm, than vãn thêm không, hãy nói cho hết đi, anh nghe đây. Thế là bà dịu xuống, và bà cảm thấy hơi quê què, nên thôi.

Ông Hai nói, khi già, mắt yếu, cầm cuốn sách lên, là móc túi tìm cái kiếng. Không có kiếng thì đành chịu thua. Khi đó, mình ít đọc sách hơn ngày xưa. Rất nhiều bạn ông than phiền rằng, dạo này, sách vở, báo chí họ in chữ nhỏ hơn, khó đọc. Không phải đâu. Mắt mình mờ, kém, chứ không phải chữ in nhỏ lại. Mấy

anh trẻ hỏi ông có bức vì mắt kém không, ông Hai nói rằng, việc chi mà bức? Phải mừng chứ đừng bức. Mừng và cảm ơn khoa học tiến bộ, giúp cho mình còn thấy rõ hơn, nghe rõ hơn, mà nếu mình sống mấy trăm năm trước, thì đã mù lòa, và điếc đặc rồi. Dù cho nghe ít, thấy không rõ hoàn toàn, nhưng có thấy, có nghe, đã là quá quý rồi. Tuổi đã cao, mà còn thấy được người thương yêu, con cháu, bạn bè. Còn xem truyền hình, phim truyện, thì đã nhận được rất nhiều ân phước của trời ban cho. Phải biết cảm nhận và cảm ơn trời.

Bây giờ, đi đâu xa ông cũng ngại. Đi du lịch, điều nghĩ đến trước tiên của nhiều người già như ông, không phải cảnh đẹp, điều hay, cái lạ, mà nghĩ đến cái cầu tiểu. Không biết nơi đó có hay không. Cứ vào quán xá, hội trường, thì có thói quen, trước tiên là xem cầu tiểu nằm đâu. Quán nào mà không có cầu tiểu, thì đừng hòng có nhiều ông bà già bước vào. Ông rất sợ mai đây xui xẻo, người ta tôn ông lên làm lãnh tụ. Vì thấy mấy ông lãnh tụ đứng đọc diễn văn, họp báo, duyệt binh, diễu hành, đứng hàng giờ, phải nín tè, khó chịu, mệt và khổ lắm. Ông cũng rất ngại ngủ nhà lạ, cứ nửa đêm, nhiều lần mò mẫm trong bóng tối dậy đi tiểu. Xối nước ào ào làm người khác mất ngủ. Chưa kể lạ nhà, đêm tối, lạc đường mở lùm cửa phòng vợ con người ta thì cũng bẽ bàng.

Một lần, bà vợ đề đầu ông xuống mà nhuộm tóc cho ông. Mấy hôm sau, lên xe công cộng, ngồi vào ghế dành cho người cao niên. Ông thấy có một "lão trượng" đứng nhìn ông chăm chăm, như ngẫm hỏi, sao không nhường ghế ngồi cho người già cả. Ông đoán chắc, chín mươi phần là "lão trượng" kia còn nhỏ tuổi hơn ông. Ông cứ ngồi lì, làm lơ. Nhưng khi thấy hành khách chung quanh nhìn, như thúc giục, như nhả nhủ bằng ánh mắt khó chịu, thì ông nhột quá, đứng dậy nhường ghế cho lão trượng kia. Ông nghĩ, không lẽ phải thét lên là tôi còn già hơn lão, và không lẽ phải móc cựa ra mà chứng minh? Thôi thì đứng dậy, cho bớt nhột và ngượng ngùng. Rồi tự an ủi rằng, đứng cũng là một cách tập thể dục tốt.

Khi có ai hỏi tuổi, ông Hai Hồ cũng tự cộng thêm gần chục năm. Thế là thiên hạ rồi rít khen trẻ, xit xoa hỏi làm sao mà giữ được trẻ trung như thế. Ông cười, nói đùa rằng, cứ theo đúng lời dạy vàng ngọc của người xưa để lại, là "đêm bảy, ngày ba" cho khí huyết lưu thông, điều hoà, thì cơ thể trẻ trung mãi. Ông nói rằng, nếu có khai trừ đi năm ba tuổi, cũng chẳng có lợi ích gì, vì mình đâu có toan tính chinh phục, tấn tính ai. Khai trừ tuổi, đôi khi người ta còn chê, là trông già trước tuổi.

Lại nữa, phong tục của mình, là kính trọng người lớn tuổi. Nhưng các bà, các cô thì khi nào cũng giấu tuổi, cứ 18 tuổi thì khai là 16, khi 20 khai là 18, và lúc 23 khai là 20. Cứ khai trừ vài ba tuổi, và cảm thấy sướng khi được người khác tin. Khi phải đoán tuổi, ông thường rộng rãi hạ xuống cho các bà, các cô từ năm đến bảy tuổi, để họ sướng, mà ông không mất chi cả, cũng là làm một điều thiện nho nhỏ trong ngày, làm cho người khác vui, yêu đời hơn.

Đạo sau này, khi ông ăn uống, thường thức ăn bị đổ vung vãi. Nhiều lần ông tự bảo là cẩn thận. Nhưng hình như cái tay nó không hoàn toàn theo mệnh lệnh của cái đầu nữa. Đưa cơm vào miệng không gọn gàng, cứ rớt ra vài chút. Đôi khi tay run, mà ông không biết. Ông cho đó là dấu hiệu của tuổi già. Nhiều lần bà vợ ông nhăn nhó, la nạt, vì làm đổ thức ăn. Một lần ông nhớ lại câu chuyện đứa bé đổ cái chén gỗ, cha mẹ hỏi đổ làm gì, nó nói là để sau này cho cha mẹ ăn, như cha mẹ đã cho ông nội ăn chén gỗ. Ông nhỏ nhẹ nói với vợ rằng, nhờ bà đổ cho ông một cái chén gỗ, rồi mỗi bữa dọn cho ông ăn sau via hè, bên thềm. Nghe thế, bà vợ nhìn ông một lúc lâu, rồi rưng rưng nước mắt. Từ đó, bà hết cần nhằn khi ông làm đổ thức ăn.

Ông hay quên. Đôi khi đi xuống nhà kho, mà ngăn ngơ không biết định xuống để làm gì. Quên trước, quên sau. Một bạn già của ông nói, nếu "cái đó" mà ông trời không bắt dính chặt vào người, thì có khối ông già để quên trên xe buýt, trên tàu điện, ngoài công viên, và khi cần đi tiểu, thì chạy quanh, quỳnh lên, mà tìm không ra.

Còn triệu chứng khác nữa, là làm biếng tắm, đôi khi hai ba ngày ông chưa tắm. Cứ nghĩ là có làm chi đơ đầu mà phải tắm. Nhưng rồi nhận ra, thì tuổi già sợ lạnh, nhạy cảm với cái lạnh, nên ngại tắm. Vì thế mà có nhiều cụ già có mùi, họ đâu biết. Ông phải ráng tập thói quen, nóng lạnh chi cũng ráng tắm mỗi ngày một lần, ngoại trừ trường hợp đặc biệt.

Bà mẹ ông 92 tuổi, đi ăn tiệm, cắn càng cua-rang-muối nghe rau rầu. Thực khách trong tiệm tròn mắt ra mà nhìn. Còn ông, thì ngay cả bánh mì mềm của Mỹ cũng không dám cắn, dùng tay xé nhỏ ra rồi bỏ vào miệng. Bà mẹ ông, ăn uống không kiêng cử chi cả. Thịt heo quay, vịt quay, cá chiên, gà chiên, bún bò giò heo, phở, nước béo, các thứ độc địa đều ăn suốt. Thế mà bà không cao mỡ, không cao máu, dù thân thể tròn quay. Cái đó cũng nhờ trời cho. Nhiều bác sĩ cũng khuyên bà, cứ ăn uống thả dãn, cho sướng cái miệng, đừng kiêng cử làm chi nữa khi ở cái tuổi này.

Nhiều ông bạn ông, kiêng khem kỹ lắm, kiêng đủ thứ. Họ xem ba thứ sau đây ngang hàng với thuốc độc: Ngọt, mặn và béo. Họ ăn nhạt, không dám ăn đường, ăn béo. Thấy đồ chiên, là họ đã tái mặt. Họ ăn mãi quen miệng, và thấy các thứ thức ăn không mùi, không vị kia cũng ngon. Bởi khi đói, thì cơm thiu, cơm cháy cũng thành ngon. Có kẻ bảo, uống quá, phí thức ngon của trời cho. Nhưng những người kiêng cử này nói rằng, không tội chi đem chất độc vào người, rồi bệnh hoạn, hối không kịp.

Một ông bạn cho ông Tư biết rằng, theo nghiên cứu của đại học Rockefeller, thì có ba điều kiện để cho người già khỏe mạnh và ít bệnh là: 1) ăn bằng một nửa của bữa ăn bây giờ, 2) thể dục thường xuyên, và 3) làm tình đều đều. Ông không tin, và cho rằng, cái đó chỉ đúng cho người Mỹ mà thôi. Mỗi bữa, họ ăn miếng thịt to bằng bàn tay, một bữa ăn của họ, mình có thể ăn ba bốn ngày mà chưa hết. Nếu mình chỉ ăn bằng một nửa của bây giờ, thì sẽ suy dinh

dưỡng, sớm đau ốm mà chết. Còn chuyện thể dục thường xuyên, thì đúng trăm phần trăm. Phần làm tình đều đều, có lẽ không ai chắc, vấn đề là còn làm được hay không, mà còn đòi đều đều. Mình cứ ăn bình thường, đừng ăn quá no, cũng đừng ăn đói. Cứ theo cái đạo trung dung của người xưa đã bày ra từ mấy trăm năm nay. Rượu chè, nếu uống được, thì uống vừa vừa, cũng tốt cho sức khoẻ. Đừng say sưa là được. Lâu lâu cũng rán vui vợ, vui chồng cho khỏi lạt lẽo. Ông Hai đã chữa bệnh biếng ăn cho nhiều bạn bè rất công hiệu. Đó là đừng ăn vặt, và chờ cho khi thật đói mới ăn, chưa đói rồi thì chưa ăn. Như vậy thì ăn gì cũng thấy ngon.

Ông có quan niệm phóng khoáng hơn về sự sống và cái chết. Ông cho rằng, chết là một tiến trình của đời sống, hợp với luật thiên nhiên của tạo hóa. Sự chết là vô lý. Không ai tránh khỏi cái chết, không sớm thì muộn. Ai cũng sẽ chết cả. Ngay cả Phật, Chúa, thần thánh cũng phải chết, huống chi mình là người trần mắt thịt. Chúa Giê Su chết lúc mới 33 tuổi. Phật cũng chết, thọ không bằng các ông, các bà cụ bây giờ.

Cứ thử nghĩ, nếu già mà không chết, thì bây giờ trên thế giới có đến hơn chín mươi phần trăm cụ già, cụ nào cũng mấy trăm tuổi, mấy ngàn tuổi, ho hen, run rẩy, chậm chạp. Lấy ai làm lao động mà nuôi các cụ? Nhân loại sẽ đói cho vêu mả ra. Già thì phải chết để cho thế giới được trẻ trung hóa. Khi nào anh chị nghe tin một người già chết, mà lòng không buồn, không thương tiếc, thì anh chị được giác ngộ rồi đó. Có chi mà buồn? Nếu người chết không để lại một gánh nặng gia đình, một đàn con dại cần nuôi dưỡng, dạy dỗ, một bà vợ chân yếu tay mềm, thì mừng cho người ta thoát được cái hệ lụy của trần gian. Khỏi lo công ăn việc làm, khỏi lo nhà cửa, khỏi lo thương ghét, ghen tuông, giận hờn, khỏi lo khai thuế cho đúng hạn kỳ, khỏe ru.

Nếu người chết đã cao tuổi, trong nhiều năm nằm một chỗ, không nói năng, bại liệt, ăn bằng cách bơm qua ống nối với bao tử, nghe họ chết mà mình khóc lóc, tiếc thương, bi ai, thì hoá ra là không biết điều. Muốn người ta bị kéo dài thêm cái cực hình đó lâu hơn nữa, rồi mới được chết sao? Nhiều khi, con cháu mừng cho thân nhân họ được chết, mà mình thì sụt sùi thương tiếc.

Ông thường nói, trong tuổi già, sức khoẻ là quý nhất. Nhưng nếu ai đó, có sức khoẻ tốt, không hề đau ốm, thì cũng là một sự nhàm chán. Họ đâu biết họ đang có cái quý báu nhất trong đời. Lâu lâu, phải đau vài trận, để nhắc nhở, và nhớ rằng, không ốm đau là sung sướng, là hạnh phúc lắm lắm. Làm sao bọn trẻ, và những người khoẻ mạnh biết được cái hạnh phúc, cái sung sướng của người già, khi buổi sáng ngủ dậy, mà thân thể không đau rêm, nhức nhối?

Cũng như nếu người ta chưa sống dưới chế độ kèm kẹp, hà khắc, thì làm sao biết được nỗi sung sướng khi được đặt chân lên miền đất tự do? Nên quan niệm rằng, với sức khoẻ nào cũng tốt cả, đừng so sánh với trường hợp tốt hơn. Cứ vui với cái sức

khỏe mà mình đang có. Được khoẻ nhiều thì sướng nhiều, khoẻ ít, cũng sướng hơn, vì chưa đến nỗi tệ hại lắm. Nhớ đi khám bác sĩ đều đều, để khám phá ra bệnh, kịp thời chạy chữa. Một người bạn ông cho biết, không dám đi khám bệnh thường niên, vì sợ "bói ra ma, quét nhà ra rác". Thế nào bác sĩ cũng tìm ra bệnh này, bệnh nọ trong cơ thể và thêm lo. Cứ để thế, rồi khi bệnh nặng thì chết. Bà vợ ông này khổ sở lắm, nhưng không thuyết phục ông được. Ông còn nói, bác sĩ thường cho uống thuốc chữa bệnh này, thì sinh ra thêm bệnh khác nữa. Hoặc bác sĩ chẩn đoán sai bệnh là thường. Có người đọc báo cáo y khoa, cho biết trên nước Mỹ, mỗi năm có đến hai trăm ngàn người chết, hoặc thương tật vì bác sĩ kém hiểu biết, hoặc sơ suất gây ra.

Theo ông Hai Hồ thì đừng sợ. Vì bác sĩ giỏi nhiều hơn bác sĩ dở, và bác sĩ có lương tâm nhiều hơn bác sĩ thiếu lương tâm. Đừng vì một số trường hợp xấu, mà sợ đi khám bệnh. Khám bệnh, để biết trước mà đề phòng, để chữa trị khi bệnh mới chớm, còn kịp, chữa trị dễ dàng hơn. Để ung thư ăn tràn lan ra rồi, thì chỉ có phép lạ, mới cứu được. Người ta, có thể mạnh khỏe cho đến khi chết. Đó là trường hợp hiếm hoi. Nhưng đau yếu trong tuổi già là thường, không đau yếu là bất thường. Có một người than rằng, cứ đi vào, đi ra trong nhà hoài, chán quá.

Ông Hai bảo rằng, được đi vào đi ra như thế là sướng lắm rồi, sao mà chán, vì có nhiều người khác mong được đứng dậy đi vài bước, mà không làm được, vì bệnh. Nhưng theo ông, thì cái người nằm liệt trên giường, cũng tìm được cái thú vui riêng, khi nghe nhạc, nằm mơ mộng, nghĩ đến các kỷ niệm thời còn vàng son, nhớ đến những tội lỗi nho nhỏ mà họ đã phạm một cách cố ý và thích thú.

Ông Hai Hồ tập thể dục đều đặn. Ông nói không ai chối bỏ được ích lợi của thể dục, dù già dù trẻ. Không bao giờ trễ để bắt đầu tập thể dục. Không thể dục, thì tấm thân nhão nhệch ra, rất dễ làm mồi cho bệnh hoạn. Đi bộ trong tuổi già là tốt nhất. Còn khoẻ, thì đi nhanh, yếu thì đi chậm hơn, yếu hơn nữa, thì chống gậy mà đi. Có vận động là tốt. Đi bộ, xương đỡ rỗng, đỡ gãy tay chân khi vấp té. Đi bộ cũng làm cho mặt mày trẻ ra, lưng đỡ còng, thân thể đỡ đau đớn, mệt mỏi. Đi bộ cũng vui, nhất là đi với vợ, với chồng, nói đủ thứ chuyện vui buồn.

Nhưng khi bà vợ bắt đầu cần nhẫn vì những chuyện không đâu, thì phải giả vờ chạy, để bà lại phía sau, cho bà nói với cột đèn, cần nhẫn với cây cỏ. Không có vợ đi cùng, thì đi với bà cụ hàng xóm cũng vui. Bà sẽ không bao giờ dám cần nhẫn ông vì những chuyện không đâu. Bà sẽ lịch sự hơn. Đi với bà hàng xóm, ông bảo, đừng sợ thiên hạ hiểu lầm, cũng đừng sợ chính bà ấy hiểu lầm. Không hiểu lầm thì tốt. Hiểu lầm thì càng tốt hơn, vì làm cho bà ấy vui, làm bà nghĩ là còn sáng giá, còn có người ngưỡng mộ đến cái nhan sắc mùa thu của bà. Bà sẽ yêu đời hơn, sẽ ăn ngon, ngủ được, thế thì ông cũng đã làm được một điều thiện nho nhỏ. Ông nói, ông được nghe chuyện một bà cụ 88 tuổi, bà nói rằng, phải đi bộ, phải tập

thể dục để chống lại bệnh hoạn. Mỗi ngày bà đi bộ hơn một giờ. Bà nói rằng:

- Mình phải biết tự thương mình. Con cái có thương mình, chúng có thể cho tiền bạc, quà cáp, chứ không cho mình sức khỏe được. Mình phải tự lo lấy, để mà sống cho vui, sống cho có chất lượng.

Ông nói rằng, thể dục làm tăng tuổi thọ, chứ không làm giảm. Ngoại trừ ham tập, tập quá sức, thì lần kèn ra mà chết, mau lắm. Bơi lội là tốt nhất, vận động đủ các thứ bắp thịt. Nhưng tuổi già, thường sợ nước, sợ lạnh. Cái gì sợ thì không nên làm, hại cho sức khỏe, hại thần kinh.

Mỗi lần nghe có người than là mất ngủ, ông thường nói say sưa về bệnh này. Theo ông thì những người này, đã ngủ đủ, ngủ thừa, nên không ngủ thêm được, mà tưởng là mất ngủ. Vì ban ngày, họ cứ thấy mệt, mắt riu lại, là ngủ những giấc ngắn. Nên biết, ngủ một giấc chừng 15 phút lúc ban ngày, có thể tương đương với một giấc ngủ 1 hay 2 giờ ban đêm. Mỗi đêm, người bình thường, chỉ cần ngủ ngon chừng 3 hay 4 giờ là đủ mạnh như gấu Bắc cực. Nếu không ngủ ngày, thì đêm về ngủ để lắm. Không phải tuổi già là mất ngủ, bằng chứng cho thấy chó mèo già ngủ li bì, ngủ ngày, ngủ đêm, ngủ liên miên. Người già dư thì giờ, ban ngày ngủ rồi, thì ban đêm khó ngủ là chuyện thường.

Ông thường nói rằng, đừng sợ mất ngủ. Khi không ngủ được, thì dậy đọc sách, viết thư, làm thơ, xem truyền hình, gõ máy vi tính, đọc thư bạn bè, hãy tận hưởng cái thời gian quý báu đang có. Rồi chờ cho thật buồn ngủ, không thức nổi nữa, vào giường nằm, sẽ ngủ được ngay, và ngủ một giấc ngon lành cho đến sáng. Đừng ép giấc ngủ, ép giấc ngủ sẽ khó ngủ hơn. Cũng đừng uống thuốc ngủ. Đại kỵ. Uống thuốc ngủ nhiều, làm hư hại hệ thống thần kinh. Đừng nằm nhắm mắt mà đếm cừ, nếu phải đếm, thì đếm những người tình cũ. Mau ngủ hơn. Nếu đời chỉ có một hai người tình thôi, thì đừng đếm một hai, một hai, không có lợi. Hoặc nằm mà hát trong trí những bài ca du dương, đẹp, gợi nhiều kỷ niệm êm ái, thân thương.

Bà chị ông, cứ than phiền là mất ngủ, nhưng khi đi chơi, cứ leo lên xe thì queo đầu ngáy khò khò, ngủ suốt buổi, suốt ngày, ngủ mà quên xem phong cảnh. Ngủ như thế thì no rồi, dư rồi, nên khi đến khách sạn, thì làm sao mà ngủ thêm được nữa. Bà chị nói, đi chơi xa sợ mất ngủ. Bà ấy thực sự ngủ nhiều hơn ai cả, mà bà tưởng là mất ngủ. Một chị khác than là mất ngủ kinh niên, ghé nhà ông chơi. Ông nói là sẽ chữa bệnh mất ngủ cho chị. Ông dẫn chị kia đi chơi, suốt ngày lợi bộ, chị vừa đi vừa ngủ gật, ông không cho ngủ. Ông nhờ hết việc này qua việc nọ, không để chị có thì giờ mà ngủ gật. Đêm không cho đi ngủ sớm. Mới mười giờ đêm, mệt quá chị năn nỉ xin đi nằm, và đánh một giấc ngon lành dài đến sáng hôm sau.

Trong mấy hôm liên tiếp đêm nào chị cũng ngủ li bì, ngủ ngon, không cần thuốc thang chi cả. Ông truyền bí quyết, là không ngủ ngày, mệt mấy cũng không ngủ, ban đêm đừng đi ngủ sớm, phải chờ cho

mắt riu lại, mở không ra, mới đi ngủ, thì ngủ ngon.

Nhiều người già tự đặt cho họ một kỷ luật để sống. Theo ông, thì có kỷ luật cũng tốt, mà không kỷ luật lại càng khỏe hơn. Nhiều người tính tình nghiêm khắc. Mọi sự đều phải rầm rập đúng như quy định mới chịu. Tội chi vậy, nếu không rầm rập, mà không chết ai, hại ai, thì rầm rập làm chi cho khổ mình, khổ người? Nên dễ dãi với mọi sự, dễ dãi với chính bản thân mình, kéo tội nghiệp nó. Khắc kỷ cũng là điều hay. Nhưng tội gì mà tự khắt khe với chính mình, người khác không khắt khe thì thôi. Nên cứ xem mọi sự như trò chơi. Chơi vui nhiều thì tốt, vui ít cũng tốt luôn. Ông không mong cái tuyệt, hoàn hảo.

Trong một cuộc chơi, ông không hy vọng được tất cả mọi người tham gia, có ít vui ít, có nhiều vui nhiều. Hai ba chục người cũng vui, mà năm bảy bạn bè cũng vui luôn. Nếu hụt một cuộc chơi, một cuộc gặp gỡ, ông cũng không tiếc, chẳng sao cả, ông về nhà mở nhạc, mở TV ra mà thưởng thức. Ông nghĩ, được thêm một dịp nghỉ ngơi, yên tĩnh. Có lần đi trễ máy bay? Ông bình tĩnh xin đi chuyển sau mà không được. Ông cũng cười, không bực mình, quay về nhà, pha một bình trà, đem một tập thơ ra mà ngâm vịnh, nằm ngửa mà thưởng thức cuộc tranh tài thể thao. Ông nói, đôi khi nhờ trễ một chuyến máy bay mà sống sót, nếu máy bay rớt. Chiều ra ngoài quán uống cá phê xem sinh hoạt phố phường. Nói chuyện tào lao với chủ quán.

Ông không bao giờ tranh luận gay gắt với ai. Ông nói, tranh luận làm chi cho mệt, rồi giận nhau? Trong tuổi già, khi có cuộc tranh luận, thì tránh là tốt nhất. Nếu không tránh được, thì chịu thua đi, thắng làm chi, để cho đời ngắn lại? Thắng tranh luận, làm thiên hạ ghét, làm mất lòng bạn bè, làm người bị thua tức giận, và nóng mặt, không ưa mình. Không ai ghét người thua trong cuộc tranh luận. Người thắng cuộc, dễ bị ghét hơn. Thử đánh một ván cờ xem, nhường cho đối phương thắng, làm họ vui hơn, không chừng mình được đãi đằng hậu hỉ hơn.

Đến nhà người ta, mà cãi nhau, tranh thắng, làm họ mất mặt với vợ con, với bạn bè, thì đừng mong chi được tiếp đãi thắm thiết. Khi thua, mình không thiệt thòi, mất mát chi cả, mà lại được thương, tại sao không chọn tình thương, mà chọn cái bị ghét. Thắng tranh luận, cũng chưa chắc mình đã giỏi hơn người, mà giỏi hơn để làm chi? Và cũng chưa chắc người ta đã chịu cái lý của mình là đúng. Trong tình vợ chồng cũng vậy, nhiều ông nhiều bà tranh hơn thua từng ly, từng tí, cãi vã nhau từng bưng về những điều không ích lợi chi cho ai cả. Rồi giận nhau, nói nặng nhau, làm cho nhau đau đớn vì lời nói thiếu tử tế, thiếu lịch sự. Có ích lợi gì đâu. Tranh nhau thắng thua, làm sút mẻ hạnh phúc gia đình, làm mất đi thì giờ quý báu bên nhau, làm không khí gia đình nặng nề. Đừng bao giờ nói là phải làm cho ra lẽ, không thì hóa "lùng". Hãy cứ để cho chồng mình, vợ mình "lùng" đi, cho họ sướng. Tại sao đi ra ngoài, không dám "lùng" với thiên hạ, mà về nhà lại "lùng" nhau làm chi cho mất vui.

Ông thường nói, cứ chịu thua đi là khỏe nhất. Ông đã thua, thì không việc chi mà ai đó gây hấn thêm. Đúng hay sai, ông tự biết. Không cần tranh luận nhiều. Có tranh luận, thì cũng chưa chắc đã thuyết phục được đối phương mà không gây mất mát. Mỗi lần phải tranh luận với ai, thì ông nhớ lại chuyện ông Pol Pot. Ông này đã giết chết hơn hai triệu dân vô tội, tức khoảng một phần ba dân số Kampuchia của ông thời đó. Thế mà cuối đời, khi sắp chết, ông Pol Pot nói với một phóng viên Tây phương rằng, những điều ông đã làm, là lợi ích cho dân tộc của ông. Nhờ chuyện đó, làm ông đỡ ngứa miệng xen vào những cuộc tranh luận.

Khi có ai chê bai ông, ông chẳng bực mình, không giận hờn, mà cứ cười, và xem như không. Ông tự nhủ, biết đâu ông cũng đáng chê, đáng trách. Nghe thiên hạ chê, để mà sửa mình, biết mình còn cái chưa hay, sai sót. Không phải ông là kẻ mặt dày không biết xấu hổ, nhưng thiên hạ chê, mà không phản ứng, thì như gió qua chuông. Có một ông khác, bị vợ chê bai hoài, chê đủ thứ. Ông này chỉ cười, mà nói với bà vợ rằng, ông không ngờ bà xui xẻo đến thế, lấy phải một thằng chồng tệ hại như vậy, tội nghiệp cho bà quá. Bà vợ nghe nói mà chột dạ và biết đã ăn nói quá trớn.

Khi nghe ai khoe khoang, ông cũng không bắt bẻ, không lật mặt thật của họ ra, sợ làm cho họ xấu hổ, bẽ bàng. Ông cứ giả vờ tin, để mà đãi họ vài phút vui sướng, cũng là làm được một việc thiện nho nhỏ. Ông không mất gì, và chẳng thiệt hại cho ai, mà cuộc đời này thêm vui, thêm tử tế. Bởi nghĩ thế mà ông làm.

Ông Hai Hồ quan niệm rằng, trong tuổi già, có hoài bão thì cũng tốt, mà không có hoài bão chi cả, thì tốt hơn, và khôn ngoan hơn. Khi trẻ, nhiều thì giờ, nhiều năng lực, mà chưa có hoài bão nào làm xong, thì khi già rồi, mong chi đạt được. Tội chi đeo vào thân cái hoài bão cho khổ. Già rồi, đừng xem cái gì là quan trọng cả. Từ danh vọng, tiền tài, tình yêu. Ngay cả cái mạng sống của mình, cũng đừng xem là quá trọng. Có lần, ông đến thăm một nhà văn đang nằm thoi thóp, miệng ngậm một cái que gỗ có thấm nước cho đỡ khát, sắp chết vì ung thư. Ông nhà văn còn thao thức vì một tác phẩm để đời chưa khởi đầu được. Chết chưa an lòng. Ông nói:

- Thôi bác ơi, chuyện gì mình chưa làm được, thì thế nào con cháu mình sau này cũng làm. Yên tâm mà dưỡng bệnh đi.

Ông Hai Hồ cho rằng, cứ năm ba ông bà bạn già gặp nhau, uống vài ly trà, cà-phê mà nói chuyện nhảm cũng là một thứ hạnh phúc trong đời. Ông nói, dù đến để nghe thẳng bạn già nó chửi mình, cũng cứ vui, được người ta chửi, tức còn có người để ý đến mình, còn hơn là không ai khen, ai chửi cả. Những dịp ra mắt thơ, ra mắt sách, ông thường tham gia cho cuộc họp thêm xôm tụ. Cho tác giả sướng. Ông khoái các buổi ca nhạc cây nhà lá vườn, tài tử. Nó cũng có những cái hay của nó.

Những buổi họp mặt anh em bạn cũ, ông không bao giờ bỏ qua, ông nói là không tham dự thì uống lăm. Ông cho rằng, tuổi già, mà còn gặp lại được bạn

## thơ Quỳnh Hoa



## Khúc hát ru

*Thai nghén con, mẹ trông ngóng từng ngày  
Rời vượt cạn qua cơn đau sinh nở  
Mẹ hồi tỉnh bên hình hài bé nhỏ  
Cái miệng xinh xinh cất tiếng khóc đầu tiên...  
Con như vì sao sáng giữa trời đêm  
Bồng sa xuống khoanh tròn trong lòng mẹ  
Và cuộc đời bồng dung đẹp thế  
Như chưa từng nước mắt lần mưa chan...  
Mai xóm chài nhỏ bé bên sông  
Thêm chiếc nô xinh, thêm khúc ru mẹ hát  
Giọt nắng, hạt mưa, cá vàng, tôm bạc  
Tình mẹ, nghĩa cha, sông nước với đầy  
Mặc cho đời lăm đời nhiều thay  
Lòng mẹ yêu con thắm ngày lặn lẽ  
Như suối nhỏ góp tưới trong vào biển  
Trái đất này còn mãi bởi yêu thương!*

xưa, thì không còn gì quý báu hơn. Năm nhà xem sách, xem truyền hình, đá banh, đầu vui bằng gặp bạn cũ. Gặp dịp vui, thì cứ vui kéo uống, biết mình còn sống được bao lâu nữa mà mãi phí ngày giờ chạy theo lợi lộc.

Mỗi khi có ai mời đi đám cưới, tiệc tùng, ông đến đúng giờ, mà thiên hạ tà tà đến trễ, ông cũng không bực mình. Bởi người ta quen giờ cao-su rồi. Họ có cả trăm ngàn lý do để biện minh. Ông có đến sớm, thì cũng có cái lợi khác, được nói chuyện, gặp gỡ, tâm sự tào lao với những bạn bè mà từ lâu ít có dịp gặp nhau. Cũng vui và quý. Để chi có cơ hội thuận tiện để gặp nhau. Đến khi dọn thức ăn ra, không còn cơ hội để nói chuyện nữa, vì ai nấy, lo gắp, lo nhai, không rảnh mà nói chuyện. Khi ăn xong, thì bạn bè vội vã ra về, vì đường xa, vì đêm khuya, vì mệt nhọc. Bởi vậy, ông cứ vui với cái bê bối của thiên hạ, và bằng lòng với câu "Không ăn đậu không phải Mễ, không đi trễ, không phải Việt Nam".

Ông Tư Hồ thường nói, tuổi già, cứ phiên phiến với mọi sự, cho khỏe, cho sướng cái thân già của mình.

(Santa Ana)

# Bão

## rớt



• Trần Thị Hương Cau

**K**ý tên nộp bài thi cuối cùng xong, Châu vội thu dọn sách vở để về nhà ngay kéo các con đang đợi. Ngang qua thư viện, nhìn từng nhóm sinh viên mặt đơm đầy âu lo, thăm thì trao đổi bài vở, chuẩn bị cho mùa thi, Châu tự dưng thấy mình là người hạnh phúc nhất trần đời vì đã trả được món nợ truyền kiếp, cứ dai dẳng thôi thúc cô từ cả chục năm nay: Đó là hoàn tất việc học.

Ra đến bên ngoài, Châu mới biết trời đang đổ tuyết ào ạt, mù trời mù đất. Buổi sáng lái xe đến trường, nghe loáng thoáng qua radio dự đoán tối nay sẽ có một cơn bão rớt ngang thành phố, nhưng đầu óc còn tập trung cho bài thi nên Châu cũng không quan tâm cho lắm. Bây giờ thì bão đã đến thật rồi. Những cơn gió hung hãn, rú rít lồng lộn như muốn cuốn cả Châu bay lên không trung. Phải khó khăn lắm Châu mới định vị được chỗ đậu xe của mình, vì cả bãi đậu xe đã hoàn toàn bị bao trùm dưới lớp tuyết trắng dày cộm. Dưới chân, lớp tuyết xốp cao gần chằm gối đã tràn vào giày, gập thân nhiệt, đang tan ra, khiến Châu thấy mấy đầu ngón chân từ từ lạnh cóng lại. Mình đáng trí thật, không chịu mang giày ống rời về nhà lại bị cảm thì khổ. Nhớ lại những mùa đông đầu tiên khi đến Đức, mỗi khi có tuyết là Châu dù đang bận gì, cũng bỏ qua một bên để dán mũi vào cửa kính, mơ màng nhìn ngắm thành phố đắm chìm dưới lớp chăn trắng tinh với những bông tuyết bay lững lờ trong không trung, thơ mộng y như trong phim thần

thoại; chưa hết, lần nào gửi hình về cho bạn bè, Châu toàn lựa hình đứng giữa khung cảnh núi rừng phủ tuyết trắng xóa, để tụi nó tha hồ mà trầm trồ. Còn giờ đây thì ngược lại. Có tuyết là có vấn đề. Phải cạo lớp tuyết phủ đầy kính trước kính sau đến độ hai tay tê cóng mất hết cả cảm giác, rồi để máy bao nhiêu lần, cái xe cà khố mười năm tình cũ của Châu mới chịu nổ. Ngồi trong xe mà tưởng như ngồi trong tủ đông đá. Châu vừa nhấp nhúm lái xe, vừa lăm nhăm cái quảng cáo của công ty du lịch: "I want to go to Rio- Tôi muốn đi Rio de Janeiro nghỉ mát" để trấn áp cái lạnh khủng khiếp đang xuyên qua mấy lớp áo. Tuyết rơi dày đặc khiến mọi lưu thông trên đường đều trở nên chậm chạp, hầu như tấp nghẽn. Vậy mà Châu cũng cố vòng xe qua các tiệm để mua đủ các thứ như dự tính, kịp chuẩn bị cho buổi cúng giao thừa trang nghiêm như mọi năm, tuy mùa thi căng thẳng vừa qua đã vật cô đến phờ phạc cả người.

Sau khi đón năm mới và mừng tuổi xong, cả nhà thường quây quần để cha mẹ nhắc nhở cho con cái nghe về những phong tục tập quán ăn Tết cổ truyền khi còn ở quê nhà, và điều đáng mừng hơn là cả hai đứa con Châu, đứa nào cũng hào hứng mỗi khi được nghe chuyện liên quan đến quê hương xa tít mù khơi, thông qua trí tưởng tượng của chúng, chắc hẳn Tết là một cái gì thiêng liêng long trọng lắm, vì từ ngày sinh ra đến giờ, chúng chưa bao giờ được thật sự sống qua. Tự dưng Châu thấy mình thờ dài, Tết năm nay, vợ chồng Châu hai đứa sống hai nơi, trời lại bão, không biết anh ấy có đến được không?

Chưa vào nhà, Châu đã nghe có tiếng người lạ trong phòng khách. Lại cô Ngân, một trong ba cô em chồng của Châu. Năm cùng tháng hạn cô ấy còn đến đây làm gì nhỉ? Cô Ngân trao lại cho Châu một bó hoa với lời cầu chúc già đổi:

- Có một ông người Đức nhờ em đưa bó hoa này cho chị. Nhân đây, em cũng mừng chị công thành danh toại nhé.

Rồi cô nheo mắt, giả bộ nửa đùa nửa thật, tiếp:

- Công anh Linh khờ khạo bấy lâu nuôi cò, không chừng cò ăn cho béo, cò giò cò bay cũng dám lắm.

Châu nhăn mặt không nói, cúi xuống đọc tấm danh thiếp nhỏ có những dòng chữ ngoằn ngoèo của Max với những lời chúc tốt lành khiến lòng ấm lại. Max bao giờ cũng ý tứ, tế nhị. Ông là mẫu đàn ông tiến bộ, biết tôn trọng phụ nữ chứ không bảo thủ như Linh, người chồng đang sống ly thân với Châu hiện nay.

Từ ngày Linh dọn về nhà mẹ, anh ngấm ngấm gửi gắm mấy cô em gái anh đến theo dõi Châu như cú dòm nhà bệnh. Châu không làm gì thăm lén nên cô không ngại ai cả, anh cứ gửi cả dòng họ anh tới đây, Châu cũng cánh cửa mở rộng đón tiếp vào. Ba cô em gái Linh đều lớn tuổi hơn Châu và mỗi cô có một kiểu chướng riêng.

Cô Kim mà đến nhà thì cô sẫm soi cái tủ lạnh trước nhất:

- Tại sao Châu cứ tập cho 2 đứa nhỏ ăn đồ Đức,

để lần nào về ăn cơm bên bà nội tụi nó cứ uể oải ngồi chống đũa, làm bà nội phiền lắm đó. Tại sao lúc nào Châu cũng làm mãi một món này cho anh Linh ăn vậy, ngán chết! Hồi anh ấy chưa lấy Châu, ở nhà mẹ nấu, sáng một món, chiều một món. Cả tuần anh ấy không bao giờ phải ăn một món nào hai lần.

Suýt nữa thì Châu đã định thành thật khai báo, tội nấu một lần, anh cô ăn ba ngày không thấy phân nào gì cả.

Cô Hoàn là cựu sinh viên đại học Tổng Hợp ban Văn thì mang sang cả tập bản thảo dầy cui, dí vào mũi Châu, ép đọc và hỏi một câu, mà trong đó bao hàm trước cả câu trả lời:

- Nghe anh Linh bảo là Châu mê đọc sách còn hơn mê chõng. Vậy theo Châu, với những tác phẩm như thế này, có nên xếp mình vào những cây bút bút phá trong làng văn không?

Châu không phải là một nhà văn, lại càng không phải là một nhà phê bình nhưng Châu có cái đam mê là đọc sách. Mỗi lần từ Việt Nam qua lại, hành lý theo Châu là mấy chục kilô sách. Dĩ nhiên là vì mua vội vã nên cũng có lúc Châu mua nhầm những loại sách mà đọc xong khiến Châu vô cùng phiền muộn. Không phải buồn vì tốn công mình bỏ tiền ra mua và ị ạch gánh sách ra nước ngoài, mà chỉ thấy căm cảnh cho những người viết trong nước, vì công in và giấy mực đâu phải là rẻ. May mắn vẫn còn một số ít, đủ để cô du hồn mê man theo từng dòng chữ, từng trang sách, từng tác phẩm tuyệt vời mà tác giả như đã "vắt óc" ra để hiến dâng cho đời. Khổ nỗi là lỡ đọc quá nhiều, nên khi cô Hoàn muốn nghe nhận xét, Châu như bị phân thân. Cuộc sống quá ổn định gần như thành ra đều đặn ở xứ người đã xâm thực vào tất cả các sáng tác mà đa số toàn viết dưới dạng "Tự truyện" về chính đời của cô Hoàn, khiến chúng cứ quanh quẩn trên một lối mòn, không sao khởi sắc lên men cho được. Làm sao có thể lôi cuốn được người đọc khi tác phẩm nào cũng thiếu chất liệu sống đầy dạt dào xúc cảm của bên ngoài, và thiếu cả hơi thở sáng tạo mãnh liệt từ bên trong! Và khi ép người khác phải đọc, đối với ai thì không biết chứ riêng đối với Châu, không còn cách dùng chữ nào chính xác hơn: Đó là một sự tra tấn thần kinh vô cùng khiếp đảm. Nếu được phép nói thật, thì Châu sẽ khuyên cô nên hiệu chỉnh lại tất cả. Hay làm theo kiểu Anh Dương, một người bạn thân của Châu hành nghề họa sĩ: "Tranh nào xấu thì xóa, vẽ lại. Thật là thiếu tôn trọng khi bắt người xem phải thưởng ngoạn những tác phẩm cầu thả như thế". Lời nói thật thì thường không dễ nghe, cộng thêm tính cô Hoàn vốn huênh hoang tự cao tự đại, chứ không phải nghiêm túc muốn nghe người đối diện góp ý để có thể thấy ra được mặt trận hờ sườn của mình, nên Châu phải uốn lưỡi bảy lần mới nói được một câu như kiểu các nhà ngoại giao hay dùng:

- Rất tiếc mình không phải dân văn chương nên chẳng biết phê bình gì. Hay cô Hoàn ráng đọc thêm ở những cây bút khác để rút ra được những điều bổ ích nào chẳng? Cái tủ sách nhà Châu tuy nhỏ nhưng toàn là những sách tuyển, cô Hoàn cứ lấy về mà đọc thử,

xem sao.

Cô Hoàn trả lời một câu xanh dờn, đáng mặt đại nữ sĩ:

- Châu chắc là chưa biết vấn đề này: Khi viết văn, mỗi nhà văn đều phải giữ cho mình một bản sắc riêng. Vì vậy mình lúc nào cũng muốn bản sắc của mình được thuần khiết, không bị pha tạp, nên thấy không cần thiết đọc sách của ai cả!

Cám ơn Trời Phật, cái tủ sách thân thương nhất đời của Châu vẫn còn nguyên vẹn!

Cô lớn tuổi nhất trong ba cô là cô Ngân. Cô Ngân thực ra hơn Châu những tám tuổi, vậy mà đi tới đâu cô cũng ỏng ỏng xưng em ngọt lút với Châu, làm như cô còn bé bỏng, nai tơ lắm. Nhưng đó là vì tục lệ, Châu không chấp. Chỉ thấy buồn cười ngay cả khi gặp Ánh Dương, cô Ngân cũng ỏng ẹo: "*Chị là bạn của chị Châu thì coi như chị của em luôn!*" khiến Ánh Dương trợn tròn cả mắt. Là dân nghệ sĩ nên nó ăn nói bặt mạng, oang oang không cần gìn giữ:

- Mẹ ơi, nàng già cúp bình thiếc, mặt nàng có đường hèm, có tuyết trên-xuyết dưới rần ri vậy mà cứ muốn cưa sừng làm nghé. Con nghe mà nổi ốc ác lên đây người.

Hôm Vu Lan mới đây đi lễ chùa, Châu và cô Ngân ghé vào hàng mua trái cây. Cô bán hàng khoảng trên dưới đôi mươi, mời cô Ngân: "*Thím mua nhãn dùm con đi thím- rồi quay sang Châu- Chị mua thanh long dùm em đi chị!*"

Cô Ngân xụ mặt, lòi Châu đi một nước.

Cô Ngân theo Châu vào bếp, trao cho Châu cái bánh chưng, lòng vẫn còn ấm ứ:

- Mẹ bảo mang qua cho chị cúng ông bà vì sợ chị mãi lo dùi mài kinh sử mà quên việc Tết nhất. Còn cái ông người Đức ấy là gì với chị thế, có đáng làm anh Linh của em phải lo lắng không? Đàn bà mà vắng chồng là hay nhẹ dạ lắm đấy.

Với em ruột thì Châu không giấu bất cứ một chuyện gì nhưng đối với em chồng thì chuyện gì giấu được, Châu đều giấu biển:

- Ông ấy là Kiến trúc sư, thầy của Ánh Dương. Ánh Dương ly dị mấy năm rồi nên Châu đang tính làm bằng nhân, ghép đôi cho hai người ấy.

Cô Ngân nghe có vẻ xuôi tai nên cô quên phắt đi chuyện người để liên hệ ngay tới chuyện mình:

- Chị Châu biết không, hôm trước em đến cái ông nha sĩ mới về mở phòng mạch gần nhà em. Đọc cái hồ sơ bệnh nhân, biết tuổi thiệt của em rồi hấn cứ há hốc ra, quên cả việc trám răng, cứ tán tỉnh sao đàn bà Á Đông ai cũng trẻ dai quá, em hơn ổng cả chục tuổi mà đi với nhau cũng vẫn cứ như đôi tình nhân. Em nghe mà mắc cỡ kể chi cho hết. Về nhà kể lại cho ông xã nghe, ổng nổi ghen sùng sục, cấm em từ nay không được lui tới chỗ đó nữa.

Chúc mừng vợ chồng cô trăm năm hạnh phúc! Còn tay nha sĩ nào mà cả gan dám tán tỉnh cô Ngân thì một là phòng mạch hấn quá ể ẩm, phải lấy lòng khách hàng; còn hai là mặt hấn đã tăng độ, cần phải thay kính mới gắp. Ai chứ cô Ngân thì Châu biết quá

rõ, chuyện gì cô kể đều phải trừ bì vì cô ấy mắc bệnh "lông giả thành chân" quá trầm trọng. Nghe chuyện ở đâu về một hồi cô đổi tên cho mình vô đóng vai chính liền. Biết vậy chứ ngu gì khui ra, cứ cho cô Ngân nỗ banh lồng chợ đã đời, rồi cô biến đi cho êm nhà. Yêu chồng nên Châu cố gắng ẩn nhẫn, cho dù có lần mẹ Linh còn làm Châu khổ tâm không ít, khi bà sang nói xa nói gần với mẹ Châu:

- Chị cả bây giờ vẫn minh quá, cứ muốn xông xáo đứng ngang với chồng. Con cái đi học về là nhốt tịt trong nhà như ngồi tù để chờ mẹ đi học lấy cho được bằng này cấp nọ. Em thấy mà ái ngại quá bác ạ. Em định bàn với bác hay là em sang xin thẳng cháu đích tôn của em về nuôi, bác nghĩ sao?

Mẹ Châu vốn từ tốn, cứ ậm ừ:

- Chị để cho thư thư, tôi nói chuyện lại với con Châu xem sao.

Nghe mẹ nói lại mà Châu phải bàng hoàng thảng thốt: Trời, mình đang sống trong thời Tự Lực Văn Đoàn hay sao? Điều vô lý hiển nhiên là một bà cụ 76 tuổi lại đi giành công việc nuôi dạy một thằng bé lên 6 vì mẹ nó, người đàn bà 36 tuổi, phải đi học nên không có nhiều thì giờ cho con! Gia đình là những thứ không lựa chọn được, nên những hệ lụy trong đó nhiều khi day giạt con người đến bờ phờ, chói với.

... Mười mấy năm trước đi học, có một ngày mùa đông đường bị đóng băng trơn như xoa mỡ, Châu bị ngã trật chân phải đến nhà thương băng bột. Bác sĩ điều trị cho cô là Linh. Hai người quen nhau và yêu nhau ngay lập tức. Cô đã tự nguyện gắn bó cuộc đời với anh mà không đắn đo một phút giây nào cả. Linh ngày ấy cũng thật dịu dàng, săn sóc Châu như một người cha, người anh lớn mà cô hằng mơ tưởng. Chưa đầy năm sống chung, Châu đã cần thai. Họ làm đám cưới chớp nhoáng để chờ đón đứa con đầu lòng. Gia đình Linh không vui vì coi tuổi hai đứa rơi vô bộ tứ hành xung Dần-Thân-Tỵ-Hợi tối kỵ và họ đã nhằm một cô gái khác cho anh. Nhưng Linh vẫn ra sức bảo vệ, binh vực cho mẹ con Châu, mặc cho gia đình lời ra tiếng vào.

Khi con chào đời, Linh cứng cỏi tuyên bố nhiệm vụ của anh là trụ cột kiếm sống cho gia đình còn việc của Châu là ngưng học để ở nhà chăm bẵm con cái cứng cáp trước đã. Châu thương con vô kể nên đồng ý ngay. Cô đã sung sướng hưởng thụ những ngày được ở nhà ấp ủ, quấn quít bên con một phút không rời. Có khi tiếc nuôi, Châu đã tự an ủi xếp tạm việc học đi vài năm cũng chẳng sao. Nhưng đứa thứ nhất mới gửi đi nhà trẻ, Châu đang định chờ hết học kỳ để đăng ký đi học lại thì lại thấy có triệu chứng mang thai lần nữa. Thằng bé thứ hai đẻ thiếu tháng, quặt quẹo, đau lên đau xuống chứ không để nuôi như con chị làm Châu phải chờ cho nó đi lớp một mới yên tâm. Các con vào trường cả rồi, Châu dần dần nhận ra sự rối rắm chán chường đang gặm nhấm đời mình ngày này qua ngày khác. Cuộc sống thật tẻ nhạt, đều đều không khác gì một cái đồng hồ, giờ nào là có việc của giờ ấy và ngày mai cũng đúng y như ngày hôm nay. Khổ nỗi cái

đồng hồ của cô lại không chỉ có những bánh xe quay đều chính xác mà nó lại còn được trang bị thêm một bộ óc nhạy cảm để thấy ra rằng, cái tinh thần bên trong sao ngày càng quá đổi nghèo nàn tũn mủn, suốt ngày dài lại đêm thâu chỉ vòng vo trong hạn hẹp của xó bếp. Châu thêm có một sự đổi thay nào đó, được tiếp cận với cuộc sống sôi động bên ngoài mà muốn như thế, trước tiên là phải hoàn tất việc học. Bên này mà không học một nghề gì tới nơi tới chốn thì chỉ còn có nước đi chùi nhà!

Một hôm xuống phố, Châu tình cờ gặp Kim Chi, một cô bạn cũ thời sinh viên. Kim Chi đã học xong và nhờ uy tín của chồng là giáo sư nên được giữ lại trường giảng dạy. Và tuy chỉ dạy vài giờ bài tập cho sinh viên năm thứ nhất, nhưng trong câu chuyện, Kim Chi cũng không giấu được vẻ cao ngạo bề trên nhìn xuống, tuy Châu nhớ như in, ngày xưa Châu đã dạy cho Kim Chi hầu như tất cả mọi môn và trong kỳ thi viết nào cũng để cho Kim Chi chép bài của mình là thường. Trung bình mỗi học kỳ, Châu đậu bốn, năm chứng chỉ, trong khi Kim Chi chỉ đậu một, hai cái là cô ta đã cúng ông địa rằm rộ rồi. Thế mà mười mấy năm ở nhà làm nội trợ đã hoán đổi vị trí của hai người bạn cũ. Con nhím chỉ ngủ một mùa đông còn Châu thì co cụm cả mười mấy mùa đông thăm lặng trôi qua. Vậy là đủ, vươn vai mà tỉnh dậy đi là vừa Châu ơi.

Sau hôm đó, Châu quyết định đem dự tính của mình ra bàn bạc với chồng và hy vọng vào một sự ủng hộ nào đó của anh. Chương trình học cô đã đạt được ba phần tư, phần tư còn lại nhiều lắm là hai năm nữa cô sẽ hoàn tất.

Hoàn toàn trái với mong muốn, Linh đã phản đối kịch liệt. Con bé lớn năm nay phải kèm kẹp ráo riết để còn vào được trung học phổ thông, còn thằng bé con thì đi lớp một, mỗi ngày có vài giờ, về đến nhà không có mẹ chờ ngóng ở cửa, chuyện trò hỏi thăm thì làm sao mà phát triển tốt cho được. Anh còn đưa ra những con số về tình trạng thất nghiệp trầm trọng của dân bản xứ cũng như tuổi tác của Châu sau khi học xong, rất khó mà xin được việc làm, hồng đánh bạt ý định của vợ. Muốn nghe bằng chứng sống anh kể cho mà nghe: Trong khoa anh làm việc, những cô y tá có chồng con, cô nào cũng sợ tới phiên trực, sợ ngày đầu tuần vì phải xa gia đình; còn Châu thì chuyện kinh tế đã có chồng bảo đảm, sướng quá rồi cứ tính chuyện trên mây! Rồi, rồi, coi như dữ kiện nào anh đưa ra cũng chính xác, Châu lấy được anh giống như là đẻ bọc điều, trúng số độc đắc, có phước hơn mấy cô y tá của anh trăm lần. Thân Châu được anh bảo bọc no ấm, Châu lúc nào cũng tạc dạ ghi lòng, nhưng còn cái tinh thần đang ngày càng trì trệ, tầm tối của Châu thì tại sao anh không quan tâm, không thêm tìm một hướng giải quyết nào khả thi, mà anh chỉ biết chế giễu, mỉa mai động lực thôi thúc trong việc đi học của Châu chẳng qua là vì một chút tự ái con con, để đến nỗi quên cả trọng trách nhất trong đời một người đàn bà là làm vợ và làm mẹ.

Cứ để cho Linh nói. Châu vẫn lặng lẽ ghi danh vì



cô nghĩ, chỉ có cô mới có quyền quyết định đời mình. Không phải phụ thuộc kinh tế rồi cũng bị phụ thuộc chính trị như các đại cường quốc vẫn chơi đề các nước nhược tiểu mà quan hệ giữa hai người là vợ - chồng ở đất nước tự do này cấm chơi trò... ngu dân.

Mười mấy năm gián đoạn không để dành gì để Châu bắt nhịp lại nhanh chóng với đời sống sinh viên tất bật như ngày xưa. Châu phải nỗ lực, đầu tư nhiều thì giờ hơn trong việc tìm tài liệu tại thư viện cũng như đến học nhóm với bạn bè để củng cố lại những kiến thức đã bị rơi rụng từ bấy lâu. Việc này dĩ nhiên làm xáo trộn tất cả những sinh hoạt đều đặn, chính chu trong gia đình từ bấy lâu làm Linh không thôi bực dọc, cáu bẳn với Châu thường xuyên, khiến bầu không khí trong nhà lúc nào cũng nặng nề, u ám. Châu thấy mình oan ức, không đáng bị đổ lên đầu những lỗi lầm mà không phải do chính cô đã gây ra như kẹt xe, cô về nhà nấu một bữa cơm muộn hay khi con bệnh, con viết bài lãnh điểm xấu cầm về nhà... Phân tích ra, mọi tình huống đều có thể thu xếp êm thấm, nếu như Linh bỏ bớt những thói quen ích kỷ để đỡ đần cho Châu trong muôn ngàn công việc không tên, mà một mình cô cứ phải thăm lạng hoàn tất từ bấy lâu.

Đã quá trễ tràng trong việc kêu gọi một sự thay đổi nào đó ở Linh. Anh đã quen với sự ngăn nắp, âm cúng mỗi khi anh về đến nhà vì đã có vợ anh lo toan đầu vào đầy cả. Anh cũng đã quá quen sự dịu dàng, nhu thuận ở Châu khi anh đưa ra một bảo ban, mà qua đó, anh từng được bạn bè thán phục, thềm thường cái tính cách gia trưởng của anh mỗi khi họ đến hội họp, nhậu nhẹt tại nhà.

Bây giờ thì tất cả đã không còn trong trật tự mà Linh mong muốn. Thay vào đó là những cãi vã, xung đột bất tận, ngày tiếp ngày khiến cả hai vợ chồng đều trở nên căng thẳng, mệt mỏi vô độ. Có lúc rã rời quá, Châu đã định buông xuôi. Nhưng khi đến trường, hòa mình giữa đám bạn bè trẻ trung, nhiệt tình chia sẻ mọi công việc, cũng như sự chăm lo cho hai đứa con Châu hết lòng của Anh Dương và gia đình mình, Châu lại được tiếp sức để đi tiếp con đường mình đã chọn, quên đi nhất thời những mĩa mai, chì chiết không ngừng từ Linh.

Mấy tuần trước, một sự trục trặc bất ngờ đến với gia đình Châu. Suốt cả mùa đông lạnh cóng với những cơn gió sắc ngọt và cơ man những cơn mưa phùn rỉ rã suốt ngày thì tự dưng hôm cuối tuần ấy, trời trở nên hừng nắng, khô ráo. Hai đứa bé đã lâu bị tù túng nay nhảy quần lên đòi đạp xe ra hồ, cách nhà bảy cây số để làm pic-nic. Thông lệ trong nhà là chiều thứ sáu nào, Châu cũng thu xếp tan học ra sớm để đi mua sắm thức ăn cho cả tuần, nhưng thứ sáu vừa rồi bận học nhóm, về trễ, cô chưa đi chợ. Châu dự định sẽ ghé mua ở một siêu thị nào đó trên đường đi mọi thứ mà các con yêu cầu: Bánh kẹo, trái cây, bánh mì xăng-uych, thịt nguội, nước ngọt... Linh chỉ lo một

việc là lau chùi cái xe đua láng cóng của anh đến cả nửa tiếng đồng hồ mới chịu ra đi, phó mặc cho Châu chuẩn bị tất cả: Nào là phải mặc áo quần ấm, đi giày ủng cho con, lựa đồ chơi yêu thích xếp vào túi xách cho từng đứa, rồi những thứ linh tinh khác như khăn trải, chén bát dao nĩa thì dồn hết trong cái ba-lô trên lưng Châu. Siêu thị ngày thứ bảy người đông nườm nượp. Châu phải vội vã chạy vào tìm đủ các thứ, rồi ra xếp hàng trả tiền và sau đó chất thành một giỏ cồng kênh sau xe, ba chân bốn cẳng đạp nhanh ra kéo cha con Linh đang đứng chờ sốt ruột bên ngoài. Hấp tấp đạp đến lối ra vào, vô tình vấp phải một cục đá giữa đường, khiến cả xe lẫn người đổ kênh ra sóng xoải, bể tắc mọi lưu thông qua lại. Châu hốt hoảng vừa thu dọn, vừa đưa mắt về phía chồng, chờ mong anh đến phụ. Nhưng Linh vẫn ngồi cứng trên chiếc xe đạp của mình, nhìn vợ nhăn nhó rồi lạnh lùng nhún vai, đạp xe lên phía trước, kéo theo hai đứa nhỏ. Xem như giữa anh và người đàn bà vụng về kia hoàn toàn không có một mối liên quan nào cả. Châu vừa xấu hổ trước những tia nhìn khó chịu từ các xe hơi bị đình trệ, vừa phẫn uất chồng đã bỏ mặc cô trong giây phút hoạn nạn oái oăm này, đến nỗi nước mắt trào dâng, mờ cả mắt.

Bất chợt có một người đàn ông Đức từ trên xe hơi bước xuống, đến dựng xe cho cô, dắt xe vào bên lề rồi trở ra giúp cô thu dọn những mảnh chai vỡ lẫn lóc trên mặt đường. Xong việc, nhìn cái ba-lô trên lưng Châu, ông ta dịu dàng nói:

- Chỉ vỡ mấy chai nước. Cô đến hồ phải không, chỗ ấy cũng có mấy quầy bán nước ngọt đấy, không cần phải trở vào siêu thị mua nữa đâu. Cô đi nhanh lên cho kịp chồng con.

Ông ta đứng tuổi, tóc nâu sáng, khuôn mặt nhẹ nhõm và ăn mặc thanh lịch.

Châu chỉ kịp hăm được tới chiều ở hồ về. Cô đã nổ tung như một con đê già nua không còn đủ sức chịu đựng dai dẳng sau bao mùa mưa lũ. Thói kiêu ngạo bao giờ cũng cho mình là đúng trong Linh, lỗi lúc nào cũng từ phía vợ, đã làm cho cuộc cãi vã càng trở nên quyết liệt. Khi cần để lấp liếm những sai trái của mình, Linh thường phun nọc rất độc, dịch thù phải lãnh là từ chết đến bị thương chớ không thể nào nhẹ hơn: "*Việc chợ búa trong nhà là việc của đàn bà mà cô không đảm đang được thì còn dài mồm ra trách cứ ai? Lỗi của cô bày hầy ra đó mà còn không chịu nhận, cứ bắt người khác phải chia xẻ với mình thì quá ư là vô lý. Đây cũng là một dịp để cô sáng mắt ra là việc gì cô làm từ bấy lâu cũng đều sai quấy cả. May mà gặp tôi, chứ không thẳng đàn ông nào khác trên đời chịu được tính khí của cô đâu. Ngày xưa cô dịu dàng, thùy mỵ biết là bao, còn bây giờ hờ một tí là cô cãi sống cãi chết, hiền như bụt gặp cô cũng phải nổi điên !!!*". Kinh khủng thật, mỗi lời Linh nói ra như một nhát dao đâm lút vào tim Châu. Chỉ vì tôi đi học mà anh trừng trị tôi thẳng tay đến thế ư? Nói theo kiểu anh thì khái niệm làm mẹ và học hành không bao giờ có thể dung hòa với nhau được hay sao? Châu tưởng gào thét lên để Linh hồi tâm lại, không ngờ cô chỉ thu hoạch được những dẫn dắt, lên án không khoan

nhượng từ phía chồng. Khi tình nghĩa đã cạn kiệt như thế rồi thì Châu thấy cũng không cần cảm thông hay hàn gắn nữa. Chán chường đến cùng cực, cô đề nghị là họ nên ra riêng, nếu không, khó mà tránh được những đụng độ nảy lửa, chỉ tổ làm hao tổn tinh thần, sức lực, đồng thời xóa sạch hết những gì tốt đẹp còn đọng lại trong lòng từ hơn mười mấy năm chung sống vừa qua.

Có một câu tục ngữ của người Lào mà Châu nhớ như in: "*Anh em cãi nhau cả ngày không mất, vợ chồng cãi nhau một lúc là thành người dưng*". Nhiều khi cũng cần phải phản kháng, khi mình là nạn nhân bị vu vạ, chứ có người đàn bà nào lại không muốn đóng trọn vai vợ hiền. Ánh Dương biết chuyện nhà Châu, nó đặc ý kể cho cô nghe những tư tưởng tâm huyết mà các nhà hiền triết đã hầu như hy sinh cả cuộc đời mới đúc kết ra được: Người đàn bà khi lấy chồng chỉ mong sửa đổi được chồng nhưng ông ta trước sau vẫn vậy; còn người đàn ông khi lấy vợ thì lại mong vợ mình đừng thay đổi nhưng bà ta vẫn cứ đổi thay, nên đời sống lứa đôi cứ rơi vào vòng xoáy của những thiên la địa võng chẳng dứt là chuyện đương nhiên!

Một tuần sau khi Linh dọn về nhà mẹ anh, Ánh Dương kêu Châu đi xem triển lãm tranh của nó. Tại phòng tranh, Ánh Dương giới thiệu Châu với Max, thầy đồ đầu luận án hồi Ánh Dương ra trường. Trái đất to nhưng lại tròn. Châu nhận ra ngay Max là người đàn ông đã giúp Châu hôm cô bị ngã xe trước siêu thị. Max cũng nhận ra người đàn bà Á Châu đắm thắm với đôi mắt đắm lệ cứ vương vấn mãi trong đầu ông. Sau khi xem tranh, ông mời Châu đi uống cà phê. Phải nói thật với ông là đời tôi chưa bao giờ đi với đàn ông vào quán tay đôi, trừ phi là chồng tôi, thì nghe có vẻ như là đàn bà của thời trung cổ, nên Châu phải lồi theo cả Ánh Dương. Max đã chia tay với vợ và hiện sống cô độc. Mắt ông bừng sáng khi nghe Ánh Dương kể là Châu cũng đang sống ly thân. Chỉ một thời gian ngắn liên lạc, Max đã không giấu giếm tình cảm của mình dành cho Châu khiến cô bối rối, vì cô chỉ cảm mến ông ở sự điềm đạm, lịch lãm, chứ chưa bao giờ thấy lòng rung động như ngày xưa, lúc yêu Linh. Ánh Dương lại say mê Max. Tuần nào nó cũng mua hoa quả tươi rói, mang đến căn biệt thự nhỏ nhắn nhưng cầu kỳ của Max tổ chức ăn chung, săn sóc ông tận tình. Chuyện của Max và Ánh Dương có kết thúc tốt đẹp hay không, điều đó không nằm trong quyền hạn của Châu. Hôm khước từ lời tỏ tình của Max, Châu đã nhẹ nhàng khuyên:

- Quên tôi đi, tôi thuộc về gia đình tôi rồi. Ánh Dương thương ông thật lòng. Không phải lúc nào ông cũng có thể tìm ra một người đàn bà như thế đâu.

Sáu tuần sống xa nhau, Châu trở nên điềm tĩnh hơn và có nhiều thì giờ nghiên ngẫm mọi việc từ nhiều chỗ đứng khác nhau để có được cái nhìn khách quan hơn. Cô và Linh đã đến với nhau bằng một tình yêu thuần khiết, đã có những năm tháng hạnh phúc êm ấm khi cả hai hết lòng tận tụy, sẵn sàng hy sinh

mọi thứ vì con cái mai sau. Với cái nền móng vững chãi như vậy thì chắc chắn họ sẽ xây dựng được một căn nhà hạnh phúc trên đó, tại sao bây giờ lại bị đứt đoạn, dở dang một cách oan uổng như vậy, là vì nguyên nhân từ đâu? Không phải chỉ hạn hẹp trong phạm vi gia đình mà nhìn bao quát ra ngoài, bất cứ trên mọi lãnh vực, công cuộc dựng xây bao giờ cũng khó khăn, tổn hao công sức bằng vạn lần đập đổ. Chỉ cần tung hê một cái là nhẹ gánh liền. Nói cho sướng miệng vậy thôi chứ Châu biết, tình nghĩa vợ chồng là chuyện keo sơn gắn bó, chuyện bền chặt trăm năm, không phải muốn dứt là dứt được cái rụp. Chồng Châu chỉ có một thiếu sót là quen lẩn lướt vợ, lâu lâu lại "chập mạch" như hôm đi pic-nic, chứ anh không trầm trọng đến nỗi là thành viên Câu lạc bộ "Tứ đại oán". Bốn thứ oán gia ấy là: Một Ngoại tình, hai Vũ phu, ba Bần tiện, bốn Cờ bạc - Rượu chè. Bốn thứ mà theo Châu, nếu lỡ vợ phải, biết ra nguồn cơn ngày nào là cô phải bỏ của chạy lấy người ngay ngày ấy. Nhưng mỗi khi trầm ngâm tính chuyện hàn gắn, gương mặt Linh tàn nhẫn bỏ mặc Châu trong hoạn nạn lại hiện ra, ghim cơn sóng bao dung trong lòng cô lại; không nên dễ dàng quá, anh ấy cũng cần phải biết đau khi bị bỏ rơi...

Mùa lễ Giáng sinh vừa qua Linh cũng có ghé vào trao quà cho ba mẹ con nhưng anh không dám nấn ná lâu. Mắt anh nhìn vợ ngút ngàn thương yêu nhưng bản tính tự cao đã khóa miệng anh lại, không nói được một lời xin lỗi. Không biết Châu có đòi hỏi quá đáng không, chứ tới bao lâu mà anh vẫn còn tự nhận rằng mình đã hành động chính đáng thì giữa họ không có gì để trao đổi với nhau nữa. Lã Khôn có nói: Khí độ hẹp hòi là cái bệnh rất to của kẻ học giả thật không sai. Chỉ tội hai đứa bé ngờ ngác đứng giữa nhìn cha mẹ đang căng thẳng. Thằng bé con ôm cứng chân cha không cho về, còn con chị lớn thì dẫn giới Châu, tại sao mẹ không cho cha ở lại. Công bằng mà nói, Linh luôn luôn là người cha yêu con rất mực; Những lúc con đau, con sốt anh âu lo ngồi chăm sóc chúng cả đêm bên giường, không chớp mắt, Châu nhớ lại mà nao cả lòng. Buồn thật, cuộc đời hình như không bao giờ đáp ứng hết cho từng mơ ước cả. Châu biết, hạnh phúc chỉ có mặt trong mọi tự chủ nhưng để đánh đổi nó, cô có nên hy sinh bằng niềm vui sống của các con, những người cô yêu hơn cả chính mình không? Đêm hôm đó, Châu đã trằn trọc đến mất ngủ và thấy gần như là ân hận vì quyết định nóng nảy của mình mấy tuần qua.

Châu may mắn là có một người bạn tri kỷ, thương yêu nhau như chị em và thông hiểu nhau còn tưởng tận hơn cả ruột rà. Châu yêu cái cách nói thô bạo nhưng thẳng băng của Ánh Dương:

- Nghe đây! Nhu cầu của bọn mình bây giờ là nói thật, nói thẳng: Hãy để hai đứa nhỏ qua một bên! Đừng đem tội nó ra để làm bình phong. Mà mi, chỉ mi thôi, phải tự hỏi lòng, có còn thương ông Linh không? Còn thương thì còn ở. Đơn giản như đi tìm nghiệm số giải phương trình. Châu, ta nhớ không lầm là hồi bọn mình học chung, mi làm toán lúc nào cũng được chín

rười trên mười, có gì để mà phải vò đầu bứt tóc?

Ánh Dương không có con nên đánh giá vấn đề còn có chỗ thiếu sót. Chính con cái mới là sợi dây bền chặt nhất để cột đời hai vợ chồng lại với nhau, dù hai người có nhìn về hai phía đi nữa. Nếu đàn bà Việt Nam nào cũng giải quyết chuyện vợ chồng theo kiểu Ánh Dương, không đếm xỉa gì đến sự mất mát mà con cái phải gánh chịu khi cha mẹ chia tay, thì Châu bảo đảm tỷ số ly dị của người Việt chắc chắn sẽ xuýt soát không thua gì người Đức.

Trở lại chuyện vợ chồng mình, Châu biết thời kỳ yêu đương nồng cháy giữa cô và Linh đã qua lâu lắm rồi, nhưng mấy tuần sống xa nhau, trừ những lúc chăm chú vào việc thi cử, đêm đến trằn trọc lục vấn trong từng ngõ ngách tâm hồn, Châu không khỏi cảm thấy trào sôi nhung nhớ. Nhưng sống lại từ đầu như mười mấy năm trước, chấp nhận cái định nghĩa hạnh phúc của đời mình chính là những lệ ước của chồng bảo ban thì cô không thể nào lặp lại được. Sự hy sinh chỉ có ý nghĩa khi nó xuất phát từ lòng tự nguyện chứ vì cưỡng bức thì con người sẽ bất hạnh biết bao...

Châu đã sống trong mọi dẫn đo, dẫn vật mãi cho đến hôm nay, ngày cuối của một năm bão tố đang lùi dần phía sau lưng, cô mới dám quyết định. Lòng mẫn nguyện vì đã hoàn tất được việc học, Châu dứt khoát sẽ dẹp bỏ mọi giận hờn để mời Linh đến chung vui giao thừa với mấy mẹ con, sau đó sẽ nói chuyện bình tĩnh với chồng, để tìm một thỏa hiệp nào đó, đưa gia đình đoàn tụ lại, êm ấm như xưa. Châu biết anh vẫn còn thương cô, vẫn lo lắng sợ mất cô, và có lẽ còn tự hào về vợ nữa. Mấy năm nay Châu đi học, trừ những giờ đi nghe giảng, về đến nhà là Châu tranh thủ từng phút để chăm sóc, dạy dỗ hai con từng chút một. Thành quả là đứa nào học hành cũng xuất sắc, thậm chí Linh đi học phụ huynh, nhà trường đã đề nghị thăng bé con anh nhảy lớp, còn con bé lớn lại được giải nhì trong cuộc thi toán Kaenguru của toàn nước Đức, còn điều gì thiếu sót để anh có thể trách cứ cô.

Mẹ Châu không học nhiều, nhưng khi bà nói thì bà nói ra từ những cảm nhận thật thà trong bụng nên lúc nào cũng chuẩn xác:

- Là mẹ, là vợ thì không bao giờ nên tự ái để chấp nhứt với chồng con. Phải biết bỏ qua con ạ.

Châu đến bên cửa sổ nhìn ra ngoài trông ngóng. Cơn bão hình như đã dịu đi nhiều. Cây cối trong vườn không còn quằn quại, vật vờ như trước nữa, chỉ còn những bông tuyết rơi nhẹ nhẹ viền trắng khung cửa. Rồi bão sẽ đi qua và Linh lại về. Châu mơ hồ như đã thấy một mùa xuân ấm áp, an hòa sẽ đến với gia đình mình...



—thơ Song Châu Diễm Ngọc Nhân

đơn phương



*Yêu anh với nụ tình hồng  
Long lanh nổi nhớ, mênh mông nổi sầu  
Nhu mây, quán quít tình sâu  
Nhu trăng, trong suốt một màu thiên thu  
Bụi hồng, anh, gót lãng du  
Vó câu dặm khách mịt mù đường quê  
Ta ngồi đan áo đêm khuya  
Chờ nhau trong nỗi đam mê ngút ngàn  
Chờ nhau tím mộng nhân gian  
Bóng cô cút bóng, vờ vàng tháng năm  
Ngoài kia một mảnh trăng rằm  
Tỏ, mờ chi cũng âm thầm thế thôi !  
Nhu đơn phương, đã yêu người  
Còn người thì lại với tôi, hững hờ !  
Nên tình chỉ có trong thơ  
Nên đời chỉ có bây giờ đợi nhau  
Rời ra người hồi, mai sau  
Nào ai biết sẽ mấy màu thời gian !  
Đèn khuya bắc lụn, canh tàn  
Áo chưa xong, vẫn ngồi đan, chờ người ...  
Lẻ loi cánh én bên trời  
Trăm năm, ta mãi yêu người đơn phương !*



## ng văn thứ mười



### • Hoa Lan

**H**ôm nay Hoa Dâm Bụt em phải Giã Từ Đêm Mưa với các bạn rồi, mười áng văn đã viết xong em không còn gì để viết nữa. Trước khi hát bài "Time to say goodbye" tặng các bạn, em sẽ viết về đề tài Hạnh Phúc trong trường thiên Phật Pháp Nhiệm Mầu của ông cụ Cù Đàm.

Đố các bạn định nghĩa chính xác được hai chữ Hạnh Phúc dài ngắn tròn méo như thế nào? Và con đường nào sẽ dẫn ta đến bến bờ Hạnh Phúc? Hỏi là hỏi vậy thế thôi, nhưng em vẫn tin câu trả lời nào cũng chỉ là một hình thức của người mù sờ voi mà thôi. Theo em không có con đường nào đi đến hạnh phúc cả, mà hạnh phúc chính là con đường chúng ta đang đi. Hãy sống và hưởng từng giây phút!

Có một vị Thiền Sư đã chỉ chúng ta cách sống qua bài thơ Sống bất hủ như sau:

*Sống không giận không hờn không oán trách.  
Sống mỉm cười với thử thách chống gai.  
Sống vươn lên theo kịp ánh ban mai.  
Sống an hòa với những người chung sống.  
Sống là động nhưng lòng luôn bất động.  
Sống là thương nhưng lòng chẳng vấn vương.  
Sống hiển ngang danh lợi xem thường.  
Tâm bất biến giữa dòng đời vạn biến.*

Em đọc xong tâm đắc quá cứ lẩm bẩm học thằm trong bụng, nhưng vừa liếc qua câu đầu tiên *Sống*

*không giận không hờn không oán trách*, em đã bị dội cơ rồi các bạn ạ!

Chẳng là hôm ra mắt sách "Những Cây Bút Nữ", em đọc bài Thay Lời Tựa của ông chủ bút báo Viên Giác, cái ông Phù Vân ấy! Ông ta viết rất hay, chữ dùng thật chính xác, bóng bẩy ca ngợi 7 Cây Bút Nữ của vườn hoa Viên Giác. Chuyện ông ca "gà nhà" Hoa Lan của ông, nào là biểu tượng của kỳ hoa, dị thảo, đa năng đa hiệu trong sáng tác, một hiện tượng kỳ lạ trong văn chương? ... chẳng làm em bận tâm. Chỉ có điều ông ấy gán cho Hoa Dâm Bụt em 4 chữ "văn chương ô trược" không thích hợp với chốn Thiên Môn, đã làm cho tâm em không bất biến giữa dòng đời vạn biến các bạn ạ!

May là em đã thấm nhuần pháp môn Hiếu và Thương của Sư Ông nên mới không giận không hờn không oán trách gì ông ấy cả. Em hiểu được nguyên do tại sao ông ấy ái mộ cái tên Hoa Lan một cách lạ lùng như thế! Ngày xưa lúc còn trẻ, chàng trai tài hoa ấy hay đi công tác xa trên những núi đồi cao nguyên, thỉnh thoảng gặp được những đóa Lan rừng đầy hương sắc, ẩn hiện mờ mờ ảo ảo trong sương đêm, hình ảnh đẹp ấy đã cuốn hút hồn chàng. Đêm về gối đầu trên ba-lô, nghe tiếng hát của em gái Dạ Lan gửi anh nơi tiền tuyến, thế thì những đóa hoa như Súng, Lựu, Dâm Bụt... làm sao có chỗ đứng trong lòng chàng.

Chẳng lẽ em lại đổi tên là Hoa Trinh Nữ không mặn mà bằng nàng Hồng kiều sa để có cơ hội lập lại cuộc đời hay sao.

Em không muốn mình lúc nào cũng cầm hòn than hồng trên tay nên đã quên tất cả, quên những văn chương ô trược đến cuộc đời đổi thay.

Các bạn ơi! Sau khi đọc xong tác phẩm tuyệt tác Những Cây Bút Nữ của 7 cô nàng, em có một vài nhận xét nhỏ nhỏ như sau. Nhìn chung thì mỗi nàng mỗi vẻ, mười phân cũng được đến chín rồi, tùy theo khẩu vị của độc giả mà ưa thích người này hay người kia, một kiểu nhân tâm tùy mạng mỡ các bạn ạ.

Cùng một đề tài nóng bỏng của thời đại, chồng về Việt Nam bị các Ma Nữ trẻ đẹp bao vây rồi giăng lưới thả câu. Thế mà 3 cây bút Nữ thứ dữ của tờ báo Viên Giác khua bút là lướt theo 3 kiểu khác nhau. Nàng Hương Cau chọn con đường giải phóng càng sớm càng tốt kiểu: *Anh đường anh, em đường em. Tình nghĩa đôi ta chỉ có thể thôi*. Sau đó người đẹp diện vào cho thật lác mắt thiên hạ, để rồi thuyền tình lại cập vào một bến mơ nào đó có phần hơn trội cả bến cũ đồ xưa. Lối giải quyết dứt điểm thật ngọt như thế rất được độc giả ngoài đời tán thưởng hâm mộ.

Nàng Hoa Lan ngược lại thuộc loại vợ hơi bị ngu, lúc nào cũng thần thánh hóa người chồng của mình, khi thì gọi ông ấy là Bồ Tát nghịch duyên, lúc khác là Bồ Tát Yêu về Việt Nam hành bồ tát đạo với các yêu nữ trẻ đẹp. Không chịu dùng biện pháp mạnh để cải tà qui chánh cái tên Nghịch Duyên ấy mà tối ngày chỉ

nấu cơm, tụng kinh Niệm Phật chờ phép Phật nhiệm màu để cánh chim mau tìm về tổ ấm. Nàng chủ trương, cái gì của ta sẽ trở về với ta, không cần bận tâm suy nghĩ để thì giờ lo cho tâm thức tu học sẽ lợi lạc hơn. Với lối giải quyết ngược theo dòng đời như thế, Nàng Lan chỉ có luyện môn Nghe như không nghe, thấy như không thấy, họa chẳng mới tạm yên với người đời đầy năng động.

Nàng Thi Thi Hồng Ngọc đã dùng biện pháp gì để đối phó với người chồng 4 họ của nàng. Bốn dòng họ vang danh kim cổ ấy là hào hoa phong nhã như Kim Trọng, đa tình như Thúc Sinh, hiền ngang như Từ Hải và quất ngựa chuổi như Sở Khanh. Lòng nàng rất muốn chồng đổi thành họ Thích nên tối nào cũng phải tụng nhiều biến Chú Đại Bi, có câu truyện nàng cho nhân vật nữ xuất gia đầu Phật trước cái nhìn luyến tiếc của một kẻ tình si. Với lối giải quyết kiểu Nửa Đời Hương Phấn của Thi Thi Hồng Ngọc cũng không được độc giả ngoài đời ưa chuộng.

Em bảo đảm chị Hoa Lan và Thi Thi sẽ nhận được thơ mời của hội phụ nữ đòi quyền sống chết, bắt đi đá thông tư tưởng, học tập đường lối giáo dục dẫn dắt chồng trở về với đường ngay nẻo phải.

Để kết luận, em không phê phán lối giải quyết của cô nàng nào là đúng, cô nàng nào là sai cả. Tùy theo nghiệp duyên và cá tính của từng người mà quyết định, miễn sao tìm thấy được hạnh phúc thì thôi. Tu là phải có hạnh phúc, phải được an lạc, nếu không ắt hẳn tu sai !

Trở về đề tài Phật Pháp nhiệm màu em không cần phải kể chuyện đâu xa, cái bà chị Hoa Lan nhà em đây, một bằng chứng cụ thể rành rành rõ như ban ngày các bạn ạ !

Chắc các bạn còn nhớ trong những áng văn trước của Hoa Dâm Bụt, tội trạng của ông anh rể Nghịch Duyên của em thật không có bút lông nào viết ra cho hết. Các độc giả theo dõi câu chuyện đã ngấy đến tận cổ khi nghe đến hai chữ Nghịch Duyên, họ đòi tòa soạn phải cắt ngay loạt bài mang nhiều hạt giống của khổ đau. Nhưng Phiền não tức bồ đề, tận cùng của khổ đau là hạnh phúc. Chỉ cần một Sát Na, anh Nghịch Duyên đã biến thành Thuận Duyên, các bạn không thể tưởng tượng rằng anh ấy đã chở chị Hoa Lan ra nhà ga để lên tàu đi dự lễ Vu Lan. Ngày xưa chị ấy phải đi chui, năm ngoái đi bán chính thức và bây giờ đường đường chính chính ngồi trên xe hơi cho anh ấy chở đến chùa.

Nhất chị Hoa Lan rồi đấy, ai nhìn cảnh gia đình đoàn tụ con cháu chậ nhà cũng mừng cho chị và có niềm tin mãnh liệt vào Phật Pháp. Nhờ nương theo chánh pháp chị Hoa Lan đã chuyển được những nghiệp dữ cỡ Sóng Bạc Đầu ra thành Sóng Lăn Tăn và từ từ thuyền tình sẽ trôi về bến Giác. Em phải triển khai rõ thêm về đề tài Phật pháp nhiệm màu trong trường hợp chị Hoa Lan nhà em, kéo các bạn chẳng hiểu ắt giáp gì làm ủng hộ cả bài văn.

Chắc các bạn hẳn biết, từ lâu chị Hoa Lan đứng chơi vơi giữa hai luồng tư tưởng Đạo và Đời. Với những gì chị nhận được do ông anh rể yêu quý của em giáng xuống đã đi vào huyền sử. Người nào hiểu đạo bảo chị bị khảo về đường tu, cứ chịu đựng tiếp đi thế nào cũng thành chánh quả. Tuy chưa biết sẽ đạt được quả... gì ? Để đối chiếu với giả thuyết chị bị trừng phạt theo luật nhân quả, kiếp trước đã lỡ đại đại gian ác với chồng như thế nào, kiếp này ráng đưa đầu ra hứng chẳng nên kêu ca than thở làm chi. Nhưng em thấy giả thuyết thứ hai không được chính xác cho lắm, Hoa Lan cô nương của chúng ta làm sao thuộc dòng Tứ Đại Gian Ác cho được các bạn nhỉ ! Muốn biết kiếp trước ta đã làm gì cứ nhìn kiếp này sẽ rõ và cuộc sống kiếp sau như thế nào cũng phản ảnh rõ trong kiếp này.

Thôi, em phải vô đề ngay bộ phim nhiều tập Chuyện Tình Hoa Lan kéo các bạn lại sốt ruột. Trong tập thứ 33, sau khi kỷ niệm 33 năm tình lận đận của hai anh chị, chị Hoa Lan đòi cắt đứt dây chuông với anh Nghịch Duyên ngay tại chỗ. Nhưng ý định chưa kịp thực hiện chị đã gặp một Cao Tăng ẩn cư tại một hòn núi lớn ở một tỉnh gần ven biển. Vị này giải cho chị một công án làm thế nào để bỏ được 3 chữ Tham Sân Si. Ôi, chỉ vồn vện có 3 chữ thôi mà suýt tí nữa chị Hoa Lan nhà em phải toi mạng đấy.

Vị Sư Cụ đem chai nước lọc bằng nhựa ép đi chum củi nấu canh, khói bay khét lẹt khiến các Phật tử đứng chung quanh phải hốt hoảng la lớn: - *Ấy chết, ngửi mùi bị ung thư đấy Cụ ơi !* Sư Cụ thản nhiên đẩy chai nước vào đốt tiếp rồi trả lời: - *Chỉ có tham sân si mới làm cho ung thư chứ thứ này ăn thua gì !*

Chị Hoa Lan phải cần đến mấy tháng sau mới ngộ ra được điều này, khi các cục u uẩn Tham Ái, Sân Hận, Si Tình và Hờn Ghen sôi máu nổi lên rần rần như giặc cướp. Nhớ đến lời vị cao tăng, chị không muốn mình mắc phải căn bệnh hiểm nghèo để theo ông Sáu Tầm, cho thiên hạ chê cười bảo mình già rồi còn không nên nét kỳ lắm. Từ đấy chị gắng cao đầu vất 3 cái của nợ Tam Độc cho vào dĩ vãng xa xưa.

Lần thứ hai trong tiểu tập 34 năm tình lao đao, chị Hoa Lan tính hát bài "Không, không, tôi không còn yêu anh nữa !" và nhất định đổi tên tác phẩm Nợ Tình Chưa Dứt của chị ra thành Nợ Tình Đã Dứt, rồi dọa xé giấy tù chung thân một kiếp với anh Nghịch Duyên. Ôi chao ơi ! Em thấy lần này hơi căng đấy, chị Hoa Lan định làm thật chứ không phải chơi đâu, con giun xéo lắm cũng quắn mà.

Không hiểu sao chị Hoa Lan lại dẫn cái xác không hồn của chị đến chùa để được cứu một lần nữa. Nhờ sự giới thiệu của Sư Cô trụ trì, chị đã gặp một cao tăng dạng Tế Diên Hòa Thượng chuyên Trì Chú Lăng Nghiêm, chỗ nào bất ổn cứ mời người đến tụng cho vài biến là nghịch sẽ thành thuận ngay. Chị Hoa Lan hớn hờ đến gặp với một niềm hy vọng chứa chan, chàng Nghịch Duyên của nàng sẽ qua một đêm bị thần chú Thủ Lăng Nghiêm chuyển cái rột biển thành

chàng Thuận Duyên ngay. Nghe như một giấc mơ các bạn ạ !

Thế các bạn có biết chuyện gì đã xảy ra không ? Chị Hoa Lan có xô được mũi anh Thuận Duyên dắt về nhà không ? Thần Chú có linh thiêng không ? Em xin trả lời là Phật pháp nhiệm mầu đến vi diệu, qua một đêm ngấm thần chú, chị Hoa Lan đang nghịch duyên với chồng bỗng trở nên thuận duyên, chị thấy lòng nhẹ tênh buông hết mọi chuyện để kệ cho anh ấy muốn làm gì tùy ý. Phần mình trở lại xứ Đức tiếp tục cuộc sống chị cho là có ý nghĩa giúp ích cho đời, cho người.

Quá tam không đến ba bận, đến hồi thứ 35 nhất định chuyện tình của chị Hoa Lan phải có happy-end, không kéo độc giả nổi loạn làm khó dễ tòa soạn báo Viên Giác phiền phức lắm. Lần này một cao tăng ở xứ Phú Lăng Sa sang thăm chùa và cúng thất cho một bác bạn đạo của chị vừa qui tiên về châu ông bà, người cho chị một lá bùa cấm nang với vài hàng chữ: **Nghịch** tức là **Thuận**. Kể từ đây chị Hoa Lan đồng hóa hai chữ Nghịch và Thuận như sáng và tối, âm và dương chẳng thể tách rời. Chị sống trong từng phút giây của hiện tại, tận hưởng những gì mình đang có không thừa cũng không thiếu.

Em cũng mừng cho bà chị không biết được liệt vào danh sách những kẻ khốn cùng trong tình trường hay những tâm hồn hạnh phúc trong đường đạo. Theo em tình rồi cũng tan nhưng sự giác ngộ và giải thoát là tuyệt đỉnh của hạnh phúc.

Em xin kể những chuyện bên lề cho các bạn mua vui một tí. Nghe đâu chị Thi Thi còn tưởng tượng ra hình ảnh anh Thuận Duyên có ngày sẽ gặp được minh sư, xuống tóc đi tu rồi ở ẩn trong một chiếc cốc nào tại một nơi hoang vắng. Từ bao lâu nay anh đã giam mình trong cốc mộ, một gian phòng chứa đầy những máy móc tối tân, đóng vai người hùng Dương Quá cô độc lẫn cô đơn cả nghĩa bóng lẫn nghĩa đen. Các nàng Tiểu Long Nữ trẻ anh đã đem đi gả chồng cho hết cả rồi, còn Tiểu Long Nữ già anh giao cho các chàng Còng xử lý. Em thấy lối dàn dựng cốt truyện cho tương lai ông anh rể của em như thế không ổn, làm sao ông ấy lại chịu cảnh *Gió trắng mắt mặt, muối dưa chay lòng* cho được.

Dù gì đi chăng nữa chị Hoa Lan cũng biến có thành không, rồi biến không thành có, đối với chị chẳng có chuyện gì trên đời làm tâm chị biến đổi nữa, anh nghịch duyên có quạ tới bến bỏ chị thẳng cẳng cũng thế à ! Anh thuận duyên có thương yêu giúp đỡ chị đến đâu cũng thế à ! Tâm an bình không phụ thuộc vào yếu tố bên ngoài.

Em có nghĩ cho chị Hoa Lan một tiểu đoạn khác cũng thuộc loại lâm ly bi đát cho hợp với dòng đời, chị sẽ gặp một mối tình lớn cỡ Đại Còng. Còng tiên sinh yêu thương chị Hoa Lan hết mực, hứa sẽ xây lâu đài tình ái bằng lồng kính đón chị về sớm tối cơm hầu nước dẫn đi đền bù cho chị. Một hình thức mắc nợ tình chị ấy từ muôn ngàn kiếp trước. Nghe như một

bài thơ nhưng chị Hoa Lan vẫn nghĩ đời không như là mơ nên xoa tay lắc đầu ngoay ngoay: "*Con ranh kia, đừng cho chị mi vào tròng một lần nữa ! Coi chừng tránh vỏ dưa lại gặp vỏ dưa đây. Bà chị mi đang chui từ trái tim ngục tù ra, chưa kịp hưởng tự do đã đâm đầu vào trái tim không ngủ yên được sao hở nhãi ranh*". Vừa nói chị vừa dí dí ngón tay vào trán của em, khiến em phải lùi sâu mũi vào tận chân tường. Em nghĩ bụng, người ta có lòng tốt muốn chị được hạnh phúc chứ ai muốn đẩy chị xuống vực thẳm của tình yêu đau mà chị giãy nẩy như đĩa phải vô thế!

À ! Nhắc đến các chàng Còng em phải kể chuyện này, chẳng là hôm lễ ra mắt sách của 7 cô nương bút nữ. Chị Hoa Lan cùng các nàng kia lăng xăng chào mời các bà con Phật tử đi dự lễ Vu Lan báo hiếu, hôm ấy sách bán cũng khá chạy không bị lâm vào tình trạng Vãn chương hạ giới rẻ như bèo. Có một cô nàng nho nhỏ xinh xinh chạy lại gần chị Hoa Lan cười toe toét hỏi:

- *Chị Hoa Lan ơi ! Nhân vật A Còng là thật hay giả? Em thấy tức cười quá chừng.*

Chị Hoa Lan nhà em bị động mỗi thương tâm, chớp chớp đôi mắt chim bồ câu ngủ nhìn về phía xa xăm trả lời :

- *A Còng là tình ảo, sắc sắc không không. Em muốn biết hãy hỏi ông Phù Vân đứng bên cạnh đây.*

Cô nàng ngây thơ tưởng thật, xoay người lại rồi cứ chú chú cháu cháu bắt ông chủ bút phải cho biết tông tích người tình A Còng của Hoa Lan.

Ông Phù Vân bị vạ lây đành gơ tay làm con Còng cho bò ra biển. Chị Hoa Lan lòng thầm gọi, A Còng chàng ơi ! Hãy xuất đầu lộ diện cho Hoa Lan và độc giả ái mộ có cơ hội chiêm ngưỡng chàng người hùng trên mạng.

Lúc ra về chị Hoa Lan có kể chuyện này cho chị bạn đạo Diệu Tiết nghe, chị ấy đòi bắt Còng đem đi nấu bún riêu cua. Em thấy mắt chị Hoa Lan hơi rướm lệ kiểu *Mắt lệ cho người tình*, không ai hiểu được nỗi lòng của chị đang quặn đau như thế nào, lại dám đem người tình của chị ra nấu bún riêu. Rồi lại ngâm hai câu:

*Tình yêu như bát bún riêu.*

*Bao nhiêu sợi bún bấy nhiêu sợi tình.*

Trở về đề tài hạnh phúc, chị Hoa Lan nhà em có được hạnh phúc không ? Ai dám chui vào tim chị để biết chị có vật và khi người tình bỏ ta đi như những dòng sông nhỏ, ôi những dòng sông nhỏ. Nhưng sông không có thể không trôi vào biển lớn, chị sẽ gặp lại tất cả ở giữa dòng đại dương của tình người.

*Theo lời ti tê của Hoa Dâm Bút*

*Mùa Thu 2008.*

# Một mảnh đời cô quạnh



• Lưu An

## Lời giới thiệu

*Ước mơ, và cả những ảo ảnh là những điều không thật nhưng đôi khi rất cần cho người ta. Với nó người ta tìm được nguồn vui để sống, giúp họ quên đi được những bất hạnh đón đầu, những đày đọa của số phận mà đời họ đã không may mắn phải nhận chịu.*

*Đó là hình ảnh của một cô bé gái xấu xí dung nhan, tàn phế thân thể lại thêm căn bệnh đau tim trầm trọng đã bị cha mẹ ruồng rẫy, phỉ bỏ. Cô ta vẫn ôm ấp giấc mơ khi có đủ lớn khôn sẽ đi tìm mẹ và có được một người thương yêu trong mộng. Nhưng bất hạnh thay, cuối cùng ước mơ của cô bé vẫn là mộng tưởng và ảo ảnh thì chẳng bao giờ có thật?!*

*Câu chuyện này đã được kể bởi một cô giáo, đầy lòng nhân đạo. Cô ta đã giúp đỡ và làm việc cho một cơ sở trông coi những đứa trẻ bất hạnh tàn tật ở VN vào những năm gần đây. (LA)*

Vài đám mây trắng đục che phủ bầu trời cùng làn gió nhẹ thổi qua làm giảm đi rất nhiều cái nóng cháy rát da của Sài Gòn giữa tháng 8, mùa mưa, mang cho tôi cái dễ chịu sau mấy giờ dạy học. Về nhà sớm cũng chẳng làm gì, đưa con trai duy nhất hôm nay lại bận rộn vì tiệc sinh nhật của người bạn cho biết đến khuya mới về.

Trong cái dễ chịu, nhàn nhã đó, tôi muốn đi bộ một lúc để thải ra ngoài cơ thể cái mệt nhọc của mấy giờ liền dạy học. Vừa quẹo vào con đường Yên Đổ,

một cảnh tượng hiện ra trước mắt đã làm tôi ngẩn ngơ đứng lại nhìn với cảm giác ái ngại, xót xa.

Một đoàn trẻ tàn tật, khoảng hơn 50 đứa, lớn bé khác nhau đang xếp hàng nối đuôi nhau băng qua con đường. Một rùng xe gắn máy dừng lại, những cặp mắt mở lớn nhìn lũ trẻ bất hạnh di chuyển như một đàn thú trong đoàn xiếc. Vài đứa uốn cong người, dùng đôi cánh tay lăn bánh chiếc xe lăn của chính mình. Vài đứa khác chân thấp, chân cao cố giữ cân bằng để khỏi té mỗi khi di chuyển. Có đứa ôm sát cặp nạng gỗ vào dưới nách cố gắng chia bớt sức nặng của tấm thân trên cặp chân lỏng lẻo, không tí sức lực như cặp dây thung bị đứt... Đoàn trẻ lặng thinh, không một tiếng cười đùa. Chúng chăm chú lê lét tấm thân tàn tật của mình trong khói xe mù mịt.

Trong lúc tôi đang ngẩn ngơ, ái ngại nhìn đoàn trẻ bất hạnh, một tiếng la đau đớn phát ra từ đám trẻ làm tôi giật mình. Hai chiếc nạng gỗ văng ra khỏi hàng, đứa bé gái ngã nằm sòng soài trên mặt đường nhựa đang cố gắng lồm cồm tìm cách ngồi dậy. Tôi chạy lại, nâng con bé ngồi dậy. Một bên má bị tím bầm, đôi môi sưng to, lem luốc vì dòng máu đang rỉ ra từ hai lỗ mũi. Rút vội chiếc khăn tay trong túi, tôi lau nhẹ trên khuôn mặt ngăm đen, trầy trụa dính máu và đất cát của con bé, ân cần tôi hỏi:

- Con có đau lắm không, để cô giúp con.

Nói xong tôi cố kéo nó đứng dậy, con bé phải tựa vào thân mình tôi vì chỉ còn một cái chân phải duy nhất tạm gọi là có tí bắp thịt để chống đỡ trên mặt đất. Chân bên kia xuôi lơ, không sức lực đong đưa theo di động của thân mình nó.

Dù vẫn còn nét đau đớn hiện rõ trên khuôn mặt, nhưng con bé vẫn cố gắng đưa tay ra như cố nắm lấy cặp nạng gỗ của mình mà tôi đang cầm trong tay:

- Cám ơn cô, cô đưa nạng cho con!

Ngay lúc đó một trong hai bà nhân viên dẫn dắt lũ trẻ cũng vừa đến. Với giọng trách mắng bà ta nói với con bé:

- Thiên Phúc, con thấy chưa? Cô đã bao nhiêu lần nói con phải mang xe lăn, mà con không nghe! Thôi ráng đứng dậy, tự đi đi! Cô không thể giúp con được vì còn phải đẩy xe cho con Nguyệt ở phía trước.

Tôi quay sang nhìn bà nhân viên như mong bà ta thông cảm cho cái té đau của con bé:

- Em nó còn đau lắm! Thôi chị để tôi giúp nó một tí. Tôi cũng đang rối rắm chẳng có gì bận rộn cả.

- Cám ơn chị lắm.

Rồi hơi cau mày, có vẻ bức bối bà nhân viên nói tiếp:

- Con nhỏ này cứng đầu lắm, không phải đây là lần đầu tiên đâu. Chỉ dạy cho nó nhưng không bao giờ nó nghe lời, nhiều khi bức mình lắm!

Hình như câu phân trần và nét mặt sợ sệt, vẫn còn đau đớn của con bé đã làm bà nhân viên bớt bức mình. Bà ta hạ giọng nhỏ nhẹ nói với tôi:

- Nếu vậy thì tốt quá, xin chị giúp chúng tôi một tí. Cũng không còn xa nữa, qua con đường này vài trăm mét nữa là đến rồi.

Nói xong bà nhân viên vội vã chạy lên phía trước cầm lấy chiếc xe lăn đang đứng trơ trọi giữa đường. Trên đó một đứa bé gái khác thân hình còm cõi ngồi như dán vào chiếc yên xe.

Lúc này tôi mới nhìn rõ đứa bé tàn tật đang đứng tựa vào thân tôi. Con bé khoảng 15, 16 tuổi, nước da ngăm đen, hai gò má nhô cao làm cho cái mũi hơi hếch vốn dĩ đã thấp lại như bị ép sát hơn vào khuôn mặt. Trên cái đầu khá to, mái tóc thưa thớt, quần quoeo rối bởi có lẽ vì ít được bới chải... Tất cả cái đó, cùng với đôi chân tật nguyền của con bé thể hiện một hình hài bất hạnh của đứa con gái xấu xí. Nhưng nếu nhìn thật kỹ trên khuôn mặt không cân đối của con bé. Người ta sẽ thấy trên khuôn mặt xấu xí đó, cặp mắt một mí rất sáng, luôn luôn ướt ươn ướt được mở ra, khép vào bởi cặp lông mi khá dài hơi cong, làm cho nó có cái gì dễ mến, có duyên. Đôi mắt ướt và sáng long lanh đó hình như chứa đựng vẻ buồn bã, suy tư lộ hẳn ra bên ngoài, diễn tả rất rõ ràng loại người sống rất nhiều với nội tâm.

Đúng như bà nhân viên nói, chỉ bằng qua con đường, lũ trẻ được dẫn vào một cơ sở dạy nghề hớt tóc trong một ngõ hẻm khá rộng. Nơi đây chúng được hớt tóc miễn phí vì cơ sở cần những chiếc đầu có tóc của chúng để cho những học viên thực tập.

Qua lời tâm sự của hai người nhân viên. Đám trẻ thuộc ngôi trường nuôi dạy trẻ tàn tật về tứ chi của thành phố. Chúng có thể được đến từ những gia đình tư nhân, với lý do nào đó cha mẹ chúng không muốn cứu mang đứa con tàn tật. Họ gửi đến nhà trường trông nom bằng chi phí mà họ thanh toán từng tháng. Chúng cũng có thể là những đứa bé tàn tật bị bỏ rơi trên đường phố hay bệnh viện, nhà bảo sinh... dưới dạng những đứa con vô thừa nhận. Nhưng cũng có thể là những đứa con khiếm khuyết tứ chi do đạn mìn, tai nạn xe cộ, bệnh tê liệt... Cha mẹ chúng, quá nghèo khổ phải lo sinh kế không thể nuôi dưỡng chúng được.

Nhân viên làm trong trường được trả lương như một công nhân viên của thành phố. Tài chánh cũng như vật dụng của nhà trường đều do quỹ của thành phố hay qua sự giúp đỡ của các hội đoàn từ thiện trong và ngoài nước. Ngoài việc nuôi dưỡng, nhà trường cũng tổ chức những lớp học căn bản, mục đích giúp chúng biết đọc, biết viết và tính toán tương đương với bậc tiểu học. Với những đứa trẻ có ý hướng và khả năng học cao hơn (cấp hai và cấp ba), chúng phải ra ngoài theo các trường phổ thông cùng những trẻ bình thường ngoài xã hội.

Đặc biệt, vài đứa trẻ sống thời gian lâu và trưởng thành trong trường. Có thể do một đứa đầy nào đó, chúng thương yêu nhau. Nhà trường sẽ kết hợp chúng, dành cho vợ chồng chúng một căn phòng nhỏ riêng biệt trong trường. Nếu có đứa nào may mắn hơn, chúng kết hôn với người bình thường ngoài xã hội, nhà trường sẽ tạo dịp cho chúng ra ngoài sinh sống.

Từ khi hệ thống bao cấp được bãi bỏ. Nhà trường không còn thuần túy là một cơ sở từ thiện nữa. Bên cạnh sự nuôi dạy trẻ bất túc, nhà trường còn hoạt động trong lãnh vực kinh tế để kiếm tài chánh chi dụng thêm cho hoạt động của cơ sở. Chẳng hạn như nhận những đơn đặt hàng từ các cơ sở thương mại để sản xuất như may, thêu quần áo. Đan, móc hay chế tạo các đồ vật lưu niệm dưới dạng gia công. Những đứa trẻ ngoài việc học hành, ăn ngủ chúng còn phải làm việc theo khả năng cũng như tình trạng tật nguyền của chúng để đóng góp cho cơ sở hoạt động.

Tôi ái ngại ngồi nhìn lũ trẻ tật nguyền lằng lằng luân phiên đưa mái tóc cho người ta thực tập. Chúng chấp nhận đẹp, xấu không một tiếng than vãn hay yêu cầu. Cảm giác xót đau xâm chiếm tâm hồn. Tôi chợt nhớ đến những mất mát, thua kém của đời mình. Mới 5 tuổi, tôi đã phải nhìn thấy mẹ tôi mất. Rồi biết bao nhiêu đại khổ tiếp theo, chỉ vì thiếu sự chỉ dạy, khôn ngoan của mẹ. Tôi đã kinh hoàng trong 7 năm chung sống với người chồng bệnh hoạn về tâm lý, chỉ biết say sưa, cờ bạc và đày đọa vợ con. Đã gần 10 năm qua, từ ngày chồng chết, hình ảnh kinh sợ của kiếp làm vợ vẫn nguyên vẹn trong trí nhớ, làm tôi trốn chạy tất cả những vương vấn tình cảm. Tôi đổ dồn cuộc đời và ước mơ của mình cho đứa con trai duy nhất như là niềm vui của cuộc sống.

Nhưng hôm nay, tôi cảm thấy mình vẫn có quá nhiều hạnh phúc và may mắn hơn lũ trẻ tàn tật và bất hạnh này. Tôi có ý định dành một khoảng thời gian rảnh rỗi dùng khả năng của mình để giúp đỡ chúng, như là sự cảm thông, chia sẻ một phần nào nỗi đau khổ của chúng. Hai bà nhân viên tỏ ra rất vui mừng, họ cảm ơn tôi rồi rút với ý định thiện nguyện của tôi. Họ cho tôi biết điều kiện để muốn thêm nhân viên được coi là một vấn đề rất khó khăn của nhà trường. Những người làm việc tự nguyện luôn luôn được chờ đón nồng hậu. Cuối cùng họ xếp đặt để cho tôi gặp mặt trực tiếp với bà hiệu trưởng của nhà trường vào tuần tới.

\*\*

Đúng ngày hẹn, tôi đến ngôi trường nuôi dạy trẻ bất túc của thành phố. Một cơ sở khá đồ sộ, gồm nhiều dãy nhà bao quanh một chiếc sân rộng tráng ciment, thoáng khoáng ở giữa. Dù buổi trưa, trời nắng chang chang, vẫn có vài đứa bé tật nguyền quây quần chơi đùa dưới gốc vài cây bàng khá lớn trong sân. Xa xa trên hiên nhà, vài đứa bé khác lê lét đôi chân hay khắp khệnh đôi nạng gỗ đi đi, lại lại chơi đùa với nhau.



Hình như đã chuẩn bị trước, khi tôi vừa gõ nhẹ vài tiếng vào cánh cửa văn phòng, chị nhân viên vui vẻ bước ra chào đón tôi:

- Chị có phải là Diễm không ạ? Mời chị vào, bà Hiệu trưởng đang chờ chị đó.

Chưa kịp trả lời chị nhân viên, bà Hiệu trưởng đã từ văn phòng bước ra, niềm nở nắm lấy cánh tay tôi, thân mật như quen biết từ lâu:

- Tôi có nghe chị Hải, nhân viên của tôi cho biết chị đã giúp đỡ cháu Thiên Phúc, khi cháu bị té trên đường đi học. Chị ấy cũng cho biết chị có thiện ý muốn giúp đỡ chúng tôi trong vấn đề chăm sóc các em tàn tật. Thật cảm ơn lòng tốt của chị lắm.

- Không dám, chẳng có gì đáng để bà phải cảm ơn cả.

Sau đó bà ta hỏi tôi về khả năng chuyên môn cũng như gia cảnh và cả những nguyên nhân nào thúc đẩy tôi tự nguyện muốn giúp đỡ cơ quan của bà ta. Cuối cùng, bà Hiệu trưởng cho tôi biết, nhà trường rất cần sự giúp đỡ của tôi vào những ngày cuối tuần và ngày lễ vì nhân viên viên cơ hữu phải thay phiên nhau nghỉ. Công việc chỉ chơi đùa, trông nom hay nếu được giúp lũ trẻ tí chút về việc học văn hoá. Những việc khác như nấu ăn, lau chùi... đã có nhân viên cơ hữu đảm nhận. Rồi bà ta ra dấu cho cô nhân viên đi gọi con bé Thiên Phúc đến để cảm ơn tôi.

Khi chiếc xe lăn vừa xuất hiện trước thềm cửa văn phòng, bà Hiệu trưởng đã lên tiếng:

- Thiên Phúc, con đến chào cô Diễm, cảm ơn cô đã giúp đỡ con vừa rồi đi!

Con bé ngược mắt nhìn về hướng tôi, lăn chiếc xe chậm chạp đến sát bên tôi. Vấn đề mắt ướt một mí buồn bã, mái tóc thưa thớt, lờm xờm càng làm xấu thêm khuôn mặt không đều đặn màu da bánh mật... Nó nhỏ nhẹ nói với tôi:

- Con chào cô, cảm ơn cô đã quá tốt, giúp đỡ con vừa qua!

Tôi im lặng nhìn con bé mỉm cười, đưa tay kéo chiếc xe lăn của nó sát hơn vào mình. Thái độ thân thiện, tình cảm của tôi có lẽ đã làm con bé cảm động, sung sướng. Nó di chuyển chiếc xe lăn đến sát hơn, đầu hơi ngã vào tôi. Bàn tay nắm nhẹ lấy cánh tay tôi như muốn hưởng trọn vẹn cảm giác đụng chạm thương yêu mà tôi đang dành cho nó.

Tôi vuốt nhẹ đầu con bé, cúi xuống gần sát tai nó với giọng nói thân thương, tôi hỏi:

- Con còn đau không? Vết thương trên môi đã thật sự khỏi chưa?

- Cảm ơn cô, đã khỏi rồi cô ạ. Khi nào rảnh rỗi cô đến chơi với con...

Con bé định nói tiếp, nhưng bà Hiệu trưởng đã ngắt lời:

- Thiên Phúc, thôi con ra ngoài chơi, để cô nói chuyện. Cô Diễm sẽ còn đến đây giúp đỡ các con nữa.

Khi con bé vừa biến mất sau cánh cửa, bà Hiệu trưởng ngược mắt nhìn tôi, với giọng đều đặn bà ta kể lể:

- Con bé đã sống ở đây hơn 10 năm rồi, hoàn cảnh cũng như cá tính của nó rất đặc biệt. Khác hoàn

toàn với những đứa trẻ khác và hình như rất khó hiểu!...

Qua lời bà Hiệu trưởng, Thiên Phúc đã được mẹ chở bằng xe hơi đến đây hơn 10 năm về trước, khi nó mới 5 tuổi. Mẹ nó là một người đàn bà khá đẹp, giàu có và hình như là vợ của một cán bộ cao cấp ở một địa phương nào đó. Không biết vì lý do gì mà bà ta phải mang nó đến đây. Có thể nó là đứa con tư sinh của bà ta, chồng bà ta không vừa ý nuôi dưỡng? Nhưng cũng có thể vì sĩ diện với xã hội do sự tàn tật của đứa con mà cha mẹ nó không muốn nhận nó là con... Ngày mà bà ta đến đây, nhà trường mới thành lập, thiếu thốn đủ mọi thứ. Những giúp đỡ của các cơ quan từ thiện cũng như của chính quyền chưa được đầy đủ. Vì vậy khi nhận nó vào, ngoài việc trả tiền chi phí rất cao và trả trước cho hẳn một năm, mẹ nó còn giúp đỡ nhà trường nhiều vật dụng như giường chiếu, bàn ghế... Vì vậy nó đã được nhà trường đón nhận với nhiều mong muốn.

Sau đó, thỉnh thoảng bà ta cũng đến thăm nom, mang cho con bé quần áo và đồ ăn. Nhưng chỉ được một thời gian ngắn, sự thăm viếng thưa dần, cho đến một lần, vào khoảng giữa năm. Mẹ nó cho nhà trường biết vì phải đi công tác xa không thể trông nom nó thường xuyên được. Bà ta đóng phí tổn cho hẳn một năm sắp tới. Rồi từ đó đã 8 năm, nhà trường không còn gặp lại bà ta và cũng không đóng tiền cho nhà trường nữa. Nhà trường sai người đến địa chỉ trong hồ sơ xin nhập trường của con bé, nhưng chỉ là địa chỉ ngụ tạo mà thôi. Chính vì vậy hiện nay nó được xếp vào thành phần trẻ tàn tật vô thừa nhận, không cha, không mẹ được cứu mang dưới dạng nhân đạo.

Đặc biệt cá tính của nó rất vững mạnh, đời sống có vẻ khép kín. Thường tìm cách tách rời khỏi những cuộc chơi đùa với những đứa trẻ khác cùng lứa. Trí não của nó không có gì đặc biệt của một đứa trẻ thông minh. Nhưng hình như nó rất tự tin và có chút kiêu ngạo so với lũ trẻ khác. Sau khi học xong phổ thông cấp một của nhà trường, con bé năng nặc đòi học lên cấp 2. Vì vậy, hàng ngày phải ra ngoài, đến trường phổ thông cấp 2, học với trẻ em bình thường. Nó chấp nhận làm việc nhiều hơn trong cơ sở sản xuất của nhà trường để cung ứng phí tổn cho việc học cao hơn. Điều bất hạnh hơn cho nó là ngoài tình trạng tàn tật đôi chân, con bé còn mang theo một căn bệnh đau tim khá nặng, đã mấy lần phải vào bệnh viện cấp cứu.

Thấm thoát tôi đã đều đặn giúp đỡ cho lũ trẻ bất hạnh được gần một năm trời vào những ngày cuối tuần. Những chiếc bánh ngọt, nồi chè đơn sơ, cũng như những thùng quần áo cũ thu gom từ các gia đình quen biết khác, nơi mà tôi dạy học luôn luôn là những món quà rất ý nghĩa mang vui mừng cho lũ trẻ khốn khổ đó.

Mỗi khi tôi đến làm việc đều được chúng vui mừng chờ đón. Đặc biệt con bé Thiên Phúc, giữa tôi và nó hình như có rất nhiều cảm thông, gần gũi. Với nó tôi có cảm tưởng như là một người bạn mà tôi đã chẳng ngại ngần thổ lộ khá nhiều tâm sự riêng tư của mình

cho nó nghe. Con người và cá tánh của con bé đã mang đến cho tôi khá nhiều ấn tượng. Về trầm lặng, đôi mắt ướt một mí buồn tẻ, luôn luôn chứa đựng nét suy tư, làm cho tôi có đôi chút tò mò về con người thâm kín của nó.

Trong những cuộc chơi đùa tập thể, con bé thường tránh xa hay chỉ tham dự lấy lệ. Nhưng mỗi khi tôi đứng một mình hay ngồi nghỉ ở một chỗ nào đó. Y như rằng, nó lại lân la đến gần, hỏi han tâm sự hay đứng nép ở một góc kín đáo nhìn tôi với đôi mắt khó hiểu.

Một lần, sau bữa cơm tối, ánh mặt trời gần biến mất để trả lại cái mát mẻ của bóng tối mù mờ từ vài ngọn đèn từ ngoài đường hắt vào sân trường. Tôi đang chỉ dẫn, bày trò chơi cho nhóm trẻ ở trước dãy nhà chính. Không biết tại sao tôi có cảm giác là lạ, cảm giác như đang bị một người nào đó đứng bên ngoài soi mói, quan sát tác động của mình. Tôi quay lại, nhìn lên phía lan can của dãy nhà. Sau cánh cửa của căn phòng, dưới ánh đèn mù mờ từ xa chiếu lại, một cặp mắt rất buồn bã hình như chứa đựng đầy rẫy suy tư đang chú ý vào tôi. Chỉ nhìn thấy nửa chiếc xe lăn lấp ló bên cạnh cửa, cái đầu với mái tóc lưa thưa cũng cho tôi biết là con bé Thiên Phúc. Tôi tự nhiên cảm thấy thương xót con bé. Nhìn thấy nỗi cô đơn, buồn bã khó hiểu của nó dưới bóng tối nhập nhòa trong tiếng nô đùa cười vui của những đứa trẻ khác.

Tôi đứng dậy, thung thảng đi đến bên nó, để tay lên vai kéo sát nó vào thân tôi. Bàn tay khác, tôi âu yếm vuốt nhẹ mái đầu và đôi má sạm đen của nó. Con bé im lặng, ngã sát đầu sát hơn vào tôi như muốn tận hưởng trọn vẹn sự vuốt ve âu yếm của tôi.

- Thiên Phúc, tại sao con không ra chơi đùa với các bạn? Con có chuyện gì buồn, hãy nói cho cô nghe đi.

- Con muốn đứng xa ngắm nhìn cô...

Chỉ nói có thế rồi nó im lặng, ngược mắt lên nhìn tôi, đưa bàn tay nắm lấy cánh tay tôi vuốt nắn ra chiều thân thiết. Tôi giật mình, muốn rút tay ra khỏi bàn tay của con bé vì cảm thấy đau đớn khi nó xoa lên cánh tay tôi. Nhưng tôi đã kịp kìm chế, im lặng chịu đau, để yên cho nó vuốt ve. Lúc này tôi mới biết bàn tay của nó rất thô, xấu xí và lộm cộm những mảnh da chai cứng như những cái vẩy dằm vào lớp da mỏng mềm của tôi. Có lẽ những lần trước, nó cũng đã vuốt tay tôi nhưng vì thường mặc áo dài tay cho nên tôi không cảm nhận được.

- Cô có nét đẹp giống như mẹ của con lắm, cô Diễm ạ. Mẹ con cũng có mái tóc đen nhánh, uốn cong tự nhiên, thả dài xuống đôi vai như cô. Cũng có bàn tay trắng mềm thường vuốt ve, âu yếm con khi con đến gần.

Tôi không trả lời, nhưng đưa tay vuốt đầu nó ra về cảm thông, đợi chờ lời tâm sự của nó mà tôi đang muốn nghe.

- Con sẽ phải thoát khỏi nơi đây. Con không muốn đời mình phải chôn vùi trong cái không khí bệnh hoạn, tù túng và giả dối này cô ạ.

Nói đến đó, con bé im lặng, đưa mắt nhìn băng quơ, không chủ đích ra hướng ngoài sân, rồi nó tiếp:

- Con sẽ phải tìm cho chính mình một cuộc sống bình thường. Lớn lên, phải có một người yêu thương dưới một mái gia đình vợ chồng và đàn con. Con sẽ như mọi người khác, rồi ngày nào đó con sẽ đi tìm mẹ của con, sẽ tha thứ cho mẹ vì đã bỏ bê con !...

Con bé nói một tràng rất dài về những dự tính và ước mơ với giọng đều đặn, như không hề chú ý đến sự hiện diện của tôi, đang đứng bên nó với đôi mắt ngẩn ngơ nhiều ngạc nhiên. Cuối cùng ngược đôi mắt lên, nhìn về hướng tôi, nó hỏi nhẹ:

- Cô không tin sao? Không phải là những ước mơ hảo huyền của con đâu cô ạ. Con đã và đang theo đuổi với những cố gắng của mình đó!

Thấy tôi vẫn im lặng, nó nằm nhẹ lấy bàn tay tôi lắc nhẹ như muốn tôi chú ý vào lời tâm sự của nó hơn:

- Cô có biết tại sao con quyết tâm xin đi học phổ thông cấp hai không? Những ngày nghỉ con thường tìm cách đi ra ngoài, khỏi 4 bức tường bao quanh đây để học hỏi. Chuẩn bị cho một ngày nào đó đủ lớn khôn và may mắn con sẽ ra đi khỏi nơi đây.

Lời nói của con bé đã làm tôi lo sợ, cảm thấy nó không phải là đứa bé tàn tật đại khờ, thiếu suy tính, không đủ can đảm để làm những việc mà nó muốn làm nữa. Tôi quay nhìn thẳng vào đôi mắt một mí ướt của nó. Tôi chợt tìm thấy trong vẻ buồn cố hữu đó tiềm ẩn ánh mắt quyết liệt vững mạnh. Im lặng tí chút, nhỏ nhẹ tôi nói vừa đủ cho nó nghe:

- Con nên suy nghĩ rất kỹ lưỡng, sự liều lĩnh và sai lầm sẽ mang rất nhiều phiền phức và nguy hiểm cho con. Nơi đây dù sao cũng là một cơ sở từ thiện, ít ra con cũng tìm được những nhu cầu tối thiểu cho đời sống tàn tật của con !...

Con bé mỉm cười, ngắt lời tôi, với giọng chua cay:

- Từ thiện! Cô tưởng họ làm từ thiện sao? Cô hãy nhìn bàn tay của con, của những đứa trẻ khác. Dù tàn tật ở mức độ nào miễn là còn một tí sức lực để làm việc, để sản xuất... Đều phải tạo ra sản phẩm cho những hợp đồng gia công từ các công ty gửi đến để kiểm tiền cho nhà trường. Cho những nhân viên mà họ mệnh danh là những người làm việc từ thiện!

Tôi giật mình, đưa bàn tay tỏ ý ngăn cản không cho nó nói tiếp. Nhưng con bé nhìn tôi với ánh mắt quyết liệt:

- Cô tưởng họ nhận, họ nuôi con ở đây họ bị lỗi sao? Mỗi ngày bao nhiêu chiếc áo con phải may, bao nhiêu chiếc túi xách tay, giỏ đi chợ con phải đan, phải móc để cung ứng cho hai bữa cơm, một chiếc giường ngủ? Con phải làm cho đến bao giờ? Không lẽ phải đợi cho đến ngày đôi chân tàn tật của con mọc ra những bắp thịt khỏe mạnh như người bình thường để ra đi sao cô?!

Rồi cứ thế, với giọng cay đắng nó nói tất cả những cái xấu xa trong bóng tối, đằng sau cơ sở nơi nó đã sống và nhìn rất rõ trong hơn 10 năm qua. Cuối cùng nhìn tôi với giọng rất nhẹ nhàng, thân quý:

- Nơi đây, chỉ có cô mới thật sự là người tốt, đúng nghĩa chữ từ thiện, lòng nhân đạo mà thôi. Còn lại chỉ có bề mặt! Một lũ giả đạo đức! Con mong muốn

những điều con nói ra không là sự thật. Nhưng buồn làm sao nó đúng như vậy, cô Diễm ạ.

Tôi lìm người, im lặng kéo sát đầu nó vào lòng mình tỏ vẻ thông cảm với những điều nó nói. Buông tiếng thở dài tôi an ủi:

- Nhưng biết làm sao hơn, lực bất tòng tâm Thiên Phúc ạ.

- Không, con phải vươn lên, phải đi vào xã hội cố tìm cho mình một người bình thường yêu thương con. Anh ta sẽ kéo con ra khỏi 4 bức tường giả dối này. Con sẽ có cuộc sống như bất cứ người đàn bà nào khác trên thế gian. Có chồng và vài đứa con. Khí giới của con là lòng quyết liệt và ước mơ. Ước mơ là nguyên liệu cho cố gắng. Quyết liệt là kiên nhẫn giúp con đi tới cùng.

Dừng lại một chút như suy tư, với giọng buồn bã như muốn khóc, nó tiếp:

- Cô tưởng rằng sự tàn tật đôi chân, xấu xí hình dạng là những vật cản ngăn được ước mơ của con sao? Không! Dù con biết rõ, đó là những thiệt thòi của mình, nhưng con vẫn không nghĩ rằng nó đủ ngăn cản được cố gắng của con. Nỗi buồn đau, lo lắng nhất của con là căn bệnh đau tim, chỉ có nó mới hủy diệt được sức sống và làm con gục ngã mà thôi!...

Muốn tránh những lời tâm sự mà tôi nghĩ quá đáng, quá sức của nó. Tôi giả bộ quay sang hướng khác cầm lấy cán chiếc xe lăn:

- Để cô đẩy còn ra góc bên kia hàng hiên, nơi đó mát mẻ hơn nhé.

Rồi chẳng đợi nó đồng ý, tôi đẩy chiếc xe lăn đến góc hàng hiên sáng sủa hơn vì ánh trăng sao từ bầu trời chiếu xuống. Tôi đứng tựa vào chiếc xe đưa mắt nhìn kỹ bóng dáng con bé mà hôm nay tôi mới thực sự nhìn rõ được tâm tư nó. Con bé hình như hiểu tôi cố ý muốn chấm dứt lời tâm sự của nó thì phải. Khuôn mặt ngăm đen và đôi mắt một mí lại trở về bao phủ với nỗi buồn cố hữu.

Bầu không khí im lặng phủ trùm lấy tôi và nó. Chúng tôi, mỗi người đeo đuổi một ý nghĩ riêng tư, dù khác nhau nhưng chắc chắn đều nhắm vào hoàn cảnh bất hạnh đau buồn của nó.

Mãi một lúc sau, hình như tiếng thở dài nhẹ của tôi đã kéo con bé ra khỏi suy tư, ngược mắt lên chăm chú nhìn tôi khá lâu, nó hỏi:

- Cô Diễm, chồng cô chết đã hơn 10 năm rồi, tại sao cô không tái giá?

Thấy tôi im lặng, nó hỏi tiếp:

- Hay ít ra, sao cô không tìm lấy một người yêu? Cô còn đẹp lắm mà.

Tôi nhìn thẳng vào mắt con bé, chậm rãi trả lời:

- Thành thật với con, sau 7 năm đời sống chồng vợ đã làm cô kinh hoàng. Mười năm qua cô sống đơn độc, im lìm, tránh xa những vướng bận tình cảm, vì cô nghi ngờ và kính sợ đàn ông, Thiên Phúc ạ.

Trả lời xong, tôi cảm thấy mình ngưng ngừng vì nghĩ rằng đã nói dối đứa bé đáng thương, đã can đảm bày tỏ tâm hồn với mình. Tôi ngần ngừ một chút rồi nói tiếp:

- Nhưng mới đây, vài tháng trước. Cô vừa vướng vào tình yêu Thiên Phúc ạ!

Con bé nghe tôi nói, mở to đôi mắt một mí tỏ vẻ mừng vui nhưng cũng không giấu được ánh mắt tỏ mò:

- Chắc chú phải là người đẹp trai và rất mềm mỏng chiều chuộng cô lắm?

Nghe con bé nói, tôi phì cười:

- Tại sao con đoán như vậy?

- Thì cô đẹp và quá hiền, người yêu cô phải tốt như cô chứ? Hơn nữa cô đã chờ đợi, lựa chọn hơn 10 năm trời mà!?

Tôi lấy bàn tay tát nhẹ vào má con bé, vui vẻ với lỗi suy luận ngô nghê của nó. Tôi trả lời:

- Không như con nói đâu. Anh ấy xấu trai và có vẻ rất khó tính, không biết chiều chuộng cô như con tưởng đâu.

Con bé lắc đầu không tin:

- Con muốn gặp mặt chú, có được không?

- Không được con à. Anh ấy ở rất xa, ngay cả muốn gặp cũng không dễ dàng.

- Ở ngoại quốc sao cô?

Tôi bâng quơ gật đầu, tỏ vẻ chấp nhận lời ước đoán của nó. Lưỡng lự một chút, tôi tâm sự:

- Có thể cứ 2 năm hay 3 năm hay lâu hơn nữa anh ấy mới về Việt Nam một lần, nhưng với cô điều đó không quan trọng Thiên Phúc ạ. Ngay cả không bao giờ gặp được nhau cô vẫn không buồn... Cô chỉ biết rằng cô yêu anh ấy và ngược lại anh ấy cũng yêu cô, thế là đã mãn nguyện rồi.

Con bé giương mắt nhìn tôi ra vẻ không tin. Tôi vỗ nhẹ vào cái đầu lưa thưa tóc của nó, rồi tiếp:

- Đôi khi người ta nên nhận lấy cảm giác đẹp đẽ của mơ mộng, đợi chờ, nhớ thương từ tình yêu vẫn hơn cảm giác hoan lạc thực tiễn gần nhau rồi sinh ra nhàm chán, con ạ.

Khi nghe tôi nói xong, không hiểu sao con bé tự nhiên phát ra vài câu hát:

*"Hỏi đá xanh rêu bao nhiêu tuổi đời, hỏi gió phiêu du qua bao đỉnh trời. Hỏi những đêm sâu, đèn vàng héo hắt, ái ân bây giờ là nước mắt, cuối hồn một thoáng nhớ mong manh... Từ những cơn mê xa trong cuộc đời, từ những cơn vui tan theo nụ cười. Từ phút trao đi cuộc tình thứ nhất, giá bằng khi tuổi hồng đã mất, dâu bèo chìm giữa sóng xa khơi..."* (Nhạc Trần Trịnh).

Giọng hát của nó không hay, nhưng những câu hát thật buồn len lỏi vào tim làm cho tôi ngẩn ngơ vì suy tư. Rồi không hiểu sao nó cầm lấy chiếc giỏ xách tay bằng da của tôi, đang để trên thành lan can:

- Con muốn mở ra xem được không cô?

Tôi mỉm cười dễ dãi:

- Tự nhiên, con có thể coi tất cả những gì cô đựng trong đó.

Chẳng một chút ngại ngần nó kéo rất nhanh chiếc dây kéo (fermeture) nhìn vào trong chiếc giỏ với đôi mắt khá thích thú tỏ mò. Con bé lấy ra vài tờ giấy bạc mà tôi để lung tung trong đó. Nó vuốt nắn cho thẳng những tờ giấy bạc, sắp xếp lại đàng hoàng, ngược mặt lên nói với tôi:

- Sao cô bỏ tiền bạc lung tung như vậy? Cô không sợ người ta lấy mất sao?

- Có ai lấy của cô đâu mà sợ, nhà cô chỉ có cô và đứa con trai, nó chẳng bao giờ biết lấy trộm của cô cái gì cả...

Con bé mỉm cười khi nghe tôi trả lời, nhìn tôi nó nói:

- Nhưng tiền bạc mà không biết giữ gìn đàng hoàng thì không thể làm giàu được cô ạ...

Tôi cười to, vì nhận xét có vẻ đùa giỡn nhưng rất chí lý:

- Có lẽ con nói đúng, cô chưa bao giờ giàu có cả! Mà cô cũng chẳng ham làm giàu.

Hình như chẳng để ý đến câu trả lời của tôi, con bé tiếp tục lục lọi, cầm cái bóp nhỏ xách tay của tôi, chẳng cần hỏi mở ra và bỏ mấy tờ giấy bạc vào một ngăn, rồi mở ngăn khác. Lúc đó tôi mới giật mình khi nó kéo ra một xấp ảnh mà tôi đã bỏ trong chiếc bóp. Với vẻ mặt khoái chí, ngược mắt lên nhìn tôi ra ý dò hỏi:

- Con có thể xem được chứ?

Hơi ngần ngừ một tí, nhưng rồi tôi cũng bằng lòng:

- Đó là những tấm ảnh chụp trong lần cô đi ăn tiệc với nhóm bạn của cô đó.

Nó xem rất kỹ lưỡng từng tấm một, sau đó hỏi tôi:

- Có người yêu của cô và con trai cô trong ảnh không?

Lưỡng lự một chút rồi chậm rãi tôi trả lời:

- Con trai của cô không có trong đó... Nhưng anh ấy thì có.

Con bé im lặng, nhưng không giấu được vui mừng hiện ra trên nét mặt. Nó chậm rãi ngắm nghía từng người trong tất cả tấm ảnh. Cuối cùng không biết vì thân giao cách cảm hay vì trực giác quá nhạy bén. Nó rút ra một tấm ảnh chụp lúc Vĩnh đứng bên cạnh tôi, giữa một đám bạn bè trai gái hơn 10 người, chỉ ngay vào Vĩnh và khẳng định:

- Con chắc người này là người yêu của cô, phải không?

Tôi thật sự giật mình, giương mắt nhìn nó đến độ ngẩn ngơ. Trong 6 tấm ảnh chụp bữa tiệc kỷ niệm, chỉ có một tấm duy nhất Vĩnh đứng bên cạnh tôi và cũng chẳng có gì đặc biệt. Hoàn toàn bình thường, mấy tấm khác tôi cũng đứng sát cạnh vài người đàn ông khác. Tôi nhìn thẳng vào mặt nó khẽ gật đầu và hỏi:

- Tại sao em đoán đúng như vậy? Có điểm gì để em thấy khác lạ hay sao?

- Con cũng không biết tại sao... Nhưng hình như nhìn nét mặt của cô trong tấm ảnh này có cái gì khác lạ so với những tấm ảnh kia thì phải?!

Rồi cũng chẳng cần chú ý đến thái độ ngạc nhiên của tôi, con bé nói tiếp:

- Cô cho con tấm ảnh này được không?

Tôi giật mình, không phải vì tiếc tấm ảnh kỷ niệm của tôi và Vĩnh chụp trong lần anh về nước vừa rồi. Nhưng tôi cảm thấy lạ kỳ, nó muốn xin để làm gì. Hình như con bé hiểu ý tôi:

- Con sẽ cắt tấm ảnh, chỗ cô và chú, con sẽ đeo một cái khuôn nhỏ bằng gỗ, đính tấm ảnh đó vào, nối với một chiếc khoen treo chìa khoá (Key holder) để tặng cô làm kỷ niệm.

- Thế thì được, con cứ lấy đi, cô sẽ viết thư cho anh ấy gửi cho cô tấm khác.

Con bé vui mừng, bỏ ngay tấm ảnh vào túi áo. Xếp tất cả dụng cụ của tôi vào chiếc xách tay, đưa lại cho tôi. Rồi không biết vì sao nó kéo tay tôi ra sát lan can hơn, ngược mặt lên bầu trời, đưa ngón tay chỉ vào một ngôi sao khá sáng, lấp lánh tách biệt hẳn các chòm sao khác. Nó nói:

- Đó, ngôi sao đó là ngôi sao thân phận của con đó! Từ nơi đó con sẽ tìm được người mẹ mà con luôn luôn mong đợi, một người đàn ông mà con yêu trong mộng. Anh ta sẽ kéo con ra khỏi cuộc sống tù túng, mọt nhạt tình thương từ những người giả dối. Chúng con sẽ có một mái gia đình với vài đứa con mũm mĩm, xinh đẹp...

Tôi đảo ánh mắt nhìn vào khuôn mặt khốn khổ, xấu xí của nó. Hình như nét buồn cố hữu trong đôi mắt một mí luôn luôn ẩm ướt đã biến mất. Thay vào đó, nét vui tươi hoan lạc trên khuôn mặt đang hòa hợp với tiếng nói đều đặn thành một bản hòa âm toàn là những tấu khúc vui tươi và mơ mộng...

Mấy tuần lễ sau đó, tôi vẫn đến trường chơi đùa với lũ trẻ tàn tật vào cuối tuần, nhưng tôi không hề thấy con bé Thiên Phúc. Dù có tí chút trông mong, nhưng tôi nghĩ vì bận rộn với việc học hành hay phải làm việc cho nên nó không ra sân chơi đúng vào lúc tôi đến trường.

Nhưng vào buổi chiều ngày thứ tư, khi vừa đi dạy học về nhà. Đang định đi ngủ một tí cho khỏe rồi soạn bài giảng dạy cho ngày mai, thì con bé điện thoại đến. Nó hỏi tôi có rảnh rồi không và có ý định nhờ tôi dẫn nó đi phố để mua vài cuốn sách. Dù vẫn còn mệt nhưng nhớ đến lần nói chuyện vừa qua, tôi có cảm tưởng nó không phải là đứa bé đại khờ tàn tật không thể làm bạn được. Ngược lại nơi nó hình như thấp thoáng bóng dáng khôn ngoan mà tôi có thể tâm sự buồn vui như một người bạn tâm giao. Vì vậy tôi đã vui mừng nhận lời ngay.

Khi tôi đang đẩy chiếc xe lăn qua một tiệm bán hoa tươi ngay phía sau chợ Sài Gòn, con bé quay lại nói:

- Cô Diễm, con muốn mua mấy bông hoa cô ạ.

Tôi cau mày, giương mắt ngạc nhiên nhìn:

- Con mua hoa để làm gì? Con nói cô là đi mua sách mà?

- Cô chiều con một tí!

Không làm sao được, miễn cưỡng tôi đẩy nó đến gần quầy hoa rồi tò mò đứng nhìn. Con bé thò tay vào chậu đựng hoa hồng, chẳng ngại ngần lấy lên 2 nhánh hoa, một màu trắng và một màu hồng rồi móc túi trả tiền bà bán hàng không một lời trả giá! Kỳ lạ hơn nữa, nó lấy ngón tay ngắt bỏ cành và lá hoa, chỉ để lại một khúc ngắn dưới cuống hoa mà thôi. Rồi ra dấu cho tôi cúi xuống gần, con bé lấy bông hoa hồng màu trắng cài rất chắc chắn vào khuy cúc áo trên

ngực tôi. Còn bông hoa màu hồng màu hồng thắm, nó tự cài vào áo của mình! Tôi mỉm cười với cái cái lỗi màu mè kỳ lạ của nó! Nhưng tôi đã giật mình nhìn sững, cảm động khi nghe con bé tàn tật giải thích:

- Cô biết tại sao không?

Chẳng cần tôi trả lời nó tiếp:

- Mấy ngày vừa qua, con đi nghe một bài thuyết pháp ở ngôi chùa gần trường. Sư Bà nói về phong tục tặng hoa hồng trong dịp lễ Vu Lan. Vì quý mến cô, hiểu hoàn cảnh của cô... Con muốn dành cho cô một tí ngạc nhiên mà thôi!

Nhìn hai màu hoa trên ngực áo của mình và của nó, tôi ngạc nhiên, cảm động đến độ ngẩn ngơ. Con bé lớn khôn hơn tôi tưởng dù nó chỉ mới 17 tuổi, với thân dạng tàn tật sống nhờ vả vào nơi từ thiện thiếu thốn từ vật chất đến tinh thần. Nhưng nó đã tìm được sự khôn lanh, tế nhị mà những đứa trẻ bình thường chưa chắc có được. Nó đã không quên hoàn cảnh của tôi, biết tôi mồ côi mẹ lúc lên 5 tuổi. Hôm nay, mùa Vu Lan báo hiếu, nó tặng cho tôi bông hoa hồng màu trắng như lời chia buồn sự mất mát to lớn của đời tôi. Nhưng nó cũng chẳng giận buồn người mẹ bất nhân của chính nó, đã sinh ra nó trong hình hài dị dạng, đã nhấn tâm ruồng bỏ nó hơn 10 năm qua. Nó vẫn dành cho chính mình bông hoa màu hồng để mừng vui vì còn mẹ. Có lẽ cũng để nhắc nhở giấc mơ một ngày nào đó, khi có điều kiện sẽ đi tìm gặp mẹ của nó.

Tôi thừ người ra, từ khóe mắt tôi hai dòng lệ chảy dài xuống gò má. Tôi dờ dẩn nhìn hai bông hoa màu sắc khác nhau trên áo nó, trên áo tôi... Cảm giác buồn đau thấm suốt vào tâm hồn, làm tôi nhớ lại một buổi tối trời mưa, hơn 30 năm về trước. Bên chiếc giường bệnh viện tôi đã phải khóc lóc vĩnh biệt người mẹ yêu dấu. Cũng từ ngày đó đời tôi đã bước vào gió bão! Tôi chuyển ánh mắt nhìn vào tấm thân xấu xí, gầy gò của con bé bất hạnh, từ khóe đôi mắt một mí sáng trong của nó cũng lung linh đôi dòng lệ. Khoảnh khắc im lặng mang theo biết bao nhiêu cảm thông phủ trùm lên tôi và nó. Cho đến khi con bé buông tiếng thở dài, đưa bàn tay chai đá, cứng khô nắm nhẹ lấy cánh tay tôi. Trong giọng nói rất buồn nó già vờ đánh trống lảng:

- Thôi, chúng ta đi mua sách cô ạ!

Dẫn con bé vào tiệm sách, dù tôi đã quá mỏi chân vì phải đẩy xe cho nó quá lâu. Nhưng tôi tự nhiên tò mò, muốn tìm hiểu hơn về con bé tàn tật bất hạnh này. Tôi manh nha hiểu rằng, ở nó có rất nhiều điều mà tôi mong muốn khám phá và học hỏi. Tôi vẫn đẩy chiếc xe, đứng im lặng đợi chờ không một tí sốt ruột nhìn nó lựa chọn sách từ hết kệ sách này đến kệ sách khác.

Cuối cùng, nó quay lại nói với tôi:

- Con đã chọn được sách rồi cô ạ!

Nhìn 2 cuốn sách trong tay nó, tôi chẳng giấu được vẻ ngạc nhiên và thắc mắc hiện ra nét mặt: Cuốn "Nhị Thập Tứ Hiếu" của Lý Văn Phức và cuốn tiểu thuyết "Mùa Thu lá Bay" của Quỳnh Giao. Con bé chẳng cần tôi hỏi han nó bình thản nói với tôi:

- Con muốn đọc cuốn Nhị Thập Tứ Hiếu cho lòng mình cứng mạnh hơn, không quên được việc đi tìm

mẹ. Còn cuốn Mùa Thu Lá Bay, con đã đọc nhiều lần ở thư viện, nhưng con muốn mua cho riêng con. Trong đó con tìm được hình bóng và ước mơ của mình với nhân vật Hàn Ni. Cũng như cô ta, sẽ có một ngày nào đó con sẽ tìm được một người yêu như Vân Lâu... !

Lời giải thích phân trần của con bé đã làm tôi dờ dẩn. Hôm nay tôi đã hiểu con người nó quá nhiều. Trong cái nhân dạng méo mó, bất hạnh đang dán mình vào chiếc xe lăn dành cho người tàn tật. Nó không phải là đứa bé tầm thường xin xỏ ân huệ, tình thương rơi rớt của xã hội nữa. Con bé hiện thân là một người có trái tim rất nồng nàn tình yêu mầu tử. Một ý chí kiên cường của một kẻ cứng mạnh muốn vươn lên, muốn chinh phục nỗi hăm hiu của chính nó trước tàn độc của định mệnh. Tôi âu yếm vuốt nhẹ khuôn mặt, đôi má của nó như muốn dành cho nó lời chúc tụng chân thành và quý mến của tôi cho giấc mơ của nó được thành hình.

Bước ra khỏi tiệm sách, tôi và Thiên Phúc không nói với nhau một lời. Tôi bận rộn suy tư vì những khám phá về đứa bé tàn tật mà tôi chưa bao giờ nghĩ mình sẽ gặp. Còn con bé đang nghĩ suy gì làm sao tôi biết được? Nhưng chắc chắn trong cái đầu với mái tóc lưa thưa đó phải có những hình ảnh đẹp để với những giấc mơ.

Khi về gần đến nơi nó cư ngụ, quá mỏi chân sau mấy tiếng đồng hồ với chiếc xe lăn, tôi dẫn nó vào một quán nước bình dân. Chúng tôi ngồi ở cái bàn phía trong, sát với bức tường ngăn chia phần buôn bán ở phía trước và đằng sau là căn phòng sinh sống của gia đình chủ quán.

Xuyên qua khung cửa ra vào, tôi và con bé nhìn thấy một bà già cỡ trung niên trong tình trạng bệnh hoạn, ốm yếu. Thân hình bà ta gần như chỉ còn da bọc xương, ụ rử ngồi trên chiếc giường cũ kỹ, lưng tựa vào vách tường. Ngồi bên cạnh bà ta, một người đàn ông cùng lứa tuổi, khỏe mạnh hơn, trên tay ông ta một chiếc bát cơm trộn lẫn thức ăn.

Người đàn ông nhìn bà ta, ánh mắt đầy thương yêu, săn sóc. Một tay cầm bát cơm, tay kia cầm chiếc thìa, ông ta múc miếng cơm đưa sát tận miệng người đàn bà, với lời lẽ như cầu khẩn:

- Bà thương tôi bà ăn đi. Bà phải ăn, bà phải sống cho tôi và cho những đứa con của tôi và bà. Chúng nó sẽ về thăm chúng ta, bà phải sống để nhìn thấy những đứa con của chúng ta chứ? Bà ăn đi cho khỏe!

Bà vợ, hình như cảm động với lời lẽ quá chân tình của ông chồng. Trên khóe mắt bà ta hai dòng lệ chảy dài xuống đôi gò má xương xẩu, xanh xao. Bà ta cố há miệng nhận lấy thìa cơm từ bàn tay người chồng, chậm chạp nhai. Ông chồng có vẻ vừa lòng, im lặng nhìn người vợ. Mãi một lúc sau, bà vợ rất mệt nhọc nói với chồng:

- Ông khổ sở vì tôi quá ! Bao nhiêu năm nay, bệnh hoạn của tôi tổn kém đã làm cho ông bán cả nhà lo lắng cho tôi...!

Người đàn ông đưa tay lên che lấy miệng vợ ra ý không muốn cho bà ta nói thêm. Ông ta ngắt lời:

- Bà nói kỳ thật! Tình nghĩa vợ chồng, bà ở với tôi mấy mươi năm không đủ hay sao? Tiền bạc, nhà cửa mà làm gì, chết có mang đi được không? Nếu tôi chia xẻ được sự sống cho bà, tôi vẫn không từ nan, hưởng chi là nhà cửa, tiền bạc... Nếu bà thương tôi, thương những đứa con của chúng ta, bà hãy cố gắng ăn uống, chăm sóc sức khỏe của bà...

Rồi cứ thế người chồng chậm rãi nuốt từng miếng cơm cho bà vợ cùng những lời khuyên răn chí tình, cảm động.

Bên ngoài tôi và con bé Thiên Phúc im lặng ngẩn ngơ nhìn trọn vẹn cảnh tượng đau buồn vì bệnh tật nhưng đẹp đẽ, hạnh phúc tuyệt vời với cảnh người chồng lo lắng nuốt cơm cho vợ. Khi bát cơm đã hết, người chồng đứng dậy lấy tay thu gom vài hạt cơm vãi trên mặt chiếu, rồi ông quay lại nói với vợ:

- Để tôi bế bà đi tiểu tiện nhé!

Chẳng để cho người vợ trả lời, ông ta cúi xuống cẩn thận ôm người vợ lên, chậm chạp đi vào phía sau trong căn nhà. Không biết vì sao, tôi chợt buông tiếng thở dài. Con bé Thiên Phúc hơi quay đầu lại nhìn tôi, nó nói rất nhỏ với tôi hay với chính nó:

- Cô thấy không? Trên đời bên cạnh những ồn ào của ích kỷ, bất nhân, lường đảo, giả dối... vẫn còn những con người thánh thiện, tình sâu, nghĩa nặng làm cuộc sống của nhân gian ý nghĩa và tươi đẹp hơn...

Tôi không nói gì, tỏ vẻ chờ đợi. Nó tiếp:

- Chắc chắn con sẽ tìm được một người đàn ông ở dạng thánh thiện đó. Anh ta sẽ yêu thương và săn sóc cho con như vậy...

Tôi nằm nhẹ lấy bàn tay thô dầy, lợn cợn vảy da chai cứng của con bé bóp nhẹ như cảm thông và đồng tình với giấc mơ của nó. Cuối cùng tôi nhìn nó, miệng tôi nở nụ cười rạng rỡ vui tươi dành tặng riêng cho nó.

\*\*

Sau đó, tôi phải bận rộn với gia đình người em gái từ Mỹ về thăm. Rồi lại bị cảm cúm và áp suất máu xuống thấp đến nỗi tôi phải vào bệnh viện cấp cứu mất mấy ngày. Tôi phải bỏ điện thoại di động vì bác sĩ khuyên không nên dùng để tránh ảnh hưởng của âm ba cho tình trạng nhức đầu triền miên của tôi.

Suốt trong khoảng hơn 5 tuần lễ, tôi không có thì giờ đến trường bắt túc và cũng không liên lạc hay biết tin tức gì về con bé Thiên Phúc. Bất thành linh, vào một buổi sáng, tôi vẫn còn hơi cháng váng vì thực sự bệnh chưa khỏi hẳn. Tôi nhận được lá thư, nhìn dạng chữ xấu xí không tròn trịa ngoài phong bì, tôi biết thư của con bé Thiên Phúc. Linh cảm báo cho tôi biết có điều gì không vui trong lá thư đầu tiên của nó:

*Cô Diễm thương mến,*

*Có lẽ cô rất ngạc nhiên khi nhận được lá thư của con lắm phải không? Suốt mấy tuần lễ vừa qua, con*

*luôn trông chờ, nhưng không thấy cô đến. Con rất lo sợ có điều gì bất thường xảy đến cho cô lắm! Mấy lần con điện thoại theo số di động của cô nhưng tổng đài cho biết đường dây không còn hiệu lực nữa. Con dự tính tuần này sẽ tìm cách đến nhà cô để thăm hỏi, gặp gỡ cô cho đỡ nhớ.*

*Nhưng bất thành linh hai ngày trước, chứng đau tim của con lại tái phát, làm con quá đau đớn và ngắt xiú nhiều lần. Nhà trường đã phải chờ con vào bệnh viện cấp cứu. Nhìn thái độ buông xuôi của bác sĩ và lời nói của mấy chị điều dưỡng thì sự sống của con chắc không còn hy vọng nữa cô à. Tình tảo được một chút rồi cơn đau xé rách lồng ngực lại đến, làm con rơi vào mê man.*

*Cô Diễm thương yêu của con. Thôi thì đành vậy chứ làm sao hơn được khi phần số của con đã quyết định với quá nhiều hẩm hiu, thua thiệt! Hôm nay con cố đè nén cơn đau nhẹ nhẹ của mình nhờ vào vài viên thuốc, viết lá thư đầu tiên nhưng cũng là cuối cùng cho cô đây. Lá thư gửi gắm tất cả sự quý mến, biết ơn của đứa bé tàn tật, bất hạnh đã tìm thấy êm dịu, ngọt bùi của lòng từ thiện, bao dung mà cô đã dành cho nó.*

*Lá thư cũng báo hiệu chấm dứt tất cả những ước mơ và cố gắng của con đã nuôi dưỡng từ khi manh nha hiểu biết sự thật về hoàn cảnh đau xót của mình. Hoàn cảnh với thân dạng tật nguyên mà mẹ con đã không may mắn sinh ra để rồi vì lý do nào đó con đã bị bỏ rơi! Nhưng trong hoàn cảnh thương đau đó con vẫn cố tìm lý do để tha thứ cho mẹ con với lời ước nguyện, khi khôn lớn con sẽ đi tìm, gặp lại mẹ con.*

*Cũng trong cái trạng huống thiệt thòi đó, con vẫn có ước mơ được hưởng thụ những ngọt bùi rung động của tình yêu. Con sẽ có một người tình như lòng mình ước muốn. Anh ta yêu thương con, sẽ kéo con ra khỏi bốn bức tường tù túng của ngôi trường dành cho những con người bất hạnh mà con không bao giờ muốn mình là thành viên trong đó! Nhưng hôm nay, tất cả sẽ qua đi trong lẽ dĩ nhiên, cô Diễm ạ! Căn bệnh tim mạch của con đang xoá bỏ những dự tính, ước mơ của con rồi!*

*Cô Diễm thương, con không biết có dịp nào để gặp được cô nữa hay không. Nếu không thì lá thư này là lời tâm sự cuối cùng của con với cô đó. Trước khi vĩnh biệt, để mãi mãi xa cô, con có một món quà dành riêng cho cô, trong ngăn tủ riêng của con. Trong đó có một cuốn nhật ký mà con viết rất nhiều về con, về mẹ con, về cô và cả vài người nhân viên trong ngôi trường bắt túc mà con đã hiểu rõ nhiều ý nghĩa của chữ từ thiện của họ.*

*Ngoài ra con còn để lại trong đó một món tiền khoảng gần một triệu đồng. Món tiền do sự tiết kiệm và làm việc cật lực của con cũng như do cô đã cho con trong suốt gần một năm vừa qua. Con tưởng rằng món tiền đó sẽ to dần lên mãi với thời gian sống và làm việc của mình. Rồi một ngày nào đó con sẽ dùng nó để đi tìm mẹ con và gây tạo đời sống của mình khi có chồng con. Nhưng đến hôm nay mộng ước của con đã tan rã rồi! Tất cả ước mơ đã chỉ là ảo ảnh! Con gửi*

*lại biểu cô để làm quà mừng vui cho cô trong một lần nào cô gặp được chú, người yêu của cô.*

*Thôi, con chúc cô ở lại dương gian với may mắn và hạnh phúc. Con sẽ mang theo hình bóng và lòng tốt của cô khi nhắm mắt.*

*Kính thư  
(Thiên Phúc)*

Đọc xong lá thư, sự bồn chồn, lo sợ cho con bé phủ trùm lấy tâm tư, làm tôi cháng váng mặt mày. Phải ngồi xuống một lúc, im lặng lấy lại bình tĩnh trước khi quay điện thoại đến văn phòng bà hiệu trưởng của trường bất túc.

Chỉ sau vài câu chào hỏi bà Hiệu trưởng đã cho tôi biết con bé Thiên Phúc mới mất vào chiều hôm qua sau một cơn đau tim mà bác sĩ không thể nào cứu chữa được. Xác nó hiện vẫn để trong nhà xác của bệnh viện. Vì tế nhị, tôi không đề cập đến món tiền dành dụm của con bé mà chỉ cho bà ta biết, tôi vừa nhận được thư của nó. Nó có dặn để lại cho tôi vài món quà làm kỷ niệm. Bà Hiệu trưởng khuyên tôi cố gắng đến nhà xác thăm nó lần cuối và tham dự cuộc hỏa thiêu xác nó vào ngày mai. Còn các món quà tặng của nó, tôi có thể đến trường lấy vào bất cứ lúc nào.

\*\*

Tôi đã phải can đảm lắm, mới dám bước theo người nhân viên vào căn nhà xác lạnh lẽo của bệnh viện. Trên chiếc bàn bằng gạch màu trắng đã ngả màu vì thời gian. Thân xác ốm nhỏ của con bé Thiên Phúc được phủ bởi một tấm vải trắng. Người nhân viên trong chiếc áo blouse dơ bẩn với bộ mặt lạnh lùng, không cảm giác, ông ta đưa bàn tay cầm lấy góc miếng vải lật qua một bên.

Thân mình con bé gần như bị teo nhỏ lại, dính sát xuống mặt bàn. Chiếc đầu hơi ngửa về phía ót làm cho khuôn mặt, hơi xanh hắt lên phía trên. Đôi mắt một mí với hàng lông mi khá dài khép kín làm biến mất nét duyên dáng duy nhất nhờ trông mắt ướt ướt trên khuôn mặt xấu xí của con bé lúc còn sống. Nhìn nét mặt không có một nếp nhăn nhúm, tôi có cảm tưởng nó đang chìm mình trong giấc ngủ thật yên bình, phẳng lặng, vô tư lự. Điều làm tôi giật mình cảm động đến độ nước mắt tôi trào ra chảy xuống gò má khi tôi nhìn thấy bộ quần áo màu hồng nhạt trên cơ thể mà nó đang mặc. Bộ quần áo mà tôi đã mua tặng làm quà sinh nhật cho nó năm vừa rồi...

Rời căn nhà xác, hình ảnh cô đơn, lạnh lẽo của con bé và mùi thuốc thang nồng nặc vẫn còn theo tôi với những cảm giác khó chịu.

Sáng sớm hôm sau, dù tôi rất muốn đến với nó lần cuối cùng trong buổi lễ hỏa thiêu. Nhưng căn bệnh nhức đầu, chóng mặt vì áp suất máu lại hạ thấp đã làm tôi chỉ biết ân hận nằm trên giường mà hồi tưởng đến nó mà thôi.

Mãi đến mấy ngày sau, tâm hồn đã tạm nguôi ngoai tôi mới đến ngôi trường bất túc, dự tính hỏi lấy những món kỷ vật của nó. Khi vừa thấy tôi, sau vài câu chào hỏi thông thường, bà Hiệu trưởng có lẽ đã biết mục đích của tôi. Với giọng phân trần, tí chút ân hận bà ta cho tôi biết:

- Chúng tôi rất làm tiếc là đã không báo tin chị biết trước. Tất cả những sách vở, vật dụng cá nhân trừ quần áo của con bé Thiên Phúc đã được thu gom và hỏa thiêu cùng với nó rồi!

Tôi bàng hoàng với lời nói khó tin, bất nhất của bà ta. Ngân ngữ một tí tôi hỏi:

- Thưa bà... Chắc cuốn nhật ký của nó vẫn còn?

Cố ra vẻ bình thản bà ta trả lời:

- Nó cũng đã bị thiêu cùng với vài cuốn truyện rồi chị Diễm à.

Rồi bà ta chép miệng ra vẻ không có gì đáng giá:

- Thật ra cũng chẳng có gì ngoài vài trang giấy, con bé viết lằng nhằng về đám bạn của nó trong trường học mà thôi.

Tôi im lặng, cố tỏ thái độ bình thản, nở nụ cười buồn bã trên môi. Tôi biết trong cuốn nhật ký đó, con bé tàn tật bất hạnh đã viết rất nhiều điều không tốt về những nhân viên trong trường, chắc chắn bà Hiệu trưởng không là người ngoại lệ. Đã thế với món tiền dành dụm của nó từ việc làm và từ những lần tôi cho nó... dù chẳng đáng bao nhiêu nhưng cũng là nguyên nhân không minh bạch của họ.

Hình như nhìn thấy vẻ không vui, chấp nhận miễn cưỡng của tôi. Bà Hiệu trưởng lấy từ túi áo ra một tấm ảnh 6x4 chụp bán thân con bé trong dịp làm thẻ học sinh. Đưa tấm ảnh cho tôi, bà ta nói:

- Tôi chỉ giữ lại một tấm ảnh này cho chị để làm kỷ niệm mà thôi.

Cầm lấy tấm ảnh, buồn bã ngẫm nhìn nó trong hình, với nụ cười thiếu tự nhiên, đôi mắt nó hơi liếc nhìn về một bên, có lẽ vì thiếu tự tin không quen thuộc trước ống kính. Cảm thấy chẳng còn gì để ở lại lâu hơn, tôi nói vài câu cảm ơn lấy lệ rồi chào bà Hiệu trưởng ra về. Bà Hiệu trưởng đưa tôi đến ngưỡng cửa văn phòng, trước khi vài câu từ giã lấy lệ, bà ta hỏi tôi:

- Chúng tôi mong mỗi chị Diễm tiếp tục dành thời gian giúp đỡ chúng tôi. Coi như công việc tử thiện, hàn gắp thiết thòi cho những đứa bé tàn tật, không may mắn trong xã hội nhé.

- Cảm ơn bà đã có lòng tin tưởng nơi tôi. Nhưng thời gian gần đây sức khỏe tôi không được khá lắm. Đã vậy lại còn bận rộn với việc sinh nhai, có lẽ tôi không thể đến giúp bà được nữa. Mong bà thông cảm.

Tôi từ giã bà hiệu trưởng, ra khỏi chiếc cổng bằng xi-măng khá lớn của ngôi trường bất túc trong cảm giác không mấy vui. Khi bước sang bên kia đường, tôi đứng lại, quay nhìn thật kỹ lần cuối mấy dãy nhà buồn tẻ, im lìm của ngôi trường mà lòng tôi quặn đau. Tôi tự nhủ với mình, có lẽ bất cứ đâu trên trái đất này đều có những kẻ mất may mắn đáng thương ở một dạng thức nào đó. Rồi nhờ những hội đoàn, cơ quan chính phủ hay một vài cá nhân giàu có bạc tiền và

lòng nhân đạo. Họ lập ra những cơ sở với mục đích hàn gắn phần nào nỗi xót đau của những kẻ mất may mắn, bất hạnh đó. Nhưng trong cái khung cảnh đẹp đẽ, lý tưởng đó đôi khi cũng có những con sâu đục khoét bằng những lợi dụng mà người ta khi biết đến chẳng làm gì hơn với vài tiếng thờ dài chán nản mà thôi.

Không biết vì một đũa đẩy tâm linh hay vì ngẫu nhiên lạ kỳ nào đó đã dẫn bước chân tôi đến một ngôi chùa nữ tu ở trong một con hẻm khá khang trang không quá xa ngôi trường. Nơi đó con bé Thiên Phúc thường chống nạng đến đó khi rảnh rỗi để nghe tụng kinh, thuyết pháp hay nhìn ngắm vẻ sâu uất trong những ngày lễ hội. Từ trong chùa tiếng tụng kinh trầm bổng hòa trộn với tiếng mõ đều đặn vang ra ngoài. Tiếng tụng kinh rót nhẹ vào tai làm cho tôi cảm thấy nhẹ nhàng, quên đi được phần nào nỗi buồn trong lòng mình sau khi rời ngôi trường bất túc.

Trong cảm giác thoáng khoát đó, tôi chợt nảy ra một ý muốn vào trong chùa. Nhờ một vị Ni Sư nào đó đọc cho bài kinh siêu thoát, như là món quà cuối cùng mà tôi dành tặng cho con bé bất hạnh. Đứa bé mà tôi đã có nhiều gắn gũi cảm tình trong hơn một năm vừa qua.

Sau khi ghi tên tuổi và vài chi tiết của con bé vào một tờ giấy nhỏ đưa cho vị Ni Sư. Tôi ngồi thà hồn theo âm thanh của bài kinh cầu siêu mà tôi không mang một tí kiến thức. Cho đến khi tiếng tụng kinh chấm dứt, vị Ni Sư chậm rãi đứng dậy, đến bên tôi bà nhỏ nhẹ hỏi:

- Chắc cô bé vừa mất là con của tín hữu?

- Không phải, thưa Ni Sư ạ, Cô ta chỉ là đứa bé tàn tật, không người thân, mà tôi quen biết trong ngôi trường nuôi dưỡng trẻ con bất túc, ở gần đây mà thôi!

Câu trả lời của tôi hình như làm cho vị Ni Sư ngạc nhiên. Bà đưa đôi mắt hiền từ nhìn tôi ra ý dò hỏi:

- Thịnh thoảng nơi đây cũng có một cô bé tàn tật với đôi nạng gỗ từ ngôi trường bất túc đó đến đây cúng vái...

Vị Ni Sư im lặng ra chiều không muốn đưa ra lời ước đoán vu vơ, nhưng lại nhìn tôi như muốn tôi giải thích thêm. Tôi móc túi lấy tấm ảnh 4 x 6 của con bé đưa tận tay Ni Sư. Chỉ nhìn dáng mặt đối khác với vẻ thương tâm của người nữ tu, tôi biết ngay đứa bé tàn tật với đôi nạng gỗ mà bà ta biết mặt chính là con bé Thiên Phúc bất hạnh này.

Sau khi nghe vài lời kể lể của tôi về thân thế con bé, Ni Sư thở dài cảm thương rồi bà nói với tôi:

- Thôi cũng là một cơ duyên xếp đặt. Cô ta đã nhiều lần đến đây và tôi cũng đã biết mặt. Nếu thiện hữu bằng lòng, tôi xin tấm ảnh của cô ta cho vào danh sách tin hữu quá cố của chùa. Rồi vào những dịp lễ kỵ của chùa, chúng tôi sẽ tụng kinh giúp cô ta giảm được phần nào thân nghiệp sớm về nơi tịnh độ của đất Phật.

Tôi mừng rỡ ra mặt, vì nghĩ rằng ít ra cuộc đời buồn bã, thiệt thòi của con bé cuối cùng cũng đã được một nơi an lành cứu mang. Ở nơi đây chắc chắn nó sẽ không phải ngồi gò lưng, bàn tay đóng vảy chai

cứng vì những công việc sản xuất mà nó đã nhìn thấy mặt trái của hai chữ từ thiện!

Vị nữ tu, đưa mắt tỏ ý cho tôi đi theo. Đến một tấm bảng treo trên tường màu vàng nhạt. Trên đó có những nẹp bằng plastic trong suốt bắt ngang tấm bảng kẹp giữ những tấm ảnh của những người quá cố. Nhìn lên tấm bảng, vài hàng nẹp ở phía trên đầu bảng đã kẹp đầy ảnh, không có một chỗ trống. Nhưng trên dãy nẹp thứ nhất, không hiểu sao lại có một khoảng còn trống. Vị Ni Sư kẹp chiếc ảnh của con bé vào khoảng trống đó.

Không biết vì một ngẫu nhiên hay vì sự linh thiêng đưa dắt nào. Ngay cạnh khoảng trống đó có tấm ảnh của một cậu con trai cỡ tuổi Thiên Phúc. Cặp mắt của cậu ta trong ảnh cũng nhìn nghiêng sang một bên, hướng về phía con bé Thiên Phúc. Ngược lại con bé Thiên Phúc trong hình lại nhìn sang bên người con trai. Nhìn hai tấm ảnh, rõ ràng hai đứa nhìn nhau, miệng cả hai đứa như mím cười với nhau! Tôi ngẩn ngơ nhìn sửng sự ngẫu nhiên, vô tình xếp đặt của Ni Sư với cảm giác lạ kỳ. Ni Sư hoàn toàn không để ý đến sự kiện vô tình đó, bà kẹp xong tấm ảnh rồi cúi đầu chào tôi chậm rãi đi vào phía sau hậu điện.

Lúc đó bầu trời đã sẫm tối. Tôi ngược mắt nhìn lên trên khuôn cửa sổ bằng kính trong suốt khá lớn nối tiếp giữa phần sau và phần trước của ngôi chùa. Bầu trời lấp lánh ánh sao. Tôi càng bàng hoàng hơn khi nhìn thấy ngôi sao riêng rẽ mà một lần Thiên Phúc đã chỉ cho tôi, đó là ngôi sao định mệnh của nó. Nó nói từ vị trí đơn độc đó, sẽ tìm cho nó một người yêu thương, kết thành vợ chồng dưới mái ấm gia đình hạnh phúc.

Tôi đưa mắt nhìn lại hai ảnh trên tấm bảng. Nhìn nụ cười, ánh mắt của hai đứa bé, hình như rất sống động và giao nhau. Tôi có cảm tưởng chúng đang dành cho nhau ánh nhìn ái ân, ngọt ngào của tao ngộ, tương phùng. Tự nhiên tôi mừng tượng nghe thấy âm thanh nhỏ nhẹ của con bé tàn tật, nhiều ước mơ bên tai tôi:

- Cô thấy không, con đã tìm thấy người yêu trong mộng của con rồi!

**Lưu An (Suisse)**  
(Viết dành tặng riêng cho T.)







# Vào chùa Viên Giác lần đầu

Tôi lại ra đi. Chiếc xe hiệu Renault màu xanh đậm đưa tôi rời Đà Nẵng. Chỉ mấy tháng nhưng Đà Nẵng đã để lại trong lòng tôi rất nhiều kỷ niệm, từ trại cây Thạch Giác đến bờ cát Cổ Mân. Không ai biết và sẽ không bao giờ ai biết, trên những đồi cát trắng dọc bờ biển Sơn Chà, mỗi chiều tôi âm thầm ra đứng nhìn về phía biển để chờ đợi một tin vui. Tin vui đó đã không bao giờ đến. Cha tôi không trở lại. Tôi nhớ rất rõ chiếc áo sờn vai tôi mặc, chiếc chiếu rách, chiếc giường tre nơi tôi ngủ. Trên cồn cát trắng kia, hơn ba mươi năm sau, vẫn còn in dấu chân tôi như đã hằn sâu trong ký ức một đời người.

Tuyến đường từ Đà Nẵng đến Hội An tuy ngắn nhưng với tôi là một chuyến đi xa. Ngồi trên xe tôi lo âu suy nghĩ, nếu thầy không cho tôi ở lại rồi tôi sẽ đi đâu. Ngoài trại gỗ trong hẻm 220 Hùng Vương Đà Nẵng, tôi không còn một nơi nào khác để trở về. Tôi nhớ đến những đứa bé tôi gặp ở chợ Vườn Hoa, chợ Cồn, rạp hát Trưng Vương, giờ này chúng đang sắp hàng nhận kem để bán, đang đánh giày, đang đi nhặt bao ni-lông ở Hòa Cầm hay đang móc túi một người lính Mỹ nào đó.

Tôi nhớ cô tôi, chỗ dựa tinh thần duy nhất tôi có trong cuộc đời này. Buổi sáng trước khi chia tay, cô giúi vào tay tôi những đồng bạc được cô gói kỹ trong chiếc khăn tay, để tôi làm lộ phí và lo chuyện học hành. Tôi không nhớ là bao nhiêu nhưng với một người sống nhờ vào con, đó là cả gia tài của cô dành dụm từ nhiều năm. Làm sao cô biết được, ba mươi năm sau, những đồng bạc cô chắt chiu kia đã biến thành những hạt ngọc và rực sáng trong tâm hồn tôi tình thương dành cho những người cùng số phận.

Cô tôi bình thường xuyên. Cái chết của gia đình người chị họ tôi, con thứ bảy của cô, và rồi cái chết của cha tôi, em trai út của cô, đã làm căn bệnh của cô ngày thêm trầm trọng. Chị Bảy, chồng, và con gái bốn tuổi chết khi chiếc xe lam chở họ chạy qua một trái mìn cực mạnh được đặt trên đường lớn chạy từ trạm Nam Phước lên chợ Quận Duy Xuyên. Thân xác họ bị mìn xé tan nát thành hàng trăm mảnh nhỏ. Các anh họ của tôi phải đi dò tìm trong những thửa ruộng hai bên đường để nhặt từng cái đầu, từng cánh tay, từng chút thịt. Tất cả được bỏ chung trong một cái nia lớn, sau đó chôn cất trong nghĩa địa gần nhà.

Hôm tôi ra đi, cô nói cười nhiều nhưng tôi biết chỉ để tôi khỏi buồn. Cô tránh nhìn lâu vào mắt tôi vì sợ đứa cháu trai 13 tuổi của cô sẽ khóc. Cô không khóc và tôi cũng thế. Tôi tập không khóc trước mặt ai. Tôi cẩn rằng mỗi khi có người bà con ghé đến thăm, vuốt tóc tôi và buông đôi ba lời thương xót, tội nghiệp, rồi bỏ đi. Tôi tập cười vui và xem thường nghịch cảnh. Chỉ vòn vẹn 4 tháng trôi qua nhưng tôi đã khá quen với đời khất, rẻ khinh trong cuộc sống mỗi ngày. Xe chạy ngược trên quốc lộ số 1 mang tôi về gần với quê nội Duy Xuyên hơn. Trên con đường đó, vài tháng trước một toán lính Mỹ đã dừng lại xem xét vết thương của cha tôi, lúc đó đang trên đường chở đi Đà Nẵng bằng chiếc xe lam của bác Hoàng cùng xóm. Toán lính Mỹ gọi trực thăng đến đón cha tôi. Họ cho tôi theo một đoạn đường ngắn rồi hạ xuống để tôi lại trong một căn cứ Mỹ và trực thăng tiếp tục bay. Đó là lần cuối cùng tôi thấy mặt cha tôi. Đứng một mình trên bãi cát nhìn chiếc trực thăng nhỏ dần về phía biển mang theo người thân yêu nhất của tôi và tôi thét lên như con nai tơ đang lạc mẹ giữa rừng già. Hầu hết những người quen biết đều nghĩ trực thăng mang cha tôi ra một tàu bệnh viện nổi ở ngoài khơi để chữa trị. Tôi cũng tin như thế nên từ bao nhiêu năm nay thường nhìn ra phía bờ biển mỗi chiều.

Khác với những lần trước tôi đến đây trong những ngày đại lễ ồn ào đông đúc, hôm ấy chùa vắng lặng. Thầy Thích Long Trí ngạc nhiên khi thấy tôi bước vào chùa một mình chứ không phải với cha tôi hay các huynh trưởng Gia Đình Phật Tử như cách tôi thường đến trước đây. Tôi chắp tay bạch với thầy những gì đã xảy ra cho tôi từ Tết Mậu Thân và xin phép thầy ở lại. Thầy Long Trí gật đầu không một chút do dự và nói vắn tắt "Con ở lại đây ăn học". Nói xong thầy đi công việc. Tôi thở phào nhẹ nhõm, thật không ngờ điều tôi lo lắng nhất lại được thầy chấp nhận một cách dễ dàng như thế.

Các Chú Điều chỉ cho tôi một chiếc phản bằng gỗ nhỏ có rất nhiều rệp, một chiếc chiếu nặng mùi mồ hôi của những người khách từng ghé trọ qua đêm trong chùa, một chiếc mền mỏng và chiếc mùng. Tất cả đều rất cũ. Trong chùa lúc đó đã có một số học sinh trọ học. Hai nam một nữ, anh Hùng, anh Sáu, chị Minh Đức. Sau này có thêm Hoàng và Nhiêu, một người nhỏ hơn tôi mà tôi rất thương và đã chết khi đạp phải mìn trên đường về thăm mẹ. Tôi ở chung

phòng phía dãy nhà Đông với hai chú điệu và anh Sáu. Phòng khá rộng, mỗi người nằm một góc. Ngoài tôi, ai cũng quen với đời sống trong chùa. Tối giờ họ tự động làm công việc của mình, kẻ đánh chuông, người quét lá, kẻ nấu ăn, người gánh nước.

Anh Hùng, anh Sáu, chị Minh Đức đều lớn tuổi hơn và học trên tôi vài lớp. Chúng tôi làm quen nhau khá dễ dàng, trao đổi nhau chuyện học hành, đời sống trong chùa. Các anh chị học ở các trường trung học trong thành phố. Tôi chưa biết sẽ học trường nào và làm sao có thể vào học được.

Không giống tôi, cha mẹ họ đều còn sống. Họ ở Viên Giác để đi học, cuối tuần có khi trở về nhà riêng với người thân của họ. Tôi không có nơi về. Tôi sẽ ở đây với chùa Viên Giác, ngủ trên tấm phản bằng gỗ chiều ngang không hơn một mét và đắp bằng tấm mền vừa được tôi giặt cho bớt mùi hôi. Đêm đầu tiên ngủ trên phản gỗ, vừa lạ chỗ, vừa không quen, tôi không ngủ được, nằm nghe tiếng lá đa xào xạc, một cảm giác hoang vu, xa lạ nhưng cũng rất ấm cúng, gần gũi, thanh bình mà tôi chưa bao giờ được nghe trước đó.

Nhìn bóng đêm hun hút bên kia cổng tam quan tôi tự hỏi rồi mình sẽ đi đâu nữa. Cha tôi không dặn dò gì khác. Từ nay về sau, chọn lựa một hướng đi cho đời mình là trách nhiệm của tôi. Dù chưa biết đời mình sẽ ra sao nhưng có một điều tôi biết, Viên Giác chỉ là một sân ga trong nhiều sân ga của chuyến tàu đời. Ngày mai, ngày một, một năm hay mười năm nữa, rồi tôi lại sẽ ra đi. Thật vậy, cuộc đời tôi cho đến hôm nay là chuỗi dài của những điều kỳ lạ không thể nào giải thích được. Từ quan điểm của đạo Phật tôi không nghĩ những điều đó là bí ẩn thần linh hay xa xôi huyền bí gì nhưng chỉ là những nhân duyên do nhiều nguồn kết tụ. Mâm sống trong tôi, ước mơ sâu thẳm của cha tôi, bàn tay nhân ái của nhiều người, những chông gai thử thách của thế gian, tất cả, qua nhiều năm tháng đã làm nở rộ trong tôi những cánh hoa đời có tất cả những hương vị ngọt bùi và cay đắng. Ngày đó chùa Viên Giác rất đẹp, yên tĩnh và rộng rãi. Phía trước chùa là hai hồ nước, trong sân là một hồ sen. Chùa trồng nhiều hoa hai bên lối vào. Thầy trụ trì nhờ đồng bào Phật tử lấp đất để trồng rau. Con đường lát đá vào chùa có hai hàng dừa rất dễ thương. Điểm nổi bật của chùa Viên Giác là hai cây đa trên trăm tuổi mà bóng dáng đã để lại trong tâm tưởng tôi những dấu ấn chẳng bao giờ phai nhạt. Không giống những ngôi chùa Phật Giáo khác ở Hội An, chùa Viên Giác, ngoài chánh điện mang đậm nét xa xưa, cổ kính, còn có hai dãy nhà Đông, nhà Tây vừa được mới xây với kiến trúc hiện đại. Hai cây đa lớn che mát cả một sân chùa rộng.

Theo bài viết của bác Lý Trường Trân, anh ruột của thầy trụ trì, cũng như theo hồi ký của chính thầy trụ trì, chùa Viên Giác do dân làng xã Cẩm Phô dựng lên. Từ năm 1951, chùa được cúng dường cho Giáo Hội Tăng Già. Tịch Chiếu Đại Sư và đệ tử của ngài là Đại Đức Thích Long Trí đến quản nhiệm ngôi chùa.

Những tháng ngày đầu tiên rất khó khăn. Ngôi chùa trong nhiều năm không ai chăm sóc trở nên tiêu điều hoang vắng. Một mình thầy phải lo làm ruộng nuôi cả chùa và phải săn sóc cho Đại Sư Tịch Chiếu đang trong thời bệnh hoạn. Khi Tịch Chiếu Đại Sư vào Nam để tiếp nhận chùa Tây Tạng, thầy Long Trí tiếp tục trụ trì chùa. Khi Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất được thành lập vào đầu năm 1964, thầy là tăng sĩ trẻ, đóng góp tích cực và có khả năng nhất của giáo hội địa phương, và cũng vì thế mà thầy được giao nhiệm vụ trọng trách nhất. Mặc dù chùa Tịnh Hội trên đường Hai Bà Trưng là trụ sở chính thức của Giáo Hội nhưng vì thầy Long Trí, vừa là Phó Đại Diện Nội Vụ, kiêm Chánh Thư Ký, kiêm cả Đặc Ủy Thanh Niên của tỉnh Giáo Hội nên chùa Viên Giác trở thành trung tâm sinh hoạt chính của Phật Giáo Quảng Nam.

Trong thời gian thừa kế việc trụ trì chùa Viên Giác, thầy Long Trí đã vận động tu bổ chùa nhiều lần. Nhờ đó, chùa Viên Giác từ một ngôi chùa hoang sơ đã trở nên một trung tâm văn hóa giáo dục hiện đại. Lần tu bổ lớn nhất được thực hiện vào cuối năm 1966 với hai dãy nhà Đông và nhà Tây rất khang trang. Riêng dãy nhà Tây được xây thêm một tầng lầu để cất giữ tài liệu và kinh sách. Với lòng ưu ái đặc biệt dành cho tuổi trẻ, thầy Long Trí đã dùng căn phòng đầu tiên bên dãy nhà Đông khang trang để làm Trụ Sở Gia Đình Phật Tử Quảng Nam.

Tôi biết đến chùa Viên Giác lần đầu tiên năm lên mười tuổi nhân dịp khánh thành trụ sở Thanh Niên và Gia Đình Phật Tử Quảng Nam vào tháng 2 năm 1967. Một trong những chi tiết hấp dẫn nhất của lễ khánh thành năm đó là chương trình văn nghệ được dàn dựng quy mô do Gia Đình Phật Tử tỉnh Quảng Nam phụ trách. Ban văn nghệ Gia Đình Phật Tử tỉnh quy tụ tinh hoa văn nghệ của hàng trăm gia đình Phật Tử khắp tỉnh nên tiết mục nào cũng hết sức công phu và xuất sắc. Gia Đình Phật Tử Quận Duy Xuyên chúng tôi chịu trách nhiệm nhiều tiết mục chính của đêm văn nghệ trong đó có vở ca kịch Máu Nhuộm Thiên Môn được các thầy, các cấp trưởng bàn tán, đồn đãi rất nhiều ngay cả khi chưa trình diễn. Cái tựa nghe rất là cái lương mà sau này mỗi khi nhắc lại chúng tôi không thể nhịn cười, nhưng thời đó là niềm kiêu hãnh không phải chỉ của riêng tôi, của Gia đình Phật Tử Quận Duy Xuyên chúng tôi mà cả của thầy Long Trí nữa như thầy đã nhắc lại trong hồi ký của thầy. Hành trình tôi đi trong suốt mấy mươi năm dường như đều có ánh trăng soi nhưng đêm trăng tròn đầy kỷ niệm đó mới là điểm mở đầu cho một nhân duyên kỳ diệu của tôi và chùa Viên Giác.

Tôi nhớ rất rõ từng chi tiết của đêm văn nghệ mừng lễ khánh thành trụ sở thanh niên được tổ chức rất quy mô với trọng điểm là vở kịch Máu Nhuộm Thiên Môn do ban văn nghệ Gia Đình Phật Tử Duy Xuyên chúng tôi đảm trách. Tác giả vở ca kịch là Huỳnh Trường Gia Đình Phật Tử Nguyễn Đình Nhiều. Anh Nhiều dùng bút hiệu Thanh Châu để ký tên trong vở kịch. Anh Nhiều là một nghệ sĩ tài ba trong nhiều

lãnh vực. Không giống như dân nhà quê chúng tôi, Huỳnh Trưởng Nguyễn Đình Nhiều vốn là nghệ sĩ chuyên nghiệp. Sau khi cưới người chị bà con xa của tôi anh Nhiều dừng bước giang hồ để sống với vợ con. Anh hát được rất nhiều thể loại và cũng là tác giả của nhiều ca kịch bản. Anh viết ca kịch bản vừa có tân nhạc vừa pha thêm nhiều màn vọng cổ để thích hợp với sở thích của đồng bào miền quê. Có một đạo anh còn là kếp chính trong đoàn hát bội lớn, hình như là Ý Hiệp Miền Trung, đi lưu diễn nhiều nơi. Sau này khi anh đi Cảnh Sát Dã Chiến và mỗi khi có dịp ghé Hội An anh đều đến thăm tôi ở chùa Viên Giác, dặn dò và khuyên răn tôi nhiều điều tốt. Giống anh, tôi cũng tập hát tất cả thể loại. Anh dạy tôi hát không chỉ tân nhạc, cổ nhạc mà cả những điệu Nam Khách, Nam Ai muối mẩn trong các đoạn hát bội. Hồi nhỏ tôi hát rất hay. Mỗi khi hát tôi phải đứng lên trên ghế để bà con thấy mặt. Sau này khi lớn lên, giống anh, tôi cũng thích nghe hát bội. Đêm nào có chương trình hát bội Đình Bảng Phi trên đài số 9 là tôi thức để xem. Trong nhà chỉ một mình tôi thích xem hát bội. Đoàn văn nghệ Gia Đình Phật Tử Quận Duy Xuyên diễn ở các xã nhiều lần nhưng đây là lần đầu tiên trình diễn ở tỉnh nên ai cũng vừa hãnh diện và vừa hồi hộp. Người lo âu hồi hộp nhất dĩ nhiên là đạo diễn kiêm soạn giả Nguyễn Đình Nhiều. Anh đến sớm trước mấy ngày để kiểm tra sân khấu, phong màn, âm thanh, ánh sáng. Sân khấu đúng tiêu chuẩn của một đoàn cải lương, được dựng phía bên trái chùa, ngay dưới tàn cây đa lớn. Tôi không cùng đi với đoàn mà đi riêng với cha tôi.

Cha tôi dắt tôi đi thăm thành phố Hội An, thăm các chùa trong phố, ăn cao lâu ở quán cách chùa Viên Giác không xa. Đó là chuyến đi chơi chung xa duy nhất của hai cha con tôi trong kiếp này. Sau này, mỗi khi đi ngang qua quán ăn mà cha con tôi cùng ăn tôi thường dừng lại một chút để hoài niệm một hạnh phúc mong manh và cũng rất thiêng liêng mà tôi còn giữ được. Dòng sông chảy về đâu, nghìn trùng không ai hay biết nhưng dưới đáy sông sâu những cụm phù sa vẫn chất đầy thương nhớ.

Trong vở kịch Máu Nhuộm Thiên Môn diễn ở chùa Viên Giác năm đó, tôi đóng vai một em bé Phật tử bị một tên tướng cướp đâm trọng thương trong lúc đang chạy vào ôm lấy thầy khi thấy tên tướng cướp rút dao tính giết thầy của chú bé. Lưỡi dao, lể ra ghim vào tim của sư phụ chú bé đã ghim vào ngực chú bé. Đoạn ca kịch này được tập một cách thuần thực đến nỗi khi viên tướng cướp đâm tôi một dao lút cán, cũng đúng ngay lúc tôi bấm túi mực đỏ giấu trong ngực và máu phụt ra như suối. Các động tác diễn ra nhịp nhàng và sinh động. Chiếc dao cũng được chế tạo tinh vi để khi đâm vào người lưỡi dao sẽ thụt sâu vào trong cán. Khi tôi ngã xuống sàn với chiếc chui dao còn lung lay trên ngực mà tên cướp còn nở bước tới đạp thêm vào người tôi một đạp. Hàng ngàn khán giả hét lên trong công phẫn. Có người còn lớn tiếng chửi, "đồ cướp bất nhân, ác vừa thôi chứ". Thật ra, đoạn đạp lên người

tôi không có trong kịch bản nhưng vì diễn xuất múa may hằng quá nên anh huỳnh trưởng đóng vai tướng cướp đâm xong, lể đà bước lên người tôi. Tôi quá đau nên rên la chẳng khác gì bị thương thật. Tôi cũng biết tướng cướp, do Huỳnh Trưởng Trang đóng, bị lể chân thối, nên đành cắn răng chịu đau. Khi bị đạp lên người, tôi co rúm người và hét lên trong đau đớn đến nỗi cả tên tướng cướp cũng mặt mày xanh lét. Hàng ngàn khán giả nín thở, cả chư tôn đức tăng ni ngồi xem cũng đứng dậy.

Anh Trang rất hiền nhưng có ngoại hình rất dữ dằn, nay thêm bộ râu quai nón của vai tướng cướp nên trông anh thật là hung ác. Dĩ nhiên chỉ có chúng tôi mới biết mình diễn sai nhưng với hàng ngàn khán giả đó là đoạn diễn xuất thần. Tôi đau quá không đứng dậy ngay được. Bác Giao đánh đàn đánh cứ tiếp tục dạo những khúc nhạc buồn để chờ. Không khí nặng nề chậm chạp trôi qua. Anh Chiêu, đóng vai thầy tôi, cúi xuống vừa đỡ tôi dậy và cũng vừa để xem tôi đau đến mức nào. Một hai phút sau, khi bớt đau tôi gắng gượng ôm lấy ngực đang còn vết dao còn rỉ máu, chống tay đứng dậy cất tiếng gọi "Thầy ơi" và hát hết bài rồi mới gục vào lòng thầy mà chết thật. Cả ngàn người vỗ tay như sấm. Anh Nguyễn Đình Nhiều viết kịch dựa theo khả năng người đóng mà thêm bớt phần ca diễn. Tôi hát hay nên những đoạn hát muối mẩn anh viết dài hơn để tôi hát, còn các anh đóng vai tướng cướp, vai các thầy hay vai của anh về cứu thầy trong đoạn sau, đều là kịch nhiều hơn. Ngoài vai chú bé Phật Tử, tôi còn đóng vai Thái Tử Tất Đạt Đa xuất gia, vai Mục Kiên Liên tìm mẹ trong những vở kịch Phật Giáo dành cho thiếu nhi. Vở ca kịch Máu Nhuộm Thiên Môn sau đó đã được diễn vài lần ở Đại Lộc và Duy Xuyên, dĩ nhiên không có màn đạp lên người tôi nữa.

Sáng hôm sau, khi đoàn chúng tôi lên bãi biệt thầy, thầy Long Trí ôm tôi vào lòng. Chính thầy cũng không biết, vì không ai dám bạch với thầy, tối qua tôi bị đạp vào người đau gần chết. Thầy vẫn đinh ninh thằng bé con diễn xuất thật tài tình. Thầy hứa sẽ ghé Mã Châu để thăm tôi khi có dịp đi ngang. Thầy ghé thật. Những lần sau đó mỗi khi có dịp đi Duy Xuyên thầy thường dặn các huynh trưởng đưa tôi ra để thầy thăm. Khi xe lam ba bánh đưa thầy về lại Hội An, thầy thường dắt tôi theo để thăm chùa Viên Giác. Mỗi lần như thế tôi trở về nhà với rất nhiều bánh trái. Nhưng cũng chỉ một thời gian ngắn, chiến tranh đã lan dần đến các quận. Quê hương tôi không còn những ngày tháng thanh bình như trước nữa. Những trận đánh lẻ tẻ đã diễn ra. Tiếng súng đêm đêm đã vọng về từ bên phía kia sông Thu Bồn. Những chiếc ghe chở lúa không còn khua nước nhịp nhàng trong đêm trăng. Trong làng đã có vài thanh niên chết trận. Màu hỏa châu soi bóng và đe dọa đã thay thế cho ánh trăng vàng thân thương quen thuộc.

Chiến tranh cũng đã hạn chế rất nhiều sinh hoạt trong Gia Đình Phật Tử chúng tôi. Không còn những

đêm trăng sáng quây quần bên lửa hồng. Không còn những buổi đóng trại ở lại suốt hai ba ngày đêm. Đến cuối năm 1967 thì phần lớn của làng, trong đó có chùa Ba Phong, nơi đoàn chúng tôi sinh hoạt, đã trở thành vùng tranh chấp. Chúng tôi vẫn đi chùa nhưng phải về nhà sớm hơn. Chúng tôi vẫn cắm trại vào những ngày lễ lớn nhưng trại thường bế mạc trước khi trời tối. Ngoài anh Võ Tấn Sáu, các anh chị trưởng khác không còn ở lại với quê hương nghèo khó mà mỗi người lần lượt ra đi mỗi hướng khác nhau, thậm chí còn trở nên thù nghịch lẫn nhau. Anh Nguyễn Đình Nhiều, tác giả của vở ca kịch Máu Nhuộm Thiên Môn đi Cảnh Sát Dã Chiến ngoài Đà Nẵng. Anh Trang, người đóng vai tướng cướp nhập ngũ và trở thành lính Quân Cảnh cũng đóng ngoài Đà Nẵng. Anh Chiếu, trong vai thầy tôi, đi bộ binh. Anh Ấn, Liên Đoàn Trưởng của tôi, vào Sài Gòn làm ăn và tiếp tục sinh hoạt trong Gia Đình Phật Tử ở Ngã Tư Bảy Hiền, quận Tân Bình. Anh Tuấn, thợ may, phụ trách may y phục diễn xuất cho đoàn văn nghệ và đón tôi đi tập hát mỗi cuối tuần, đi du kích xã. Chị Hương, đoàn phó ngành nữ của Gia Đình Phật Tử theo cha của chị đi về phía bên kia bỏ lại người mẹ già và những khung cửa vải.

Phần lớn các anh chị theo bên kia đều đi xa, ngoại trừ anh Tuấn. Anh trốn theo du kích Xã Xuyên Tây nhưng thỉnh thoảng vẫn lén về thăm mẹ. Một buổi sáng khi nghe tin đơn vị nghĩa quân xã vừa bắn hạ một tên Việt Cộng, tôi linh tính "tên Việt Cộng" đó có lẽ không ai khác hơn là anh Tuấn, huynh trưởng Gia Đình Phật Tử, mà mấy tháng trước đây còn ghé nhà chờ tôi tập văn nghệ. Thật vậy, khi tôi đến anh đã được đem về nhà. Xác anh được đắp kín trong tấm chiếu rách còn dính máu. Những người bắn chết anh cũng chẳng phải ai xa lạ hay kẻ thù không đội trời chung mắt xanh mũi lõ nào mà đều từng là huynh trưởng Gia Đình Phật Tử, là bà con, bạn bè thân thiết của anh. Vì anh là Việt Cộng nên gia đình không dám tổ chức ma chay đình đám và cũng chẳng có ai dám đến thăm viếng hay chia buồn. Trong căn nhà nhỏ đầy bóng tối ở Xuyên Tây chỉ có mẹ anh và vài họ hàng thân thuộc. Tôi bước lại gần gỡ tấm chiếu để nhìn mặt anh Tuấn lần cuối. Tôi nhớ hôm đó tôi đã khóc thật lâu. Hình ảnh những người anh đáng kính của tôi, từ những người yêu thương nhau hơn ruột thịt trở thành thù địch. Cảnh huynh đệ tương tàn đã ghi sâu vào lòng tôi những nghịch lý mà đất nước tôi đã gánh chịu.

Tôi trở lại Viên Giác lần này không phải là một diễn viên nhỏ của đoàn văn nghệ Gia Đình Phật Tử mà ai cũng cưng chiều nhưng là đứa bé mồ côi cha mẹ. Khoảng đất làm sân khấu vẫn còn đó, trụ sở Thanh Niên Phật Tử vẫn còn rất mới mà tưởng chừng như đã thuộc vào một quá khứ xa xăm. Tôi trở lại lần này không giống như những lần trước nữa. Con chim oanh vũ nhỏ nhoi ngày xưa đã ngưng hót. Hôm đó, tôi chỉ là một con chim non tránh bão, đang đi tìm một nơi nương tựa, chẳng tha thiết gì đến chuyện văn

nghệ, hát hò và cũng chẳng còn ai để ý đến tôi. Những người thân thiết nhất của đời tôi, cha tôi, các anh chị trưởng, mới đó, đã biến mất trong khoảng không gian hiện hữu của tôi trong ngày trở lại chùa Viên Giác. Tôi cảm thấy xa lạ ngay với cả chính mình. Thầy Long Trí cũng ít khi nhắc lại vở kịch Máu Nhuộm Thiên Môn, từng là niềm vui lớn của thầy chưa đầy hai năm trước.

Cuộc chiến Tết Mậu Thân đã làm thay đổi không những hoàn cảnh mà cả suy nghĩ của con người. Làng Mã Châu tơ lụa tuyệt vời bên dòng sông Thu Bồn chỉ trong vài hôm đã trở thành tro bụi. Những thôn xóm bên kia bờ sông Hội An một thời thơ mộng với những bãi dâu xanh ngát đã không còn một bóng dáng con người. Con đường lên chợ quận Duy Xuyên ngày nào tấp nập nay chỉ còn dành riêng cho những đoàn xe quân sự Mỹ, Đại Hàn di chuyển lính. Dân làng đã bỏ chạy ra Đà Nẵng, sống lây lất đây trên đường phố. Hai chữ quê hương không còn đủ nghĩa. Con người đã mất quê hương ngay trên chính nơi chôn nhau cắt rốn của mình. Ngay cả tôi cũng thế. Chỉ mới mấy tháng nhưng dường như tôi đã già dặn hơn nhiều. Mười ba tuổi nhưng tôi đã bỏ rất xa cái thuở mà người đời thường gọi là tuổi hoa niên thơ mộng. Thực tế của tôi là chiếc giường gỗ nhỏ, chiếc chổi dùng quét lá trong sân chùa, chiếc dùi đánh chuông buổi sáng và những bài kinh khuya mà phần nhiều tôi không hiểu hết. Hôm sau, các anh Hùng và Sáu dẫn tôi xuống nhà trù (nhà bếp) chào bà Chín, một bà cụ khoảng gần 60 tuổi, có một phòng ngủ riêng phía bên trong nhà bếp. Bà rất nghiêm trang, ít nói. Bà Chín là người quản trị gần như tất cả sinh hoạt trong chùa, từ chuyện tiền bạc, bếp núc, ăn uống, làm tương chao, trồng rau cải quanh chùa. Nói chung đời sống kinh tế của chùa Viên Giác đều do một tay bà đảm trách. Từ thầy Trụ Trì cho đến các thầy, các chú điều đều nể trọng bà. Tôi tính chào bà xong sẽ đi ra phố nên đội chiếc mũ vải lính của người anh họ cho tôi trước ngày tôi rời Đà Nẵng, để che nắng. Anh họ tôi đi lính Biệt Động Quân nên chiếc mũ vải màu đen có hình con cọp rằn nhỏ thêu trên góc trái. Chiếc mũ hơi lớn và không tỷ lệ với khuôn mặt của đứa bé 13 tuổi, nên đã làm cho tôi mang dáng dấp một đứa bé bụi đời. Khi chào bà Chín tôi quên lấy mũ xuống nên bà ta nhìn tôi khó chịu. Bà không nói gì nhưng khi tôi bước ra, nghe tiếng bà vọng lại "Thầy dắt ở đâu một thằng du đặng về". Tôi nghe rất rõ câu nói đó. Bà vô tình đã nhỏ một giọt muối mặn vào vết thương trong lòng tôi. Tôi cắn răng ngậm lấy chua xót để khỏi quay trở lại hỏi bà tại sao bà mắng tôi như thế. Từ đó tôi không xuống bếp nữa. Khi bữa ăn đến nếu còn chỗ trống tôi ngồi, hết chỗ trống tôi nhịn đói nhưng không xuống bếp lấy thêm chén đũa hay để tìm đồ ăn như các anh chị khác. Thầy trụ trì rất bận. Tôi không buồn gì thầy tôi vì ngài đảm nhiệm một lúc quá nhiều trọng trách trong giáo hội nên rất ít khi ở chùa vào ban ngày. Phòng riêng của thầy bên dãy nhà Tây, rất ít khi mở cửa. Có khi tôi chỉ gặp thầy một lần vào buổi sáng, cúi đầu chào trước khi thầy ra xe đi các quận. Từ hôm gặp thầy lần

đầu, tôi chưa hề được thầy hỏi han gì về chuyện học hành ăn ở của tôi.

Trước mặt chùa ngày đó là vùng đất rộng, bà Chín cho trồng nhiều loại rau hai bên đường vào chùa. Mỗi sáng các chú điệu gánh nước tưới rau và buổi chiều nhóm học sinh phải ra nhổ cỏ, tỉa các nhánh bị sâu ăn hay cắt rau cho ngày mai đem ra chợ bán. Dĩ nhiên, các anh Hùng, anh Sáu đi làm vườn tôi cũng phải đi theo. Tôi không biết làm vườn, chỉ biết nói các anh chị làm để làm theo một cách chậm chạp. Bà Chín nhìn tôi nhíu mày, hẳn bà nghĩ là tôi lười biếng. Bà thì thầm với những người chung quanh về tôi. Tôi không nghe được bà nói gì nhưng đoán là những lời không tốt. Bà Chín là người có công nhất, trung thành tuyệt đối với thầy và tận tụy đối với chùa Viên Giác, tiếc thay ngay từ buổi gặp gỡ đầu tiên bà không có một chút thiện cảm nào dành cho tôi, đơn giản chỉ vì chiếc mũ.

Dù ở tuổi 13, tôi cũng đủ tự ái để có thể đứng dưng trước sự khó chịu của bà. Tôi không quan tâm đến những điều bà nghĩ về tôi vì tôi biết bà không cản được bước tôi đi, mỗi quan tâm duy nhất của tôi là không biết học trường nào. Tôi tự nhủ với mình, tôi vào Viên Giác là để đi học chứ không phải chỉ để nhổ cỏ, bắt sâu. Nếu vào đây để làm như thế thì thà tôi đi đánh giày, bán cà-rem cây ở Đà Nẵng thích hơn. Vài hôm sau, khi nghe trường trung học đệ nhất cấp Duy Xuyên, nơi tôi học lớp bảy trước đây, vừa dời xuống Vĩnh Điện, dạy nhờ ở trường trung học Nguyễn Duy Hiệu, tôi quyết định rời chùa Viên Giác. Sáng hôm sau, khi thầy trụ trì vừa thức dậy tôi bạch với thầy tôi cần lên Vĩnh Điện học nên phải ra đi. Vĩnh Điện cách Hội An khoảng mười lăm cây số nhưng với điều kiện giao thông thời đó không thể sáng đi chiều về. Thầy gặt đầu. Thầy gặt đầu khi tôi từ biệt ra đi cũng giống như thầy gặt đầu khi tôi đến, bình thản và không thắc mắc tôi sẽ lấy gì để sống ở Vĩnh Điện. Tôi như chiếc lá đang rơi ngoài sân chùa kia, chẳng là gì trong suy nghĩ của thầy hay của một ai ở chùa Viên Giác. Người lo lắng cho tôi trên đời này chính là tôi chứ không phải là ai khác.

Chỉ trong vòng 4 tháng, tôi đã đi ba chuyến đi quan trọng, rời quê hương, rời Đà Nẵng, và rời Viên Giác. Nhưng tôi phải đi để tìm cách tiếp tục con đường học vấn. Khi bước ra khỏi cổng tam quan chùa Viên Giác tôi thầm nói với chính mình, ngày nào bà Chín còn sống tôi không trở lại ngôi chùa này nữa. Tôi không có ý trù cho bà chết, nhưng tôi biết, tôi không thể tìm được sự cảm thông thương xót nơi bà. Dù sao, khi đến Vĩnh Điện vài hôm, một người bạn học của tôi ở trước chùa Viên Giác cho tôi biết bà Chín vừa qua đời vì một tai nạn xe hơi.

• **Trần Trung Đạo**

(Trích trong "Dưới Bóng Đa Chùa Viên Giác", chưa xuất bản)



## *Chúc nhau năm mới lòng đầy sen thơm*

*Trời thanh thanh,  
Gió thanh thanh  
Mùa Xuân Chúc Phúc  
An Bình nhân gian*

*Chúc nhau mãi nở nụ cười  
Nụ Cười Di Lạc cho đời tươi hoa  
Thương người không kể gần xa  
Nhắc nhau mình giữ nếp nhà Nghĩa Nhân*

*Mùa Xuân hiện diện, mùa Xuân  
Nụ cười hòa ái mở Tâm an bình  
Ơi, là những nụ Đào xinh  
"Đào hoa y cật" cho mình vào thơ*

*Tám phương núi đợi sông chờ  
Con thuyền viễn xứ bao giờ hồi hương?  
Tết này, vẫn Tết tha phương!  
Lang thang mấy vắn thơ Đường gần ngơ*

*Bầu không mây trắng như tơ  
Bâng khuâng cánh gió... lặng lẽ, gió bay  
Tờ lịch đầu năm mở ngày  
Chúc Nhau Năm Mới Lòng Đầy  
Sen Thơm...*



## • Tiểu Tử

**A**nh tôi nằm bệnh viện Saint Camille đã được mười bữa. Chiều hôm qua, ảnh gọi điện thoại về nhà, nói:

- Thăng tây nằm chung phòng ra nhà thương rồi, ngày mai chủ nhật, mầy vô đây anh em mình nói chuyện chơi!

Nghe giọng ảnh "có thần" nên tôi vui vẻ trả lời:

- Dạ ! Mai em vô. Vợ con em đi Mỹ, chớ không thì em cũng chờ tụi nó vô thăm anh.

Tôi nghe ảnh cười khịt:

- Một mình mầy cũng đủ cho tao vui rồi...

Phòng anh tôi là loại phòng hai giường ở lâu ba. Ông già người Pháp cỡ hơn tám mươi tuổi nằm chung phòng với anh tôi rất khó tánh. Ông không thích có nhiều ánh sáng vào phòng nên *volet* cửa sổ lúc nào cũng chỉ hé lên một chút thôi. Thấy ông quá già lại hay gắt gỏng nên mầy cô y tá cũng nhân nhượng, chỉ kéo *volet* lên cao trước giờ bác sĩ trưởng đi thăm bệnh nhân, rồi lại hạ thấp xuống, sau đó ! Mỗi lần tôi vào thăm anh tôi, mặc dầu chúng tôi nói chuyện nho nhỏ với nhau, ông cũng lần qua trở lại thờ dài. Có khi còn lấy gối bịt lỗ tai nữa ! Anh tôi nói:

- Tao chưa bao giờ nghe nó... tăng hăng với tao một tiếng !

Ông tây đó xuất viện, chắc anh tôi nghe... nhẹ lắm nên mới vả gọi tôi vào chơi, để nói chuyện mà không cần giữ gìn ý tứ gì hết !

Hôm nay, *volet* cửa sổ được kéo lên hết nên để lộ trời cao lồng lộng và phòng đầy ánh sáng. Thấy tôi, anh tôi vui vẻ nói:

- Mừng quá ! Hổm rày, cứ làm thình, bực mình thấy mụ nội ! Bữa nay, tụi mình nói chuyện tự do, cho nó đã !

Tôi nhìn anh tôi mà thấy thương, mới ngoài sáu mươi mà đã già xạm. Bao nhiêu năm tù đày của VC đã ăn mòn cơ thể của ảnh đến nỗi từ khi ảnh qua Pháp sum họp với vợ chồng tôi, ảnh cứ bệnh lên bệnh xuống hoài. Cũng may là ảnh không có vợ con nên không có những cái lo của người có gánh nặng gia đình. Và cũng may là ảnh chỉ có một mình tôi là em đã có cuộc sống ổn định nên ảnh không phải cưu mang một đứa em nào khác.

Hai anh em tôi nói chuyện vui vẻ một lúc, bỗng anh tôi nhìn trời qua khuôn kiếng cửa sổ rồi nói:

- Trời đẹp quá, Cu !

Tôi còn đang ngẩn ngơ không biết ảnh nói với ai thì ảnh cười khịt khịt:

- Mầy quên mầy hồi nhỏ tên là Cu hả ?

Tôi bật cười. Cả một trời dĩ vãng bỗng hiện về rất rõ, với những hình ảnh thuở nhỏ ở nhà quê, có bà mẹ một

mình trồng rau trồng cải nuôi hai thằng con, đứa lớn tên Hai đứa nhỏ tên Cu... Tôi nhìn anh tôi mà nghe rung rức ở trong lòng. Tôi "Dạ" như cái máy !

Ảnh tôi nói:

- Bác sĩ nói anh ra ngoài chút chút được.

- Tôi lại "Dạ" nhưng vẫn còn thấy tôi đang ở quê tôi, ở trong cái nhà tranh vách đất có giàn bầu vắt lên mái tranh che sàng nước nằm bên góc bếp... Tôi nói "Vậy hả anh" mà vẫn còn đứng trong vườn rau của mẹ với mấy cây mít cây ổi cây xoài, vẫn còn nhìn cái giếng có cây cần vọt để kéo nước và cái gàu đeo lưng lủng ở đầu cây sào dài... Tôi chỉ giật mình dạ lớn khi nghe anh tôi gọi:

- Cu ! Ê ...Cu !

Ảnh nhìn tôi, mỉm cười:

- Tao muốn mầy đưa tao đi một vòng.

Tôi "Dạ" rồi vội vã bước ra cửa. Ảnh ngạc nhiên:

- Đi đâu vậy ?

Tôi trả lời:

- Em đi lấy cái xe lăn !

Ảnh bật cười:

- Không cần xe lăn xe liếc gì hết. Mầy lại đây, tao chỉ cho.

Ảnh tăng hăng mấy tiếng rồi nói tiếp:

- Mầy đỡ tao dậy cạnh giường. Đọ... Mầy xây lưng lại thật sát vô cạnh giường ở giữa hai chân tao nè. Đọ... Rồi mầy rùn người xuống cho tao ôm cổ mầy. Mẹ... Mầy ăn thứ gì mà mầy lớn con quá hông biết ! Rồi ! Tao ôm chắc rồi ! Bây giờ, mầy choàng hai tay ôm hai bắp vế của tao đây, vừa xóc nhẹ để lấy trớn vừa đứng lên. Đọ... Như vậy, người mình gọi là "cống". Ở xứ này, tao chưa thấy ai cống ai hết. Có lẽ người ta không biết cống, mầy à ! »

Tôi cống anh tôi, nhẹ hều. Ảnh nói:

- Hồi nhỏ, tao cống mầy mồn lưng, mầy đâu có biết !

Một xúc động bỗng dâng tràn lên cổ, tôi vừa nuốt xuống vừa siết chặt hai chân anh tôi như muốn ôm lấy hết con người của ảnh để cảm ơn, cái con người đang nằm trên lưng tôi đây, cái người anh đã hy sinh suốt cuộc đời không chịu lập gia đình chỉ vì muốn nuôi thằng em ăn học cho đến nơi đến chốn ! Ảnh đã cống tôi trong thời tuổi nhỏ, về sau, ảnh vẫn tiếp tục cống tôi -dù dưới hình thức khác- cho đến ngày tôi thành nhân ra đời. Biết bao giờ tôi cống lại anh tôi suốt hai mươi mấy năm trời như vậy ?

Chúng tôi ra hành lang. Gặp một cô y tá, cô ta vội nói:

- Để tôi lấy cho ông một chiếc xe lăn !

Tôi lắc đầu:

- Không cần ! Cám ơn cô ! Anh tôi muốn tôi cống như vậy.

Cô ta mỉm cười bỏ đi, vừa đi vừa nhìn lại, vẻ ngạc nhiên. Anh tôi nói:

- Mầy thấy không ? Ở xứ này, người ta không biết cống là gì !

Thật vậy, đi dài dài theo hành lang, gặp ai cũng bị nhìn với một nụ cười như muốn nói "Làm gì ngộ vậy hả" ! Tiếng của anh tôi vẫn đều đều nho nhỏ bên tai :

- Hồi đó, năm mầy ba tuổi là năm mầy bệnh hoài nên mầy cứ nhẹ nhẹ nhẹ đeo theo má đôi ả. Chiều nào má cũng nói : "Hai ! Mầy cống thằng Cu đi hàng xóm

cho má nấu cơm coi!". Vậy là đầu tao đang tưới rau tao cũng quăng đó, cổng mây đi vòng vòng. Hồi đó, lúc nào mây cũng ở trường, còn tao, đầu đã hơn mười tuổi, nhưng lúc nào cũng ở trần, chỉ khi nào đi học mới mang lên mình cái áo sơ-mi. Thành ra, khi cổng mây tao thương ở cái chỗ là nghe con cu của mây mềm mềm nằm gọn trên da lưng tao. Nhiều khi thương quá, tao xoay người lại hun mây trơ trất làm mây nhột mây cười đưa mấy cái răng non nhỏ như hạt gạo! Mây coi! Vậy mà đã hơn năm mươi năm rồi chớ bộ!

Tôi im lặng nghe anh tôi kể mà trong đầu thấy như đang nhìn ngay trước mắt cảnh thẳng anh cổng thẳng em đi quanh quanh để người mẹ rảnh tay lo nấu bữa cơm chiều...

- Đẹp quá! Anh tôi lại nói. Thiệt ra, tao đâu có cổng mây đi đâu xa. Đi lòn lòn qua mấy liếp rau mấy bờ mía rồi qua lò bánh trắng của dì Sáu Lộc. Đứng xó rờ một chút là dì Sáu hay chị Hai Huệ con của dì cho một cái bánh trắng nướng thơm phức. Ngừng một chút, anh tôi hỏi:

- Mây còn nhớ chị Hai Huệ không?

Tôi đáp:

- Dạ có. Hồi đó, chỉ ra Sư Phạm rồi dạy tụi em ở tiểu học.

Anh tôi tăng hăng:

- Ờ! Chỉ đó! Má khen chỉ lắm, nói: Con nhỏ dễ thương, đi làm có lương mà chỉ sắm có hai cái áo dài, hỏi nó thì nó nói nó để dành tiền cất một cái quán cho má nó ra bán bì bún ít cực hơn là xay bột trắng bánh.

Đến đây thì tôi nhớ rõ cái quán của dì Sáu Lộc. Quán nhỏ nằm cạnh cây gỗ trước lò bánh trắng. Bì bún ngon có tiếng. Có điều là dì Sáu không bán rượu để đến quán! Dân nhậu phàn nàn thì dì Sáu nói:

- Tôi ghét thứ đó lắm! Cũng tại ba cái đế đó mà ông nhà tôi té xuống bàu chết không ai hay!

Cái quán đó về sau giao cho vợ chồng cô cháu gái của dì Sáu trông nom và được cất rộng ra thành tiệm cà phê, người ta gọi là tiệm "Cây Gỗ"....

Ở cuối hành lang bệnh viện là khuôn kiếng rộng. Nhìn xuống dưới thấy nắng đầy... Cây cỏ được cắt xén sạch sẽ đẹp mắt. Tia nước tưới vườn tự động quét qua quét lại coi mát rượi. Anh tôi im lặng nhìn một lúc rồi nói:

- Hồi đó, chiều nào đi học về, tao cũng phải đi tưới vườn rau. Mới có mười tuổi mà tao mạnh lắm! Cái gàu nước lớn như vậy mà tao xách chạy bon bon. Phải nói là nhờ có cây cần vọt tao mới kéo nổi cái gàu ra khỏi giếng, chớ nếu kéo bằng sợi dây dừa thì chắc tao chịu thua.

Có lẽ sợ tôi quên nên anh tôi tả cây cần vọt. Tôi vẫn để ảnh nói vì tôi thấy ảnh đang sung sướng với những hình ảnh đẹp của quê hương, cái quê hương ngàn trùng xa cách... Tiếng của anh tôi vẫn đều đều bên tai:

- Cần vọt là hai cây tre lớn bằng bắp chân đóng dính chắc vào nhau bằng những thanh ngang coi giống như một cái thang. Chân cái thang đó được chôn đứng cách giếng độ hai ba thước. Trên đầu có một cốt tròn xỏ qua hai thân tre. Bắc dính chắc trên cái cốt đó là một thân tre dài, đầu to là đầu nặng nằm đụng đất, đầu nhỏ chỉ lên trời coi giống như một đòn bẩy hay một cái đu nhún lên hạ xuống của trẻ con. Đó là cái cần. Trên đầu cần là một cây sào bằng tầm vông dài xuống gần miệng giếng, đầu dưới của sào có cái móc để móc cái gàu. Muốn lấy

nước, người ta kéo cây sào thông gàu xuống giếng đợi gàu đầy nước là kéo gàu lên, cây cần làm đòn bẩy giúp cho người kéo nước không phải ráng sức.

- Hay quá!

Tôi nói đầy đủ, cố ý để cho anh tôi nghi:

- Dạ. Em còn nhớ cây cần vọt chớ! Hồi em lớn lên, em vẫn phụ anh tưới rau cho má, anh quên sao? Em còn nhớ hồi đó phần của em là lo tưới và chăm sóc giàn bầu của má.

- Ảnh cười khịt khịt:

- Ờ... giàn bầu. Trái dài lòng thông, đi ngang phải cúi đầu để tránh.

Rồi giọng của ảnh như vui lên:

- Bầu luộc là món mà tụi mình ăn hằng ngày, mây nhớ không? Bữa cơm nào cũng có bầu luộc, mè cá kho và một tô nước luộc bầu. Nước luộc bầu không có con tôm con tép gì hết, chỉ có chút muối, chút tiêu và mấy cọng hành... vậy mà tụi mình chia nhau húp ngon lành, hén Cu!

Tôi bồi hồi nhớ lại cảnh anh em tôi húp nước luộc bầu, nhứt là cái cử chỉ của anh tôi khi ảnh đưa tô sành mè miệng, xây chỗ miệng tô còn lạnh, nói:

- Húp ở đây nè, Cu! Cha ơi...! Sao mà nó đẹp!

Thấy gần trưa, tôi cổng anh tôi đi lần về phòng. Bồng ảnh nói:

- Ý! Má kêu kìa!

- Rồi ảnh nghèo đầu buồng thông hai tay! Tôi đang hốt hoảng chưa biết phải làm sao thì gặp ông Bác sĩ trưởng trong thang máy bước ra. Tôi vội vã gọi:

- Bác sĩ! Bác sĩ! Ông coi dùm coi! Anh tôi bị gì rồi!

Bác sĩ rờ đầu rờ cổ anh tôi rồi lồi tôi chạy lại phòng trực y tá. Bác sĩ hướng vào trong nói "Cứu cấp". Mấy cô y tá phóng ra đỡ anh tôi qua giường sắt có bánh xe rồi đẩy nhanh về phòng, theo sau là xe dụng cụ thuốc men. Vào phòng, một cô y tá đẩy nhẹ tôi ra ngoài, nói:

- Ông đừng vào. Cảm phiền đứng đợi ở đây.

Rồi đóng cửa lại. Tôi tỳ người vào tường, nhìn quanh bối rối, hành lang trống trơn bỗng như rộng mênh mông.

Một lúc lâu sau mấy cô y tá mở cửa đẩy giường đẩy xe ra, nói chuyện tình bơ. Đi sau cùng là Bác sĩ trưởng. Ông vỗ vai tôi, nói:

- Không có gì hết! Chỉ bị xúc động mạnh thôi. Ông vào được rồi.

Tôi nói "Cám ơn" rồi thở dài nhẹ như vừa trút một gánh nặng. Nhìn thấy tôi bước vào, anh tôi mỉm cười, mắt ảnh ngời sáng, nhưng ảnh vừa đưa tay ra dấu vừa nói:

- Thôi! Mây về đi! Để tao ngủ một chút.

Nói xong, ảnh nhắm mắt mà trên môi vẫn còn nguyên nụ cười. Tôi biết: Ảnh đang đi vào giấc ngủ với những hình ảnh đẹp!

Tôi bước ra, đóng nhẹ cửa lại. Hành lang dài hun hút. Chắc cũng đến giờ cho bệnh nhân ăn nên phảng phất có mùi đồ ăn. Tôi bỗng nghe thêm vị ngọt của nước luộc bầu mà anh em tôi chia nhau húp năm chục năm về trước, bây giờ sao vẫn còn nhớ. Và lạ thiệt! Nước luộc bầu quá tầm thường như vậy mà sao cũng mang đầy mùi vị của quê hương?

Tôi nuốt nước miếng....



# Giây phút tâm tình ngắn ngủi cũng đủ làm tôi buồn

**T**ối thứ tư nào tôi cũng có giờ đi học nhảy đầm trong Uni Sportschule, khóa rất đông sinh viên Đức lẫn ngoại quốc. Gọi là „nhảy đầm,, cho nó sang nhưng đúng ra đó là một loại thể thao lướt chân theo điệu nhạc trầm bổng thật là thú vị. Chúng tôi rất thích tập các loại thể thao này như học nhảy điệu Cha Cha Cha, Foxtrot, Bebo hay theo điệu Valse chậm, với những điệu xoay rất ư „lãng mạn,,.

Ra khỏi phòng tập người đổ mồ hôi lấm tấm, gặp cơn gió đêm tháng 11 mát lạnh vào da mặt, lá trên cành cây rơi xuống bay nhảy bên lề đường. Màn đêm trong „làng Uni,, êm đềm. Tôi gọi đây là làng Uni nghe hay hơn là khu đại học. Ai đi lang thang trong những dãy nhà này hay đang ngồi dưới ánh đèn chăm chú làm cái gì đó cũng mang nét thu hút, gây một hình ảnh sống động trong êm đềm của làng đại học. Tôi có cảm tưởng cuộc sống của họ tựa như một thiên đường hạnh phúc.

Trong „làng Uni,, này ngoài các môn khoa học kỹ thuật bạn còn có thể ghi danh học thêm các môn thể thao như học nhảy đầm, Tai Chi, đánh kiếm, bơi lội, Jazz, Aerobic... nghĩa là muốn học gì cũng có và giá cả tương xứng dành cho sinh viên cũng không đắt là bao.

Hể tối thứ tư tôi không ăn cơm nhà mà vào quán cơm sinh viên ăn, tại nơi đây thỉnh thoảng tôi có dịp tiếp xúc với vài cô cậu sinh viên Việt Nam khác, người sinh trưởng và lớn lên bên này hay là sinh viên từ Việt Nam sang học xong rồi về cũng có. Tr. là một cậu đến từ Hà Nội người rất gầy, nhỏ, nhanh nhẹn hay cười, đang theo học Informatik, nhận ra cậu là người Á Châu nên tôi cầm mâm cơm của mình theo sau và ngồi cùng bàn ăn với cậu Tr. Thế là câu chuyện gẫu bắt đầu, xin kể lại các bạn nghe:

- Em là Việt Nam hả? (vì rất có thể mình lầm với người Tàu hay Đại Hàn).

- Dạ vâng.

- Em sang đây học lâu chưa, ngành gì vậy?

- Em sang được bốn năm rưỡi rồi, tháng 3 sang năm em xong. Em học computer về „phần mềm,, ạ.

- A sang năm về rồi kia à? nhanh nhỉ. Ở đây em có đi đâu chơi không? Có bạn bè Đức nhiều không?

- Dạ không! (Lắc đầu nhăn mặt, ngập ngừng nói) em biết là thiếu sót nhưng... em chỉ cảm cố học thôi cô ạ.

- Trời sang đây những 5 năm mà không có quen ai cả sao? có coi truyền hình Đức không? hiểu hết các tin tức thế giới đang xảy ra gì không?

- Dạ không, em không coi TiVi, không có tiếp xúc với ai hết, chỉ quen độ năm sinh viên Việt trong khu đại học này thôi!

- Trời, vậy làm sao em hiểu người Đức họ sống như thế nào, phí quá! Sang du học phải len vào môi trường sống để học hỏi thực tế chứ, mai kia nhờ có hãng Đức sang Việt Nam em leo lên chức giám đốc dễ như chơi. Phải học tiếng Đức cho nhiều vào.

- Vâng em biết nhưng...!

- Thiếu người hướng dẫn hả? Gật gù im lặng ...

- Em mỗi năm mỗi về phép hả? Học xong có muốn ở lại tìm việc không? Có người làm giấy gia hạn ở lại trong Uni làm dự án tiến sĩ đó.

- Dạ vâng em mỗi năm mỗi về ạ, em có người yêu chờ bên nhà nên không thích ở lại đâu. Xong Bachelor là em về. Học đến thế là đủ rồi ạ.

- Ừ học cao quá về Việt Nam mình thiếu phương tiện, thiếu máy móc cho nên chẳng tốt.

Tôi cười thông cảm hỏi tiếp:

- Bố em ngày xưa làm ngành gì?

- Dạ bố em làm „tên lửa,, xưa có du học bên Liên Xô trước kia ạ.

Trố mắt ngạc nhiên, tưởng tượng ra đầu mũi tên thấm đầu, châm lửa bắn bằng cung gỗ... ai dè làm tên lửa của cậu ấy nói có nghĩa là „chế tạo hòa tiễn,,.

- Ô bố con đều giỏi, cha là nhà khoa học từng du học bên Liên xô về hẳn thế em mới có điều kiện sang bên đây du học như thế. Em quả may mắn quá!

Suy nghĩ chút rồi tôi hỏi tiếp:

- Em sang đây chắc đã có dịp nhìn thấy nhiều về đời sống Tây phương, em có nguyện vọng gì để xây dựng một nước Việt Nam khá hơn không? Nhưng em lại không hiểu tiếng Đức nhiều thì làm sao...??

Cậu ta gãi đầu ngập ngừng:

- Em nói và đọc hầu hết bằng tiếng Anh ạ! Em thấy rằng đất nước mình hiện nay đang làm rất tốt rồi, sao các cô chú cứ đòi hỏi Việt Nam phải làm nhanh hơn, tốt hơn, làm sao làm nổi.

- Đâu, cô có đòi hỏi làm nhanh hơn đâu. Cô chỉ muốn ở nhà có công bằng hơn chút xíu thôi mà. Em thử nghĩ bao nhiêu người được gửi sang ngoại quốc du học như các em? Và bao nhiêu phần trăm dân số của mình nghèo không có tiền trả học phí trường học, con gái bán bar làm điếm, bệnh tật không có tiền chữa... Cô nghĩ nước mình độ 15% là thành phần trí thức – như em - còn lại là 85% ít học và nghèo. Em không thấy bất công sao?

Cậu trố mắt nhìn tôi nói chậm:

- Cô quan tâm tình hình đất nước nhỉ?

- ... Từng giây từng phút đó em trai! (cậu đáng tuổi con gái lớn của tôi mà !). Con của cô hồi còn bé ở nhà sau buổi cơm trưa trước khi bật TiVi lên là phải có giờ Học Việt Ngữ. Cô đã truyền cho các con mình tiếng mẹ đẻ và lòng yêu nước Việt, mặc dù là sinh trưởng bên này!



- Hay quá nhỉ, từ trước đến nay chúng cháu cứ tưởng những Việt kiều rất quá khích với quá khứ, nên ...

- Ngại đến gần nói chuyện tâm tình đồng hương chứ gì?

- Dạ vâng, nhưng cô lại khác hẳn. Cháu thích như vậy hơn.

- Quá khích làm gì? Giờ này nếu ta còn phân chia thù hận thì bao giờ mới khá, chúng ta hãy nhìn vào hiện tại và tương lai thôi. Cho cô hỏi, cậu nghĩ thế nào về bọn Tàu xâm chiếm đất biển của ta ?

- Ô... sao lại gọi là „Bọn Tàu„? Đối với chúng cháu trong lối suy nghĩ không có Phe Nó và Phe Ta... Cả văn hóa của mình là xuất xứ từ Trung quốc. Nước mình không thể tách riêng ra khỏi Trung quốc được!

- ??? Ủa cậu là người Tàu hay Việt?

- Cháu là người Việt ạ.

- Việt mà chấp nhận ngang xương tất cả văn hóa, truyền thống cổ truyền Việt Nam là „của Tàu„ ư?

- Chứ gì nữa cô mà cãi!?

- Vậy cậu chấp nhận "Bọn Tàu" nó xâm chiếm vụ Trường Sa và Hoàng Sa là chuyện hiển nhiên không cần phải lên tiếng phản đối sao?

- Vậy chứ Việt Nam mình nhỏ quá làm sao chống lại Trung quốc to đùng sát bên! Cháu hỏi cô, ta làm thế nào để không có chiến tranh và mất nước xảy ra là hay rồi.

- Cô hiểu chứ, nước mình nhỏ bé bọn Tàu nó muốn chiếm bất cứ lúc nào, như đã chiếm Tây Tạng. Chính vì thế nước mình mới đặt hy vọng vào những nhà trí thức tiến bộ của thế hệ sau như các cháu đây. Cô thì dạy con yêu nước Việt học tiếng Việt trong thời gian lưu vong, còn các cháu về nước phải làm gì trong khả năng mình chứ!

- Cô ạ....chúng cháu chỉ có hy vọng lo cho bản thân cháu, nói cô đừng buồn, cháu chỉ lo học xong, ra trường về kiếm việc làm và lo cho gia đình. Thế là hết bốn phận công dân.

Tôi như bị rơi tòm vào cuối sân vận động âm u! Thất vọng làm tôi hết biết phải nói gì nữa rồi. Ta đặt hy vọng vào ai đây? Vào thành phần trí thức Việt Nam ư? Sự nhồi sọ mang ân huệ của Tàu đã giúp Miền Bắc thắng cuộc chiến tranh Nam Bắc. Ôn sủng ấy đã in sâu trong tâm khảm các em rồi. Còn tôi, tôi chạy theo khối Tự Do sao tôi không tin tưởng hoàn toàn vào Hoa Kỳ nhỉ? Thật thà mà nói tôi không tin Mỹ vì họ đã bỏ rơi miền Nam Việt Nam. Hiện nay cho dù ngài Tổng thống anh hùng nào lên đi nữa, chính sách của họ là ưu tiên cho đất nước, nhân dân của họ, quyền lợi của họ, nhưng Tàu đã làm gì cho nước Việt, sao em sinh viên ấy lại đặt tin tưởng nơi Tàu như thế? Vì quyền lợi riêng tư ư? Em không nhìn thấy tràn lan thực phẩm của Tàu có pha hóa chất, dân Trung Quốc còn bị bệnh thì nói chi đến dân Việt mình, ngày nay Tàu còn đem mấy thứ sửa có chất Melamine ấy sang viện trợ cho trẻ em đói bên Phi châu nữa đó em không biết sao?

Trên trái đất này có trăm nghìn vấn nạn để giải quyết. Từ Iran, Afgahnistan, Israel, Nam Hàn, Bắc

thơ Nguyên Hạnh HTD

## Nỗi nhớ trường xưa

*Có những ngày qua trong nỗi nhớ  
Ta gom sầu tủi kết thành thơ  
Năm tháng đọng đầy trong giếng mắt  
Hồn như mây đại đắm trong mơ.*

*Mới đó! Hôm nào áo lụa tơ  
Tay nâng cặp sách dáng ngây thơ  
Vai nghiêng tóc xoắn bên hàng phượng  
Chẳng biết trường tan ai đợi chờ ?*

*Hai buổi đi về cứ nhớn nhơ  
Ôi! Con đường trắng Huế yêu xưa  
Trường Tiền mấy nhịp đời thơ mộng  
Nắng đọng dòng Hương chảy lững lờ.*

*Bỗng đứng xa Huế thấy bơ vơ  
Đồng Khánh trong tôi vẫn sừng sờ  
Bạn hữu vẫn in trong ký ức  
Đậm trường xuôi ngược luống ngẩn ngơ!*

Hàn, Nga và các xứ ở Âu Châu... Khủng hoảng kinh tế không phải chỉ riêng nước nào bị ảnh hưởng nhiều hay ít mà là cả khối quốc gia trên thế giới bị lôi cuốn vào trong ấy, nên phải thế giới ngày nay tiến gần lại với nhau tập hợp và tìm biện pháp giải quyết khó khăn chung. Ngài Tổng thống Hoa Kỳ Obama mới đắc cử ngày 04.11.08 này không thể nào đóng cửa chỉ lo chuyện quốc gia mình bỏ mặc những nơi khác, rút quân mình về ra khỏi các vùng xôi đậu nơi mà người dân nơi ấy đang cần bảo vệ của thế giới về Nhân quyền, An ninh, Xã hội, Y tế, Giáo dục được xây dựng từ đổ nát, những nơi bị bọn Taliban đàn áp, quyền phụ nữ bị chà đạp bất công. Sự toàn cầu hóa hiện nay mong san bằng cái giàu nghèo bất công trên thế giới này cũng là hành động thật tuyệt vời, em hiểu không?

Một câu của Tr. làm tôi suy nghĩ „Làm sao ta có thể tách rời Việt Nam ra khỏi Trung Quốc và đứng một mình được„. A! thì ra em ấy nói nước Việt Nam cộng sản "của em" không thể nào tách ra khỏi ảnh hưởng khối cộng sản Trung Quốc được, trong khi tôi đứng trong khối tự do nhưng tôi lại cũng là người Việt như em. Tại tôi nghe văng vẳng tiếng nhạc và cả hai chúng tôi rẽ đi về hai hướng dưới màn đêm...

• Lúa 9  
06.11.08

# Hồ thống nhất phục quốc

• Ngô Văn Phát

(Viết nhân ngày lễ Thống Nhất 03 tháng 10 của nước Đức)

*Nước Đức thống nhất trong vinh quang  
Việt Nam thống nhất trong hoang tàn đổ nát!*

**T**hời gian gần đây, bệnh cột xương sống của vợ tôi ngày càng tăng, gây ảnh hưởng đến hệ thống thần kinh dẫn đến hai chân làm cho hai chân gần như tê liệt. Mọi sự di chuyển dù ở trong nhà cũng phải ngồi trên xe lăn. Do đó tôi rất bận rộn cả ngày không còn để ý đến thời gian nữa, đôi khi hai ba ngày quên việc gỡ lịch! Mỗi buổi sáng có cô Y Tá người Đức đến lau mình, săn sóc cho bà nhà tôi. Tôi đưa luôn chìa khóa nhà cho cô Y Tá, lúc nào cô đến thì tự mở cửa vào, khi nào xong việc ra về cô tự khóa cửa lại.

Một hôm, ngày 02.10.2008, độ 09 giờ 30 cô Y Tá mở cửa vào nhà, trước tiên như thường lệ mặc dù cô không thấy ai nhưng cũng chào „Guten Morgen“ (Chào buổi sáng) rồi lo việc của cô. Đặc biệt hôm nay cô lên phòng khách gõ cửa tìm tôi. Khi gặp tôi cô nói: "*Ông Ngô, ngày mai 03.10.2008 tôi sẽ nghỉ vì là ngày lễ Thống Nhất của nước Đức, hôm nay ông có cần thuốc men gì cho bà Phan không, tôi lo cho*". Tôi trả lời là không và không quên chúc cô ăn mừng ngày lễ Thống Nhất vui vẻ.

Khi cô Y Tá ra về, tôi thốt lên: À! té ra ngày mai là ngày lễ Thống Nhất nước Đức, mọi người được nghỉ mà mình quên mất. Tôi ngồi thần thờ nhớ lại chuyện của 19 năm qua như mới vừa xảy ra trong vài ngày gần đây. Đó là chuyện sụp đổ bức tường Bá Linh đưa đến sự Thống Nhất nước Đức. Tôi có cái may mắn nhìn thấy tận mắt từ đầu đến cuối người dân Đông Đức tự đứng lên đập bỏ bức tường Bá Linh (13.08.1961 - 04.11.1989) khai tử chế độ cộng sản tàn ác dã man. Một năm sau đó chính quyền và nhân dân Đức chọn ngày 03 tháng 10 của mỗi năm tổ chức lễ Thống Nhất. Ngày mà nước Đức bắt đầu một trang sử mới. Nhân dân hai miền Đông và Tây Đức đều nghỉ việc để hội họp ăn mừng!

Nhờ nước Đức thống nhất mà sau đó các nước Cộng Sản Đông Âu như Ba Lan, Bảo Gia Lợi, Lỗ Ma Ni, Tiệp Khắc lần lượt bị sụp đổ và cuối cùng cái nô của chủ nghĩa CS là Liên Bang Xô Viết cũng tan rã ra từng

mảnh. Hiện giờ chỉ còn lại 4 nước Cộng Sản cuối mùa là Trung Quốc, Bắc Hàn, Cu Ba và Việt Nam.

Nhờ cô Y Tá nhắc mà hôm nay tôi mới cố gắng dành một ít thời giờ ngồi viết lại những biến cố lịch sử quan trọng của nước Đức nói riêng mà cũng liên hệ đến cả thế giới nói chung để quý vị độc giả trong những ngày Tết xa quê hương đọc để tự thăm hỏi rằng tại sao nước Đức Thống Nhất trong Vinh Quang; còn Việt Nam Thống Nhất trong Hoang Tàn Đổ Nát. Đến nay trên 33 năm rồi, mà sự đổ nát ly tan đó chưa hàn gắn lại được. Tại sao? Tại vì... Câu trả lời xin để mỗi người tự giải đáp theo sự nhận xét và quan điểm của riêng mình.

Thưa các bạn, ngược dòng thời gian, đúng nửa đêm 00 giờ ngày 03.10.1990, nước Đức sau 45 năm bị chia cắt Đông Tây được tái thống nhất trong hòa bình. Quốc kỳ ba màu Đen-Đỏ-Vàng được kéo lên trước tòa nhà Quốc Hội ở Bá Linh dưới sự chứng kiến của chánh quyền Đông cũng như Tây Đức, với sự vui mừng của trên 70 triệu dân Đức. Những trang sử bi thương đổ lệ làm nhức nhối con tim của bao nhiêu triệu người Đức đã được lật qua. Những trang sử mới vinh quang đang và sẽ được trang trọng ghi vào lịch sử Đức.

Thế chiến II đã chấm dứt, nước Đức bị tàn phá tan tành. Tháng 02.1945, Chủ tịch Cộng sản Liên Xô Stalin, Tổng Thống Mỹ Roosevelt và Thủ Tướng Anh Churchill quyết định phân chia nước Đức thành hai khu vực Đông và Tây. Thù hận giữa Anh Em một nhà bởi hai ý thức hệ khác nhau bắt đầu nổi lên từ ngày đó.

Sự khổ đau và bất hạnh của một nước Đức bị phân chia đã kéo dài trên 45 năm. Nhưng mỗi người dân Đức đều hy vọng rằng ngày mai trời lại sáng. Trên những đồng gạch đổ vỡ hoang tàn với bụi tro sẽ có ngày hoa nở. Thật đúng như vậy, ngày 03.10.1990 lúc 00 giờ **Hoa Thống Nhất** chen nhau đua nở trên bầu trời Bá Linh và trên toàn lãnh thổ nước Đức. Từ nay người Đức, Đông cũng như Tây nổi lại tình thương ruột thịt, xóa bỏ hận thù; từ nay nước Đức được Độc Lập, Tự Do, Dân Chủ góp phần chung với thế giới để tạo ra một kỷ nguyên sống chung hòa bình với mọi dân tộc, cùng chung xây dựng và phát triển để đem lại phúc lợi cho mọi người.

Nhưng có nhiều người nghĩ rằng nếu nước Đức được tái thống nhất thì sẽ nguy hiểm cho nền an ninh và hòa bình trên thế giới. Vì sao? Vì hai lần thế chiến I (1914-1918) và II (1939-1945) đều do Đức phát động trước bởi tinh thần quốc gia quá khích của một số lãnh tụ và dân Đức gây ra. Riêng người viết thì không nghĩ như vậy. Vì sao? Vì người dân Đức đã học và rút ra những kinh nghiệm đau thương của hai thế chiến đã qua, sự thiệt hại về nhân mạng và cơ sở vật chất to lớn không thể lường được.

Thế chiến I: Trên 9 triệu người chết và mất tích, 19 triệu người bị thương và 8 triệu người bị tù đày.

Thế chiến II: Trên 27 triệu binh sĩ, 25 triệu thường dân bị chết, 3 triệu người bị mất tích kể như bị mất xác và 35 triệu người bị thương! (Tài liệu của Reader's Digest Universal Lexikon).

Còn cơ sở vật chất thì bao nhiêu thành phố, bao nhiêu công trình khoa học kỹ thuật bị hủy hoại tan tành! Kẻ thắng người thua đều cùng gánh chung một khổ đau. Hậu quả này nước Đức mãi 45 năm sau, đến ngày 03.10.1990 mới phục hồi lại được vết thương chiến tranh ghê tởm do lãnh tụ độc tài quốc xã Adolf Hitler gây ra. Những trái bom do đồng minh dội chưa nổ, đến bây giờ vẫn còn nằm sâu trong lòng đất rải rác khắp nơi, lâu lâu lại có lệnh di tản cư dân đến nơi an toàn để chuyên viên đạn dược tháo gỡ khi có người dân nào phát hiện ra nó. Nhà thờ cụt đầu ở Bá Linh, bức tường ô nhục cũng ở Bá Linh không được đập bỏ hết, còn chừa lại một đoạn chừng 40m để làm chứng tích của chiến tranh hầu nhắc nhở cho nhân dân Đức biết rằng chủ nghĩa quốc gia quá khích với chủ trương "**Một Dân Tộc-Một Đại Quốc-Một Lãnh Tụ**" (Ein Volk-Ein Reich-Ein Fuehrer) của Hitler chỉ đưa đất nước và dân tộc Đức đến thảm họa thương đau kéo dài trên 45 năm qua mà thôi!

Chánh quyền Tây Đức đã có kinh nghiệm trên 50 năm xây dựng Tự Do và Dân Chủ, đã đưa nước Đức từ đồng gạch vụn đổ nát điêu tàn đến phát triển thịnh vượng như ngày nay; hơn nữa 17 triệu dân Đông Đức đã từng bị bạo quyền Cộng sản đàn áp, bóc lột dã man như thế nào rồi, nên hơn ai hết họ biết giá trị như thế nào của hai chữ Tự Do mà họ đã phải trả. Chắc chắn bây giờ và mãi mãi về sau họ không bao giờ chấp nhận chánh quyền của họ cướp đoạt quyền sống và quyền làm người tức là sự Tự Do Dân Chủ của ai và của bất cứ một quốc gia nào khác.

Chiến tranh hạt nhân nguy hiểm gấp triệu lần chiến tranh quy ước. Người ta nghĩ rằng nếu có chiến tranh thứ III, sẽ là chiến tranh hạt nhân thì đại họa cho nhân loại! Khi đó sẽ không có kẻ thắng người thua. Không có ai đứng ra ký hòa ước hay đầu hàng, vì tất cả mọi người đều bị hủy diệt. Nếu may ra còn sống sót thì người không ra người mà vật cũng không ra vật. Trái đất chỉ còn lại một bãi tha ma hoang tàn vắng lạnh! Các lãnh tụ thế giới Tự Do, Độc Tài không Cộng sản cũng như Độc Tài Cộng sản đều nhìn thấy hậu quả như vậy nên cố tìm cách xích lại gần nhau để cùng nhau tạm sống chung hòa bình. Đôi khi cũng bốc đồng đem vũ khí hạt nhân ra dọa, nhưng chưa ai dám sử dụng cả. Cũng rất may!

Do các sự kiện nêu trên, chúng ta có thể lạc quan tin tưởng rằng từ nay và mãi mãi về sau, với một nước Đức thống nhất sẽ mang lại hòa bình cho Âu Châu, sẽ góp phần xây dựng sự thịnh vượng chung cho cộng đồng thế giới. Thật đúng như vậy, sau 19 năm thống nhất, nước Đức hiện giờ có một chánh quyền Pháp Trị, một nền kinh tế mạnh như Âu Châu, viện trợ dồi dào tài chánh cho các nước chậm phát triển, nhất là các nước ở Phi Châu, tham gia vào đạo quân gìn giữ hòa bình của Liên Hiệp Quốc v.v...

Chúng ta những người Việt Nam ở trong nước hay đang tỵ nạn cộng sản dù ở bất cứ nơi nào trên thế giới cũng đã đều có cùng chung một tâm trạng khổ đau và tủi nhục như người Đức khi Tổ Quốc bị phân chia. Nhìn thấy nước Đức tái Thống Nhất trong Hòa Bình, chánh quyền Đông và Tây xóa bỏ hận thù, ngồi

lại với nhau để lo chuyện tương lai. Quân Đội hai bên được sáp nhập lại để lo việc phòng thủ quốc gia. Không có sự trả thù tàn ác dã man, không có đối xử với nhau như người thắng kẻ thua; người thống trị và kẻ bị trị.

Nhìn người rồi nghĩ đến ta, không làm sao ngăn được dòng nước mắt. Việt Nam cũng gọi là Thống Nhất, nhưng Thống Nhất trong hoang tàn đổ nát, bởi bằng súng Nga đạn Tàu, bằng hận thù chông chất, bằng nhà tù cải tạo, bằng lao động khổ sai, bằng bị đày đi vùng kinh tế mới với bốn mùa nắng cháy khô v.v.. và.v...

Vừa cưỡng chiếm được miền Nam, đám Việt Cộng chớp bu ra lệnh chở hết vàng bạc ở ngân hàng, tháo gỡ các máy móc trong các cơ xưởng, bệnh viện, mở kho lấy hàng hóa v.v... đem về Bắc để bu nhau lại chia chác chiến lợi phẩm. Tiếp theo sau là hai lần đánh tư sản mại bản, ba lần đối tiền, vét sạch hết tài sản của nhân dân miền Nam. Từ người có Sản trở thành Vô Sản; ngược lại đám Việt Cộng chớp bu từ Vô Sản phút chốc trở thành có Sản. Đúng là cuộc đổi đời nghiệt ngã! Việt Nam đã Thống Nhất trên 33 năm rồi, nhưng chánh sách cai trị dân với tay búa tay liềm không có gì thay đổi, đến nay vẫn còn có người tìm cách rời bỏ cái thiên đường không tưởng cộng sản ra đi tìm Tự Do!

Tội ác của tập đoàn thống trị Việt Cộng đối với nhân dân Việt Nam bị trị thì không thể nào kể ra cho hết được. Việt Cộng hô hào: "*Đảng Cộng sản này là đảng của giai cấp công nhân*". Nhưng thật ra là một đảng cướp, áp bức bóc lột nhân dân gấp trăm ngàn lần hơn thời kỳ địa chủ mà chúng gọi là cường hào ác bá vào thập niên 40 trở về trước. Đảng Cộng sản hiện nay chính là một tập đoàn chủ nhân ông giàu có lại ác ôn, hà hiếp bóc lột nhân dân, nhứt là người nghèo, tàn nhẫn chưa từng thấy trong lịch sử nước nhà từ trước tới nay, kể cả thời kỳ 1000 năm bị Tàu thống trị và 100 năm bị Pháp đô hộ.

Xu thế chánh trị hiện nay là Tự Do và Dân Chủ cho mọi người. Đám chớp bu Việt Cộng không thể nào đi ngược lại bánh xe lịch sử. Nếu họ tiếp tục cai trị dân bằng chánh sách độc tài đảng trị, buôn dân bán nước, tiếp tục đàn áp bóc lột nhân dân, những người cùng khổ thì chắc chắn một ngày nào đó không xa, người dân sẽ đồng loạt đứng lên đập tan gông cùm, bẻ gãy xiềng xích đả quăng vào thùng rác lịch sử để giành lại quyền sống và quyền làm người. Khi đó **Hoa Phục Quốc** sẽ đưa chen nhau nở khắp trên bầu trời hình chữ S, quê hương thân yêu của chúng ta.

Nhứt định ngày đó sẽ đến, tôi tin chắc như đinh đóng vào cột vậy. Tại sao? Tại vì theo định luật sinh tồn của con người từ xưa đến nay thì: **Nơi nào có áp bức, nơi đó có đấu tranh.** ■

*Cùng Chúc Tân Xuân*

# hội bia tháng 10

“O’ZAPFT IS”  
WELCOME to OCTOBERFEST



## • Nguyễn Quý Đại

**T**rời vào thu gió se lạnh, mang theo những chiếc lá vàng rơi. Trong khoảng thời gian này theo phong tục, thành phố Munich Đức quốc tổ chức Lễ Hội Bia 16 ngày, gọi là lễ Bia tháng 10. Theo lịch sử thì Hoàng tử Ludwig (sau này là vua Ludwig đệ nhất) cưới Công chúa Therese von Sachsen-Hildburghausen vào ngày 12.10.1810 nên nhà vua cho mở tiệc tùng linh đình trong 5 ngày để khoản đãi dân chúng vui chơi ăn uống và tổ chức đua ngựa trên đồng cỏ trước cửa ngõ của thành phố để kỷ niệm ngày cưới của Hoàng tử. Từ đó, đã trở thành lễ hội ăn uống, đua ngựa hàng năm của Munich ...

Dân chúng ngưỡng mộ Công chúa, nên lấy tên Therese ghép với chữ Wiese có nghĩa là đồng cỏ thành Theresewiese hay nói ngắn gọn là „Wiesn“. Địa điểm này rộng 42 Hektar (0,42 km<sup>2</sup>) dành để tổ chức lễ Bia tháng 10. Trước đó hàng năm chỉ sử dụng diện tích vào khoảng 26 đến 31 Hektar. Từ năm 1818 có thêm các trò chơi đơn sơ như những chiếc đu cho trẻ em và những lều nhỏ để quan khách ngồi uống Bia. Từ năm 1870 kinh tế phát triển người ta bắt đầu dựng những lều Bia lớn, thu hút nhiều người đến với nhiều trò vui chơi được mở rộng, nhiều gian hàng bán đồ chơi, hàng kỷ niệm.... Qua lịch sử hội bia tháng 10 đến năm 2008 là lần thứ 175 và đã bị gián đoạn 24 lần không tổ chức được vì chiến tranh, nạn dịch tả (Cholera), sự lạm phát:

- 1813 Bayern bận chống lại Napoleon
- 1854 Munich bị dịch tả (cholera- epidemie) hơn 3.000 người chết
- 1866 Bayern chiến tranh Phổ Áo
- 1870 chiến tranh Đức Pháp
- 1873 Dịch tả
- 1914-1918 thế chiến thế 1
- Sau chiến tranh chỉ tổ chức lễ hội mùa thu "Herbstfest" mà thôi.
- 1923-1924 bị lạm phát (Hyperinflation)
- 1939-1945 thế chiến thứ 2
- 1946-1948 chỉ tổ chức lễ hội mùa thu "Herbstfest"
- 1980 dù bị đặc bom nổ gây thương tích 200 người và 13 người chết, nhưng vẫn tiếp tục.

Khai mạc Lễ Hội Bia theo truyền thống năm nay đoàn xe hoa „Einzug der Festwirte und Brauerein/



Introduction of the fixed landlords and Brauerein diễn hành từ 10 giờ sáng thứ Bảy bắt đầu từ đường Sonnenstraße đến Oktoberfest, kéo dài khoảng một tiếng đồng hồ. Đi đầu là đoàn ngựa 6 con do Cảnh sát cưỡi, tiếp đến những đoàn nhạc với xe ngựa kết hoa lá rực rỡ của các hãng bia và rượu nho, những đàn ngựa to lớn chở những thùng bia „Fass“ bằng gỗ.



Trong đoàn diễn hành luôn có biểu tượng Münchner Kindl/Munich theo truyền thống văn hóa lâu đời "Kunst und Bierstadt/Art and Bierstadt". Cô Stefanie Krätz được chọn làm diễn viên, cô mặc áo dòng đen viền vàng mang giày đỏ cưỡi ngựa luôn vậy

tay chào mừng hơn 100.000 người đứng hai bên đường...

Trong lúc đoàn người và xe hoa trên đường đến Wiesn, trước 9 giờ sáng đã có nhiều người đứng xếp hàng chờ vào các lều bia. Đúng 9 giờ tất cả các lều bia đều mở cửa cho người vào ngồi bên trong, nhưng không bán bia chờ theo đúng thông lệ lúc 12:00. Thị trưởng thành phố ông Ude thuộc đảng (SPD), dùng cái vỗ bằng gỗ đóng vào vòi thùng bia 200 lít, trong tiếng vỗ tay vang dội hòa với tiếng nhạc trở lên làm tăng phần vui nhộn và náo nhiệt cùng với sự tham dự của Thủ tướng tiểu bang Günther Beckstein và đông đảo quan khách.... Các thùng bia khác được tiếp tục đóng vòi, bia màu vàng thơm ngon chảy ra trong những cái ly lớn „Maß“. Lễ hội bia bắt đầu „O'zapft is“.



Vào lúc 10:00 ngày Chủ nhật 21.9.2008, tử tượng đài Max II khởi đầu diễn hành trang phục dân tộc gọi là: Der Trachtenzug und Schützenzug zum Oktoberfest/The Trachtenzug and infantry platoon to the Oktoberfest. Hơn 9000 người từ các địa phương trong tiểu bang Bayern, và các tiểu bang khác cũng như các Quốc gia Italien/Italy, Koatien/Croatia, Östereich/Austria, Polen/Poland và Schweiz/Switzerland, Ungarn, Spanien tham dự diễn hành.



Người Đức mặc sắc phục cổ truyền đàn ông quần da ngắn tới đầu gối, đội mũ có lông gà hay lông chim, trước ngực đeo nhiều huy chương. Đàn bà y phục gọi là „Dirndl“ áo hơi hở phần trên ngực, váy dài, có thêm miếng yếm cột ngang bụng dài xuống tới chân, diễn hành phô trương sinh hoạt từng vùng như các ngành tiểu công nghệ, nông nghiệp. Đoàn người nhảy múa, tay cầm cờ đủ màu sắc. Những đoàn nhạc cổ truyền,

đủ các loại nhạc khí, tiếng trống bùm bùm rộn rã, tiếng phèng la, tiếng kèn vang dội, tiếng sáo trầm bổng. Những chiếc kèn đồng to lớn sáng chói dưới ánh nắng ban mai. 40 chiếc xe hoa đủ loại và đoàn người, ngựa, bò, xe dài 7km đi qua những con đường đã định, nhiều khách danh dự ngồi trên ngựa kéo như: Thủ tướng tiểu bang Beckstein, các dân biểu... Đài truyền hình ZDF chiếu trực tiếp cuộc diễn hành và khai mạc lễ hội, nhưng chúng ta đến tận nơi tham dự sẽ thấy tận mắt vui hơn.

Năm 2008 là Lễ Hội Bia lần thứ 175, kéo dài từ ngày 19.9 đến 05.10.2008. Ngày bế mạc lễ hội là ngày lễ kỷ niệm nước Đức thống nhất „Tag der Deutschen Einheit“ 03 October nhằm ngày thứ Sáu nên có cuối tuần dài vui chơi lễ hội.

Các hãng bia ở Munich sản xuất loại bia đặc biệt cho ngày Lễ Hội Bia tháng 10 gọi là „Oktoberfestbier“ hay „Wiesnbiere“ độ rượu (Alc) khoảng 5,3% - 6,6 % có mùi vị thơm ngon màu sắc khác nhau. Uống xong một Maß (1 lít) sẽ thấy độ say khác với bia uống hàng ngày ! Kỹ thuật biến chế bia giống nhau, nhưng chỉ có bia sản xuất ở tận gốc có hương vị riêng, nhờ khí hậu cho sự lên men tốt, nguồn gốc nước giếng, bia chứa trong thùng gỗ...

Hãng bia hiệu con sư tử „Löwenbräu“ có sản xuất tại Hoa Kỳ, Trung Quốc nhưng uống hơi nhạt. Chúng ta có thể so sánh rượu để nấu ở Cai Lậy, Thủ Thừa Long An ngon hơn ở Hồng Ngự Kiến Phong. Một ly bia lớn gọi là Maß = 1 lít năm nay khá đắt 7,80€ đến 8,30€; ly nước suối 6,75€; 1 ly Limonade 7,5€... (chưa tính tiền cho thêm người phục vụ). Số người tham dự hàng năm Oktoberfest trong 16 ngày lễ hội khoảng 6,3 triệu người; đông nhất là 7,1 triệu người trong năm 1985.

Số lượng tiêu thụ trong năm 2007: Beer: 6,9 triệu lít; Gà nướng: 521.872 con; Đùi heo: 58.446 cái; Bò thui: 104 con. Ngoài ra còn có loại dỗi trắng, cá nướng thơm ngon. Không thấy thống kê bao nhiêu gói thuốc đã hút, những bông hồng đỏ thắm, những bánh hình trái tim có chữ „anh yêu em“ các chàng mua tặng người đẹp?

Hội bia hàng năm tại Munich, du khách đến rất đông từ Anh quốc, Ý, Áo dù xa xăm như Úc, Mỹ, Nhật cũng nhiều người đến, khách sạn cuối tuần thường hết chỗ. Tùy thuộc vào an ninh, kinh tế phát triển mạnh thì nhiều người về uống bia vui chơi hội chợ. Tại Hội Bia, các cô, các bà cùng bình đẳng ngồi uống chung với chồng hay bạn đồng nghiệp ca hát, nhảy múa vui vẻ, không xảy ra lợi dụng say sưa gây đánh lộn.

Uống bia để vui chơi thưởng thức nghệ thuật trong men rượu, nói lên nét sinh hoạt tốt đẹp về văn hóa, nếp sống văn minh của người Tây phương.

Tiểu bang Bayern/ Bavaria hơn 300 hãng Bia sản xuất theo truyền thống lâu đời, trong mùa lễ hội chỉ có 14 lều bia lớn, nổi tiếng được nhiều người biết như: Augustiner (1328) hình các thầy dòng; Paulaner (1516) nhân hiệu nhà thờ Đức Bà; Spaten (1397) hình cái sừng; Löwenbräu hình con Sư tử...

Mỗi lều bia rộng lớn trang trí khác nhau, năm 1913 hãng bia Pschorr đã có lều lớn nhất 12.000 chỗ, lều của Hofbräu 10.000 chỗ.

Chương trình dành cho gia đình có trẻ em tham dự: được giảm giá là ngày thứ Ba từ 12:00 giờ đến 18:00. Trẻ em dưới 6 tuổi 20:00 không được phép ngồi trong lều bia; ngày thứ Bảy không được đẩy xe trẻ em vào. Hàng ngày trong tuần các lều bia đều mở cửa từ lúc 10:00, bia chỉ bán tới 22:30 và đóng cửa lúc 23:30 nhưng có nhiều lều mở tới 1:00 sáng. Nhiều bàn muốn chơi khuya thì phải mua bia trước 22:30 giờ.

Khoảng hơn 565 cửa hàng, 79 nơi phục vụ khách hàng về ăn uống, 214 các trò chơi khác nhau. 12.000 người làm việc trong mùa lễ hội (8000 chuyên môn 4000 phụ giúp việc). Nữ phục vụ chen trong biển người, miệng thổi còi 10 ngón tay móc vào quai 10 ly (Maß) bia lớn trước ngực mang đến bàn khách, đàn ông dù mạnh nhưng không thể bưng được ! 16 ngày làm nghề này lương và tiền pourboire trung bình khoảng 15.000 €. Uống bia theo danh từ địa phương gọi là „O´zapft is !“.

Bia chứa trong thùng gỗ lớn hay nhôm, ly uống bia đặc biệt dung tích 1 lít trọng lượng 2 kilo 350 (Ly & bia). Ly có quai cầm gọi là Maßkrug, ngoài ra còn có thêm nhiều loại rượu trắng.

Các món nhậu thì đủ loại rất hấp dẫn, trong các lều bia đều có nhân viên phục vụ và bảo vệ trật tự, lịch sự vui vẻ phục vụ khách hàng nhanh chóng, không thể thiếu món gà quay (Wiesnhendl) truyền thống đã có từ năm 1881. Thịt bò quay, đùi heo nướng, cá hồi nướng và các món thịt nguội, các món dồi (xúc xích) thơm ngon và món xà-lách, củ cải trắng ăn để bớt nồng độ rượu?

Sinh hoạt rất vui nhiều người không quen uống bia, thì tham dự hội chợ các trò chơi như: như bắn súng câu cá, nhưng cũng có nhiều trò chơi nguy hiểm nếu ai bị bệnh tim thì đừng chơi các trò chơi quá căng thẳng thần kinh như: Achterbahn, Euro Star xe chạy nhiều vòng như số 8 đảo ngược, nhiều trò chơi khác như Zum Pia, TopSprin... Những nhà ma tưởng như có thật v.v... Nên đi chơi vào buổi tối, dưới ánh đèn màu rực sáng như Las Vegas thật hấp dẫn „dập diu tài tử giai nhân“ muốn uống bia với đồng bạn bè, phải đặt chỗ trước nếu không sẽ khó tìm chỗ trống.

14 lều bia dựng bằng thép và gỗ mái lợp ny-lon đặc biệt, thường có màu xanh trắng tượng trưng cho màu cờ của tiểu bang Bayern, chia nhiều khu từ A đến Z cho tiện việc phục vụ cũng như đặt chỗ. Chính

giữa lều là bục cao dành cho ban nhạc đánh trống thổi kèn, ca sĩ hát nhạc dân ca, quan khách có thể hát theo ngồi trên ghế dài hai khuỷu tay, móc vào tay người ngồi bên cạnh, mọi người đều làm như mắc xích ngồi lắc qua lắc lại, có nhiều nhóm cao hứng ôm vai đứng luôn trên ghế nhảy theo điệu nhạc.

Tổng cộng hơn 100.000 chỗ trong các lều, chưa tính các chỗ đứng. Chỗ ngồi „Sitzplätze“, chỗ đứng „Stehplätze“ cộng lại dài hơn 750 m, và 17 nơi dành cho người tàn tật.

Số nước tiêu thụ 90.000 Kubikmeter, năng lượng điện tốn 2,6 triệu Kilowattstunden, hơi đốt Gas 188,529 Kubikmeter.

Để giải quyết vấn đề vệ sinh có hơn 800 Toiletten.

Để tiện việc sử dụng, kể từ ngày 21 Juli 2004 phát hành loại Wiesncard. Giá 200€ người nào mua trước được bớt %. Thiếu niên dưới 16 tuổi không được phép mua bia, nếu cần nhân viên trật tự có thể hỏi cản cước.

16 ngày lễ hội sinh hoạt của thành phố náo nhiệt hơn, tàu điện ngầm U Bahn cứ 5 phút một chuyến, hành khách không cần phải chờ lâu, giải quyết lưu thông mau chóng, nhân viên trật tự làm nghiêm túc tránh trường hợp bị say rượu, té xuống đường hầm gây tai nạn.

Cảnh sát lưu thông thường kiểm soát người lái xe, tịch thu hàng ngàn bằng lái !

16 ngày lễ hội số tiền tiêu vào khoảng 1 tỷ Euro.

Trong ngày Chủ nhật trời lạnh, theo thống kê chỉ bán 450.000 Maß bia, ít hơn 50.000 Maß so với năm 2007. Tuy nhiên nhiều thực khách đã ăn hết 11 con bò đực thui.

Cảnh sát cũng đã bắt giữ một số người lợi dụng đông người chen lấn để móc túi.

Hơn 1000 người được cấp cứu vì thời tiết lạnh, uống nhiều bia rồi loạn tim mạch...

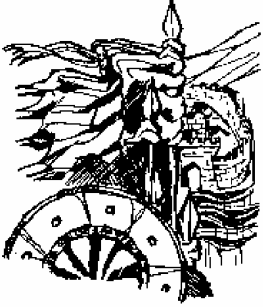
Có khoảng 30 vụ vì quá „sìn“ gây xô xát.

Tôi sưu tầm tài liệu để độc giả có cái nhìn về sinh hoạt mùa thu ở Munich. Dù mùa thu không làm vàng hoa cúc, thời gian trôi qua mãi 28 lần tôi đã vui chơi lễ hội Oktoberfest, kỷ niệm vui buồn cũng như chiếc lá vàng bay. Xin mời độc giả hãy cùng nâng ly ! quên đi chút muộn phiền theo bóng thời gian !

*Đất say đất cũng lặn quay,  
Trời say mặt cũng đỏ gay, ai cười?  
(Tản Đà)*

*(Mùa Thu Munich 2008)*

# Tại sao nguồn gốc Việt Nam bị xuyên tạc?



• Phan Hưng Nhơn

## Lời nói đầu:

Trong suốt mười năm gần đây, các sử gia văn nô Trung Cộng theo lệnh của bạo quyền CS Trung Quốc đã gia tăng chiến dịch xuyên tạc lịch sử Việt Nam không ngoài mục đích để biện giải cho mưu đồ xâm lăng bành trướng của nước họ. Riêng trên tờ Nhân Dân Nhật Báo và Hồng Kỳ mỗi tờ cũng có hàng chục bài báo xuyên tạc lịch sử Việt Nam. Nhiều phiên dịch những bài báo đó ra Anh ngữ đã được phổ biến ra nước ngoài. Trên các sách báo đó, sử gia Trung Cộng tìm đủ mọi cách để bóp méo lịch sử theo lập luận rằng: Dân tộc Việt Nam vốn có nguồn gốc ở Hán tộc. Việt Nam vốn là một quận huyện của Trung Quốc, ngày xưa không hề có nước Văn Lang, Âu Lạc, văn hóa Việt Nam vốn có từ văn hóa Hoa Hạ; hoặc nói rằng Trung Hoa là nguồn gốc của Trống Đồng. Những cuộc khởi nghĩa chỉ là những cuộc nổi dậy chống tham nhũng địa phương trong nội bộ Trung Quốc.

Nếu cứ theo luận cứ đó thì rồi đây Trung Cộng có xua quân sang xâm chiếm Việt Nam đi nữa thì không nước ngoài được can thiệp vì đó là chuyện nội bộ của Trung Cộng, một lẽ lỗi mà Trung Cộng đã thành công khi xâm chiếm Tây Tạng.

Nhận thấy chưa có báo chí Việt Nam hoặc sử gia Việt Nam nào ở hải ngoại lên tiếng phản đối nên tôi một số bài viết, xin quý báo lần lượt đăng tải theo thứ tự như sau:

- **Tại sao nguồn gốc dân tộc Việt Nam thường bị xuyên tạc?**
- **Việt Nam thời khuyết sử xa xưa.**
- **Vài nhận thức về văn hóa Việt Nam.**
- **Học thuyết truyền thống bành trướng lãnh thổ của giới lãnh đạo Trung Hoa.**

Thành ý của tôi là để giải minh cho mưu mẹo lịch sử của Trung Cộng có hại cho tương lai của nước Việt

Nam, khác với các bậc sử gia chỉ dựa vào sách vở Trung Hoa để viết các bài về sử.

Với thành ý đó tôi mong được quý Báo cho ấn hành sớm để khỏi mất thời gian tính.

Trân trọng.  
Phan Hưng Nhơn

## 1- Nguồn gốc chính xác của dân tộc Việt Nam là tại Bắc Phần Việt Nam

Những khám phá của ngành khảo cổ cũng như những công cuộc nghiên cứu khoa học cho thấy Việt Nam thuộc một trong những khu vực của địa cầu mà loài người xuất hiện sớm nhất. Những vết tích người cổ ở Bình Giả (Lạng Sơn) cùng những công cụ thuộc buổi đầu thời đại đá cũ ở núi Đọ (Thanh Hóa) chứng tỏ cách đây hàng mấy trăm ngàn năm, trên vùng đất mà ngày nay được gọi là Bắc Việt Nam, đã có những người nguyên thủy cư trú.

Những khám phá mới nhất của R. Cochon và J. Olsen tại Lăng Tràng (Thanh Hóa) được xem như vết tích của người sơ khai Homo Erectus. Những vết tích người cổ hậu thời đại đá cũ ở Lạng Sơn đã được sắp thuộc vào loại người „khôn ngoan hóa thạch“ Homo Sapiens Fossilis. Dấu tích hậu duệ những người này trong những thời đại muộn hơn cũng đã tìm được tại Yên Bái, Ninh Bình. Chính họ đã tạo nên các nền văn hóa Hòa Bình vào thời đại đá giữa, các nền văn hóa Bắc Sơn vào thời đại đá mới. Hậu duệ của họ gồm nhiều loại hình nhân chủng trong đó chủ yếu là loại Austromélanésien và loại Indonésien cổ đại mà về sau là thành phần cơ bản về hình thành bộ tộc Keo, tổ tiên của dân tộc Việt Nam ngày nay.

Sự phát hiện các di tích văn hóa Phùng Nguyên, Gò Mun, Đông Sơn cho biết rõ ràng từ quá trình văn hóa Bắc Sơn, Hòa Bình đến Phùng Nguyên, Gò Mun, Đông Sơn là một quá trình phát triển liên tục. Mỗi giai đoạn văn hóa ngoài những sắc thái riêng, đều mang trong mình những tinh hoa của giai đoạn trước, và yếu tố tiền thân của giai đoạn sau. Chính trên cơ sở của sự phát triển liên tục đó mà tính chất truyền thống ngày càng được xác lập vững chắc hơn, tạo cho hậu duệ họ là người Việt Nam có được một sức sống mãnh liệt dẻo dai. Bằng chứng về sự hiện diện lâu đời của tiền nhân Việt Nam đã được tìm thấy rất nhiều tại lãnh thổ Bắc Việt Nam, nhất là tại lưu vực sông Hồng và sông Mã.

Sau khảo cổ học, nhiều nhà ngôn ngữ học quốc tế đều xác nhận rằng vùng lãnh thổ mà ngày nay được gọi là Bắc Việt Nam, ngày xưa là nơi cư trú đông đúc nhất của những cư dân nói tiếng Môn-Khmer và tiếng Việt Nam được sắp vào gia đình ngữ hệ Môn-Khmer loại Nam Á. Sau gần ngàn năm Bắc thuộc, tiếng Việt Nam ngày nay vẫn còn giữ được pháp ngữ riêng và nhiều từ vị đặc thù của ngôn ngữ Môn-Khmer.

Về phần nhân chủng sinh lý học, nhiều nhà nghiên cứu quốc tế như P. Huard, A. Bigot hay Graziani từng nghiên cứu nhiều về sọ người cổ ở Đông Dương đều



công nhận rằng người Việt Nam ngày nay là thành quả của sự kết hợp của những giống người đã gặp gỡ nhau ở Bắc Việt Nam vào thời viễn cổ và theo sự người, thì người Việt nguyên thủy thuộc loại hình nhân chủng Indonésien cổ, thuộc tập đoàn huyết hệ Nam Á.

Ngoài những ngành khoa học mới, truyền thuyết dân gian cũng là một bằng chứng về nguồn gốc thực sự của dân tộc. Tất cả những truyền thuyết về thời lập quốc đều nhắc tới địa bàn hoạt động của một tộc người đang hình thành quanh vùng tây, tây bắc Bắc Phần và đông bắc Trung Phần, những nơi mà ngành khảo cổ hiện nay đã khám phá nhiều di tích và di vật. Đặc biệt là các truyền thuyết đều lưu lại những biển cổ xảy ra trong lãnh thổ Bắc Phần Việt Nam. Những tên núi, tên đất, tên sông được nêu lên trong các truyền thuyết như núi Tản, Sóc Sơn, Trâu Sơn, Hy Cương, làng Phù Đổng, Chử Xá, đầm Nhật Dạ, đất Nga Sơn... là những địa danh ở Bắc Việt Nam. Không một địa danh nào của truyền thuyết nhắc đến một địa danh nào của lãnh thổ Trung Hoa cả.

Lịch sử cũng từng cho biết rằng sau khi xâm chiếm được Giao Chỉ, tướng Mã Viện liền ra lệnh hãy diệt các bia đình cùng mọi di tích lịch sử, trưng thu các trống đồng, thạp đồng, tiêu hủy mọi vết tích về nguồn gốc dân tộc. Chữ viết và tiếng nói dân Giao Chỉ bị cấm đoán. Nhiều thư liệu lịch sử giả tạo được phổ biến, văn hóa Hán được áp đặt. Tất cả không ngoài mục đích để làm cho hậu duệ các đời sau của dân Việt Nam tưởng mình là con cháu nhà Hán bên Tàu mà quên đi sự đề kháng. Nếu dân tộc Việt Nam ngày xưa thật cùng nguồn gốc Hán tộc thì cần gì Mã Viện phải làm như vậy!

## 2. Nền văn hóa Việt Nam không từ nền văn hóa Hoa Hạ

Văn hóa Việt Nam khác hẳn nền văn hóa Trung Hoa từ trong cội nguồn. Nền văn hóa cổ truyền Việt Nam thuộc phạm trù văn minh nông nghiệp. Nền văn hóa cổ truyền Trung Hoa thuộc phạm trù văn minh du mục. Nền văn minh sông Hồng khác biệt hẳn với nền văn minh sông Hoàng Hà.

Nên nghĩ rằng văn hóa là toàn thể các hình thái về vật chất và tinh thần của con người trong cách thích ứng, tiếp xúc với thiên nhiên và xã hội, lịch sử. Từ đó hình thành cách làm ăn, đời sống du mục hay định cư, ăn, mặc, ở, cách ứng xử với thiên nhiên, với xã hội hay lịch sử.

Trong lúc người Việt Nam thời cổ xây dựng nền văn hóa Phùng Nguyên, Đông Sơn thì nước Trung Hoa mới được tạo dựng lên ở trung lưu Hoàng Hà với ranh giới 3 tỉnh Sơn Tây, Hà Nam và Thiểm Tây.

Lưu vực sông Hồng là lưu vực khí hậu nhiệt đới, gió mùa ẩm ướt, nước dư thừa với đồng bằng thích hợp cho việc sống định canh, định cư trong xóm làng. Nông nghiệp Việt Nam là nông nghiệp tưới nước. Họ trồng lúa nước, trồng cây lương thực, cây có củ, mía, rau, dưa, bầu bí.

Lưu vực sông Hoàng Hà là khu vực khí hậu đại lục, mùa đông băng giá, lạnh lẽo khô hạn, lượng mưa ít.

Đất trồng trọt của người Trung Hoa là vùng hoang thổ nửa khô nửa cận thuận lợi cho nông nghiệp trồng khô, với những cây như kê, túc, mạch, cao lương...

Người Trung Hoa xưa ăn bánh, ăn cháo. Vì xứ lạnh nên ăn rất nhiều mỡ. Nghệ thuật nấu ăn của họ là chiên, xào. Người Việt Nam ăn cơm, ăn xôi với đôi dưa. Nghệ thuật nấu ăn của người Việt thời đó là nấu nướng và luộc (nghĩa là rút mỡ từ thức ăn ra).

Người Việt Nam sống ở vùng sông ngòi chằng chịt, đầm đìa, hồ ao khắp nơi quen sử dụng nước trên mặt. Đi lại chủ yếu dùng thuyền, mấn, dùng thủy binh.

Trong việc trị thủy, người Việt Nam chỉ có đắp đê thì dân Trung Hoa phải khơi sâu, đào giếng để tìm nguồn nước. Đi lại ở miền khô, trên vùng cao nguyên, gàn thảo nguyên, thuận lợi cho việc chăn nuôi ngựa, người Trung Hoa thường dùng xe hoặc ngựa trong việc giao thông. Quân đội lấy ưu thế là kỵ binh.

Người Việt Nam ở nhà sàn mái cong thì người Trung Hoa ở nhà hầm hay nửa hầm.

Khí giới của người Việt Nam là nỏ và rìu chiến thì người Trung Hoa dùng qua và cung hai cánh. Về nhạc khí người Việt Nam dùng khèn, cồng, trống thì người Trung Hoa dùng tiêu và chuông khánh. Người Việt Nam gắn nghề nông với nghề đánh cá thì người Trung Hoa sống ở đồng bằng hay thảo nguyên thuận lợi cho sự chăn nuôi.

Như thế từ trong cội nguồn văn hóa Việt Nam khác hẳn với văn hóa Trung Hoa. Thư liệu xưa của Trung Hoa cũng ghi nhận là chính Mã Viện sau khi xâm lăng chiếm được Giao Chỉ đã từng báo cáo về vua Hán rằng: „*luật pháp ở Giao Chỉ khác hẳn luật pháp Hán*”.

Như thế thật rõ ràng, sử gia Trung Cộng dựa vào đâu mà nói văn hóa Việt Nam là từ nền văn hóa Hoa Hạ của Trung Hoa.

Khi phủ nhận sự hiện hữu ngày xưa của một nước Văn Lang hay Âu Lạc, sử gia Trung Cộng tự chứng tỏ họ không biết gì về sử liệu xưa nước họ, đã từng xác nhận sự hiện hữu của nước này. Trong khi sách *Thái Bình Hoàn Vũ Ký*, Nhạc Sử đời Tống từng ghi „*Phong Châu xưa là nước Văn Lang*”. Trong sách Thông Điển của Đỗ Huy đời Đường cũng có ghi „*Phong Châu thuộc nước Văn Lang xưa*”. Trong sách Cựu Đường Thư, sử gia Lưu Hú có ghi „*huyện Mê Linh thuộc quận Giao Chỉ... là đất của nước Văn Lang di xưa...*”. Ghi như vậy sử gia Lưu Hú đã chẳng những chứng nhận sự hiện hữu của một nước Văn Lang mà còn nói rõ dân Văn Lang không cùng nguồn gốc với Hán tộc khi Lưu Hú dùng chữ „*đ*” đi kèm sau Văn Lang.

## 3. Việt Nam là một quận huyện cũ của Trung Hoa?

Xứ sở của người ta mình ý thế mạnh đem quân xâm chiếm và nói là quận huyện của mình. Đến khi dân bản xứ kháng chiến giành lại được quyền tự chủ thì Trung Cộng lại la lối phân bua rằng đất đó vốn của họ phải được trả lại cho họ thì nghe có được không? Các sử gia Trung Cộng hãy tìm đọc lại thư liệu sử của nước Trung Hoa. Sau khi xâm chiếm được nước Nam thì vào năm 679, nhà Đường đã đặt tên nước Nam là „AN NAM đô hộ phủ”, nghĩa là „nước Nam đã được



bình định thành thuộc địa". Đô hộ phủ là cơ quan cai trị các thuộc quốc miền chu vi của lãnh thổ nhà Đường tức là đầu xâm chiếm được nước NAM, nhà Đường vẫn xem nước Nam là „ngoại địa" chỗ đâu có xem nước NAM là một quận huyện „nội địa" của Trung Hoa.

#### 4. Sử gia Trung Cộng mạo nhận Trung Hoa là gốc của trống đồng ?

Nếu có hội nghị các khoa học gia Trung Cộng tại Nam Ninh để xuyên tạc về nguồn gốc của trống đồng chẳng qua chỉ là một lối mượn danh khoa học lịch sử để xuyên tạc lịch sử Việt Nam phủ nhận sự hiện hữu của nước Văn Lang, Âu Lạc. Không có sự hiện hữu của nước Văn Lang, Âu Lạc thì mới dễ chủ trương rằng lãnh thổ Việt Nam nguyên là đất đai của Trung Hoa.

Các nhà văn hóa thế giới đều công nhận trống đồng là hiện vật tiêu biểu của nền văn hóa Đông Sơn phát triển từ thời đại đồng thau sang thời đại đồ sắt ở Việt Nam xưa. Từ ngàn xưa trống đồng đã giữ vai trò quan trọng trong sinh hoạt đa dạng của xã hội Văn Lang, Âu Lạc. Nhà khảo cổ danh tiếng thế giới là Helmut W. Loof từng minh định rằng: „Trống đồng là biểu tượng uy quyền chính trị loan tỏa từ nước Văn Lang Âu Lạc, từ tam giác sông Hồng ra toàn miền Đông Nam Á". Là một nhạc cụ thường được sử dụng trong các ngày hội hè, tế lễ lớn, mai táng, tế thần, trống đồng còn được đặc biệt dùng trong quân đội để thúc đẩy ba quân mãi đến thế kỷ 15. Tại chiến trường: Quân reo, giáo tủa, cờ bay, tiếng trống đồng rền vang như sấm động. Tiếng trống đồng của chiến thắng Bạch Đằng oanh liệt đã làm cho tướng Trần Phụ năm năm khi trở lại làm sứ nhà Nguyên tại Việt Nam, chỉ nghe lại mà còn phải thất đờm kinh tâm, nên từng than:

*Kim qua anh lý đan tâm khổ,  
Đồng cổ thanh trung bạch phát sinh.  
Dĩ hạnh qui lai thân kiện tại,  
Mộng hồi do giác chướng hồn kinh.*

(Trong bóng giáo mác tẩm lòng đau khổ,  
Nghe tiếng trống đồng tóc bạc phơ.  
Nay được trở về thân khỏe mạnh,  
Mỗi khi mộng đến chuyện cũ còn kinh sợ)

Trống đồng còn được dùng để diễn tấu với giàn đại nhạc tại các vương triều Việt Nam mãi đến thế kỷ 15.

Trường hợp đáng chú ý là các nhà khảo cổ phát hiện từ lòng đất lãnh thổ Việt Nam **rất nhiều trống đồng**, đủ các loại nhất là loại H1 và nhiều nhất là tại những lưu vực của sông Hồng và sông Mã, với hoa văn rất đẹp. Tuy rằng tại giáp giới của các lân bang của Việt Nam cũng có tìm được vài trống nhưng số lượng quá ít, hình dáng lại kém mỹ thuật, hoa văn khắc không đẹp bằng.

Ví dụ một cái trống đồng tìm được ở Tứ Xuyên, một cái ở Vân Nam trên những lộ trình từ Việt Nam sang.

Một bằng chứng nữa chứng nhận trống đồng có gốc tại Việt Nam là trên tất cả trống đồng, đầu tìm được ở đâu, mọi đồ án hoa văn phong phú được khắc họa trên trống đồng đều là những bức tranh chi miệt tả chân thật con người và sinh hoạt của Tổ Tiên người Việt Nam: Những cảnh nhà sàn mái cong vòng cung, những người nam mặc váy, những người nữ mặc áo lông chim, những cảnh giã gạo nghĩa là đang sống dưới nền văn hóa nông nghiệp. Thế mà các sử gia Trung Cộng lại nói bướng rằng trống đồng là do văn hóa Hoa Nam (văn hóa du mục) mà ra.

Sau thời gian dài nghiên cứu khảo sát, các nhà nghiên cứu thế giới đều đồng thanh công nhận **Việt Nam là quê hương của Trống Đồng**. Các nhà khảo cổ quốc tế danh tiếng như Helmut W. Loof, J.J.M Degroot, V. Goloubev, H. Parmentier, L. Finot, B. Karlger đều chủ trương rằng "*trống đồng là sản phẩm của dân bản địa ở Bắc Việt Nam*".

Các sử gia Trung Cộng nên xem lại sẽ thấy trong nhiều thư tịch của chính tiền nhân họ cũng đều công nhận trống đồng có nguồn gốc ở Việt Nam:

- Trong các sách Lĩnh Nam Ngoại Đại Đáp, Chu Khứ Khi, một học giả đời Tống, có thừa nhận rằng "*trống đồng không thuộc văn hóa Hán*".

- Trong các sách Quảng Châu Ký, Tân Thư Trần Thủ, Thủy Kinh Chú, Lĩnh Biểu Lưu Di đều có ghi: "*Man Di là chủ nhân của trống đồng Lạc Việt*".

- Trong sách Bách Việt Nguyên Văn Di Văn Hóa, La Hương Lân có ghi: "*Thời cổ văn hóa Lạc Việt rất đáng được lưu ý là sự chế tạo trống đồng và cách sử dụng. Trống đồng Lạc Việt rất được nổi tiếng nên thường được gọi là Lạc Việt đồng cổ*".

- Trong sách Di Lãm Xích Nhã, Trịnh Chung Tiêu Phẩm có cho biết vào thời xa xưa đó, người Trung Hoa cần hơn 700 con bò mới đổi được một trống đồng Lạc Việt.

- Sách Hậu Hán Thư, quyển 54, thời Hậu Hán, có ghi ở mục Mã Viện: "Mã Viện thích cỡi ngựa. Lúc sang đánh Giao Chỉ ra lệnh cho quân đội dưới quyền tịch thu trống đồng để đúc ngựa kiểu".

- Trong sách Chu Phiên Chí, Triệu Như Quát cũng có kể chuyện Mã Viện đến Giao Chỉ thấy có nhiều trống đồng liền cho vợ vét để đúc ngựa mẫu.

Như vậy trống đồng là bảo vật độc đáo di sản văn hóa mà Tổ Tiên người Việt Nam đã để lại cho hậu duệ mình. Việt Nam chính thật là quê hương của trống đồng.

Những bài báo xuyên tạc lịch sử Việt Nam của sử gia văn nô Trung Cộng hiện đã được dịch ra Anh ngữ và đã phổ biến ra ngoại quốc, đến các Tòa Đại Sứ quan trọng và cả một vài thư viện đại học ngoại quốc. Mục đích của Trung Cộng là cố gắng thông báo cho thế giới hiểu lầm rằng Việt Nam là một vùng lãnh thổ cũ của nước họ. Rồi đây nếu họ có xâm chiếm Việt Nam, đó là VIỆC NỘI BỘ nước họ, thế giới không được can thiệp vào. Như trước đây họ đã thành công khi họ dựa vào lập luận đó để xâm chiếm Tây Tạng./.

—**Đ**ọc



# Những Cây Bút Nữ

## • Đan Hà

**P**hân tích về thân phận người phụ nữ trong diễn đàn xã hội xưa và nay, đã có lời giới thiệu của của Thầy sáng lập Chủ Nhiệm Báo Viên Giác. Giới thiệu về nguyên nhân thành hình Tuyển tập cũng như nhận xét tổng quát về văn phong của từng cây bút, đã có anh Phù Vân Chủ Bút báo Viên Giác.

Về phần người đọc chỉ ghi lại những cảm nghĩ của mình sau khi đọc xong tuyển tập, và xin đọc theo thứ tự được sắp xếp trong Lời Tựa.

## • Cây bút thứ nhất là Hồng Nhiên

Chị đã nhiều năm cộng tác với Viên Giác, ban đầu phụ trách Trang Thiếu Nhi và sau đó đổi thành Trang Hoa Phượng. Trong giai đoạn này, chị đã kể cho các em nghe những chuyện cổ tích dân gian, một số truyện tuy mang tính chất huyền thoại nhưng cũng đã ẩn chứa trong đó bóng dáng cội nguồn xa xưa, hay còn bằng bạc đầu đây hình ảnh oai hùng của Tổ tiên dựng nước, để con cháu hãnh diện và tri ân...

Xuất thân là một nhà giáo, nên cuộc sống cũng như văn phong của chị rất chân thật, giản dị với bố cục chặt chẽ và mang tính nhân bản. Với một tấm lòng muốn san sẻ những kinh nghiệm cho tha nhân, muốn trao truyền lại dòng suối mát của cội nguồn cho giới trẻ, mà chị đã một thời được chung hưởng. Hình bóng ngôi trường xưa, dưới bóng phượng với những tà áo dài thướt tha của các cô nữ sinh; hình bóng mẹ già bên vườn cau sai trái, bên nhánh trầu xanh non...

là hình ảnh, là hồn thiêng sông núi và bóng dáng cội nguồn vẫn ẩn tàng trong tâm tưởng.

Những truyện của chị diễn tả lại những nét rất thật của đời sống hàng ngày, tuy đã qua nhưng vẫn còn đó, đôi khi chỉ là những chuyện bình thường nhưng luôn chứa đựng một tấm lòng bao dung đối với tha nhân. Như chuyện anh chị đi thăm một em bé tật nguyền được theo chương trình nhân đạo đưa qua làng Hòa Bình Oberhausen tại Đức để chữa trị. Và cũng đã biết sau khi chữa trị xong, thì các em sẽ được trả về quê quán. Thế mà ngày cuối đến thăm không gặp đã để lại trong lòng chị một nỗi buồn:

*"... Rồi khỏi nơi đây, tôi đi với những bước chân nặng nề, cái giỏ xách trên tay cũng trở thành vô duyên và chướng ngại... Nhà tôi nói: -Hồi đi bà hồi như chạy giặc, bây giờ bà trở về đi không nổi... Vì trong thâm tâm tôi có những điều làm tôi suy nghĩ, về những việc tôi đã hứa với em mà chưa thực hiện được. "Chụp cho em những tấm hình em đang nằm ở bệnh viện và một vài tấm chung với chúng tôi để em đem về làm kỷ niệm..."*

Chỉ một chi tiết nhỏ này thôi cũng đủ thể hiện tình yêu thương rộng lớn, cũng như hành trình chắt chiu kỷ niệm với một tấm lòng sẻ chia. Thứ tình cảm tuy đơn sơ nhưng đã gói ghém trọn vẹn một tấm lòng của nhà giáo Hồng Nhiên.

## • Cây bút thứ hai là Trần Thị Nhật Hưng

Đời sống của chị có vẻ nhộn nhàng hơn, văn phong thì lại nhòe nhảnh, muốn trở về với thế giới ngây thơ của tuổi học trò, như tâm sự cô Thơ trong "Chuyện Tình Của Anh Cu Yên".

Chuyện kể cô Thơ được một bà hàng xóm nhờ qua viết thư cho con đang du học nước ngoài. Được dịp cô tìm cách "quảng cáo đời mình":

*" Một lần, anh thắc mắc viết thư về hỏi mẹ: "Ai giúp mẹ viết thư thế?" Cũng chính tôi thay bà giải thích cho anh: "Cái con bé Thơ nhà bà Thành bên kia đường. Con bé thật chăm, ngoan, hiền, tội và... để ghét đáo để, con ạ". Tôi viết và tự ... quảng cáo tôi như thế, anh Cu Yên hiểu sao thì hiểu. (trích trang 158).*

Chuyện mang tính thời đại, nhưng ẩn chứa một khung trời quê hương cổ kính, khơi gợi một phong tục cổ truyền, một nếp xưa vang bóng.

Đôi khi cũng muốn pha chút sắc màu của những cánh hoa hàm tiếu, để cho cuộc đời bớt buồn tẻ chằng. Nên khi diễn tả lại cuộc sống của một cặp vợ chồng già, mà chị cũng vẽ lại từng cử chỉ và lời nói còn mang dáng dấp thanh xuân.

Như câu chuyện của hai vợ chồng ông Sinh. Nhằm ngày sinh nhật, được đứa con yêu mua tặng cho bố mẹ một cái máy *computer*, rồi gắn thêm hệ thống *internet* và sau đó hướng dẫn cho hai ông bà sử

dụng. Được dịp ông thì khoe ông giỏi, bà lại bảo bà hay. Ông thì giành con chuột (*maus*) đưa lên trên để mở những *datei*; bà lại muốn đưa trở xuống để vào các trang *web*. Ôi thôi, cứ thế mà hai ông bà tranh nhau như đây là cơ hội để quên đi ngày tháng buồn tẻ đang dẫn mình đi về ngõ cụt của cuộc đời. Quên đi hiện tại mình đang là những kẻ ly hương, mà nỗi nhớ niềm thương đã giấu quên trong một ngăn kéo nào đó của ký ức. Hai ông bà thực tập nhuần nhuyễn rồi lại khám phá trong thế giới *internet* có nhiều điều mới lạ mà mình chưa từng thấy.

Cuối cùng, ông Sinh nói một câu nghe ra cũng khá ấm lòng người tỵ nạn: “- Bà (ha) ơi! lấm dấm mà chúng mình qua đây cũng hơn hai mươi năm rồi ha bà? Tuy chúng ta mang tiếng là tha hương cầu thực, nhưng nghĩ lại chúng ta vẫn có cơm ngày ba bữa, áo quần mặc cả ngày. Còn như bà thấy trong thế giới *internet*, không biết con ai mà chúng nó nghèo đến nỗi không có một miếng vải để che thân! Suốt ngày thì lẩn lóc ngoài đất ngoài cát, thấy mà tội nghiệp ghê có phải không (ha) bà?”...

Một cây bút phong phú về nội tâm, nên khi giàn trải tâm sự thật lai láng, khoa vang lên nhiều cung bậc tiết tấu nhộn nhịp để hy vọng với đi nỗi buồn xa xứ.

### • Cây bút thứ ba là Thi Thi Hồng Ngọc

Cây bút này có lẽ trẻ nhất trong tuyển tập “Những Cây Bút Nữ” nhưng suy tư của chị lại mang chở những chất ngất thương hận, ngập tràn đớn đau nên chẳng còn gì để níu kéo tuổi thơ, để ôm ấp kỷ niệm. Cho dù tất cả đã trôi theo một hướng đời tao loạn, đã héo úa phôi phai theo tháng ngày dần tàn, nên bước đời cứ hệt hững hờ chơi vơi, đôi lúc muốn tìm về nẻo tâm linh thánh thiện để vơi bớt niềm đau. Nhưng hoàn cảnh chia ly và dấu tích của đổ vỡ không thể hàn gắn, nên ký ức thanh xuân vẫn lừng chùng giữa hai đầu ngăn lệ.

Chắc một phần chị sinh trưởng trong giai đoạn mà quê hương chúng ta đang trải qua nhiều cảnh tang thương nhất, và cảm nhận tuổi thơ là những ghi dấu sắc nét nhất đã ghi vào lòng những uẩn khúc chưa bao giờ phai mờ. Với tâm cảnh ấy đã bàng bạc trong văn chương của chị với chất ngất những đau buồn vì chia ly, hận tui để phải đôi lúc muốn chạy trốn dĩ vãng mong tìm một nơi yên tĩnh cho tâm hồn. Nhưng trở trêu thay, cây muốn lặng mà gió chẳng chịu ngừng, lòng muốn quên khuấy nhưng kỷ niệm thì cứ ẩn hiện trong từng sát na, để không đành lòng buông bỏ mà vẫn phải đối diện với cuộc đời, cho dù cuộc đời đó có ra sao nhưng lòng thủy chung với đời vẫn phải cứ mang những bóng hình đã đi qua đời mình và chỉ cứ vẫn để cho lòng thổn thức. Nên nhiều lúc muốn trở về quỳ dưới chân Phật để sám hối, để nguyện cầu thì may ra tâm hồn sẽ được an tịnh.

Hoàn cảnh của tuổi thơ mang nhiều bất hạnh, nên chuỗi ngày sắp đến không biết ra sao, nhưng có thể sẽ không vui. Và như thế tâm hồn u uẩn cứ giàn trải đến một chân trời nào đó mà vẫn không tìm được người khuấy, nên đành phải tìm vào văn chương trú ngụ. Nơi ấy hy vọng sẽ gặp những người cùng thân phận để cảm thông, san sẻ và hóa giải...

Buông bỏ tất cả để tìm về chân nguyên, hay phải đắm mình trong sầu đau để suốt đời chịu cảnh. Hình như chưa có một chí nguyện giải thoát, một đường lối tìm về nên cấu trúc cũng như suy niệm về cuộc đời trong các chuyện của chị vẫn còn những ràng buộc, nên khổ đau muốn thoát cũng không ra khỏi:

- *Lần thứ hai trong đời, tôi đã khóc và chỉ muốn được như nàng nức nở trong một ngôi chùa vắng vẻ rằng:- Đức Phật tử bi ơ! Con phải làm sao? Làm sao bây giờ?* (Gió Thoảng Mây Trôi, trang 363).

- *Sau này vì công việc, tôi lại dọn nhà đi nơi khác nhưng mỗi năm, tôi tìm về bên mộ nàng với những đóa sen trắng và một lần tôi gặp một gã đàn ông cũng đang quỳ và khóc nức nở trước mộ: -Tha thứ cho anh, Bạch Liên! Anh hối hận lắm.* (Những Ngày Sen Trắng, trang 385).

Dòng đời chưa đến đâu, nhưng đã thấy đoạn cuối toàn những màu trời âm đạm thê lương, có thể đây là thực tế đang vin vào, đang trộn lẫn để hình thành nguồn cảm bây giờ, có thể xuyên suốt tương lai như một định luật của dòng sông không thể dừng.

### • Cây bút thứ tư là Hoàng Thị Doãn

Xuất thân từ nhà giáo, nên chị hay kể lại những kỷ niệm về tuổi học trò, nơi mái trường xưa, dưới hàng phượng vĩ, mùa hè với những lần chia tay, hay buổi tựu trường..., để thương để nhớ.

Như trong một truyện rất cảm động: “Cô Còn Nhớ Em Không?” giữa cô giáo và học trò gặp nhau sau bao ngày xa cách. Nhưng gặp gỡ mà hai người không dám bày tỏ niềm vui, đành ngậm ngùi để cho dĩ vãng lôi kéo hiện tại giấu vào một biển trạng chua cay, muốn chạy trốn tất cả, để cho cảnh đời trước mặt không hiển lộ bề bàng: Cô giáo gặp lại Hạnh Mai trên chuyến xe lửa Sài Gòn - Huế. Trong bối cảnh thầy trò đều tất tả ngược xuôi với miếng cơm manh áo, đang đối diện với tui nhục, khổn khó lắm than. Diễn tả lại cảnh những người đi buôn “cọp” trên tàu hỏa. Những ga nào có kiểm soát đột xuất, họ phải ôm hàng nhảy đại xuống rồi chạy qua khỏi ga, trong lúc tàu đang chạy tốc độ còn chậm thì họ bám tàu và nhảy lên đi tiếp. Với cảnh người dưới bám víu để lên tàu, người trên đưa tay níu kéo kẻ dưới, tất cả đều để bảo vệ cái tài sản của họ, tài sản không bằng một bữa nhậu của kẻ lăm tiền nhiều của. Chợt một người tìm chỗ ẩn nấp để tránh những lần roi của các tên công an đi kiểm soát. Cuối cùng gục đầu lên hai đầu gối của một người đàn bà, tên công an bỏ đi, chị trời đầu lên nhìn qua nửa vành nón rách:

-*"Cám ơn Bác" và bẽ bàng giọng Huế: Kệ, rứa đờ chớ không rặng mô bác. Hẳn giả đồ quất trớt trớt cho to rứa, chớ không can chi mô. Cái nón của tui tui là dùng vô mục đích đó. Làm bộ qua mặt người khác rứa, chớ "đám mồm" thì yên hết... Nhưng tôi chưa kịp buồn lâu về cách hành xử giữa người với người, cũng chưa kịp suy tư theo thói quen nghề nghiệp theo mấy từ "nhân cách, nhân nghĩa, nhân vị..." thì tôi bỗng giật thót mình. Chị đi buồn khi ngớt lời, hất chiếc nón ra sau, nhìn kỹ lên một lần nữa. Bốn mắt nhìn nhau, tôi như bị điện chạm với ánh mắt quen thuộc của một ngày xa xưa hiện về giữa gương mặt tuy chai sạn nắng che mắt một phần bởi tóc tai lò xoà không chải chuốt nhưng cái lúm đồng tiền có một bên vẫn nhắc nhở cho tiềm thức tôi một thoáng về rất quen thuộc.*

*Phần chị đi buồn, tự nhiên nụ cười vụt tắt, chị luống cuống quơ đôi dép nhựa đã rách mép, tuồng đi như tháo chạy với lời "Cám ơn bác" ném lại sau lưng.*

*Tôi vội chụp tay kéo giật lại "Hạnh Mai".*

*Hạnh Mai quay lại, đổ ào xuống chân tôi, úp mặt vào đầu gối tôi bùng lên nước nỡ... hồi lâu thật lâu, khi nổi tử nhục với dần theo nước mắt, Hạnh Mai mới ngược nhìn tôi đầy mặc cảm:*

*- Em không ngờ cô còn nhớ ra em! Em già và tàn tạ quá! Cô thì không thay đổi, nhưng vì ban đầu ngồi thấp và đội nón, nên em chưa thấy. Sau biết là cô em định chạy trốn luôn.*

*- Sao lại trốn? Tôi hỏi.*

*- Em tủi thân không dám chào. Và lại không nghĩ là cô còn nhận ra em được nữa! Em đưa hai bàn tay đen đũi gân guốc bụm lên hai má rồi thở dài: "Em tàn tạ quá!" ... (trích trang 108-109).*

Có lẽ trên đời không còn cảnh nào bẽ bàng bằng cảnh học trò gặp lại cô giáo mà muốn chạy trốn, vì sợ làm hoen ố tấm lòng thanh lương của cô giáo mình trước cảnh đời thương hận! Chỉ một đoàn văn ngắn thôi, mà chao ôi đã nghe nặng lòng hoài niệm!

### • Cây bút thứ năm là Huỳnh Ngọc Nga

Chị là cây bút đảm đảm, êm êm như dòng sông không vướng cản, không chên vênh bởi thác ghềnh và không dập dồn vì sóng gió. Chị đã có một khoảng đời bướm hoa của tuổi học trò thật đẹp với thầy cô, với bạn bè và trường lớp. Lớn lên thì làm thư ký văn phòng cho đến ngày đoàn tụ gia đình. Phía đời tao loạn, nhịp sống bon chen chưa len vào tâm hồn nên chị còn giữ được nhịp điệu thanh bình.

Có lẽ nhờ vậy mà chị đã tạo được một văn phong nhẹ nhàng nhưng không yếu đuối, sống động nhưng không khoa vang những tiết tấu chói tai. Và qua những cảnh "trông người mà gẫm đến ta" chị đã diễn tả lại những mẫu chuyện nghe ra thật cảm động. Như chuyện "Hai Màu Hoa" kể lại hoàn cảnh của một bà

già lẳng giềng người Ý. Sau khi con cái trưởng thành đi mỗi người mỗi ngã và chồng bà qua đời, bà lại đeo thêm một chứng bệnh nan y. Đến giờ phút cuối bà muốn gặp con lại nghĩ ra kế sách chỉ còn báo tử, may ra mấy đứa con của bà về thăm. Nghe đến tâm sự quá não lòng, chị đề nghị với bà là nên báo bệnh nặng. Bà trả lời nếu như vậy thì chúng không bao giờ trở về thăm bà (vì con bà chỉ trở về một lần khi chồng bà mất để chia gia tài!). Giây phút cuối bà ta không nhìn thấy các con, và chị đâm ra hối hận!

Chợt chị nghĩ đến mẹ mình, nên chạy vội đi mua hai cành hoa (một màu hồng và một màu trắng): *Mọi việc đã xong, chợt dừng tôi muốn đến thăm má tôi dù chưa đến ngày cuối tuần như thường lệ. Về nhà, tôi mở tủ lạnh lấy mấy trái khổ qua còn trữ được từ mùa hè đã qua và nấu nhanh một nồi canh khổ qua hầm dồn thịt nạc, nấm mèo, bún tàu. Đây là món mà lúc sanh tiền ba tôi rất thích và má tôi cũng rất ưa. Xong xuôi tôi cho canh vào ve keo đậy kín rồi lái xe đem đến cho má tôi. Tôi tin rằng hôm nay má tôi sẽ ăn buổi cơm chiều ngon miệng hơn. Tôi cũng thăm nghĩ, từ đây phải năng đến thăm má tôi nhiều hơn thời gian được ấn định bấy lâu nay.*

*Trên đường tôi ghé vào tiệm hoa lần nữa và mua một đóa hồng đỏ cho tôi. Ngày Vu Lan chưa kịp đến, nhưng căn gì, tình yêu giữa mẹ con đâu phải tính toán thời gian và tôi muốn kể từ đây bất cứ ngày nào đối với tôi cũng đều là ngày lễ hội tứ ân. Cài đóa hoa lên áo, mặc cho cô bán hoa nhìn tôi tưởng rằng tôi đang làm dáng, tôi mỉm cười ngắm mình trong khung cửa kính của tiệm hoa, lung linh trong đó tôi dường như thấy màu đỏ của hoa hồng đẹp rực rỡ, tuyệt vời như hôm nay. (Hai Màu Hoa, trang 292).*

Hầu hết chuyện của chị Huỳnh Ngọc Nga viết về "tình người" rất sâu đậm. Nhất là về tình mẹ, cũng ca ngợi tình mẹ như mọi người, nhưng với chị hình như những biểu hiện về hành động như săn sóc thăm viếng là một cách ca ngợi tình mẹ tuyệt vời nhất.

Một ghi nhận khác nữa cũng đây lý thú là văn phong của chị thật dịu dàng đảm đảm, đã chuyên chở dòng đời đi về miền hạnh phúc. Cho đến chặng cuối vẫn còn thể hiện được những tinh hoa như các câu kết:

*- Thi ngược mắt nhìn bầu trời đêm trong mát, ánh trăng mười bốn sắp tròn, sao trời đang lấp lánh, vài tiếng chó sủa đêm khi thấy bóng người, hương hoa lái của hàng rào nhà ai đang tỏa ngát, bóng cây vú sữa trước cổng nhà đôi lứa đang hòa trong tiếng đàn kìm của cha hẳn vọng ra và hình như có cả giọng ngâm nhẹ nhàng của mẹ. (trích Gia Phong trang 315)*

*- Cám ơn má đã kiên nhẫn dạy con hiểu và nói tiếng quê hương bên ngoài..., khi trở lại Ý con sẽ siêng năng học ngôn ngữ Việt hơn, không những để má hài lòng mà để con còn thực sự hạnh diện nghe mình là con của má... Con yêu tiếng Ý với tình thương*

của ba bao nhiêu thì con sẽ yêu tiếng Việt bằng tin yêu của má bấy nhiêu.

*Đêm nay trăng chưa tròn để con thấy có phải trăng ở Việt Nam sáng dịu dàng hơn ở Torino như má vẫn thường nhận xét hay không, nhưng con sẽ bắt chước má ví von rằng nửa vầng trăng khuyết nơi đây như nửa trái tim quê mẹ, con sẽ đem về cho má cuối tháng này khi con trở lại quê cha.* (trích Quê Hương Của Mẹ, trang 342).

### • Cây bút thứ sáu là Hoa Lan

Với sở thích viết văn và ngắm hoa Lan, sưu tầm những lọ nước hoa nhỏ dạng mi-ni và làm những công tác từ thiện. Là một Phật tử có Pháp danh Thiện Giới, thêm những bút hiệu như Hoa Sen... Cuộc sống tao nhã ấy của quá khứ khiến tôi đang hình dung đến một nếp sống thanh nhã chân nguyên của một đạo sĩ đang ẩn tích mai danh, để suy niệm cuộc đời mong tìm ra lẽ đạo.

Thế nhưng không biết tâm hồn "thanh lương" ấy vì nguyên nhân nào mà nhập vào "Hoa Súng" để bắn phá thiên hạ, để quấy rầy thiện tâm? Hay là thêm các bút hiệu Hoa Lưu, Tâm Chớp Chớp viết toàn những chuyện khi tâm bất loạn, viễn ly điên đảo mộng tưởng! Thì đây cũng là một điều hơi khó hiểu. Thêm nữa, tác giả gia nhập văn giới cũng với một trường hợp hết sức đặc biệt. Khởi đầu với tự truyện "Truyện Hoa Lan", kể lại chuỗi ngày thơ ấu, đến tuổi học trò, và sau khi học hết chương trình Trung học rồi xin đi du học tại Đức. Chuyện tuổi thơ thì lúc nào cũng đẹp, tuy sinh trưởng trong thời đại nhiễu nhương nên cũng gặp những chuyện đau buồn. Nhưng thỉnh thoảng cũng chen lẫn chuyện tình đầu đời hết sức dễ thương hay có một phần dễ ghét:

*- ... Một hôm tôi đi học về, vừa bước vào nhà đã thấy Chu Mai ngồi án ngữ ở phòng khách tiếp chuyện với Mẹ tôi. Ngập ngừng chào Mẹ và chào khách, tôi vẫn không quên được ánh mắt của Chu Mai nhìn tôi thật buồn. Không cần nói ra tôi cũng biết được điệp khúc nào Mẹ tôi đã nói với Chu Mai. Nào là em nó còn nhỏ lắm, hãy để em nó học hành thành tài, nếu có duyên nợ thế nào sau này cũng gặp lại... (trích trang 220).*

Những chuyện tình đầu đời của tuổi học trò dĩ nhiên không được tự do, không thể tự mình quyết định vì còn nằm trong vòng lễ giáo thâm nghiêm, với cảnh nhà kín cổng cao tường. Đây là một nét đặc thù rất Việt Nam mà tác giả đã diễn tả lại để nhắc nhở đừng quên, để hâm nóng cội nguồn, để giữ gìn lễ giáo. Và những tình tự tiếp theo là học hành, thi cử, và bạn bè vui chơi cũng đẹp lắm chứ. Thế nhưng tác giả lại bằng đi mấy năm, để cho bao người khi đọc xong "Truyện Hoa Lan" phải ngóng cổ trông chờ!

Nhưng ở đời nếu có duyên thì sẽ tương ngộ, và chị đã tương ngộ thực sự với một sức sáng tác thật sung mãn, đã tiếp diễn với những lãnh vực khác

nhau, với suy tư không chung cùng đã nâng hoa lan lên thành một vườn hoa hàm tiếu. Giữa rừng hoa muôn sắc muôn màu, nhưng hoa lan vẫn không chìm khuất, không lẻ loi mà ngược lại vẫn khỏe mạnh để vươn mình giữa không gian và thời gian vô tận.

Cũng như những dòng sông cứ lặng lẽ trôi xuôi, nhưng đôi khi gặp những khúc quanh hay chỗ cạn mặt nước cũng thôi xao lên gợn sóng. Cuộc đời cũng vậy có đâu được bình thản như chuỗi ngày vô tư, mà không bất trắc hay gặp những cảnh "nghịch duyên". Do vậy mà đôi lúc gặp cảnh bất ưng ấy cũng nên "nổi loạn" một lần để xóa tan những nghiệt ngã, để chuyển hóa chướng duyên. Vì nếu không làm như vậy thì mang mặc cảm ươn hèn...

### • Cây bút thứ bảy là Trần Thị Hương Cau

Như một nàng công chúa còn ngủ say trong tháp ngà dĩ vãng. Kỷ niệm của chị được vẽ lại bằng những hình ảnh thơ mộng của tuổi học trò, bằng những vui đùa tung tăng của những cô thiếu nữ như muốn níu lại tuổi thanh xuân đừng để trôi vào biển dâu. Hay trái ngược là nỗi lo lắng của phụ huynh khi thấy con gái quá tuổi xuân thì mà chưa chọn được ý trung nhân:

*Mẹ Ngự cười hiền: - Vầng xương vầng xâu chỉ mình cũng già nghe ông. Đi tới đâu cũng nghe người ta hỏi bao giờ con Ngự lên xe hoa mà tui bắt rất cả mặt. Mấy con em Ngự thừa dịp nói leo: - Bà mẹ đồng ý hết rồi đó nha. Phen này thì sút môi lồi rún, ma chê quỷ hờn chi cũng a lê hấp, bắt bà Ngự phải ứng, không cho làm mình làm mấy nữa ! Hôm sau Ngự có hẹn mà cả nhà chộn rộn còn hơn có đám. Bọn em gái Ngự xúm lại cố vấn ăn mặc trang điểm cho cô. Tụi nó cãi nhau chí chóc làm như đứa nào cũng rành thời trang, thẩm mỹ ghê lắm: - Đánh phấn đậm lên nữa, nhiều khi đi tới tối còn phải vô nhà hàng nữa, đừng xóa tóc, búi cao lên cho sang, bà có cái cổ cao trắng ngần tội chi không khoe. - Mặc áo đầm cho mô-đen, áo dài xưa rồi, mặc áo dài lờ ra mồ hôi nách ướt át, coi kinh lắm. Tui cho bà mượn cái áo đầm đó kiểu cổ ếm đeo bùa tui mới may, bảo đảm mặc vô lão Toàn thấy là bốc lửa phùng phùng lên liền. - Đi giày cao gót một tấc cũng chưa thấm vào đâu so với lão Toàn, tội chi mà cứ lết bết mấy đôi hài như mấy mẹ xưa rứa. Chao ơi, Ngự nghe đến chóng mặt với ba cái miêng không chịu kéo phọc-ma-tuya của mấy con em. Cuối cùng Ngự cũng ra khỏi nhà với mái tóc xỏa tự nhiên, trang điểm sương sương, mang giày thấp và mặc áo dài vàng nhạt như nắng sớm, nhưng bọn em Ngự cũng gật gù tán thưởng: - Bà ni đẹp quá, mặc chi cũng đẹp. Cầu trời cho vừa ý lão Toàn mà rước đi cho nhẹ nợ. Ở nhà với ba mẹ lâu quá sắp khú lên rồi, phải tống đi gấp gấp !... (trích Xuân Mộng các trang 58-59).*

Tác giả là người sinh trưởng tại Sài Gòn, thế mà văn phong của chị mang nhiều hơi hướm của văn hóa cung đình Huế, diễn tả lại một không gian cổ kính của

đặt thần kinh, với những cảnh: "Một trăm ông Chú không lo, chỉ lo một nỗi mụn O nhọn mồm" của người Huế này thì có thể cho đây là một chiều hướng sáng hết sức độc đáo của Hương Cau.

Hương dĩ vãng trong những truyện của Hương Cau rất đậm thắm và ngọt ngào, đang tấu lên một cung bậc để ca ngợi tình yêu, để cảm ơn đoàn tụ:

- *Bây giờ thì anh đang thăm cảm ơn mẹ, nhờ mẹ anh mới sống lại những giây phút ngọt ngào với người con gái mà ngày xưa đã làm lòng anh chao đảo bao lần. Mười mấy năm xa cách hầu như đã triệt tiêu. Trước mắt anh không còn là cô học trò hay then thùng nữa mà nay đã trở thành một cô giáo xinh đẹp, đầy nhân ái, đáng yêu hơn cả trăm lần. Toàn nói rất ít nhưng anh thích thú lắng nghe Ngự kể về trường cô, học trò của cô và bạn bè, gia đình cô. Chỉ đi với Ngự có mấy tiếng đồng hồ mà Toàn thấy bao tình cảm ngày cũ bùng lên rạo rực trong anh khiến anh chỉ muốn áp chặt những ngón tay thấp bút thanh mảnh của Ngự vào lòng với đầy những yêu thương như một đêm lộng gió ngày nào đưa cô về... để rồi... Bao nhiêu ngôn từ trong khoảnh khắc này đều là thừa thãi. Tay trong tay, họ thấy lòng thật bình yên, thật ngọt ngào hạnh phúc vì sau bao ngày tưởng lạc mất nhau nay họ lại có nhau mãi mãi...* (trích Xuân Muộn, các trang 59-60-63.)

\*\*

Qua tâm sự của những cây bút trong tuyển tập "Những Cây Bút Nữ" trên đây như những mảng đời kỷ niệm đang trở về hòa chung với cảnh sống tha phương làm nên những khúc tình ca để dâng hiến cho đời. Mặc dầu nói như một nhà thơ nào đó "Kỷ niệm thì xa, xa lắm mơ hồ. Chẳng lẽ nhắc để làm nên yêu dấu". Vâng có lẽ họ cũng không muốn nhắc lại làm chi những tháng ngày đã qua. Nhưng nếu không có những chuỗi ngày ấy, thì làm gì còn sự hiện diện của hiện tại để tiếp nối tương lai? Và làm gì có cuộc đời chúng ta để mà yêu thương trân trọng. Yêu mến cuộc đời cũng là một tấm lòng, tấm lòng nhân bản. Hơn nữa hoàn cảnh ly hương, tuổi đời đã xế chẳng biết lấy gì để nguôi khuây nỗi nhớ, nên nhủ lòng hãy trở về với kỷ niệm để vỗ về; về với chốn xưa để tìm chút hơi nồng ấm của dĩ vãng tuy đã nhạt nhòa nhưng sẽ còn mãi những gì... để cho lòng yêu mến!

*Tuyển tập "Những Cây Bút Nữ" dày 500 trang, bìa màu, in tại Đài Loan, do chùa Viên Giác phát hành.*

*Hòa Thượng Thích Như Điển, Phương Trượng chùa Viên Giác viết lời giới thiệu.*

*Nhà văn Phù Vân, Chủ bút báo Viên Giác, viết lời tựa và giới thiệu 7 cây bút nữ cộng tác lâu năm với báo Viên Giác.*



• Trần Thị Hương Cau

**D**ù không được anh Phù Vân, chủ bút tờ báo Viên Giác yêu cầu viết tường thuật hôm ra mắt sách "Những cây bút nữ chùa Viên Giác" nhưng từ trong thăm thẳm của bản thân, tôi tự dưng bị thôi thúc, thấy mình có nhu cầu được viết về những xúc cảm sâu lắng êm ả mà tôi sẽ mãi mãi nâng niu gìn giữ suốt cả cuộc đời, về lần đầu chị em tôi gặp gỡ.

Anh Phù Vân thường trách tôi là so với các cây bút nữ khác, tôi là đứa ở gần chùa nhất mà làm biếng nhất trong mọi sinh hoạt cộng đồng của báo Chùa. Đơn giản là vì trước khi tập tễnh cầm bút hay cầm cọ, tôi lúc nào cũng lăm le đóng vai vợ ngoan, mẹ hiền trong gia đình cho thật chu tất. Như giờ đây, tôi đang ngồi viết bài trong chuyến xe lửa dập dềnh đưa tôi từ Hannover về München để tìm phòng cho con tôi về dưới đó học với tâm trạng đầy lo âu, chắc chắn sẽ không ít nhiều khi đang chờ trước mắt cho một người từ xa đến một thành phố lạ lẫm, hùng tráng như München.

Viết tới đây, tôi nhớ ngay đến chị Hoa Lan và loạt bài về anh Nghịch Duyên của chị ấy. Anh ấy thường khó chịu mỗi khi chị Hoa Lan ra chùa sinh hoạt, vậy mà tôi thấy chị ấy còn năng nổ bằng vạn mình. Tôi mà siêng đi ta bà thế giới cỡ chừng một phần mười của chị Hoa Lan chắc vợ chồng tôi đã ca bài: Thôi là hết chia tay từ đây từ tám hoánh rồi, vì chồng tôi là mẫu người bố quá mẫu mực, đi làm ngày nào cũng gọi về nhà ít nhất là một lần để... vẫn an sức khỏe con cái, thỉnh thoảng còn nhẹ nhàng ban ra các mệnh lệnh dịu dàng như: Em ơi, trời sắp chuyển mưa rồi, em cầm dù ra bến xe bus đón con kẻo con mắc mưa! Và khi về đến nhà là chỉ lo đau đầu ôm hôn con thăm thiết (chỉ con thôi, còn vợ thì... châu rìa), nên anh mong muốn tôi đối với gia đình lúc nào cũng phải trong tư thế trực chiến như chính anh! Hy vọng đọc tới đây thì anh Phù Vân sẽ thông cảm ít nhiều cho sự làm biếng của Hương Cau tự bấy lâu.

Đêm hôm trước ngày ra mắt sách, cũng nhờ anh Phù Vân phân công tôi, chị Hoa Lan, chị Nhật Hưng phải thức chờ đón gia đình chị Ngọc Nga từ bên Ý sang nên ba chị em có một đêm tâm tình ấm cúng. Trong văn phòng bà con ngủ la liệt đã tắt hết đèn nên 3 chị em phải đi tản lên chánh điện. Ba đứa nói chuyện đã đời tới gần 12 giờ đêm, trời bên ngoài mưa tầm tã mà vẫn không thấy tầm hơi chị Ngọc Nga đâu khiến chị Nhật Hưng đứng ngồi không yên. Chốc chốc chị Nhật Hưng lại đội mưa ra tận cổng chùa trông ngóng. Tôi bảo đã dán giấy nhả tin ngoài cổng rồi nhưng chị Nhật Hưng vẫn chưa yên lòng.

Chị bảo, chị đã sống qua trạng thái bỡ ngỡ khi lần đầu tiên từ Thụy Sĩ sang Đức nên chị muốn cất cho chị Ngọc Nga nỗi lo ấy. Nghe chị Nhật Hưng nói như vậy, tôi cảm nhận ngay được sự dịu dàng nhân hậu trong con người chị. Đêm càng khuya, mệt mỏi càng tăng khiến cả ba chúng tôi trở nên hoang mang, khắc khoải: Có nên chờ nữa thôi? Chị Hoa Lan than thở: Chúng mình cũng cần phải ngủ nữa chứ, ngày mai còn có bao nhiêu là nặng nề đang chờ đón. Tôi sao cũng được, vì tôi biết chắc chắn là lạ nhà, thế nào đêm nay tôi cũng sẽ bị mất ngủ. Nhưng ngôi cô đơn một mình trong ánh đèn thì buồn quá. May ghé anh Phù Vân gọi vào di động báo tin là chị Ngọc Nga đã đến trực tiếp khách sạn.

Ba chúng tôi thở phào nhẹ nhõm đi tìm chỗ đặt lưng. Chị Hoa Lan được nhiều người ái mộ nên họ đã dành chỗ tốt cho chị trên giường tầng, còn tôi và chị Nhật Hưng thì cứ chỗ nào còn trống là trải mền xuống mà nằm, y hệt như thương phế binh tìm đất cắm dùi! Sáng hôm sau tôi gặp chị Ngọc Nga. Ở ngoài trông chị trẻ và xinh hơn trong ảnh rất nhiều vì chị rất nhỏ nhắn và có một làn da rất trắng mịn màng.

Chị Hoa Lan và chị Nhật Hưng thì tôi đã có quen từ trước nhưng đối với chị Ngọc Nga, lần đầu tiên gặp nhau mà tôi lại thấy chị sao quá đỗi gần gũi như một bà chị lớn nào của mình. Sự dịu dàng, đơn sơ mộc mạc của chị Ngọc Nga thể hiện mồn một trong từng lời nói đúng như trong bài viết của chị... "đôi tay tôi chỉ có những vết chai vì phải thay mẹ tôi xách nước, tắm táp cho lũ em 5, 6 đứa...".

Ở chị Hồng Nhiên còn đậm đà bản chất Nam bộ hơn. Tôi là dân Huế đặc sệt, mô-tê-răng-rửa cả ngày, vậy mà suốt đời chỉ mê người Nam chí vì cái tính chân chất, thật thà như ở chị Ngọc Nga và chị Hồng Nhiên là tiêu biểu.

Chị Doãn gây cho tôi bao nhiêu là bất ngờ thú vị. Qua lời giải thích của mẹ tôi, chị Doãn có bà con với gia đình tôi. Cháu gái gọi chị Doãn bằng dì ruột là vợ của cậu út, em trai của mẹ tôi. Bà con kiểu này, súng càn-nông chắc bắn cũng không tới! Bỏ chuyện bà con qua một bên, tôi chỉ có thể mô tả về chị Doãn là một người đàn bà quá ư là độc đáo. Cái tiểu sử giáo sư toán của chị đã làm tôi dễ nể rồi, nay đối diện với chị, nghe chị chuyện trò, tôi càng khâm phục hơn. Chị cao dong dong, thân hình thon gọn như người mẫu, nói năng thẳng thắn gần như bộp chộp nhưng không làm ai khó chịu cả, vì nhận xét nào của chị cũng chuẩn xác, duyên dáng vô cùng. Tôi là đứa hay giấu dờ vậy mà gặp chị Doãn rồi, tôi chỉ còn có một việc là... cười suốt. Về nhà gặp ai trong gia đình tôi toàn tường thuật về chị Doãn và giờ đây, viết về chị tôi vẫn nhớ như in từng câu pha trò của chị, cứ ao ước có dịp nào gặp lại chị cho hả lòng ngưỡng mộ.

Còn về chị Hoa Lan thì tôi tuy mới gặp chị có 2 lần nhưng không phải chỉ riêng tôi mà rất nhiều độc giả rất thích chị qua cách viết dí dỏm, trào lộng của chị như trong bài Mùa Xuân thứ hai và sự biến hóa như một nhà phù thủy chữ nghĩa muôn hình vạn trạng của chị dưới những bút hiệu khác nhau.

Chị Nhật Hưng tuy gầy gò tở liễu nhưng lúc nào cũng năng nổ, lưu ý từng tiểu tiết chuẩn bị cho chương trình được hoàn hảo, khiến tôi rất thán phục về đầu óc tổ chức của chị.

Chị em tôi hôm đó hiện diện 6 người, chỉ còn thiếu Thi Thi Hồng Ngọc. Tuy chỉ mới liên lạc được với Thi Thi

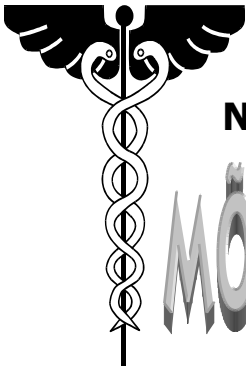
qua mail nhưng tôi vẫn có thể tưởng tượng ra Thi Thi là người phụ nữ rất đỗi thùy my, dịu dàng (vẫn là người mà). Truyện của Thi Thi rất thực, không hoa mỹ làm dáng, kể về những đổ vỡ phiền muộn với bao hệ lụy oan khiên của các nhân vật nữ khiến rất dễ đi vào lòng người đọc.

Chúng tôi 7 người, 7 cuộc sống với những cao trào cũng như những thâm trầm khác nhau với vợ nhưng khi đặt bút xuống lý giải các vấn đề tình cảm, xã hội thì hầu như cách viết của chúng tôi đều có những giao thoa tương đồng, đơn giản vì cả 7 người, khi khắc chạm cho từng truyện ngắn của mình, đều mang cảm xúc, hơi thở của thân phận đàn bà mà trau chuốt ra.

Cuốn sách mà 7 chị em chúng tôi đã nao nức chuẩn bị từ cả năm trước đã được người đọc đón nhận hết sức ấm cúng. Đi tới đâu tôi cũng nhận được những lời khen tặng là sách in quá đẹp, nội dung lột tả được những mảng sống của cuộc đời rất thực và quan trọng hơn cả là giá cả lại quá rẻ, chỉ có 10 Euro thôi. 10 Euro thời buổi này đi ra đường một lúc là... bốc hơi liền. Vậy mà mua một cuốn "Những cây bút nữ của chùa Viên Giác" thì có thể đọc lai rai cả năm, năm sau lấy ra đọc lại thấy vẫn hấp dẫn như thường. Không phải mèo khen mèo dài đuôi đâu, chiêm nghiệm từ bản thân, có những truyện của các chị, của Thi Thi đã đăng trước đây trong báo Viên Giác rồi, vậy mà bây giờ in vào sách, đọc lại, tôi vẫn khám phá ra những chi tiết vô cùng thích thú. Chị em chúng tôi chọn nghiệp viết văn là giống như làm dâu trăm họ, tha thiết nhận được mọi đóng góp của độc giả để chúng tôi hoàn thiện cho ngòi viết của mình hơn. Khen dĩ nhiên là khoái chí nhưng bị chê cũng không buồn đâu, vì ít ra sẽ thấy được mặt trận hờ sườn của mình, tôi nói thật 100% đó.

Trong niềm vui thành công mỹ mãn ngày ra sách, chị em chúng tôi cứ nhắc nhở nhau: Chúng mình có được phước duyên này là nhờ sự tận tụy hết lòng lo toan của cánh chim đầu đàn là anh Phù Vân và sự đỡ đầu bao dung của Thầy Thích Như Điển, Phương Trượng chùa Viên Giác, nên chúng mình phải mãi mãi tạ ơn ghi lòng. Còn có bao nhiêu người trong tòa soạn đã dồn hết bao công sức rất âm thầm để hỗ trợ chị em tôi, biết cảm ơn bao nhiêu cho đủ đây, như chị Phương Quỳnh chẳng hạn, chị không là gì cả nhưng chị đã là tất cả. Nói nghe có vẻ mâu thuẫn nhưng đó là sự thật. Chị Phương Quỳnh không là một trong 7 cây bút nữ kỳ này nhưng tôi thấy sự vun vén của chị thấp thoáng từ trang đầu cho đến trang cuối của cuốn sách. Và sự đóng góp của chị không bao giờ ngưng nghỉ, mãi cho tới ngày ra mắt sách. Trời hôm đó vừa gió vừa lạnh, vậy mà đứng ở quầy bán, môi chị Phương Quỳnh không lúc nào tắt đi nụ cười tươi tắn. Nhờ cách nói năng nhẹ nhàng nhưng lưu loát của chị, bao nhiêu người đã bị chinh phục, sẵn sàng mua ngay sách để có cơ hội đóng góp cho việc xây dựng thiền viện của Viên Giác sau này. (Chỗ này xin được nói nhỏ: Nhìn anh Phù Vân và chị Phương Quỳnh, tôi tự đứng thềm thường vì thấy không còn cặp vợ chồng nào hạnh phúc tri kỷ hơn).

... Và rồi cuộc vui nào cũng sẽ có lúc tàn, tôi bùi ngùi vẫn vương chia tay với các chị nhưng lòng tôi lúc nào cũng trông mong một ngày hội ngộ của Thất tỷ muội chúng mình. Các chị và Thi Thi chắc cũng đồng ý như vậy với Hương Cau, phải không? •



Người chiến sĩ già:

# MỞ ĐƯỜNG MÁU

• Trần Văn

**C**hiến trường Việt Nam năm xưa, những trận đánh khốc liệt giữa ta và địch (bộ đội công sản BV), thường xuyên xảy ra. Những đơn vị đóng quân cấp nhỏ từ Tiểu đội, Trung đội, Đại đội đến Tiểu đoàn và có khi đến cấp Sư đoàn như Sư đoàn 22 Bộ binh bị địch quân bao vây ở căn cứ Tân Cảnh – Dakto thuộc Vùng 2 Chiến Thuật, năm 1972.

Đến những giây phút hấp hối cuối cùng của đơn vị bị bao vây, người chỉ huy chiến trường sáng suốt nhận định, dù địch quân siết chặt vòng vây, chắc chắn địch cũng có để khe hở vì nơi đó quân số ít, hỏa lực yếu... đó là nơi mở đường máu thoát hiểm tốt nhất. Sự phân bố quân số, vũ khí của ta hay địch trong thế phòng thủ hay tấn công đều tùy thuộc vào yếu tố đột phá mạnh mẽ của đối phương.

Không có cách nào phòng thủ thêm lâu dài được căn cứ Tân Cảnh vì các trận mưa pháo liên tục ngày đêm và nhiều chiến xa địch T54, tiếng gầm thét vang dội sát các tuyến phòng thủ, máy bay trực thăng không thể đáp xuống sân doanh trại an toàn... Đại Tá Tư Lệnh Sư Đoàn 22 Bộ Binh Lê Đức Đạt đã quyết định mở đường máu vào đêm khuya để hy vọng ông và thuộc cấp có cơ may thoát hiểm thành công.

Tất cả hỏa lực cuối cùng còn lại, tập trung vào một điểm mở đường máu thoát thân. Quả thật, vị Tư lệnh chiến trường gan dạ và tài ba nhận định đúng hướng, quân tấn công yếu và ít hơn các tuyến khác nên vị Tư lệnh ĐĐ22 BB tung hết hỏa lực còn sót lại vào trận chiến với 2 yếu tố là trừ khử quân chính quy CSBV và dọn sạch các bãi mìn, các chướng ngại vật dày đặc của căn cứ đã được bố trí từ lâu.

Theo lời tường thuật của Đại Tá Tôn Thất Hùng trong tác phẩm Người Về Từ Tân Cảnh, Đại Tá Hùng là phụ tá Tư Lệnh chiến trường ở căn cứ Tân Cảnh, số chiến sĩ chưa bị thương tích còn lại tại trung tâm hành quân lúc nguy kịch này không đông lắm. Từ chấp tối, địch quân đã chọc thủng nhiều phòng tuyến, xe tăng và bộ đội từng thiết đã tiến đến gần sân cờ, TOC (trung tâm hành quân) ở cạnh đó, nên tất cả được lệnh mở đường máu thoát hiểm. Với sự tính toán của vị Tư Lệnh chiến trường cũng có sơ hở vì thời gian quá gấp rút, không có nhiều thì giờ để triệt hạ hết những công sự, chướng ngại vật hàng mấy chục lớp hàng rào dây kẽm gai và bãi mìn dày đặc của ta thiết đặt chung quanh căn cứ địa. Lúc nguy khốn này, ai cũng liều chết tìm đường thoát hiểm. Toán cận vệ gan dạ của vị Tư Lệnh chiến trường Tân Cảnh xung phong đi trước, có người vướng mìn tử trận, có

người thoát thân được, chẳng may cho vị Đại Tá Tư Lệnh ĐĐ22 BB Lê Đức Đạt có thể cũng bị vướng mìn và tử trận trong vòng đai phòng thủ. Như vậy, cuộc rút quân bằng cách mở đường máu, thập tử nhất sinh này, trả một cái giá quá đắt, vị Tư Lệnh chiến trường đã anh dũng hy sinh đền nợ nước.

Cuộc chiến mở đường máu nhằm rút ra khỏi bãi chiến trường với bất cứ giá nào, may mắn và rủi ro đều có tỷ số cao thấp như ngang bằng nhau, đạn tránh người còn người rất khó tránh đạn, đó cũng là cái số mạng của mỗi người. Có thể nói mở đường máu là chúng ta đi trong cái chết tìm cái sống vậy.

Qua được đến Mỹ, một đất nước an bình, tự do, dân chủ nhất thế giới, thể hệ chiến sĩ can trường năm xưa, từng dày dạn gió sương trên chiến địa với thâm niên quân vụ, nay đang và đã vào tuổi hoàng hôn của cuộc đời. Quý vị ấy cũng phải vì 3 chữ "Mở Đường Máu" (mở dấu ngã) mà cần thoát hiểm cũng ác liệt như Mở Đường Máu (mở dấu hỏi) trong các cuộc triệt thoái khi quân ta yếu hơn quân địch hay ngược lại.

Với tuổi lục tuần trở lên, nam cũng như nữ, mọi người phải quan tâm lưu ý đến 3 con đường thường đưa đến tử vong: mỡ - đường - máu.

Chúng ta đề cập đến máu, huyết áp trước.

Bệnh **cao huyết áp** là một thứ bệnh mà người lớn tuổi thường mắc phải, dù vậy người nhỏ tuổi cũng có cơ hội mắc thứ bệnh này, nếu sao lãng. Khi áp huyết tăng đột ngột với nhiều lý do khác nhau, làm việc nhiều mệt mỏi, ăn mặn, đang đau ốm... có thể làm vỡ mạch máu não đưa đến "chết bất đắc kỳ tử" trong nháy mắt hay nhẹ hơn bị tê liệt nửa người gọi là "bán thân bất toại" hay miệng bị giựt méo, có thể kéo dài suốt đời. Với sự phối hợp của thuốc đặc trị ngày nay cùng với ngành vật lý trị liệu, tập luyện thường xuyên cũng đạt được kết quả tốt là người bệnh cao huyết áp được hồi phục hoàn toàn hoặc hồi phục một phần nào đó để được sống còn.

Tổ Chức Y tế Thế Giới (WHO) cho biết, một người được coi là huyết áp cao khi HA (nôm na gọi là độ máu) tối đa lớn hơn 140 mmHg và HA tối thiểu lớn 90 mmHg. HA của chúng ta, trung bình là 120/80 mmHg.

Được biết, người chiến sĩ cao niên có HA 140/90 mmHg là đang ở độ máu bắt đầu cao gọi là borderline, nghĩa là mới vào "chiến địa" nguy hiểm. Nếu chúng ta có huyết áp vượt qua con số 160/90 mmHg trở lên gọi là đã vào biên giới của tử thần, có thể "đứt bóng" hay bị tạt nguyên bán thân bất toại... bất cứ lúc nào.

Để phòng bệnh hơn trị bệnh cao huyết áp, người chiến sĩ can trường năm xưa bên mình luôn có khẩu súng và đạn dược..., nay cũng vậy phải "thủ" sẵn trong nhà máy đo huyết áp (mua vài chục đô) như là ông thần hộ mạng bảo động nguy hiểm sắp xảy ra hoặc nên thường xuyên đến các nhà thuốc tây như Rite Aid chẳng hạn đo máu cho an toàn xa lộ để phòng bất trắc cho cuộc đời mình. Hễ mỗi khi người chiến sĩ cao niên cảm thấy chóng mặt, nhức đầu hay uể oải, "ấm mỗ ác", lấy ông thần hộ mạng đo liền như khi xưa lên cò súng sẵn sàng chiến đấu với địch quân, mục đích để coi xem mình có bị thần chết cao huyết áp đến hỏi thăm sức khỏe? Nếu sau khi đo huyết áp xong, nên đo cả hai tay phải và trái để cho "chắc ăn" hơn là đo 1 lần 1 tay, thấy huyết



áp bình thường thì yên chí lớn. Chỉ uống Tylenol hay thứ thuốc khác trị bệnh cảm cúm thông thường là OK. Khi đau ốm uống thuốc hay sau bữa ăn, chúng ta phải uống nhiều nước, nếu là nước đá chanh càng tốt vì uống nước sẽ làm cho nhu động ruột linh hoạt hơn, tránh được bệnh đau đường ruột và tránh táo bón mà người già thường mắc phải. Trái cây và rau cải, chiến sĩ già càng ăn nhiều càng tốt và sau khi làm việc gì đó cần có thì giờ nghỉ ngơi chốc lát vì sức trâu già nay đã thấm mệt. Khi người chiến sĩ già có áp huyết cao thì phải uống thuốc hạ áp huyết xuống ngay hoặc đến "hỏi thăm sức khỏe" bác sĩ gia đình gặp.

Căn bệnh thứ 2, **bệnh tiểu đường**, một thứ bệnh không trực tiếp làm chết người nhanh chóng như các thứ bệnh nguy hiểm khác. Không phải là thủ phạm giết người chính thức mà bệnh tiểu đường đi lòng vòng trong cơ thể, tiếp sức cho các thứ bệnh khác giết người nhanh hơn. Khi bệnh tiểu đường đi vào danh sách loại bệnh mãn tính thì cũng rất khó trị và có nhiều biến chứng sang lục phủ ngũ tạng. Dễ nhận diện nhất của bệnh tiểu đường nặng đưa đến người bệnh bị mù mắt, suy thận và tim mạch, các vết thương không chịu lành... đưa đến tử vong do căn bệnh khác. Sự kiêng cử ăn uống của người bệnh lại rất khó khăn, gần như mọi thứ chất ngọt đều hạn chế tối đa kể cả ăn những loại ngũ cốc, đặc biệt là cơm tẻ hay cơm nếp cũng bị giới hạn nghiêm khắc. Nhưng, ác hại nữa nếu trong người thiếu chất đường làm cho lượng đường trong máu xuống quá thấp cũng làm cho người bệnh đột quỵ và rất nguy hiểm cho táng mạng, có thể "đi tàu suốt" còn nhanh hơn lượng đường trong máu lên cao.

Hiện nay, trên thế giới có trên 200 triệu người mắc chứng bệnh mãn tính tiểu đường và cũng có thể nói, chưa có thứ thuốc đặc trị nào trị dứt điểm mà đòi hỏi người bệnh phải phòng bệnh hơn trị bệnh. Vì vậy, có nhiều người mắc bệnh khó trị này kéo dài vài chục năm cho đến chết rất thường xảy ra. Mỗi ngày người bệnh tiểu đường phải uống thuốc hoặc đến thời kỳ phải dùng kim tự chích chất Insulin vào người để ngăn ngừa thứ bệnh khó trị này do bác sĩ ra toa chỉ dẫn.

Có cách nào, chúng ta biết mắc bệnh tiểu đường, thông thường nhất? Khi hồi xưa hồi xưa, các anh lính khai với bác sĩ Quân Y, em uống cà phê đen mà đi tiểu ra cà phê sữa, BS phe ta biết anh lính bị bệnh gì rồi, có cách chữa trị ngay. Còn ngày nay, ta uống nước lạnh mà bắn ra nước đường hay nói cách khác, nước tiểu hơi quánh lại một chút hay như ở Việt Nam đi tiểu bên gốc cây mà thấy có kiến bò đến liền, biết chắc là mắc chứng bệnh tiểu đường. Hiện tại, chúng ta có cách thử máu thường xuyên ở Lab hay có máy nhỏ gọn do chúng ta mua hoặc được cấp miễn phí tự chích vào ngón tay thử máu hàng ngày để biết độ đường lên xuống thế nào mà có cách đối phó. Vì vậy, người chiến sĩ cao niên đến tuổi già phải bỏ táng hào ngọt, nghĩa đen, để giúp tránh bệnh tiểu đường khó trị này.

Theo Hiệp Hội Bệnh Tiểu Đường của HK (American Diabetes Association) định nghĩa mức lượng đường trong máu, nếu là trung bình thì ở giữa từ 90 mg/dl đến 130 mg/dl của độ đọc huyết tương (plasma reading) trước bữa ăn hay dưới 180 mg/dl 2 giờ sau bữa ăn. Như vậy, độ đường trong máu tốt nhất ở biên độ 90-130 mg/dl,

nếu trên 180 khi bụng no và dưới 80 mg/dl khi bụng đói là chúng ta đã vướng vào căn bệnh tiểu đường rồi.

Trường hợp thứ 3 mà người chiến sĩ cao niên thường mắc phải, đó là vấn nạn cholesterol, gọi nôm na **có mỡ trong máu**. Nhưng chúng ta phải phân biệt kỹ vì trong cholesterol cũng có nhiều thứ mà 2 thứ cholesterol chính là tốt và xấu cần quan tâm nhất. Cholesterol tốt theo y học gọi là HDL có trong máu lớn hơn 40, rất tốt cho sức khỏe, còn nếu loại cholesterol xấu gọi là LDL phải dưới chỉ số 130, nếu chỉ số này vượt lên cao chiếm thượng phong thì rất nguy hiểm cho sức khỏe. Theo chỗ tôi hiểu biết, loại mỡ cholesterol xấu có thể đóng thành cục trong mạch máu hay ở van tim, ngăn cản hoặc chặn đứng đường máu lưu chuyển đều hòa nuôi sống cơ thể. Vì vậy, có nhiều người lúc trẻ hay lúc sồn sồn hoặc đã đến tuổi già mà vẫn hảo chất béo hay các thức ăn có nhiều cholesterol xấu thì con đường tắt yếu phải đi là "ngất ngư con tàu đi" hoặc "chết không kịp ngáp" nếu không kịp thời đưa đến bệnh viện chữa trị. Điều trước tiên là người bệnh có cholesterol xấu đóng chốt phải được giải phẫu tức thời, cắt bỏ các nơi dẫn máu có chướng ngại vật ngăn chặn đường máu lưu chuyển vì bị đóng mỡ làm chốt tử thủ. Nếu các bác sĩ chuyên khoa không kịp hết một hay nhiều chốt mỡ tử thủ tai hại này thì người bệnh sẽ thăng nhanh về Thiên Đàng hay Niết Bàn vậy.

Tóm lại, hồi xưa người chiến sĩ xông pha ngoài mặt trận, những khi bị bao vây nguy kịch, tứ bề thọ địch, bị cắt đường tiếp viện, cắt đường tiếp tế lương thực, vũ khí, đạn dược... Con đường sống còn duy nhất là phải chọn thời cơ tốt nhất mở đường máu thoát hiểm an toàn, nếu thành công và thất bại sẽ đưa đến tử vong hoặc bị bắt làm tù binh. Ngày nay, đến tuổi già **mỡ - đường - máu** cũng ập đến, nếu chúng ta biết phòng thủ vững chắc nghĩa là phòng bệnh hơn trị bệnh cùng kết hợp với chế độ ăn uống kiêng khem và phải năng tập thể dục đều đặn sẽ có nhiều cơ may thoát hiểm an toàn, ngoài các loại thuốc ngăn ngừa hay chữa trị hoặc nhập viện giải phẫu đúng lúc...

Về ẩm thực, ai cũng biết lục phủ ngũ tạng của những chiến sĩ cao niên đã suy thoái nên các chất ngọt, mặn và mỡ là kẻ thù của tuổi già. Vì vậy, khi người lớn tuổi dung nạp các chất này với điều kiện phân lượng tối thiểu để nuôi cơ thể, không nên dùng nhiều chất mỡ đường mặn như hồi còn thanh niên tráng kiện.

Một điều kiện khác mà người viết bài này nhận thấy, ngoài thuốc men, chế độ ăn uống kiêng khem ngăn ngừa và chữa trị các loại bệnh mỡ - đường - máu. Điều kiện này mới chỉ là điều kiện cần còn phải có thêm điều kiện đủ cũng như trong toán học muốn chứng minh một định lý đúng, người ta cũng phải có 2 điều kiện cần và đủ (condition nécessaire et suffisante) để chứng minh. Điều kiện đủ đó là thường xuyên chúng ta phải tập thể dục như là việc ăn ngủ hàng ngày vậy.

Trên tờ nhật báo The Sacramento Bee ngày 28.7.08 có bài viết với tựa đề: Fitness may slow brain atrophy in Alzheimer's (trang A 6).

Bài báo cho biết, ngày hôm qua, chủ nhật 27.7, tại diễn đàn The International Conference On Alzheimer's Disease ở Chicago có buổi tường trình về sự nghiên cứu luyện tập thể dục thường xuyên ngăn chặn hay làm chậm lại sự thoái hóa của não bộ mà sự thoái hóa đó sẽ đưa đến **bệnh Alzheimer**.

Bệnh Alzheimer là căn bệnh thứ tư mà người chiến sĩ cao niên thường mắc phải, ngoài 3 thứ bệnh tôi đã trình bày ở phần trên: có mỡ trong máu, độ đường cao, và huyết áp cao có thể đưa đến tử vong cho người cao niên.

Thoạt đầu, người lớn tuổi nào cũng bị sụt giảm trí nhớ vì não bộ đã đến thời kỳ suy thoái như nền kinh tế Hoa Kỳ hiện nay. Khả năng của con người, y học chỉ làm chậm sự suy thoái (thoái hóa) này càng lâu dài càng tốt. Vì vậy, trong lãnh vực chánh trị hay tổ chức cộng đồng người Việt, chúng ta nên chọn những nhà lãnh đạo đất nước hay lãnh đạo cộng đồng tuổi càng trẻ càng tốt, nhưng trẻ đến giới hạn nào đó, có kinh nghiệm, có tài về nhiều lãnh vực và đạo đức nữa...

Trước khi mắc bệnh Alzheimer, người lớn tuổi thường bị quên lãng, khả năng của trí nhớ bị sụt giảm thấy rõ từ hơn 60 tuổi trở lên. Từ hay bị lãng quên đến bệnh Alzheimer của người chiến sĩ cao niên chỉ còn là con đường ngắn thôi.

Kinh nghiệm bản thân lúc Trần Văn 65 tuổi, cách nay 8 năm, khi lái xe ra khỏi nhà thường quên bấm remote đóng cửa garage hoặc không nhớ mình có đóng cửa garage hay chưa khi có chuyện đi sáng sớm, cả nhà chưa thức giấc. Sức nhớ ra, tôi phải quay xe lại coi xem có đóng cửa chưa? Vì vậy, trong xe, tôi dán cái "khẩu hiệu" trên chỗ gần tay lái cho dễ thấy, dòng chữ: Nhớ Đóng Cửa Garage.

Sự thật, Trần Văn "quên bằng" sự hữu ích của luyện tập thể dục, chơi thể thao thường xuyên mà TV đã được học rất kỹ khi vào học nghề làm huấn luyện viên thể dục thể thao học đường cấp quốc gia từ thập niên 50.

Mỗi sáng tôi thức rất sớm, chạy bộ vài kilomet dù vào mùa đông, ở nhà có máy tập thể dục lại cũng ít khi chịu lên máy tập có thời biểu đăng hoàng, khi tập khi không hoặc tập nhiều ít tùy hứng. Dù vậy, sức khỏe và trí nhớ vẫn còn tốt hơn hồi không tập thể dục gì hết, cái vụ dán khẩu hiệu trong xe, tôi gỡ bỏ.

Tình cờ đọc trên tờ báo Bee, thấy có mục quảng cáo Gym tập thể dục 24 Hours Fitness, tôi đến ghi danh đóng tiền đi tập hàng tháng, mỗi tuần chỉ tập có 4 ngày, khoảng \$26/tháng. Sau 2 năm, tôi ghi danh lại đóng tiền luôn 3 năm khoảng \$700.00 (nay rẻ hơn nhiều khi có quảng cáo sale) và qua năm thứ tư về sau chỉ đóng tiền \$25/năm. Tập tại Gym rất tiện lợi, không sợ trời mưa gió, nóng lạnh nhiều hay ít và tránh tai nạn có thể xảy ra khi mình băng qua đường, nếu tập ở ngoài trời. Mua membership 3 năm, mình được hưởng giá rẻ lại tập hàng ngày và tập bất cứ Gym nào của hệ thống 24 Hours Fitness trên khắp nước Mỹ. Rất tiện lợi cho cá nhân vì tôi thường xuyên đi ta bà đó đây nên rất thích hợp. Hơn nữa, tại các Gym, có hàng trăm đủ thứ máy, dụng cụ để mình tập, nếu cần có người chỉ dẫn, phòng tập được điều hòa không khí kể cả hồ bơi trong nhà, mùa đông mình vẫn bơi lội thoải mái. Còn nữa, có đến hàng trăm người cùng tập, mình không bị boring, nhàm chán như tập thể dục ở nhà, tùy Gym, có đến hàng chục TV cỡ lớn

để người tập xem đủ mọi thứ mà mình thích thứ nào thì đến tập gần cái TV đó...

Trong bài báo nói về ích lợi của sự luyện tập thể dục đối với bệnh Alzheimer nhấn mạnh. Nếu người mới mắc chứng bệnh này ở giai đoạn đầu có thể ngăn chặn hay làm giảm sự suy thoái não bộ, ngoài uống thuốc và điều kiện cần thiết nhất là năng tập thể dục hàng ngày, dự khán hay trực tiếp chơi những môn thể thao mà người bệnh ưa thích. Giai đoạn đầu là giai đoạn dễ điều trị nhất bệnh Alzheimer. Chúng ta năng tập thể dục thường xuyên chắc chắn sẽ là liều thuốc hữu hiệu ngăn chặn sự tăng tiến về sự thoái hóa não bộ. Bệnh Alzheimer thường tiến không biết lùi vì não bộ của người càng lớn tuổi càng suy thoái.

Nếu không tập luyện thể dục hay chơi thể thao có bài bản, phương pháp (tôi sẽ viết 1 bài khác về cách tập thể dục thể nào mới hữu hiệu), bệnh Alzheimer sẽ tiến qua giai đoạn thứ 2, sự lãng quên sẽ đưa đến người bệnh đi lạc không nhớ đường về, không làm chủ được lời nói hay suy nghĩ... Từ giai đoạn 2 sang giai đoạn 3, người bệnh Alzheimer sẽ không làm chủ được đi đứng, ăn uống, tắm rửa hay nhiều điều khác trong cuộc sống, có thể sẽ nằm một chỗ để sang giai đoạn 4. Đây là giai đoạn cuối cùng của bệnh Alzheimer và của cuộc đời, người bệnh như là thực vật, không biết ai hết, đó là lúc gia đình, thân nhân, bạn bè đau buồn nhất, nằm một chỗ chờ thần chết đến dẫn độ về thế giới khác.

Cách đây mấy năm, với nền y học tối tân hiện đại nhất của thế giới cũng đành phải bó tay chờ thần chết dần dần đến dẫn độ về bên kia thế giới vị Tổng Thống tài ba của đất nước Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ. Chính Tổng Thống Ronald Reagan là vị cứu tinh, đại ân nhân của tập thể gia đình HO và người Việt tỵ nạn cộng sản tại đất nước này cũng trải qua 4 giai đoạn của bệnh Alzheimer và phải ra đi để lại bao tiếc thương cho mọi người và đặc biệt cho người Việt chúng ta.

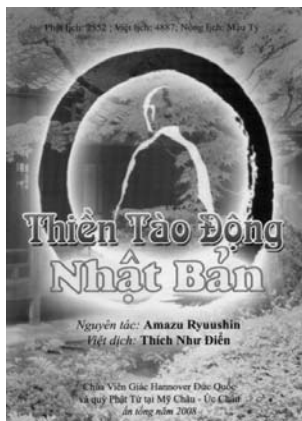
Để kết thúc bài viết này, người viết chỉ mong các chiến sĩ cao niên phe ta phải cần quan tâm tự chăm sóc sức khỏe của mình mà sự luyện tập thể dục thường xuyên thật rất cần thiết như ăn và ngủ vậy.

Trần Văn xin trích dẫn nguyên văn của bài báo viết về ích lợi của sự luyện tập thể dục thường xuyên mà Trần Văn tâm đắc nhất.

Exercise and physical fitness have been shown to slow down age-related brain cell death in healthy older adults, and a preliminary study published earlier this month showed that exercise may have slow brain shrinkage in people with early Alzheimer's.

Xin quý chiến sĩ cao niên ghi nhớ chỉ có mình mới cứu mình là chính. Người cao niên thường mắc phải 4 chứng bệnh trong đó có 3 loại họ cao: cao mỡ, cao máu, cao đường và thêm bệnh Alzheimer nữa như là 4 món ăn chơi trong bữa tiệc của người chiến sĩ phe ta. Kể đến, người chiến sĩ cao niên còn thường thức những món ăn khác về tứ chứng nan y, ung thư các thứ, tai nạn... có như vậy người theo đạo Thiên Chúa mới sớm hưởng được Nhan Thánh Chúa ở Thiên Đàng, còn người thờ Phật mới được Ngài Tiếp Dẫn Đạo Nhân "nổi vòng tay lớn" đưa về tiêu diêu nơi cõi Niết Bàn an lạc./.

# Giới Thiệu Sách Mới



## ■ Thiên Tào Động Nhật Bản:

Nguyên tác Amazu Ryuushin  
Việt dịch: H.T Thích Như Điển

... Tác phẩm này chỉ bàn về những gì thuộc về phái "Tào Động Tông" của Phật Giáo Nhật Bản như là tổng hợp quan điểm để hướng dẫn mà thôi.

Nếu kể về số lượng Tăng lữ và tự viện của riêng Tào Động Tông, có thể nói đây là một đoàn thể Phật Giáo lớn nhất của nước Nhật... có đến 15.000 ngôi chùa, 20.000 Tăng sĩ và 7 triệu tín đồ với lịch sử 700 năm truyền thừa.

Tác giả thiết tha hy vọng rằng, cuốn sách này là cơ sở căn bản lý giải cho đàn na, tín đồ và những người thuộc Tông phái khác khi lưu tâm đến những vấn đề của Tào Động Tông Nhật Bản.

Sách dày 350 trang, in tại Đài Loan. Chùa Viên Giác Hannover Đức Quốc và Phật tử Mỹ Châu và Úc Châu ấn tống năm 2008.

Giá phát hành: 5 € (chưa kể bưu phí). Liên lạc Chùa Viên Giác.

## ■ Hoa Liên Kiều

Tác phẩm thứ bảy của Vũ Nam, gồm 12 truyện ngắn với những kỷ niệm về những mẫu chuyện tình cũ còn chút tơ vương khi trở về gặp lại cố nhân. Một chút thoáng qua rồi ai cũng phải trở về nhiệm vụ và bổn phận của mình; bởi sau mấy mươi năm nhìn lại quãng đời đã qua để thấy những cuộc tình chỉ là dư hương cũ mà thôi...

Vũ Nam bắt đầu viết văn từ năm 1985 sau khi đến định cư tại Tây Đức năm 1981; cộng tác với nhiều báo chí ở hải ngoại và góp mặt trong nhiều tuyển tập.

Sách dày 192 trang do nhà xuất bản Làng Văn – Canada ấn hành năm 2008.

Giá: 10 Mỹ Kim (chưa kể lệ phí bưu điện).

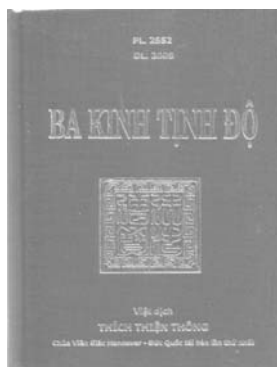
Liên lạc: Vũ Nam, e-mail: VuNam@gmx.de

## ■ Ba Kinh Tịnh Độ

Ba Kinh Tịnh Độ, Việt dịch: Tỳ Kheo Thích Thiện Thông, gồm:

- Kinh Vô lượng Thọ Phật: Hán dịch: Tào Ngụy Khang Tăng Khải

- Kinh Quán Phật Vô Lượng Thọ: Hán dịch: Lưu Tông Cương Lương Gia Xá



- Kinh Tiểu Bản A Di Đà: Hán dịch Diêu Tần Cứu Ma La Thập

... Luận về đường lối Tịnh độ, trì danh, quán tưởng Phật A Di Đà, cầu sanh thế giới an lạc, thì Đức Thế Tôn Thích Ca Mâu Ni đã nói rõ ràng trong ba kinh chính nêu trên.

Trong ba kinh này có kinh trình bày tổng quát, có kinh trình bày sâu sắc tinh vi, có kinh thuyết minh một cách tóm lược; nhưng có ba kinh dạy về đường lối tu hành của Bồ Tát Đạo. Cho nên Ba Kinh Tịnh Độ đều nhiếp về bí tạng của Bồ Tát thừa.

Chùa Viên Giác tái bản lần thứ nhất, năm 2008.

Giá phát hành: 10 € (chưa kể lệ phí bưu điện).

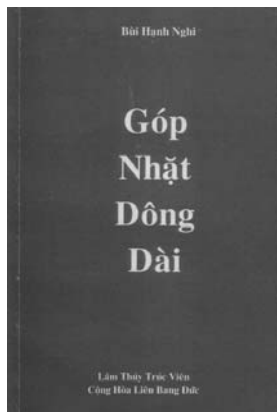
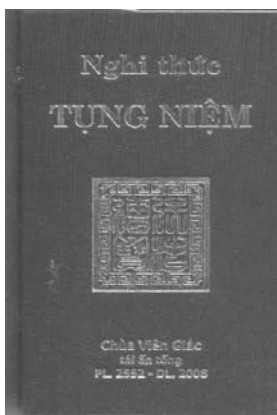
Liên lạc: Chùa Viên Giác.

## ■ Nghi Thức Tụng Niệm

Đây là cuốn Kinh Nhật Tụng do Chùa Viên Giác tái ấn tống năm 2008, in tại Đài Loan, bìa cứng, khổ nhỏ 10 x 15 cm, dày 308 trang.

Giá phát hành: 8 €

Liên lạc: Chùa Viên Giác.



## ■ Góp Nhặt Đông Dài

Của Tiến sĩ Bùi Hạnh Nghi, tái bản năm 2008:

Như mọi người biết, cụm từ "Góp Nhặt Đông Dài" làm nhan đề cho cuốn sách này mượn từ câu thơ của Nguyễn Du: Lời quê góp nhặt đông dài.

"Góp Nhặt" ít nhiều bài thuyết trình và một số bài đã từng đăng trên báo Việt ngữ tại Âu châu và tại Mỹ nay được xuất bản thành sách theo lời yêu cầu và thôi thúc của bạn bè. Gọi là "Đông Dài" vì không những đề cập tới một số vấn đề trong những lãnh vực khác nhau mà còn là sự "góp nhặt" trải dài trên nhiều năm tháng các bài viết vào nhiều thời điểm khác nhau (xin xem năm sáng tác ghi sau đầu đề của mỗi bài).

Những bài sáng tác cách đây khá lâu có thể còn một vài tiểu tiết không còn thời gian tính, ví dụ bài "Ngân Hàng và Phát triển Kinh tế" không cập nhật những kỹ thuật tài chánh mới xuất hiện sau này. Nhưng đó chỉ là tiểu tiết, còn những điều căn bản vẫn còn hiệu lực, thiết nghĩ không cần phải sửa đổi thêm bớt.

Mong tác phẩm này sẽ được xem là một sự trao đổi tâm sự với các bạn tri âm gần xa.

Muốn mua xin liên lạc:  
Cuvillier Verlag, Göttingen  
Tel.: 0551-54724-0  
ISBN 978-3-86727-717-4  
hoặc  
Dr. Dr. Bui Hanh Nghi  
Postfach 160205  
PLZ 63034 Offenbach  
Giá: 15 EUR kể cả cước phí



### ■ Dấu Tích Phượng Hoàng

Thi tập của Nguyễn Hoàng Bảo Việt; và được bà Hoàng Nguyễn dịch ra Pháp ngữ với tựa đề **L'Empreinte du Phénix**.

Gồm 48 bài thơ chọn lọc qua quá trình hoạt động văn học nghệ thuật của tác giả từ năm 1955 đến 2006; cô đọng hầu hết tâm tư, tình cảm, chí hướng của một người có tâm huyết với những biến động

lịch sử của quê hương.

Nguyễn Hoàng Bảo Việt sinh năm 1934, nguyên quán Vĩnh Long, sinh quán Kiên Giang; tù cải tạo sau năm 1975, vượt biển năm 1979 đến trại tỵ nạn Djakarta, Nam Dương. Hiện định cư tại Genève, Thụy sĩ từ tháng 12.1979.

Tác phẩm đã xuất bản:

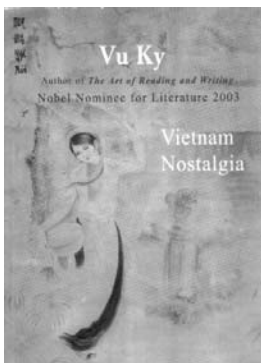
- Hy vọng, nhà xb.Ban Mai, Saigon 1961. Giải thưởng văn chương toàn quốc (Thơ) 1960-1961.

- Những Dòng Nước Trong, nhà xb.Văn Nghệ Saigon 1962.

- Quê Hương Như Một Thành Tích, nhà xb.Văn Uyển, Saigon 1969.

Hội viên Trung Tâm Nhà Văn Việt Nam Lưu vong, Trung tâm Âu Châu Văn Bút VNNH và Trung Tâm Thụy sĩ Pháp thoại – Văn Bút Quốc tế.

Hai tác phẩm này đều được cơ sở Bùn Vèn xuất bản năm 2008. Trung Tâm Âu Châu Văn Bút VNNH phát hành.



### ■ Vietnam Nostalgia

Vu Ky Author of The Art of Reading and Writing, Nobel Nominee for Literature 2003. Copyright@ 2008 by Vu Ky, Brussels, Munich, San Jose.

Vietnam Nostalgia (Hoài Niệm về Việt Nam) là cuốn sách khổ nhỏ (11,50 cm x 18,00 cm), 222 trang viết bằng Anh ngữ gồm 14 truyện ký về văn học của một nhà văn, nhà biên khảo; những tiểu luận về thời cuộc của một nhà cách mạng luôn quan tâm và thao thức với quê hương dân tộc.

Đây là tác phẩm cuối cùng của G.S. Vũ Kỳ

\* Được Hội Văn Bút VNNH đề nghị tranh giải Nobel Văn Chương quốc tế năm 2003.

Giáo sư Vũ Kỳ - Sinh tại Tam Kỳ, Quảng Nam. - Học Lycée Khải Định (Huế), - Université Indochinoise Hà Nội (1942). - Tham gia Việt Nam Quốc Dân Đảng (1946). - Tham gia chống độc tài (vụ Liên Khu Chiến Việt Quốc) bị đày ra đảo Phú Quốc (1955-1058). - Tham gia vụ Caravelle, bị bắt giam tại nhà lao Gia Định và ở trại Võ Tánh Saigon

## ● thơ Ý Nga

# đi hay về ?

*Cơn đau lại đến bất ngờ  
Tang Riêng lại đến có chờ đợi đâu  
Mỗi năm thêm một mỗi sầu  
Thơ dăm ba chữ, đầy câu điệu buồn  
Đi đi! Đi đã đi luôn!  
Mà con biển biệt, về nguồn vẫn chưa*

*Tang Chung đau đã rất thừa  
Lời kinh vẫn niệm sáng trưa cho người  
Cả dân tộc thiếu nụ cười  
Chung, Riêng vẫn... một! Ôi đời Việt Nam!  
Bâng khuâng, khắc khoải âm thầm  
Buồn chia Anh Chị dư âm nào nỡ*

*Thư Di! Không, Sắc cõi mê  
Di vui bờ Giác đường về tưởng đi  
Tử sinh con khóc tiễn Di  
Đi đi! Đi đã. Con về, vẫn... chưa!  
(Khóc Di M.)*

(1960). - Sau 1975 bị Việt Cộng bắt đi tù cải tạo tại Tiên Lãnh / Quảng Nam (1976-1980). - Được sự can thiệp của chính quyền Hoàng gia Vương quốc Bỉ can thiệp, ông được trả tự do và đến định cư tại Bruxelles / Bỉ từ năm 1980. Mất ngày 14. 11. 2008 tại Bruxelles / Bỉ.-

### \* Hoạt động trước năm 1975:

- Dạy Lycéum Pasteur Hanoi (1043), dạy ở trường Quốc Học (Huế), Pétrus Ký (Saigon) và các trường khác...

- Viết văn, viết báo, viết sách (sáng tác, biên khảo, dịch thuật...): 26 tác phẩm.

- Biên tập viên Đài Phát Thanh Saigon

- Hội viên Hội Nhà Văn Việt Nam

- Hội viên Hội Diễn chế Từ Điển Việt Nam

### \* Hoạt động sau năm 1980:

- Viết văn phê bình văn học trên các báo Âu, Úc, Mỹ Châu. Viết sách và tái bản sách (có cả bằng Pháp ngữ); có một số sách dùng để giảng dạy tại các Đại Học Pháp, Anh, Hoa Kỳ. Có hai tác phẩm: Luận cương về Văn hóa Việt Nam (tái bản lần thứ 3) và Nghệ thuật viết và đọc văn (tái bản lần thứ 5).

- Cộng tác với báo Pháp ngữ Le Soir ở Bruxelles.

- Giáo sư, Giám Khảo Viện Tú Tài Quốc tế tại Genève và Londre (Viện Đại Học Southampton, Đại Học Bath Anh quốc).

- Hội viên thực thụ Hội SABAM Bruxelles

- Hội viên Nghiên Cứu Đông Nam Á tại Viện Đại Yale, Hoa Kỳ.



# in Phật sự

## • Hành Hương Nhật Bản



Từ ngày 7 đến 17 tháng 10 năm 2008 vừa qua Hòa Thượng Phương Trượng chùa Viên Giác Hannover Đức quốc đã hướng dẫn một phái đoàn 32 vị gồm chư vị Tăng Ni

và Phật Tử đến Nhật để tham dự lễ đặt viên đá đầu tiên xây dựng chùa Việt Nam tại Nhật, do Hòa Thượng Thích Minh Tuyên trụ trì.

Buổi lễ chính thức cử hành vào ngày 12 tháng 10 năm 2008 tại khu đất đã mua được dưới sự chứng minh của Hòa Thượng Nhật Bản và nhị vị Hòa Thượng cùng chư Tôn Đức Tăng Ni và hơn 400 Phật tử đồng hương tại địa phương tham dự. Trước đó một ngày, Hòa Thượng Phương Trượng đã thuyết giảng cho Phật tử địa phương nghe và cũng đã khuyến tấn họ phát tâm ủng hộ để xây dựng ngôi chùa Việt Nam đầu tiên tại Nhật Bản này. Kết quả thật mỹ mãn.



Ngoài ra Hòa Thượng Phương Trượng cũng đã hướng dẫn phái đoàn về Hachiogi thăm lại chùa Bản Lập (Honryuji) ngày xưa, khi mà Hòa Thượng

đã tá túc tại đó để đi học từ năm 1972 đến năm 1977. Cả Hòa Thượng Trụ trì Oikawa cùng Tăng chúng đã đón tiếp đoàn thật nồng hậu, ấm áp đạo tình. Cảm động vô cùng.

Đồng thời Hòa Thượng Phương Trượng cũng đã dẫn đoàn đến Đại Học Teikyo nơi mà Hòa Thượng đã học và tốt nghiệp ngành giáo dục học tại đó từ hơn 30 năm về trước. Ngày xưa nơi này chỉ có 3.000 sinh viên và được biết trong hiện tại có đến 18.000 sinh viên đang học ở nhiều phân khoa khác nhau.

Kyoto - Nara - Osaka và Hiroshima:

Cùng trên tuyến đường đi thăm viếng Nhật Bản này, đoàn đã dùng xe Bus để đi đến thăm các chùa cổ tại Kyoto như Nishi Honganji; Kyomizu dera; Chionen nơi Ngài Shinranshonin tu học. Đến Nara để thăm chùa Todaiji, chùa Horyuji nơi Thánh Đức Thái Tử cho xây dựng vào thế kỷ thứ 6. Đoàn cũng đã ghé thăm và nói chuyện với quý Phật Tử Việt Nam đang

sinh sống tại Osaka. Cuối cùng của chuyến hành hương là thăm Fuchu; nơi có Đức Địa Tạng không có đầu; Ngài đã cứu giúp cho cả triệu người Nhật lành bệnh. Đoàn đã chí thành chiêm bái và cầu nguyện cho tự thân của mỗi người.

## • Ấn Độ - Bồ Đề Đạo Tràng

Rời Nhật vào ngày 17 và 18 tháng 10 năm 2008 đoàn đã đến Ấn Độ chỉ còn 9 vị. Số còn lại đã trở về



trú xứ của mình. Đến đây đoàn cư trú tại Trung Tâm Tu Học Viên Giác do Đại Đức Thích Hạnh Nguyễn sáng lập và hiện tại Thầy Hạnh Tuệ đang chăm sóc ở đây.

Những ngày ở Ấn Độ từ 18 tháng 10 đến ngày 29.10.2008 Đoàn đã làm được những việc sau đây:

### a) Phát sách vở cho học sinh nghèo:

Cả hơn 1.000 em học sinh Trung Học của ba trường thuộc Maha Bodhi School, Burmese Vihara và một Trường Phật Giáo khác đã do các Soeur Thiên Chúa chăm sóc dạy dỗ cho các em. Đoàn đã đến đây để tặng sách vở, bút mực và thăm viếng các em cũng như những Thầy, Cô giáo của trường.



### b) Pháp chẩn cho người nghèo:

Hơn 1.000 phần quà gồm 5 kg gạo; một kg bột và 30 Rubies tiền mặt. Tổng cộng độ 150.000 Rubies cho 1000 phần quà; tương

đương với 3.000 US là số tiền của Đoàn đóng góp và của quý Phật Tử khắp nơi như Hoa Kỳ, Đức cũng như các nước tại Âu Châu gởi cúng. Quà được phát tại chùa Linh Sơn ở Bồ Đề Đạo Tràng nơi Ni Sư Thích Nữ Trí Hân trụ trì.



### c) Cúng dường trai tăng:

Mỗi năm một lần như thể nhân cơ hội Hòa Thượng Phương Trượng về đây thăm viếng nên chư Tăng Ni tại New Delhi về đây xin học bổng, cũng như để tạo phương tiện gần gũi với chư Tăng Ni đang trú trì tại các chùa quanh Bồ Đề Đạo Tràng; nên một lễ cúng dường trai tăng cho 130



vị tại tầng hầm của Trung Tâm Tu Học Viên Giác vào ngày 28 tháng 10 đã dâng cúng mỗi vị 500 hay 1.000 Rubies. Tổng cộng số tiền 100.000 Rubies tương đương với 2.000 US. Trong

này phái đoàn của Thượng Tọa Thích Đồng Văn đến từ Đức đã hỗ trợ 1000 US.

d- Cứu khổ, cứu nạn:



Cái nghèo của người Ấn Độ thì không có giới hạn; để thể hiện lòng từ; hôm 28. 10. 2008 Đoàn cũng đã chi tiền để giúp cho 500 phần ăn cho người nghèo quy tụ về trước cổng chùa

Viên Giác. Đây là phần thưởng cho những người nghèo khổ, mà cũng là cái nhân lành cho những người nào có phát tâm bố thí cúng dường và mong rằng những việc từ thiện như thế trong tương lai sẽ không bị gián đoạn.

### • Hành Hương Lào quốc:



Từ ngày 29 tháng 10 đến ngày 3 tháng 11 năm 2008 vừa qua, Đoàn đã ghé thăm chùa Bằng Long ở Vientian; nơi Ni sư Đàm Ngọc và Ni sư Đàm Quy trụ trì. Ngày 30 tháng 10

Đoàn đã đến thăm và đánh lễ Vua Sãi của Lào. Đây là một phước duyên lớn của Đoàn. Vì lễ buổi chiều cùng ngày Ngài phải rời Lào để đi dự Hội nghị tại Nhựt Bản.



Lào là một quốc gia nghèo; nhưng Phật Giáo đã đóng một vai trò không nhỏ trong đời sống tâm linh của họ. Tất cả đều lo cho chùa và sự sống cho chư Tăng. Buổi mai chư

Tăng đi khất thực họ cung kính để bát. Những ngày lễ hội của chùa như chúc thọ, ma chay, cưới hỏi họ đều cử hành tại chùa và người Lào lúc nào cũng thành kính đối với ba ngôi Tam Bảo.



Cả 3 đêm liên tục tại chùa Bằng Long và chùa Phật Tích nơi Thầy Minh Quang trụ trì, đều có tổ chức những buổi giảng pháp và tham dự cúng dường trai tăng. Nơi nào Phật tử cũng quy tụ rất

đông để nghe pháp và chia xẻ những công việc từ thiện chung.

### • Hành Hương Thái Lan



Cuối cùng của chuyến hành hương chỉ còn 7 vị và lần này Hòa Thượng Phương Trượng đã hướng dẫn Đoàn đi xuống tận Hat Yai thuộc miền Nam nước Thái. Cách Mã Lai độ 50 cây số. Nơi đây có chùa Việt Nam tên là Khánh Thọ hiện do Thượng Tọa Thích Diệu Hải trụ trì và các Tăng chúng tại đây hầu hết là người Thái.



Từ thời Vua Gia Long cho đến nay, tại Thái Lan có đến 17 ngôi chùa Việt Nam được xây dựng. Điều đặc biệt là tại tất cả các chùa này, đầu ngày nay không còn một vị sư người Việt Nam nào ở;

nhưng mỗi sớm mai chúng ta có thể nghe tiếng tụng kinh Lăng Nghiêm bằng ngôn ngữ Việt và buổi chiều chúng ta có thể nghe kinh Di Đà, Hồng Danh, Thí Thực cũng bằng ngôn ngữ Việt do các Tăng sinh Thái Lan hoặc người Hoa trì tụng (*Xin đọc bài: một ngày tại Thái Lan trong số này để hiểu thêm*).

Ngoài ra Thượng Tọa Thích Diệu Hải cũng đã lập Trường Đại Học Đại Trí gần chùa Khánh Thọ để dạy dỗ chư Tăng Thái Lan và ngoại quốc trong phân khoa Phật Học về các ngôn ngữ Sanscrit, Pali, Hoa, Thái v.v... Đây là một việc làm rất đáng tán dương và hy vọng con đường giáo dục vẫn là con đường nhân bản của Phật Giáo để đưa con người đến chỗ cao thượng hơn.

### • Những ngày tại Úc Châu:



Kết cuộc chuyến hành hương chỉ còn 3 thầy trò Hòa Thượng Phương Trượng bay tiếp tục đến Úc Châu vào ngày 4 tháng 11 năm 2008. Tại thất Đa Bảo năm

nay Hòa Thượng sẽ dịch tác phẩm thứ 54 từ tiếng Nhật sang tiếng Việt thuộc tông pháp Hoa của Nhựt Bản. Hy vọng chúng ta sẽ có tác phẩm này trong năm 2009 để tra cứu học hỏi, sau 2 tháng miệt mài tác phẩm này sẽ hoàn thành và ngày 8 tháng 1 năm 2009 Đoàn sẽ trở lại Âu Châu để đón mừng Tết Âm Lịch năm Kỷ Sửu sắp tới.

(*Tin riêng của phái đoàn hành hương*)

# Tin Phật sự tại Đức

## • Nhựt Trọng phụ trách

### • Khóa Tu Bát Quan Trai tại Chi Hội Phật Tử VNTN Nürnberg, Fürth, Erlangen & VPC ngày 27-28.09.08

Tiếp theo khóa tu Bát Quan Trai tại Tu Viện Viên Đức và lưu lại một tuần để hướng dẫn Phật pháp cho người Đức tại vùng Ravensburg (Bản Tin Phật Sự tháng 9.2008), HT Phương Trượng chùa Viên Giác đã đến chủ trì khóa tu BQT tại Chi Hội PTVNTN Nürnberg, Fürth, Erlangen & VPC.

Tháp tùng HT, còn có quý ĐĐ Thích Hạnh Giới, Thích Nguyên Hiền, Thích Hạnh Thúc và Thích Hạnh Định.

Vì lý do phòng ốc không đủ tiện nghi cho một số đông Phật tử và đồng hương đến tham dự nên quý chư Tôn Đức chỉ hướng dẫn Huân tu Tịnh độ mà không có truyền Giới Bát Quan Trai.

Về Giáo lý, HT đã giảng tiếp một phần Kinh Vô Lượng Thọ, ĐĐ Nguyên Hiền nói về Duy Thức Học.

HT Phương Trượng cũng đã hoan hỷ hứa khả cho một Thiện Nam Tử được Quy Y Tam Bảo và cho Pháp Danh là Thiện Trực.



Nhân khóa tu này, Chi Hội cũng có vận động "Nuôi heo" để đóng góp vào công trình xây dựng Trung Tâm Nghiên cứu & Tu học Viên Giác, Hannover, kết quả rất khả quan.

Khoảng 150 Phật Tử và Đồng hương đã tham dự khóa tu; Nếu tính chung với số vắng lai thì tổng cộng trên dưới 250 người. Phật sự tại địa phương đã viên thành tốt đẹp. *(Theo tin của ĐH Nguyên Hưng)*

### • Khóa Huân Tu Tịnh Độ tại Chi Hội PTVNTN Mannheim & VPC ngày 04-05.10.08

Hai ngày thứ bảy 04 và Chủ Nhật 05.10.08, Chi Hội PTVNTN tại Mannheim & VPC có tổ chức khóa Huân Tu Tịnh Độ do Sư Cô Thích Nữ Như Quang, Phó Trụ trì chùa Phổ Hiền, Strasbourg, Pháp Quốc, hướng dẫn. Do nhân duyên Phật pháp, khóa tu còn có sự trợ lực của Sư Cô Thông Nguyên, đến từ Việt Nam.

Đã có khoảng 60 Đạo hữu Phật tử tham dự. Sau nghi thức thỉnh sư quan lâm chánh điện và cung kính chào mừng, giới thiệu quý Chư Ni, hai Sư Cô đã hướng dẫn đạo tràng trì tụng trọn bộ kinh Pháp Hoa. Lời kinh, tiếng kệ vang đều trong chánh điện, nhất là khi đến Phẩm Phổ Môn quen thuộc, tiếng tụng kinh càng sinh động nhiều hơn. Mọi người chỉ luân phiên nghỉ để dùng cơm trưa. Với tất cả thành tâm, Thầy trò đã đọc tụng liên tục từ 9 giờ 30 sáng đến 5 giờ chiều thì hoàn mãn.

Tối thứ bảy, 04.10.08 cũng có buổi Pháp đàm như thường lệ. Sư Cô Như Quang đã giải đáp thỏa đáng những câu hỏi của đại chúng. Nhiều Phật tử cũng đã nói lên những kinh nghiệm tu học và tâm tư của mình.

Ngày Chủ Nhật, sau thời khóa công phu sáng, trì tụng Thần Chú Thủ Lăng Nghiêm và dùng điểm tâm, có khóa lễ Tịnh Độ với Kinh A Di Đà. Tiếp theo là phần trao đổi về Phật pháp, tác bạch cúng dường và đạo từ thân thiết của hai Sư Cô.



13 giờ, dùng cơm thân mật và khóa HTTĐ lần thứ 2 trong năm 2008 tại Chi hội PTVNTN Mannheim &

VPC đã viên mãn..

### • Khóa Tu Bát Quan Trai tại Chi Hội PTVNTN Karlsruhe & VPC ngày 11-12.10.08

Cuối tuần lễ tiếp theo, chúng tôi có nhân duyên tham dự khóa tu Bát Quan Trai Giới tại Chi hội PTVNTN Karlsruhe.

Hòa Thượng (HT) Kiến Tánh, đương kim Giáo Thọ và ĐĐ Hạnh Giới, Trụ trì chùa Viên Giác đã hướng dẫn khóa tu. Tháp tùng, còn có Sư Cô Thông Nguyên và Sư chú Thông Trì.

Ngoài nghi thức truyền trao Giới pháp và một ngày đêm tu tập trang nghiêm. Về Giáo lý, HT đã ân cần nhắc lại ý nghĩa Bát Quan Trai: Mặc dù với thời gian ngắn ngủi như vậy, nhưng là một Pháp tu căn bản, hết sức thanh tịnh và lợi lạc. Từ Phụ Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật chỉ dạy, với hoài bão gieo nhân xuất gia, trưởng dưỡng Bồ Đề Tâm và cứu độ chúng sanh, công đức vô lượng. HT cũng có giảng về ý nghĩa: Phước điền Y, Nhẫn nhục Y và Công đức Y.

Trong thời gian đầu gần gũi, tiếp xúc, hướng dẫn Phật tử tu học, ĐĐ Hạnh Giới luôn quan tâm đến nền nếp trong đạo tràng, cách lễ lạy, lúc đi kinh hành v.v... ĐĐ cũng nhắc Phật tử sắp xếp để về chùa tham dự khóa Huân tu Tịnh độ tất niên như thường lệ, năm nay sẽ tổ chức từ ngày 24-31.12.2008.

Lúc 19 giờ 30 ngày thứ bảy 11.10.08, ĐĐ Hạnh Giới đã chủ trì một khóa lễ Hoa Đăng Sám Hối thật trang nghiêm. Từ buổi chiều, Thầy đã hướng dẫn Phật tử xếp đèn hoa sen với những chiếc khăn tay bằng giấy. Bắt đầu khóa lễ, mọi người tuần tự lên trước bàn Phật để mỗi ánh sáng trí tuệ vào chiếc đèn trên tay của mình. Lời kinh, tiếng kệ thật đầm ấm vang lên, hòa cùng ánh sáng lung linh của những chiếc đèn hoa sen xinh xắn. Đạo tràng Sám Hối đêm nay thật trang nghiêm thanh tịnh.

Cũng như hầu hết các khóa tu hiện nay, vì điều kiện kinh tế khó khăn, vì những diễn biến thời sự phức tạp, số Phật tử quy tụ về các đạo tràng tu học không đông như trước đây. Lần này, số Giới tử chỉ trên dưới 40 người. Tuy nhiên, Thầy Hạnh Giới đã dành 30 phút để hướng dẫn Phật tử một tiết mục rất lợi lạc: Mỗi người viết một tâm thư cho Từ Phụ A Di



Đà. Với thời gian thật ngắn, nhưng đã có những bức thư rất súc tích, nói lên niềm tin cũng như chí nguyện của những người con Phật hành trì Pháp môn tu Tịnh độ.

Sau nghi thức xả giới, lễ Phật cầu an và cúng Bách nhật cho Hương Linh Phật tử Erich Hoffmann, PD Đồng Thoát, Quý Chư Tôn Đức cùng Phật tử đã dùng cơm thân mật và khóa tu hoàn mãn.

### • Khóa Tu Bát Quan Trai tại Chi Hội PTVNTN Wiesbaden & VPC ngày 18-19.10.08

Cuối tuần lễ thứ 3 tháng 10.08, chúng tôi thu xếp đến tu Bát Quan Trai Giới tại Chi Hội bạn Wiesbaden.

Khóa tu cũng do HT Kiến Tánh cùng ĐĐ Hạnh Giới chủ trì. Tháp tùng, còn có Sư Chú Thông Trì và Diệu Ninh.

Sau nghi lễ cung thỉnh chư Tôn Đức quan lâm chánh điện và niệm hương bạch Phật, HT và ĐĐ đã truyền trao Giới Pháp cho 74 Phật tử chánh thức ghi danh tu học. Nếu tính luôn số vắng lại thì tổng cộng trên 90 người. Bên cạnh tám Giới Bát Quan Trai, ĐĐ Trụ trì đã lồng vào khóa tu lần này Pháp môn Tịnh độ, hướng dẫn đạo tràng trì tụng Phật thuyết A Di Đà Kinh, niệm Phật, đi kinh hành thật trang nghiêm.



Tối thứ bảy, 18.10.08, ĐĐ Hạnh Giới cũng hướng dẫn đạo tràng khóa lễ Hoa Đăng Sám Hối và đi kinh hành niệm hồng danh A Di Đà Phật vô cùng an lạc.

Về Giáo lý, HT đã thuyết giảng về Danh hiệu và bốn nguyện của Quán Thế Âm Bồ Tát, không khác với Phật A Di Đà, cùng năng lực Vô lượng thọ, Vô lượng quang và Vô lượng công đức.

Chúng tôi ghi nhận qua lời giảng dạy của HT với khả năng hạn hữu của mình:

- Quán Thế Âm là "Dụng" và Đại Thế Chí là "Lực" của Phật A Di Đà.

- Dụng: do lòng Từ bi, vô ngã, không có tâm đánh đổi và do tự tánh thanh tịnh, an lạc.

- Là tiếng Diệu Âm: Trong mỗi chúng sanh đều có tiềm ẩn một Quán Thế Âm.

Với lòng từ bi và hoan hỷ, HT đã kể cho Phật Tử vui và dễ nhớ: Chúng ta cùng niệm Nam Mô A Di Đà Phật, nhưng mỗi người mỗi tật. Cùng niệm Quán Thế Âm Bồ Tát, nhưng mỗi người mỗi khác, và cùng niệm Nam Mô Đại Thế Chí, nhưng mỗi người mỗi ý ! HT muốn nhắc nhở Phật Tử, hãy quán chiếu những thực tế ở đời, phải dứt bỏ cái tâm câu chấp, dứt trừ phân biệt, nhen, ngã, thì chúng ta mới có thể thanh thản tu trì, tiến đến giác ngộ giải thoát. HT dạy: Tu Thiền, Mật hay Tịnh, chỉ là những Pháp Môn, những phương tiện; đừng quên chân tâm, thanh tịnh tâm mới là cốt lõi!

Sau khi xả giới, ĐĐ Trụ trì và hai Sư Chú cùng với sự hộ niệm của một số Đạo hữu, đã cử hành lễ cúng Đại tướng cho Hương linh ĐH Tô Văn Chắt, PD Thiện

Nhân và cầu siêu hương linh Phật Tử Lương Thị Anh, PD Diệu Tuấn, vừa mới từ trần.

Nhân khóa tu này cũng có hai Tín Nữ đã phát tâm Quy Y Tam Bảo: ĐH Đình Thị Thanh, có PD Đồng Giới và Nguyễn Thị Nhanh, PD Đồng Định.

Sau lễ Phật cầu an như thường lệ, Phật tử được nghe một thời Pháp ngữ với những lời dạy vô cùng quý báu của HT để tu = sửa, xả = không chấp ngã và chuyển hóa tâm thức, biến khổ đau thành an lạc. Khóa tu đã kết thúc với nhiều đạo vị và hoan hỷ.

### • Khóa Tu Bát Quan Trai tại Chi Hội PTVNTN Bad Kreuznach & VPC ngày 01-02.11.08

Vì lý do không thuê được Halle theo Chương trình sinh hoạt tu học của chùa Viên Giác, Chi Hội PTVNTN Bad Kreuznach phải tổ chức khóa tu BQT vào hai ngày 01-02.11.08 và tại địa điểm mới: Jugend & Kooperations Zentrum, Mühlenstr. 23, 55543 Bad Kreuznach.

Khóa tu cũng do HT Kiến Tánh và ĐĐ Hạnh Giới chủ trì hướng dẫn. Tháp tùng còn có Sư chú Thông Trì và Diệu Ninh.

Về Giáo lý, HT đã giảng giải về hai chữ "Kiến Tánh". Thầy đã hoan hỷ chỉ cho Giới tử cứu cánh của việc tu học và tâm nguyện của người Phật tử.

Về tu, ĐĐ Hạnh Giới đã hướng dẫn đạo tràng hành trì khóa lễ Hoa đăng Sám hối thật nhiều an lạc.

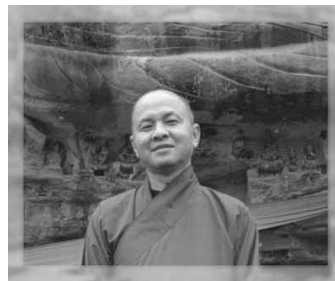
Có 2 Thiện Nam và 2 Tín Nữ phát tâm Quy Y Tam Bảo, được HT và ĐĐ truyền trao Tam Quy Ngũ Giới.

HT cũng đã từ bi chỉ dạy các Chi hội: Tại mỗi khóa tu đừng quên lập một bàn thờ hương linh (HL), để thành tâm tưởng niệm, cúng lễ các HL, Vong Linh, đặc biệt, Chư hương linh đạo hữu của chúng ta đã quá vắng (Dù hôm đó có người xin lễ cầu siêu hay không).

35 Phật Tử đã chánh thức ghi tên tu BQT Giới. Cộng với số vắng lại thì tất cả trên 70 người. Sau lễ Phật cầu an như thường lệ và dùng cơm thân mật, khóa tu đã hoàn mãn. (Theo tin của ĐH Thiện Anh)

### • Khóa Tu Bồ Tát Giới tại gia do TT Thích Thiện Huệ hướng dẫn ngày 08-09.11.08

Từ năm 1999, Chúng Bồ Tát tại Đức quốc đã



thành hình và hàng năm đều có tổ chức một khóa tu học 2 ngày do TT Thích Thiện Huệ hướng dẫn. Mặc dù với danh xưng như vậy, nhưng tất cả Phật tử, không phân biệt đã thọ Bồ Tát Giới

hay chưa đều tham dự được. Tháp tùng Thượng Tọa, còn có TT Chúc Nhuận, quý ĐĐ Hạnh Hòa, Tâm Từ, Tâm Trường, quý Sư Cô Tịnh Thủy, Tịnh Hạnh, Tịnh Qui, Tịnh Niệm v...v...

Năm nay, Thầy đã thuyết giảng về Kinh Thắng Man. Đây là bộ Kinh nhất thừa, cũng như Kinh Duy Ma Cật. Qua bản tin ngắn này, chúng tôi xin ghi lại vài điểm theo sự tiếp thu hạn hữu của mình:



- Bồ Tát Giới, không phân biệt xuất gia và tại gia, vì Đại thừa Phật Giáo đặt trên giáo nghĩa Phật Tánh. Tất cả chúng sanh đều có Phật Tánh và Phật Tánh của người xuất gia không khác với người tại gia.

- Kinh Thắng Man nói nhiều đến Như Lai Tạng tức là Pháp thân.

- Giới của Đại thừa, có mục đích độ sanh và hành Bồ Tát hạnh một cách tích cực, xả thân.

- Phật tánh bình đẳng, nhưng sự giác ngộ thì không bình đẳng, vì điều này tùy thuộc ở mức độ phát tâm và lập nguyện của mỗi người.

- 16 Chương của Kinh Thắng Man nêu bật sự nhiếp thọ chánh pháp.

- Khi Thắng Man Phu Nhân, con của bà Mạc Lợi và Vua Ba Tư Nặc phát đại nguyện, Phật đã hiện trên không trung với hào quang và pháp thân thật trang nghiêm, Thắng Man được Phật thọ ký sẽ thành Phật hiệu là Phổ Quang Như Lai và thấy rõ chân thật pháp, tâm tương ứng.

Thầy cũng thuyết giảng về 10 Đại thọ và 3 Đại nguyện; Nhiếp thọ chánh Pháp là Đại nguyện cao lớn nhất.

- Phát Bồ Đề Tâm → Lập Bồ Đề Nguyện → Đạt Bồ Đề Quả là chí nguyện của người Phật Tử Đại Thừa.

- Thâm nhập Phật trí như Thắng Man. Lìa ngũ dục (sợi dây trói buộc vô hình không tháo gỡ được). Cư sĩ cũng thành Phật.

- Khi Chánh pháp sắp mất, vào thời mạt pháp, Thiện Nam, Tín Nữ dựa vào hàng bằng hữu chính pháp sẽ được Phật thọ ký!

Có khoảng 50 Phật Tử tham dự khóa tu, đạo tràng thật trang nghiêm, an lạc và viên thành tốt đẹp.

#### • Khóa Tu Bát Quan Trai tại Chi Hội PTVNTN Reutlingen & VPC ngày 15-16.11.08

Khóa tu BQT năm nay tại Chi Hội PTVNTN Reutlingen cũng được tổ chức tại Hội trường Nhà thờ Saint Andreas, Nürnbergerstr.186, Reutlingen như nhiều năm qua.

HT Kiến Tánh và ĐĐ Hạnh Giới đã quan tâm chủ trì. Tháp tùng còn có Sư chú Thông Trì và ĐH Thị Chơn Ngô Ngọc Diệp, Hội Trưởng Hội PTVNTN tại Đức. 46 Giới tử đã chánh thức ghi tên tu BQT một ngày một đêm thanh tịnh.

Theo chương trình, sau phần truyền giới là nghi thức Quá đường và kinh hành nhiều Phật. Buổi chiều được bắt đầu với thời khóa xưng tán và lễ lạy 48 Đại nguyện của Phật A Di Đà. Thầy Hạnh Giới đã xướng lên từng lời nguyện; Đại chúng đồng tụng: "Đệ tử và chúng sanh nguyện sanh Cực Lạc Quốc" rồi lạy. ĐĐ đã thuyết giảng về Pháp Môn Niệm Phật, cầu vãng sanh theo những Đại nguyện của Từ Phụ A Di Đà.

"Tu ri" cũng như "Tu hú" là những danh từ mà HT Kiến Tánh thường dùng để cho Phật Tử vui và dễ nhớ, vì tu học là phải hành trì, phải thức liễm thân tâm (ri) và còn phải sách tấn nhau (hú) như câu "Ăn cơm có canh, tu hành có bạn". HT thuyết giảng: Tất cả các Pháp đều do nhân duyên sanh, phải biết áp dụng Phật pháp vào cuộc sống, làm thế nào cho có

được tuệ giác, chấp nhận khổ đau, hiểu biết chân chánh và giác ngộ giải thoát.

Buổi tối ngày thứ bảy, ĐĐ Hạnh Giới chủ trì khóa lễ Hoa Đăng Sám Hối theo nghi thức đã hướng dẫn cho Phật Tử tại các khóa tu gần đây. Đạo tràng thật trang nghiêm, an lạc.

Sáng ngày Chủ Nhật, sau thời khóa Công phu khuya và dùng điểm tâm, HT đã cho một Tín Nữ Quy Y Tam Bảo và làm lễ xả giới BQT.

Tiếp theo là lễ cầu an tại địa phương như thường lệ với số Phật tử và Đồng hương tham dự khoảng trên 120 người. Chủ lễ xong, HT đã ban cho một thời Pháp vô cùng quý báu: Thiện, Ác đều do vọng tưởng, điên đảo. Chính vì vô minh nên không thể phân biệt được Thiện, Ác và làm cho Phật Tánh bị ô nhiễm, bị che khuất. Mỗi chúng sanh đều có Phật tánh. Phải gắng sức tu trì thế nào để sống thực với cuộc đời, đạt cứu cánh là sự Giác ngộ giải thoát.

Được biết, các bữa ăn trong ngày thứ bảy, do quý Bác trong Ban Trai Soạn phát tâm cúng dường. Bữa điểm tâm sáng Chủ Nhật, do gia đình ĐH Lâm Kiến Huệ cúng dường và bữa ăn trưa nay, do quý ĐH Ngọc Dung, Ngọc Anh, Kiều Diễm cúng dường.

Khóa tu BQT tại Chi Hội PTVNTN Reutlingen đã hoàn mãn lúc 14 giờ (Theo tin của Bác Thiện Hậu).

#### • Lễ Thọ Bát Quan Trai và Công Tác Phật sự của Chi Hội Phật Tử VNTN Wilhelmshaven

Theo chương trình Phật sự hằng năm Chi Hội Phật Tử VNTN Wilhelmshaven tổ chức Lễ Thọ Bát Quan Trai, năm nay được tổ chức vào 2 ngày thứ 7 và Chủ nhật 25 - 26 tháng 10 năm 2008. Có 40 Phật tử tham dự trong đó có Chi Hội Aurich. Buổi lễ được Hòa Thượng Thích Kiến Tánh, Giáo Thọ chùa Viên Giác làm lễ truyền giới. Có Đại Đức Thích Hạnh Giới trụ trì chùa Viên Giác hướng dẫn tụng Kinh Phổ Môn Cầu an và Kinh A Di Đà.

Tối thứ 7 lễ truyền đăng và niệm Phật, những ngọn nến lung linh tỏa sáng từ trên đèn Dục sư do ĐĐ. Thích Hạnh Giới truyền đăng cho từng người. Tiếng niệm Nam Mô A Di Đà Phật của mọi người thanh thoát hòa chung tiếng mõ, tiếng chuông tạo một khung cảnh huyền diệu và hết sức thanh tịnh.

Sáng ngày Chủ Nhật sau thời tụng kinh Lăng Nghiêm, đến 9 giờ lễ Thọ Quy Y Tam Bảo cho 5 Phật tử, tiếp đến là lễ xả giới hoàn mãn.

Sau buổi lễ Chi Hội phát động thêm chương trình bỏ ống nuôi heo tiết kiệm; dù trong Chi Hội chỉ có 15 gia đình nhưng bà con đã tự nguyện nhận lãnh 25 con heo đem về nhà, hằng ngày bỏ 50 cent, cuối năm đem về Chùa trút ống để góp phần xây dựng Trung Tâm Nghiên Cứu và Tu Học Viên Giác. Qua chương trình phát động trên Chi Hội cũng không quên báo cáo thành quả Phật sự trong năm.

Trong buổi họp ngày 29.6.2008 của Hội Phật Tử VNTN Đức Quốc tại chùa Viên Giác có Hòa Thượng Phương Trưởng Chùa Viên Giác chứng minh, đạo hữu Thiện Hội Chi Hội Trưởng đã báo cáo thành quả công tác Phật sự của Chi Hội: hằng tháng Chi Hội sinh hoạt đều đặn tụng kinh cầu an 2 kỳ vào giữa tháng và

cưỡi tháng; sau mỗi lần tụng kinh bà con lại nhóm họp bàn công chuyện Phật sự, trao đổi việc tụng kinh niệm Phật nghe pháp, hoặc góp phần công đức giúp đỡ trẻ em mồ côi, giúp đỡ người nghèo bệnh tật mù lòa mờ mắt miễn phí v.v... Tháng 12.2007 tại địa phương bác Tăng Liêm qua đời, Chi Hội đã tổ chức Tụng Kinh Cầu siêu tại nhà và thỉnh Hòa Thượng Thích Kiến Tánh về làm lễ an táng đưa đưa tiễn hương linh bác Tăng Liêm đến nơi an nghỉ cuối cùng, gia đình và bà con tại địa phương hết sức hoan hỷ.

Trong năm bà con đã phát tâm cúng dường tịnh tài thép vàng Tượng Phật Đức Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni tại Chánh Điện Chùa Viên Giác; cúng dường tịnh tài đức Đại Hồng Chung tại Chùa Bửu Lâm tại Long Thành Việt Nam; ủng hộ tịnh tài giúp đỡ bà con bị bão lụt thiên tai tại Việt Nam; v.v... Nói chung Chi Hội Phật Tử tại Wilhelmshaven đã tạo một thành quả tốt đẹp chương trình Phật sự trong năm 2008 và đã được Hòa Thượng Phương Trượng Chùa Viên Giác tán dương công đức.

Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát Ma Ha Tát.

*(Nguyễn Trí Nguyễn Văn Tâm)*

#### • Khóa huân tu tại Bảo Quang Ni Tự



Nhận được thư mời khóa huân tu Tịnh Độ của chùa mới Bảo Quang – Billbrookdeich 307, 22113 Hamburg, lòng tôi tràn ngập niềm hân hoan. Đây là lần đầu tiên Sư Bà tổ chức huân tu tại chùa mới trong ba ngày từ 07 đến 09.11.2008, kết hợp với lễ rước chư hương linh từ chùa cũ về chùa mới Bảo Quang. Dưới sự hướng dẫn của Đại Đức Thích Viên Tịnh, Đại Đức Thích Hạnh Định, Đại Đức Thích Hạnh Giới, Sư Bà Trụ Trì và chư Ni tại chùa làm cho buổi lễ càng tăng thêm phần trang nghiêm.

Hằng ngày chúng ta phải sống với những lo âu toan tính, đây là dịp để tạm lánh xa những phiền não của cuộc đời, để cho thân tâm được an lạc.

Số Phật tử về tham dự từ các nơi như Aurich, Bremen, Usingen, Wilhelmshaven, Lippstadt, Paderborn cùng số Phật tử tại địa phương Hamburg lên đến 80 người.

Về dự lễ huân tu lần này, tôi thấy mình thật là có nhiều phước báu, hưởng được những giây phút thật là thanh tịnh và an vui từ chư tôn đức và đại chúng, nên tôi xin mượn những dòng cảm nghĩ này chân thành tri ân những công đức cao quý đó.

Trước hết con xin tri ân công đức vô lượng của chư Phật, đã từ bi ban đạo pháp nhiệm mầu giác ngộ

chúng sanh, cho chúng con biết được cuộc đời là vô thường, là ảo mộng hãy tinh tấn tu học để được vắng sanh cực lạc.

Con xin cảm niệm công đức của Sư Bà, quý Sư Ni chùa Bảo Quang và chư Phật tử Xa gần đã có công kiến tạo ngôi chùa mới Bảo Quang kang trang rộng đẹp đủ những tiện nghi sinh hoạt. Mặc dù chùa còn nhiều khó khăn, nhưng Sư Bà vẫn tổ chức khóa Huân Tu nhằm tạo cơ hội cho chúng con trở về với chính mình qua sáu chữ Nam Mô A Di Đà Phật.

Kể đến chúng con không quên tri ân công đức của quý Thầy đã đáp lời mời của Sư Bà đến tham gia và hướng dẫn chúng con tu tập trong suốt thời gian qua.

Đặc biệt được sự hướng dẫn của thầy Hạnh Giới chúng con đã áp dụng cách niệm Phật và đi kinh hành mới đã tạo nên Đạo Tràng thật trang nghiêm và thanh tịnh.

Đúng 15 giờ ngày 08.11.2008 là lễ rước chư hương linh, tất cả chúng con lên một xe Bus đi về chùa cũ trong bầu không khí đầy uy nghi của chư tôn đức chúng con liên tiếp niệm Phật trên suốt đoạn đường đến chùa cũ. Chư hương linh đã được đón về và chư tôn đức từ bi an linh trong ngôi chánh điện thật là thanh tịnh.

Để chuẩn bị thời huân tu tối, mọi người vui vẻ xếp cho chính mình một đóa sen vàng thật đẹp. Đêm nay sẽ có lễ Hoa Đăng – dâng đèn Trí Tuệ. Ôi đây là hình ảnh đã khắc sâu vào tâm thức tôi trong kỳ huân tu lần này. Khung cảnh chánh điện hùng tráng và huyền diệu hơn khi những ngọn đèn được thắp lên từ ánh sáng Từ Bi và Trí Tuệ của Đức Phật được truyền trao từ tay của Sư Bà xuống cho quý Thầy và cho chúng con. Mỗi người đều trân quý ngọn đèn Trí Tuệ vừa được thắp lên ngự trị trong tâm của chính mình, như xin nguyện giữ mãi ánh sáng này trong tim mình. Tưởng như giờ đây bóng tối vô minh của cuộc đời đã được xua tan.

Những lời giáo huấn của chư tôn đức đã đi sâu vào tâm thức của con, con nguyện sẽ cố gắng tu tập tinh tấn nỗ lực hầu báo đáp công ân sanh thành dưỡng dục của mẹ cha đã cho con tấm thân này để học Phật và nghe Pháp. Buổi lễ Hoa Đăng kết thúc trong niềm an lạc của đại chúng.

Cả đạo tràng vui vẻ chụp hình và nhận quà lưu niệm. Thầy cũng chia tay với chúng con để trở về lại trụ xứ.

Chúng con cũng không quên cảm ơn Ban Ẩm Thực đã lo lắng cho khóa huân tu có những bữa ăn thật ngon miệng để chúng con yên tâm tu tập.

Sau ba ngày huân tu tôi cảm thấy mọi người gạt hái được nhiều an lạc, xem ngôi Già Lam là ngôi nhà chung của chính mình, tất cả mọi người hăng hái tham gia công việc vệ sinh chung từ chánh điện đến phòng ăn v.v... Mọi người ra về trong niềm lưu luyến và hẹn sẽ gặp lại trong những kỳ huân tu tới để hưởng những ngày an lạc quý báu dưới mái chùa thân yêu Bảo Quang – Hamburg này.

Nam Mô Thường An Lạc Bồ Tát Ma Ha Tát.

**Quét Lá**

(Hamburg, 15.11.2008)

# Tham Dự Khóa Tu Phật Thất & Hành Hương Đài Loan (22.03. – 9.04.2009)

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.  
Ngưỡng bạch Chư Tôn Thiên Đức,  
Kính thưa Quý Đạo Hữu Phật Tử,

Nhằm tạo điều kiện cho Phật Tử Việt Nam có được cơ hội kết duyên với Phật giáo Đài Loan, cùng nhau tu tập với người bản xứ, chúng con / chúng tôi sẽ tổ chức một chuyến hành hương và tham dự Khóa Tu Phật Thất từ ngày 22 tháng 3 đến 9 tháng 4 năm 2009.

Khóa Phật Thất huân tu Tịnh Độ sẽ do Tu Viện Pháp Cổ Sơn (Hòa Thượng Thánh Nghiêm, người sáng lập, là một trong những bậc Cao Tăng Trưởng Lão của Phật Giáo Đài Loan) tổ chức tại Nông Thiên Tự, chi nhánh của Pháp Cổ Sơn từ ngày 27 tháng 3 đến ngày 3 tháng 4 năm 2009. Tu Viện mỗi năm tổ chức 2 Khóa Phật Thất, học viên chính thức và dự thính nhiều lần vượt qua con số 1000 người.

Chương trình tu học rất nghiêm túc và trang nghiêm. Học viên phải tuân theo nội quy và giờ khóa tu học, không được biếng nhác hoặc trễ giờ giấc. Riêng phái đoàn người Việt Nam chúng ta mỗi ngày sẽ có 30 phút sinh hoạt để chúng tôi sẽ dịch và tóm tắt lại những lời khai thị của Hòa Thượng cũng như để thông báo tin tức và hỏi thăm quý vị. Ngoài thời gian đó hoàn toàn TĨNH KHẨU, không được nói chuyện. Xin quý vị tôn trọng nội quy này.

Ngoài chương trình tu học còn có chương trình hành hương chiêm bái Phật tích và thắng cảnh Đài Loan. Chương trình hành hương sẽ được chia thành 2 phần: Phần 1 trước khóa Phật thất, thăm viếng Bắc, Trung và Đông Đài; phần 2 sau khóa Phật thất thăm viếng Nam, Tây và trở về Bắc Đài.

Chương trình hành hương, địa chỉ, điện thoại các khách sạn sẽ được gửi đến quý Vị sau khi ghi danh (báo VG kỳ này không thể đăng hết được, xin quý vị hoan hỷ)

## **Chương trình Khóa Tu Phật Thất & Hành hương Đài Loan:**

Lệ phí tổng cộng là **2700 Euro** (bao gồm vé máy bay từ Frankfurt đến Đài Loan, vé xe lửa từ nơi ở quý vị đến phi trường Frankfurt, cúng dường khóa Phật thất 8 ngày, hành hương 11 ngày). Quý Vị nào muốn đi máy bay thay vì xe lửa từ phi trường gần nhất nơi mình ở đến Frankfurt thì phải **trả thêm 100 đến 130 Euro**. Vì phải sớm ghi danh cho khóa Phật thất và đóng trước một phần số tiền cho hãng máy bay và du lịch xin quý Vị hoan hỷ liên lạc về Chùa và đóng trước 1000 Euro để chúng tôi tiện việc làm giấy tờ cho quý Vị. Số còn lại xin đóng khi gặp tại phi trường Frankfurt. **(Xin lưu ý: Quý Vị mang passport tự nạn hoặc passport Việt Nam cần phải có visa để vào Đài Loan. Xin quý Vị báo cho chúng tôi biết sớm để lo giấy tờ kịp thời cho quý Vị).**

Liên lạc, ghi danh cho Khóa Phật thất và hành hương với:

**Thích Hạnh Giới**  
**C/o Chùa Viên Giác**  
**Karlsruher Str. 6. 30519 Hannover**  
**Tel.: 0511-8796320. Fax: 0511-8790963**  
**Email: hanhgioi@web.de**

Khi liên lạc về Chùa chúng tôi sẽ gửi cho quý Vị đơn ghi danh Khóa tu Phật thất hoặc quý Vị có thể download, tải về máy từ trang nhà [www.viengiac.de](http://www.viengiac.de) Tại trang nhà này quý Vị cũng có thể xem chương trình Phật thất và Hành hương được cập nhật. Xin cung cấp Họ, tên, ngày sanh, số

passport, quốc tịch ghi trong passport, ngày cấp & hết hạn, địa chỉ cư ngụ, email hoặc số điện thoại để liên lạc.

**Thời gian ghi danh hạn chót là ngày 15 tháng 1 năm 2009.**

Chi phí hành hương đóng trước 1000 Euro xin quý Vị chuyển vào trương mục:

**Congr. d. Verein. Vietn. Buddh. Kirche**  
**Postbank Hannover**

**Konto-Nummer: 109 594 307. BLZ: 250 100 30**

Xin ghi rõ mục đích (Verwendungszweck): Hanh Huong Dai Loan 2009

## **Những điểm đặc sắc của chương trình hành hương:**



Chánh điện của Tu Viện Pháp Cổ Sơn



Phái đoàn hành hương năm 2008 trước chánh điện Pháp Cổ Sơn

- 1- Chiêm bái các thánh địa, Tu viện Phật giáo Bắc, Trung, Nam, Đông của Đài Loan: Pháp Cổ Sơn (HT Thánh Nghiêm), Phật Quang Sơn (HT Tinh Vân), Trung Đài Thiên Tự (HT Duy Giác), Từ Tế (Sư Bà Chứng Nghiêm), Thừa Thiên Thiên Tự (Ngài Quảng Khâm), Tịnh Độ Niệm Phật Hội (HT Tịnh Không), dâng lễ Nhục thân và Xá lợi của các Bậc Tôn Đức, thăm các thắng cảnh nổi tiếng như Hồ Đàm Nguyệt, Sơn Cốc Thái Lỗ Các, Núi A Lý Sơn (Ngồi xe lửa leo núi, xem mặt trời mọc), tắm suối nước nóng Tri Bản và nhiều nơi khác nữa.
- 2- Thượng Tọa Mật Ấn, người Đài Loan và anh Lâm (chủ hãng du lịch) sẽ theo phái đoàn của chúng ta trong suốt cuộc hành trình để chăm sóc, hướng dẫn, giới thiệu những thánh tích Phật giáo và thắng cảnh Đài Loan.
- 3- Nghỉ đêm tại khách sạn 3 hoặc 4 sao, du lịch xe Bus lớn, có máy lạnh, WC và xem được đĩa DVD.

# Tin sinh hoạt cộng đồng

• **Bác sĩ Tôn-Thất Hứa nhận được Huy chương cao quý của Bộ Xã Hội tiểu bang Bayern**



Vào lúc 14 giờ ngày 23.06.2008 tại sảnh đường của thành phố München (Đức quốc) Bà Christa Stenwens, Bộ Trưởng Bộ Xã Hội và Gia Đình đã trao tặng Bác sĩ Tôn-Thất Hứa huy chương Xã Hội của tiểu bang Bayern (Bayerische Staatsmedaille für soziale Verdienste) qua những thành quả đã đạt được như sau:

Là một thầy thuốc, Bác sĩ Tôn-Thất Hứa từ nhiều năm nay tích cực tham dự những hoạt động nhân đạo trong lãnh vực y tế để giúp đỡ những người bệnh tật nghèo của thế giới thứ ba – Ông hoàn thành được sứ mệnh chuyển đạt những phương pháp định bệnh và chữa trị giản dị để có thể chăm sóc sức khỏe bệnh nhân hiệu quả qua những buổi hội thảo y khoa cho bác sĩ và nhiều lớp huấn luyện nâng cao tay nghề cho nhân viên bệnh viện trong nhiều chuyên ngành khác nhau.

Kể từ năm 1998, Bác sĩ Tôn-Thất Hứa với tư cách là hội viên và cũng là người tổ chức hội DEVIEMED - (Deutsche - Vietnameseische Gesellschaft zur Förderung der Medizin in Vietnam e.V. - Hiệp Hội Đức Việt phát triển Y tế tại Việt Nam) trong tinh thần làm việc bất vụ lợi nhờ sự hỗ trợ tích cực của nhiều Giáo sư, Bác sĩ, Y tá Việt - Đức của nhiều chuyên ngành. DEVIEMED làm việc tại nhiều bệnh viện, tập trung chính vào miền Trung Việt Nam là một vùng đất nghèo khó nhất của đất nước, chủ yếu mổ sứt môi và hở hàm, khuyết tật vùng mặt cho người không có bảo hiểm sức khỏe hoặc không đủ tài chánh để trả tiền cho cuộc mổ và viện phí. Tại Huế, nơi Bác sĩ Tôn-Thất Hứa đã sinh ra, Hội DEVIEMED đã thực hiện thành công với 1.432 trường hợp và cho khắp cả Việt Nam lên đến 3.100 trẻ em và người lớn. Cùng với mục đích đem lại nụ cười đã mất của tuổi thơ, Bác sĩ Tôn-Thất Hứa đã có mặt tại Lima / Pérou.

Bắt đầu từ năm 1993 - 2008 là thành viên của Học Viện Missionsärztliches Institut, Bác Sĩ Tôn-Thất Hứa đã nhiều lần đến làm việc tại Bệnh viện Phong Cùi St. Thomas Hospital & Leprosy Center Chettupattu / tiểu bang Tamil Nadu, Nam Ấn Độ và St. Martin de Porres Hospital Eikwe / nước Ghana trong chương trình huấn luyện Y Tá phòng mổ, gây mê và chăm sóc sau mổ các nước đang phát triển.

Bác sĩ Tôn-Thất Hứa sinh ngày 15.07.1942 tại Huế, tốt nghiệp Tiến sĩ Y Khoa Quốc Gia năm 1967.

- 01.01.1968 – 09.1970: Y sĩ giải phẫu tại Tổng Y Viện Cộng Hòa Sài Gòn và Quân Y Viện Nguyễn Tri Phương Huế.

- Tháng 10. 1970: Giảng viên Trường Đại Học Y Khoa Huế qua một kỳ thi tuyển cấp quốc gia.

- Cuối năm 1972 học bổng tu nghiệp tại Paris rồi chuyển sang đại học Y Khoa Würzburg ngành giải phẫu tổng quát và lồng ngực;

- Tháng 04 năm 1976 hoàn tất chương trình giải phẫu tại Đại Học Y Khoa Würzburg.

- Tháng 05.1976 - 04.1981: Học và tốt nghiệp khoa Gây mê và Hồi sức sau mổ - Đại Học Y Khoa Würzburg.

- Tháng 07.1990 nhận được cấp bằng ngành Cấp Cứu – Rettungsdienst.

- 01.01.1997: Bác sĩ chuyên Khoa Y Học Thảm họa & Cấp cứu ngoại viện – Leitender Notarzt.

- Nơi công tác: Bệnh viện Missionsärztliche Klinik / Würzburg.

Nhật báo Main Post Würzburg ra ngày 23.07.2008 và bán nguyệt san Der kleine Anzeiger – Mitteilungsblatt der Gemeinde Gerbrunn phát hành hôm 28.07.2008 đều loan tin này và rất hãnh diện có một người thầy thuốc trong tinh đoạt được huy chương danh dự này.

Báo Viên Giác xin chúc mừng Bác sĩ Tôn-Thất Hứa một cộng sự viên trong Ban Biên Tập báo Viên Giác, đã nhận được huy chương cao quý này.

(PV)

• **Lễ Vinh Danh Trần Văn Bá tại Tòa Thị Chính Paris, Q.13 ngày 27.09.2008**



Buổi lễ vinh danh Trần Văn Bá (TVB) được toàn thể cộng đồng người gốc Việt tỵ nạn CS tại Paris tổ chức ngày 27.09.2008 tại Tòa Thị Chính Paris quận 13 dù bị áp lực của chính quyền Pháp.

Buổi tổ chức vinh danh TVB gồm có 2 phần. Phần văn nghệ và triển lãm văn hóa do Cộng Đồng

Người Việt Quốc Gia Tự Do tại Pháp đảm trách và phần vinh danh TV Bá do Tướng Hội TVB trách nhiệm.

Nhìn vào chiều sâu, chắc chắn người thường ngoạn sẽ nhận thấy bùng bùng lòng yêu nước, chan chứa tình thương quê cha đất tổ Việt Nam, cũng sẽ cảm nhận thấy tính cách chính trị sâu sắc trong sự lựa chọn đề tài, trong câu ca giọng hát, trong kịch bản, qua các lớp áo mào "cải lương" hay "nâu sồng võ thuật" và trong lời giới thiệu từng tiết mục.

Từ Đêm Nguyễn Cửu, đến hoạt cảnh Hòn Vọng Phu với hình ảnh người chinh phụ ngóng trông người chinh phu còn tung hoành nơi chiến địa, từ vở kịch Tiếng Gọi Đồng Vọng vang vang lời của danh tướng Lý Thường Kiệt cương quyết khẳng định bờ cõi nước Nam là của dân Nam, đến bài đồng ca Ghé Bến Sài Gòn mời khán giả cùng về Việt Nam với ngọn cờ vàng để sống tự do trong một thủ đô Sài Gòn đã lừng danh là Hòn Ngọc Viễn Đông, đã nói lên sự quyết tâm của cộng đồng người Việt Tự Do tại Pháp.

Nếu chịu khó đi một vòng các quầy triển lãm văn hóa, chắc chắn người thường ngoạn sẽ thấy rằng những tác phẩm trưng bày đó không thể xuất hiện trong văn hóa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

Ngay tại một gian hàng tiểu công nghệ thủy tinh, người thường ngoạn cũng đọc thấy dòng chữ "đây là thành quả của một phụ nữ Việt Nam gốc thuyền nhân năm 1980, nay đã thành công tại Hoa Kỳ về công nghệ này".

Nhìn một bức thi họa, cầm lấy một cuốn sách, lật vài trang, người đọc cũng có thể "đọc được" tinh thần quốc gia trong tác phẩm...

Cột bia TVB được đem đến đặt gần sân khấu, chưa kịp gắn ảnh TV Bá trên đó nhưng đã có gắn 2 bảng đồng ghi những lời nói của anh.

Con số thành viên của mỗi Hội đoàn, con số người tham dự không phải là quan trọng để đại diện cho "thực lực" của người Việt quốc gia tỵ nạn Cộng sản, mà chính là cái TINH THẦN nói lên sự QUYẾT TÂM VƯỢT QUA NGHỊCH CẢNH, chấp nhận THỬ THÁCH, KHÔNG KHIẾP NHƯỢC trước bất công và đe dọa, mới là đại biểu cho cộng đồng người Việt Quốc Gia Tự Do, chan chứa tình yêu quê hương nguồn gốc và nói lên sự kiên trì trong mong đợi được nhìn thấy tương lai tươi sáng nơi quê nhà...

*(Trích phóng sự của Vân Hải, Paris).*

### **- Boston: Vinh Danh 60 Năm Cờ Vàng**

(Boston - VNN) - Trưa thứ Bảy, ngày 04.10.2008, vào lúc 11 giờ 00, toàn thể đồng hương Việt Nam khu vực Boston và vùng phụ cận thuộc vùng Đông Bắc Hoa Kỳ đã tham dự và chứng kiến một sự kiện lịch sử: Vinh Danh 60 năm Cờ Vàng và kỷ niệm 5 năm Nghị quyết Cờ Vàng tại Boston được tổ chức trọng thể tại Town Field Park Dorchester.

Với nhiệt tình ủng hộ và tham dự của đồng hương, một rừng cờ Vàng 3 sọc đỏ, lá cờ chính nghĩa người Việt, tiêu biểu cho Tự Do, Dân Chủ, Nhân quyền và phẩm giá con người đã tung bay rợp trời tại địa điểm tổ chức buổi lễ. Với sự hăng say của tuổi trẻ, cùng với sự điều hành linh động và nhịp nhàng của Ông Nguyễn Xuân Cung, buổi Lễ Vinh Danh Cờ Vàng đã diễn ra trong không khí vô cùng trang trọng và hào hùng.

Mở đầu là lời chào mừng và tuyên bố lý do của Ông Chiêm Thanh Hoàng đại diện Ban Tổ Chức. Trong phần trình bày, ông đã nêu bật được lịch sử 60 năm của lá cờ vàng thân yêu, cùng những quyết tâm bảo vệ và làm rạng rỡ lá cờ Chính Nghĩa Quốc gia của người Việt tỵ nạn Cộng sản, đã giương cao lá cờ một cách hiên ngang và hợp pháp tại vùng đất Tự do, những nơi có người Việt Nam cư ngụ.



Trang trọng và cảm động trong giây phút Lá Đại Kỳ còn lại duy nhất của chúng ta sau năm 1975 được lưu trữ trong Bảo tàng viện Fesno Discovery Museum, tiểu bang California, như một báu vật được đích thân Ông Vũ Nhân, Manager của Bảo tàng Viện, trao cho Ông Nguyễn Thanh Bình, Chủ Tịch Cộng đồng Việt Nam tại Massachusetts.

Và bằng tất cả lòng chân thành, ông Nguyễn Thanh Bình đã chuyển trao lại cho giới trẻ Việt Nam, với niềm hy vọng và tự hào giới trẻ Việt Nam chắc chắn sẽ làm vinh quang cho Lá Cờ Chính Nghĩa. Lá Đại Kỳ được giới trẻ Boston tiếp nhận với quyết tâm bảo vệ, làm rạng ngời dân tộc Việt Nam.

Trong nghi thức chào Cờ Quốc Gia Việt Nam, với Lá Đại Kỳ trải rộng, do 12 em thanh thiếu niên Việt Nam trách nhiệm, bản Quốc Ca hùng tráng được toàn thể đồng hương cất cao tiếng hát. Trang nghiêm và hãnh diện khi Lá Đại Kỳ được các em diễu hành chung quanh khu hành lễ để đồng hương chiêm ngắm.

Trong phần phát biểu sau đó, Ông Nguyễn Thanh Bình, Chủ Tịch Cộng đồng Việt Nam tại Massachusetts, đã nhiệt liệt cảm ơn quý đồng hương tham dự buổi lễ vinh danh 60 năm Cờ Vàng hôm nay, cảm ơn giới trẻ không quản ngại thời gian, công sức, tạo điều kiện để đồng hương chúng ta có cơ hội chiêm ngắm và vinh danh Lá Đại Kỳ thiêng liêng.

Trong dịp này, nhân kỷ niệm 5 năm Nghị quyết Cờ Vàng Boston, ông cũng cảm ơn những cá nhân, đoàn thể đã tích cực vận động để có được Nghị quyết quan trọng này, đặc biệt cảm ơn Ông Nghị Viên Michael Flaherty, cựu chủ tịch HDTP Boston, Bà Nghị Viên Maureen Feeney, Chủ tịch Hội đồng Thành phố Boston, những người bảo trợ, và thấu hiểu được nguyện vọng thiết tha của người Việt chúng ta. Tiếp theo là phần phát biểu của ông Michael Flaherty, và bà Maureen Feeney, cả hai Nghị Viên cùng lên tiếng ca tụng lá cờ chính nghĩa của người Việt yêu chuộng tự do, và tự hào về những thành quả, đóng góp của Cộng đồng Việt Nam. Bà Maureen Feeney cam kết luôn sát cánh để bảo vệ những nguyện vọng chính đáng của Cộng đồng Việt Nam...

Buổi lễ chấm dứt bằng bằng cuộc diễu hành vinh danh 60 năm Cờ Vàng, bắt đầu từ địa điểm hành lễ, đoàn người Việt, Cờ Vàng trên tay, toàn Quốc Kỳ và Lá Đại Kỳ hướng dẫn tiến trên các đường phố chính thành phố Boston...

Tại nhà hàng tổ chức Dạ Tiệc Vinh Danh Cờ Vàng, lúc 5 giờ 15 mọi người đã hiện diện đông đủ. Chương trình văn nghệ do ban nhạc Skylight cùng các ca sĩ nhiệt thành của Boston và Texas...

*(Lại Tư Mỹ tường trình - Boston, 4 tháng 10 năm 2008).*

### • Cộng Đồng Người Việt Tại Đức Cầu Nguyện Cho Công Lý Và Hòa Bình VN

Ngày 25.10.2008 tại thành phố Köln thuộc miền Tây nước Đức, cộng đồng người Việt tại CHLB Đức đã tổ chức một buổi lễ Hiệp Thông với Giáo dân thuộc Tổng Giáo Phận Hà Nội trong việc cầu nguyện cho công lý và hòa bình tại Việt Nam.



Bắt đầu từ 14 giờ là thánh lễ được diễn ra tại nhà thờ Saint Michael thuộc Tổng giáo phận Köln do Linh mục Chánh xứ Dr. Hammel Beck và Linh mục Phêrô Nguyễn Đức Minh đến từ Hòa Lan đồng tế. Tham dự thánh lễ với cộng đồng VN còn có một số đồng bào thuộc các tôn giáo khác cùng đại diện các tổ chức hội đoàn tại CHLB Đức.

Trong bài giảng Linh mục Hammel Beck đã dâng lời cầu nguyện cho giáo hội CGVN. Linh mục Nguyễn Đức Minh trong bài giảng cũng đã đề cập đến tôn giáo và chính trị và cho rằng vì hiểu chưa thấu đáo hoặc sai lệch nên có người luôn dị ứng với hai chữ chính trị.

Các giáo dân đã dâng lời cầu nguyện cho quê hương và giáo hội cùng đồng bào sớm tìm thấy hòa bình và công lý.

Thánh lễ cầu nguyện cho Công Lý và Hòa Bình tại nhà thờ Saint Michael kết lúc 15g30 sau khi ông Nguyễn Văn Rị, Chủ Tịch Liên Đoàn Công Giáo VN tại CHLB Đức lên cảm ơn đồng bào và đại diện các tổ chức, hội đoàn tham dự. Ông cũng không quên kêu gọi mọi người cầu nguyện cho các tôn giáo khác, các nhà dân chủ hiện bị nạn và cho đồng bào dân oan tại Việt Nam.

Sau buổi thánh lễ đồng bào đã di chuyển về trước nhà thờ chính tòa Köln (Dom) để tham dự buổi xuống đường thắp nến cầu nguyện cho công lý và hòa bình tại Việt Nam.

Vào lúc 16 giờ, sau nghi thức chào cờ Đức và Việt, ông Nguyễn Thanh Văn và ông Phạm Công Hoàng, đại

diện BTC đã tuyên bố lý do và mục đích buổi xuống đường này bằng 2 ngôn ngữ Việt - Đức.

Sau đó mọi người đã thắp nến và đặt trên tấm bản đồ Việt Nam phía trước bàn thờ tổ quốc.

Khuôn viên nhà thờ Dom vào ngày thứ bảy và nhất là thời tiết thuận lợi, trời không mưa mặc dù có mây, là một nơi có rất nhiều người qua lại; vì thế họ đã dừng lại để tìm hiểu sự việc. Có những người Đức sau khi biết được lý do cũng đã cầu nguyện và thắp cho Việt Nam một ngọn nến.

Hàng ngàn tờ truyền đơn nói về sự kiện Tòa Khâm Sứ Hà Nội - Giáo xứ Thái Hà đã được phân phát cho những người Đức qua lại; qua đó đã thu thập được hàng trăm chữ ký để gửi đến Thủ Tướng Đức cùng Hội Đồng Giám Mục Đức.

Hai tấm bảng triển lãm hình ảnh sự kiện Tòa Khâm Sứ Hà Nội và Thái Hà đã thu hút được nhiều người chú ý xem và sau đó biểu hiện đồng tình với việc xuống đường



của người Việt hôm nay.

... Một đoạn phim dương ảnh với đầy đủ chi tiết từ lúc bắt đầu xảy sự kiện Thái Hà cho đến lúc nhà nước CSVN cho xây dựng công viên 1 - 6 tại khu Linh Địa Đức Bà với phụ đề bằng 2 ngôn ngữ cũng được trình chiếu và đã thu hút được rất nhiều người Đức xem. Qua đó người ta mới biết về sự thật của cái gọi là nhà nước pháp quyền hiện nay tại VN mà chế độ CSVN vẫn thường rêu rao.

Tiếp sau phần chiếu phim, mỗi người trên tay là một ngọn nến vừa đi hành vừa hát Kinh Hòa Bình chung quanh khuôn viên nhà thờ Dom.

Buổi xuống đường chấm dứt vào lúc 18giờ 30 cùng ngày.

Tham dự sinh hoạt gồm có Tổ Chức Sinh Hoạt Người Việt tại CHLB Đức, Hội Phụ Nữ Việt Nam Tự Do tại CHLB Đức, Liên Đoàn Công Giáo VN tại CHLB Đức, Hội Phật Tử VN Tự Nạn tại CHLB Đức, Ban Trị Sự Phật Giáo Hòa Hảo tại CHLB Đức, Liên Hội NVTNCS tại CHLB Đức, Đảng Việt Tân, các Cộng đoàn và Hội NVTNCS tại: Köln, Krefeld, Mönchengladbach, Aachen, Troisdorf, Bonn, Düsseldorf, Nettetal, Frankfurt, Bergkamen...

### • Danh sách học sinh giỏi và tú tài ở nước Đức – niên khóa 2007 – 2008 - Niêm hãnh diện của người Việt Nam sinh sống tại Đức Quốc

- Tiểu học (tên - lớp - trường – nơi cư ngụ - điểm)  
Khuu-Phi Delena – lớp 4 - Steinadlerweg-Grundschule -

Hamburg - **1,0**; Lâm-Tuyết Nhi Meggy - lớp 4 – Hebelschule – Keh I - **1,3**; Huỳnh Lưu Quan Thom - lớp 4 – Gesamtschule Öjendorf – **1,3** ; Dương Ví Luis – lớp 4 – Grundschule Horn - Hamburg – **1,5**; Nguyễn Quý Yên Vivien – lớp 4 – Städt. Kath. Grundschule – Duisburg – **1,6**  
**- Trung học** (tên - lớp - trường – nơi cư ngụ - điểm)  
 Lâm Hy Vân – lớp 6 - Europaschule Gymnasium Hamm – Hamburg – **1,4**; Tôn Nữ-Ái Quyên - lớp 7 - Charlotte-Paulsen-Gymnasium -Hamburg-**1,5**;  
 Khuu-Linda - lớp 9 - Charlotte Paulsen Gymnasium-Hamburg - **1,15**; Lâm-Tuyết Phong Kevin – 5 -Einstein-Gymnasium-Kehl am Rhein - **1,4**; Lưu-Thảo Nhiên Elena - lớp 6 -Gymnasium Brecht - Hamburg-**1,25**; Nguyễn-Thùy Trang - 6-Gymnasium Harksheide -Norderstedt-**1,4**;  
 Nguyễn-Thùy Linh-9 - Lessing-Gymnasium-Norderstedt - **1,4**; Nguyễn-Thiên Hương Huệ Ruth - lớp 7 - Ölkumenisches Gymnasium-Bremen - **1,3**; Phạm -Bích Ngọc - lớp 9 - Johannes-Brahms-Gymnasium-Pinneberg - **1,25**;  
**- Tú tài** (tên – thi năm - trường – nơi cư ngụ - điểm)  
 Nguyễn Ngọc Diễm – 1994 - Margaretha-Rothe-Gymnasium-Hamburg - **1,4** - **thủ khoa**; Nguyễn-Hữu Phúc – 1995 - Lessing-Gymnasium-Uelzen-Uelzen - **1,4**; Văn Thúy Phương Jennifer – 2005 - Sankt Ansgar Schule-Hamburg - **1,1** – **A khoa**; Văn Thúy Vân Jenny – 2007 - Sankt Ansgar Schule-Hamburg - **1,5**; Huỳnh Quốc Bảo – 2007 - Werner-Jaeger-Gymnasium-Nettetal - **1,5**; Lưu Ngọc Nhi Katharina – 2007 - Gymnasium Heidberg – Hamburg - **1,1** – **Á khoa**.

Thực hiện: **Lớp Việt Ngữ Về Nguồn**,

Web: [www.lopvenguồn.de](http://www.lopvenguồn.de)

Email: [info@lopvenguồn.de](mailto:info@lopvenguồn.de)

Rất mong sự hợp tác của tất cả quý phụ huynh để bổ túc danh sách này.

### • Tân Ban Chấp Hành Hội Người Việt Ty Nạn Cộng sản Frankfurt và Vùng Phụ Cận

Chiều thứ Bảy ngày 08.11.2008, từ 15 đến 19 giờ tại Saalbau Zentrum am Bügel - Ben Gourion Ring 110A – 60437 Frankfurt, Hội Người Việt Ty Nạn Cộng Sản tại Frankfurt & VPC đã bầu lại Ban Chấp Hành cho nhiệm kỳ 2009 - 2011. Sau đây là thành phần tân Ban Chấp Hành:

-Hội Trưởng : Ông Lưu Văn Nghĩa  
 -Hội Phó Ngoại Vụ : Ông Hoàng Tôn Long  
 -Hội Phó Nội Vụ : Ông Phạm Thanh Lịch  
 -Thư Ký : Bà Trương Thị Tú Anh  
 -Thủ Quỹ : Bà Nguyễn Thị Lý.

Xin liên lạc về: Lưu Văn Nghĩa.

Bruchköbeler Landstr. 120 63452 Hanau.

ĐT. 06181 / 9544079

### • Bản tin Liên Hội Nhân Quyền Việt Nam tại Thụy Sĩ: Văn Bút Quốc Tế đòi phóng thích tất cả các nhà tranh đấu cho Tự Do Dân Chủ và Nhân Quyền Việt Nam bị giam nhốt

Ngày 23 tháng 9 năm 2008, trong phần mở đầu một Kháng Nghị Thư phổ biến toàn cầu, Ủy Ban Văn Bút Quốc Tế Bệnh Vực Nhà Văn bị ngược đãi và cầm tù (International PEN CODEP/WIPC) tố cáo rằng tại Việt Nam đang có cuộc leo thang đàn áp những người bất đồng chính kiến. Nhiều nhà cầm bút bị bắt giam trong mấy tuần mới đây, nâng tổng số tù nhân ngôn luận và lương tâm lên đến 16 người (theo số liệu được sơ kiểm). Văn Bút Quốc Tế đòi phóng thích tức khắc và vô điều

kiện tất cả những người bị án tù hoặc bị giam cầm độc đoán tại Việt Nam vì hành sử ôn hòa quyền tự do phát biểu, phù hợp với Điều 19 Công Ước Quốc Tế về các Quyền Dân Sự và Chính Trị mà CHXHCNVN đã ký kết.

Theo nguồn tin đã báo nguy Văn Bút Quốc Tế, nhiều nhà văn có mặt trong số những người bị bắt giữ. Biển cố này được coi như là một phần thuộc về chiến dịch trấn áp qui mô của nhà cầm quyền CS nhằm vào những cuộc phản kháng được tiến hành bởi các nhà bất đồng chính kiến trong mấy tuần mới đây. Nạn nhân là các nhà báo độc lập, các nhà tranh đấu cho Nhân Quyền, các nhà bất đồng chính kiến sử dụng Internet, các luật sư bênh vực quyền tự do tôn giáo và Dân Oan.

Trong số những người được biết tiếng nhiều đang bị giam nhốt hoặc bị (công an) canh chừng nghiêm ngặt, Văn Bút Quốc Tế nêu tên:

- Ông **Nguyễn Văn Hải** (1953) bút hiệu Hoàng Hải và bút ký điện tử Điếu Cày, nhà báo độc lập và nhà viết nhật ký điện tử, bị bắt ngày 20 tháng 4 năm 2008 về cái gọi là "tội danh trốn thuế" và bị kết án 2 năm 6 tháng tù ngày 10 tháng 9 năm 2008. Nhưng thế giới đều tin rằng ông bị trừng phạt vì những bài ông viết chỉ trích đường lối chính sách của nhà cầm quyền hiện nay, nhứt là thái độ của các lãnh tụ CS Hà Nội đối với những kẻ cầm đầu ở Bắc Kinh. Ông tán trợ cho phong trào đòi hỏi Dân Chủ và Nhân Quyền. Ông còn phạm nhiều "tội" khác nữa đối với chế độ. Như là đồng sáng lập viên Câu Lạc Bộ Nhà Báo Tự Do và thành lập trang nhà Dân Báo của hội này. Ông còn tham gia nhiều cuộc tuần hành biểu tình tố cáo và lên án chủ nghĩa bành trướng và hành động gây hấn của Trung Cộng ở Hoàng Sa và Trường Sa, cũng như ở Tây Tạng.

- Ông **Nguyễn Xuân Nghĩa** (1949), nhà văn và nhà thơ, hội viên Hội Nhà Văn Hải Phòng và thành viên sáng lập Khối 8406 bị cấm, một Phong trào tranh đấu cho Dân Chủ. Ông là tác giả của nhiều bài thơ và tiểu luận phổ biến trên Internet. Ông là một trong tám nhà văn Việt Nam cùng với 26 nhà văn quốc tế được tổ chức Đài Quan Sát Nhân Quyền (Human Rights Watch) tuyên dương với Giải thưởng cao quý Quyền Tự Do Phát Biểu Hellman Hammet năm 2008. Ông bị bắt ngày 11 tháng 9 năm 2008 và bị giam tại trại tù lao công cưỡng bách B14, tỉnh Hà Đông, phía Nam Hà Nội.

- Bà **Lê Thị Kim Thu** (1968), phóng viên thời sự và nhiếp ảnh, bị bắt từ ngày 14 tháng 8 năm 2008 và bị giam nhốt tại trại tù tập trung Hỏa Lò ở ven biên Hà Nội. Nhờ những bài tường thuật bằng điện thoại và Internet của bà, và nhứt là những tấm ảnh do bà chụp được mà cả thế giới đều biết về những cuộc tuần hành biểu tình ôn hòa của Dân Oan Việt Nam tại vườn hoa Mai Xuân Thưởng Hà Nội. Đó là hình ảnh hàng trăm (và nhiều hơn nữa) nữ nông dân bị cướp đoạt đất đai tài sản tìm cách nộp đơn khiếu kiện nhưng hầu hết chưa bao giờ được xét xử công minh. Họ là nạn nhân của những vụ cán bộ đảng viên lạm quyền những lạm được chế độ bao che nhiều năm qua.

- Ông **Phạm Văn Trội** (1972), cựu chiến binh CS, tốt nghiệp đại học Hà Nội (Quản lý Xã hội), nhà văn bất đồng chính kiến và nhà tranh đấu bệnh vực Nhân Quyền. Ông cùng với luật sư Nguyễn Văn Đài và luật sư Lê Thị Công Nhân đồng sáng lập Ủy Ban Nhân Quyền Việt Nam. Ông còn là cây bút đóng góp cho tạp chí bị



**Họa Sĩ Việt Nam Hải Ngoại Hội Ngộ  
Ra Mắt Tranh Trong Buổi Triển Lãm  
"Sắc Màu Họa Sĩ Việt Nam"****Tại Santa Ana cuối Tháng 11 - Năm 2008**

(Santa Ana, CA) Sau các loạt triển lãm tranh của những họa sĩ tên tuổi xưa nay thường xuyên sinh hoạt với cộng đồng Việt - Mỹ, bây giờ là lúc tất cả những "Artist" yêu thích vẽ tranh, khắc tượng... không phân biệt tuổi tác, trường phái, chuyên nghiệp, tài tử, tự do, vẽ từ Việt Nam hay ngoại quốc... ngồi lại với nhau, để cùng giới thiệu tác phẩm của mình (tranh & tác phẩm mỹ thuật) đến khách thưởng ngoạn yêu tranh, do Website [www.hoasivietnam.com](http://www.hoasivietnam.com) tổ chức.

Có những bức tranh của các họa sĩ mà khi nhìn vào, đã khiến người coi phải xúc động, bàng khuâng trong lòng, đó chính là những bức tranh có hồn, điều này xảy đến với tất cả những họa sĩ khi bức tranh về "đạt".

Với sự tiến bộ của khoa học ngày nay, xã hội đã sản xuất ra thật nhiều tài năng trên nhiều lãnh vực. Riêng với bộ môn hội họa cũng tương tự, xin dành quyền phê bình cho khách thưởng tranh.

Có Họa sĩ cả đời chỉ ao ước được triển lãm cho riêng mình một lần, nhưng ước mơ chưa kịp thực hiện đã từ giả cõi đời ra đi. Có những họa sĩ vẽ vì say mê bên màu sắc cọ bút vài bố, sẵn sàng bỏ nghề của mình để theo "nghề" vẽ. Cũng có những họa sĩ chưa bao giờ mơ ước là họa sĩ, nhưng bỗng dưng trở thành họa sĩ với hàng trăm bức tranh sáng tác, và sự đam mê ngày càng lớn hơn. Cũng có nhiều họa sĩ tài ba căn bản, ra trường Cao Đẳng Mỹ Thuật, với những bức tranh xuất sắc, đặc ý".

Có họa sĩ ở xa, có họa sĩ ở gần... tất cả họp lại trong ngày Triển Lãm mang tên: "Sắc Màu Họa Sĩ Việt Nam" lần 1, tại Santa Ana vào sau dịp lễ Thanksgiving - hai ngày thứ bảy 29 và chủ nhật 30 tháng 11 năm 2008, từ 10 giờ sáng đến 6 giờ chiều, để triển lãm những bức tranh và các đồ vật đẹp, mỹ thuật.

Kính mời quý vị yêu hội họa đến thưởng lãm, nhất là những vị ở xa đến chơi Cali trong dịp trùng hợp này, quý vị sẽ được xem tranh đủ loại tranh, được thực hiện trên: sơn mài, màu nước, phấn tiên, sơn dầu, mộc bản, acrylic, lụa v.v... những bức tranh lộng lẫy, êm dịu thanh nhã, những nét quê hương, mẫu tử, gia đình hay xã hội... cộng thêm những đồ trang sức, những tượng & đồ mỹ nghệ, được chính các bàn tay họa sĩ tài năng, khéo léo tạo thành... để có được 1 hay vài tác phẩm đẹp cho riêng mình.

Buổi tiếp tân được khai mạc trân trọng lúc 11 giờ sáng Thứ Bảy, ngày 29 November 2008 với rượu đỏ và tiệc nhẹ, cũng được trình bày trong góc cạnh thẩm mỹ, nghệ thuật.

Các họa sĩ triển lãm danh sách ghi theo vần: Đoàn Văn Tiên (Luật sư, họa sĩ - Fountain Valley, CA), Cát Đơn Sa (Nhà văn, họa sĩ - SpringValley, CA), Chính Mung (kỹ sư, họa sĩ - Santa Ana, CA), Duyên Hà (Tiến sĩ, họa sĩ - San Diego, CA), Hồ Anh (Họa sĩ - Westminster, CA), Lam Thủy (Họa sĩ - Santa Ana, CA), Nguyễn Công Tâm (Họa sĩ - Westminster, CA), Nguyễn Huy Dũng (Họa sĩ - Big Bear, CA), Nguyễn Vũ (Họa sĩ - Burbank, CA), Văn Mộc (Họa sĩ - San Diego, CA), ViVi Võ Hùng Kiệt (Họa sĩ - Spring Valley, CA).

Đặc biệt có tranh của họa sĩ Trương Tuấn Khanh (tốt nghiệp thủ khoa QG Mỹ Thuật SG 1967 về tranh lụa), ông mới qua đời cuối tháng tám 2008 rất ước ao được triển lãm tranh của mình đến cộng đồng Việt Nam hải ngoại.

Mọi thắc mắc, yểm trợ, tham dự, đóng góp... xin vui lòng liên lạc: **Diễm Châu TNQG (909) 856-7784**

cầm Tự Do Dân Chủ mà ban biên tập gồm có các nhà văn và nhà báo Hoàng Tiến, Nguyễn Khắc Toàn, bà Dương Thị Xuân và luật sư Nguyễn Văn Đài. Ông Phạm Văn Trội bị bắt ngày 10 tháng 9 năm 2008 và bị giam tại trại tù lao công cưỡng bách B14, tỉnh Hà Đông, phía Nam Hà Nội.

- Ông **Nguyễn Văn Túc** (1963), nông dân, nhà thơ trào phúng và nhà tranh đấu bên vực Nhân Quyền, thành viên Khối 8604. Ông được biết nhiều qua những bức thư, bài viết tố cáo bất công xã hội và những bài thơ châm biếm phổ biến trên Internet. Ông Nguyễn Văn Túc bị bắt ngày 10 tháng 9 năm 2008 và bị giam tại trại tù lao công cưỡng bách B14, tỉnh Hà Đông, phía Nam Hà Nội.

- Ông **Ngô Quỳnh** (1984), sinh viên và nhà văn bất đồng chính kiến, tác giả nhiều bài viết đối kháng trên Internet, gồm có "Việt Nam cần biên soạn một bộ sử mới" và "Nhật ký chuyến đi về Lạng Sơn". Ông Ngô Quỳnh bị bắt ngày 10 tháng 9 năm 2008 và bị giam tại trại tù lao công cưỡng bách B14, tỉnh Hà Đông, phía Nam Hà Nội.

- Ông **Trần Đức Thạch** (1952), cựu chiến binh CS, nhà thơ bất đồng chính kiến, hội viên Hội Nhà Văn Nghệ An. Một trong những bài viết của ông được nhiều người đọc trên Internet là hồi ký "Hố Chôn Người Âm Ảnh". Ông Trần Đức Thạch bị bắt ngày 10 tháng 9 năm 2008, được phóng thích sau khi thăm vấn nhưng bị (công an) canh chừng nghiêm ngặt. Theo tin giờ chót, nhà thơ đã bị bắt lại và có thể đang bị giam tại trại tù lao công cưỡng bách B14, tỉnh Hà Đông, phía Nam Hà Nội.

- Bà **Phạm Thanh Nghiên** (1977), nhà báo độc lập và nhà văn bất đồng chính kiến. Một trong những bài viết của bà được nhiều người đọc trên Internet là "Chuyến đi nhảy cảm". Bà bị bắt ngày 11 tháng 9 năm 2008, được phóng thích sau khi thăm vấn nhưng bị (công an) canh chừng nghiêm ngặt cho tới ngày 17 tháng 9 thì bà bị bắt lại. Hiện chưa biết bà bị giam ở đâu. Bà có thể bị cáo buộc phạm "tội tuyên truyền chống nhà nước" theo Điều 88 hình luật CHXHCNVN.

Văn Bút Quốc Tế gửi Kháng Nghị Thư này đến Chủ tịch, Thủ tướng cùng Bộ trưởng Văn hóa và Thông tin CHXHCNVN. Văn Bút Quốc Tế cũng yêu cầu các Trung Tâm Văn Bút trên toàn thế giới gửi Kháng Nghị Thư tương tự đến nhà cầm quyền Hà Nội, để:

- Bày tỏ mối quan tâm vì được báo nguy về việc nhiều nhà văn bị giam giữ trong cuộc trấn áp qui mô ở Việt Nam mới đây;

- Đòi phóng thích tức khắc và vô điều kiện tất cả những người bị giam giữ vì hành sử ôn hòa quyền tự do phát biểu, phù hợp với Điều 19 Công Ước Quốc Tế về các Quyền Dân Sự và Chính Trị mà CHXHCNVN đã ký kết.

Được biết một Quyết Nghị về Việt Nam do Trung Tâm Văn Bút Thụy Sĩ Pháp Thoại soạn thảo vừa được thông qua tại Đại Hội Thế Giới Văn Bút Quốc Tế kỳ thứ 74 ở Bogota, thủ đô Colombia LHNQVN sẽ thông báo với chi tiết đầy đủ trong một bản tin tới đây.

*(Nguồn tin: nhà thơ Nguyễn Hoàng Bảo Việt, Trung Tâm Văn Bút Thụy Sĩ Pháp Thoại/Nhà Văn Việt Nam Lưu Vong và Trung Tâm Âu Châu Văn Bút Việt Nam Hải Ngoại).*



Email: [hoasivietnam@gmail.com](mailto:hoasivietnam@gmail.com)

Mời vào trang nhà: [www.hoasivietnam.com](http://www.hoasivietnam.com) để xem tranh Họa Sĩ, và biết thêm các chi tiết cập nhật hơn.

## THÔNG BÁO

### Về việc thực hiện cuốn Đặc san "Hồi tưởng 30 năm Tỵ Nạn"

Để góp phần vào buổi Lễ Kỷ niệm 30 năm người Việt tỵ nạn tại Bayern, sẽ được tổ chức vào ngày 02.05.2009, Cộng Đồng Người Việt Tỵ Nạn tại Bayern quyết định thực hiện cuốn đặc san "Hồi tưởng 30 năm Tỵ Nạn", với mục đích:

- Ghi lại những kỷ niệm hãi hùng về cuộc hành trình trên biển Đông sau năm 1975, hay những gian lao nguy hiểm sau khi bức tường Bá Linh sụp đổ từ năm 1989;

- Để tri ân chính quyền và nhân dân Đức, đặc biệt là chính quyền và nhân dân tiểu bang Bayern;

- Ghi lại thành quả hoạt động của Cộng đồng Người Việt Tỵ Nạn tại Bayern cũng như những hoạt động của các tôn giáo, tổ chức, hội đoàn, đảng phái chính trị tại địa phương;

- Ghi lại đời sống hội nhập và những thành đạt của con em thế hệ thứ hai của chúng ta;

...

Với nội dung nêu trên, chúng tôi kêu gọi quý đồng hương trước đây đã từng sống trong các trại tỵ nạn thuộc tiểu bang Bayern, nay dù đang sinh sống ở các nơi khác, dù là thuyền nhân hay tường nhân, dù là thế hệ thứ nhất hay thuộc thế hệ con em người Việt tỵ nạn nói chung; xin quý vị, bằng tấm lòng thiết tha với cộng đồng, hãy dành thì giờ viết bài cho cuốn Đặc san "Hồi tưởng 30 năm Tỵ Nạn", bằng tiếng Việt hay tiếng Đức cũng được, và gửi về cho Ban Biên Tập chậm nhất là vào **cuối tháng 02.2009** qua những địa chỉ e-mail như sau:

- **Lê Ngọc Châu** [tchau475@yahoo.de](mailto:tchau475@yahoo.de)

- **Lê Quang Thành** [le@gv.mpg.de](mailto:le@gv.mpg.de)

- **Nguyễn Quý Đại** [dainguyen@gmx.net](mailto:dainguyen@gmx.net)

- **Lý Văn Xuân** 089 – 637 3563

Cuốn đặc san này không những để lưu niệm trong tú sách gia đình của chúng ta, mà còn được lưu trữ trong các Thư viện trên toàn nước Đức để làm tài liệu lịch sử về nguồn gốc người Việt Tỵ Nạn và lý do tại sao chúng ta lại hiện diện trên xứ Đức nói chung và tại Bayern nói riêng.

Trân trọng,  
Ban Biên Tập

## THÔNG BÁO

### Các Chủ Đề của báo Viên Giác trong năm 2009

Ban Biên Tập báo Viên Giác trân trọng thông báo, chủ đề của các số báo trong năm 2009 sẽ được thực hiện như sau:

- **VG số 169 (tháng 02.2009):** số Tân Niên / Tưởng niệm GS Vũ Kỳ.-

- **VG số 170 (tháng 04.2009):** 30 tháng 4 Phật Đản.

- **VG số 171 (tháng 06.2009):** Lễ Vu Lan Báo Hiếu

- **VG số 172 (tháng 08.2009):** Mùa thu

- **VG số 173 (tháng 08.2008):** Quê hương

- **VG số 174 (tháng 12.2009):** Xuân Canh Dần.

Yêu cầu các Văn-Thi hữu trong Ban Biên Tập và các cộng sự viên cũng như quý độc giả tùy theo chủ đề để đóng góp bài vở.

Như thông lệ, bài vở xin gửi đến cho Tòa soạn hay cho Chủ Bút chậm nhất là vào giữa tháng lẻ, tốt nhất là với font chữ Unicode.

- email: [baoviengiac@viengiac.de](mailto:baoviengiac@viengiac.de)

- email: [phuvan@viengiac.de](mailto:phuvan@viengiac.de)

Trân trọng,  
(Viên Giác)

## TÌM THÂN NHÂN



▪ Chúng tôi muốn tìm thân nhân tên :

**HUYỀN KIẾN VÂN và PHẠM MUỐI**

Quý vị nào có biết hoặc gặp qua, làm ơn liên lạc đến chúng tôi qua các số điện thoại kể sau:

Phone:

**01577 / 1591238.**

hoặc

**Mr. Phạm Thu –  
158 Bay-32<sup>nd</sup> Street  
Brooklyn New York  
11214 USA.**

Tel . 7188376097

hoặc Handy: **19174073183** hoặc **điện thoại ở Đức: 05101 / 921410**

Xin chân thành cảm ơn.

▪ Chị: **Lâm Ngọc Hà**, sinh ngày 27.8.1956. Con gái tên là Hạnh và Quyên. Người thành phố Hồ Chí Minh.

Bố chị tên là: Lâm Ngọc Anh.

Em gái chị tên là: Lâm Kiều Dung.

Chị Hà sang Đức từ năm 1990 hoặc 1991, đưa cả 2 con gái sang và lấy chồng người Đức.

Nếu chị nhận được tin này ĐT cho em Vân, Đông. Số ĐT. 017621727616, hiện em đang ở Hannover.

## CHÚC MỪNG NGÂN KHÁNH HÒN PHỐI

Hân hoan chúc mừng Anh Chị

**Dominique LÊ MINH TÂN &  
Maria THU HỒNG**

Toàn thể anh chị em thuộc Radio Việt Nam Hải Ngoại Âu Châu xin chung góp niềm vui với Anh Chị và các cháu trong ngày Lễ Hồng Phúc.

Xin hiệp ý hân hoan dâng lời cảm tạ Thiên Chúa vì những ơn lành Ngài đã ban cho Anh Chị suốt 25 năm qua trong Thánh lễ tạ ơn sẽ được tổ chức ngày 27.12.2008 tại Thánh Đường Liebfrauenkirche, thành phố Filderstadt, Đức Quốc. Mến chúc Anh Chị luôn sống Hạnh Phúc trọn mỗi tình chung thủy bên con cái.

**T/M Radio Việt Nam Hải Ngoại Âu Châu  
Đình Kim Tân**

# Tin nước Đức

Lê Ngọc Châu phụ trách

## - Đức thông qua luật Cảnh sát Liên bang

Vào ngày 12.11.2008 Quốc hội liên bang Đức đã thông qua bộ luật mở rộng quyền hạn của Sở Cảnh sát Hình sự Liên bang (BKA). Bộ luật này được sự ủng hộ tuyệt đối của 2 đảng cầm quyền là đảng Dân chủ Thiên Chúa giáo (CDU) và đảng Dân chủ Xã hội (SPD) và bị 2 đảng đối lập là đảng Dân chủ Tự do (FDP) và đảng Xanh chống đối. Hai đảng sau tuyên bố sẽ đem kiện bộ luật này tại Tòa án Hiến pháp Liên bang Đức.

Bộ luật mới cho Cảnh sát liên bang được phép xâm nhập máy tính cá nhân (Personalcomputer) của nghi can phạm tội để lục soát thông tin về hành vi phạm pháp và cho đặt máy thu hình trong họ. Luật này đã được bàn cãi sôi nổi trong nhiều năm qua và trong cả phiên họp Quốc hội vào ngày 12.11.08. Bộ trưởng Nội vụ Liên bang Đức Wolfgang Schäuble (CDU) biện minh rằng cần có đạo luật này để bảo vệ quyền tự do tại Đức và nhà nước có nhiệm vụ ngăn chặn tội ác. Ông cho rằng đạo luật đã cố gắng tôn trọng tối đa Hiến pháp Đức.

Phía đối lập thì chỉ trích đạo luật mới này. Đảng FDP cho rằng đạo luật này coi thường đời sống riêng tư của người dân và muốn việc lục soát máy computer phải được một Thẩm phán độc lập cho phép. Đảng Xanh thì nói rằng hiện tại Cảnh sát Đức cũng có quyền như một cơ quan tình báo rồi! Việc gài "các con ngựa thành Troi" vào máy computer để thu thập tin tức là vi hiến. Còn đảng tả khuyến cho rằng đạo luật mới mở đường cho hành vi độc đoán.

Tuy nhiên, Bộ trưởng Schäuble cho biết Cảnh sát sẽ không có quyền xem những thông tin liên quan đến đời sống cá nhân. Sở BKA sẽ huấn luyện nhân viên để họ tuân thủ những qui định khắt khe của luật pháp. Schäuble cho rằng những người chỉ trích bộ luật đã không biết rằng giờ đây Sở Cảnh sát Hình sự Liên bang chỉ nhận được thêm những quyền hạn mà các Sở Cảnh sát hình sự tiểu bang đã có từ 50 năm qua.

Bộ luật này còn phải được Thượng viện Đức thông qua mới có hiệu lực. Liên minh cầm quyền lớn (CDU/CSU và SPD chỉ có hơn một phiếu so với các đảng đối lập nhưng SPD của bang Sachsen hôm 16.11.2008 cho biết là họ chống lại đạo luật mới nêu trên nên sẽ bỏ phiếu trắng. Qua đó có thể nói luật BKA mới này xem như đã thất bại đầu chưa được Thượng viện thông qua!

## - SPD mất sự ủng hộ cử tri, sụt thê thảm

(12.11.2008): Xuyên qua vụ lộn xộn trong nội đảng tại bang Hessen chống lại Ban Lãnh Đạo tỉnh bộ SPD

muốn làm việc chung với tả khuynh và việc Ypsilanti Chủ tịch tỉnh bộ SPD đã không giữ lời hứa đã nói trước khi bầu cử nghị viện cũng như chuyện SPD không chịu ủng hộ bầu bà Ypsilanti vào chức Thống đốc thì uy tín của đảng SPD trên toàn nước Đức bị mất đi nhiều và sự ủng hộ của cử tri Đức dành cho SPD sút giảm thấy rõ, mặc dầu đảng SPD hiện đang được tân Chủ tịch Muentefering và Bộ trưởng Ngoại giao Đức Steinmeier lãnh đạo.

Theo kết quả cuộc thăm dò 2500 cử tri mới nhất do Viện nghiên cứu Forsa thực hiện cho báo Stern và đài truyền hình RTL vừa được công bố thì hiện nay chỉ có 23% dân chúng Đức ủng hộ SPD, giảm đi 2% so với tuần trước, đạt kỷ lục thấp nhất kể từ khi SPD có Ban Lãnh Đạo mới từ tháng 09.2008. Trong khi đó CDU được 37% (+1), Xanh được 9% (+2), FDP được 12% và Tả khuynh 13%, không thay đổi. Tính ra, CDU+FDP được 49%, SPD+Xanh+Tả khuynh=45%! Ngay cả ứng cử viên Thủ tướng của SPD, Ngoại trưởng Frank-Walter Steinmeier cũng thua xa đương kim nữ Thủ tướng Merkel. Nếu bầu trực tiếp thì bà Merkel được 52%, trong khi đó Steinmeier chỉ được có 23% cử tri Đức ủng hộ.

## - Kinh tế Đức lâm vào suy thoái

(13.11.2008): Đức chính thức bước vào giai đoạn suy thoái kinh tế sau khi thống kê của chính phủ cho thấy kinh tế nước này sụt giảm 0,5% trong quý ba năm nay, 2008.

Đã hai quý liền liên tiếp kinh tế Đức không có tăng trưởng dương. Mức sút giảm về sản lượng công nghiệp cao hơn nhiều so với dự đoán 0,2% mà nhiều phân tích gia đưa ra trước đây.

Tổng cục thống kê liên bang Đức cho biết: "Tình hình ngoại thương đã gây ảnh hưởng tiêu cực tới tổng sản phẩm quốc nội, nhập khẩu thì tăng trong khi xuất khẩu lại giảm". Lần cuối cùng kinh tế Đức bị coi là suy thoái là vào nửa đầu năm 2003. Tuần trước, thống kê cho thấy sản lượng công nghiệp của Đức giảm 3,6% trong tháng chín từ mức của tháng tám 2008.

## - Đức: Nhanh tay mới được thưởng

Vào ngày 12.11.2008, hai khối Dân biểu của đảng Dân chủ Cơ đốc giáo CDU và đảng Dân chủ Xã hội SPD đã đồng ý sửa lại quyết định của chính phủ liên minh Đức về việc khuyến khích những người mua xe mới. Người nào chịu mua xe có ít khối thải trong vòng 6 tháng kể từ khi quyết định có hiệu lực thì sẽ được miễn thuế xe 2 năm. Tuần trước chính phủ Đức dự tính cho thời hạn mua xe mới là 12 tháng và mua xe mới có lợi cho môi sinh là 2 năm. Quyết định này có mục đích hỗ trợ cho kỹ nghệ xe hơi đang bị trì trệ tại Đức nhưng đã bị đa số Dân biểu trong khối đảng Dân chủ Xã hội phản đối.

Các Dân biểu SPD cho rằng quyết định hồi tuần trước đã ưu đãi cả những loại xe uống nhiều xăng và như thế thiếu mất yếu tố khuyến khích mua xe có lợi cho môi sinh. Qua đó, SPD đã làm trái với lời hứa của Ngoại trưởng Đức Steinmeier (SPD) với đảng CDU. Steinmeier là người được SPD đưa ra ứng cử chức

Thủ tướng vào năm tới. Cuối cùng Thủ tướng Merkel (CDU) cũng đồng ý phải có đưa yếu tố môi sinh vào trong việc miễn thuế. Khối dân biểu CDU đề nghị cần phải giữ qui định miễn thuế cho người mua xe mới trong khoảng thời gian cho đến tháng Tư hoặc tháng Năm để giúp kỹ nghệ xe hơi Đức phục hồi. CDU dọa, nếu SPD không giúp đỡ cho kỹ nghệ xe hơi thì CDU sẽ không ủng hộ chương trình đầu tư do SPD khởi xướng. Hiện hai khối CDU và SPD thỏa thuận với nhau là sẽ đưa chương trình này ra xét lại vào cuối tháng Tư hoặc tháng Năm 2009 để xem sẽ phải tiếp tục như thế nào: Hoặc chỉ miễn thuế đối với những xe đặc biệt tốt cho môi sinh hoặc đưa phát tiền thưởng cho những người chịu bỏ đi các chiếc xe cũ kỹ.

Các khối Dân biểu khác trong Quốc hội Đức thì chỉ trích rằng chương trình miễn thuế của chính phủ sẽ không hấp dẫn vì người mua sẽ không mua một chiếc xe trị giá 30.000€ để chỉ được miễn có vài trăm Euro thuế. Giáo sư Dudenhoeffer của Đại học Duisburg-Essen cũng cho rằng chương trình này chỉ giúp ích cho những người nhanh chân mua xe mà thôi. Theo ông, ngay cả giới kỹ nghệ xe hơi cũng đang thì thào rằng chương trình này chẳng có lợi gì cho họ và cho rằng chính phủ nên thưởng tiền cho người nào chịu vứt bỏ xe cũ của họ còn có ý nghĩa hơn.

#### **- Đức, tăng lương 4,2% cho ngành kim khí**

Mặc dầu thế giới và Đức nói riêng đang trong cơn khủng hoảng tài chánh nhưng nghiệp đoàn kim khí Đức đã lên tiếng đòi hỏi giới chủ nhân các hãng xưởng phải tăng thêm 8% lương bổng cho công nhân viên.

Hầu tránh việc nghiệp đoàn đình công biểu tình nên sau 22 giờ liên tục thương thảo tại tiểu bang Baden-Wuerttemberg, vào phút cuối giới chủ nhân hôm 12.11.08 cho biết tại Sindelfingen đồng ý sẽ tăng thêm lương 4,2% theo hai giai đoạn kể từ 01.2009, có giá trị 18 tháng. Qua đó, công nhân viên nghiệp đoàn kim khí được thêm lương 2,1% kể từ 02.2009. Hai tháng sau, từ tháng 04.2009, tăng thêm 2,1% nữa. Ngoài ra giới chủ nhân còn trả thêm 510€ là tiền bồi thường một lần duy nhất cho hai tháng 11 và 12.2008. Thêm vào đó, công nhân viên nhận thêm khoản tiền một lần là 0,4% của tiền lương tháng cho khoảng thời gian từ tháng 5 đến tháng 12.2009. Hiệp lương thuế suất nói trên có hiệu lực cho đến tháng 04.2010. Sự thỏa thuận giữa đại diện giới chủ nhân và công nhân tại tiểu bang Baden-Wuerttemberg từ xưa đến nay đều mang tính cách kiểu mẫu cho nghiệp đoàn kim khí Đức. Nghiệp đoàn kim khí của tiểu bang Bayern cho biết là họ chấp nhận hợp đồng lương bổng nói trên.

#### **- Dân Đức biểu tình chống đoàn xe chở chất thải phóng xạ từ Pháp tới**

(Dannenberg): Thông tấn xã AFP ngày 10.11.2008 loan tin cho biết đoàn xe lửa chở chất thải phóng xạ từ nhà máy La Hague Pháp tới cảng Dannenberg (miền Bắc) trễ trên 14 giờ dù có cảnh sát hộ tống vì các cuộc biểu tình của những thành viên phong trào

Xanh ở Đức. Trong một thông cáo của cảnh sát ở Lüneburg cho biết, đoàn xe chở 11 thùng sắt lớn kiên cố chứa chất thải phóng xạ ở độ cao đã vào ga Dannenberg trễ 14 giờ 23 phút so với chương trình dự liệu ban đầu. Sáng 10.11, các thùng sắt chứa chất thải phóng xạ được chuyển lên các xe vận tải để chở đến kho chứa cuối cùng ở Gorleben, cách Dannenberg khoảng 20 cây số.



Đoàn xe khởi hành vào sáng sớm như tin từ cảnh sát. Nhiều ngàn thành viên chống hạt nhân đã được huy động suốt cuối tuần qua để phản đối và cản trở đoàn xe chở chất thải hạt nhân nói trên. Người biểu tình đã

làm rào cản chặn trên đường ray xe lửa, đã đụng độ với cảnh sát làm "nhiều người bị thương cả hai phía".

Đã có gần 16.000 cảnh sát được huy động trên khắp nước Đức, đặc biệt 10.000 người tại vùng Gorleben. Dù cảnh sát được huy động bố trí đông đảo chung quanh Gorleben, nhưng một cuộc biểu tình ôn hòa đã tụ tập đến 14.000 người vào chiều thứ bảy 8.11.2008.

#### **- Đức thông qua chương trình ổn định 50 tỷ Euro**

Ngày 05.11.2008, chính phủ Đức đã chuẩn y một chương trình ổn định trị giá hàng tỷ Euro, mục đích giúp cứu vãn tình trạng kinh tế Đức hiện đang bị suy yếu. Chương trình với 50 tỷ Euro sẽ giúp các hãng xưởng trên phương diện đầu tư, làng xã và ngân sách gia đình. Đức hy vọng qua đó sẽ bảo đảm công ăn việc làm cho khoảng 1 triệu người dân.

#### **- Liên minh Đỏ-Xanh tại Hessen bất thành, Nghị viện bị giải tán, sẽ bầu lại**

Sau nhiều tuần và nhiều cuộc đàm phán rất ráo vè chương trình hợp tác phân quyền tại tiểu bang Hessen giữa lãnh đạo đảng bộ SPD và đảng Xanh, hôm 26.10 qua, hai bên đã cho thấy tìm ra sự đồng thuận chung.

Chủ tịch đảng bộ SPD Hessen, bà Andrea Ypsilanti và ông Tarek Al-Wazir của đảng Xanh cho hay đã đồng tình về thỏa ước liên minh và định ngày 04.11, sẽ tổ chức bầu lại chức Thống đốc Tiểu bang thay thế quyền lãnh đạo tạm thời của ông Roland Koch (Thống đốc CDU đương nhiệm tại Wiesbaden).

Bà Ypsilanti với số phiếu đảng Xanh như thế sẽ đủ điều kiện lập ra tân chính quyền thiểu số Đỏ-Xanh tại bang Hessen có sự yểm trợ từ lá phiếu của đảng Tả khuynh (tiền thân là đảng CS Đông Đức cũ đang bành trướng hoạt động bên Tây Đức). Cá nhân bà Ypsilanti trong lần đầu phiếu trước đó tại Wiesbaden cũng đã gặp thất bại vì gặp sự chống đối trong đảng bộ về kế hoạch ra cầm quyền với hậu thuẫn của đảng Tả khuynh. Một nữ dân biểu SPD tại đây là Dagmar Metzger nhất định từ chối chấp nhận đường lối nhập nhạng này và còn cho là Ypsilanti đã bội ước cử tri khi đưa tay nhận sự hỗ trợ này mà trước khi bầu cử

đã khẳng định nói là bất hợp tác với tà khuynh! Do thiếu lá phiếu của bà Metzger, phe chủ trương Liên kết Đỏ-Xanh tại Hessen phải phụ thuộc vào lá phiếu đảng Tả khuynh với tỷ lệ đa số khít khao là 56 phiếu và việc chấp chánh như thế sẽ rất bấp bênh trong tương lai cho tân chính quyền Hessen.



Ypsilanti hí hững tưởng sẽ đạt được ý nguyện hất Roland Koch (CDU) sau khi SPD và Xanh tìm ra đồng thuận nói trên để lên làm nữ Thống đốc Hessen nhưng dùng một cái, ngày trước đó lại có thêm 3 người trong nội đảng SPD là ông Walter, bà Tesch và ông Everts cho biết không hỗ trợ Ypsilanti và vì không hội đủ đa số phiếu như đã tính (tuy bấp bênh!) nên Ypsilanti đã phải hủy bỏ cuộc bầu cử tân Thống đốc Hessen vào ngày 04.11.08. Ngay sau đó, FDP, rồi đến Xanh, CDU, Tả Khuynh và cuối cùng SPD phải chấp nhận đề nghị của FDP và Koch đã quyết định giải tán nghị viện. Hessen sẽ bầu lại vào ngày 18.01.2009.

Tin mới nhất loan đi hôm 08.11.2008 cho biết là Ypsilanti sẽ không ra tranh cử vào ngày 18.01.2009, thay vào đó là một Nghị sĩ không tên tuổi, ít ai biết đến là ông Thorsten Schaefer-Guembel, trong vai trò ứng cử viên hàng đầu ra tranh cử cùng Roland Koch (CDU)!

Hôm 19.11.2008 Nghị viện tiểu bang Hessen đồng ý giải tán nghị viện, mở đường cho cuộc bầu cử mới vào ngày 18.01.2009 như đã đề cập ở trên.

#### - Đức, thất nghiệp ít hơn 3 triệu người

(Berlin/Munich): Số người thất nghiệp tại Đức, sau 16 năm nay giảm xuống dưới mức độ 3 triệu, mặc dầu trong tháng 10 vừa qua kinh tế Đức có phần sút giảm vì bị ảnh hưởng khá nhiều đến sự khủng hoảng tài chánh xảy ra ở Mỹ, theo lời của giám đốc giới thiệu việc làm Đức (BA), Frank-Juergen Weiss.

Cũng theo BA, trong tháng 10.2008, có tất cả 2,997 triệu người Đức thất nghiệp, giảm bớt 84 ngàn vụ so với tháng 9.2008. Chỉ số thất nghiệp là 7,2% (-0,2%).

#### - Bayern, CSU liên minh với FDP

Trong kỳ bầu cử Nghị viện bang Bayern hôm 28.09.08 vừa qua, CSU đã mất đa số phiếu tuyệt đối nên không thể cầm quyền một mình như từ trước đến giờ. Muốn tiếp tục nắm quyền tại tiểu bang Bayern, CSU bắt buộc phải liên minh với một đảng khác. Sau nhiều ngày rớt rào thảo luận hai đảng CSU và FDP đã ký kết thỏa ước liên minh và sẽ cầm quyền tại Bayern. Cũng nói thêm, ngày 27.10.2008 Nghị viện tiểu bang

Bayern đã bầu vị Thống đốc cho tiểu bang này. Sau khi Thống đốc Beckstein từ chức vì kết quả bầu cử thê thảm vừa qua, ông Seehofer, đương kim Bộ trưởng Bảo vệ Tiêu thụ Đức, mới vừa đắc cử vào chức chủ tịch CSU hôm 25.10.08 (90% trong số 884 đại biểu tham dự ủng hộ trong một kỳ họp bất thường của đảng CSU, sau khi ông Huber sau 13 tháng từ chức Chủ tịch) đã được bầu lên làm tân Thống đốc tiểu bang Bayern.

#### - Đức chấp thuận bỏ ra 500 tỷ Euro để bảo đảm tài chánh cho ngân hàng

Hôm 17.10.2008, Liên Bang và các tiểu bang Đức đã thỏa thuận một chương trình khẩn cấp nhằm giúp đỡ các ngân hàng Đức để họ có thể vượt qua những khó khăn hiện có do khủng hoảng tài chánh từ Mỹ gây ra và đã được quốc hội chuẩn y. Chương trình giúp đỡ nói trên cho phép chính phủ Đức bảo đảm nợ đến năm trăm tỷ Euro. Ngân hàng nào muốn nhận tài trợ này phải qua một thủ tục do chính phủ ấn định. Ngoài ra, chương trình nói trên cũng đề nghị là tiền lương cho Manager được ấn định tối đa là 500 ngàn Euro/năm.

#### - Nguyệt liễm bảo hiểm đồng nhất 15,5%

Chính phủ Đức đã chuẩn y giá biểu nguyệt liễm đồng nhất cho các hãng bảo hiểm kể từ 2009 là 15,5%. Qua đó, người đóng bảo hiểm phải trả thêm khoản 130 Euro/năm.

#### - Xanh bầu lại thành phần lãnh đạo đảng, dọn đường bầu cử 2009



(Erfurt 17.11.2008):

Oezdemir, 42 tuổi, là người Thổ mang quốc tịch Đức đầu tiên được bầu làm đồng chủ tịch đảng Xanh của Đức với bà Claudi Roth. Bà Roth được 82,7%, Oezdemir được 79,2% đại biểu hiện diện ủng hộ và là người kế vị ông Buetikofer, 55t, không ra tranh cử và có ý định năm tới sẽ được làm Nghị sĩ Quốc hội Âu Châu. Ngoài ra, cũng lần đầu tiên đảng Xanh đã chọn hai Nghị sĩ làm ứng cử viên hàng đầu cho đảng trong kỳ bầu cử Quốc hội Đức vào mùa thu 2009, đó là bà Künast, đương kim Trưởng khối Dân biểu đảng Xanh tại Quốc hội Đức và ông Trittin, cựu Bộ trưởng Môi sinh Đức. Cả hai được 92% đại biểu ủng hộ. Künast và Trittin, khác với những lần trước thường tuyên bố sẽ liên minh với SPD nhưng lần này không đề cập gì đến chuyện sẽ cùng đảng nào liên minh sau kỳ bầu cử Quốc hội 2009. Ngay cả tân đảng trưởng Oezdemir còn cho biết là chuyện liên minh với CDU cũng có thể xảy ra, hoàn toàn trái ngược hẳn với lập trường đảng Xanh từ trước đến nay.

#### - 1 tháng để chống lại giấy báo khai thuế

Hàng năm công nhân viên làm việc tại Đức nói riêng đều phải khai thuế. Nếu ai trả thuế quá nhiều

thì được sở thuế trả lại, còn đóng thiếu thì phải trả thêm cho nhà nước theo giấy báo mức thuế (Steuerbescheid) từ sở thuế vụ Đức. Tuy nhiên đôi khi nhân viên làm việc sơ sót nên vẫn không tránh được nhầm lẫn. Vì thế nếu thấy rằng không đúng thì mọi người đều có quyền nộp đơn chống lại Steuerbescheid, thời hạn chỉ trong vòng 1 tháng thôi, dựa theo án quyết của Tòa án Hành Chánh Liên Bang (Az: IIIB 141/07). Người nào nộp đơn chống lại trễ hơn 1 tháng thì xem như vô giá trị, cho dù có viện dẫn những lý do như vì nhiều việc quá, quên hay computer bị hư bất thành linh v.v... Tuy nhiên trong trường hợp bị bệnh bất thành linh có giấy bác sĩ chứng nhận hay phải đi nghỉ hè (có giấy tờ chứng minh) và thông báo cho Sở thuế biết là sẽ nộp trễ thì đơn chống lại Steuerbescheid được chấp nhận.

### - Ngành xe hơi Đức cũng muốn vay tiền chính phủ

(09.11.2008): Mặc dù chưa hề hấn, các ngân hàng tài trợ thuộc kỹ nghệ chế tạo xe hơi Đức cũng đã lên tiếng muốn được nhà nước liên bang bảo đảm tín dụng. Tập đoàn BMW, Daimler và Volkswagen đã đồng nhất trong mục tiêu đệ đơn xin bảo kê hàng tỷ Euro vốn trong chương trình hỗ trợ tài chính từ Berlin. Các tập đoàn này từ nhiều năm qua để nâng cấp sức tiêu thụ xe, ngày càng tài trợ nhiều hơn cho các ngân hàng trực thuộc cấp tín dụng cho thân chủ mua hoặc thuê bao xe cộ. Cuộc khủng hoảng tài chính quốc tế hiện nay còn đã ảnh hưởng trực tiếp đến dịch vụ nâng đỡ này và một khi được nhà nước liên bang bảo kê cùng với vốn liếng có sẵn, uy tín các ngân hàng xe hơi sẽ gia tăng là nơi có lợi điểm cung cấp tín dụng an toàn với lãi suất thấp, từ đó có thể buôn bán xe cộ được nhiều hơn với khách hàng.

### - Ứng viên vô danh của SPD ra tranh cử nghị viện Hessen vào tháng 01.2009



Thorsten Schaefer-Guembel, 39 tuổi, chính trị gia trẻ của SPD, được đánh giá là thông minh, chăm chỉ, tả khuynh và là đảng viên thân tín với chủ tịch đảng bộ SPD Hessen, Andrea Ypsilanti (sau khi bà này 2 lần gặp thất bại trong nội bộ trước lúc biểu quyết ra tranh

chức vụ Thống đốc tiểu bang, sẽ không ra tranh cử lần tới đây, giữ chức vụ Chủ tịch đảng bộ và làm Trưởng khối Dân biểu SPD tại Wiesbaden) đã bất ngờ được chọn làm ứng cử viên hàng đầu cho đảng SPD chạy đua ở cuộc tái tuyển cử bầu Nghị viện tiểu bang Hessen sẽ diễn ra vào 18.01.2009.

Schaefer-Guembel, Dân biểu SPD tiểu bang từ 2003, hiện làm Phó đại diện tỉnh bộ SPD đơn vị Hessen-Süd, đã được Hội đồng Chỉ đạo đảng bộ SPD Hessen gồm 80 người nhất trí tín nhiệm chọn, thay thế bà Ypsilanti ra tranh cử với đối thủ chính trị nặng

cân là đương kim Thống đốc tiểu bang Hessen, ông Roland Koch, một trong số cáo già chính trị của đảng CDU. Trước đó, một nhân sự đảng SPD sáng giá hơn là ông Manfred Schaub (Chủ tịch đơn vị Hessen-Nord) được đề cử nhưng ông ta đã từ chối nhận lãnh trách nhiệm khó khăn này.

Giới quan sát cho rằng với ứng cử viên Schaefer-Guembel, một gương mặt mới toanh trong chính trường SPD liên bang (12 năm đảng viên SPD và thành viên công đoàn Ver.di) không có nghĩa là đảng bộ SPD thay đổi đường hướng mới so với thời kỳ bà Ypsilanti đứng đầu tranh cử, vì bà ta còn đang tại chức vụ trong nội bộ có nhiều quyền lực nên ông Schaefer-Guembel cũng sẽ chủ trương đường lối liên kết tả khuynh, chính những người trong nội đảng SPD chống lại chủ trương của Ypsilanti cũng nghĩ như vậy. Điều mới mẻ hơn là Schaefer-Guembel có thể tính đến sự hỗ trợ từ cấp lãnh đạo SPD liên bang. Chủ tịch Franz Müntefering trong tuần báo Spiegel số mới còn đã chuẩn bị tinh thần, cho là đảng bộ SPD qua Schaefer-Guembel có thể chứng minh đường hướng tiếp tục liên kết của SPD với các chính đảng khác, kể cả với đảng Tả khuynh, mà trong một Nghị viện tiểu bang gồm có 5 chính đảng thì khả năng liên minh không thể loại bỏ được, ngay cả „Roland Koch cũng có thể hợp tác với Tả khuynh"! Còn theo nhận xét của Trưởng khối Dân biểu SPD tại Quốc hội Berlin là ông Peter Struck thì Schaefer-Guembel còn là một trong số tác giả đề ra chương trình bổ túc chính sách đảng SPD liên bang như đòi hỏi lập hệ thống bảo hiểm đại chúng và tại Hessen ông cũng đã đặt ra yêu sách định giá lương tối thiểu tranh đấu cho quyền lợi người lao động. Ông Schaefer-Guembel thuộc đơn vị bầu cử Giessen, tốt nghiệp ngành chính trị đại học Justus-Liebig tại đây.

### - Kết quả PISA Đức, Sachsen đứng đầu

Berlin - Kết quả PISA Đức vừa được công bố hôm 18.11.2008 cho biết Sachsen, một tiểu bang thuộc vùng Đông Đức (DDR cũ) đã đẩy lui tiểu bang Bayern xuống hạng nhì và dẫn đầu làm cho dân chúng ngạc nhiên không ít.

Cuộc nghiên cứu so sánh khả năng của những học sinh Đức vào lứa tuổi 15 giữa các tiểu bang trên toàn nước Đức. Được khảo sát gồm các môn toán, khoa học và khả năng đọc. Tiểu bang Baden-Wuerttemberg chiếm hạng ba về môn toán, hơn Thuringen (hạng 4) nhưng ngược lại đứng sau Thuringen về hai môn khoa học và đọc. Hamburg đứng áp chót và Bremen đội sổ trong cả ba lãnh vực.

Ngoài ra, các chuyên viên nghiên cứu PISA còn cho biết gia đình và giai cấp xã hội ảnh hưởng nhiều đến kết quả PISA và đó cũng là lý do tại sao Hamburg và Bremen có hạng thứ thấp, đứng cuối cùng bảng vì tại các tiểu bang này có nhiều gia đình ngoại quốc định cư, sinh sống tại đây !

### • LNC (Munich, Tháng 10- 11.2008)

Sứu tầm và phiên dịch từ các báo der Spiegel, SZ, AZ, TZ, FAZ, die Welt,, Handelsblatt, Focus, N -TV....



# Tin hế giới

• Phan Ngọc

## ▣ Cuộc cách mạng 4.11 tại Mỹ



Chiều thứ ba 4.11 một thời kỳ đã kết thúc: Thời của nhiệm kỳ Bush dù sự chuyển giao quyền hành sẽ xảy ra ngày 20.01.09. Theo báo New York Time, nhiệm kỳ của Tổng Thống Bush là nhiệm kỳ tệ nhất trong lịch sử Mỹ, trên lãnh vực kinh tế, an ninh quốc gia và luật pháp. Chưa bao giờ điểm được lòng dân của TT Bush thấp như thế: 25% dư luận

thuận, 69% nghịch. Điều này có thể giải thích tại sao B. Obama đưa ra hai chữ then chốt của cuộc vận động bầu cử "thay đổi". Chính John Mc. Cain cũng sử dụng khẩu hiệu này. Vì thế cơn hấp hối của chủ nghĩa Bush không đủ để chứng minh tâm vóc của "giờ phút này" mà các nhà bình luận xem như ngoại lệ. Mỹ tổn thương sau 11.9.01 là Mỹ của niềm tin chắc. Mỹ ngày 4.11 là Mỹ của những câu hỏi, của niềm tin lung lay.

"Chúng ta là những người tốt", Tổng Thống Bush đã nói trước khi tấn công Irak. Nhà tân bảo thủ Wolfowitz dự định xây dựng một thế giới nơi đó Mỹ sẽ bảo đảm nguồn cung cấp năng lượng và nền an ninh của mình. Cố vấn đối nội Karl Rove bằng lòng nhìn thấy phe mình thống trị ván cờ bầu cử một cách lâu dài. Lối nhìn này gãy đổ trước thực tế không tương hợp với niềm tin của nhà lập thuyết.

Với tài ăn nói và sức lôi cuốn, B. Obama đã thực hiện cuộc huy động chưa từng có xung quanh khẩu hiệu "hy vọng và thay đổi". Ông đã phác họa vài nét chính: Chấm dứt chính sách đơn phương dựa trên sức mạnh quân sự trong quan hệ quốc tế, nhà nước trở lại điều tiết nền kinh tế, đầu tư các đại hạ tầng cơ sở: Môi sinh, Giáo dục, Y tế. Nhưng nhóm người ủng hộ ông trong mọi lứa tuổi và mọi nguồn gốc đều có những trông chờ khác nhau, nhiều câu hỏi hơn là niềm tin chắc. Họ biết họ muốn gì nhưng không biết phải làm thế nào. Liên quan đến những hồ sơ như: Phát triển kinh tế, A Phú Hãn, Do Thái - Palestine. Các cố vấn của ông có quan niệm khác nhau đôi khi trái ngược - phía Cộng hòa cũng thế.

Hình ảnh ước định là sự chạm trán giữa "hai nước Mỹ". Nước Mỹ già nua chống nước Mỹ trẻ trung; nước Mỹ lai giống chống nước Mỹ trắng; Bảo thủ chống tiến

bộ; nước Mỹ nghèo của giai cấp lao động chống nước Mỹ của các nhà tài phiệt và người giàu có, hoặc cuối cùng nước Mỹ truyền thống mà Sarah Palin là biểu tượng chống nước Mỹ của Obama. Tuy nhiên, nhận định trên không tóm tắt được sự chạm trán ngày 4.11.

Làm sao giải thích tại sao công nhân bỏ phiếu cho J.Mc Cain? Tại sao nhà tân bảo thủ Francis Fukuyama, tác giả khái niệm "tư bản và dân chủ chiến thắng vĩnh viễn", bây giờ đứng sau lưng Obama? (cũng như cựu Ngoại Trưởng Colin Powel). Tại sao Joe Lieberman thuộc đảng Dân Chủ bây giờ trung thành với Mc Cain? Tạo sao Quốc hội với đa số dân chủ cũng như Tổng Thống Bush có điểm được lòng dân quá thấp?

Cả hai ứng cử viên đều muốn xét lại toàn bộ sự quản lý chính trị đất nước. Người này hứa hẹn sẽ thay đổi tất cả, người kia cũng hứa hẹn sẽ thay đổi để không có gì thay đổi, để phòng giữ nước Mỹ đích thật (Sarah Palin) - Mc Cain muốn gìn giữ quyền lãnh đạo của Mỹ, Obama hứa hẹn sẽ phục hồi quyền lãnh đạo ấy vì nó bị lu mờ dưới chính quyền Bush. Nhưng cả hai cũng như dư luận Mỹ đều xem đó là điều đương nhiên. Nhưng giữa điều không thể chiến thắng tại Irak, A Phú Hãn, không thể đẩy lui Iran về hạt nhân, sự nổi lên của Trung Quốc, Ấn Độ dân Mỹ nhìn thấy một cách lờ mờ về tương lai của mình. Và đây là những vấn đề có liên quan đến tương lai của Mỹ.

Đĩ nhiên một công dân da đen tiến đến tòa Bạch ốc là một hiện tượng ngoại lệ, biểu lộ sự hòa giải quốc gia và phá vỡ hàng rào chủng tộc màu da. Nhưng câu hỏi: "Mỹ vẫn là Mỹ" là ý thức sâu kín của dân Mỹ vừa thực hiện cuộc cách mạng 4.11.

## ▣ Liên minh Caracas - Mạc Tư Khoa

Mấy lúc gần đây, Nga tìm mọi cách để ve vãn Hugo Chavez, Tổng Thống Venezuela được Nga tiếp đón nồng hậu với trận mưa giao kèo. Nhưng ngoài lời hứa hẹn hợp tác về hạt nhân, dầu hỏa, quân sự, người hùng Caracas không có cử chỉ mà Mạc Tư Khoa hết sức trông đợi: Công nhận hai vùng ly khai tại Georgia (Nam Ossetie và Abkhasie). Trong việc tham dự cuộc tập trận tại Orenbourg (Oural), Hugo Chavez chỉ ủng hộ ngoài môi cuộc xâm lăng Georgia của Nga. Mạc Tư Khoa đề nghị với Caracas hợp tác về hạt nhân và cho Caracas vay 1 tỷ đô la để mua vũ khí. Mặt khác hai bên ký giao kèo lên đến 4,4 tỷ đô la.

Cuộc thao diễn quân đội chung bắt đầu tháng 11. Một hạm đội Nga và một số phi cơ đội bom sẽ thao diễn tại Venezuela. Cuộc tập huấn này có một không hai sau chiến tranh lạnh được hai nước xem như lời trả lời trước hoạt động của NATO bên rìa Nga.

Cùng nhau cực lực thù ghét Mỹ, Mạc Tư Khoa và Caracas mang tham vọng kiến tạo một "đôi lực vững chắc" trước ảnh hưởng của Mỹ. Say sưa chiến thắng tại Georgia với ý đồ thủ vai trò cường quốc, Nga nỗ lực tạo ra "một mặt trận bác bỏ" trong khi quan hệ với khối Tây phương đang hồi xuống dốc.

Nga còn muốn hợp tác chặt chẽ với Venezuela về năng lượng. Công ty Gazprom đã ký kết thỏa ước với công ty dầu hỏa Venezuela Petrollos nhằm sản xuất

lọc dầu và hơi đốt. Đồng thời đề nghị một cơ chế hợp tác song phương với Venezuela và Bolivie. Tuy nhiên, cả hai nước không nắm được kỹ thuật hiện đại để khai thác dầu thô. Việc sản xuất dầu hỏa của Nga đang xuống dốc thấy rõ.

#### ▣ **Ván cờ xung quanh vùng Baltique.**

Tổng Thống Nga, Dmitri Medvedev chọn ngày đắc cử của Barack Obama để loan báo ý đồ giàn hỏa tiễn Iskander có tầm hoạt động đến Ba Lan tại Kaliningrad bên bờ biển Baltique. Đây là lời trả lời trước quyết định của Mỹ đặt hệ thống chống hỏa tiễn tại Ba Lan và Tiệp. Nga chọn thời điểm không đúng lúc? Tân Tổng Thống Mỹ chưa có quan điểm dứt khoát về hệ thống chống hỏa tiễn này, cũng chưa có ý kiến cuối cùng về lối đối xử với Nga.



Điện Cẩm Linh không chính thức biện bạch loan báo về Iskander trước ngày bầu cử sẽ mang lợi đến cho Mc Cain và nếu loan báo ngày Obama nhậm chức thì đây là lời cảnh cáo trực tiếp đối với Obama trong khi kế hoạch của Nga là mối đe dọa hướng về Tổng Thống Bush. Thứ Trưởng Ngoại giao Nga Alexandre Grouchko có nhận định khá rõ ràng: Iskander được giàn ra chỉ khi nào Mỹ quả quyết thực hiện kế hoạch chống hỏa tiễn tại Âu Châu. Nếu Mỹ hoãn lại, Iskander vẫn nằm trong thùng có nghĩa là có đi có lại.

Rõ ràng là hỏa tiễn ví như món tiền mặc cả buộc Mỹ phải ngồi vào bàn thương lượng. Nga luôn xem hệ thống của Mỹ là mối đe dọa cho nền an ninh của Nga. Người ta tưởng như trở về 30 năm trước khi Liên Xô bắt đầu đặt SS 20 hướng về Tây Âu. Tây Âu trả đũa bằng quyết định dời: Giàn ra hỏa tiễn Pershing II và hỏa tiễn đạn đạo cùng lúc đề nghị thương lượng với Mạc Tư Khoa về toàn thể lực lượng trung gian. Cơ khủng hoảng hỏa tiễn này đã gợi lên phong trào hòa bình chưa từng có tại Âu Châu và chấm dứt 10 năm sau dưới thời Gorbachev với giải pháp hai không: không có SS 20 và không có Pershing.

Đối với Medvedev và Thủ Tướng Putin "của ông" ván bài được diễn ra tại Baltique có một số tiền đặt to lớn. Nga muốn vẽ lại tất cả kiến trúc an ninh tại Âu Châu hầu tìm lại vai trò đã mất sau khi Liên Xô tàn rụi, mục tiêu là ngăn cản NATO tiến đến biên giới Nga và tìm cách thay thế Osce. Tổ chức hợp tác về kinh tế và an ninh mà Nga xem như quá chú ý đến việc tôn trọng nguyên tắc dân chủ tại các cựu chư hầu Liên Xô.

Đề nghị Đại hội Liên Âu Châu của Medvedev chưa gây được phản ứng của Tây phương. Làm trò múa rối

với hỏa tiễn, Tổng Thống Nga tìm cách củng cố quyền lực của mình.

#### ▣ **Chiến lược của Nga xung quanh biển Caspienne.**

Mạc Tư Khoa đang tìm cách tăng cường liên minh khu vực, đặc biệt tại miền Nam Caucase và Trung Á. Một khuynh hướng rõ rệt sau chiến tranh Georgia. Cuộc viếng thăm nước ngoài của Tổng Thống Nga là một ví dụ, bỏ rơi các thủ đô Tây phương, Medvedev đến Kazakhstan, Azerbaidjan và Trung Quốc để thương lượng xây cất ống dầu ngang qua biển Caspienne và mở mang mạng lưới hơi đốt giữa Nga và Turkmenistan qua Kazakhstan và Ouzbekistan. Kế hoạch ống dẫn dầu Tây Bá Lợi Á và Trung Quốc đang trong vòng nghiên cứu.

Cuộc xung đột vũ trang tại Georgia nguội lạnh ngoại giao với các nước Tây phương, khủng hoảng tài chánh kinh tế đã khuếch đại ý đồ của Mạc Tư Khoa trong công việc tìm thêm đồng minh và gây ảnh hưởng tại các cựu Cộng hòa Xô viết. Sau nhiều năm thụ động, từ đây Nga muốn tìm lại vai trò hàng đầu tại Trung Á và Caucase. Chiến tranh Georgia đã chứng minh tầm quan trọng của vùng biển Caspienne: Ngoài Ukraine hai vùng quanh biển Caspienne (Trung Á và Nam Caucase) là cột trụ của nền ngoại giao Nga. Mạc Tư Khoa đang đưa ra thể thức trò chơi mới và xem lại khuôn khổ hợp tác với lân cận.

Thể thức mới mà Mạc Tư Khoa muốn thiết lập qua trung gian cơ cấu địa phương như Tổ chức hợp tác kinh tế vùng Caspienne đang ở trong vòng dự thảo. Cuộc thương lượng vấp phải quy chế pháp lý của Caspienne. Sự phân chia biên giới là một vấn đề hóc búa cho vùng giàu tài nguyên năng lượng. Mạc Tư Khoa còn muốn đẩy mạnh tổ chức hợp tác Thượng Hải (Nga, Trung Quốc, 5 cựu Cộng hòa Xô Viết Trung Á). Nhưng các nhà lãnh đạo Tổ chức từ chối công nhận hai vùng ly khai Nam Ossetie và Abkhazie (Georgia). Nhất là Bắc Kinh không theo đường lối của Mạc Tư Khoa và phải đối phó phong trào ly khai của mình.

Trong hiện tại, tham vọng ngoại giao của Nga chỉ giới hạn trong việc mặc cả từng trường hợp một và dữ kiện địa dư chiến lược sau khủng hoảng Georgia có thể thúc đẩy Nga đến gần Iran.

#### ▣ **Bắc và Nam Kivu lò lửa chiến tranh địa phương**

Cũng như trong quá khứ, Cộng hòa Dân chủ Congo là bãi chiến trường giữa quân chính phủ và phiến loạn. Dù có nhiều hiệp ước hòa bình, hiệp ước cuối cùng 01.2008, nhiều cuộc giao tranh dữ dội xảy ra ở miền Đông Congo, tại Bắc Kivu giáp với Rwanda. Xung quanh Goma, thủ đô Bắc Kivu quân chính phủ đánh nhau với quân phiến loạn của Tướng Laurent Nkunda được Kigali ủng hộ.

Từ 2006 cuộc xung đột ở Bắc Kivu chưa bao giờ rời khỏi vùng cực Đông Congo. Nhưng Bắc và Nam Kivu giáp ranh giới Rwanda, Ouganda và Burundi là

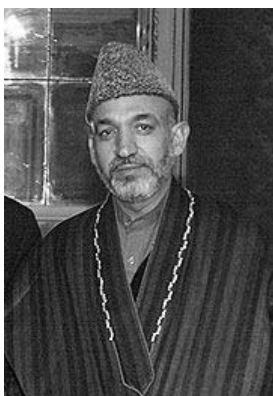


hai cái nôi của chiến tranh địa phương. Hai lần cuộc xung đột bắt đầu bởi quân phiến loạn bên ngoài mang tham vọng địa phương trước khi các nước xung quanh cuối cùng biến thành chiến tranh xuyên biên giới.

Năm 1996, cuộc dấy loạn của cộng đồng Tutsi Nam Kivu là báo hiệu cuộc xung đột lần I. Điều này xảy ra hai năm sau cuộc diệt chủng tại Rwanda bên kia biên giới. Tại Kivu các trại tỵ nạn dân Hutu chạy trốn chế độ Tutsi Kigali là hậu cần của nhóm diệt chủng. Nhóm Hutu này hy vọng trở về Rwanda để kết thúc việc làm. Nhóm Tutsi Congo dưới mối đe dọa Hutu đứng lên cầm súng. Theo bước nhóm Tutsi này còn có một phong trào được các nước lân cận ủng hộ sau khi đánh đuổi Tổng Thống Mobutu (1997). Hai năm sau một hiện tượng tương tự xuất hiện. Cuộc xung đột kéo dài hơn 4 năm, bây giờ màn kịch tái diễn?

Năm 2006, một Sĩ quan Congo gốc Tutsi, Laurent Nkunda thành lập đảng Quốc đại bảo vệ nhân dân được Rwanda bảo trợ. Lúc ấy vấn đề là đánh đuổi nhóm Hutu. Nhưng Thủ lãnh phiến loạn Tutsi muốn nói rộng tham vọng. Đầu tháng 10.08 ông công khai bộc lộ ý đồ giải phóng dân tộc Congo. Để làm việc này, đảng Quốc Đại lôi kéo đối lập nhóm chống đối Tổng Thống Joseph Kabila và nhóm người cũ của Mobutu. Sau tham vọng chính trị ấy, ẩn hiện căng thẳng giữa Congo và Rwanda. Xa xôi nhiều tài nguyên hầm mỏ như vàng, kim cương, kẽm, đồng, cobalt và nhất là coltan cần thiết cho việc sản xuất điện thoại cầm tay và máy vi tính, Kivu luôn kích thích các nước háu ăn lân cận. Rwanda và Ouganda đường đi của quặng kim loại Kivu luôn muốn mang Kivu vào vòng quỹ đạo của mình.

#### ▣ Đề nghị hòa bình tại A Phú Hãn



7 năm sau khi nhóm Taliban sụp đổ (11.01), Tổng Thống Hamid Karzai loan báo ông nhờ Saudi - Ả Rập làm trung gian để thương lượng hòa bình với Thủ lãnh tối cao Taliban, gần một năm trước ngày bầu cử Tổng Thống mà Karzai dự định tái ứng cử. Sự vận động ngoại giao này nói lên sự bất lực của chính quyền A Phú Hãn. Được sự bảo vệ của Liên minh quốc

tế, chế độ không thành công gầy dựng quyền hành ngoài vùng Kaboul. Kiến thiết nhà nước đúng nghĩa hiện đại đã chạm phải không biết bao nhiêu chia rẽ thị tộc lâu đời. Các sứ quân nắm quyền sinh sát tại các tỉnh. Sau khi thất bại về mặt quân sự, bây giờ nhóm Taliban quấy nhiễu khối NATO và quân A Phú Hãn. A Phú Hãn hóa chiến tranh, mục tiêu của Cộng đồng Quốc tế đang giậm chân tại chỗ.

A Phú Hãn hóa hòa bình có thể đi đến thành công? Đây là toan tính của Karzai. Dựa vào ý kiến của Anh - Pháp và một số nước Ả Rập, Tổng Thống muốn

tìm cách lôi cuốn nhóm Taliban "ôn hòa" nếu ôn hòa có ý nghĩa nào đó đối với sinh viên thần học từng thực thi chính sách ngu dân tại A Phú Hãn. Tổng Thống Karzai còn muốn đi xa hơn nữa. Ông muốn mang đa số bộ lạc Pachtoun về với chính quyền Kaboul.

Đối với những ai từng tranh đấu tại A Phú Hãn trên lãnh vực nhân quyền để thay đổi cương vị xã hội của người phụ nữ, khuyến khích giáo dục, kiến tạo dân chủ, chắc chắn họ phải thất vọng. Quan điểm của Tổng Thống đã gây nên nhiều cuộc tranh luận. Một số người chỉ trích chiến lược quân sự của Tây phương thiếu điều hợp các tổ chức dân sự. Một số khác nhắc lại không có cường quốc nào có mặt lâu dài tại A Phú Hãn. Và dù ngoại quốc mang ý tốt đến đâu, dư luận xem họ như những người chiếm đóng. Về mặt chiến lược. Câu hỏi nêu lên là Liên minh NATO - Karzai có thể suy yếu? Điều này khó xảy ra trước sự thay đổi chính quyền Mỹ. Cộng Hòa cũng như Dân Chủ đều đồng ý phải tăng cường vai trò của NATO, ISAF. Và theo Pakistan sự bình thường hóa với A Phú Hãn là điều có thể xảy ra khi Mỹ rút lui. Pakistan còn e ngại trước sự có mặt của Ấn Độ tại A Phú Hãn. Nhưng những gì địa phương cần đến là sự biện minh tay ba (A Phú Hãn, Pakistan, Ấn Độ). Đối với Mỹ, biện pháp duy nhất này có thể giúp Mỹ thoát khỏi A Phú Hãn.

#### ▣ Irak: Năm năm sau

Mỹ và Irak đã bỏ ra gần chín tháng để đi đến kết quả. Ngày 16.11, chính quyền Nouri Al - Malaki đã chuẩn y một hiệp ước quan trọng, theo đó quân đội Mỹ sẽ rút khỏi Irak trước 30.12.2011. Văn kiện gồm 31 điều khoản quy tắc hóa điều kiện pháp lý và hoạt động theo đó 146.000 quân Mỹ trú đóng tại Irak có thể ở lại thêm 3 năm. Hiệp ước không thấy liên quan đến 5.000 quân ngoại quốc trong số có 4.000 quân Anh đồn trú tại Bassora, đoàn quân này phải rời khỏi Irak trong vài tháng sắp tới.

Quyết định của chính quyền cho phép Irak được giành lại phần lớn chủ quyền quốc gia kể từ 01.01.09. Điều này bao gồm hằng chục tỷ đô la mà Hội đồng Bảo An giữ lại để đền bù, bồi thường và phụ cấp cho các nước bị chế độ Saddam Hussein tấn công.

Vì điều kiện an ninh được cải thiện từ một năm nay, nhất là nội chiến giữa đa số Chiite và thiểu số Sunnite đã chấm dứt. Lịch trình rút lui ăn khớp với chương trình của Tổng Thống đắc cử Barack Obama. Tổng Thống nhắc lại là sau khi ông nhậm chức (20.01.09), Ông sẽ kêu gọi Bộ Tham Muờ và các nhà chịu trách nhiệm về an ninh quốc gia chuẩn bị kế hoạch rút quân khỏi Irak. Lúc vận động bầu cử. Ông xác nhận nếu đắc cử ông sẽ cho hồi hương tất cả "quân chiến đấu". Sau đó nêu lên sự rút lui "có trách nhiệm", ông nhấn mạnh lịch trình rút lui sẽ tùy thuộc vào diễn tiến trên hiện trường.

Không có nhà trách nhiệm nào tại Bagdad mong muốn quân Mỹ hấp tấp rút lui. Các nhà Lãnh đạo lực lượng Irak, trước nhất là Bộ Trưởng Nội Vụ và Quốc Phòng thường nhắc đi nhắc lại nhu cầu tiếp vận và



huấn luyện của 700.000 quân Irak là điều quan trọng bậc nhất cho những năm sắp đến.

Từ đây đến cuối năm 2011, hiệp ước có thể được tu chỉnh và quân Mỹ có thể tiếp tục đồn trú tại Irak sau 2011. Tuy nhiên lịch trình ấn định hiện nay có ý nghĩa đặc biệt. Chiến tranh chuyển sang hợp tác quân sự, đây là một tiến bộ đáng kể.

#### ▣ Do Thái củng cố sự phòng thủ

Theo báo Defense New Mỹ sắp sửa đặt một máy rada cực mạnh FBX-T với tầm hoạt động 2.000 km tại căn cứ không quân Do Thái Nevatim, sa mạc Neguev. Hệ thống dò tìm hỏa tiễn này được 12 phi cơ vận tải chở đến Do Thái và đặt dưới quyền kiểm soát của 120 quân Mỹ. Lần đầu tiên quân Mỹ hoạt động trên lãnh thổ Do Thái.

Máy rada được nối liền với hệ thống theo dõi bằng vệ tinh và mắc nối với hệ thống chống hỏa tiễn Arrow tại phía Nam Tel Aviv. Theo các chuyên viên rada có thể chặn hỏa tiễn Shahas 3 của Iran trên đường bay 6 lần nhanh hơn hệ thống cũ. Mỹ cũng đặt máy rada này tại Nhật đối diện Bắc Hàn, rada có thể dò ra quả banh đã cầu cách 4.700 mét. Tin tức liên quan đến thiết bị quân sự này được tung ra vài ngày sau khi Tướng Do Thái Yossi Baidaz chỉ huy trưởng cơ quan tình báo tuyên bố Iran đang tiến nhanh đến mục tiêu sản xuất bom nguyên tử.



Trong khi bài toán hạt nhân Iran tiếp tục ám ảnh, các nhà lãnh đạo Do Thái phân vân giữa hai đường: Ủng hộ biện pháp trừng phạt của quốc tế? hoặc dội bom? Mỹ đã chuyển giao cho Do Thái

1.000 quả bom GBU (Guided Bomb Unit) có thể chọc thủng 1,8 mét bê tông cốt sắt. Sau cùng một nhóm Sĩ quan Ngũ Giác Đài đã đến Do Thái để hiệu chỉnh một vài chi tiết liên quan đến việc mua bán 50 phi cơ F35 Joint Stike.

#### ▣ Trung Quốc: Huy chương thứ 101 bằng Melamine

Trong 7 năm liền ba chữ thần diệu đã huy động dân Trung Quốc: "Thế vận hội" như hồ cát quốc gia dân tộc cho phép vượt qua chia rẽ xã hội, hướng về mục tiêu chung và ngày 24.8, khi người ta tán dương Thế vận hội Bắc Kinh thành công, người ta không khỏi không suy nghĩ: Chính quyền Trung Quốc phải làm như thế nào để lấp hố trống Thế vận. Một tháng sau Thế vận hội với 100 huy chương, cũng hàng 100 triệu dân Trung Quốc ấy kinh ngạc thán phục đất nước của mình. Không còn vấn đề vượt kỷ lục, huy chương vàng, lần này lá cờ Trung Quốc phất phới cách Thiên An Môn 340 km. Anh hùng của Trung Quốc, Zhai Zhigang, một trong ba phi hành gia ra khỏi phi thuyền, thao diễn trên không trung dưới bộ quần áo "làm tại Trung Quốc". Ngày 27.9, Trung Quốc là nước thứ ba sau Liên Xô - Mỹ phóng người lên không gian

và trong tương lai, TQ sẽ thành lập trạm trên quỹ đạo và đưa người lên cung trăng.

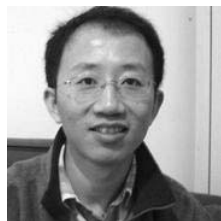
Nhưng ngẫu nhiên đã tạo ra nhiều sự việc. Ngày 01.10 là ngày lễ Quốc Khánh, một dịp tốt cho Chủ tịch Hồ Cẩm Đào tuyên dương kỳ công chứng tỏ TQ đã thành công thực hiện cuộc cải tổ và thành lập "Chủ nghĩa xã hội hiện đại". Mục tiêu sắp tới là Hội chợ triển lãm Quốc tế 2010 tại Thượng Hải.

Nhưng một chữ khác đã làm cho buổi lễ mất vui: Melamine. Ngày 11.9 tai tiếng sửa pha chế bùng nổ khi Công ty Sanlu thu hồi các lô sữa. Số trẻ con nhập viện để điều trị sạn thận sau khi dùng sữa Sanlu chứa Melamine không thể che giấu được nữa. Lúc ấy số trẻ con nhiễm độc là 580; hai tuần sau con số vượt qua 53.000; sau đó chính quyền ngưng cập nhật hóa con số. Các cuộc trắc nghiệm cho thấy sự nhiễm độc lan tràn trên toàn thế kỷ nghệ sửa. Melamine đánh một cú nặng lên Trung Quốc say sưa chiến thắng. Đối với bên ngoài, tai tiếng đã xóa sạch sự phục hồi của "làm tại Trung Quốc".

Bên trong thiệt hại trầm trọng hơn, dân Trung Quốc vội đặt vấn đề về trung tâm hệ thống chính trị. Trong một xã hội cởi mở hơn, dân chủ hơn người ta có thể bản đầu hiệu báo động sớm hơn. Nhưng vì lý do mà mọi người đều biết (Thế Vận Hội), cơ quan ngôn luận không thể điều tra bởi phải "giúp cho hài hòa này nở khắp nơi". Như "thúc đẩy kinh tế xã hội thị trường" có đạo đức là vấn đề then chốt và khi Trung ương tập quyền không được kiểm soát, thì con bạch tuộc tham nhũng vẫn tiếp tục hoành hành.

#### ▣ Vinh dự của Hu Jia

Quốc hội Âu châu vừa trao tặng giải Sakharov (Nhà Vật lý Nga mất năm 1989 từng tranh đấu chống đàn áp tại Liên Xô) cho nhà ly khai Hu Jia đang bị giam giữ. Với cử chỉ chính đáng này, Quốc hội Âu châu đã tưởng thưởng nỗ lực nhà tranh đấu cho các quyền tự do tại Trung Quốc. và chứng tỏ Quốc hội táo bạo hơn Ủy ban giải Nobel. Vài ngày trước Ủy ban Nobel đã giữ tên Hu Jia trên danh sách nhân vật được tuyển chọn cho giải Nobel Hòa Bình, nhưng cuối cùng Ủy ban đã chịu thua trước áp lực ngoại giao của Bắc Kinh và từ chối vinh danh nhà đối lập.



Các Dân biểu Âu châu đã có một nhận định khác hơn các Ủy viên Ủy ban Nobel, trừ các Dân biểu Xã hội và Cộng sản. Thật là điều đáng tiếc (họ bỏ phiếu trắng). Vinh danh Hu Jia đang lãnh án 3 năm 6 tháng là công nhận giá trị của một người từ nhiều năm nay đã bất chấp nguy hiểm đứng lên bảo vệ quyền lợi của người bị ức hiếp, của người bị bỏ rơi, những bệnh nhân Sida và dân tộc Tây Tạng. Cho đến nỗi dưới mắt Bắc Kinh Hu Jia phạm lỗi lầm không thể cứu chữa: Chỉ trích thẳng thừng hệ thống độc đảng lạm quyền trước cơ quan ngôn luận đại chúng ngoại quốc.

Như thế là Quốc hội Âu châu đã làm nhục Trung Quốc đang tự phụ là tìm lại chỗ đứng mà TQ khẳng định có quyền tái chiếm trên sân khấu quốc tế. Điều

nhục nhã càng sâu đậm hơn bởi nó xảy ra trước ngày Trung Quốc tham dự cuộc họp Thượng đỉnh Á - Âu. Vì lẽ đó giải thưởng Sakharov không khỏi không gây nên lòng phẫn nộ của chính quyền Bắc Kinh luôn bảo vệ giá trị Văn hóa và Lịch sử Trung Quốc. Chính quyền Trung Quốc không bao giờ tha thứ cho Tây phương và đã kích việc làm của Quốc hội Âu châu xem như trầm trọng xen vào nội bộ Trung Quốc. Nhưng tưởng thưởng kẻ thù của chế độ Cộng sản không thay đổi được gì liên quan đến nhân quyền.

#### ▣ Cuộc gặp gỡ lịch sử giữa Đài Loan và Trung Quốc

Bắt tay trao đổi quà kỷ niệm năm phút cho lịch sử. Cuộc gặp gỡ 6.11 tại Đài Bắc giữa Tổng Thống Đài Loan Ma Ying-jeoun và Chen Yunlin thuộc bộ Liên lạc TQ - Đài Loan là buổi trình diễn đầu tiên kể từ 1949. Năm ấy quân Tưởng Giới Thạch tìm nơi trú ẩn tại hòn đảo trước khi Mao Trạch Đông thành lập Trung Quốc Cộng sản tại Bắc Kinh. Đề cập đến hiệp định kinh tế ký kết ngày hôm trước, Tổng Thống Đài Loan ước định Hiệp định biểu hiện một bước tiến quan trọng trong quan hệ giữa hai bên bờ eo biển Đài Loan. Dù còn có một số dị đồng liên quan đến an ninh và vị trí của Đài Loan trong Cộng đồng Quốc tế. Tổng Thống Ma kết luận trong tương lai đôi bên không nên chối bỏ sự tồn tại lẫn nhau. Hiệp định có hiệu lực về việc tái thiết quan hệ Hàng hải và Bưu điện, đánh dấu ý định của Ma xích lại gần Cộng hòa Nhân dân sau 8 năm căng thẳng.

Điều tương phản trong chính sách của Đài Loan là Ma và Quốc Dân Đảng một đối thủ hàng đầu của Trung Quốc trong thời gian nội chiến, bây giờ tán thành quan hệ với lục địa và nguyên trạng có hiệu lực từ 60 năm nay, cuộc gặp gỡ phải thu ngắn vì hàng trăm nghìn người diễn hành tại Đài Bắc và hỗn chiến với lực lượng an ninh. Tập họp do sáng kiến của đảng Dân chủ Tiến bộ, tổ chức của nguyên Tổng Thống Trần Thủy Biển. Nhóm đối lập muốn tổ cáo quan hệ của Đài loan với Hoa lục, họ khẳng định hâm nóng ngoại giao chỉ mang lợi cho Trung Quốc mà thôi. Cuộc biểu tình bắt buộc đặc phái viên Trung Quốc phải hủy bỏ cuộc họp báo vì vấn đề an ninh.

#### ▣ Nhật tranh luận về quá khứ quân phiệt

Quan điểm xét lại của cựu Tư lệnh Lực lượng Tự vệ Nhật đã gây không ít bối rối cho chính phủ Nhật. Trước Ủy ban Quốc phòng Thượng viện, Tướng hồi hưu Toshio Tamogam trình bày tiểu luận "Nhật là nước xâm lược?". Trong tác phẩm ông phủ nhận Nhật đã mở chiến tranh xâm lược tại Á châu vào thập niên 1930 và ông còn khẳng định Trung Quốc và Triều Tiên thật thịnh vượng dưới sự thống trị của Nhật. Ông nhận định Nhật gây chiến với Mỹ vì biết Tổng Thống Roosevelt bị Đệ tam Quốc tế lợi dụng. Vị tướng cũng nêu lên vai trò hiện tại của lực lượng tự vệ trong khi chính quyền muốn duy trì sứ mạng của lực lượng tại Ấn Độ dương trong chiến tranh chống khủng bố.

Tiểu luận được phổ biến ngày 31.10 gây nhiều phản ứng kịch liệt. Trong ngày Tướng Tamogam bị

bắt buộc hồi hưu. Giữa lúc ấy, cuộc điều tra cho biết Tướng bị cách chức đã bày tỏ quan điểm tương tự trong một hồ sơ nội bộ của lực lượng (5.07). Cuộc điều tra còn tiết lộ tiểu luận được soạn thảo cho một cuộc tuyển chọn do công ty bất động sản APA đỡ đầu. 235 quân nhân đã tranh luận về đề tài "Một viễn tượng lịch sử thật sự hiện đại". Số người tham dự chứng tỏ phong trào vinh danh thái độ của Nhật trước 1945 đang nổi lên trong lực lượng tự vệ.

Trung Quốc - Nam Hàn phản đối dữ dội cùng lúc câu hỏi nêu lên và lòng thành thật của chính quyền khi chính quyền tuyên bố ủng hộ bản tuyên ngôn của Thủ Tướng Tomichi Muriyama 1995 công nhận Nhật đã gây nên nhiều đau khổ cho các nước Á châu vì thực thi chủ nghĩa thực dân.

#### ▣ Khủng hoảng Ngân hàng

Cuộc khủng hoảng Ngân hàng hiện giờ đã làm cho các nhà lãnh đạo thế giới không ít bối rối. Nhưng nó không phải là cuộc khủng hoảng đầu tiên. Đối chiếu với cuộc khủng hoảng 1929 càng gây lúng túng thêm. Thử ấy bong bóng vỡ làm cho các Ngân hàng ngờ vực lẫn nhau và gây nên cuộc khủng hoảng tiền mặt.

Khác với cuộc khủng hoảng Ngân hàng Nhật hoặc Âu châu vào đầu thập niên 1990, cuộc khủng hoảng lần này là cuộc khủng hoảng thật sự thế giới. Không phải một mình thị trường chứng khoán Wall Steet ngã gục. Thượng Hải, Bombay, Le Caire, Sao Polo, Đông Kinh, Mạc Tư Khoa v.v... cùng chịu ảnh hưởng. Và dù kết cuộc thế nào đi chăng nữa, cuộc khủng hoảng này đánh dấu một thời đại đã chấm dứt. Thời đại mà tài chánh tin tưởng có thể thoát khỏi thể thức quy cũ của nền kinh tế thật sự. Và trong mọi trường hợp nó làm cho 4 niềm tin lung lay:

- 1) Niềm tin nguy hiểm không còn nữa.

Từ lúc bong bóng Internet tan vỡ (2000-2001) Ngân hàng Trung ương Mỹ (FED) đều đều hạ lãi suất để hỗ trợ hoạt động kinh tế. Khác với Ngân hàng Trung ương Âu châu (BCE) luôn bị lạm phát, Đức thập niên 1930 ám ảnh FED bị chấn động vì tình trạng suy thoái 1929 do đó tỏ ra khoan hòa. Các gia đình Mỹ đổ xô đến Ngân hàng vay tiền để mua nhà. Đối với Ngân hàng việc kinh doanh mang về nhiều lợi lộc. Ngân hàng tin chắc không bao giờ gặp nguy hiểm và khoản nợ mà Ngân hàng ứng thuận được chứng khoán hóa, biến đổi thành sản phẩm tài chánh và được nhượng lại cho người khác. Bởi nguy hiểm được pha loãng nên nguy hiểm không ở nơi nào. Nhưng khi trạng huống kinh tế lật ngược, sản phẩm tài chánh trở thành cái "hộp đen" mà mọi người đều nghi kỵ. Kết quả trông thấy là nguy hiểm gia tăng gấp bội.

- 2) Niềm tin thị trường tự điều tiết.

Khác với ngân hàng khác luôn tài trợ sự cho vay bằng tiền ký gởi của khách hàng tiết kiệm, các Ngân hàng chuyên cho vay bất động sản tìm vốn trên thị trường liên ngân hàng bằng cách bán lại nợ của khách vay. Nếu các ngân hàng cạnh tranh bắt đầu ngờ vực, ngân hàng này không cho ngân hàng khác

mượn tiền nữa. Do đó, khủng hoảng tiền mặt xuất hiện. Kịch bản lặp lại hai bên bờ Đại Tây Dương. Để trấn an thị trường, nhà nước ngay cả nhà nước chủ trương tự do kinh tế, quốc hữu hóa các ngân hàng gặp khó khăn. Một ngoại lệ: Ngân hàng kinh doanh Mỹ Lehman Brothers bị dồn đến đường cùng phá sản. Một tấm gương cho ngân hàng hay một lần lần dồn ép ngân hàng không dám chấp nhận nguy hiểm? Cuộc tranh luận được mở ra có điều chắc chắn là huyền thoại thị trường tự điều tiết đã chấm dứt.

- 3) Niềm tin tài chính chỉ là hư ảo.

Khối lượng giao dịch cổ phần dành cho nền kinh tế thật sự chỉ đạt 2% toàn thể giao dịch tiền tệ. Nhưng dân nhà nghề tài chính đã quên tài chính trước sau chỉ là một công cụ phục vụ kinh phí cho kinh tế. Từ đó, số tiền thù lao to lớn quá mức dính dáng đến "kỳ công" ngắn hạn trong công việc giao dịch.

- 4) Niềm tin mọi người là nghiệp chủ.

Tại Mỹ - Anh - Pháp xây dựng một quốc gia chủ nghiệp là mục tiêu chính trị trọng đại. Nhưng khi thị trường bất động sản đảo ngược, giấc mộng trở thành ác mộng. Tại Mỹ gần 1/6 nghiệp chủ gánh số nợ quá lớn, lớn hơn giá trị nhà của mình và 700.000 gia đình không còn đủ khả năng trang trải hồi phiếu, hiện nay phải sống ngoài đường vì ngân hàng thực thi chính sách "bán nợ" bằng mọi giá. Năm 2005 trong 25% trường hợp, ngân hàng không bao giờ đòi hỏi chủ nghiệp chứng minh lợi tức của mình.

### **Dầu hỏa sa sút gây khó khăn**

Với giá dầu dưới 70 đô la/thùng, giai đoạn thịnh vượng đã chấm dứt cho những nước sản xuất vàng đen. Nhất là cho những nước từng dùng lợi tức dầu hỏa để tài trợ chính sách công cộng, thỉnh thoảng mị dân cùng lúc cân bằng ngân sách quốc gia. Đặc biệt Irak - Iran - Nigeria - Mễ Tây Cơ - Venezuela rồi đây phải đứng trước một tương lai vỡ mộng nếu giá dầu duy trì ở mức này. Các nước này rất lệ thuộc vào dầu hỏa (90% ngân sách hoặc xuất cảng). Năm 2007 các nước sản xuất dầu hỏa đã thu về 1.000 tỷ đô la và vì giá dầu quá cao trong đệ nhất lục cá nguyệt, các nước ấy sẽ thu lợi tức thoải mái năm 2008. Nhưng 2009 sẽ gây căng thẳng thế giới đi vào vòng suy thoái (hiện đã suy thoái rồi), do đó sự tiêu dùng và giá vàng đen sẽ xuống thấp.

Theo Ủy tiền tệ quốc tế Irak sẽ gặp khó khăn nhất. Chương trình tái thiết Irak cần đến một thùng dầu giá 110 đô la. Iran cần một thùng dầu giá 90 đô la để cân bằng ngân sách, Venezuela một thùng dầu 80 đô la. Tại Algerie kế hoạch đầu tư hạ tầng cơ sở cần một thùng dầu giá 50 đô la. Ít dân số và có giếng dầu để khai thác Qatar - Koweit - Libie - Saudi - Ả Rập chỉ cần một thùng dầu 24, 33, 49 đô la. Tuy nhiên, Nigeria - Venezuela, Irak còn có dự trữ quan trọng. Trường hợp Mễ Tây Cơ rất đáng lo ngại: Giếng dầu khổng lồ Cantarell cạn dần và Công ty Quốc gia Pemex đầu tư quá thấp trong chương trình khai thác, sản xuất và lọc dầu. Đối với một vài nước sản xuất

hóa đơn chính trị sẽ nặng nề nếu giá dầu tiếp tục đi xuống. Các nước này dùng dầu hỏa để củng cố sức mạnh gây áp lực đối với các nước lân cận, cạnh tranh với đối thủ kinh tế hoặc chính trị hoặc để mua chuộc cảm tình. Ví dụ như Nga - Iran - Venezuela có lẽ phải nói nhỏ hơn. Nhưng nếu giá dầu quá thấp, vấn đề đầu tư sẽ chịu ảnh hưởng. Kế hoạch khảo sát và khai thác có giá đắt. Ví dụ ngoài khơi thềm lục địa Ba Tây hoặc dự trữ ở Bắc Băng Dương. Nếu bây giờ người ta đầu tư quá ít, ngày mai dầu sẽ khan hiếm khi kinh tế hồi phục. Ít dầu có nghĩa là dầu đắt hơn. Các chuyên viên dự đoán giá dầu sẽ lên đến 150 đô la/ thùng trong vòng năm năm sắp tới.

### **▣ Hoa Thịnh Đốn xóa tên Bình Nhưỡng trên danh sách khủng bố**

Dù sức khỏe của Kim Jong IL thế nào đi chăng nữa, cuộc thương lượng giữa Mỹ và Bắc Hàn về cơ chế kiểm soát sự phi hạt nhân hóa Bắc Hàn đang đi đến giai đoạn cuối cùng.

Chính quyền Bush quyết định xóa tên Cộng hòa Nhân dân Triều Tiên trên danh sách các nước ủng hộ khủng bố. Ngược lại, Bình Nhưỡng phải chấp nhận những quy định kiểm soát sự đình chỉ hoạt động hạt nhân. Điều còn sót lại là Mỹ phải thuyết phục Nhật. Đông Kinh xem quyết định của Mỹ như bỏ rơi đồng minh. Mười hai công dân Nhật bị nhân viên tình báo Bắc Hàn bắt cóc (1970-1980) chưa được giải quyết, gia đình nạn nhân tố cáo Mỹ phản bội. Nhật xác nhận tiếp tục thực thi biện pháp trừng phạt Bắc Hàn. Dù mùa may (bản hòa tiền) để gây áp lực, chế độ Bắc Hàn muốn đi đến một hiệp ước với Mỹ.

Tình trạng sức khỏe của lãnh tụ Kim có thể đè nặng lên lập trường của Bắc Hàn. Ông không có mặt tại buổi lễ kỷ niệm 60 năm thành lập Cộng Hòa Nhân Dân Triều Tiên và đảng Lao động. Các quan sát viên đoán ông phải chịu một cuộc giải phẫu vì tai biến mạch máu. Kim còn đủ khả năng lãnh đạo là một câu hỏi chưa có trả lời. Cuộc thương lượng gay go giữa hai bên chứng tỏ không có điều gì lộn xộn trong chiến thuật của chế độ.

Xóa bỏ Bắc Hàn trên danh sách đen (từ 1988 sau vụ mưu sát phi cơ Korean Air, một 115 chết tháng 11.1987) là giai đoạn đầu tiên đánh dấu Bắc Hàn hội nhập Cộng đồng Quốc tế. Theo bộ Ngoại Giao Mỹ, Bắc Hàn đã dính líu đến khủng bố từ 1987, buôn bán vũ khí tại Trung Đông và theo cơ quan tình báo Do Thái, có quan hệ với Hezbollah. Tháng 9.2007, phi cơ Do Thái dội bom một cơ sở của Syrie, nơi đó Bắc Hàn lắp ráp một lò nguyên tử.

Kể từ khi chiến tranh Triều Tiên chấm dứt (1953), Bắc Hàn là nước đứng bên lề bị chịu lệnh phong tỏa thương mại, tài chính của Mỹ, cô lập Bắc Hàn trong xã hội quốc tế. Quy chế nước ủng hộ khủng bố loại bỏ Bắc Hàn khỏi các cơ quan tài chính quốc tế như Ngân hàng phát triển Á châu. Muốn nhận kinh phí quốc tế, Bắc Hàn phải được quỹ tiền tệ Quốc tế chấp nhận.

## ▣ Tham vọng không gian của Ấn Độ

Lần đầu tiên, Ấn Độ thành công phóng phi thuyền không chở người lên không gian. Điều này cho thấy Ấn Độ, một khổng lồ Á châu khác khao khát tiến đến địa vị cường quốc không gian. Sau khi cất cánh khỏi trung tâm Satishdhawan, hỏa tiễn Polar Satellite Launch Vehicle (PSLV-C11) đặt vào quỹ đạo địa cầu phi thuyền Chandrayhan, vệ tinh sẽ đi vào quỹ đạo mặt trăng trong vòng hai tuần.

Vệ tinh nặng 1,3 tấn mang theo 11 dụng cụ khoa học (5 Ấn Độ, 6 ngoại quốc) sẽ tìm cách thu thập tối đa tin tức về mặt trăng. Nhất là thảo ra tập bản đồ 3 chiều và nhận diện quặng, hóa chất. Ấn Độ hết sức chú ý đến chất Helium-3 cần thiết cho sự hợp nhất nguyên tử.



Vệ tinh sẽ phóng ra máy dò nặng 35 ký (Moon Impact Probe) để thử nghiệm kỹ thuật đến gần cho việc hạ cánh. Giá của cuộc khảo sát là 80 triệu đô la.

Từ nay, Ấn Độ không cần che đậy tham vọng không gian của mình, cũng như ý định bắt kịp Nhật, nhất là Trung Quốc một đối thủ lợi hại. Với cuộc khảo sát này, New Delhi đã mở

rộng chân trời thám hiểm của mình và trong tương lai, Ấn Độ sẽ thực hiện các cuộc khảo sát có người ở.

Mục tiêu là thực hiện từ đây đến 2013, 60 cuộc khảo sát trên không gian. Năm 2012 Ấn Độ dự định đưa phi hành gia lên không gian, 12 năm sau Trung Quốc. Và từ 2020 đến 2025, Ấn Độ hy vọng đứng đầu hàng ngũ Á Châu phóng người lên mặt trăng, lặn này trước Trung Quốc nếu có thể được. Báo chí Ấn Độ nhận định ngày mà Ấn Độ trở thành siêu cường không gian không còn xa lắm.

## ▣ Lui tới nhà vệ sinh, một yếu tố mở mang

Để giảm nghèo đói trên thế giới và cải thiện sức khỏe người thiệt thòi, biện pháp đơn giản nhất là xây cất nhà vệ sinh. Đây là kết luận của mạng lưới quốc tế về nước, môi sinh và sức khỏe (INWEH) phân khoa Gia Nã Đại thuộc Đại học Liên hiệp quốc. Trong bản báo cáo ngày 23.10, nhóm nghiên cứu khuyến cáo chính quyền nên có một chính sách phối hợp đồng bộ về vấn đề cung cấp nước và vệ sinh thiết dụng.

Hiện nay, 2,5 tỷ người (hơn 1/3 nhân loại) sử dụng nhà vệ sinh không đủ tiêu chuẩn bảo đảm chống bệnh dính dáng đến phân người, và 1,2 tỷ người không có cách nào khác hơn là xổ bầu tâm sự giữa thiên nhiên, theo tổ chức Y tế Thế giới và UNICEF. Người ta phải bỏ ra 1/2 giờ một ngày để xếp hàng đến nhà vệ sinh công cộng, hoặc tìm nơi hẻo lánh để đại tiện bằng hai ngày làm việc trong tháng.

Hiệu quả về sức khỏe hết sức tốn hao. Bệnh tiêu chảy giết 1,8 triệu người trong năm, 88% bệnh này có nguyên nhân thiếu vệ sinh và điều kiện Y tế. Trên thế giới, mỗi ngày có khoảng 200 triệu tấn phân người cuối cùng chảy đến sông rạch, làm ô uế nước

dùng và nước ngầm, bởi chuyên chở vi khuẩn, siêu vi và ký sinh trùng. Xây cất nhà vệ sinh là một trong những mục tiêu của thiên niên để giảm 1/2 số người sống không hợp vệ sinh, từ 2000 đến 2015. Điều này cần đến ít nhất 38 tỷ đô la. Theo Liên Hiệp Quốc, mục tiêu của thiên niên sẽ thể hiện qua 3,2 tỷ giờ làm việc trong năm. Hơn nữa, xây cất nhà vệ sinh là giúp đỡ nữ sinh tiếp tục đến trường sau tuổi dậy thì, như thế giúp thêm 10% phụ nữ biết đọc.

Về nước dùng sự phân chia không đồng đều. Tại Đông Á châu và Thái Bình dương, dân có nước dùng từ 30% đạt 51%. Trung Đông, Bắc Phi, Nam Mỹ chưa đạt mục tiêu. Tại Phi Châu, Nam Á châu, khoảng 37% dân có nước dùng. Vấn đề sống không hợp vệ sinh không phải là điểm đặc thù của các nước nghèo và các nước đang mở mang. Tại Gia Nã Đại dịch vụ cung cấp nước chưa đầy đủ tại vùng thổ dân. Tại Tây phương hệ thống phân phối nước rất cũ kỹ khó thích hợp với hiện trường thời tiết thay đổi.

## ▣ Từ 2008- 1/2 nhân loại sống ở đô thị

Dưới tựa đề lạc quan "thành phố hài hòa", chương trình cư trú thuộc Liên hiệp quốc vừa phổ biến bản báo cáo (2008-2009) về tình hình thành phố trên thế giới. Bản báo cáo 264 trang sưu tập nhiều thống kê và nghiên cứu về hiện tượng đô thị. Kể từ năm 2008 hơn 1/2 nhân loại sống tại thành phố. Từ thập niên 1990 gần 700 thành phố mới tiếp nhận hơn 200 triệu dân. Sau Đông Kinh, Mexico (thành phố hơn 20 triệu dân) đến lượt Bombay, Dacca, Sao Paulo, Karachi v.v.

Theo Liên Hiệp quốc thế kỷ 21 là thế kỷ của thành phố và sự đô thị hóa của thế giới sẽ làm đảo lộn cân bằng kinh tế, xã hội, môi sinh của địa cầu. Nam bán cầu rầm rộ đô thị hóa, ngược lại Bắc bán cầu giảm chân tại chỗ. Các nước đang mở mang thu hút 5 triệu dân đô thị / tháng và chiếm 95% phát triển đô thị thế giới (500.000 tại các nước mở mang).

Dân đô thị các nước đang mở mang sẽ tăng gấp đôi từ đây cho đến 2050. Trên tổng số 5,3 tỷ người, gần 2/3 sống tại Á châu, 1/4 tại Phi châu. Tại các nước mở mang, gần 1/2 thành phố có sức phát triển dân số dưới 1% và 40% thành phố mất dân nhiều nhất đều nằm tại Âu châu, lý do: Tỷ lệ sanh sản giảm tại Bắc và sinh động tại Nam bán cầu. Các thành phố lớn tại Mỹ có mức bất bình đẳng ngang bằng với Abidjan, Nairobi, Buenos Aires, Vọng Các, Sao Paulo, Lecap, Johannesburg là những thành phố có căng thẳng về mặt xã hội, 1/2 dân đô thị Phi Châu sống dưới mức nghèo đói và 60% sống trong nhà ổ chuột (30% tại các nước mở mang). Nói chung, các thành phố tại Tây Âu là những thành phố bình đẳng nhất.

Có 351 thành phố với 380 triệu dân tại vùng duyên hải, với độ cao dưới 10 mét. Dacca gặp nguy hiểm nhất, 13 triệu dân thành phố này luôn phải đối phó với nạn lụt. Tại Alexandrie, 2 triệu dân phải rời khỏi nhà ở nếu mực nước triều dâng cao 50 cm. Tại Lagos, đa số 10 triệu dân sống dưới mực nước biển. Lối sống và mức sống tại đô thị góp phần vào sự thay đổi thời tiết xuyên qua sự thải hồi CO2. ▣

# Từ thiện Xã hội

## • Danh sách ân nhân ủng hộ Hội Xây Dựng Tượng Đài Tỵ Nạn Hamburg: Sẽ khánh thành vào tháng 9.2008 tại Hải cảng Hamburg:

Nhân kỷ niệm 30 năm thành lập Ủy Ban Cap Anamur, Hội Xây Dựng Tượng Đài Tỵ Nạn Hamburg cũng sẽ làm lễ khánh thành biểu tượng của người Việt TNCS của Đức quốc vào đầu tháng 09.2009 tại cảng Hamburg. Hội Xây Dựng Tượng Đài TNCS Hamburg chân thành cảm ơn quý vị ân nhân đã ủng hộ trong thời gian vừa qua như sau:

Trần und Kim Quế (???) 30€; Hoàng Hạnh (???) 50€; Đinh Ngọc Quý (Schuettorf) 20€; Trần Thị Vân Loan (Celle) 50€; Ông Bà Bé Mã (München) 100€; Trần Công Anh Dũng (Los Angeles) 50 US; Tạ Chí Thiên (Troisdorf) 50€; Đặng Quang (Menden) 50€; Phạm Như Quới (Unna) 50€; Hòa Thượng Thích Như Điển (Hannover) 50€; Trần Tú Trinh (München) 50€; Sư Bà Thích Nữ Diệu Tâm (Hamburg) 50€; Trần Ngọc Thạch (Hamburg) 30€; Ô. Phạm Hữu Thành (Regensburg) 50€; Vũ Thành Đức (Saarbrücken) 30€; Ô.Bà Nguyễn Hữu Huân (Hamburg) 5.410€; Frau Margret Werdermann (Hamburg) 50€; Nguyễn Ngọc Sơn & Phương (Hamburg) 50€; Susanne/Michael Henatsch (Hamburg) 100,00€; Trần Kim Long (Singen) 100€; Frau Tuyet Dobis, Wolfhardt (Stuhr) 50€; Hoàng Ngọc Đức (Fürth) 100€; Cộng đồng Người Việt TNCS Reutlingen & VPC 2.574€; Lê Hồng Đức (München) 50€; Nhóm anh chị em hãng Philips (Hamburg) 665€; Nguyễn Kim Liên (Neumünster) 50€; Nguyễn Văn Sửu (Kaufbeuren) 50€; Huỳnh Quang Phúc (Berlin) 20€; Hồng La Ninh (???) 20€; Nguyễn Kim Sơn (Jurich) 25€; Ngô Văn Phát (Laatzten) 30€; Ly Hao Hon (???) 10€; Gđ. Trần Văn Nhân/Thị Tuyết (St.Ingbert) 20€; Đinh Vinh Lê (???) 10€; Trịnh Văn Dư (Wuppertal) 20€; Nguyễn Văn Diệp (Berlin) 20€; Phạm Như Quới (Una) 50€; Lê Nam Kha (???) 50€; Huỳnh Trọng Hiệp (Würtzburg) 10€; Nguyễn Thành Nam (Wiesbaden) 20€; Thị Hương Weyers (Krefeld) 20€; Huỳnh Thị Kiều Liên (Taufkirchen) 20€; Quê Hương Luft (Lübek) 50€; Bùi Quang Đức (Aerzen) 20€; Nguyễn Quý Đại/Thị Hoa (München) 50€; Phạm Chí Bền/Thu Hương (Hofgeismar) 50€; Bùi Văn Dich (Berlin) 10€; Phạm Lạc/Thúy Hằng (Koblenz) 10€; Nguyễn Xuân Thanh (Dingolfing) 10€.

Xin quý vị tiếp tục ủng hộ cho chúng tôi qua địa chỉ:

Hội Xây Dựng Tượng Đài Tỵ Nạn Hamburg  
Hamburger Gedenkstein Initiative e.V.

xin chuyển vào: Konto Nr: 3449444. BKZ: 200 700 24  
Deutsche Bank.

Xin chân thành cảm ơn quý vị.

**Cáo lỗi:** Vì trục trặc kỹ thuật, ngân hàng Deutsche Bank đã in nhầm tên Người Gởi thay vì Người Nhận vào trong giấy Chuyển tiền (Spenden-Überweisungsschein). Quý vị nhận nào đã được phiếu chuyển tiền này thì xin đến Ngân hàng của mình ghi vào giấy chuyển tiền khác để ủng hộ cho Hội Xây Dựng Tượng Đài Tỵ Nạn Hamburg.

Thành thật cảm ơn và chân thành cáo lỗi.

Chi tiết xin xem: [www.tuongdaihamburg.de.ms](http://www.tuongdaihamburg.de.ms)

Nguyễn Hữu Huân

## • Danh sách ân nhân ủng hộ chương trình I'm for World Peace:

Xin chân thành cảm tạ những quý vị hảo tâm dưới đây đã đóng góp cho chương trình xây dựng cây cầu 18m tại Gia Rai, Bạc Liêu Việt Nam:

Lai Thanh Lam 100€, Nguyễn Thị Mỹ Lệ 20€, Đặng Như Quỳnh 25€, Đặng Vinh Phát (Donauesschingen) 25€, Nguyễn Thị Hoàn (Norway) 1.000 Krone, Quách Thị Kỳ, Quách Thị Cuộc (Schweiz) 50Fr, Trần Thị Hương Cau 60€ (Celle), Gđ. Phan Lê Linh 2.000€, Cô Lê Bảo Uyên 2.016€, Di Tăng Hồng Sương (hội viên danh dự) gởi 1 năm 60€, Chị Tạ Ngọc Hoa và chồng (Wedel) hàng tháng góp 10€, Vincent Nguyễn hàng tháng góp 5€.

Chúng tôi cũng xin tri ân những quý vị hảo tâm đã tặng phẩm vật để bán trong ngày Lễ Vu Lan tại Hannover: như Gđ. Nguyệt & Tám, Gđ. Linh Phát, Gđ. Hoa & Quang, Gđ. Chị Hai Thạch, 2 em Nga và Hà, em Phan Thúy Phương, một vị ẩn danh đã cho 50 phần bánh bèo, chị Ba Hiền cho trên 100 cái bánh Giò chay và các vị ẩn danh đã bỏ vào thùng lạc quyền được 70€.

Đại diện cho Hội I'm for World Peace in Germany một lần nữa xin chân thành cảm tạ quý vị.

(Đàm Thị Bích Liên)

Xin quý vị liên lạc với chúng tôi qua địa chỉ:

e mail: [bichlien@im4worldpeace.de](mailto:bichlien@im4worldpeace.de)

Haus Phone: 040/ 5706715. Handy phone: 0176.48558887.

Bank Verbindung: Sparda Bank. BLZ: 20690500.

Konto Nr: 1630075.. Konto Inh: Dam thi bich Lien.

Stichwort : im4worldpeace.

## • TIN HỘI CỨU TRỢ TPB. QLVNCH

Như trước đây đã thông tin, Hội Cứu Trợ TPB. QLVNCH.



Đức Quốc đã hoạt động. Ngày 01.11.08 vừa qua, với sự hợp tác của Tập Thể Cựu Chiến Sĩ Việt Nam Cộng Hòa, cùng với các Hội đoàn, Tôn giáo, Chính trị tại Đức Quốc, đã tổ chức một đêm Văn nghệ gây quỹ cứu trợ Thương Phế Binh QLVNCH với những kết quả như sau:

1)- Nhận từ ngày 20.09.08: Hoàng Ngọc Đức (Fürth) 20€; Ẩn danh Hannover 100€ (chuyển Konto); Ngô Kiếm Hoàng (Bad Kreuznach) 50€; Lê Hoàng Đế (Asbach) 30€; ÔB Trần Sanh (Ffm) 25€; Ngô Quang Diễm Phi (München) 50€. Cộng = 275€

2)- Nhận trong ngày 1.11.2008 do NT Nam giao: Lê Hoàng Đế (Asbach) 30€, Phạm Thị Út (Langen) 30€; Ngô Văn Điền (Oberursel) 10€; Nguyễn Công Cường (Wilhelmshaven) 50€; Đ/T Trần Đình Vỹ (Pháp) 85€ (100€ trừ lệ phí 15€); T/t Lê Văn Tâm (USA) 21€ (50USA trừ LP 15€), T/t Đặng Văn Minh (USA) 35€ (50USA); Nguyễn Thành Đê & Diệu Nữ (Springer) 45€; Đỗ Văn Yến (Stuttgart) 55€; Cô Quý (Düsseldorf) 10€; Bà Cự Lan (Ffm) 10€; Cô Miên (Ffm) 10€; Cô Xuân (Ffm) 10€; Cô Mỹ Hưng (Ffm) 5€; Cô Nguyễn Ngân (Ffm) 5€; Cô Kiều Liên (München) 10€; Cô Lại Thu (Berlin) 20€; Cô Đặng Tuyết Mai (Trier) 10€. Cộng 451€

3)- Danh sách ủng hộ trong Đêm văn Nghệ cứu trợ TPB:

Ngoài số tặng phẩm của quý vị hảo tâm BTC còn nhận được sự ủng hộ như sau: Chị Thông (bánh xu xê, bánh tiêu). Chị Nghĩa (bánh chuối). Gđ. anh Quan Hanau (một số bánh). Hội NVTN tại Frankfurt (bánh da lợn). Liên Hội NVTN tại Đức (bánh canh). Chị Phỷ (bánh lọt). Chị Rinh (chè), Chị Tôn Quang Bình (mì xào). Gđ. Nguyễn Sanh Sự (Thụy Sĩ) một ít bánh gai.

Hiện kim gồm Liên hội CSVSQVB Âu Châu (Nguyễn Vinh Giám 80€; Phạm Xuân Thiệp 40€; Trần Việt Huân 30€; Lương Thành Lập 30€; Đặng Văn Khanh 60€; Hồ Đố 30€; Cao Hữu Hiền 50€; Nguyễn Văn Trung 30€; Nguyễn Bạch Châu 50€; Ẩn danh (Essen) 30€; Ewa (Wuppertal) 20€; Nguyễn Thành Nam 30€; Nguyễn Sanh Sự 50€; Hoàng Tôn Long 70€; TTNDH Âu Châu 200€; Đặng Tuấn Khôi (25/2) 100€; Đặng Bích Phương (25/2) 100€; Hoàng Tuấn Kiệt (31/2) 50€; Hoàng Tuấn Khải (31/2) 50€; Đặng Thăng Tiến VN 150€; Hội Phụ Nữ 50€; Hội Cao Niên tại Frankfurt: 100€; Chi Hội Phật Tử tại Frankfurt & VPC 50€; Đinh Kim Tân (Đài Phát Thanh VNHN) 50€; Nguyễn Ngọc Căng (Bad Belheim) 20€; Trần Hoàng Giang (Marburg) 60€; Thái Gia Tuấn 20€; Trần Việt Chương (Mühlheim) 20€; Tín Nguyễn (Thụy Sĩ)

50€; Gđ. Dương Tường( Reutlingen) 50€; Gđ. Phay, Phương (Reutlingen) 70€; Đoàn Ánh Kim (Ffm) 20€; Lê T.T. Xuân (Ffm) 20€; Nguyễn Đức Chính (Offenbach) 50€; Thị Lan Müller (Offenbach) 10€; Nguyễn Louis (Aschaffenburg) 20€; Phan Sang (Rodgau) 5€; Nguyễn Văn Thìn (Mainz) 20€; Trần Khiêm Lễ (Alzey) 20€; Nguyễn Mẫn (Walldorf) 20€; Nguyễn Anh Dũng (Oberhausen) 20€; Nguyễn Thị Quang (Brückköbel) 20€; Nguyễn Minh Lan (Walldorf) 30€; Ấn danh (Ffm) 53€; Trần Hữu Đạt 15€; Trần Thị Mỹ Châu (Neu Anpach) 50€; Bà Chín 10€; Tạ Văn Khánh (Pháp) 50€; Lê Nhất Hiền (Egelbach) 50€; Ấn danh 20€; Võ Văn Thường (Ffm) 10€; Phạm Thị Đoàn 10€; Nguyễn Văn Quan (Hanau) 50€; Ông Thông 30€; Anh Lịch 10€; Sam Cương (Düsseldorf) 30€; Ông Tạ Nhuận (Ffm) 20€; Nguyễn Thành Tài (Gross Zimmern) 20€; Lưu Nhan 20€; Nguyễn Thành Công (Thụy Điển) 150€; Gđ Huỳnh Thanh Hà (Nettetal) 100€; Gđ. Huỳnh Hiền (Nürnberg) 50€; Gđ. Nguyễn Thái Nam (Nürnberg) 20€; Hà Văn Hải (Ffm) 40€; Châu Văn Phước (Willich) 20€; Vũ Xuân Dương (MG) 10€; Đặng Phú Hiệp (MG) 10€; Phạm Văn Lợi (MG) 10€; Nguyễn Thị Trí (Plochingen) 200€; Phạm Trường Long (Ffm) 10€; Nguyễn Thanh Nguyên 10€; Lê Ngọc Thuần (Hanau) 10€; Trần Lục 20€; anh Nhơn 30€; Nguyễn Văn Hải (Ash.) 20€; Ấn danh 10€; Nguyễn T. Trục (Immenstaad) 50€; Phạm Thị Kim Oanh (Rastatt) 40€; Nguyễn Duy Nương 50€; Cu Bắc 10€; Phan Hồng Chúc (Oberhausen) 30€; Hoàng Ngọc Tin (Frieberg) 50€; Hội NVTNCS vùng Saarland 100€; và số tiền ấn danh tổng cộng thu tất cả là = 3.543€

4)- Nhận sau ngày 01.11.08: Gđ Phạm Bích Thủy 200€; Nguyễn Thúy Hà 50€ (chuyển vào Konto); Bà Diệu Xuân Lê Thị Hương (Karlsruhe) 50€; Bà Huỳnh Thị Phương Chi (Karlsruhe) 50€.

Tiền quỹ hàng: 1.521€ + Quỹ nước ngọt: 507€ + Theo danh sách: 3.543€ - Tiền thu = 5.571€ trong ngày 1.11.2008.

Tổng cộng: (1+2+3+4) 275+451+250€+5.571€ = 6.647€.

Tiền chi: tiền chợ, mua đồ Tombola, tiền nước bia, tiền ban nhạc v.v... = 1.062€. Hiện kim còn lại trong đêm văn nghệ: 6.647 - 1.062 = 5.585€. Cộng chung số tiền đã đăng báo và trước ngày 1.11.08 là 1.260€ + 1.255€ = 8.100€.

Ban Điều Hành sẽ duyệt xét Hồ sơ và gửi về để làm quà Tết cho anh em TPB tại quê nhà trong thời gian tới. Vì vậy, chúng tôi xin kêu gọi lòng hảo tâm của toàn thể đồng hương hãy tiếp tay cứu giúp thêm cho anh em TPB. Quý vị có thể liên lạc với Hội Cứu Trợ TPB. QLVNCH, chúng tôi sẽ gửi Hồ sơ đến quý vị để tùy nghi giúp đỡ.

Thay mặt cho anh em Thương Phế Bình tại quê nhà, xin chân thành cảm ơn toàn thể quý đồng hương đã nhiệt tâm đóng góp vào quỹ cứu trợ trong mấy tháng vừa qua.

TM. Hội Cứu Trợ TPB.QLVNCH.

Nguyễn Thành Nam

Oranien Str. 19. 65185 WIESBADEN

Tel: 0611 – 3086788

### • Bảng Tường trình của Hội Bạn Của Thương Binh VNCH tại pháp

(Association d'Aide Aux Victimes de Guerre du Vietnam)

Địa chỉ : Chez Nguyễn Quang Hạnh

9 Allée Delacroix, 95500 Gonesse – France

Điện thoại : (33) 1 34 53 94 78

Điện thư : nanggo@wanadoo.fr

Trân trọng tường trình kết quả 19 năm (1989 - 2008) hoạt động từ thiện đến với quý vị Ân nhân và bà con đồng hương xa gần.

A . 36.201 đối tượng được Ân nhân giúp đỡ gồm:  
 - 18.872 Thương phế binh được giúp đỡ từ 50€ đến 100€.  
 - 426 phế binh được giúp xe lăn tay và tiền mặt 40€.  
 - 216 phế binh được giúp xe lắc tay và tiền mặt 40€.  
 - 1.353 phế binh được Ân nhân nhận hồ sơ giúp trực tiếp, từ 50€ đến 100€.  
 - 1.213 cô nhi quả phụ được giúp 50€.  
 - 9.253 Các cụ già neo đơn, trẻ em mồ côi, tật nguyền và nghèo khổ được tặng quà Tết (gồm quần áo, bánh, mứt, gạo đường, mì gói . v.v... Mỗi phần quà trị giá 15€.

- 3.516 trẻ em mồ côi, nghèo khổ được tặng dụng cụ học tập (bút, vở), mỗi phần trị giá 15€.  
 - 620 học bổng cấp 1, mỗi phần 50€.  
 - 465 học bổng cấp 2, mỗi phần 80€.  
 - 267 học bổng cấp 3, mỗi phần 100€.

B. Công việc tu sửa mộ tử sĩ tại Nghĩa trang Quân Đội Biên Hòa nằm trong chương trình Tri Ân Tử Sĩ:

- 1.300 ngôi mộ tử sĩ được dọn cỏ, đắp đất, dựng lại bia bị gãy đổ,  
 - 206 ngôi mộ tử sĩ được xây mới.

Kết quả đạt được là do lòng hảo tâm của quý Ân nhân và bà con đồng hương ở khắp các nơi ủng hộ.

Trước thềm năm mới Kỷ Sửu, Hội Bạn Của Thương Binh VNCH xin chân thành cảm tạ và kính chúc quý vị Lãnh Đạo Tinh Thần các Tôn Giáo, các Tổ Chức, Hội Đoàn, các Cơ Quan Truyền Thông, cùng quý Ân nhân một năm mới An Khang, hạnh phúc.

Trân trọng tường trình

### • Phương danh cúng dường trong Lễ Hoàn Nguyễn, An Vị Phật và Đại Lễ Vu Lan 2552:



HT. Viện Chủ Chùa Khánh Anh (Paris Pháp) 1000€. HT. Viện Chủ Chùa Thiên Minh (Lyon Pháp) 1000€. HT. Phương Trưởng Chùa Khuông Việt (Oslo Na uy) 1000€. HT. Phương Trưởng Chùa Viên Giác (Hannover) 1500€. HT. Chùa Việt Nam (Nhật Bản) 300 USD. TT. Viện Chủ Chùa Khuông Việt (Paris Pháp) 500€. Ni Sư Carona Chùa PG Tây Tạng (Hamburg) 500€. ĐĐ. Viên Giác Trụ Trì Chùa Đôn Hậu (Na uy) 500€. Sư Cô Ấn Danh 1000€. Chùa Tâm Giác (München) 500USD. Ni Sư Hạnh Tâm (Việt Nam) 100USD. Sư Diệu Quả (Việt Nam) 100USD. Sư Cô Chúc Hương (Việt Nam) 100USD. Sư Diệu Nghi (Việt Nam) 100€. ĐĐ. Viên Tịnh Chùa Tam Bảo (Na uy) 1000€. PT Architekt Ronald (Hamburg) 5000€. PT Văn Thị Long (Việt Nam) 100USD. PT Hà 10€. PT Thiên Thể (Stuttgart) 100€. PT Tống Thị Anh Tuấn (Hamburg) 10€. Cô Hạnh Mẫn (Việt Nam) 50€. Huỳnh Phạm Lưu Vũ (Hamburg) 20€. PT Diệu Hà 10€. PT Diệu Lý 20€. PT Vương Chấn Đông 180€ (Đồ chay). PT Trần Tấn Quốc (Việt Nam) 20€. PT Trung & Cú 25€. PT Nguyễn Thủy Trùng 10€. PT Bùi Văn Hưng & H ai 20€. PT Nguyễn Phước Sơn (Wedel) 20€. PT Ấn Danh 10€. PT Daniel Wang 20€. PT Nguyệt Lê-Laudel 20€. PT Diệu Châu, Tuyết Hạnh, N. Khiết (Hamburg) 100€. PT Trần Văn Hoàng 5€. PT Nguyễn Minh Thiện 50€. PT Lưu Thị Hồ Lan 10€. PT Thiên Giới, D Khánh, T Bách 30€. PT Phạm Botke 5€. PT Lê (Hamburg) 20€. PT Diệu Châu (Hamburg) 10€. PT Lê (Hamburg) 50€. PT Đinh Quý Liên (Hamburg) 50€. PT Phạm Thị Quy (Hamburg) 20€. PT Tu Dung Ve (Hamburg) 30€. PT Nguyễn Kim Yến (Farmen) 20€. PT Tống Ngọc Thảo (Hamburg) 50€. PT Ngô Thị Thanh Nga (Hamburg) 10€. Quang Diệp Hue Ha 10€. PT Nguyễn Hữu Tài (Hamburg) 40€. PT Nguyễn Thị Thanh Hương (Hamburg) 10€. Nhóm PT Ấn Danh 182€. PT Max, Billy Griem (Hamburg) 10€. PT Gia Minh & Gia Linh (Hamburg) 10€. PT Lâm Thuận Hi 50€. PT Lê Văn Trường (Karlsruhe) 50€. PT Nguyễn Thị Tiên (Hannover) 50€. Nhóm PT Chùa Thiên Việt (Ba Lan) 1500€. PT Thiện Dung, Thiện Hội (Wilhemshafen) 50€. PT Đặng Đình Lương (Aschaffenburg) 20€. PT Nguyễn Thị Diệp (Darmstadt) 20€. PT Thu Văn & Công Danh 20€. PT Quách Thị Kim Trọng (Lübeck) 20€. PT Bùi Minh Khanh (Neu Wulmstorf) 40€. PT Minh Thiện (Hannover) 200€. PT Nguyễn Văn Chú 20€. Lê Thị Hồ (Hạt-Viet Nam) 50€. PT Phạm Thị Quy (Neu Wulmstorf) 10€. PT Nguyễn Minh Thuận (Neu Wulmstorf) 10€. PT Ấn Danh 10€. PT Dương Nguyệt Nga (Hamburg) 10€. PT Nguyễn (München) 20€. PT Ngô Thị Thắng (Frankfurt) 30€. PT Quách Anh Trí (Hamburg) 10€. PT Huy Trần Quốc (Rostock) 20€. PT Trương Kim Ngọc (Landstuhl) 10€. PT Lê Sương Cao (Ronnenburg) 20€. PT Li Thủy Phương (Pforzheim) 20€. PT Trần Thị Hiền (Köln) 20€. PT Nguyễn Thị Tường Nhân (Nürnberg) 30€. PT Hoàng Huệ Trang (Hamburg) 20€.

PT Trương Thị Bích Thoa (Hamburg) 20€. PT Hi Bibo (Bad Segeberg) 10€. PT Nguyễn Quốc Do (Schwerin) 20€. PT Hoàng Văn Che (Đan Mạch) 100USD. PT Lưu Thị Hồ Lan (Tönning) 12€. PT Trần Kế Đạt (Berlin) 20€. PT Nguyễn Thị Thúy (Wiesbaden) 50€. TKN. Thích Nữ Diệu Phước (Đan Mạch) 200€. PT Dương Phạm Thị (Mannheim) 200€. PT Diệu Bình (Berlin) 30€. PT Chiêu Hoàng (Krefeld) 50€. PT PQ & DT 100€. PT Nguyễn Thị Minh (Hannover) 10€. PT Nguyễn Thị Nhân (Hamburg) 50€. PT Dương Văn Thanh (Hamburg) 10€. PT Long Quách (Hamburg) 20€. PT Chơn Thành Đức (Hamburg) 10€. PT Diệu Hiền (Hannover) 20€. PT Valentina Herrmann 20€. PT Phạm Thị Hồng (Hamburg) 10€. PT Diệu Hà (Hamburg) 10€. PT Nguyễn Công Hùng & Anh Tuyết 10€. PT Ân Danh 20€. PT Nguyễn Thị Đức (Ingolstadt) 100€. PT Nguyễn Hữu Hiệp & Giang (Hamburg) 20€. PT Huỳnh Vini (Winsen) 20€. PT Tu Vu Ngan (Lüneburg) 50€. PT Huỳnh Tu Nghĩa (Lüneburg) 10€. PT Trần Thanh Liên (Münster) 10€. PT Ngọc Huệ (Lüneburg) 20€. PT Huỳnh Thanh Lam (Lüneburg) 10€. PT Lam An (Hamburg) 20€. PT Diệu Hà & Diệu Châu (Hamburg) 10€. PT Huỳnh Sao Hoa (Göttingen) 20€. PT Võ Trúc Hiền & Thủy Nga (Hamburg) 50€. PT Đinh Khanh & Ngân Khanh (Berlin) 50€. PT Hùng & Nhã (Hamburg) 20€. PT Bùi Văn Hưng, Hào, Ngọc, Chi (Hamburg) 30€. PT Lâm Yến Ni (Hamburg) 10€. PT Lâm Hớn & Thục Anh (Hamburg) 20€. PT Tuyết & Khôi (Hamburg) 50€. PT Nguyễn Thị Hào 20€. PT Phạm Văn Đạm & Bích Nga (Pinneberg) 20€. PT Nguyễn Minh Thuận (Neu Wulmstorf) 20€. PT Vương Phạm Đường (Hamburg) 50€. PT Phạm Ngọc Quỳnh Hương (Hamburg) 20€. PT Lý Ba Lạc (Hamburg) 20€. PT Trịnh Mỹ Hương 10€. PT Phạm Thị Quy (Neu Wulmstorf) 30€. PT Phạm Đỗ Lương & GD (Ba Lan) 50€. PT Ân Danh 50€. PT Diệu Hằng & Quảng Đức 20€. PT Kha 10€. PT Wrage Vũ, Nhi, Huyền, Minh (Pinneberg) 10€. PT Phù 30€. PT Ân Danh 10€. PT Ngô Thành Nghĩa & GD (Neu Wulmstorf) 20€. PT Lâm An (Hamburg) 20€. PT Giang & GD, Tu Dung De (Hamburg) 50€. PT Lữ Quốc Thọ (Hamburg) 10€. PT Nguyễn Thị Xuân Trí (Hamburg) 50€. PT Nguyễn Trần 10€. PT Đặng Đình Lương & GD (Hamburg) 20€. PT Nguyễn Thị Bích Hoa (Hamburg) 25€. PT Võ Văn Trung (Hamburg) 50€. PT Friedrichs Torsten & GD (Wentorf) 10€. PT Trịnh B Lan Siegmund & GD (Warthausen) 20€. PT Phan Ngọc Lâm & Lê Thị Đan (Hamburg) 50€. PT Lê Bảo Yên (Hamburg) 200€. PT Trần Thị Hoàng Oanh (Hamburg) 20€. PT Lê (Hamburg) 20€. PT Nguyễn Văn Tài 10€. PT Võ Văn Sơn 10€. PT Văn Ngọc Xứng 10€. PT Phạm Quang Vũ & Phương Anh (Hamburg) 50€. PT Thái Ngọc Oanh & Ong Vinh Sơn (Hamburg) 30€. PT Ân Danh 10€. PT Bảo & Anh 20€. PT Phạm Ngọc Kính & Hồng Nga (Hamburg) 20€. PT Đặng Thị Thương (Thụy Điển) 20€. PT Phùng Vi Cường (Münster) 20€. PT Âu Chí (Việt Nam) 20€. PT Nguyễn Huy Hoàng & GD 10€. PT Lê Văn Chính & GD (Hamburg) 20€. PT Vạn Huy, Chi Vinh, My Dung 10€. PT Phan Ngọc Lâm (Hamburg) 10€. PT Trương Thị Truyền (Thụy Điển) 20€. PT Cao Thăng An 30€. PT Lê Thị Lan 20€. PT Diệu Hương (Hamburg) 10€. PT Giác Lương 20€. PT Phạm Văn Sầu & GD (Bargsteheide) 20€. PT Nguyễn Trí Chiêu & GD 20€. PT Mai Xuân Dũng & Nguyễn Thị Hiền (Pinneberg) 20€. PT Phùng Anh (Hamburg) 20€. PT Lê Thị Kim Mai 20€. PT Kham Phieu Rattanavong & Chi Soan (Kiel) 50€. PT Thị Ngón (Hamburg) 10€. PT Quảng Hiền (Hamburg) 50€. PT Huỳnh Văn Ninh (Hamburg) 50€. PT Phan Nam (Thụy Điển) 20Krone. Phái Đoàn PT Thụy Điển 200€ +8600 Krone, PT Phạm Thị Hòa 20 €. PT Thiện Bảo 20€. PT Yvonne 5€. PT Nguyễn Bá Mỹ (Aschaffenburg) 30€. PT Hồng Ngọc Phương (Aschaffenburg) 20€. PT Nguyễn Văn Phương (Ba Lan) 50€. PT Chơn Thành Đức (Hamburg) 50€. PT Minh Nguyệt 20€. PT Lâm Nguyên Lái & Trần Thị Cúc (Chicago) 100USD. PT Hoàng Thị Ngao, IN Lành 50€. PT Hoàng Châu Long & Herms Schnibben (Lippstadt) 20€. PT Nguyễn Thị Yến (Thụy Điển) 50€. PT Lưu Hạnh Dung (Karlsruhe) 100€. PT Nguyễn Trần Thị Hoài Nghĩa 30€. PT Nguyễn Thị Kim Ngân (Lippstadt) 50€. PT Tâm Bích & GD 20€. PT Hoàng Thị Hồng Liên 20€. PT Phạm Văn Hồng 20€. PT Thiện Bảo & Thiện Tiến (Berlin) 100€. PT Diệu Hiền 20€. PT Viên Tuyết (Hannover) 50€. PT Thị Thiện & GD (Tostedt) 100€. PT Trịnh Ngọc Cầm 50€. PT Trần Chí Phương 50€. PT Lê Việt Thắng (Münster) 20€. PT Trương Thị Hằng (Münster) 50€. PT Vũ Thị Ngọc Ánh 30€. PT Trần Nhân Hoa (Münster) 25€. PT Giang Hà & Dương Tuấn 50€. PT Giang Tinh Thala 20€. PT Mave Struve 5€. PT Đồng Đạt & Diệu Chân (Hamburg) 20€. PT Nguyễn T T Thủy & Phúc (Hamburg) 20€. PT Nguyễn Thành Phúc & Diệu Cao (Hamburg) 50€. GDPT Chánh Giác & CHPT Bremen 200€. PT Lâm Chí Trung (Münster) 30€. PT Hàn Xuân Lan (Münster) 30€. PT Bùi Mạnh Hùng (Hamburg) 500€. PT Trương Vĩnh Khương 50€. PT Giang Phụng Cường (Hamburg) 50€. PT Lê Thị Hoàng Dung 10€. PT Dương Hoàng Oanh 20€. PT Vương Tinh Huệ (Hamburg) 50€. PT Lê Văn Thiệt (Hamburg) 20€. PT & Đồng Hương Münster, VPC 500€. PT Trần Ngọc Liên 50€. PT Nguyễn Thị Nguyệt 50€. PT Dương Thị Bích Ngọc 50€. PT Vương Vũ Thị Thu Thảo (Hamburg) 5€. PT Lê Thị Ngọc Tuyết 10€. Ban Cao Niên Hội Người Việt Hamburg 100€. PT Nguyễn Ngọc Đường (Hamburg) 20€. PT Trần Lê Thiela 20€. PT Davil 5€. PT Đặng Ngọc Lan 10€. PT Nguyễn Ngọc Quỳnh 5€. PT Mai Tuy (Hamburg) 20€. PT Huỳnh Thị Hạnh 20€. PT Nguyễn Huỳnh Long 5€. PT Đinh Ngọc Kiệt (Hamburg) 20€. PT Felix Tuấn (Hàng Đào VN) 20€. PT Bảo Hiền (Hàng Đào VN) 10€. PT Đana (Hàng Đào VN) 10€. PT Đặng Hữu Hào & GD (Hamburg) 100€. Phái Đoàn PT Chùa Việt Việt (Ba Lan) 1500€, PT Thiện Như (Nürnberg) 100€. PT Thiện Ý, Thanh Loan, Phạm T Ung (Düsseldorf) 80€. PT Thiện Như 20€. PT Nguyệt Petersen (Kiel) 50€. PT Thị Phan (Kiel) 100€. PT Lê Hồ Kim 20€. PT Thiện Vũ 50€. PT Trần Minh Tước & GD (Lippstadt) 50€. PT Nguyễn Thị Ngao (Aschaffenburg) 50€. PT Võ Thị Tuyết Hằng 20€. PT Đặng Lan 20€. PT Ân Danh (Münster) 50€. PT Tâm Lệ (Pháp) 100€. PT Điền

(Pháp) 50€. PT Thiện Hội &GD (Wilhemshafen) 50€. PT Thiện Mỹ, Thiện Sanh, Đông Lê (Berlin) 50€. PT Nguyệt Lê-Laudel (Hamburg) 20€. PT Đinh Tiến Thương (Hamburg) 20€. PT Trần Thị Hồng (Hamburg) 50€. PT Phan Thị Nhung 20€. PT Từ Tuấn Việt (Hamburg) 200€. PT Trần Ngọc Trí (Göttingen) 50€. PT Nguyễn Văn Kiêm 50€. PT Phan Mỹ Liên 20€. PT LA Chấn Quan (Hamburg) 300€. PT Kevin 20€. PT Richard 10€. PT Peter Pick (Hamburg) 50€. PT Huỳnh Thị Hiền 10€. PT Nguyễn Trí Thông 10€. PT Phương Anh & Hà 15€. PT Thiên Vinh 10€. PT Đồng Đô 20€. PT Nguyễn Bích Thủy 10€. PT Đồng Hương 10€. PT Đồng Tú 50€. PT Diệu Nga 20€. PT Trần Minh Thu Thảo 10€. PT Trần Minh Hiếu 10€. PT Phan Văn Tuấn (Hamburg) 20€. PT Trần Thị Ngọc Dung 25€. PT Lê Xiêu (Hamburg) 5€. PT Phùng Hương (Hamburg) 5€. PT Cao Thị Thanh Tuyết 10€. PT Diệu Yên 20€. PT Đặng Thị Xuân 10€. PT Mỹ Duyên (Hamburg) 20€. PT Tiêu Quốc Dân (Hamburg) 10€. PT Lương Thị Thắm (Hamburg) 10€. PT Lương Thị Thúy 10€. PT Nguyễn Thị Vân (Hamburg) 100€. PT Nguyễn Kim Thủy 20€. PT Nguyễn Thị Mỹ Hương 20€. PT Lê Mỹ Phương 10€. PT Nguyễn Thị Vân (Berlin) 20€. PT Vũ Thị Hoa (Berlin) 20€. PT Hồ Thị Trâm 40€. PT Lê Anh Liem 10€. PT Trần Thị Toàn 10€. PT Nhứt Đạo (Hamburg) 50€. PT Chùa Phổ Đà (Berlin) 210€. PT Nguyễn Xuân Nhi (Berlin) 20€. PT Nguyễn Anh Khang & Khánh Hạ (Lübeck) 50€. PT Đỗ Thị Mai Hạnh & GD (Neu Wulmstorf) 30€. PT Nguyễn Thị Hằng (Koblenz) 20€. PT Huỳnh Kiệt Ngọc (Lüneburg) 100€. PT Quảng Đạo & Diệu Hoàng (Frankfurt) 50€. PT Ngọc & Nghiê 50USD, PT Mỹ Dung 20USD. PT Lư Láng 20€. PT Trinh Thu Yên 20€. PT Nguyễn Jenny Đan Lê 20€. PT Phạm Văn Đạt 10€. PT Huỳnh Ngọc Đức 50€. PT Tăng Thị Tạo 20€. PT Thiện Tâm (Hamburg) 30€. PT Nhuận Lương 20€. PT Đoàn Đắc Luân (Feldschmied) 50€. PT Thiên Lý (Duisburg) 20€. PT Đặng Kim Thoa 100€. PT Dương Hồng Phương 20€. PT Lê Hồng Hà 20€. PT Lê Thị Thu Trang 20€. PT Nguyễn Thị Mai Hương 10€. PT Nhuận Điền 20€. PT Hồ Thị Thu Hà (Münster) 50€. PT Nguyễn Thị Hà (Norderstedt) 50€. PT Lâm Chí Bình (Lüneburg) 100€. PT Nguyễn Thị Xuân Trí (Hamburg) 50€. PT Huỳnh Văn Hiệp (Hamburg) 20€. PT Diệu Anh & Gabi (Hamburg) 50€. PT Hoàng Khuê Trang & Trần T Hiền (Wuppertal) 40€. PT Văn Tuấn 100€. PT Lâm Thị Kim Thanh 10€. PT Bùi Thu Lý (Achim) 10€. PT Bùi Thu Thủy (Rostock) 10€. PT Trương Thị Khéo & Lâm Xong Hào 20€. PT Nguyễn Hoàng Chiến 20€. PT Quảng Ngô & Diệu Hiền (Hannover) 30€. PT Vũ Thị Ngọc Ánh 20€. PT Vương Vũ Thị Thu Thảo 5€. PT Dương Thị Bích Ngọc 10€. PT Trương Mỹ Mỹ 10€. PT Đồng Hải 50€. PT Lê Văn Nho 20€. PT Trần Việt Nam 20€. PT Diệu Thường (Hamburg) 20€. PT Nguyệt Lê-Laudel (Hamburg) 10€. PT Huỳnh Thị Hiền 10€. PT Nguyễn Trí Thông 10€. PT Phạm Xuân Mừng 50€. PT Thiện Giới 10€. PT Thiện Lý 10€. PT Huỳnh Mỹ Liên 50€. PT Trần Lê Thăng 50€. PT Quảng Thiên 10€. PT Diệu Liên 20€. PT Trần Thị Tâm 20€. PT Phạm Thị Hằng 20€. PT Diệu Lan 10€. PT Vũ Thị Hoa 10€. PT Trần Thị Lê Hiền 20€. PT Ngọc Nghiê 20€. PT Lư Láng (Hamburg) 10€. PT Giang Tú Quyên 10€. PT Vũ Thị Lợi 10€. PT Trần Thị Thanh Nhân 20€. PT Đoàn Đắc Luân 20€. PT Diệu Anh 20€. PT Trần Thị Lê Hiền (Ba Lan) 30€. PT Nguyễn Thị Trường 20€. PT Quảng Hòa 10€. PT Nguyễn Thị Hằng & Martin 20€. PT Lâm Chí Bình 10€. PT Trần Thị Bích Nga 20€. PT Lư Vinh Ngọc 10€. PT Lư Láng 10€. PT Kỳ Hiệu Cường & GD (Münster) 50€. PT Trần Ngọc Liên 20€. PT Nguyễn Thị Nguyệt 20€. PT Vũ Thị Lợi 20€. PT Trần Thị Loan 10€. PT Nguyễn Đức Tâm 10€. PT Nhuận Lương 10€. PT Lê Thị Bé 20€. PT Trần Thị Thúy Nga 10€. PT Thiện Ý 20€. PT Dương Hồng Phương 20€. PT Ôn Sau Hoa 10€. PT Trần Thị Mai 10€. PT Diệu Hiền 30€. PT Thiện Thanh 10€. PT Diệu Minh 20€. PT Nguyễn Thị Minh 10€. PT Phạm Văn Hồng (Hamburg) 20€. PT Liễu Mỹ Lộc (Hamburg) 20€. PT Tống Thị Thảo 50€. PT Nguyễn Đức Trí 20€.

### - Cúng dường Trai Tăng

PT Trương Thị Mai 50€. PT Nguyễn Ellen 50€. PT Lưu Thanh Đức 20€. PT Diệu Khánh 100€. PT Phạm Thị Anh Đào 30€. PT Thiện Lý 10€. PT Quảng Thiện 20€. PT Tâm Bích 20€. PT Huỳnh Trần & Nhân Hoa 30€. PT An Thuận (Hamburg) 50€. PT Quốc Dinh 10€. PT Anh Tuấn 20€. PT Huệ Hà 15€. PT Thiện Ngón (Hamburg) 20€. PT Phù Vân & Diệu Thiện (Hamburg) 50€. Lê Thị Tư 20€. PT Đỗ Ngọc Hương (Hamburg) 20€. PT Thanh Thắng (Hamburg) 100€. PT Đồng Đạt & Diệu Trần 100USD. PT Hằng Hỷ 50€. PT Lâm Chí Trung (Münster) 20€. PT Hàn Xuân Lan (Münster) 20€. PT Chơn Thành Đức (Hamburg) 50€. PT Diệu Minh (Berlin) 30€. PT Anh Thượng 20€. PT Diệu Chân (Hamburg) 20€. PT Ngô Thanh Thanh 10€. PT Thiện Vũ 100€. PT Nguyệt Lê-Laudel 20€. PT Lê Mỹ Anh 20€. PT Công Ngọc (Münster) 10€. PT Nguyễn Thị Khánh Hạ (Lübeck) 20€. PT Ngọc Huệ (Lüneburg) 20€. PT Tôn Trinh (Lüneburg) 40€. PT Lý Chánh Din & GD 50€. PT Phương Nguyễn 5€. PT Diệu Anh 20€. PT Nguyễn Thu (Aurich) 50€. PT Giác Nhã (Pforzheim) 100€. PT Trinh Thị Yến (Hamburg) 50€. PT Trần Kiến Bình (Nordhorn) 800€. PT Võ Thị Nga (Mỹ Quốc) 500USD. PT Diệu Hạnh (Ingolstadt) 100€. PT Nguyễn Thị Cúc (Köln) 200€. PT Võ Thị Mộng Hoa (Frankfurt) 20€. PT Minh Ngọc & GD (Hamburg) 800€. PT Diệu Trần (Hamburg) 50€. PT Nguyễn Thị Diệp (Hamburg) 20€. PT Chiêu Hoàng (Krefeld) 50€. PT Diệu Từ (Đan Mạch) 50€. PT Quảng Trang (Mannheim) 200€. PT Thiện Ý (Hannover) 50€. PT Hi Bibo (Bad Segeberg) 30€. PT Chế Quang Tấn (Nauy) 50€. PT Diệu Mỹ (Hamburg) 72€. Ni Sư Diệu Quả (Việt Nam) 100€. Chi Hội PT Aschaffenburg 1265€. PT Lê Nhất Hiền (Maintal) 200€. PT Đào Quỳnh Hoa (Schönaich) 100€. PT Gruber Lệ Chi 200€. PT Thị Thúy Nguyễn (Wiesbaden) 30€. PT Thị Mỹ Hiền Lê (Hamburg) 30€. PT Ngô Vi Hùng 20€. PT Thị Bích Lan Nguyễn 20€. PT Đoàn Đắc Luân 30€. PT Văn Nam Trần 15€. PT Thúy Phương Ly 30€. PT Kiến Hà (Ba Lan) 200€.-





# Hộp thư Viên Giác

# Thông Báo Lịch Kỷ Sửu năm 2009

Trong thời gian qua Viên Giác nhận được những thư từ, tin tức, tài liệu, bài vở, kinh sách, báo chí của các Tổ Chức, Hội Đoàn, Tôn Giáo và các Văn Thi Hữu khắp nơi gửi đến.

### • Thư tín:

**Hoa Kỳ:** Hòa Thượng Thích Trí Chơn. Hoàng Ngọc Liên. Trần Văn. Nguyễn Phan Ngọc An. Trần Trọng Khoái. Trần Trung Đạo. Trần Ngân Tiêu. Tuệ Nga. Ngô Quốc Phong. Lê Bích Sơn. Quỳnh My. Tràm Cà Mau. Phùng Hữu Tân. Thanh Thanh. Phương Nam Phạm Thu Lý. Lưu Hồng Phúc. Phương Triều. Liễu Pháp Tôn Thất Đào.

**Canada:** Thích Chân Tuệ. Nguyễn Thượng Chánh. Lê Huy Hà. Ý Nga.

**Pháp:** Hoàng Phong. Tiểu Tử Võ Hoài Nam. Cư sĩ Đông Phương Mai Lý Cang. Hàn Lâm Nguyễn Phú Thứ.

**Đức:** Hoàng Thị Doãn. Hoa Lan. Trần Thị Hương Cau. Thi Thị Hồng Ngọc. Võ Thị Trúc Giang. Nguyễn Song Anh. Dr. Dương Anh Dũng. Dr. Bùi Hạnh Nghi. Nguyễn Chí Trung. Nguyễn Quý Đại. Vũ Nam. Phan Hưng Nhơn. Ngô Văn Phát. Đan Hà. Tôn Thất Hứa. Phan Ngọc Minh. Lê Ngọc Châu. Thiện Lâm Phạm Văn Mộc. Trục Quang Nguyễn Văn Hưng. Thiện Căn Phạm Hồng Sáu & Hồng Nhiên. Từ Hùng. Nhựt Trọng. SH Hà Đâu Đồng. Đỗ Văn Thông. Nguyễn Hùng.

**Bỉ:** Phương Hà.

**Thụy Sĩ:** Trần Thị Nhật Hưng. Lưu An. Nguyễn Hoàng Bảo Việt.

**Ý Đại Lợi:** Huỳnh Ngọc Nga & Nguyễn Thanh Ngọc.

### • Kinh Sách & Báo Chí

**Đức:** Sinh Hoạt Cộng Đồng số 230 & 231. Dân Chúa Âu Châu số 312 & 313. Buddhismus Aktuell 4/2008. Wissen & Wandel 11-12/2008. D+C & E+Z Nr. 10-11/2008. Profiler 10/2008. Diễn Đàn Việt Nam số 198 & 199. Dân Văn số 118.

**Pháp:** Bản Tin Khánh Anh 10/2008. Nhịp Cầu số 167. Định Hướng số 53.

**Bỉ:** Vietnam Nostalgia – Vũ Ký.

**Hoa Kỳ:** Chan Magazine Autumn 2008. Bồ Đề Hải số 73 Winter 2008. Thế Giới Ngày Nay số 203.

**Canada:** Phẩm Phổ Hiền Hạnh Nguyện (kinh Hoa Nghiêm) Thích Trí Tịnh dịch. Các Kinh Chú Quán Thế Âm Bồ Tát - Việt dịch: Thích Viên Đức & Thích Thiên Tâm. Tiểu Bộ Kinh Tiên thân Đức Phật - Thiện Nhựt Huỳnh Hữu Hồng.

**Đài Loan:** Linh Sơn số 308. Chien Fo Shan Magazine Nr. 229 & 230.

Vì lý do kỹ thuật trong Viên Giác số 167 phát hành tháng 10 năm 2008 trong bài "Nguy cơ do điện tử" của tác giả Phan Hưng Nhơn có một vài lỗi chúng tôi xin đính chính như sau :

- Đầu đề : "Nguy cơ do điện tử" sửa lại "**NGUY CƠ DO ĐIỆN TỬ**"
- Cột thứ 2 trang 54 dòng thứ 4 "chất DANN" sửa lại "**chất ADN**"

Xin thành thật cáo lỗi cùng Tác giả và quý Độc giả.

- Báo Viên Giác

**T**rân trọng thông báo đến quý Phật Tử & Đạo Hữu giá phát hành Lịch Tử Vi & Lịch Treo Tường năm Kỷ Sửu (2009) như sau:

	Lịch Tử Vi	Treo Tường
tại Chùa Viên Giác	16€	10€
gửi trong nước Đức	17€	15€
gửi ngoài nước Đức	19€	15€

Đề nghị quý vị nên gửi tiền về Chùa bằng ngân phiếu (Check) hoặc tiền mặt gói kỹ bỏ trong bao thư hoặc chuyển vào Konto như sau:

#### 1. Trong nước Đức :

**Congr.d.Verein Vietn.Buddh.Kirche**  
**Konto Nr. 109594-307. BLZ 250 100 30**  
**Postbank Hannover**

#### 2. Ngoài nước Đức :

**Congr.d.Verein Vietn.Buddh.Kirche**  
**IBAN DE 15 2501 0030 0109 5943 07**  
**BIC PBNKDEFF**  
**Postbank Hannover**

Trong thư hoặc trên phiếu chuyển tiền xin ghi rõ loại lịch và số lượng để khỏi bị nhầm lẫn và địa chỉ rõ ràng để gửi lịch. Khi nhận được tiền Chùa sẽ gửi lịch ngay đến quý vị. Kính mong quý Đạo Hữu & Phật Tử xa gần ủng hộ.

#### Không nhận gửi Nachnahme

(Chuyển hóa giao ngân) vì tiền cước quá đắt.

## THÔNG BÁO

### v/v Xin Giấy Chứng Nhận Khai Thuế

Trân trọng thông báo đến quý Đạo Hữu và quý Phật Tử việc như sau:

Từ trước đến nay tất cả mọi sự cúng dường, định kỳ hoặc những lễ lạc khác cho Chùa Viên Giác, quý vị đều có thể lấy Giấy Chứng Nhận (bằng tiếng Đức) để cuối năm khai khấu trừ thuế với Chính Phủ.

Quý vị nào cần Giấy Chứng Nhận xin liên lạc về Chùa bằng thư hoặc bằng điện thoại, chúng tôi sẽ gửi Giấy Chứng Nhận đến quý vị.

**Xin Lưu ý:** Để tiện việc làm sổ sách báo cáo với Bộ Tài Chánh, Chùa sẽ cấp Giấy Chứng Nhận của năm trước cho đến cuối tháng 4 năm sau là không còn cấp cho năm trước được nữa.

**Thí dụ:** Giấy Chứng Nhận của năm 2008 được cấp cho đến cuối tháng 4 năm 2009 là chấm dứt cho năm 2008.

Vậy xin thông báo đến quý ĐH và PT lưu ý.





# Phân Ưu Cáo Phó Cảm Tạ

## CẢM TẠ & TRI ÂN

Gia đình chúng con / chúng tôi xin chân thành cảm tạ và tri ân:

- Hòa Thượng Thích Kiến Tánh,
- Đại Đức Thích Hạnh Định, Đại Đức Thích Hạnh Nhẫn và quý Chư Tôn Đức chùa Viên Giác,
- Chi Hội Phật Tử VNTN Göttingen & các Đạo Hữu,
- Các Hội Đoàn Người Việt tại Germany,
- Gđ. Cô Tư Liễu Thị Tư,
- Gđ. Chú Tám Liêu Quang Lộc,
- Gđ. Cô Út Liễu Thị Thà,
- Quý Đồng Hương, Thân bằng, Quyến thuộc, Bạn hữu xa gần đã tụng kinh cầu siêu, gửi thiệp, vòng hoa, điện thư chia buồn và nhất là đã dành nhiều thì giờ quý báu đến đưa tang lễ của: Con, Vợ, Mẹ, Chị và Em của chúng con / chúng tôi là:

**NGUYỄN THỊ HOÀNG HOA**  
Nhũ danh **LIÊU THỊ HOÀNG HOA**  
Sanh ngày **20.03.1955**  
Từ trần ngày **15.11.2008**  
(nhằm ngày **18.10 năm Mậu Tý**)  
Hưởng dương **54 tuổi**

Trong lúc tang gia bối rối, không tránh khỏi nhiều điều sơ sót, kính mong quý vị niệm tình tha thứ.

### Tang gia đồng kính bái

- Mẹ: Bà Quả Phụ Liễu Mảnh, Nhũ danh Nguyễn Thị Nhi
- Chồng: Nguyễn Thanh Tâm
- Trưởng Nam: Nguyễn Ngọc Johannes
- Thứ Nam: Nguyễn Andreas
- Anh: Liêu Vĩnh Thuận
- Em: Liêu Thị Hoàng Vân  
Liêu Thị Hoàng Anh  
Liêu Vĩnh Đạt

## PHÂN ƯU

Được tin thân phụ của anh Trương Vững là:

**Bác TRƯƠNG VĂN THẠCH**  
Sinh ngày **18.09.1920**  
Tạ thế ngày **14 tháng 10 năm Mậu Tý,**  
nhằm ngày **11.11.2008 tại Landshut.**  
Thượng thọ **88 tuổi.**

Chúng tôi thành thật chia buồn cùng gia đình anh Trương Vững và tang quyến. Xin thành kính cầu nguyện cho Hương Linh của Bác sớm được an nghỉ ở chốn vĩnh hằng.

\* Gia đình Huỳnh Quốc-Minh ở Hamburg

## CÁO PHÓ & CẢM TẠ

Gia đình chúng con / chúng tôi đau buồn báo tin cùng thân bằng quyến thuộc và bạn bè thân hữu gần xa: Bà Cố Nội, Bà Nội, Bà Ngoại, Mẹ và Nhạc mẫu của chúng con / chúng tôi là:

### **Cụ bà Quả phụ Nguyễn Chí Sáng** nhũ danh **CAO THỊ SÂM**

Pháp danh: Diệu Hải

Sinh năm 1916 Bính Thìn tại Lâm Thao, Phú Thọ Hà Nội đã mệnh chung tại Tübingen, CHLB Đức ngày 06.10.2008 nhằm ngày 08 tháng 09 năm Mậu Tý.  
Thượng thọ 93 tuổi.

Tang lễ được cử hành theo nghi lễ Phật Giáo lúc 15 giờ ngày Chủ Nhật, 12.10.2008 tại Bestattungsinstitut Rilling & Partner, Handwerkerpark 5, 72070 Tübingen.

### **Đồng thời chúng con/ chúng tôi xin chân thành cảm tạ và tri ân:**

- Hòa Thượng Thích Minh Tuyền, chùa Việt Nam Tokyo và các Phật Tử Việt Nam tại Tokyo Nhật Bản
- Hòa Thượng Thích Như Điển và Chư Tôn Đức Tăng Ni chùa Viên Giác và phái đoàn hành hương
- Hòa Thượng Thích Kiến Tánh, chùa Viên Giác Hannover
- Sư Bà Diệu Tâm cùng quý Sư Cô Chùa Bảo Quang Hamburg.
- Thượng Tọa Thích Đồng Văn và các Phật Tử Chùa Tâm Giác München và vùng phụ cận.
- Đại Đức Thích Hạnh Giới, Trụ Trì chùa Viên Giác Hannover
- Đại Đức Thích Hạnh Vân
- Chư Tôn Đức Tăng Ni chùa Viên Giác, Hannover.
- Chi Hội PTVNTN Reutlingen & VPC
- Chi Hội PTVNTN München & VPC
- Nhóm Sinh Hoạt Thiền Hamburg
- Cùng tất cả quý thân bằng quyến thuộc xa gần đã điện thoại, đăng báo, tụng kinh cầu siêu, thắp hương cầu nguyện cũng như tiễn đưa Hương Linh đến nơi an nghỉ cuối cùng.

Trong lúc tang gia bối rối, không sao tránh khỏi những điều sơ sót, kính mong chư Tôn Đức và quý vị niệm tình tha thứ.

### **Tang gia đồng bái tạ**

Con: -Nguyễn Chí Quang, vợ Liễu Thị Thu Loan, CHLB Đức. -Nguyễn Chí Trung, vợ Nguyễn Thị Kim Chung, CHLB Đức. -Nguyễn Chí Thành, vợ Regina Leuchtweis, CHLB Đức. -Nguyễn Thị Đức, CHLB Đức. -Nguyễn Chí Hải, vợ Elisabeth Nguyễn Chí, Pháp Quốc. -Nguyễn Thị Hiền, chồng Vũ Ngọc Sơn, CHLB Đức

Cháu: -Nguyễn Quang Tim, CHLB Đức. -Nguyễn Chí Thanh, vợ Natalie, CHLB Đức. -Nguyễn Chí Thiện, CHLB Đức. -Isabel Leuchtweis, CHLB Đức. -David Leuchtweis, CHLB Đức. -Vũ Đức Quỳnh Như Vivian, CHLB Đức. -Nguyễn Chí Hào Boris, Pháp Quốc. -Vũ Huy Phương Dominik, CHLB Đức. -Vũ Huy Khanh André, CHLB Đức

Chắt: -Nguyễn Tố Như Joëlle, CHLB Đức. -Nguyễn Thanh Nella, CHLB Đức

## THÔNG BÁO & CẢM TẠ

Gia đình chúng tôi vô cùng đau buồn và thương tiếc.  
Kính báo đến quý Hội đoàn, quý Bạn hữu xa gần

**Bà Têrêsa PHẠM KIU**  
Nhũ danh: **ĐỖ THỊ DƯƠNG**

**Sinh năm 1934 tại Xiêng Khoảng, là Mẹ, Bà Nội,  
Bà Ngoại của chúng tôi đã được Chúa gọi về lúc 20  
giờ 40 phút ngày 22.09.2008 tại tư gia.  
Hưởng thọ 74 tuổi.**

Nghi lễ an táng đã được cử hành tại Dammer  
Friedhof Aschaffenburg vào lúc 13 giờ ngày 26.09.2008.

Sau nghi lễ an táng đã có thánh lễ cầu nguyện cho  
linh hồn Têrêsa sớm được hưởng Nhan Thánh Chúa. Do  
Cha Tuyên Úy Vinzenz Trần Văn Bằng chủ tế.

Chúng tôi xin chân thành cảm tạ Cha Tuyên Úy  
Vinzenz Trần Văn Bằng; Cha sứ Mueller giáo phận St.  
Michael Damm; Ông Voelker quản gia của Hội Trường St.  
Michael; các Hội Đoàn Liên Vùng và VPC. Tất cả các  
Thân quyến và Bạn Hữu xa gần đã tham dự lễ an táng và  
cùng hiệp dâng Thánh Lễ và cầu nguyện, hoặc đã phân  
ưu bằng thiệp hoặc qua điện thoại.

Tang gia đồng kính báo và chân thành cảm tạ:

- Trưởng Nam: Phạm Ngọc Nguyên, Vợ & các con, Đức
- Thứ Nam: Phạm Ngọc Ngự, Vợ và các con, Đức.
- Thứ Nam: Phạm Ngọc Ngân, Vợ và các con, Đức.
- Thứ Nam: Phạm Ngọc Hoàng, Vợ và các con, Đức.
- Thứ Nam: Phạm Ngọc Việt, Đức.
- Thứ Nam: Phạm Ngọc Nam, Vợ và các con, Đức.
- Thứ Nữ: Phạm Thị Sinh và con, Đức.
- Thứ Nữ: Phạm Thị San, Chồng và các con, Đức.
- Thứ Nam: Phạm Trọng Thủy, Vợ và các con, Đức
- Thứ Nữ: Phạm Thị Lan, Chồng và các con, Đức.
- Thứ Nữ: Phạm Thị Phượng, Chồng và các con, Đức
- Thứ Nam: Phạm Trọng Nghĩa, Đức.

## PHÂN ƯU

Nhận được tin Nhạc mẫu của Anh Trần Phong Nho và  
Thân mẫu của BS Trương Ngọc Thanh là:

**Bà Quả Phụ TRƯƠNG NGỌC QUỲNH**  
Nhũ danh **CHU THỊ HỒNG**  
Pháp danh **Thiện Danh**

Sinh năm 1934 tại Việt Nam  
Tạ thế ngày 26.09.2008 tại Hamburg, Đức Quốc.  
Hưởng thọ 75 tuổi.

Chúng tôi xin chân thành phân ưu cùng gia đình anh  
Trần Phong Nho, Bác sĩ Trương Ngọc Thanh cùng tang  
quyển; đồng thời xin thành kính cầu nguyện cho Hương  
linh của bà Chu Thị Hồng sớm được siêu sinh miền Tịnh  
Độ.

\* Nhóm Học Viên Đức Ngữ Denklingen NK 1980-1981:  
Đình Anh Dũng; Trần Thế Hùng; Nguyễn Chí Thanh;  
Dương Anh Dũng.

## PHÂN ƯU

Vừa được tin

**Ông TRẦN TẤN LỘC**  
Pháp danh: **Thiện Tài**  
**Sinh năm 1935, hiện cư ngụ tại Saarlouis**  
**Đã mệnh chung tại Việt Nam ngày 13.10.2008**  
**nhằm ngày 15 tháng 9 năm Mậu Tý.**  
**Hưởng thọ 74 tuổi**

Chúng tôi xin chân thành phân ưu cùng Bà Lâm Bửu  
Linh cùng các cháu và tang quyến.

Đồng thời, xin ngưỡng nguyện mười phương chư  
Phật, chư Bồ Tát tùy từ gia hộ Hương linh Đạo hữu  
Thiện Tài sớm siêu sinh về cõi Tịnh Độ của Phật A Di Đà.

- \* Thông gia Chung Văn Tấn, vợ Lý Kiên cùng các con,  
các cháu Saarbrücken, Nürnberg.
- \* Và Đại gia đình họ Lý ở Saarbrücken, Eschberg:
  - Lý Kiến Cường, Vợ Huỳnh Thị Yến, cùng các con, các  
cháu.
  - Lý Kiến Không, vợ Lý Thị Phúc.
  - Lý Siêu, chồng Giang Lang Cui cùng con.
  - Lý Kiến Hoàng, vợ Giang Lang Mai cùng các con.
  - Lý Kiến Chung, vợ Trần Ngọc Hà cùng các con.
  - Lý Kiến Phi, vợ Lý Ngọc Anh cùng con.

## CÁO PHÓ

Gia đình chúng tôi vô cùng thương tiếc báo tin cùng thân  
bằng quyến thuộc và bạn hữu xa gần: Chồng, Cha, Ông  
Nội, Ông Ngoại và Ông Cố của chúng tôi là:

**Ông Giuse VŨ KÝ**  
**Đã tạ thế lúc 16 giờ 10 Thứ Sáu, ngày 14 tháng 11**  
**năm 2008 tại Brussels, Belgium.**

**Thượng thọ 88 tuổi.**  
**Linh cữu được quàn tại Cliniques Ste. Luc,**  
**Brussels.**

**Nghi lễ sẽ được cử hành lúc 11 giờ sáng, ngày Thứ**  
**Sáu, 21 tháng 11 năm 2008 tại Paroisse Notre-**  
**Dame Des Grâces, Brussels.**

**Linh cữu sẽ được an táng cùng ngày tại nghĩa**  
**trang Audergheim, Brussels.**

**Tang gia đồng khấp báo**

- Vợ: Bà Quả Phụ Vũ Ký, nữ danh Nguyễn Thị Hạnh.
- Trưởng Nam: Vũ Khắc Tịnh, vợ Lý Thị Hương và các  
con, cháu;
- Trưởng Nữ: Vũ Thị Tình Nguyên và các con.
- Thứ Nữ: Vũ Thị Tường Nhân, chồng Nguyễn Đình Lộc  
và các con;
- Thứ Nữ: Vũ Thị Vân Quy, chồng Hồ Quang Thanh và  
con;
- Thứ Nữ: Vũ Thị Vân Anh, chồng Lê Chí Thân và các  
con;
- Thứ Nữ: Vũ Thị Tường Vân, chồng Phạm Ngọc Huân và  
các con.

**Cáo Phó này thay thế thiệp tang**  
**Xin miễn phúng điếu**

## THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

**ĐƯỢC HUNG TIN  
NHÀ VĂN, NHÀ THƠ, NHÀ BÁO  
PHƯƠNG TRIỀU  
67 tuổi  
Qua đời lúc 5 giờ 30 chiều (giờ TEXAS)  
Thứ Sáu, ngày 14 tháng 11 năm 2008  
tại Tư Gia ở Austin Texas (USA)**

Chúng tôi xin chia buồn cùng Bà Phương Triều và tang quyến, cầu nguyện Hương Linh người quá cố sớm về cõi Vĩnh Hằng

### ĐỒNG KÍNH BÁI

NGUYEN THI THUY VU, NGUYEN THUY LONG, VAN QUANG, TA QUANG KHOI, UYEN THAO, LE DINH, LE MONG NGUYEN, PHU VAN, VU NAM, SUONG MAI, VIET HUNG, ANH VAN, SONG THI, DONG ANH, DIEU TAN, HOA VAN, NGUYEN NGOC HANH, VAN VU, DAN HA, HAN THIEN LUONG, PHAN NGUYEN NGOC AN, HOANG NGOC LIEN, DO BINH, NGUYEN THUY, HUYNH TAM, BINH & HUYEN, HOANG SONG LIEM, THANH THUONG HOANG, NGOC DUNG, VI KHUE, TIEU THU, THAI QUOC MUU, TRAN ANH LAN, TON NU MAC GIAO, DUY ANH DONG, LUU HONG PHUC, HOA HUONG DUONG, THY LAN THAO, MAC PHUONG DINH, NGOC HOAI PHUONG, MUI QUY BONG, PHAM ANH DUNG, MAC THUY HONG, DAO MANH DAT, TRAN HOAI THU, NGUYEN NHUNG, TRAN TRUNG DAO, TRAN QUAN NIEM, LE QUANG XUAN, BA QUA PHU XUAN VU, PHAM THANG, HO TRUONG AN, BA QUA PHU NGUYEN VAN BA, DU THI DIEM BUON.

## CÁO PHÓ & CẢM TẠ

Gia đình chúng con / chúng tôi vô cùng thương tiếc và báo tin đến tất cả thân bằng, quyến thuộc, thân hữu gần xa: Con chúng tôi là:

**NGUYỄN DIỆU LINH**  
Pháp danh: **Diệu Quang**  
Sinh ngày **11.06.1990** tại **Việt Nam**  
Mất ngày **04.11.2008** tại **Đức**  
Hưởng dương **19** tuổi

Gia đình chúng con / chúng tôi xin chân thành tri ân và cảm tạ:

- Hòa Thượng Thích Kiến Tánh, quý Thầy, quý Cô chùa Viên Giác;
- Quý Đạo Hữu Ban Hộ Niệm chùa Viên Giác;
- Cùng tất cả thân bằng, quyến thuộc, gần xa đã đến thăm viếng, tham dự lễ truy điệu và tiễn đưa Hương Linh đến nơi an nghỉ cuối cùng.

Trong lúc tang gia bối rối có điều chi sơ suất, kính mong Hòa Thượng, quý Thầy, quý Cô và toàn thể quý vị khách viếng lượng tình cảm thông và tha thứ.

Thay mặt gia đình  
- Bố: Nguyễn Công Khải  
- Mẹ: Bùi Thị Thu Dung.

## CẢM TẠ & TRI ÂN

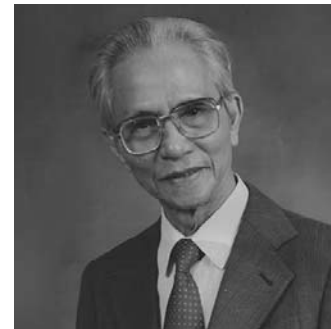
Chúng tôi xin chân thành cảm tạ và tri ân:

- Quý Cha tinh thần: LM. Nguyễn Hùng Lân, LM. Nguyễn Xuyên, LM. Hoàng Văn Nghĩa
- Quý Cha Dòng Chúa Cứu Thế (California): LM. Nguyễn Trường Luân
- Phương Trưởng Chùa Viên Giác: Hòa Thượng Thích Như Điển
- Quý Cha và quý Tu sĩ Nam Nữ tại Hoa Kỳ, Canada, Âu Châu, Úc Châu và Việt Nam
- Quý Tăng Ni và Đạo hữu Chùa Viên Giác tại Đức Quốc
- Ban Biên Tập và Kỹ Thuật Báo Viên Giác tại Đức Quốc
- Đại Gia tộc họ Võ tại Việt Nam và hải ngoại
- Các đồng chí Việt Nam Quốc Dân Đảng
- Thân bằng quyến thuộc Nội, Ngoại xa gần và các gia đình Thông gia
- Các Hội Ái Hữu Pétrus Ký và đại gia đình Pétrus Ký (Mỹ, Âu, Úc và Việt Nam)
- Các Hiệp Hội và Hội đoàn đại diện cho cộng đồng Việt Nam tại hải ngoại
- Tất cả các bạn hữu thân giao và thân hữu khắp năm châu người Việt Nam và ngoại quốc
- Các báo chí và các cơ quan truyền thông Việt Nam tại hải ngoại

đã dâng lễ, cầu nguyện, phân ưu, diếu văn, diếu tang, phúng diếu, gửi vòng hoa, ân cần thăm viếng, hỗ trợ về mọi mặt và tiễn đưa Linh Cửu đến nơi an nghỉ cuối cùng của Chồng, Cha, Ông và Cố của chúng tôi là:

### Ông Giuse VŨ KÝ

**đã qua đời vào lúc 16 giờ 10 ngày 14 tháng  
11 năm 2008 tại Brussels, Belgium.  
Hưởng thọ 88 tuổi**



Nguyên xin Đấng Tối Cao, Toàn Năng, Toàn Hữu, Toàn Tri ban đây hồng phúc và trả công bội hậu cho toàn thể quý vị ân nhân.

Trong lúc tang gia bối rối, có điều chi sơ sót, kính xin quý vị niệm tình tha thứ.

### Tang gia đồng kính và bái tạ:

- Vợ: Bà Quả Phụ Vũ Kỳ, nhũ danh Nguyễn Thị Hạnh
- Trưởng Nam: Vũ Khắc Vịnh, vợ Lý Thị Hương và các con, cháu
- Trưởng Nữ: Vũ Thị Tình Nguyên và các con
- Thứ Nữ: Vũ Thị Tường Nhân, chồng Nguyễn Đình Lộc và các con
- Thứ Nữ: Vũ Thị Vân Quý, chồng Hồ Quang Thanh và con
- Thứ Nữ: Vũ Thị Vân Anh, chồng Lê Chí Thân và các con
- Thứ Nữ: Vũ Thị Tường Vân, chồng Phạm Ngọc Huấn và các con



# Phương danh cúng dường

(Tính đến ngày 01.12.2008)

Trong thời gian gần đây, Chùa Viên Giác có nhận được tiền của quý Đạo Hữu gửi bằng cách chuyển qua Ngân Hàng hay bằng Bưu Phiếu, nhưng không ghi rõ mục đích. Thí dụ như Cúng Dường, Tu Bồ Chùa, Ấn Tống Kinh, Pháp Bảo hoặc trả tiền bán trái v.v...

Ngoài ra có Đạo Hữu nhờ người khác đứng tên chuyển tiền nhưng không rõ chuyển tiền dùm cho ai để Cúng Dường hoặc thanh toán vấn đề gì. Do đó khi nhận được tiền, Chùa không thể nào ghi vào sổ sách được.

Để tránh những trở ngại nêu trên, kính xin quý Đạo Hữu khi chuyển tiền hoặc gửi tiền về Chùa nhớ ghi Họ & Tên, địa chỉ đầy đủ và mục đích để Chùa tiện ghi vào sổ sách.

Ngoài ra khi quý vị xem Phương Danh Cúng Dường xin đọc phần trên cùng là tính đến ngày?... tháng?... để biết rằng tiền đã chuyển đi ngày nào và tại sao chưa có tên trong danh sách. Chùa có 2 số Konto. Riêng số 870-3449 thì Một Tháng ngân hàng mới báo một lần, nên có sự chậm trễ đăng tải danh sách trên báo. Tu Viện Viên Đức cũng đã có số Konto (xin xem phía sau). Kính xin quý vị thông cảm cho.

Thành thật cảm ơn quý Đạo Hữu.

Danh sách PDCD của quý Đạo Hữu & Phật Tử, chúng tôi xin phép chỉ đánh máy một lần chữ **ĐH** (Đạo Hữu) ở bên trên.

## • TAM BẢO

ĐH. Quan Huệ Phương 10€. Nguyễn Thị Ngọc Anh 10€. Nguyễn Thị Bích Lan 5€. Đỗ Thị Hồng Hạnh 5€. Đoàn Văn 50€. Ung Tuấn Kiệt 50€. Thái Kim Sơn 40€. Khúc Tony 15€. Võ Ngọc Thuận & Lê Ngọc Thùy Trang 100€. Manfred Kuhnt 5€. Kongsap Kuhnt 5€. Jarin Kuhnt 5€. Nguyễn Thị Vân 10€. Van der Driesch & Scheider Lohage 20€. Nguyễn Công Khai & Bùi Thị Thu Dung (Hannover) 50€. Nghiêm Phú Tiến & Lê Thị Thu Phương 20€. Trần Thị Oanh 5€. Marlé & Fam. Galati 70€. Gđ. Nguyễn Duy Nam 5€. Nguyễn Thị Hồng Minh 10€. Meng Xiao Hua, China Rest. "Kaiser Garten" 25€. Nguyễn Đức Phú 20€. Giáp Văn Lai & Lê Thị Kim Hoa 10€. Tran Voell 20€. Vương 5€. Phạm Phương Xuân 50€. Đỗ Thị Minh & Phạm Thị Phương 5€. Nguyễn Thị Hồng Quyên 10€. Thái Kim Sơn 40€. Nguyễn Thị Nhung 5€. Khúc Tony 10€. Tran - Voll 20€. Ngô Trung Cường 10€. Vũ Đức Khánh 50€. Tạ Quốc Bảo 20€. Trương Minh Đức 20€. Đỗ Minh Tuấn 10€. Trần Thanh Huệ 10€. Dương Anh Tuấn 10€. Fam. Lê Thị Phương Thảo 15€. Thái Mai Sơn & Nguyễn Thị Ca 20€. Trang Thăng Chinh & Dung 20€. Võ Thị Hoàng Linh & Leon Trần Hiệp Tiến 20€. Fam. Hasse 50€. Nguyễn Tăng Phi Long 10€. Thiện Liên 10€. Hans Nadolczak 100€. Gia đình họ Lý 300€. Phùng Thị Ánh Vân 5€. Nguyễn Thị Cẩm Vân 10€. Phương Loan Brüggeman 20€. Gđ. Nguyễn Thị Huyền Vân 5€. Tran Dirk 10€. Thành Quang Minh 5€. Peter Huang 100€. Fam. Tu Kouang Houa 50€. Gđ. Hoàng Thị Luyện 20€. Phạm Thảo Pd Mỹ Hòa 200€. Tâm Tuyên Hứa Thị Dục Tú 30€. (Wiesbaden): Bành Tâm Sơn 10€. Chi Hội PTVNTN Wiesbaden 200€. Bành Quang Liêm 70€. Viên Văn Hiệp & Châu Thị Tám (Koblenz) 48€. Nguyễn Thị Hà (Bielefeld) 250€. Lê Thị Ngọc Hân (Buchholz) 20€. (Belgien): Tâm Huệ 20€. Phạm Văn Hưng 20€. (Hannover): Lê Văn Vũ 40€. Bùi Thị Thu Dung & Nguyễn Công Khải 300€. Thiện Tuệ Kevin 50€. Đặng Thị Vân 10€. Lê Văn Sung 10€. Trần Thị Nga 30€. Thiện Ý 10€. Lê Văn Thị Du 200€. Trần Bích Thuần 10€. Nguyễn Thị Tuyết Nhung (Lan) 3€. Trần Hoàng Việt 20€. Trần Minh Tuấn & Mã Lệ Tuyết, Trần Benny (Asia Kim Thành) 100€. Trương Hoan & Lương Tô Từ 20€. Đinh Thị Lộc 20€. Pin Huu Cheng 20€. Hoàng Minh Bình & Phan Thị Vy 10€. Vi Thị Bích (Merseburg) 10€. (Torgau): Đặng Hồng Việt 10€. Vi Thị Minh 10€. (Moers): Trương Văn Tu 40€. Hue Wollenberg 30€. Nguyễn Thị Lan (Schwerin) 30€. (Dortmund): Gđ. Nguyễn Hữu Thao & Trần Thị Phương Yến 30€. Gđ. Nguyễn Văn Phúc 70€. (Schönebeck): Lương Thị Thu 10€. Lương Quốc Nam 20€. (Duisburg): Đinh Thị Thúy 50€. Trà Tấn Hải & Võ Thị Kim Loan 100€ HHL cho thân mẫu Trần Thị Lang. (Rottenburg / Wümm): Nguyễn Mạnh Hùng & Phạm Thanh Hương 20€. Phạm Minh Tiên 20€. (Laatz): Viên Tuyết & Phan Thị Hoa 50€. Viên Tuyết 30€. (Braunschweig): Đặng Văn Liêm 260€ HHL ĐH Hàn Thị. Nguyễn Thị Lài 50€. (Celle): Dương Tư Đạt 910€. Fam. Dương 115€. Fam. Lâm Sáng 60€. (Wunstorf): Bùi Duy Nam 20€. Phạm Quỳnh Nga 30€. Tô Thị

Điêu & Nguyễn Thanh Tiên (Lemwerder) 10€. (Dresden): An & Sen 20€. Nguyễn Công Chúng & Tuyết Lan 20€. Thiện Ngọc Nguyễn Thị Hồng Châu (Speyer) 20€. Mark Buecker (Lehrte) 50€. Vương Đặng Tiên Phước (Bad Pyrmont) 20€. (Berlin): Nguyễn Bích Ngọc & Nguyễn Thiên Thị 20€. Đỗ Thị Cư 30€. Đặng Thị Ngân 20€. Nguyễn Thị Thuợc & Nguyễn Thị Ngân 10€. Vũ Thị Tâm 10€. Nguyễn Thị Loan 10€. Quảng Châu 10€. Nguyễn Thị Thế Phương (Hof) 20€ HHL Thân phụ Nguyễn Văn Thuận. Đặng Thị Tuyết Hoa (Arnstadt) 50€. (France): Vương Chân Quới 30€. Mme Paulezec Nguyen 30€ cúng Vía Đức Di Đà. Phạm Thị Thiết 20€. Phan Kim Oanh (Sugenheim) 10€. (Cloppenburg): Ngô Thị Gái 33€. Nguyễn Việt Tiên 25€. Nguyễn Thị Nguyệt (Northeim) 300€. Nguyễn Thị Kim Huệ (Nittenau) 5€. (Stolzenau): Đoàn Trần Đạt 50€. Mạc Thị Kim Thoa 5€. (Minden) Nguyễn Thị Huyền Linh 20€. Gđ. Bs. Trương Ngọc Thanh, các con & các cháu 1550€ HHL Cụ Bà Chu Thị Hồng Pd Thiện Danh. Fam. Trương 190€. Fam. Phuliwong Mouck 50€. Nguyễn Ngọc Đan 20€. (Hamburg): Vũ Thị Yến & Phạm Quốc Hùng 10€. Sui-Long Lam 5€. Trần Thị Kim Dung (Langenhagen) 10€. Đào Dương Quang (Dessau) 5€. Gđ. Nguyễn Trương (Wildeshausen) 20€. Đỗ Thị Bích Liên (Erfurt) 5€. (Norderney): Gđ. Vương Văn Mạnh & Vũ Thị Hải Hà 15€. Nguyễn Hiếu Nghĩa 10€. Phạm Minh Diên (Rotenburg /W.) 20€. Le Oanh Seidel (Nürnberg) 10€ HHL Werner Seidel. Liêu Thị Hoàng Vân (Göttingen) 1210€. Trần Thị Xuân & Lê Dh Hiệp (Isernhagen) 100€. Lê Văn Lộc (Dingolfing) 20€. Nguyễn Tuấn An (Weißbach) 30€ HHL Trương Xương Hùng Pd Minh Cường. Trương Ngọc Liên 30€ HHL Hầu Lệ Hoa. Phạm Quỳnh Anh (GM. Hütte) 10€. (Barntrup): Võ Huy Thanh 10€. Võ Huy Thịnh 10€. Võ Huy Thuận 10€. (USA): Văn Lê 29€. Gđ. Quách Nhi 29€. Diệu Thới (Nordhorn) 10€ HHL Dr. Nguyễn Thế Hùng. Gđ. Trần Yến Huệ (Münster) 10€. Gđ. Trần Quý Bình & Trần Thị Hồng Phúc (Stralulm) 50€. Nguyễn Hải Đăng (Gifhorn) 10€. Trần Thị Như Ý (Aurich) 30€. Trần Duy Tùng (Gelsenkirchen) 20€. Trung & Thủy (Arnsberg) 10€. Nguyễn Văn Tiến Asia Friend (Soest) 10€. Nguyễn Văn Tạo (Ingolstadt) 10€. (Coesfeld): Gđ. Trần Vĩnh Cam, Trần Xuân Lan, Trần Thế Huệ 120€. Gđ. Cư Say Khin 10€. Gđ. Mã Chí (Krefeld) 10€. Fam. Nguyễn Văn Hiền & Nguyễn Thị Kim Oanh (Rostock) 20€. Gđ. Vũ Phương Đông & Nguyễn Thị Hà Vinh (Linz/Rhein) 20€. Trương Hồng Hiếu (Wahlstedt) 20€. Vũ Thị Liên (Cuxhaven) 20€. Đỗ Huy Quy (Wolfsburg) 10€. Vũ Thị Oanh & Ferneling Elisabeth, Hendrik, Erik Long (Vechta) 14€. Vương Xieu Len (Langwedel) 250€. Lý Thị My (Aschaffenburg) 20€. Đỗ Thị Anh Huệ (Hameln) 10€. Ludwig Thị Thanh (Wittlich) 30€. Nguyễn Thị Chuốt (Österreich) 50€. Phạm Đình Thành (Garbsen) 10€. Hoàng Thị Thu Lành (Czchsec) 10€. (Wilhelmshaven): Đồng Đạo Trần Thị Thu Thủy 100€. Võ Thị Loan 50€. Đồng Long, Đồng Ngân, Đồng Thái 20€. Nguyễn Văn Quang & Ngô Thị Hạnh 10€. Lư Kim Sang 20€. Trương Chấn Hưng (Canada) 98€. Viên Tuyết & Phan Thị Hoa (Laatz) 50€. Gđ. Đinh Thị Hà (Weißenfels) 20€. Gđ. Đinh Thị Thanh Bình (Berlin) 20€. Richt Wien (Halle/S) 20€. Võ Thị Đào 10€. Đào Văn Diên (Leer) 20€. Quảng Ngô & Diệu Hiền (Hannover) 20€. Phạm Thị Nhung (Ascherleben) 50€. Peter Huang & Lan Lam-Huang 100€. Phương Loan Brüggemann 20€. Tran Dirk 10€. Diệu Nữ (Springen) 20€. Trần Hoàng Việt (Hannover) 20€. HHL Nguyễn Thị Hoàng Hoa (Göttingen) 100€. Phạm Văn Vãn & Phạm Thị Ngọc Mai, Phạm Ngọc Lan Anh (Northeim) 100€ HHL Nguyễn Thị Nguyệt. Hà Tiến Van 20€. Ấn danh 20€. Gđ. Hoàng 20€. Ấn danh cúng dường một số tem thư trị giá 402,70€.

## • Cúng dường thực phẩm

Mai Xuân Quốc (Hannover) cúng dường thực phẩm trị giá 100€.

## • BẢO VIÊN GIÁC

ĐH. Lê Thị Kim Ngân (Neuss) 30€. Trần Việt Oanh 20€. Chi Tai Phong (Heidelberg) 50€. Ngô Văn Ba (Heimenkirch) 20€. Künzelsau: Ngọc Sơn Vũ Thị Hiền 50€. Võ Thị Xuân Hoài 50€. Nguyễn Kiếm Anh 30€. Thanh Hung Le Marl 50€. Vương Ngô & Oan Nga Vương 10€. Tạ Quang Mạnh 50€. Beng Leong Lim 35€. Nguyễn Hữu Hậu 35€. Trương Kim Sương 20€. (Saarbrücken): Lý Kiến Cường & Huỳnh Thị Yến 50€. Phạm Thuý Nga 15€. Đặng Thị Kim Hoa (Wahlstedt) 20€. Trương Vũ Thái (Barsbüttel) 25€. (Berlin): Trần Văn Thương 30€. Đỗ Thị Cư 20€. Minh Tâm 20€. Lê Trung Hiếu 30€. Cindy Khanh Nguyễn 20€. Huỳnh Thị Phương 20€. Châu Thanh Quang (Pfkapen/Rog) 25€. Lương Thị Anh Thơ (Bad Dürreheim) 35€. Tống Văn Minh (Remscheid) 20€. Bùi Văn Thuận (Münster) 20€. Vũ Ngọc Hiệp (Bernkastel Kues) 50€. (Koblenz): Viên Văn Hiệp & Châu Thị Tám 20€. Đoàn Thị Kim Nhung 20€. Nguyễn Hữu Thanh (Durklage) 70€. Nguyễn Đăng Lê (Erlangen) 30€. (Düsseldorf): Dương Hạnh Nhơn 40€. Nguyễn Thị Lệ Hằng 20€. Vương Tấn Phong 20€. Đặng Văn Hậu (Offenburg) 20€. Nguyễn Thị Nhi (Salzgitter) 20€. Phạm Chí Huy (Erftstadt Liblar) 20€. (Moers): Võ Thanh Tùng 50€. Hue Wollenberg 20€. Đinh Ngọc Anh (Schwäbisch-Hall) 20€. (Herne): Trần Thị Ngọc Bích 20€. Phạm Đình Kha 30€. Nguyễn Thế Việt (Kaiserlautern) 80€. Nguyễn Khắc Tiến Tùng (Leipzig) 20€. Bùi Văn Lộc & Lưu Thanh Tâm (Besigheim) 20€. Huỳnh Văn Khương (Buchholz) 30€. Nguyễn Đức Thiện (Nürnberg) 20€. Lê Quang Thông (Frankfurt) 50€. Dương Lưu (Frankfurt/M) 20€. Mai Ngọc Bông (München) 50€.

(Bremen): Phan Kim Liên 20€. Phùng Khải Tuấn 30€. Chu Văn An (Dresden) 20€. (Langenhagen): Đặng Thị Hằng Teickner 20€. Trần Phương Hiệp 20€. Nguyễn Thị Ngọc Hân (Hockenheim) 25€. Lê Văn Đông (Lampertheim) 20€. (Bad Pyrmont): Vương Đăng Tiên Phước 20€. Võ Trung Thư 25€. Vũ Đình Viên (Mönchengladbach) 30€. (Konz): Phan Văn Tân 20€. Văn Đức Kiên 20€. (Heilbronn): Lê Kim Hương 48€. Nguyễn Ngọc Lâm 30€. Phan Công Độ (Laatzten) 20€. Phan Công Tân (Braunschweig) 20€. Trần Văn Thất (Australia) 30€. (USA): Trần Phong Tao 30€. Nguyễn Thị Diễm Thúy 38€. Nguyễn Thị Nga 22€. Văn Lê 44€. Mỹ Ngọc 73€. Nguyễn D. Ha 30€. Huỳnh Công Nhi 30€. Mrs. Tu T. Nguyễn 39€. (Schweiz): Trần Huỳnh Tân 30€. Trần Anh Tuấn 50€. Bà Thanh Bình 21€. Lưu Trương Kim Anh 30€. Fam Đào 22€. (France): Hằng Thị Thuận 30€. Mlle Phạm Thị Mỹ 40€. Vương Chấn Quối 20€. Lý Minh Thuận 30€. Lê Kim Cúc 30€. Mme Pravond Marie Claire 30€. Mme Overseld Phương Nghi 30€. Lê Thị Kim Huệ 40€. Trương Nguyễn Amedée 30€. Mme Phạm Văn Lai 30€. Trần Công Liễu 22€. Trương Ngọc Thị Ứng 40€. Phạm Thị Thiệt 30€. Hồ Ngọc Hiếu (Gomaringen) 20€. Phan Trung Nền (Paderborn) 20€. Phan Thị Kim Sang (Lörrach) 50€. ASIA Imbiss (Plaidt) 55€. Trần Văn Thời (Ingelfingen) 15€. Vương Ngọc Nữ (Bonn Beuer) 30€. (Reutlingen): Cam Văn Lung 30€. Huỳnh Văn Hiệp 15€. (Hannover): Trần Như Sơn 10€. Nguyễn Công Khai & Bùi Thị Thu Dung 50€. Võ Thị Hoa 25€. (Canada): Nguyễn Thị Hiền 16€. Mme Tiếp Trần Thị Châu 28€. Phạm Văn Hưng (Belgien) 20€. (Stuttgart): Lê Thị Yến 30€. Trần Văn Sanh 20€. Phùng Văn Thanh 30€. Phạm Hữu Chương 20€. Võ Thị Kiều Hạnh (Endingen) 20€. Nguyễn Đăng Hưng (Regensburg) 15€. Phan Kim Oanh (Sugenheim) 20€. Lê Hoàng Đệ (Asbach) 20€. Nguyễn Thanh Danh (Schweinfurt) 20€. Phạm Văn Đông (Obertshausen) 20€. Huỳnh Văn Dân (Emmendingen) 25€. Trương Văn Xuân (Schramberg) 15€. Ingrid Baur (Villingen) 15€. Nguyễn Minh Xuân (Ulm) 50€. Huỳnh Văn Viên (Meerbusch) 20€. Bạch Lý Hoa (Tamm) 20€. Bùi Việt Ái (England) 25€. Nguyễn Thị Quý (Suhl) 20€. Ngô Anh Chi (Hemmingen) 40€. Lê Văn Lộc (Dingolfing) 20€. Võ Văn Hùng (Tuttlingen) 20€. Liễu Thị Hoàng Vân (Göttingen) 100€. Đỗ Vũ Hương (Sindelfingen) 50€. (Hamburg): Hong Chan Tai 20€. Cao Đức Tài 30€. Võ Văn Trung 20€. Hornig - Trương Mỹ Hạnh 30€. Quách Anh Huệ 20€. (Holland): Nguyễn Thanh Quang 30€. Nguyễn Thị Thu Thủy 30€. Trần Minh Ngọc 40€. Lâm Xuân Hiệp 20€. Phạm Thị Ngọc Phương (Künzelsau) 30€. Lý Trung Bảo (Bochum) 20€. Nguyễn Văn Lý (Lahr/Schwarzwald) 30€. Nguyễn Huyền Nguyễn Linh (Recklinghausen) 15€. Phạm Quỳnh Anh (GM. Hütte) 20€. Võ Thanh Chi Lan (Erlensee) 20€. Phan Thị Bích Ngọc & Wahl (Colgenstein Obrigheim) 20€. Vũ Văn Tiến & Vũ Ngọc Bích ( Bamberg) 50€. Phan Cương Trực (Halle) 45€. Nguyễn Vũ Bằng (Rheine) 50€. Trịnh Quốc Lâm (Trier) 80€. Võ Kim Hoa & Ngu Anh Vinh (Kaufbeuren) 100€. Võ Văn Tùng & Nguyễn Thị Bé Hai (Bartrup) 20€. Trần Thị Trí Tâm (Schweiz /Lausanne) 100€. Yam Man & Li Trần Thúy Phượng (Pforzheim) 25€. Đỗ Thanh Điệp (Duisburg) 30€. Trần Hữu Minh (Grefrath) 20€. Cao Hoàng Phát (Lippstadt) 20€. Lý Giang Tân (Albstadt-Ebingen) 30€. Tôn Thất Dung (Pirmasens) 30€. Pohl Cương Anh (Würzburg) 20€. R.Weber, Nguyễn Thị Thúy Phượng (Frechen) 20€. Phạm Văn Kinh (Bad Bentheim) 30€. Trần Đăng Ninh (Clausthal Zellerfeld) 30€. Khương Hữu Điền (Schorndorf) 20€. (Köln): Trần Thủy Dung 50€. Jeanie Khuê Nguyễn 20€. Huỳnh Chung Hiệp 20€. Tam Krings 20€. Hoàng Thị Lan (Peine) 5€. Vương Toàn Hậu (Saarlouis Doden) 20€. Ngô Quế Chấn (Dachau) 20€. Trịnh Quang Khánh (Hamburg) 20€. Phạm Thị Viên (Linz/Rhein) 20€. Cao Hữu Toàn (Norway) 44€. Đỗ Chiêu Cang (Herford) 20€. (Aschaffenburg): Lý Thị Mỹ 20€. Phạm Ngọc Nguyễn 50€. Ludwig Thị Thanh (Wittlich) 20€. Huỳnh Thị Biểu (Danmark) 44€. Phạm Thị Quyển (Aachen) 20€. Lâm Y Xuân (Leer) 20€. Trần Văn Minh (Memmingen) 20€. Nguyễn Công Cường (Wilhelmshaven) 20€. Trương Văn Tân (Scheidegg) 20€. Diệu Tâm Diệp Liên Hào (Cloppenburg) 20€. Trần Thị Yến Trang (Wülfrath) 20€. Nguyễn Thị Hồng Diệp (Maintal) 20€. Hà Văn Châu (Bremerhaven) 30€. Trần Minh Tuấn (Krefeld) 20€. Trần Anh Tuấn (Mannheim) 20€. Nguyễn Thị Lan Châu (Nidderau) 20€. Mã Thị Kim Hồng (Nettetal-Breyell) 20€. Trần Văn Toàn Kättner (Kirchheim) 20€. (Essen): Nguyễn Văn Đức & Nguyễn Thị Nhiếp 20€. Đỗ Thị Thanh Vân 20€. Chân Vương (Freiburg) 30€. Nguyễn Ngô (Weil am Rhein) 20€. Tạ Tú Vân (Wallenhorst) 20€. Nguyễn Thị Phương (Lorsch) 20€. Huỳnh Thiện Mỹ (Sweden) 10€. Nguyễn Kim Lý (Lindau) 50€. Lê Thị Hoa (Bad Kreuznach) 30€. Trương Chấn Hưng (Canada) 33€. Nguyễn Văn Thuận (Bonn) 20€. Nguyễn Phi Long (Datteln) 55€. Lan Lemmon (Imsbach) 120€. Đặng Đình Dzoanh Sơn (France) 60€. Tô Phú Thái (Berlin) 20€. Nguyễn Lan Hương (Berlin) 20€. Nguyễn Tú Hoa (Unna) 20€.-

### • AN TỔNG

Ngọc Sơn Vũ Thị Hiền 50€. Lê Thái Pd Minh Trí (Danmark) 13€. Nguyễn Thanh Trúc (Schweiz) 12€. Diệu Tâm Diệp Liên Hào (Cloppenburg) 10€ Kinh Dược Sư. Hứa Hà Nga (Wilhelmshaven) 50€.

### • Kinh Pháp Hoa

Phan Phú (Holland) 50€.

### • Kinh Di Đà

Thiện Giới Trần Thị Ba (Böblingen) 50€.

### • Kinh Nhựt Tụng

Thái Nguyệt 500€

### • Ba Kinh Tịnh Độ

Hồ Thị Di Pd Tí Hào (Bad Soden) 30€. Lư Kim Sang (Wilhelmshaven) 20€.

### • Nghi Thức Tụng Niệm

Lư Kim Sang (Wilhelmshaven) 20€.

### • Thiển Tào Động Nhật Bản

Lư Kim Sang (Wilhelmshaven) 10€.

### • Tu & Sửa Chùa

Trần Văn Than 530€. Vương Mỹ Linh May Travel 280€. Nguyễn Thị Út - Annam Reise 285€. Đỗ Thanh Lan 280€. Võ Phi Hoàng (Osnabrück) 280€. Phan Văn Tân (Konz) 15€. Hồ Trầm (Hamburg) 100€. Lê Thái Pd Minh Trí (Danmark) 26€. Nguyễn Ngọc Châu (Ibbenbüren) 10€. Sino Deco (Berlin) 1390€.

### • Tượng Phật

Nguyễn Thế Hiệp (Krefeld) 20€. Vương Thị Bích Thảo (Hameln) 60€ HL Cụ Bà Phạm Thị Nhựt. Bùi Thị Thu Dung & Nguyễn Công Khải (Hannover) 60€ HL Nguyễn Diệu Linh Pd Diệu Quang. Lê Đình Hiệp & Trần Thị Xuân (Isernhagen) 60€ HL Lê Đình Thuận. Nguyễn Tuấn An (Weißbach) 10€. Lâm Kim Khánh & Lê Thị Phương Tâm (Mönchengladbach) 120€. Dương Bạch Yến (Belgien) 50€ Tôn tượng Quan Thế Âm.

### • Từ Thiện Xã Hội:

#### - Cô Nhi, Cùi, Mù, Dưỡng Lão:

Nguyễn Lê Dân & Nguyễn Thu Thủy 40€. Hồ Vĩnh Giang (Laatzten / Rethen) 20€. Lê Thái Pd Minh Trí (Danmark) 13€. Nguyễn Đình Vũ (Holland) 50€. Lư Kim Sang (Wilhelmshaven) 10€.

#### - Nôi Cháo Tình Thương :

Nguyễn Lê Dân & Nguyễn Thu Thủy 10€. Tâm Huệ (Belgien) 20€.

#### - Cứu trợ Bảo Lự :

Lý Kiến Cường & Huỳnh Thị Yến (Saarbrücken) 50€. Nguyễn Lê Dân & Nguyễn Thu Thủy 50€. Nguyễn Thanh Kiều (Ibbenbüren) 15€. Nguyễn Thanh Tuyên (Weißbach) 10€. Lê Thái Pd Minh Trí (Danmark) 13€.

#### - Người nghèo Ấn Độ .

-Diệu Nữ (Spring) 20€. Nguyễn Thanh Đê (Spring) 50€. Lương Thùy Thùy Trâm (Spring) 50€. Cao Đồng Yến (Hannover) 50€.

### • Đền Dược Sư

Nguyễn Phước Hạ Uyên (Hildesheim) 10€. Phạm Quỳnh Anh (GM. Hütte) 13€. Yam Man & Li Trần Thúy Phượng (Pforzheim) 25€. Thiện Hằng Nguyễn Thị Thu Hà (Benthe) 20€.

### • Trai Tăng

Nguyễn Thế Hiệp (Krefeld) 20€.

### • Hương Linh Ký Tự

Trương Thị Bích Nga Voigt (Waltershausen) 230€. Vương Thị Bích Thảo (Hameln) 90€ HL Cụ Bà Phạm Thị Nhựt. Phạm Văn Vãn (Northheim) 75€ HL Nguyễn Thị Nguyệt. Gđ. Bs. Trương Ngọc Thanh, các con & các cháu (Minden) 80€, HLDH Chu Thị Hồng Pd Thiện Danh.

### • Cúng Đường TTNCPG & TH Viên Giác

(Wiesbaden): Bành Tâm Sơn 20€. Thái Giang 100€. Nguyễn Thị Huyền Nga (Metz/France) 30€. Nicolas Bernadette 50€. Phạm Thu Loan 20€.

### • Hội Thiện Trung Tâm NCPG & TH Viên Giác

Phạm Lan Anh (Freising) 8.000€. Ấn danh (Trier) 10.000€. Ấn danh (Göttingen) 8.000€.

### Học Bổng Tăng Ni:

**Đức Quốc:** Chung Giang (Künzelsau) 100€.

**Ấn Độ:** Thân mẫu của Lê Huỳnh Ngọc Thế (Hamburg) 100€.

**Việt Nam:** Bành Tâm Sơn (Wiesbaden) 20€. Nguyễn Đình Vũ (Holland) 50€.

# TU VIỆN VIÊN ĐỨC

## • Tam Bảo

Diệu Định Nguyễn Hồ Diễm (USA) 75€. Quách Thị Phương 260€. Reuss Christoph & Tô Hà 30€. Mạch Trước Khung & Bành Thị Xiêu 180€. Phạm Thị Tiết Hồng 80€. Trần Hoàng Minh & Phan Thị Tuyết Nhung 60€. Bành Hen 90€. Vương Thiên 10€. Tống Ngọc Thảo (Baienfurt) 30€. Ngọc Nga 5€. Cao Xuân Hai (Wangen) 10€. Nguyễn Mạnh Hùng (Wangen) 35€. Gđ. Nguyễn Văn Hòa (Waltrop) 50€. Gđ. Đào Thúy Uyên (Lindau) 110€. Lý Quốc Tuấn (Österreich) 50€. Lê Thị Ngọc Mai (Österreich) 10€. Nina Stanfest & Else Mauthe (Friedrichshafen) 50€. Phạm Thu Cúc (") 10€. Nguyễn Hoài Nam (Wangen) 10€. Ong Te 10€. Nguyễn Thị Minh Châu 30€. Trần Thị Hương (Ravensburg) 10€. Gđ. Phủ Vân (Hamburg) 50€, Trần Đức Quang & Maria (Königsbrunn) 50€. Phạm Trọng Huy (Friedrichshafen) 20€.

## • Tượng Phật Viên Đức

Lê Thị Hiền & Nguyễn Văn Hành (Wittmund) 20€. Tâm Huệ (Belgien) 20€.

## Phiếu ủng hộ báo Viên Giác

Số hiệu độc giả (SH) (1) .....

Họ và tên : .....

Địa chỉ : .....

Điện thoại : .....

Số tiền : .....

Giấy chứng nhận khai thuế : Có  Không

Độc giả mới  Độc giả cũ

**Nếu thay đổi địa chỉ nhận báo, xin ghi rõ địa chỉ cũ dưới đây :**

.....  
.....  
.....

(1) Số hiệu độc giả có in trên nhãn địa chỉ gửi báo tối đa là 4 số  
(Ví dụ : SH : 1111# Ende: 10/2008)

(Nếu có ghi thêm chữ "het han" là sắp ngưng gửi báo.  
(Ví dụ : SH : 1111# Ende : 10/2008 **het han**)

**Chú ý :** Khi chuyển tiền ủng hộ xin quý độc giả ghi rõ người nhận báo và Số hiệu độc giả (SH: ...) để chúng tôi dễ dàng điều chỉnh và đối chiếu với danh sách nhận báo.

**Congr. d. Ver. Vietn. Buddh. Kirche e.V.  
Konto Nr. : 870 1633 - BLZ 250 70024  
Deutsche Bank Hannover**

## • Định kỳ Viên Đức

Lưu Phước Lai 200€. Đỗ Thị Hồng Hạnh 25€. Dương Thị Ngọc Liên 70€. Lê Trần Diễm Tú 100€. Đặng Văn Dung & Trần Thị Thiên Kim 60€. Trần Hoàng Minh 210€. Huỳnh Thị Thanh Hà (Lindenberg) 120€.

## • Hương Linh Ký Tự Viên Đức

Phan Thị Thủy 300€. Gđ. Đào Thúy Uyên (Lindau) 100€.

\*\*

## Định kỳ hàng tháng xây chùa Viên Giác

Đến tháng 7 năm 2007 chùa đã trả nợ ngân hàng xong số tiền 700.000 DM đã mượn xây chùa 15 năm trước. Tuy nhiên việc bảo tồn, sửa chữa và tiền điện, Gas, nước vẫn cần đến sự ủng hộ hằng tháng của quý Phật Tử xa gần. Mong quý vị lưu tâm hỗ trợ cho.

Khi chuyển tịnh tài cúng Chùa, xin quý vị vui lòng ghi nào nơi (Verwendungszweck = mục đích cho việc gì) để văn phòng dễ làm việc. Quý vị ở xa ngoài nước Đức cũng có thể gửi tiền mặt hoặc Check trong thư, có thể gửi thường hoặc bảo đảm về chùa. Xin thành thật cảm ơn quý vị.

Tất cả mọi sự Cúng Dường định kỳ hoặc những lễ lạc khác cho Chùa, quý vị đều có thể lấy Giấy Khai Thuế lại (bằng tiếng Đức) để cuối năm quý vị có thể khai khấu trừ thuế với Chính Phủ. Quý vị nào cần, xin liên lạc về Chùa bằng thư hoặc bằng điện thoại, chúng tôi sẽ gửi giấy đến quý vị.

Quý vị chuyển tịnh tài về Chùa, xin chuyển vào Konto như sau:

### 1. Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e.V. Konto Nr. 870 1633

**BLZ 250 700 24**  
**Deutsche Bank Hannover**  
*(Mỗi ngày ngân hàng báo một lần)*

### 2. Pagode Vien Giac Konto Nr. 870 3449 – BLZ 250 700 24

**Deutsche Bank Hannover**  
*(Một tháng ngân hàng báo một lần)*

Quý vị ở ngoài nước Đức xin chuyển vào Konto như sau:

### 3. Congr.d.Verein Vietn.Buddh.Kirche e.V BIC: DEUTDEDBHAN IBAN: DE 22 2507 0024 0870 1633 00 Deutsche Bank Hannover – Germany

Ngoài ra Tu Viện Viên Đức ở Ravensburg có số Konto như sau:

## 4. Tu Viện Viên Đức

**Konto Nr. 111 30 20 68 – BLZ 650 501 10**  
**Kreissparkasse Ravensburg**

Ngôi Chùa thành tựu và phát triển được hay không là nhờ vào sự hỗ trợ từ vật lực cũng như tinh thần của quý Đạo Hữu và Phật Tử xa gần. Vì thế chúng tôi xin kêu gọi quý vị hoan hỷ đóng góp phần mình vào việc chung trên để ước nguyện của chúng ta thành tựu viên mãn.

**Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát Ma Ha Tát**





# VIÊN GIÁC

TẠP CHÍ CỦA KIỀU BÀO  
VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM TỶ NẠN  
TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC

Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnam-  
Flüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland

## CHỦ TRƯỞNG (HERAUSGEBER)

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e. V.  
Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover - Deutschland

## SÁNG LẬP CHỦ NHIỆM

Hòa Thượng Thích Như Điển

## CHỦ BÚT

Đạo hữu Nguyễn Trí

## QUẢN LÝ TÒA SOẠN

Đạo hữu Thị Tâm

## BAN BIÊN TẬP & CỘNG SỰ VIÊN

HT.Thích Như Điển - Đan Hà - Quỳnh Hoa - Từ Hùng  
Trần Phong Lưu - Phan Ngọc - Hồng Nhiên - Thiện Căn  
Phạm Hồng Sáu - Thị Tâm - Phú Văn - Trương Ngọc  
Thanh - Lê Ngọc Châu - Dr. Tôn Thất Hứa.

Tùy Anh (Đức) - Người Giám Biên (Đức) - Trần Thị  
Hương Cau (Đức) - Trần Thị Nhật Hưng (Thụy Sĩ) - Vi  
Vi Võ Hùng Kiệt (Mỹ) - Dr. Thái Văn Kiểm (Pháp)-  
Huyền Thanh Lữ (Đức) - Vũ Nam (Đức) - Lê Thị Bạch  
Nga (Canada) - Tuệ Nga (Hoa Kỳ) - Phan Hưng Nhơn  
(Đức) - Vân Nương LNC (Pháp) - T.S. Lâm Như Tang  
(Úc) - Phạm Thăng (Canada) - Đoàn Văn Thông (Hoa  
Kỳ) - Võ Thu Tịnh (Pháp) - Võ Thúc (Đức) - Sư Huynh  
Hà Đậu Đồng (Đức) - Nhựt Trọng Trần Văn Minh (Đức)  
- Nguyễn Hạnh Hoàng Thị Doãn (Đức) - Hoa Lan  
(Đức) - Thi Thị Hồng Ngọc (Đức) - Huỳnh Ngọc Nga  
(Ý) - Đỗ Văn Thông (Đức). Nguyễn Quý Đại (Đức).

## KỸ THUẬT AN LOẠT (Layout)

Trung Tâm VHXPVNTN tại CHLB Đức

## CỘNG SỰ CỘNG TÁC CỦA (Mitarbeitung von)

Hội Phật Tử VNTN tại Cộng Hòa Liên Bang Đức  
Vereinigung der Buddhistische-Vietnamflüchtlinge i. d. BRD

## TÒA SOẠN

Trung Tâm VHXPVNTN tại CHLB Đức  
Vietnamesisch-Buddhistisches Sozio-Kulturzentrum i. d. BRD  
c/o Chùa Viên Giác

Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover  
Tel. 0511 - 87 96 30 . Fax : 0511 - 87 90 963  
Homepage: <http://www.viengiac.de>  
E-mail : [viengiac@viengiac.de](mailto:viengiac@viengiac.de)

## Báo Viên Giác

E-mail: [baoviengiac@viengiac.de](mailto:baoviengiac@viengiac.de)

Chủ bút : E-mail : [phuvan@viengiac.de](mailto:phuvan@viengiac.de)  
E-mail : [phuvan@t-online.de](mailto:phuvan@t-online.de)

## VIEN GIAC erscheint 6 mal jährlich

- Viên Giác phát hành mỗi 2 tháng vào những tháng chẵn. Nhằm mục đích phục vụ lợi ích cộng đồng người Việt tỵ nạn tại Đức Quốc trên mọi mặt.
- Viên Giác bảo tồn và phát huy truyền thống Văn Hóa Phật Giáo và Dân Tộc Việt bên cạnh những sinh hoạt Tôn Giáo, Xã Hội hoàn toàn không có tính cách thương mại, tuy nhiên mọi ủng hộ qua hình thức cúng dường. Viên Giác xin chân thành cảm tạ.
- Ủng hộ hiện kim cho Viên Giác. Quý vị sẽ nhận được biên nhận theo sự yêu cầu để làm đơn xin quân binh thuế lương bổng hoặc lợi tức hằng năm.
- Những tư tưởng của tác giả được đăng và trích đăng trên báo Viên Giác không nhất thiết là lập trường của tờ báo và Ban Biên Tập. Tác giả chịu hoàn toàn trách nhiệm về nội dung bài viết của mình.

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e.V  
Konto Nr. 870 16 33 - BLZ 250 700 24  
Deutsche Bank Hannover

Ngoài nước Đức gửi qua trương mục  
Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e.V.  
Bic : DEUTDEB33HAN  
IBAN : DE 22 2507 0024 0870 1633 00  
Deutsche Bank Hannover

## Mục lục

Trang

- Thư Chúc Tết	1
- Thư Tòa Soạn	2
• <b>Tôn Giáo</b>	
- Cuộc du hành sang Lạp Tát (Lhasa)... (HT.Thích Trí Chơn)	4
- Bát Chánh Đạo (Thích Chân Tuệ)	6
- Căn của Ý Thức (Cư Sĩ Liễu Pháp)	10
- Tại sao tôi thành Ni Cô Phật Giáo (Nguyễn Văn Hưng dịch)	14
- Người Phật Tử chuyên tâm tu tập ... (Đồng Phương Mai Lý Cang)	17
- Nguồn gốc và ý nghĩa chiếc áo cà sa (Hoàng Phong)	21
- Triết học Như Lai tạng (Thích Nghiêm Quang)	28
• <b>Văn học - Nghệ thuật</b>	
- Sớ Táo Quân (Trần Thế Thi)	30
- Hoài niệm về Tết (Vũ Kỳ)	33
- Mừng xuân nhớ Tết quê nhà (Hàn Lâm Nguyễn Phú Thứ)	39
- Phiếm luận Ngày Xuân về Hoa (Phan Hưng Nhơn)	43
- Năm mới Kỳ Sửu lành hay dữ ... (Ngô Quốc Phong)	49
- Tại sao lê loi đơn chiếc thường phải xa cách ... (Ngô Quốc Phong)	52
- Tham luận về Tết Nguyên Đán .. (Trần Trọng Khoái)	54
- Trầu sữa và SỮA trâu (Nguyễn Thượng Chánh, DVM)	58
- Năm Kỳ Sửu, vài cảm nghĩ về loài trâu (Nhựt Trọng)	60
- Vĩnh biệt Giáo Sư Vũ Kỳ (Phù Vân)	63
- Một ngày nơi đất Thái (Thích Như Điển)	66
- Chợ Âm phủ - đêm trừ tịch (Từ Hùng)	70
- Sen vàng lãng đăng (Hoàng Ngọc Liên)	74
- Sao đàn hình (Trần Ngân Tiêu)	77
- Mực tím năm xưa (Nguyễn Hạnh HTD)	79
- Bùi Giáng và trò chơi Bán Dùi (Lê Bích Sơn)	80
- Gieo duyên cửa Phật (Trần Thị Nhật Hưng)	81
- Thư cho người chưa quen (Huỳnh Ngọc Nga)	84
- Phiến phiến tuổi già (Tràm Cà Mau)	89
- Bão rớt (Trần Thị Hương Cau)	94
- Áng văn thứ 10 (Hoa Lan)	100
- Một mảnh đời cô quạnh (Lưu An)	103
- Vào chùa Viên Giác lần đầu (Trần Trung Đạo)	113
- Những hình ảnh đẹp (Tiểu Tử)	118
- Giây phút tâm tình ngắn ngủi.. (Lúa 9)	120
- Hoa thống nhất, hoa phục quốc (Ngô Văn Phát)	122
- Hội Bia tháng 10 (Nguyễn Quý Đại)	124
- Tại sao nguồn gốc Việt Nam lại bị xuyên tạc (Phan Hưng Nhơn)	127
- Đọc : Những cây bút nữ (Đan Hà)	130
- Tâm tình ghi vội (Trần Thị Hương Cau)	134
• <b>Câu chuyện Y Học</b>	
- Người chiến sĩ già : Mỡ - Đường- Máu (Trần Văn)	136
• <b>Giới thiệu sách báo mới</b> (Phù Vân phụ trách)	139
• <b>Tin Phật Sự</b> (Viên Giác)	
- Hành hương Nhật Bản, Ấn Độ, Lào, Thái Lan, Úc châu. Tin Phật Sự tại Đức . Thông báo khóa tu Phật Thất và hành hương Đài Loan.	141
• <b>Tin tức Sinh Hoạt Cộng Đồng</b> (Viên Giác)	
- Tin tức - Thông Báo - Nhắn Tin - Chúc Mừng	148
• <b>Tin Nước Đức</b> (Lê Ngọc Châu)	154
• <b>Tin Thế Giới</b> (Phan Ngọc)	158
• <b>Từ thiện - Xã Hội</b>	165
• <b>Hộp thư Viên Giác &amp; Thông báo lịch Kỳ Sửu 2009</b>	168
• <b>Phân ưu – Cáo phó - Cảm tạ</b>	169
• <b>Phương danh cúng dường</b>	172
• <b>Thơ :</b>	
5.- Trong hồi tắt hơi (Nguyễn Chí Trung).- 9.- Vịnh Xuân (Trần Ngân Tiêu). 16.- Cát Bụi (Phương Triều). 20.- Sài Gòn hoài niệm (Nguyễn Song Anh). 29 .- Qua ngõ phủ vân (Tùy Anh). 38.- Những Cây Bút Nữ (Sư huynh Hà Đậu Đồng). 69.- Những lời thơ đầu xuân (Phương Nam). 76.- Mùa Xuân ơi (Lê Huy Hà). 93 .- Khúc hát ru (Quỳnh Hoa). 99.- Đơn Phương (Song Châu Diễm Ngọc Nhân). 117.- Chúc nhau năm mới lòng đầy hoa thơm (Tuệ Nga). 121 .- Nhớ trường xưa (Nguyễn Hạnh). 140.- Đi hay về (Ý Nga).	
• <b>Hình bìa :</b> Cửa Cát Đơn Sa (USA)	
• <b>Cáo lỗi :</b> Vì số trang báo có giới hạn nên các bài của quý văn thi hữu gửi đến và mục phương danh cúng dường không thể đăng hết trong kỳ này được. Chúng tôi sẽ lần lượt tiếp tục đăng trong các kỳ báo tới. Xin thành thật cáo lỗi cùng quý vị. ( <b>Báo Viên Giác</b> )	



*Tôi Thích Gạo Bông Lúa Mới Dịu Hiền  
Hạt Chấu Mềm Mại Thơm Ngon Bốn Mùa*

# NewCorn®

*Bông Lúa Mới*

Phẩm chất Hào Hạng mãi mãi với thời gian.

Có bán tại các siêu thị Á Đông toàn cõi Âu Châu.

Best  
Quality  
**PREMIUM**  
QUALIFIED PREMIUM CROP

ASIA EURO Import-Export GmbH, D- 52249 Eschweiler Tel: +49 2403 50660 Fax: +49 2403 506699 www.asia-euro.de





# BEAUTY NAILS SUPPLY

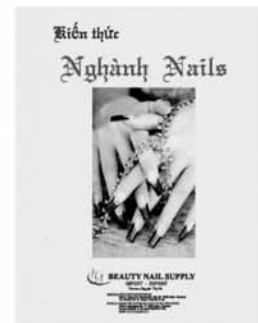
Import - Export - GmbH

DIRECTOR: NGUYỄN THỊ HÀ

Đồng Xuân Center, Halle 3, Raum 311 - Herzbergstraße 128-139, 10365 Berlin

Tel.: 030 55 15 31 47 - Handy: 01520 29 11 162 - Email: hanailssupply@web.de

- \* Chuyên bán buôn bán ghé SPA Pediküre, bàn làm Nail, giường Massage, trang thiết bị máy móc, hóa chất và các phụ liệu cho nghề làm móng tay.
- \* Nhận dạy nghề có cấp chứng chỉ (Zertifikat - Tiếng Đức hoặc Tiếng Anh)
- \* Tặng cho tất cả các khách hàng Katalog 2009. Tư vấn cách sử dụng các loại hóa chất
- \* Nhận đặt hàng theo hình thức Nachnahme và Überweisung (từ 02 kg tới 31,5 kg giá chỉ có 7,00 €)
- \* Chuyển hàng đến tận nơi cho khách hàng ở tỉnh xa.



Nhân dịp Giáng sinh và Năm mới Cty **Hà Beauty Nails Supply** xin chân thành cảm ơn tất cả các đối tác và Quý khách hàng gần xa đã ủng hộ cho sự phát triển của Cty chúng tôi trong những năm qua.

Ngày 31.01.2009 Cty chúng tôi khai trương Hà Nails Center tại TTTM Quốc tế Thái Bình Dương, Halle B, Raum 18, Marzahner Str. 17 , 13053 Berlin

**HÀ NAILS CENTER LÀ SIÊU THỊ NAILS ĐẦU TIÊN TẠI ĐỨC,  
VỚI QUI MÔ HOÀN TRẮNG VÀ LỚN NHẤT,  
HÀNG HÓA PHONG PHÚ, GIÁ CẢ DỄ CHỊU, PHỤC VỤ VÀ TƯ VẤN TẬN TÌNH NHẤT.**

6246-168173

# Lorenz Rheingans Partnerschaft

## Steuerberater & Rechtsanwälte

Krützpoot 6. 47804 Krefeld. Tel. : (02151) 821185-0. Fax : (02151) 821185-19. Email : krefeld@blrp.de

- ◆ Vertretung in allen steuerlichen und rechtlichen Angelegenheiten.
- ◆ Betriebswirtschaftliche, steuerliche und rechtliche Beratung
- ◆ Gründungsberatung
- ◆ Beratung bei Umwandlungen, Kauf und Verkauf von Unternehmen
- ◆ Erstellung von monatlichen Finanz- und Lohnbuchhaltungen.
- ◆ Erstellung von Jahresabschlüssen und Steuererklärungen
- ◆ Vertretung und Beratung im Zusammenhang mit Ausländerrecht, Wirtschaftsrecht, Mietrecht, Familienrecht, Arbeitsrecht und Gesellschaftsrecht.
- ◆ Đại diện làm tất cả các giấy tờ và vấn đề liên quan đến luật lệ thuế.
- ◆ Tư vấn về các vấn đề thành lập, mua bán hay sang nhượng tiệm quán hay hãng xưởng.
- ◆ Nhận làm sổ sách và lương nhân viên hàng tháng.
- ◆ Nhận làm tổng kết và khai thuế cuối năm cho hãng xưởng và cá nhân.
- ◆ Đại diện và Tư vấn về các vấn đề liên quan đến luật ngoại kiều, luật kinh tế, luật cho mượn nhà cửa, luật gia đình, luật cho công nhân viên và luật kinh tế cho các công ty hãng xưởng.

Văn phòng chúng tôi đặc biệt có nhân viên người Việt với trên 10 năm kinh nghiệm sẽ trực tiếp hướng dẫn và phục vụ quý vị.

Mọi vấn đề tham khảo và tư vấn xin vui lòng liên lạc với :

Cô Lê, Christine Minh Chi. **Steuerfachangestellte & Bilanzbuchhalterin.**

Điện thoại trực tiếp của văn phòng : 02151 - 82118517. Điện thoại cầm tay : 0176 236 062 73

6245-168173

- ◆ **Đầu tư có lời 10% mỗi năm mỗi năm** chung với Nhà Bểng.
- ◆ **Xây nhà hay mua nhà không cần nợ nhà bểng**, không sợ thất nghiệp hay nhà bểng lấy nhà.
- ◆ **Mua rẻ hơn 10%** cho tất cả các loại **Bảo Hiểm** đã có hay cần mua mới.

### *Finance Consulting HSN*

Finanzierung Immobilien Kapitalanlagen Versicherungen

#### **Hoang-Son Nguyen-Kollmann**

Ludgeriplatz 11 - 48151 Münster - Germany

Tel: +49 (0)251-7636-101 / Handy: 0170-3483554

E-Mail: [info@fchsn.com](mailto:info@fchsn.com) Internet: FCHSN.COM

## Văn phòng tư vấn luật Kanzlei Oostenryck

### **Luật gia Nguyễn Hoàng Vân**

Cử nhân luật (Đại học Luật Việt Nam), Cao học Luật Anh Quốc (Uni. of London).

Nhận tư vấn về các vấn đề liên quan đến lĩnh vực luật :

- Dân sự (các quan hệ hợp đồng, lao động, giao thông, hôn nhân gia đình..)
- Hình sự
- Thương mại, đầu tư

Cộng tác với luật sư Đức Bernd Oostenryck bảo đảm tư vấn (đặc biệt cho khách hàng Việt Nam) trong các lĩnh vực trên một cách nhanh chóng, hiệu quả và tin cậy.

**Landwehrstraße 35, D-80336 München**

**Fon +49 (0) 173 7068 153**

**Fax +49 (0) 89 1226 661**

Email : [vannguyen@gmx.de](mailto:vannguyen@gmx.de)

## VĂN PHÒNG LUẬT SƯ STURM

ở vùng **Stuttgart**

Chuyên cố vấn và tranh tụng về các lĩnh vực:



- Luật hôn nhân và gia đình
- Luật nước ngoài
- Luật hình sự và dân sự
- Luật giao thông

Hofweg 20

Tel.: 07141 290623

71640 Ludwigsburg

Fax: 07141 2982823

Liên hệ bằng tiếng Việt với cô Lê Thị Hồng Vi

[www.rechtsanwaltsturm.de](http://www.rechtsanwaltsturm.de) - [info@rechtsanwaltsturm.de](mailto:info@rechtsanwaltsturm.de)

6829-172

6966-163168

# Sang nhà hàng China Restaurant

- Nằm giữa trung tâm thành phố cạnh Bahnhof.
- Địa điểm rất tốt .
- Không có hợp đồng hăng bia.

Muốn biết thêm chi tiết xin liên lạc ab 15:00 Uhr.  
Tel. **0511 / 3745367**

5999-168

## Phiên dịch & Thông dịch viên hữu thệ

- Phiên dịch các văn kiện, giấy tờ từ Đức, Anh, Pháp ngữ sang Việt Ngữ hoặc ngược lại. Thời gian **1 - 2 ngày**.
- Lệ phí 15,-€ cho giấy nhập tịch, khai sanh, hôn thú, bằng lái xe, CN độc thân, CN gửi tiền về VN để xin thuế.
- Lệ phí 25,-€ /trang cho các văn kiện tiếng Anh, Pháp.
- Thông dịch thi lái xe, dịch tại Luật sư, Notar. Standesamt, các cơ quan v.v...
- Khai thuế, xin thuế và tính kết quả.
- Lo thủ tục nhập tịch, thôi tịch, bảo lãnh, xin lại tiền hưu trí cho các trường hợp về nước hay đi nước khác.

Mọi chi tiết xin liên lạc : **Dipl. Ing. MAI BÁ LONG**  
Postfach 420 220 D-65103 Wiesbaden  
Tel. & Fax : 0700 - 14 9999 14

Handy : 0170 461 5854. Email : [balongkh@yahoo.de](mailto:balongkh@yahoo.de)

2570



## Thông dịch & Phiên dịch viên hữu thệ (Nhiều năm kinh nghiệm trong nghề) Dipl. Sozialpäd. HỒ TRÂM

Alter Post Weg 95 F. 21075 Hamburg.

Tel. : 040 - 653 898 26. Fax : 040 - 654 92 632

- ▶ Nhận dịch các văn kiện giấy tờ từ tiếng Đức sang tiếng Việt và ngược lại.
- ▶ Lệ phí cho mỗi tờ (như khai sinh, hôn thú, chứng nhận độc thân, bằng lái xe, bằng cấp, giấy cho nhập quốc tịch ...) là **10 Euro + Tem**

5233-166171



## Thông dịch & Phiên dịch viên hữu thệ LƯU DŨNG . Hannoverschestr.123 37077 Göttingen.

Tel. & Fax: 0551 - 30 09 50. Email: [Luusbuero@aol.com](mailto:Luusbuero@aol.com)  
Tel. : 0551 - 37 89 52. Handy : 0160 - 95719633

- Cộng tác viên độc lập tại các văn phòng Luật sư chuyên về tị nạn và luật ngoại kiều.
- Đã tái bản cuốn "Tuyển tập các bài thi lý thuyết bằng lái xe Đức" 61 bài, sách Đức + bản dịch Việt ngữ, giá **65 Euro** + cước phí.
- Nhận phiên dịch nhanh chóng giấy tờ văn kiện các thứ tiếng (Anh, Pháp, Hoa, Tiệp,...) Giá mỗi trang phiên dịch Việt Đức là **13 Euro**, dịch sang tiếng Anh, Pháp là **23,- Euro**. Dịch nhiều sẽ có giá đặc biệt.
- Thực hiện các đơn từ trên mọi lĩnh vực, nhận dịch miêng các thư của cơ quan công quyền từ tiếng Đức sang tiếng Việt.
- Hoàn chỉnh những luận án thi tiến sĩ và tốt nghiệp Đại Học do các Giáo Sư Đại Học thực hiện.
- Khai thuế cuối năm. • Thông dịch tại Tòa Án, Luật Sư, các Công sở, Bệnh viện... Xin điện thoại liên hệ trước.

2630-168173

## Phiên dịch và Thông dịch viên hữu thệ



Dipl. Math. Trần Mạnh Thắng  
Nhiều năm kinh nghiệm, đã từng dịch tại các Tòa Thượng Thẩm (OVG) Lüneburg, Magdeburg ...

### NHẬN

- Dịch các văn kiện Việt Đức - Đức Việt.
- Thời gian dịch tối đa 2 ngày sau khi nhận (trong các dịp học sinh nghỉ xin liên lạc điện thoại trước). Chỉ cần bản phóng ảnh (xin ghi rõ những chữ bị mờ). Lệ phí **10 Euro + tem** cho các giấy tờ có mẫu sẵn và **15 Euro + tem** cho các giấy tờ khác và xin gửi kèm trong thư.

Mọi chi tiết xin liên lạc về : **Trần Mạnh Thắng**  
Sohldfeld 235. 31139 Hildesheim. Tel. 05121 - 51 99 91

162- 168173

## Phiên dịch Lê Nguyễn Hữu thệ - Nhanh - Chính xác Hơn 38 năm kinh nghiệm tại Đức



Lệ phí : mỗi trang **10€** và tem **1,45€** . Thảo và thị thực hợp đồng làm việc cho thân nhân từ VN sang Đức : **50,-Euro**

**LS cố vấn Opfermann : 0621-40 49 25**

**lớn tuổi - kinh nghiệm - tận tâm**

Postfach 1262

Tel. : 0178 - 51 108 92

68502 Viernheim

06204 - 98 62 11

Email : [PhienDich\\_LeNguyen@Yahoo.de](mailto:PhienDich_LeNguyen@Yahoo.de)

6325-170

Địa chỉ : DVT\* Dr. VAN TRAN Văn Phòng TƯ VẤN DỊCH THUẬT  
KATERINIWEG 46 \* D-63477 MAINTAL -Hochstadt  
Tel.: 06181- 9455436. Fax : 06181 - 9455435. Mobil : 0179. 99 69 325

## DỊCH THUẬT & THÔNG DỊCH

**VIỆT \* ANH \* PHÁP** ra tiếng **ĐỨC** và ngược lại  
(do thông dịch viên hữu thệ phụ trách)

**Nhanh chóng + Đơn giản + Giá cả phải chăng**

- \* Hướng dẫn, dịch vụ Xin thôi quốc tịch Việt Nam
- \* Thông dịch thi lý thuyết lái xe bằng tiếng Việt
- \* Hướng dẫn dịch vụ Du Học

*Quý khách có thể liên lạc với chúng tôi ngoài giờ làm việc*

15258-168

## Văn phòng Luật Sư Hà Huỳnh



- Cố vấn cho các công ty và cơ sở thương mại trong việc thực hiện các hợp đồng
- Cố vấn về luật hôn nhân, gia đình
- Cố vấn về luật giao thông: các vi phạm và tai nạn giao thông
- Cố vấn việc tranh tụng các vi phạm về hình luật.

Tel. : (0211) 164 66 12

Klosterstrasse 82 .

Fax : (0211) 164 66 41

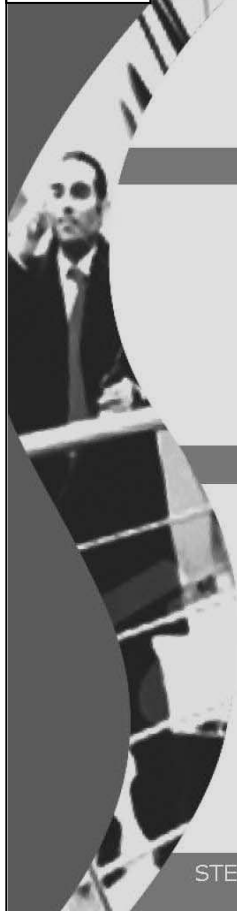
40211 Düsseldorf

Email : [rechtsanwaeltin\\_huynh@ddorf.net](mailto:rechtsanwaeltin_huynh@ddorf.net)

**[www.huynh-kanzlei.de](http://www.huynh-kanzlei.de)**

6672-170

1253-167-172



### TƯ VẤN THUẾ

- Thành lập Công ty, Doanh nghiệp
- Tư vấn, Đào tạo Doanh nghiệp
- Tổng kết sổ sách thuế, bản lương hàng tháng
- Hoàn chỉnh tổng kết, bản cân đối cuối năm
- Khai thuế cho Doanh nghiệp, Công ty, Cá nhân
- Cân đối, Tư vấn Thuế
- Tư vấn Thuế Quốc tế
- Tư vấn phương án thuận lợi thừa hưởng gia tài, chuyển nhượng Công ty

### TƯ VẤN PHÁP LUẬT

- Luật mất khả năng thanh toán tài chính
- Luật Doanh nghiệp, Công ty
- Luật bảo hiểm xã hội
- Tốt nghiệp khóa Luật sư chuyên môn Thuế
- Tốt nghiệp khóa chuyên Luật sư Luật Lao động
- Hướng dẫn các phương án giải quyết dưới mô hình hòa giải kinh tế

Có nhân viên nói tiếng Việt và nhiều năm kinh nghiệm. Yêu cầu liên lạc với Giám đốc Ngô Phú Hải (Luật sư). Hợp tác nhân khách trên toàn nước Đức tại các văn phòng địa phương ghi dưới. Cảm ơn sự tin cậy của quý khách.



## INCON TAX

STEUERBERATUNGSGESELLSCHAFT MBH  
Công ty TNHH InConTax

### Dirk Steffes

Giám Đốc Công ty • Chuyên viên Thuế  
Geschäftsführer • Steuerberater

### Phu-Hai Ngo

Giám đốc Công ty • Luật sư  
Geschäftsführer • Rechtsanwalt

### Gerald Schwamberger

Chuyên viên Kiểm toán • Chuyên viên Thuế  
Wirtschaftsprüfer • Steuerberater

### Dipl.-Kfm. Karsten Klässig

Chuyên viên Kiểm toán • Chuyên viên Thuế  
Wirtschaftsprüfer • Steuerberater

### Hợp tác với:

SCHWAMBERGER & KLÄSSIG  
PARTNERSCHAFT  
Công ty Kiểm toán  
www.schwamberger-partner.de

### Luật sư

Phu-Hai Ngo

Herzbergstrasse 128 • D-10365 Berlin

Fon: +49 (0) 30 50 59 83 - 90

Fax: +49 (0) 30 50 59 83 - 91

info@incontax.net • www.incontax.net

STEUERBERATUNG • WIRTSCHAFTSPRÜFUNG • RECHTSBERATUNG – THUẾ • KIỂM TOÁN • PHÁP LUẬT  
Berlin • Göttingen • Einbeck • Hann.Münden • Uslar • Heiligenstadt • Bad Langensalza

## Luật Mới về THI NHẬP QUỐC TỊCH ĐỨC

**Bắt đầu từ 1. 9. 2008, Bộ Nội Vụ Đức sẽ ban hành chính thức Đề thi xin nhập Quốc tịch Đức**

Mục đích của Kỳ thi xin nhập Quốc tịch này là để khảo sát kiến thức tổng quát của những người Ngoại Quốc có hội đủ điều kiện để xin nhập Quốc tịch Đức.

**Nội dung đề thi về :** Luật Pháp, Trật Tự Xã Hội và Đời Sống trên nước Đức ; gồm với ba chủ đề "Cuộc Sống trong Xã Hội Dân Chủ", "Lịch Sử và Trách Nhiệm Công Dân", "Xã Hội và Con Người".

Đề thi gồm có 300 câu hỏi trắc nghiệm, mỗi câu hỏi gồm có 4 câu trả lời nhưng chỉ có một câu trả lời đúng. Ngoài ra có 10 câu hỏi trắc nghiệm khác liên quan đến cơ cấu tổ chức hành chính, huy hiệu cũng như địa hình về Tiểu Bang của người dự thi đang cư ngụ.

Khi đi thi, thí sinh sẽ nhận đề thi với 33 /310 Câu hỏi trắc nghiệm được đưa ra, trong 33 câu hỏi đó phải trả lời đúng 17 câu.

*Với mục đích tạo điều kiện việc học thi xin vào Quốc tịch Đức được nhẹ nhàng hơn cho ai muốn dự thi và cũng là cơ hội nhỏ cho người VN sống lâu năm tại Đức có dịp ôn lại kiến thức về đất nước mình đang định cư. Nên Văn Phòng Thông Phiên Dịch LƯU đã dịch Tài liệu thi này ra tiếng Việt Nam với cách hành văn tương đối giản dị, dễ hiểu và được in ra bằng hai sinh ngữ Việt và Đức*

Quý vị nào muốn đặt sách xin liên lạc qua :  
Văn Phòng Thông/Phiên Dịch LƯU  
Hannoversche Strasse 123, 37077 Goettingen,  
Tel & Fax 0551/378952 hoặc 0551 /300950,  
Mobil 0160/95719633, eMail:Luusbuero@aol.com

2630166168

## Luật sư Udo Klemt

Fachanwalt für Strafrecht

(Luật Sư Chuyên Môn về Hình Luật)

Với 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực chuyên môn về :

- Các vụ kiện có liên quan đến hình sự.
- Cố vấn các việc tranh tụng về hình sự.
- Bảo chữa cho các thân chủ bị vi phạm hình luật.

Tel. : 02204-910590

Overrather Str. 8

Fax: 02204- 910599

51429 Bergisch Gladbach

Liên lạc bằng tiếng Việt qua vp. L.S. Huỳnh

Tel. : 0211-1646612

7304 167-172



## Luận Án Tử Vi

Biết trọn cả đời người qua 12  
cung số và đại vận 10 năm

- Không luận đoán bằng máy điện toán cả vận người như nhau. Luận đoán bằng trí óc, do một vị Sư truyền dạy, đáp ứng sự thỏa mãn của quý thân chủ và được rất nhiều thân chủ viết thư cảm ơn và khen ngợi.

- Xem chữ ký.

Quý vị đến nhà lấy hẹn trước. Xin liên lạc :

Bác Hoàng Công Chữ

Heinz Spicker Str. 63. D-41065 Mönchengladbach

Tel & Fax : 02161 - 65 09 54

(Từ 9 giờ đến 19 giờ trong tuần kể cả thứ bảy)

615-160-165



WWW.TuanVCD.DE

- Phim Bộ - Phim Lẻ - Phim Chương  
- Cải Lương - Ca Nhạc - Thiếu Nhi

über 10.000 VCDs & DVDs in hervorragende Qualität  
mit sehr gute vietnamesische Übersetzung.

Trên 10.000 VCDs & DVDs, hình ảnh, âm thanh rất tốt.

Có Phim mới về hằng tuần.

# Preisliste per Email anfordern  Info@TuanVCD.de

Tel. : 069 - 98664618 . Fax : 069 - 98664619

2733-163-168

# Đêm Văn Nghệ Ca Nhạc Kịch

Ngày **27. 12. 2008** từ 19:00 đến 2:00 giờ sáng  
tại **Stadthalle Hilden, Fritz-Gressard-Platz 1,  
40721 Hilden - Düsseldorf**

Thành phần ca sĩ :

**Nguyễn Ngọc Ngạn, Nguyễn Cao Kỳ Duyên, Thu  
Phương, Kiều Oanh, Lê Huỳnh, Nguyễn Hưng, Hương  
Thúy, Nguyễn Thắng, Hồ Lệ Thu, Quang Linh**

570-168

**Videostudio**

## TRỌNG - PHƯƠNG

**Quay phim - Chụp hình -  
Làm Photoalbum - Trang điểm và làm tóc -  
Bán sỉ và lẻ áo Cưới, áo Dạ hội (mẫu theo yêu  
cầu) - Dịch vụ nấu nướng cho Cưới Hôn -  
Karaoke - Live music ...**

**Để biết thêm chi tiết xin liên lạc :**

**Tel. : (+49) 0231 - 9868024**

**Mobil.: (+49) 0162 - 8879077**

**hoặc (+49) 0172 2710713**

Email: [info@espente.com](mailto:info@espente.com)

[www.espente.com](http://www.espente.com)

6005-157-168

## Cần sang lại nhà hàng China Palast

- Có 70 chỗ ngồi
- Địa điểm đẹp, có chỗ đậu xe dành riêng cho khách
- Thu nhập ổn định
- Nhiều Stammkunden lâu năm
- Bên trên có nhà ở rộng
- Tiệm duy nhất trong thành phố
- Vì hoàn cảnh gia đình nên muốn sang lại với giá rẻ  
thỏa thuận

Ai có nhu cầu và muốn biết thêm chi tiết

Xin liên lạc :

**01522 1343101 hoặc 01522 6584553**

7336-168

## Sang tiệm làm Móng Tay, giá phải chăng

Chỗ tốt, rộng lớn (100 mét vuông), na2m ngậy  
trên phố chợ, người qua kẻ lại từ sáng đến tối  
(Fußgängerzone), gần nhà ga xe lửa (Köln  
Hauptbahnhof), đầy đủ cửa tiệm, khách sạn  
chung quanh. Hàng hóa tốt, vật liệu mới đẹp.

☛ **Cần bán 1 ghế làm chân** ☛

Vì lý do sức khỏe cần phải sang tiệm.

**Điện thoại liên lạc :**

**0221-4206648 / 0221-854226**

6952-169

## Cần sang Viet Nam Restaurant

- Độc quyền giữa thành phố Ludwidsburg, 85 ngàn  
dân. Thành phố yên tĩnh thuận tiện đón Autobahn  
gần Schloß & L.B. City. Khu du lịch.
- Tiệm ở trên, nhà ở trên. Giá thuê tất cả là  
2500€/Monat.-
- Sân bên ngoài rộng, đẹp có 50 chỗ ngồi. Trong nhà  
90 chỗ ngồi.
- Trên 2 năm đang hoạt động rất tốt. Nhiều  
Stammkunden.
- Cần sang gấp vì thiếu người làm.

Xin người có ý sang tiệm liên lạc qua số điện thoại :

**07141 2984838. Handy : 01520 8557358**

6865-168-173

## DÀN NHẠC JBL - KARAOKE OSNABRÜCK

### Võ Phi Hoàng Osnabrück

**CHUYÊN PHỤ TRÁCH ÂM NHẠC -KARAOKE & DISCO -  
TIỆC CƯỚI - SILBERNE HOCHZEIT - KHAI TRƯƠNG  
NHÀ HÀNG**

- Nhiệt tình phụ giúp điều khiển chương trình
- Trang trí màn sân khấu - màn chụp ảnh
- NHẠC VIỆT NAM - CHINA - ENGLISCH
- Máy lọc âm thanh ca rất êm - rõ ràng
- Đã tổ chức nhiều nơi - Nhiều kinh nghiệm
- Hội trường lớn - Nhà hàng - Giá thỏa thuận 700 Euro

### Võ Phi Hoàng

Limberger Str. 23a - 49080 Osnabrück

Tel. : **0541 - 8601244. Hd.: 0176 - 28114712**



1642-173

## Cần sang Asia Bistro

- Tiệm 30 chỗ. Thành phố 28 ngàn dân, nằm trên trục đường chính, gần Supermarkt và trạm xăng.
  - Trên tiệm có nhà ở, tiền thuê tiệm 800€ warm, nước dùng thoải mái, nhiều bãi đậu xe không trả tiền, là Bistro duy nhất không cạnh tranh.
  - Umsatz trên dưới 12 ngàn.
- Vì hoàn cảnh gia đình muốn nhượng lại với giá rẻ 15 ngàn.

Ai có nhu cầu xin liên lạc : Chị Hằng

Tel. : 02592 227 790. Handy: 0174 8725760

7296-167168

## Sang Imbiss tại Kaiserslautern

- Thành phố 100.000 dân cư
- Quán có 40 chỗ ngồi, nằm ngay đại lộ
- Quán có nhà ở trên theo dạng Einfamilienhaus
- Tiền mướn nhà rẻ, giá sang quán hợp lý.
- Đồ dùng còn tốt và không lệ thuộc hợp đồng

☛ Trước quán có chỗ đậu xe của tiệm ☚

Các chi tiết khác xin liên hệ :

Tel. : 0631 / 3404500. hoặc 0173 / 1864983

6855/167168

## Cần sang nhượng

**PIZZA & CHINA Taxi**

**ở Wuppertal**

*hoặc*

**Mướn lại với giá thỏa thuận**

**Hỏi chị Linh từ 15 giờ .**

**Tel.: 0202 / 660184**

7295-168

## Cần sang tiệm

**China - Thái - Schnell Restaurant**

- Độc quyền nằm giữa 5 Stadtteil của thành phố 270 ngàn dân
- Thành phố yên tĩnh rất thuận tiện
- Tiệm ở dưới, nhà ở trên giá thuê tất cả 1.100,-€
- Tiệm đã có 8 năm đang hoạt động tốt

**Cần sang. Ai có nhu cầu xin liên lạc:**

Tel. : 02534 / 5395283 hoặc  
0173 / 2790718

6340-166168

## Sang nhượng China Imbiss tại Essen - Frintrop

- Stadtteil ca. 30 ngàn dân + vùng phụ cận
- Nhiều Stammkunden lâu năm
- Thu nhập ổn định

Vì lý do sức khỏe và hoàn cảnh gia đình nên muốn sang lại với giá thỏa thuận.

**Xin liên lạc :**

**Đt. (tiệm) 0201 - 608314 / 608316**

**Đt. (riêng) 0208 - 8823296**

6758-167168

## Cần sang tiệm Schnell Restaurant

- Tiệm có 34 chỗ ngồi
- Trong trung tâm, đường đi bộ (Füßgängerzone)
- Có Wohnung 70m2 bên cạnh 2 ½ Zimmer
- Giá hợp lý.

Xin liên hệ : **Tel. : 07941 649 955**

**hoặc 0179 9860137 Gặp anh Mạnh**

7303-167168

## Sang nhà hàng Asiahaus Restaurant

- Nhà hàng có 60 chỗ ngồi
- Cạnh trung tâm thành phố Northernm
- Địa điểm đẹp có Biergarten
- Không nợ hãng bia
- Vì hoàn cảnh con nhỏ cần sang lại với giá thỏa thuận

Xin liên hệ với anh Hải

**Tel. : 05551 2928. Handy : 0172 1696332**

3283-168

## Sang nhà hàng

**ở Lörrach gần biên giới Thụy Sĩ**

**Tiệm có Biergarten**

**Muốn biết thêm chi tiết xin liên lạc :**

**Gặp Sang**

**Tel. : 07621 / 1620911**

**Handy : 0177 / 8455914**

6674-167168

## Cho thuê nhà hàng tại trung tâm phố Trier

- Có 80 chỗ ngồi. - Trung tâm phố. - Không nợ hãng bia. - Vì có 2 nhà hàng không có người trông coi nên cho thuê lại với giá phải chăng. - Bên cạnh quán lớn có 1 cửa hàng 50m2 để quý vị tùy nghi sử dụng.

**Muốn biết thêm chi tiết xin liên lạc :**

**Tel. 0651/9976887**

6238 167169

## Bạn muốn đầu tư Bất Động Sản tại Việt Nam? Bạn muốn mua nhà tại Việt Nam?

CT cổ phần đầu tư kinh doanh và dịch vụ nhà Hà nội có bán : Đất dự án, nhà liền kề. Biệt thự tại Hà nội, Hải phòng và Bắc ninh ...

- Nhà ở, nhà mặt phố tại Hà nội.
- Giấy tờ đảm bảo, giá cả hợp lý.
- Dịch vụ làm sổ đỏ (Quyền sử dụng đất) tại Hà nội...

Xin liên lạc để biết thêm chi tiết :

**0176 256 51265**

Email: dichvunhadat34@yahoo.de

1197-165170

## Sang tiệm Asia - China Thai - Imbiss & Restaurant

- Doanh thu hàng năm ổn định 300 ngàn Euro.  
Độc quyền nằm giữa 7 làng nhỏ gần Koblenz.  
Nằm giữa phố chính nhiều cửa hàng.
- Bãi đậu xe rộng không mất tiền bên cạnh quán.
- Tiền nhà 1500,-€ .

Liên lạc :  
**01738070220** hoặc **02632 989255**

3136-168-170

## Tôi Cần Sang Gấp Quán Ăn Nhỏ Vì hoàn cảnh gia đình

Tiệm ăn có nhà ở bên trên.  
Giá cả hai bên thỏa thuận

Tel. **02541 / 982092** hoặc  
**02541 / 846550**

5578-167168

## Sang Asia Wok China Thai Imbiss

- Tiệm thuộc trung tâm Bochum
  - Rộng trên 80m2. Có 18 chỗ ngồi
  - Tiền tiệm : 500,-€ kalt, 800,-€ warm
- Lý do : Sức khỏe không tiếp tục làm được.**

**Giá thỏa thuận**  
**Điện thoại :**  
**0234 / 17545**  
hoặc **01789805261**

7710-166167168

## Sang Asia Imbiss

- Trung tâm thành phố STADE
  - Thành phố có 45.000 dân
  - Địa điểm đẹp
  - Vì lý do không có người trông coi.  
Cần sang lại với giá phải chăng.
- Handy: **0160 / 96832954.**  
**Tel: 04141 / 44475**

6070-169

## Sang Vietnam China Imbiss - Hannover

- Địa điểm tốt gần Messe-Hannover.
- Trên lộ chính
- Tiền nhà rẻ
- Có phòng cho người làm ở
- Có Bringdienst
- Thu nhập tốt
- Muốn biết thêm chi tiết xin liên lạc :

**0511 / 873221** hoặc **0163 / 1355865**

7093-165167

## Sang tiệm China Restaurant

- Địa điểm tốt, gần khu du lịch Dümmer See  
(khoảng 17000 dân).
- Có 90 chỗ ngồi và phòng ở trên lầu.
- Tiền nhà và tiệm 1180,-€ warm
- Tiệm đã làm hơn 13 năm, có nhiều khách quen.  
Vì lý do sức khỏe, nên sang lại với giá rẻ.

Xin liên lạc : **05491 / 5678**

7104-166168



## Muốn bán lại toàn bộ đồ cho tiệm cắt tóc

(Frisureinrichtung) với  
**giá rẻ.** (xem hình)

Xin liên hệ qua :

Tel. : **05021/8944353.** Handy: **0173/ 734381**

3235/167169

## SANG NHÀ HÀNG VIỆT NAM- CHINA RESTAURANT

Nhà hàng có 45 chỗ ngồi và 30 chỗ ngồi ngoài Garten.  
Nằm trong phố. Nhiều khách hàng lâu năm, thu nhập ổn định. Tiền nhà rẻ, có chỗ ở cho công nhân ngay trên lầu.  
Xin liên hệ trực tiếp để được biết thêm chi tiết cụ thể :

**ĐT, (tiệm) 05431 5505 hoặc 01703882631.**

7105-166168

## Cần sang tiệm Nails gấp

Tiệm nằm trên con đường chính. Trước cửa tiệm có trạm xe Bus. Tiệm thoáng và rộng rãi, có ó bàn làm móng tay, 1 ghế làm móng chân. Tiền nhà 690,-Euro (warm). Muốn biết thêm chi tiết xin liên lạc về : Liên : Tel : **02361 / 9411262** hoặc Hùng Handy **0176 22908990.** Cám ơn

7334-168169

## Tìm người làm

Nhà hàng Á Châu cần tuyển gấp nhân viên vào vị trí **KOCH, CHẢO DẦU, PHỤ BẾP** có kinh nghiệm, **BỒI BÀN** có trình độ giao tiếp bằng tiếng Đức tốt. Lương trả theo thỏa thuận, có nhà ở, đãi ngộ thỏa đáng, công việc ổn định lâu dài.

Xin liên hệ anh **Chung Vu**  
**0151 1910 5343**

2901-165168

Với nhiều kinh nghiệm trong ngành Nails (Gel & Acryl), bằng những phương pháp dễ học và thực hành trực tiếp trên tay khách chúng tôi có mở những khóa học ngắn và lớp đào tạo dài hạn cho nghề Nails. Sau khi học bạn sẽ có một kiến thức cần bản vững chắc cùng với văn bằng được sự công nhận của nhà nước để tự tin đứng ra làm chủ. Trường hợp ở xa đến học chúng tôi sẽ liên hệ cho bạn chỗ nghỉ tại khách sạn với giá thật rẻ.

Mọi chi tiết liên lạc đến :

**LAM NAILS American Style**  
**Schulungcenter & Nagelstudio**  
 Am Houiller Platz 9. 61381 Friedrichsdorf  
**Tel&Fax : + 49 (0) 6172 - 99 57 05**  
 E-mail : Lamnails@t-online.de



6792-171

5985-169

*Nail & More*

**Schulungcenter-Vertrieb-Nagelstudios**  
**Sản xuất-Đào tạo chuyên viên-Bán sĩ**

Có lớp đào tạo kiến thức chuyên môn để mở tiệm làm chủ  
 Khóa đào tạo chuyên viên theo những phương pháp tối tân nhất. (Gel và Acryl) Chương trình Đào tạo phong phú này dành trang bị cho những người mới bước vào nghề có sự kiến thức cơ bản khá rộng vào buổi ban đầu, những kiến thức đã được chọn lọc cho dễ học và dễ thực hành. Mọi chi tiết xin liên lạc:

**Mỹ Phương Kirchstr. 8**  
**D- 74679 Weissbach**  
**Tel: 07947-940627. Fax: 07947-943594**  
**nailandmore@t-online.de**



2245-164

**Hơn 30 năm kinh nghiệm tại Đức**

Trong cuộc sống thường nhật có rất nhiều biến chuyển mà chúng ta không ai có thể lường trước được. Nếu bạn có một nghề vững chắc thì lúc nào bạn cũng tự chủ được đời sống của bạn và gia đình. Chúng tôi đào luyện chuyên viên về các nghề sau đây :

**NAGELMODELLAGE - KOSMETIK - MASSAGE - PERMANENT MAKE - UP**

☞ Mọi khóa học chỉ nhận 2 người ☜

Mọi chi tiết xin liên lạc với : **Bà Lộc Lamberty**

**Zerrennerstr. 14. 75172 Pforzheim. Tel. : 07231 / 17190 (mỗi ngày sau 19 Uhr) Fax : 07231 / 105194**



**Tìm người làm - Phụ bếp và đứng chảo dầu (Có giấy tờ hợp lệ).**

- Có nhà ở và các chế độ thỏa đáng. - Công việc ổn định lâu dài.

- Xin liên lạc anh Mạnh : **Tel. 0162 195 85 48**

3337-168-69-70

**CHỮA BỆNH TỬ THIÊN**

Với Phương Pháp Điện Chấn của **Bùi Quốc Châu** biến bệnh nhân là **thầy thuốc có thể chữa các bệnh sau :**

- Các loại u bướu trên toàn cơ thể, sạn thận, mật.
- Viêm gan siêu vi B.C xơ gan cổ chướng, ung thư gan.
- Thoái hóa cột sống có gai ở cổ, lưng, gối, gót chân.
- Thần kinh tọa, liệt nửa người do tai biến, các bệnh mắt, tai ù suy tim, thận Pakinson, thống phong viêm xoan, mũi dị ứng, hen suyễn, cai thuốc lá, rượu v.v...
- Các bệnh đàn ông, đàn bà, tiền liệt tuyến, ung thư tử cung, vú.
- Cao huyết áp, tiểu đường chữa và hướng dẫn cỡ 2 giờ tự chữa bệnh khác lâu hơn cỡ 4 giờ có DVD.

Để tránh mổ xẻ hay uống thuốc lâu dài xin liên lạc:  
**Bùi Văn Ruan: Simmersbacher Str. 16.**  
**35731 Eibelshausen. Tel&Fax:**  
**02774-6234. Hd. 0162-7746988.**  
 Email : [VanRuan@gmx.de](mailto:VanRuan@gmx.de)

1766-166171

**Đông Y ĐÔNG NGUYỄN ĐƯỜNG**

**東源堂**

Website: <http://www.dongnguyenduong.com>  
 E-mail: [dongnguyenduong@yahoo.de](mailto:dongnguyenduong@yahoo.de)  
**Handy : 0173 2638469.**

**Có thuốc cho sinh viên**  
 Tăng sự tập trung, nhớ lâu, tiếp thu bài giảng tốt, an thần, định trí nhớ.

**\*Thuốc ngâm rượu. Trường Xuân Tửu** cho những người yếu sinh lý, tăng cường sinh lực,  
**\*Ngoài ra chúng tôi còn có chữa các bệnh:**

- Đau sưng cơ bắp, đau nhức xương khớp.
- Thuốc chữa mụn nhọt, khô da, ngứa.
- Thuốc điều hoà kinh nguyệt, thuốc dưỡng thai nhi

5682-164169

**Sang gấp Asia Imbiss**

Vì lý do sức khỏe, cần sang gấp một Asia Imbiss nằm ở trung tâm thành phố Hamburg, tiền thuê rẻ 675,00€ / tháng. Địa thế đẹp . Có 15 chỗ ngồi bên trong và có 15 chỗ ngồi bên ngoài, nằm ở cửa ga U-Bahn và cửa của 1 sân đá bóng St. Pauli, và cũng nằm ở cửa 1 khu vui chơi lớn nhất Hamburg (Hamburger Dom). Có nhiều khách quen ổn định. Có bãi đỗ xe và có nhà ở 3 phòng ở tầng trên của Imbiss. Giá sang nhượng theo thỏa thuận.

**Số thoại 040 228 88 139**  
 hay **Di động 0176 450 66 628**

5970-168

**Thẩm Mỹ Viện Mùa Xuân**

**Fleischscharren 1 - 38640 Goslar**  
**Tel. : 05321 - 18708 .** [www.xuantattoo.de](http://www.xuantattoo.de)



- Xăm lông mày	<b>149,-€</b>
- Mi mắt trên	<b>149,-€</b>
- Mi mắt dưới	<b>149,-€</b>
- Xăm viền môi	<b>149,-€</b>
- Xăm cả môi	<b>249,-€ + 149,-€</b>
- Xăm toàn bộ	<b>950,-€</b>
- Làm hết toàn bộ các nếp nhăn trên mặt ngay lập tức	<b>ab 250,-€</b>
- Xóa hết các nốt tàn nhang, nốt ruồi và các loại nám da	<b>ab 70,-€</b>
- Xăm hình nghệ thuật trên người thì giá cả tùy theo hình to hay nhỏ.	

**Xin quý bạn gọi điện hẹn trước khi đến !!!**

2298-168



# KIM'S

## Cosmetics

Merowinger Str. 151  
50374 Erfstadt.

Tel. : 02235 - 461 368



Tốt nghiệp trường Cao Đẳng Thẩm Mỹ - Bonn Đức quốc từ năm 1972. Tốt nghiệp trường Thẩm Mỹ Thời Trang.

**Máy MYOLIFTING nổi tiếng nhất thế giới thẩm mỹ sửa sắc đẹp không cần giải phẫu**

▪ Làm tan túi mỡ, mắt sụp làm to ▪ Làm mất hết nếp nhăn trên mặt. Da sáng tự nhiên ▪ Nâng cao mũi thích hợp với khuôn mặt ▪ Mặt to làm bé lại ▪ Má hóp làm đầy ra. Nắn sửa khuôn mặt thành trái soan ▪ Sửa nụ cười cho kín đáo duyên dáng. Sửa bớt hô và móm ▪ Lộ da mặt theo phương pháp của Đức. Sửa đổi khuôn mặt, cằm, gò má, làm trẻ từ 5 đến 15 tuổi. **1 lần 75€. 10 lần 695€**

**BỤNG 1 lần 60€, 10 lần 500€.**

▪ Làm tan mỡ bụng theo phương pháp đốt mỡ và tạo lại lớp thịt mới. Phương pháp đặc ý nhất của phát minh khoa học Đức quốc.

▪ Đàn bà sau khi sanh bị nứt da, da nhăn sẽ được như ý với làn da mới.

▪ Làm cho bụng nhỏ (kể cả các ông).

▪ Không có eo làm cho có eo, eo lớn làm thành eo nhỏ, thân hình hấp dẫn. Đùi thon đẹp để thích hợp mặc Mini Rock.



**TATOO (Xâm) :** Lông mày, viền mắt, viền môi (không đau, không phai). **Mỗi thứ 250€.**

**MỚI ! MỚI ! : Epiluxlifting để biết có bớt không!**

**Nám tàn nhang :** Đặc biệt có máy giám định màu trên da (khi ra về) lúc nào bạn cũng được số đo của lượng màu để biết sau khi trị bớt được bao nhiêu? Chia vị trí nám, tàn nhang, tẩy xâm hư (làm lại đẹp) tẩy xâm mình, làm hết theo nếp nhăn bằng Laser, làm sạch lông tay, lông chân, lông nách vĩnh viễn không cần cạo mỗi mùa hè

**1 lần 200€; 5 lần lông nách Angebot (hết) 750€;**

**5 lần tay chân Angebot 800€ (thay vì 1000€)**

**chứa đến hết 1200€.-**

Máy Laser mới chữa trị vết thâm đen, tàn nhang, xâm bị hư, tẩy xâm mình không để sẹo, kể cả các vết nhăn thâm bằng quang tuyến Laser. Làm mờ vết sẹo, nếp nhăn bằng Laser. Làm sạch lông tay, lông chân vĩnh viễn. Chữa tuyệt mụn cám. Bệnh gân máu đỏ trên mặt, dưới chân. Bảo đảm chữa đến hết. Làm sạch lông nách vĩnh viễn không cần cạo lông nữa. Angebot 5 lần **750€.** Tay chân 5 lần **800€.**

**NGỰC :** Ngực ngoại cỡ làm nhỏ thật đẹp. Sửa chỉnh đầu nhũ hoa tự nhiên. Điều chỉnh ngực xệ vì cho con bú.

**Một lần làm ngực đẹp 60€. 10 lần = 500€.**

**Đặc biệt : Nếu mua hàng trên 100,-€**

Tất cả các loại kem gủi đi theo lối Per Nachname (chuyển hóa giao ngân) đều không phải trả thêm tiền cước. Ngoài ra chúng tôi còn bán tất cả máy sửa mặt (Myolift) xâm, giũa móng tay hoặc ghế làm chân nước, máy ủi mặt tại nhà dùng cũng như máy nhà nghề làm cho khách, làm bụng thon v. v...

Khi bị **MỤN** đến ngay **Thẩm Mỹ Viện Kim's** bạn sẽ được chữa tận gốc, da vừa đẹp, không bị khô và không bị vết thâm đen. **Chữa dứt bảo đảm 1200€.**

**Lớp MÓNG TAY : dạy làm Manikür. Pedikür, vẽ kiểu trên móng tay - 1500€ + 1 hộp đồ nghề + đèn. Nếu giỏi có thể nhận làm tại tiệm khi học xong.**

**Đặc biệt có lớp chuyên khoa thẩm mỹ Tattoo**

Học viên được cấp chứng chỉ sau khi tốt nghiệp. Cung cấp đầy đủ các loại mực của Nhật rất đẹp, không phai màu, không đổi thành màu xanh. Dạy huấn luyện trở thành Kosmetikerin (chuyên viên thẩm mỹ).

\* Nhận dạy học viên cấp bằng hành nghề chuyên môn.

Dạy xăm **1500€ / 1 khóa** luôn cả máy xăm và 4 chai mực, sau 3 ngày bạn có thể hành nghề.

**Đạy uốn lông nheo:** 1 ngày cấp bằng và cả 1 bộ đồ nghề tổng cộng **350€.**

\* **Kem ngọc trai** chữa trị da nhờn, mụn bọc, mụn cám **41€**

\* **Kem ngọc trai** cho da khô, da bình thường **41€**

\* **Kem ngọc trai** đặc biệt chống nhăn **49€**

\* **Kem Regeneration 32,50€** chống nắng, trị mụn, xây da mới, khít chân lông. Kem ban ngày cho da mụn **25€** Thoa vào mụn sẽ khô đi rụng ra một mình.

\* **Thuốc ốm** : dùng xong sụt 3, 4 kg = **79€**

\* **Augen Gel** = **25€** Chống thâm mắt, thẳng da mắt.

\* **Mặt nạ** làm khít lỗ chân lông = **18€.** **Halscreme:** chống nhăn da cổ, làm ngực to **35€.**

\* **Trione Öl** = **36€** dầu chống nhăn, làm mắt sụp, to lên khi dùng hết chai thứ 3.

\* **Brust creme:** Kem làm ngực to căng lên **39€**

\* **01 bộ làm trắng da**, trẻ đẹp 5 - 7 tuổi **350€**

\* **Son môi** giữ được 24 tiếng đồng hồ **15€**

\* **Mọc lông mày, lông mi 19€.** \* **Thuốc lột nhẹ** (có 5 loại) **135€.** \* **Thuốc lột mạnh** (7 loại) **400€.** \* **Trị nám**, tàn nhang (5 loại) **135€.**

\* **Dành cho da nhờn**, mụn cám, mụn mủ, mụn mọc (5 loại) **135€.**

\* **01 bộ kem vàng +Cavia** 5 loại **215€**

\* **01 bộ làm ngực lớn** tại nhà gồm kem + đèn rọi **135€**

**Đặc biệt** son phấn giữ lâu 24 giờ không phai, dành cho người Á châu đặc biệt vì nó cũng có hiệu quả dưỡng da nếu dùng bạn sẽ đẹp như hoa hậu hoặc tài tử truyền hình, giá rẻ phải chăng. Make up Stift (phấn cây) **24,90€** và **18,90€.-** Phấn nước Tube 3 loại **22,80€;** chống nắng **15,40€** và **10,50€**, son **11,50€** và **7,90€.** Màu mắt 2 màu **14,50€**, 1 màu của hiệu Infenburg **5,50€; 12,65€.** Viết kẻ mắt môi, chân mày (như xăm giữ 24 giờ) **13,50€;** Viết chì kẻ mắt giữ lâu **8,50€; 5,90€** và **4,90€;** Viết kẻ môi giữ lâu **5,90€** và **4,90€;** Đánh lông mi **11,90€** và **9,70€** và **7,50€;** Mới ra **8,50€**

☎ **Tel. : 02235 / 461368 . Kim Loan Ha Ngoc**

**Konto Nr. : 0194003599. BLZ 370 502 99**

**Kreissparkasse Köln**

## Sang nhà hàng Tàu

Khoảng 100 chỗ ngồi. Gần TP. Kaiserlautern. Trang trí mới và đẹp. Đã có trên 15 năm, có tên tuổi & khách quen đông. Bãi đậu xe rộng lớn. Không hợp đồng với hãng Bier. Có nhà ở. **Cần bán những đồ cho nhà hàng - Imbiss còn mới :** Büffetwagen, Máy móc bán Fest & Tủ đông, lạnh (Kühlhaus) và Tủ kem. ... Muốn biết thêm chi tiết xin liên lạc : **Tel : 0176 / 80110895**

3746-168

## Sang China - Thai Imbiss

- Rộng 84m<sup>2</sup> gần trung tâm. Có thu nhập khá.
- Tiền nhà rẻ. Có Wohnung để ở.

Vì lý do hoàn cảnh gia đình, cần sang lại với giá thỏa thuận.

Xin liên lạc điện thoại số :

**0214 4044150** hoặc **0177 7205796**

7341-168+169

## NHÓM NẤU ĂN & LÀM BÁNH VIỆT NAM

*Chuyên nhận thực hiện nấu*  
**TIỆC CƯỚI \* LIÊN HOAN \* SINH NHẬT**



Giá bình dân ab 15€ /người. Đặc biệt các món ăn Á Châu đa dạng, các loại bánh Cưới, Hôi, Sinh nhật & các loại bánh Việt Nam

**Có thợ chụp hình, quay phim, Karaoke & Nhạc sống**  
Ngoài ra chúng tôi có 2 hội trường tại Stuttgart sử dụng từ 200 người trở lên.

Nhận dạy nấu ăn và làm bánh

Xin liên lạc về : **Chú Cường** hoặc **cháu Phụng**

**ASIA IMBISS**, Marienplatz 6, 70178 Stuttgart

☎ quán : **0711 - 6015757** ☎ nhà : **0711 - 6202585**

510-170



## ĐÀ LẠT

*Party Service*

**Chuyên nhận nấu thức ăn cho các buổi tiệc**  
**Đính Hôn - Tân Hôn - Sinh Nhật - Liên Hoan - v.v...**

- ❖ Có đầy đủ tiện nghi, hợp khẩu vị, vừa túi tiền.
- ❖ Phục vụ quý khách tận tình với nhiều món ăn Việt, Hoa đặc sản. Có nhiều kinh nghiệm trên 18 năm được sự tin nhiệm của cộng đồng người Việt.
- ❖ Cho mượn khay trà, mâm quả v.v...

Xin liên lạc : **Phượng và Thanh**

**Tel&Fax : 0421- 801 668. Mobil : 0176 / 20340636**

168/ 5240

## Nguyễn Thị Hiền

**Nhận nấu thức ăn cho các buổi tiệc**  
**SINH NHẬT, ĐÍNH HÔN, TÂN HÔN ...**



- Thức ăn chọn lọc
- Hộp khẩu vị
- Vừa túi tiền
- Tiếp đãi nồng hậu
- Có nhiều món ăn Việt Hoa hấp dẫn, mới lạ
- Chúng tôi có trên Ba trăm (300) món ăn để quý khách chọn lựa

**Tel. : 07621 - 65178 , 07621 - 44105, 0173 - 329662**

166/2723

## Fam. LÊ SANG

**Tel. : 0911 - 457379 ; 0175 - 5680157**

**Nürnberg - Germany**

## NHẬN ĐẶT NẤU :

**TIỆC CƯỚI - SINH NHẬT - HỌP MẶT**  
Phục vụ Quý khách tận tình với nhiều món ăn :



- Đặc sản Việt Nam
- Chất lượng đảm bảo
- Giá cả phải chăng

(2371-170)

# CÔNG TY VÂN – HUY

**TRUNG TÂM DỊCH VỤ VÀ MÔI GIỚI**  
**GIỚI THIỆU VIỆC LÀM TRÊN TOÀN NƯỚC ĐỨC**

*Hãng Gà, Nấm, Xúc xích, đóng gói, Khắc sạn, thợ điện, thợ nề, Phụ bếp, Đầu bếp, bồi bàn, rót nước, trông trẻ và tạp vụ.....*

**Đặc biệt không mất tiền lệ phí xin việc cho những người có**  
**Arbeitsvermittlungsgutschein của Jobcenter**

**Địa điểm** Berlin, Leipzig, Hamburg, Hannover, Cottbus, Bremen, Oldenburg, Stuttgart, Köln, Bayern, München, Cloppenburg, Münster

### GIỚI THIỆU MUA VÀ BÁN IMMOBILIEN CÁC LOẠI:

- Nhà hàng, Tiệm Nails, Tiệm hoa quả, Tiệm quần áo, Nhà cửa, v.v.v....
- Tư vấn và dịch vụ các loại giấy tờ, Hộ chiếu, Visa,
- Làm thủ tục giấy tờ lao động, du lịch, hội trợ, du học, và thăm thân, Đức, Pháp, Anh, Tiệp
- Tìm chỗ đẹp trong Center cho tất cả các cửa hàng
- Tư vấn dịch thuật tất cả các hợp đồng thuê mua và bán,
- Dịch vụ bảo lãnh và đoàn tụ gia đình. Bố mẹ, chồng vợ, con cái,
- Dịch vụ bán vé máy bay cho các hãng
- Dịch vụ thuê nhà ở ( và tìm Wohnung để thuê lại)

### QUÝ KHÁCH LIÊN HỆ TẠI 1 TRONG 5 VĂN PHÒNG CỦA CHÚNG TÔI:

Berlin, Leipzig, Oldenburg, Erfurt, Magdeburg

Tel.: 03081016324 / oder/ 03081016325 fax :03055950370

Funk.: 0174/ 16 64 80 4 / 0178/ 49 35 68 9 / konto: 4615062500 / bankleizahl:28061822.volksbank

Website: [www.van-huy.com](http://www.van-huy.com) - Email: [congtyvanhuy@yahoo.com](mailto:congtyvanhuy@yahoo.com)

Đồng xuân Center Vân – Huy.pk Nr:20 Herzberg Str. 128-139( tầng 4, phòng 403-404) 10365 Berlin

Chú ý: Xin việc cho những người Việt Nam đang sống tại Tiệp Khắc, Ba Lan và các nước khác.

6575/ 167172



**Giám đốc Trần Thành**

**Giờ mở cửa**  
Thứ Hai đến Thứ Sáu 11- 18 giờ  
Thứ Bảy và Chủ Nhật 12- 18 giờ  
Thứ Ba đóng cửa

# May Travel



## Bảo đảm giá rẻ đặc biệt

Cho các chuyến du lịch : **Á, Úc, Âu, Mỹ, Canada** với  
Lufthansa, Air France, Vietnam Airlines, Cathay  
Pacific, Thai Airways, Malaysia, v.v...

- ♦ Luôn luôn có giá đặc biệt cho từng thời điểm.
- ♦ Chọn lựa vé với giá rẻ và chuyến bay thuận lợi, thích hợp cho Quý Khách. Hướng dẫn rõ ràng, chu đáo.
- ♦ Giữ chỗ trước để quyết định, không mất tiền.
- ♦ Nhận đặt khách sạn bất cứ nơi nào, theo ý Quý Khách.
- ♦ Vé du lịch bay từ SGN & HAN.
- ♦ Nhận lo thủ tục xin miễn thị thực và Visa về Việt Nam
- ♦ Số vé giá rẻ có giới hạn, Quý Khách nên liên lạc giữ chỗ sớm để có vé rẻ và ngày bay như ý.

**\*\*\* Tất cả các loại bảo hiểm Du lịch \*\*\***

Kính mời Quý Khách  
liên lạc với công ty  
để biết thêm  
chi tiết và giá vé !

### May Travel

Lindlarer Str.9. 53797 Lohmar  
Tel. : 02206 - 903 19 59  
Fax : 02206 - 903 19 58  
eMail : maytravel\_mylinh@yahoo.de  
Giờ làm việc:  
Thứ hai - thứ sáu : 9:00 - 20:00 giờ  
Thứ bảy : 10:00 - 15:00 giờ

**!!! Rất mong được đón tiếp, phục vụ Quý Khách !!!  
! Với sự phục vụ nhanh chóng, tận tâm, giá rẻ và uy tín !**

2864-172

## DONGHI REISEN

**Uhuweg 10 - 50997 Köln**

**Tel. : 02233 - 922 983**

**Fax : 02233 - 922 984**

**E-mail : donghi\_reisen@web.de**

**Thứ Hai - Thứ Sáu 9.00 Uhr - 20.00 Uhr**

**Thứ Bảy 9.30 Uhr - 14.00 Uhr**

\*

### 1/ Du lịch : Á, Úc, Âu, Mỹ, Canada

- Chọn lựa các chuyến bay thuận lợi, thích hợp
- Lo thủ tục Visa
- Giá rẻ đặc biệt : VN ab € 520,-

### 2/ Bảo hiểm du lịch : Các loại

- Cho người từ Đức đi : 3 loại bảo hiểm Basisversicherung : ab € 10,30-/P
- Cho người từ nước ngoài đến Đức: Krankenversicherung : ab € 94,50-/ 3 Monate

788-168

✈
**CÔNG TY DU LỊCH**
✈

## DO REISEBÜRO



☎ 07071 - 640 999  
Postfach 21 02 44  
D-72025 Tübingen

01.09 - 25.10

**CÓ VÉ HÀNG KHÔNG 2007  
ĐI KHẮP THẾ GIỚI  
SGN & HAN**

Giá Đặc Biệt

# 555 €

UY TÍN - PHỤC VỤ CHU ĐÁO  
TRÂN TRỌNG KÍNH MỜI

Stand 06.2007

2805-170

## SANG

- **01 Imbiss** có 20 chỗ ngồi (tiền nhà 500,-Euro) hoặc
  - **01 Quán** có 70 chỗ ngồi (tiền nhà 1600,-Euro)
- Đang thu nhập tốt, ở thành phố 30 ngàn dân, gần Dortmund. Muốn biết thêm chi tiết xin liên lạc điện thoại :
- 02363 68566** hoặc **015123213988**  
gặp anh Long

7335-168

## Công Ty Du Lịch Vina Tours

Scheurenstr.14

40215 Düsseldorf

E-Mail : vina-tours@ddorf.net

Tel. : 0211 - 372 971

Fax : 0211 - 4939681

### \* Vé về SGN & HAN

- Hành lý cho người Việt 30-35 Kg với Lufthansa, Air France, Cathay Pacific, Vietnam Airlines, Thai Airways, China Airlines, Singapore Airlines

### \* Vé đi Mỹ, Canada, Tàu, Hongkong, Thailan

### \* Các chuyến du lịch, nghỉ

- Bảo hiểm các loại sức khỏe, du lịch, cửa hàng
- Nhận lo Visum, gia hạn hộ chiếu

*Xin quý vị vui lòng liên lạc với Vina Tours, chúng tôi luôn có giá đặc biệt cho từng thời điểm*

6673-168

6123-165170

# Chú ý! Chú ý! Chú ý!

## A. Các tài liệu CD-Rom dùng với Computer

- Học tiếng Đức cách hay nhất 25,- €
- Bộ tranh kết tác 83 cây thuốc Việt Nam (in ra được) 10,- €
- Tài liệu cho học tập, sinh hoạt và giải trí... mỗi CD từ 10,- €

## B. Tủ sách quý Việt ngữ „ ĐẸP - KHỎE - TRẺ - VUI “

1. Để có hạnh phúc và sống lâu (có 600 hình minh họa) 15,-€
2. Phục hồi chức năng nam giới không cần Viagra 15,-€
3. Thiên địa âm dương - Tình dục, sức khỏe và tuổi thọ 10,-€
4. Chữa trị bệnh bất lực bằng y học cổ truyền 10,-€
5. Sổ tay dưỡng sinh — các bí quyết để sống không còn bệnh tật 10,-€
6. Dưỡng sinh thang - Thần dược trị ung thư, mỡ máu, đường máu... 10,-€
7. 15 bệnh ung thư thường gặp - cách phòng và trị 10,-€
8. Món ăn bài thuốc dưỡng sinh chữa bệnh 10,-€
9. 60 lời khuyên chống lão hóa 10,-€
10. 60 lời khuyên sức khỏe - Chữa trị đau lưng 10,-€
11. Cẩm nang chăm sóc sức khỏe người cao tuổi 10,-€
12. Bí quyết nâng cao tuổi thọ người cao tuổi 10,-€
13. Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi 10,-€
14. Người bệnh tiểu đường cần biết 10,-€
15. Tự quản chế bệnh tiểu đường 10,-€
16. Liệu pháp tự nhiên cho người cao huyết áp 10,-€
17. Dưỡng sinh thần trí - phục hồi trí nhớ và trí tuệ 10,-€
18. Biện pháp giải tỏa stress ở phụ nữ (514 trang) 15,-€
19. Biện pháp giải tỏa stress ở đàn ông (426 trang) 15,-€
20. 100 phương pháp phòng chống stress 10,-€
21. Phương pháp giảm béo phì 10,-€
22. Phòng và chữa bệnh béo phì 10,-€
23. Kỹ thuật Trang điểm (DVD thuyết minh tiếng Việt) 10,-€
24. Bí quyết chăm sóc da 10,-€
25. Chăm sóc da mặt 10,-€
26. Để có làn da đẹp 10,-€
27. Làm đẹp từ rau, củ, quả 10,-€
28. Chăm sóc sắc đẹp từ thảo mộc 10,-€
29. Nghệ thuật làm đẹp và giao tiếp 10,-€

30. Nghệ thuật làm đẹp và giao tiếp 10,-€
31. Chuẩn bị làm mẹ 10,-€
32. Phương pháp nuôi dạy con từ 0 đến 3 tuổi 10,-€
33. Cách điều trị bệnh thường gặp ở trẻ em 10,-€
34. Bệnh thường gặp ở lứa tuổi nhi đồng 10,-€
35. Những giải pháp thiết thực về nuôi dạy trẻ 10,-€
36. Bệnh trẻ em, cách phòng tránh và điều trị 10,-€
37. 99 câu hỏi về dinh dưỡng cho trẻ em 10,-€
38. 500 bài thuốc trị bệnh thường gặp 10,-€
39. Suối nguồn tươi trẻ - thể dục trường sinh 10,-€
40. Xoa bóp và bấm huyệt để tự chữa bệnh 10,-€
41. Tự cứu mình trước khi trời cứu 10,-€
42. Thái cực quyền (với 1200 hình ảnh minh họa) 10,-€
43. Thể dục Yoga (1 đĩa DVD thuyết minh tiếng Việt) 15,-€

Thể dục Yoga là biện pháp rất công hiệu để phòng và chống các bệnh kinh niên, mãn tính, các bệnh nội tạng (tim, phổi, gan, thận...) , mất ngủ, dị ứng, hen suyễn... mà các phương pháp y học khác chưa khắc phục được. Yoga hạn chế các hiện tượng sơ cứng, lão hóa, đau khớp, suy nhược, huyết áp thất thường... .

- Địa chỉ các danh y trị bệnh nan y (ung thư máu, gan, dị ứng, tiểu đường, mỡ máu, đường máu ... tặng quý khách mua tài liệu)
- Còn nhiều tài liệu giá trị khác. Để biết danh mục chi tiết xin liên lạc với Văn phòng chúng tôi

**C. Dịch thuật và làm các đơn từ** dùng cho việc kinh doanh và khai thuế, đổi quốc tịch, xin cư trú, mua hoặc thuê nhà, xin việc, xin tiền trợ cấp, tiền con, nhận lại tiền hưu trí khi về nước...

- Có thể thanh toán ngay bằng Scheck hoặc tiền gửi trong bao thư khi đặt hàng (viết rõ địa chỉ và số Fon, nên gửi Einschreiben, không để tiền kim loại trong bao thư). **Mua một lần 100€ chỉ cần trả 90€.**
- Trước khi gửi đơn đặt hàng và tiền, xin liên hệ với Văn phòng chúng tôi để biết rõ nội dung tài liệu và hàng còn hay hết.

### Địa chỉ liên lạc :

Dr. Nguyen - Glockenstr. 10 - 67655 Kaiserslautern  
Tel. 0631 / 3554756 Fax : 0631 / 3554757  
Handy : 0172 6963857 Email : drtvn@yahoo.de



## An Nam Reisen

Bosenheimerstr. 202  
55543 Bad Kreuznach  
Tel.: 0671-796 0884  
Fax: 0671-796 0943  
[info@annamreisen.de](mailto:info@annamreisen.de)

- \* Bán vé đi khắp nơi trên thế giới
- \* Hỏi và giữ chỗ để quyết định không mất tiền
- \* Gia hạn hoặc đổi Hộ Chiếu và những dịch vụ khác
- \* Hướng dẫn xin miễn thị thực Visa về VN

## Tết 2009

Vietnam Airlines ab 650,- Qatar Airways ab 840,-  
Lufthansa ab 690,- Cathay Pacific ab 660,-  
China Airlines ab 620,- Thai ab 710,-

Hãy liên lạc với **AN NAM REISEN** còn những hãng hàng không khác với giá rẻ trước khi quý khách quyết định đi du lịch

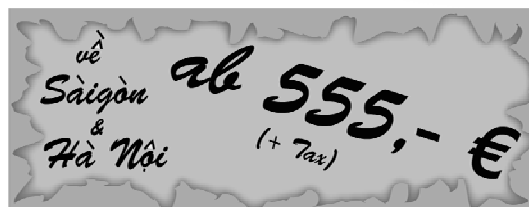
**Chúng tôi làm việc tận tâm,  
nhANH chóng, vui vẻ và uy tín**

Bankverbindung : Sparkasse Rhein-Nahe  
Konto Nummer: 170 11 776  
BLZ: 560 50 180

3829-173

**LAN**  
Ticketservice

*Văn phòng du lịch LAN TICKETSERVICE mới khai trương  
chuyên về dịch vụ bán vé máy bay đi khắp thế giới.*



**\*\*\* Phục vụ nhanh chóng bảo đảm - Tận tâm - Uy tín \*\*\***

Lan Ticketservice +++ Postfach 80 06 09 +++ 70506 Stuttgart  
Tel. 0711 / 4696846 +++ Fax. 0711 / 4696847

Stand 11/2007

6897-173



## VILE- Tours

Helene-Stöcker-Str. 8, 64521 Groß-Gerau

Giờ làm việc : Thứ 2 - Thứ 5 : 8:00 - 16:00  
19:00 - 21:00  
Thứ 6 : 8:00 - 16:00

Tel: 06152 / 987250. Fax : 06152/ 987249  
E-Mail: vile-tours@t-online.de



### Chu Đáo - Tận Tình - Kinh nghiệm VÉ MÁY BAY VỀ VIỆT NAM

*VN Airlines - Lufthansa - China Airlines  
Thai Airways - Cathay Pacific - Air France  
Malaysia Airlines - Qatar Airways*

- Vé máy bay đi Mỹ
- Vé máy bay cho người Việt Nam du lịch / du học sang Đức (xin gọi lại)
- Visa về Việt Nam / Giấy miễn thị thực Visa ab 60;-€
- Visa gấp trong vòng 24 giờ

Bank-Verbindung: Groß-Gerauer Volksbank eG,  
Konto-Nr. 18253100, BLZ 50892500

2677-164169

## PHONG PHÚ TRAVEL

### Trân trọng kính chào Quý Khách

- ♦ Công ty du lịch **Phong Phú** hân hạnh giới thiệu Quý khách các chuyến bay với giá rẻ đặc biệt, thuận lợi.
- ♦ Giảm giá cho Gruppe từ 3 người lớn trở lên.
- ♦ Vé máy bay sẽ gửi thư bảo đảm về tận nhà hay nhận tại phi trường theo yêu cầu.
- ♦ Nhận lo Visa và thủ tục giấy tờ nhanh, bảo đảm.

Kính mời Quý Khách liên hệ với công ty :

### PHONG PHÚ Travel

Hildegard- von - Bingen - Anger 7  
80937 München

Tel. : **089 - 37159079.**

Fax : **089 - 95474978**

Giờ làm việc : Mo. - So. : 09:30 - 20:00 Uhr  
Feiertag : 10:00 - 20:00 Uhr  
Email : phongphu@web.de

Trương mục : Postbank München  
Konto-Nr. : 11 00 46 801. BLZ : 700 100 80

6547-172

hoa lan



## Nhân Cho Thuê Đồ Cưới - Hôn

Mâm Quả, Chén Đĩa (Nhựa - Sứ)  
Trang Trí Hội Trường (Vải - Băng - Bong Bóng)  
Xin vui lòng liên hệ :

**Nguyễn Thị Mai Hương**

Handy **0174 - 3353760**

Website [www.Hoa-lan.com](http://www.Hoa-lan.com)

314-164169

## ASIA PHOENIX REISEN

\*\*\* Phục vụ chu đáo, tận tình, giá rẻ \*\*\*

Bán vé và chọn các chuyến bay thích hợp và thuận lợi cho khách đi khắp thế giới :

### Á - ÂU - ÚC - MỸ - CANADA

New York ab 210 EUR\*

Los Angeles/San Francisco ab 345 EUR\*

Bangkok ab 480 EUR\*

Saigon/hanoi ab 545 EUR\*

\* cộng thêm Tax

Nhận lo thủ tục Visa, đổi hộ chiếu ,  
nhanh chóng , giá cả phải chăng  
Visa gấp trong vòng 24 giờ : ab 100 EUR

> Lo thủ tục bảo hiểm các loại cho du khách <

### ASIA PHOENIX REISEN

- Flugticket-Discounter -

! MACHEN SIE URLAUB MIT UNS !

Tucholskystr. 41 \* 60598 Frankfurt am Main

+ 069 / 69 53 69 00 ☎ 069 / 69 53 69 01

Mobil 0171 / 173 73 94

✉ Info@Asia-Phoenix-Reisen.de

[www.AsiaPhoenixReisen.de](http://www.AsiaPhoenixReisen.de)



## LeHai-Reise & Versicherungen - Im. Export

Falkenrotter Str.21, 49377 Vechta

Tel. : 04441918573. Fax : 04441918571. Handy : 0160 1572295.

Internet : www.lehai-reise.de . Email : lehai@gmx.de

### Du Lịch - Bảo Hiểm

- ◆ Bán vé máy bay với tất cả các hãng hàng không : Lufthansa, VN Airlines, Air France, Singapore, China Air, Cathay, Thai Airways, Asiana, Qatar
- ◆ Nhận giải quyết tất cả các giấy tờ cần thiết (Hộ chiếu, Visa, Kết hôn, Hồi hương, Dịch thuật, Công chứng...)
- ◆ Tổ chức các Tour du lịch về Á Châu theo chương trình cố định hoặc tự chọn.
- ◆ Tổ chức các Tour du lịch từ VN sang Đức và Châu Âu.
- ◆ Bảo hiểm y tế cho người thăm thân nhân
- ◆ Bảo hiểm cho sinh viên, Bảo hiểm y tế cho người tự hành nghề ...
- ◆ URV, ELVIA, CENTRAL Versicherung (Rente Versicherung, Kapital Lebensversicherung, Ausbildungsvericherung, Reise - Rücktrittskosten

◆◆◆ Nhận in vé cho các văn phòng khác, lệ phí 10 Euro + cước bưu điện 4 Euro ◆◆◆

☞ Vé thăm thân nhân - Đoàn tụ ab 990 Euro ☜

**Có bán vé đi : USA -Kanada, Australien... Lo vé và Visa gấp trong vòng 24 giờ.**

!!! Công ty du lịch chúng tôi cần tìm người Việt Nam làm việc tại văn phòng !!!

Konto Nr. : 425 806 100. BLZ 280 641 79. Volksbank Vechta e.G.

Giờ làm việc : Thứ Hai - Thứ Sáu 9:00 - 12:30 và 13:30 - 18:00. Thứ Bảy : 9:00 - 16:00

**Sự lựa chọn và hài lòng của bạn !**



3163-167

## công ty kiều hối Hoa Le Finanztransfer GmbH

# chuyển tiền . . .

**đến mọi miền đất nước  
một cách an toàn và nhanh chóng !**

Đến với chúng tôi, Quý khách sẽ hài lòng với dịch vụ hợp pháp, bảo đảm, thuận lợi và nhanh chóng nhất; các phương thức phục vụ đạt hiệu quả cao với lệ phí thấp.

Khách hàng có thể nhận Euro, đồng VN (theo tỷ giá niêm yết của ngân hàng Vietcombank), US Dollar, vàng tại một trong những điểm phát đặt ở hầu hết các tỉnh, thành trong cả nước; bưu điện địa phương; tài khoản riêng; hoặc chúng tôi giao đến tận nhà.



**hoalefinanz**  
finanztransfer GmbH

địa chỉ đáng tin cậy của Quý khách

Hoa Le Finanztransfer GmbH  
Schwabstr. 22 • 70197 Stuttgart  
info@hoale.net • www.hoale.net

Deutsche Bank Stuttgart  
BLZ: 600 700 24  
Konto-Nr. : 711 58 84

fon: 0711/ 35 14 294 & 295  
fax: 0711/ 35 14 296

QC VG 070801

129-167

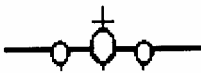
4453-170

Reisebüro **NHANSON***Asien und Weltweit*

Kaiserskamp 93 . D-44329 Dortmund  
Tel. 0231 - 900 34 17 . Fax 0231 - 80 90 18 18  
Mobile 0179 - 818 91 33 . mail@nhanson-reisen.de

- Cùng với quý khách lựa chọn những chuyến bay thích hợp về Việt Nam và khắp nơi trên thế giới.
- Kurreisen (an dưỡng) tại các nơi nổi tiếng trong và ngoài nước Đức. Hãng bảo hiểm có thể đài thọ chi phí đến 100%.
- Busreisen trong nước Đức và Âu Châu
- Tour du lịch Á Châu và thế giới
- Mietwagen với các hãng Avis, Sixt, Hertz v.v....
- Flughafen-Hotels und Parkplätze
- Bảo hiểm du lịch: Reiserücktritt-, Auslands-Krankenversicherung ..v.v...
- Lo Visum, Miễn Thị Thực Visa, hướng dẫn du học Đức và các giấy tờ khác

Postbank Frankfurt . Konto-Nr. 189 243 600 . BLZ 500 100 60  
Ausland: IBAN DE 7550 0100 6001 8924 3600 . BIC PBNKDEFF  
Giờ làm việc: Mo - Fr: 10.00 - 18.00 ; Sa: 09.00 - 13.00 Uhr



*Nhul Lan Reisen*

Chuyên bán vé máy bay về Việt Nam và đi khắp thế giới, nhận lo Visa, Miễn Thị Thực và giao tận tay vé máy bay và giấy chứng nhận Visa tại phi trường Frankfurt trong trường hợp khẩn cấp, giá phải chăng, đáng tin nhiệm.

Niedwiesenstr. 38, D-60431 Frankfurt am Main.  
Tel. : **069 - 51 89 53** Telefax **069 - 53 09 80 44**  
Mobile 0157-72 70 06 21 e-mail : **hiep@nhulan.de**

6477-171

# Pham

Beste Handwerker-Qualität zum günstigen Preis

- . Fliesenverlegung
- . Bad - Sanierung
- . Silikonversiegelung
- . Fenster und Türeinebauen
- . Einbau von genormten Baufertigteilen

**Chuyên sửa chữa hoặc xây mới nhà  
và các cửa tiệm.  
Chất lượng đảm bảo và giá cả theo  
thỏa thuận.**

Mobil : **0173 / 4734381**

3235-169



**Kim Nguyen GmbH**  
*Công ty kiều hối và du lịch*

Schwanthalerstr. 60 80336 München  
Tel.: 089-53 84 96 40 Fax.: 089-53 84 96 42  
Homepage: www.kimnguyen.de Email: info@kimnguyen.de  
Öffnungszeiten: Mo. - Fr. : 9.00 - 18.00

Bei uns gibt's  
Neuigkeiten!

Chúng tôi là một trong những công ty kiều hối nhiều kinh nghiệm và uy tín trên toàn nước Đức. Bên cạnh đó phần nhiều quý khách cũng biết đến Kim Nguyen qua dịch vụ bán vé máy bay giá rẻ, đặc biệt cho **người gốc Việt Nam**. Nay công ty đã mở rộng mạng lưới phục vụ với các chương trình **Tour du lịch nghỉ dưỡng** đến các vùng nổi tiếng như Mallorca, Paris... trên thế giới cùng với các chương trình **Tour ngắn hoặc dài ngày tại Việt Nam**.

Quý khách đến với Kim Nguyen để chuyển tiền về cho người thân tại Việt Nam **hợp pháp, an toàn, thuận lợi và nhanh chóng nhất**.

- Thân Nhân quý khách tại VN có thể nhận bằng tiền EUR, dVN, USD hoặc vàng
- Tiền sẽ được phát trong vòng từ 1 - 2 ngày tại hơn 20 tỉnh thành ở VN theo tỉ giá của ngân hàng Ngoại Thương.
- Với số tiền lớn, công ty sẽ bớt lệ phí và theo yêu cầu tiền cũng có thể được giao tận nhà người nhận tại Việt Nam.



Bankverbindung: 506 11 22  
BLZ: 700 700 24  
(Deutsche Bank AG München)

Đến với KimNguyen quý khách sẽ nhận được sự phục vụ chu đáo nhất cùng với các Flugverbindung thuận lợi nhất với giá cả phải chăng nhất.

Các dịch vụ khác của KimNguyen như:

- Reiseversicherung
- Book các khách sạn tại Bangkok, Singapore, Sài Gòn...
- Visa gấp tại phi trường cùng với các dịch vụ đưa đón tại phi trường Tân Sơn Nhất hay Nội Bài



Bankverbindung (Flugreisen): 660 734 333  
BLZ: 700 202 70  
(HypoVereinsBank AG München),

6143-170



TỔNG CÔNG TY DU LỊCH VÀ DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG  
**BIỂN ĐÔNG**

**EAST SEA**  
Travel & Air Service

Hỗ trợ thủ tục lãnh sự  
Tổ chức du lịch Á - Âu  
Thuê khách sạn, thuê xe



**CHẮC CHẮN - THUẬN TIỆN - GIÁ VÉ BAY RẺ NHẤT**

**TUYỂN NHÂN VIÊN**

- 01 Sales Manager  
- Nơi làm việc: Berlin hoặc Frankfurt  
**Yêu cầu:** - Tốt nghiệp đại học, biết tiếng Đức  
- Biết sử dụng máy tính.

- 02 nhân viên bán vé máy bay  
- Nơi làm việc: Leipzig và Frankfurt  
**Yêu cầu:** - Khả năng giao tiếp tốt  
- Biết sử dụng máy tính.

**Liên hệ:**  
Gửi Sơ yếu lý lịch đến:  
leanhung@eastseatravel.com

Giá vé khứ hồi về Việt nam từ

**€ 695,-**

Giá vé đã bao gồm thuế phi trường

Đại diện chính thức:

Vietnam Airlines

Lufthansa

AIR FRANCE

CATHAY PACIFIC

AIR CHINA

CHINA AIRLINES

THAI

...



**VP Berlin**  
Elsenstr. 5  
12435 - Berlin  
Tel: 030 - 5302390  
Handy: 0176 - 62114499 (Mai Anh)  
Email: berlin@eastseatravel.de

**VP Berlin - Đồng Xuân Center**  
Herzbergstr. 128-139  
10365 - Berlin  
Tel: 030-46993119  
Handy: 0176 - 62114502 (Hoài Diệp)  
Email: dx\_berlin@eastseatravel.de

**VP Frankfurt**  
Rohrbachstr. 56-58  
60389 - Frankfurt  
Tel: 069-48005434  
Handy: 0176 - 62114500 (Nhưng)  
Email: frankfurt@eastseatravel.de

**VP Leipzig - Đồng Xuân Center**  
Maximilianalle 14  
04129 - Leipzig  
Tel: 0341-9029750  
Handy: 0176 - 62114501 (Thùy)  
Email: leipzig@eastseatravel.de

**Bankverbindung**  
Konto Nr. : 0629163101 / BLZ 10010010 Postbank Berlin AG

http: www.eastseatravel.de  
E-mail: berlin@eastseatravel.de

23-169

**ICC GmbH Finanztransfer**

Frankfurter Str. 71, 65479 Raunheim  
Montag bis Freitag : 8:30 – 18:00 Uhr  
Tel. 06142 - 92 64 95 Fax 06142-92 64 93  
E-Mail: iccraunheim07@ yahoo.de



ICC kính chúc Quý Khách một mùa Giáng Sinh đẹp,  
năm mới **HẠNH PHÚC, AN KHANG, THỊNH VƯỢNG**

**Quà tặng Tết cho Thân Nhân Quý Khách**  
từ 01.01.2008 den 30.01.2008

**Chuyển tiền & Vàng**

Uy tín – Nhanh chóng – Hợp pháp  
Công ty Kiều hối lâu năm tại Đức

- Trên 20 năm kinh nghiệm , phục vụ tận tâm, uy tín trong và ngoài nước
- Qua công ty ICC Quý Khách an tâm chuyển tiền nhanh chóng về cho thân nhân tại quê nhà
- Nhận tiền tại các điểm phát gần nơi cư trú của thân nhân Quý khách
- Tại nội thành Hà Nội , Saigon giao tiền tận nhà không thu thêm phụ phí. Nhận giao tận nhà đến các địa khác với phụ phí thấp
- Nhận giao gấp trong vòng 24 giờ
- Tỷ giá cao, phát tiền đồng, Euro, USD, vàng
- Quý khách nhận Rechnung và Hối báo để xin lại thuế cuối năm

**Konto für Geldtransfer**  
ICC GmbH, Konto 10 300 55 BLZ 508 525 53  
bei Kreissparkasse Groß-Gerau

**ICCNguyen Du Lịch & Dịch vụ**

Fernflüge nach Asien und weltweit

**Vé Máy Bay & Du Lịch**

**Giá rẻ, phục vụ tốt**

- Nhiều năm kinh nghiệm, uy tín
- Thường xuyên có vé rẻ dành riêng cho người Việt Nam
- Bảo đảm 100%
- **Nhận lo Visa, Visa khẩn**
- **Nhận lo xin giấy miễn Visa**
- Rücktrittversicherung, Krankenversicherung

**Dịch thuật các loại giấy tờ**

- Khi dịch xin chỉ gửi bản Kopie đến ICC

**Konto für Flugticket & dịch vụ**  
ICCNguyen, Konto 405 35 75 BLZ 508 525 53  
Kreissparkasse Groß Gerau

6652-169





Trung Tâm Du Lịch

# ĐÔNG NAM ĐÓN

Bảo đảm giá vé rẻ



Du lịch hãy liên lạc:

**Đông Nam Reisen**

Stickgraser Damm 72A - 27751 Delmenhorst

Tel. 04221/680224 - Fax 04221/968149

E-mail: [info@dongnam.de](mailto:info@dongnam.de)

Internet: [www.dongnam.de](http://www.dongnam.de)

Giờ làm việc:

Thứ hai đến thứ sáu 09:30 đến 19:00 giờ

Thứ bảy 09:30 đến 12:00 giờ

(trường hợp gấp có thể điện ngoài giờ làm việc)

**Kto-Nr.: 836940 - BLZ: 280 501 00 - Landessparkasse zu Oldenburg**

Hãy liên lạc cho bằng được Đông Nam trước khi quyết định du lịch.  
Chắc chắn quý vị sẽ được hài lòng với Đông Nam, nơi rất đáng tin cậy,  
đã phục vụ cộng đồng nhiều năm qua.

**580 €**  
**Lufthansa**

Nhận lo Visa và Miễn thị thực  
(gọn và bảo đảm)

**550 €**  
**Vietnam Airlines**



**550€**  
**Cathay Pacific**



Chúng Tôi có bán vé cho các Hãng bay khác: Qatar Airways, China Airlines, Thai Airways, Malaysia Airlines

Vé Cho Thân Nhân từ VN  
Sang Đức/Âu Châu  
(khứ Hồi Lufthansa)  
**1080,- EURO**

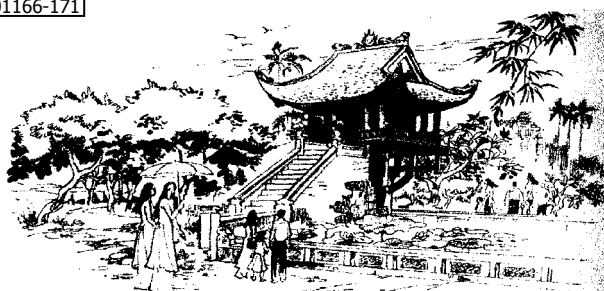
Có Bán Vé Đi:

Usa-kanada-Australien-Asien

- \* Bán vé bay từ Saigon & Hanoi sang các phi trường Âu Châu.
- \* Số chỗ giá rẻ có giới hạn, Quý khách nên giữ chỗ sớm để được giá rẻ và chỗ chắc chắn như ý.
- \* Có giá giảm cho thanh niên và sinh viên:
- \* Xin liên lạc để biết giá và thông tin mới hoặc vào trang Web của Đông Nam.

**Tận Tâm, Tín Nhiệm, Vui Vẻ, Giá Rẻ, Nhanh Chóng**

6701166-171



## Vé máy bay về Asia

Hành lý cho người Việt Nam :  
 với Air France 30 Kg - Singapore Air 30 Kg  
 Lufthansa 30 Kg đặc biệt bay từ  
 Bruxelles, Luxembourg, Amsterdam

# SGN

Lufthansa : ab 816 Euro

Asian Air : ab 766 Euro

Quý khách về Asia cùng đi với người Đức,  
 Tel liên lạc chúng tôi sẽ sách báo hình ảnh đến giới thiệu  
 miễn phí.

# HAN

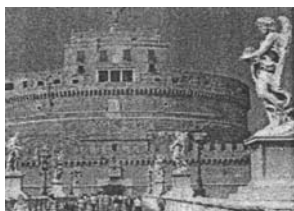
Malaysia-Air : ab 690 Euro

CATHAY Air : ab 762 Euro

**Vé từ ASIA qua Đức : Ab 844 Euro**

**City-Tour Du Lịch Thành Phố**  
 Giá gồm vé máy bay + 1 đêm Hotel + ăn sáng

**PARIS** : ab 204,- Euro Air France ab/bis Düsseldorf / Köln  
**ROM** : ab 350,- Euro Air Alitalia ab/bis München  
**LONDON** : ab 212,- Euro British airway ab/bis Frankfurt  
**AMSTERDAM** : ab 250,- Euro KLM ab/bis Frankfurt  
**BUDAPEST** : ab 265,- Euro Lufthansa ab/bis München  
**PRAG** : ab 214,- Euro mit CSA ab/bis Frankfurt



**LƯU Ý :** Giá vé cộng thêm thuế phi trường TAX  
 (giá vé có thể thay đổi, xin liên lạc để biết giá mới nhất)

**Đặc điểm  
AKO**

\*Giá vé nhanh chóng, giá cả rõ ràng, phải chăng - Hướng dẫn và đưa rước tại phi trường (5USD) -  
 \* Bảo hiểm sức khỏe cho khách du lịch từ Á Châu - các dịch vụ thông dịch, phiên dịch văn kiện.

Tel : **0234 684078** + Fax : 0234 17835 + Tel D2 : 0172 282 0849

# AKO NINH

Touristik

Kortumstr.125, 44787 Bochum (Germany)

**Tel. 0234-684078**

Tel D2 : 0172 282 0849.

Fax : 0234 - 17835

E-Mail : ako1717@gmx.de

Internet : **www.akoninh.de**

KTO NR. 8055 23469 - BLZ. 440 10046

POSTBANK DORTMUND



- ↳ Lo visa Hongkong , USA, Úc, Thái Lan
- ↳ Bảo hiểm sức khỏe ADAC 3 tháng
- ↳ Các loại Bảo Hiểm Du Lịch
- ↳ Vé Asia qua Đức ab 900 Euro
- ↳ Phiên dịch : 13 Euro 1 trang

**Nhà cho thuê ở Asia**

Nhà có nhiều phòng riêng biệt, ở ngay **trung tâm, tiện nghi**  
 Rất tiện đi lại .... Liên lạc Ako Ninh, Bochum 0234-684078  
 Ở VN SG : Tel : 00848 8 421013 và H.N Tel : 00844 8 572015

## PEKING & SHANGHAI

**TERMIN : 2007 7 ngày Flugreise**  
**ab 960 Euro**

PEKING với SWISSAIR / SHANGHAI  
 với AUSTRIAN AIR :



Bao vé xe lửa đến các phi trường Berlin, Düsseldorf, Frankfurt, Hamburg, Köln / Bonn và München để bay đến Zürich hoặc Wien, Economy Class, 20Kg hành lý. Ngủ đêm tại các Hotel chọn lựa tại Peking / Shanghai. Phòng đôi với Bad hay Dusche/WC.. Ăn uống như theo chương trình chi tiết, có người hướng dẫn nói tiếng Đức. Số người tham dự tối thiểu 10 người.



## LOS ANGLES & Mietwagen

14 ngày / 13 đêm

**ab 752 Euro**

American Airline ab 4 Personen



**Du Lịch Thành Phố** : PARIS, LONDON, BERLIN, PRAHA:  
 2 ngày / 1 đêm, ngắn hạn cuối tuần với xe Bus Luxus -  
 Limusine (Xin hỏi thêm chi tiết)

Giá Hotel ngủ đêm tại : BANGKOK: ab 10,-€ / đêm.  
 HONGKONG : ab 25,-€ , SINGAPORE : ab 30,-€ / đêm



**Newyorknails Neuss**

Chúng tôi có bán tất cả các mặt hàng phục vụ cho nghề Nails với giá cả phải chăng và tạo mọi điều kiện cho các bạn tự tin làm chủ với sự cộng tác của giáo viên hướng dẫn nghề và cấp bằng Diplom cho các bạn.

Mọi chi tiết xin liên lạc:  
Địa chỉ: **Krefelder Str. 19-21**  
**41460 NEUSS**

(Gần Hauptbahnhof Neuss, cách Duesseldorf 10 Km)

Tel.: **02131/2987838**  
Di động: **0163 457 6480**  
Homepage: <http://newyorknails-neuss.de>

7085-165170

Công Ty



Du Lịch

# MY ANH Travel

7041-164169

Koblenzer Str. 1- 9. 50968 Köln. Tel. 0221- 2807 646 / 647.  
Fax : 0221 / 28 07 688 . eMail : MYANHTRAVEL@AOL.COM

Postbank Dortmund .Konto 817 717 467 BLZ 440 100 46

Giờ làm việc :

Thứ hai - Thứ sáu 9:30 - 18:30 giờ

Thứ bảy : 10:00 - 13:00 giờ

⇄ ⇄ **Đủ loại bảo hiểm - Du lịch - Nhân thọ** ⇄ ⇄

**BUS REISEN****Spanien**

9 Tage  
ab 199 €

**Italien**

9 Tage  
ab 188 €

**Paris**  
(Disneyland)  
ab 129€

**Hongkong** ab 420€  
**Saigon** ab 520€  
**Hanoi** ab 520€  
**Bangkok** ab 340€

Chương trình mới !!!  
Thường xuyên có  
Last Minute !!!



Công ty chúng tôi làm việc tận tình,  
nhanh chóng với giá rẻ và uy tín.  
Nhận phiên dịch mọi loại văn kiện giấy tờ.  
- **Văn phòng chúng tôi cần tuyển dụng**  
**một người phụ giúp** -  
Xin liên lạc **MY ANH TRAVEL** để biết thêm chi tiết !!!

**ĐẠI LÝ PHÁT HÀNH VÉ MÁY BAY Á CHÂU**

Asien Agentur

**BẠN MUỐN BAY, CHỈ CẦN GỌI ĐIỆN**

**08638 / 888754** hoặc **0163 / 1615779**

- **Chiết khấu cao, hợp lý cho quý khách mua vé.**
- **Đối với khách hàng mua vé gia đình, phòng vé sẽ có mức giá ưu đãi đặc biệt.**
- **Thường xuyên cập nhật các chương trình khuyến mãi của các hãng hàng không để phục vụ quý khách.**
- **Quý khách có thể TRẢ CHẬM theo nguyện vọng.**

**Giữ chỗ máy bay MIỄN PHÍ!!!**

**Giao vé tận nơi MIỄN PHÍ!!!**

*Đặc biệt: chuyên tổ chức tour du lịch kết hợp đám cưới, tour học nấu ăn, tour về quê ăn Tết, tour tìm hiểu thị trường kinh doanh, du lịch Hà Nội, Sài Gòn, Nha Trang, Phú Quốc, Bangkok, Singapore, Campuchia, v.v.*

**Berliner Str. 19, 84478 Waldkraiburg (gần München)**

Tel / Fax: **08638 / 888754**

Email: [truong@flug-reisen-agentur.de](mailto:truong@flug-reisen-agentur.de)

*Xin chân thành cảm ơn các quý khách hàng đã lựa chọn dịch vụ của chúng tôi. Xin hân hạnh được tiếp tục phục vụ quý khách.*

6853-165170

## Songhas Reisebüro

xin kính chào quý khách

Văn phòng chúng tôi sẽ nhiệt tình cùng quý vị tìm những đường bay hợp lý với giá cả phải chăng để quý vị về thăm người thân tại quê hương Việt Nam cũng như những nơi khác trên thế giới.

Quý vị muốn đi nghỉ đông hay thư giãn những ngày hè mệt mỏi, chúng tôi sẽ có những tour du lịch trọn gói ở Châu Âu - Châu Á hay những miền lục địa khác.

Nếu quý vị cần làm Visa gấp về Việt Nam, hay gia hạn - đổi hộ chiếu - xin cấp hộ chiếu mới cũng như nhiều loại giấy tờ khác, hãy liên lạc với chúng tôi theo địa chỉ sau:

**SONGHAS REISEBÜRO**

Dachauerstr. 38. 80335 München

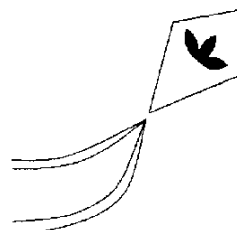
Từ thứ hai tới thứ sáu: 9 giờ 30 đến 17 giờ 30

Tel: **089/55027064**. Fax: **089/54828930**

Thứ bảy - chủ nhật và các buổi tối xin gọi theo số

Handy **0163/7733235**

Email: [info@songhasreisebuero.de](mailto:info@songhasreisebuero.de)



6557-168



# ASIA GASTRONOMIE

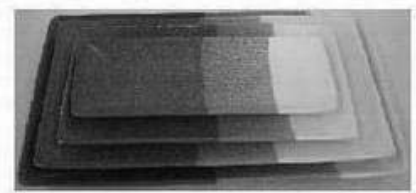
Einrichtungen und Dekorationen



## AGC

Otto-Suhr-Allee 49  
10585 Berlin

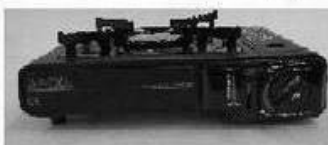
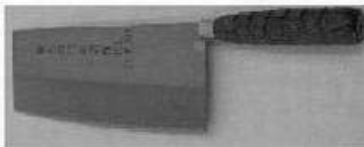
Tel. : 030 - 30109738  
Fax : 030 - 30105417  
E-mail : agcberlin@yahoo.de



150cm x 50cm



Höhe 145cm



Với nhiều kinh nghiệm trong ngành Nails (Gel & Acryl), bằng những phương pháp dễ học và thực hành trực tiếp trên tay khách chúng tôi có mở những khóa học ngắn và lớp đào tạo dài hạn cho nghề Nails. Sau khi học bạn sẽ có một kiến thức cần bản vững chắc cùng với văn bằng được sự công nhận của nhà nước để tự tin đứng ra làm chủ. Trường hợp ở xa đến học chúng tôi sẽ liên hệ cho bạn chỗ nghỉ tại khách sạn với giá thật rẻ.

Mọi chi tiết liên lạc đến :

**LAM NAILS American Style**  
**Schulungcenter & Nagelstudio**  
 Am Houiller Platz 9. 61381 Friedrichsdorf  
**Tel&Fax : + 49 (0) 6172 - 99 57 05**  
 E-mail : Lamnails@t-online.de



6792-171



## Nail & More

5985-169

**Schulungcenter-Vertrieb-Nagelstudios**  
**Sản xuất-Đào tạo chuyên viên-Bán sĩ**

Có lớp đào tạo kiến thức chuyên môn để mở tiệm làm chủ  
 Khóa đào tạo chuyên viên theo những phương pháp tối tân nhất.(Gel và Acryl) Chương trình Đào tạo phong phú này dành trang bị cho những người mới bước vào nghề có sự kiến thức cơ bản khá rộng vào buổi ban đầu,những kiến thức đã được chọn lọc cho dễ học và dễ thực hành. Mọi chi tiết xin liên lạc:

**Mỹ Phương Kirchstr. 8**  
**D- 74679 Weissbach**  
**Tel: 07947-940627. Fax: 07947-943594**  
**nailandmore@t-online.de**



2245-164



## Hơn 30 năm kinh nghiệm tại Đức

Trong cuộc sống thường nhật có rất nhiều biến chuyển mà chúng ta không ai có thể lường trước được. Nếu bạn có một nghề vững chắc thì lúc nào bạn cũng tự chủ được đời sống của bạn và gia đình. Chúng tôi đào luyện chuyên viên về các nghề sau đây :

**NAGELMODELLAGE - KOSMETIK - MASSAGE - PERMANENT MAKE - UP**

☞ Mọi khóa học chỉ nhận 2 người ☜

Mọi chi tiết xin liên lạc với : Bà **Lộc Lamberty**

**Zerrennerstr. 14. 75172 Pforzheim. Tel. : 07231 / 17190 (mỗi ngày sau 19 Uhr) Fax : 07231 / 105194**



## Tìm người làm - Phụ bếp và đứng chảo dầu (Có giấy tờ hợp lệ).

- Có nhà ở và các chế độ thỏa đáng. - Công việc ổn định lâu dài.

- Xin liên lạc anh Mạnh : Tel. **0162 195 85 48**

3337-168-69-70

## CHỮA BỆNH TỬ THIÊN

Với Phương Pháp Điện Chấn của Bùi Quốc Châu biến bệnh nhân là thầy thuốc có thể chữa các bệnh sau :

- Các loại u bướu trên toàn cơ thể, sạn thận, mật.
- Viêm gan siêu vi B.C xơ gan cổ chướng, ung thư gan.
- Thoái hóa cột sống có gai ở cổ, lưng, gối, gót chân.
- Thần kinh tọa, liệt nửa người do tai biến, các bệnh mắt, tai ù suy tim, thận Parkinson, thông phong viêm xoan, mũi dị ứng, hen suyễn, cai thuốc lá, rượu v.v...
- Các bệnh đàn ông, đàn bà, tiền liệt tuyến, ung thư tử cung, vú.
- Cao huyết áp, tiểu đường chữa và hướng dẫn cỡ 2 giờ tự chữa bệnh khác lâu hơn 4 giờ để tự chữa bệnh được

Để tránh mổ xẻ hay uống thuốc lâu dài xin liên lạc:

**Bùi Văn Nhuận: Simmersbacher Str. 16.**  
**35731 Eibelshausen. Tel&Fax:**  
**02774-6234. Hd. 0162-7746988.**  
 Email : **VanBui@gmx.de**

1766-166171

Business Services & Onlineshops



Tờ báo điện tử hỗ trợ thương mại, quảng cáo cho đồng bào Việt nam tại Đức

: Có vé máy bay về VN và các nước  
 xem Angebote và đặt vé online tại đây:  
<http://th-reisen.de> (0711-78 28 88 4)

## Sang gấp Asia Imbiss

Vì lý do sức khỏe, cần sang gấp một Asia Imbiss nằm ở trung tâm thành phố Hamburg, tiền thuê rẻ 675,00€ / tháng. Địa thế đẹp . Có 15 chỗ ngồi bên trong và có 15 chỗ ngồi bên ngoài, nằm ở cửa ga U-Bahn và cửa của 1 sân đá bóng St. Pauli, và cũng nằm ở cửa 1 khu vui chơi lớn nhất Hamburg (Hamburger Dom). Có nhiều khách quen ổn định. Có bãi đỗ xe và có nhà ở 3 phòng ở tầng trên của Imbiss. Giá sang nhượng theo thỏa thuận.

Số thoại **040 228 88 139**

hay Di động **0176 450 66 628**

5970-168

## Thẩm Mỹ Viện Mùa Xuân

Fleischscharren 1 - 38640 Goslar

Tel. : **05321 - 18708 .**

[www.xuantattoo.de](http://www.xuantattoo.de)



- Xăm lông mày **149,-€**
- Mi mắt trên **149,-€**
- Mi mắt dưới **149,-€**
- Xăm viền môi **149,-€**
- Xăm cả môi **249,-€ + 149,-€**
- Xăm toàn bộ **950,-€**
- Làm hết toàn bộ các nếp nhăn trên mặt ngay lập tức **ab 250,-€**
- Xóa hết các nốt tàn nhang, nốt ruồi và các loại nám da **ab 70,-€**
- Xăm hình nghệ thuật trên người thì giá cả tùy theo hình to hay nhỏ.

**Xin quý bạn gọi điện hẹn trước khi đến !!!**

2298-168





# V & V

## Asia Dekoration GmbH

Mainzer Land Str. 76  
65795 Hattersheim  
Germany  
Tel: +49 - 06190 - 27 07  
Fax: 735 60  
Handy: 0172 - 677 1038  
E-mail: asiadeko@aol.com  
Internet: www.asiadekoshop.com

金輝煌亞洲裝璜公司

Công Ty chúng tôi chuyên việc trang trí nội thất và cung ứng các vật liệu cho các nhà hàng Việt, Hoa, Thái, Nhật.  
Sản phẩm gồm có: Bàn ghế, Bếp lò 14-33 Kw mỗi hòng, các thiết bị trong bếp và hầu hết dụng cụ cho phòng ăn.



Teppanyaki



Einbau-Induktions-Wokherd



Beispiel: Sushiband



Tatung (Taiwan)

Cameo Thai (China)

Tatung Japan Stil



3 x 17,6 KW



Buffet





**maiwell**  
beauty & wellness equipment

**Cung-cấp vật-dụng để mở tiệm Nail và Massage**

**GHẾ SPA**

- Nhiều mẫu thật mới với các đặc-điểm:
- ★ **BÉN** : được giám định bởi TÜV, GS và CE; dùng toàn vật-liệu tốt hệ-thống bơm và xả nước không đóng lại, không nhiễm trùng.
- ★ **ĐẸP** : gọn, không mất chỗ, có nhiều màu tha-hồ lựa chọn.
- ★ **RE** : do sản-xuất nhiều, giá thành hạ.

**GHẾ MASSAGE**

từ kiểu đơn-giản đến đời mới nhất biết đo cơ người tự-động, quy-trình Massage được hiện trên màn hình có cả máy DVD.....  
Nhiều Program Massage sẽ giúp quí-vị cực-kỳ khỏe-khoan sau những giờ làm việc mệt-mọc.

**Nail-Design Equipment**

Nail-Design Equipment  
Nail-Design Equipment  
Nail-Design Equipment

**Nail-Design Equipment**

Nail-Design Equipment  
Nail-Design Equipment  
Nail-Design Equipment

**Nail-Design Equipment**

Nail-Design Equipment  
Nail-Design Equipment  
Nail-Design Equipment

**Nail-Design Equipment**

Nail-Design Equipment  
Nail-Design Equipment  
Nail-Design Equipment

**Nail-Design Equipment**

Nail-Design Equipment  
Nail-Design Equipment  
Nail-Design Equipment

**Nail-Design Equipment**

Nail-Design Equipment  
Nail-Design Equipment  
Nail-Design Equipment

**Nail-Design Equipment**

Nail-Design Equipment  
Nail-Design Equipment  
Nail-Design Equipment

**Nail-Design Equipment**

Nail-Design Equipment  
Nail-Design Equipment  
Nail-Design Equipment

**BÀN LÀM NAIL và QUẦY THU TIỀN**

dù loại, nhiều màu làm bằng gỗ, kính hoặc đá Marmor được gắn máy hút bụi dưới mặt bàn, hợp vệ-sinh.

TRANG-TRÍ : Ốp tường, kê tủ, đèn bảng hiệu, tranh-ảnh.....  
MÔNG GIÁ, -SON, ACETON, LYQUID, CO, GIÒA, MÁY MÓC.....

**Import & Export**  
GmbH-und Einzelhandel  
Lam Mai

**Büro & Lager**  
Hochfelder Weg 75  
36123 Oldenburg  
Germany

fon: (+49) 441 - 93 51 29 - 8  
fax: (+49) 441 - 93 51 29 - 5  
mob: (+49) 152 - 219 83 22

Đại lý của Maiwell **New York Nails (Shop Nails)**

Krefelder Str. 19 - 21 - 14460 Neuss  
Tel. : 02131 - 2987838 , Mob : 0163 - 4576480

Công Ty chúng tôi có khóa dạy thường xuyên cấp tốc cho học sinh cần mở tiệm gấp - Và sẽ cấp bằng, Diplom sau khi học xong.

- 1- Nagelmodellage (Móng tay)
- 2- Wellnessmassage (Massage)
- 3- Wimperverlänger (Gắn nối lông mi)

**Trường dạy nghề Maiwell**

Hochfelder Weg 75  
26123 Oldenburg

Tel.: +49 441 - 93 51 29 - 8  
Fax: +49 441 - 93 51 29 - 5  
e-Mail: info@maiwell.com

Internet: http://www.maiwell.com

**Chủ Nhật, ngày 28 tháng 12 '08**

từ 15.00 h đến 22.00 h đêm

Nguyễn Cao Kỳ Duyên

Nguyễn Ngọc Ngân

Hồ Lệ Thu

Quang Linh

Hương Thủy

Nguyễn Thành

Nguyễn Hưng

Kieu Oanh

Thu Phương

Le Huyen

Đại Nhạc Hội & Hải Giảng Sinh

**Nhịp Cầu Nhạc**

**2008**

WESER-EMS HALLE

Europaplatz 12

26123 Oldenburg

Giá vé bán trước: 27,- đồng

Giá vé bán tại rap: 29,- đồng

Số phone liên lạc mua vé trước:

Lam Mai: 0162-2198222

mai@maiwell.com

Khánh

Alain

Philippe

Giới Tiên

Đại Nhạc Hội & Hải Giảng Sinh

mai@maiwell.com

mai@maiwell.com



Mọi mặt hàng đều được tinh với giá đặc-biệt. Nếu mua nhiều sẽ được bớt thêm!

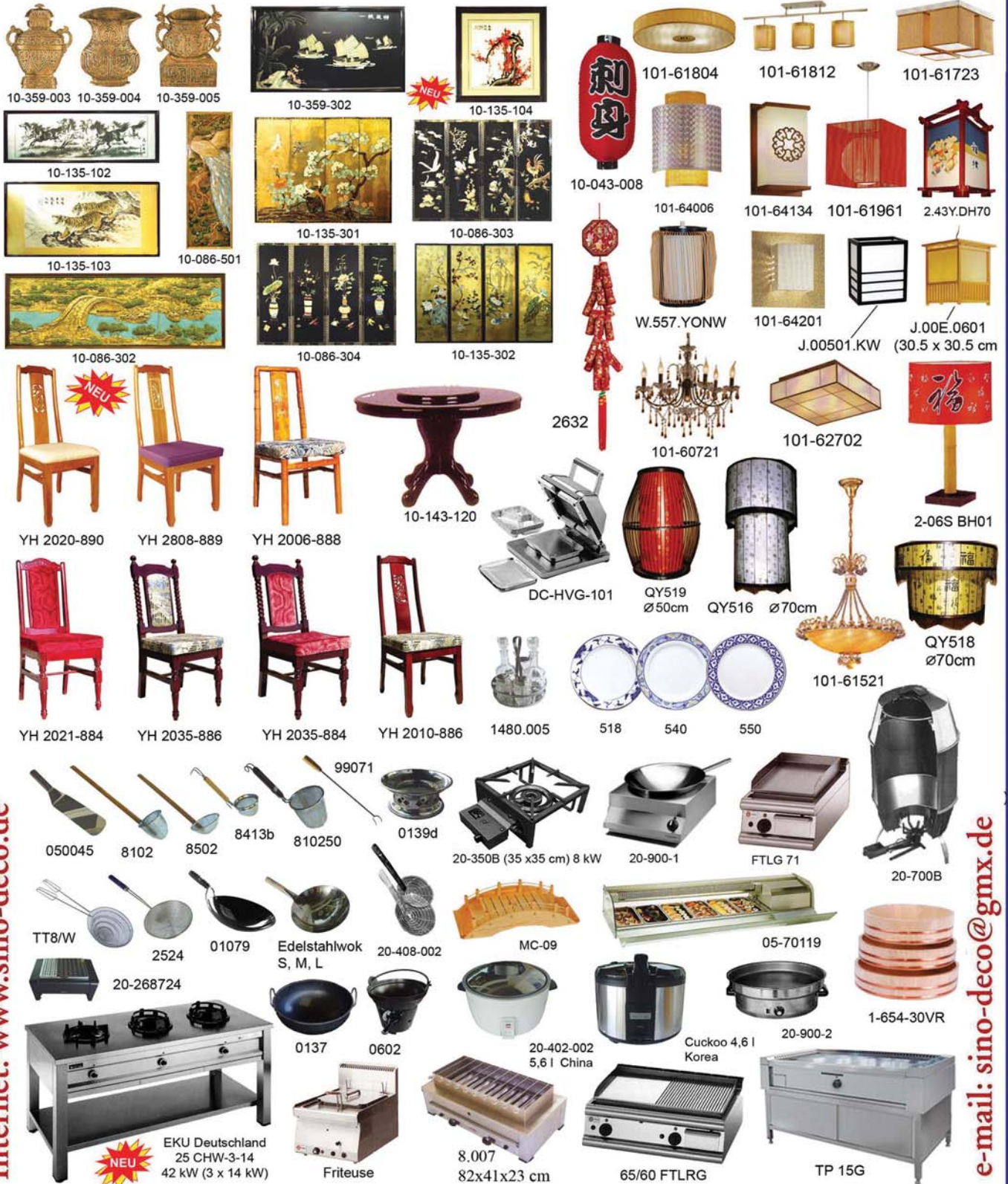


# 德昌貿易公司 SINO-DECO BERLIN

GASTRONOMIE & OBJEKTEINRICHTUNGEN

Naumannstr. 31 - 85, Haus 12 • 10829 Berlin

Tel.: 030-78 70 33 11/12 • Fax: 030-78 70 33 10



Internet: [www.sino-deco.de](http://www.sino-deco.de)

e-mail: [sino-deco@gmx.de](mailto:sino-deco@gmx.de)

Nhân dịp Giáng Sinh và Năm Mới, Sino-Deco Berlin xin chân thành cảm ơn sự ủng hộ của Quý Khách trong thời gian qua, và xin kính chúc Quý Khách cùng gia đình một mùa Giáng Sinh vui vẻ và một Năm Mới Tốt Lành Hạnh Phúc, Sức Khỏe dồi dào, Làm Ăn phát đạt và An Khang Thịnh Vượng. Hẹn gặp lại Quý Khách. Tel.: 030 - 78 70 33 11